

Dương
Hành
Triệt

PHẬT NIÊN LINH DI

TẬP 4: HÀN QUỐC

Thủy Hương (dịch)

ES
TD



20
22

CAPPUCCINO
EBOOK



vh NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

THÔNG TIN EBOOK



Những Miền Linh Dị (Tập 4: Hàn Quốc)

Dương Hành Triệt

Thúy HƯƠNG dịch

NXB Đại Học Quốc Gia Hà Nội

Lib#1 Ebook At
tinyurl.com/downloadebookyeukindle

Lib#2 Magazine and eBook
tinyurl.com/magncappuccino

LỜI GIỚI THIỆU

Thái Lan, Nhật Bản, Ấn Độ, mỗi nước khác nhau, có mỗi chuyện khác nhau, mỗi “người” khác nhau...

Tôi và Nguyệt Bính, đã đổi sang cái tên Nam Hiếu Lâu và Nguyệt Vô Hoa xa lạ. Trong chốn vô hình, dường như có một bàn tay luôn âm thầm kiểm soát cuộc đời vốn dĩ cứ ngỡ là rất tầm thường của tôi. Tôi không còn tin vào số phận, bởi tôi hoàn toàn không có số phận. Tôi cũng không muốn tìm hiểu chân tướng, bởi vì đó là những hành trình tha hương dang dở không có hồi kết. Chúng tôi là ai? Đáp án cho câu hỏi đơn giản này, với tôi ngày càng hóc búa.

Chân tướng, cũng giống như chúng tôi, sắp sửa tiêu biến giữa Nam Ấn Độ Dương mờ mịt.

Chúng tôi giống như con mèo của Schrödinger¹, trước khi mở hòm ra xem, không ai biết nó sống chết thế nào.

Có lẽ, đây chính là số phận của chúng tôi!

Hi vọng Hàn Quốc sẽ là điểm kết thúc.

Trước khi kết thúc, tôi muốn làm một việc: đi tìm Nguyệt Vô Hoa!

1

Chiếc dù từ từ hạ xuống mặt biển Nam Ấn Độ Dương. Hai tay tôi bấu chặt sợi dây dù, cố gắng kìm nén nỗi kinh hoàng khi sắp chạm xuống mặt biển. Nguyệt Bính cách tôi chừng hai trăm mét, trông như phiến lá bập bênh giữa không trung. Tôi muốn hét lên vài câu, nhưng

luồng khí do tán dù khuấy động đập thẳng vào miệng, lửa không khí lạnh vào đây trong phổi, khoang ngực căng tức như sắp nổ tung.

Máy bay đã mất hút phía chân trời, trong lòng tôi cũng thấy ít nhiều thanh thản: hành khách giờ đã tỉnh chưa? Đến sân bay, phát hiện ra khoang chở hàng gần như mất hết hành lý, không biết sẽ lại ầm ĩ thế nào? Thôi kệ, dù sao họ đã được sống!

Lúc này khi ở trên cao, không khí lạnh lẽo khiến tôi suýt đông cứng. Càng xuống gần mặt biển, không khí càng ấm dần, lúc này tôi mới thấy người ngợm từ từ mềm ra. Xoay cổ nhìn khắp xung quanh, chỉ thấy mặt biển bao la, toàn nước là nước, đến một bóng thuyền còn không thấy, nói gì đến đảo hoang.

Nguyệt Bính thành thạo điều khiển hướng dù, vẫy tay chỉ về phía đông nam, nhìn từ xa, trông nó chẳng khác nào con rối giật dây đang vẫy tay chào.

Lúc mới tỉnh lại, do không khí thiếu oxy, đầu óc tôi mụ mị váng vất, lúc này mới như choàng tỉnh. Tôi nhìn về phía đông nam, ánh nắng chói chang khiến tôi chẳng thấy gì cả. Đang cố nặn óc nghĩ xem Nguyệt Bính vừa ra hiệu cái gì, tôi bỗng giật nảy mình khi nhớ ra một điều: quý thân ơi, tôi không biết bơi! Thế là xong, giờ thì đâm đầu vào đâu cũng chết!

Nhìn mặt biển hun hút tiến lại gần, chỉ còn cách chừng vài chục mét, tôi liền nhắm tịt mắt lại: “Thằng chó Nguyệt Bính, sao vừa này mà không cản tao lại, cứ để tao nhảy ra khỏi máy bay cơ chứ? Nếu may mắn sống sót, hàng năm đến ngày giỗ tao, nhớ tìm cách quẳng xuống đây hai chai rượu và dăm điếu thuốc, cầu kinh siêu độ cho tao. Còn nữa, nói với Tsukino, hãy quên tao đi, và tìm lấy một người thật tốt, miễn là không phải thằng cha Kuroba. Nếu không, kiểu gì tao cũng hiện hồn về ám.”

“Mày thích thì tự đi mà nói với cô ấy! Khi rơi xuống, đừng có quấy loạn lên, cứ thả lỏng người ngọm chân tay, chờ tao bơi tới!” Nguyệt Bính gào lên với tôi, rồi cầm thứ gì đó cửa nhoay nhoáy vào dây dù. Sợi dây đứt phụt. Nguyệt Bính xoay người trên cao, giống như tư thế nhảy cầu, “ùm” một cái rơi gọn xuống biển, bọt nước bắn lên tung toé, trông rất chuyên nghiệp. Sau vài giây, đã thấy nó ngoi lên khỏi mặt nước, hụp lên hụp xuống bơi về phía tôi. Tôi tự nhủ, đúng là có những kẻ sinh ra đã dị, làm cái gì ra hồn cái đó.

Còn tôi, trong thâm tâm đã từ bỏ hy vọng. Tôi cũng hiểu rõ, Nguyệt Bính cũng khó mà sống nổi. Chúng tôi đều sẽ bỏ xác giữa đại dương.

“Tùm”, người tôi đập thẳng vào mặt nước, lực va đập quật mạnh lên hai đầu gối tưởng chừng gãy rời. Tôi còn chưa kịp cảm thấy đau, trong mũi, trong miệng đã ồng ộc toàn là nước biển, mắt tối sầm không nhìn thấy gì nữa, màng nhĩ kêu lên ục ục giống như hàng tràng bọt đang thi nhau nổ.

Giờ thì, tôi nào còn tâm trí đâu mà nhớ đến câu “đừng có quấy loạn lên, cứ thả lỏng người ngọm chân tay” của Nguyệt Bính nữa, cả tay lẫn chân giãy đạp cuống cuống như sắp chết. Đúng là trời thương, thế mà cũng ngoi lên được lên mặt biển.

“Nguyệt...” tôi còn chưa kịp gọi dứt tiếng đầu tiên, nước biển đã tràn vào đầy một miệng. Trước mặt tôi bọt nước trắng xóa, cố lắm mới nhìn thấy Nguyệt Bính đang nhấp nhô bơi lại gần, tôi chơi vơi vươn tay về phía nó theo bản năng. Bỗng nhiên, mặt biển trời lên như một ụ nước lớn, che khuất Nguyệt Bính, nháy mắt sau, ụ nước đã lan đến chỗ tôi. Tôi cảm thấy có một sức mạnh kỳ lạ đẩy tôi lên, nhưng lại đồng thời kéo hai chân tôi xuống dưới. Tôi cố vùng vẫy để nhô lên, nhưng không nhìn thấy Nguyệt Bính đâu nữa. Sức hút kia lại lôi người tôi xuống, tôi giãy, nhưng

bấp chân bỗng cứng lại, đau dữ dội như bị cẩu xé. Tôi chơi với hai tay, thấy mình từ từ chìm vào trong biển nước khổng lồ, hai mắt trợn trừng nhìn làn nước xao động bên trên, bọt khí từ trong miệng ục ục tuôn ra, trộn lẫn với những tia nắng loà loà.

Tôi chỉ kịp nghĩ, chết chắc rồi! Còn mày thì sao, Nguyệt Bính? Tao sẽ đợi mày, chúng ta cùng đi đầu thai, kiếp sau gặp lại, sá gì!

2

Tiếng động kỳ quặc ấy, rất xa xăm, nhưng lại như ở sát gần, cứ văng vẳng bên tai. Tôi từ từ hồi tỉnh, toàn thân ê ẩm, cảm giác có hai cái móc nhọn hoắt đang co kéo da mặt, và một mũi dùi gỗ chần chát vào gò má.

Tôi đau quá choàng tỉnh, vừa mở mắt ra, đã thấy một cái mỏ chim khổng lồ bổ thẳng xuống ngay tròng mắt. Tôi chỉ kịp quờ tay theo phản xạ, túm lấy con chim biển đang đậu trên mặt mình, cố gắng hất nó đi. “Chát” một cái, cổ tay đập thẳng phải đá tường gãy gập.

Tôi đờ ra một chốc. Có phải đó là loài chim ưng chuyên rủa xác ở dưới âm ti?

Nhưng kìa, ánh nắng chói chang rọi thẳng vào mắt, tiếng sóng dào dạt rì rào bên tai, và những phiến đá lởm chởm mách bảo tôi rằng, đây vẫn là cõi dương gian, cõi dương gian trên một đảo hoang.

Tôi dạt vào một hòn đảo ư? Thật không thể tin được!

Tôi bám vào mấu đá, chặt vật bò dậy. Tôi thấy mình đang nằm trên bãi cát vàng mọc đầy những cây dừa thẳng tắp, một loài cây nhiệt đới xanh ngắt không rõ tên trải dài lên tận quả đồi tròn u như nấm mộ ở giữa lòng đảo, trên đỉnh đồi có làn sương xám lơ mờ lan tỏa.

Tôi cần thẳng vào môi, vẫn thấy đau! Tôi ngờ rằng đây là ảo giác trước khi chết. Đang ngồi thẩn ra nghĩ ngợi, bỗng có tiếng uỳnh uỳnh từ sườn đồi vọng lại, rừng cây nghiêng ngả dữ dội. Chim rừng hốt hoảng

bay lên rào rào, nhưng cứ như bị những sợi dây vô hình trói lấy chân, khiến chúng khựng lại giữa không trung, mặc dù cánh vẫn vỗ phành phạch. Tiếng động lạ lại vang lên, bấy chim kêu ré thảm thiết rồi rụng lá tả xuống rừng cây.

“Tôm! Tôm!” Một đàn cá đồ tươi lao vọt lên khỏi mặt biển, rơi xuống bãi đá, bị những mẩu đá nhọn hoắt đâm xuyên thấu qua mình, ruột gan phòi ra lông thông lẫn với dòng máu xanh lét. Miệng chúng ngáp ngáp, cái đuôi đập yếu dần...

“Nguyệt Bính!” Tôi hét toáng lên.

Không ai đáp lại.

Một thứ gì lấp lánh rớt ra khỏi túi quần của tôi, lăn vào kẽ đá.

Tôi vội nhặt lên, đó là đồng xu mỏng chạm trổ đầy hoa văn ngoằn ngoèo, ở chính giữa là một dãy họa tiết lạ lùng tập hợp bởi những vòng tròn và vạch ngang vạch dọc...

Tôi điếng người sợ hãi: Ai đã bỏ đồng xu này vào túi tôi? Làm thế nào mà tôi đến được hòn đảo này? Trong khu rừng kia đang ẩn giấu thứ gì? Tôi đã chết hay đang còn sống?

CHƯƠNG 1 LỜI NGUYỄN CỦA CÁO CHÍN ĐUÔI

Tương truyền vào thời Bắc Ngụy, Hiếu Văn Đế Thác Bạt Hoàn đã âm thầm thiết lập một đội quân bí mật, đi khắp nơi tìm kiếm mộ lớn, đào lấy đồ tùy táng để tiếp tế cho quân đội. Tại Hà Nam, cánh quân đã đào bới ngôi mộ cổ của họ Dương từ thời Hán, sau khi đột nhập vào lăng chính, thấy trong linh cữu có hai người một nam một nữ lỏa thể ngồi đối diện nhau. Nghe động, cả hai ngoảnh đầu lại, khuôn mặt thanh tú nhưng lại mang cái mồm nhọn hoắt như cáo, phát ra tiếng kêu “chít chít”.

Thủ lĩnh của cánh quân lập tức hạ lệnh bịt kín cửa mộ, đào hốc trên vách rồi chất gỗ đào, cỏ ngải, châm lửa đốt cho khói xông vào trong mộ. Người đàn ông bên trong bỗng nói tiếng người, rằng thiếu phụ kia đang mang thai, xin tha cho một mạng, tất sẽ báo đáp, nếu không tha, sẽ tự chuốc tai ương. Viên thủ lĩnh không chút động lòng, vẫn cho hun khói suốt ba ngày ba đêm, đôi nam nữ trong mộ cũng kêu gào thảm thiết suốt ba ngày ba đêm, cuối cùng thì im bật.

Sau đó, chuyện đáng sợ đã xảy ra. Trong cánh quân bỗng xuất hiện bệnh dịch, quân lính mắc bệnh khắp người nổi đầy những nốt tím đen, không quá ba ngày, lở loét mà chết. Một đạo sĩ sau khi biết chuyện, đã cho người phá vỡ cánh cửa đá của ngôi mộ, thấy bên trong có hai con hồ

ly to bằng người lớn cuộn chặt lấy nhau, trong đó một con bụng căng tròn, đều đã chết từ lâu.

Ở nước Cao Ly cũng có một truyền thuyết đáng sợ, tương truyền hồ ly cứ tu luyện một trăm năm thì mọc ra một cái đuôi, đến khi mọc đủ chín đuôi, chỉ cần ăn gan của người sống, sẽ biến thành người thực sự...

1

Tôi cầm một cành cây, cọ xát thật mạnh vào một khúc gỗ khô đét, cho tới khi cái rãnh giữa khúc gỗ từ từ ngả sang màu đen do nhiệt sinh ra từ ma sát, rồi bốc khói trắng, rồi bén cháy vào mảng rêu khô xếp chồng phía trước. Tôi thận trọng tiếp thêm nhúm lá khô đã chuẩn bị sẵn vào ngọn lửa, lửa cháy mạnh dần. Lúc này, tôi mới yên tâm thở phào, cho thêm vài khúc cành cây.

“Nguyệt Bính, tao ra bờ biển kiếm ít muối, mày canh lửa đấy nhé.” Tôi nhặt lấy khúc cây đã buộc sẵn hòn đá mài nhọn trên đầu, định tiện thể đi đơm cá thử xem.

Nguyệt Bính nằm ngửa, gối đầu lên cánh tay, miệng lắt léo cọng cỏ, ngược mắt nhìn trời, uể oải ậm ừ một tiếng, tiện tay nhặt thanh củi vút vào đống lửa.

Tôi cầm cây lao tự chế ra khỏi rừng cây, dọc đường nhặt mấy quả dưa rừng, dùng dây leo xâu lại, buộc lủng lẳng quanh thắt lưng. Đây quả là loài cây thần kỳ của vùng nhiệt đới. Nước có thể giải khát, cùi có thể chống đói, vỏ làm gáo đựng, đúng là cây thần vạn năng. Nếu gặp ngày tốt, trời chịu mưa xuống, sẽ được uống nước ngọt mát lạnh. Chúng tôi thích ứng rất nhanh với cuộc sống trên hoang đảo. Quả dại lượm về có thể ủ thành rượu.

Trên đảo còn có cây thuốc lá để quăn hút đỡ thèm. Vỏ dừa làm nồi đun rất tốt. Chúng tôi xuống biển mò hàu mò ngao, tách lấy thịt, cho vào trong vỏ dừa, đổ ít nước muối, nêm ít quả dại không rõ tên, số hên còn có thêm vài con cá nhỏ, lấy bùn bịt lại, bỏ xuống hố châm lửa đốt chừng nửa tiếng đồng hồ, bới quả dừa ra đập vỡ, thế là có ngay món ngon thơm nức mũi, không nơi nào có...

Tôi cạo được chút muối trên phiến đá ven bờ, rồi ngồi bên bãi đá nhấp nhô nghỉ ngơi chốc lát, ngắm nhìn mặt biển muôn trùng. Nơi khuất tầm mắt, mặt biển chân trời liền thành một dải. Chốc chốc lại có vài con cá chuồn lao vọt lên khỏi mặt sóng, khiến cho bầy chim biển hoảng sợ bay táo tác. Tôi nhặt một hòn cuội, dồn hết sức ném ra xa. Hòn đá rơi tòm vào lòng biển. Tôi hét lên vài tiếng thật lớn, như muốn tuôn ra bằng hết luồng khí bức bí dồn trong lồng ngực, rồi mới quay người, đi về phía rừng cây.

Trên bãi cát, trải ngay ngắn dòng chữ “SOS” cỡ lớn được xếp bằng thân cây dừa. Tôi dừng bước nhìn, lắc đầu cười buồn bã.

Sau khi tỉnh dậy trên đảo hoang, ngày hôm sau, tôi tìm thấy Nguyệt Bính nằm thông thượt bất tỉnh trên bãi cát cách đó không xa. May mà chỉ bị kiệt sức vì mất nước. Tôi đổ cho nó vài ngụm nước dừa, nó liền hồi sức dần dần, đến chiều tối thì tỉnh như sáo.

“Ồ Bí Ngô, sao mày chưa đi đầu thai mà còn ăn vạ ở đây? Mày cứ chần chừ, để lỡ cơ hội rồi đầu thai vào thế giới động vật thì tao không chịu trách nhiệm đâu đấy.” Đây là câu nói đầu tiên sau khi Nguyệt Bính mở mắt. Tôi nghe mà vừa muốn khóc lại vừa muốn cười.

Chẳng thể ngờ, chúng tôi đã sống trên đảo hoang này hơn một năm trời. Ban đầu chúng tôi đốt lửa ngoài bãi biển, hai người thay nhau canh, mong rằng sẽ có tàu đi qua để cứu. Lúc đầu Nguyệt Bính rất lạc quan,

ngồi trên bãi đá khum tay che mắt ngó nghiêng: “Nhiều tàu thế này, không biết con tàu nào sẽ phát huy tinh thần chủ nghĩa quốc tế đến cứu chúng ta đây.” Tôi cũng cười mà hi vọng theo nó. Chúng tôi đói thì bắt cá, bắt chim, hái quả, hái rau rừng, khát thì uống nước mưa, nước dừa, nước đọng trong ao hồ trên đảo. Đều là thực phẩm tự nhiên hữu cơ, không ô nhiễm, giúp chúng tôi tha hồ sống khỏe. Cùng lắm là làm Robinson vài năm, đến khi trở lại nhân gian, kiểu gì chúng tôi cũng nổi tiếng khắp thế giới.

Ngày lại ngày trôi qua, chúng tôi lần lần nhận ra rằng, điều đáng sợ nhất không phải là từ bỏ hi vọng, mà là trong lòng Ấn Độ Dương bảy mươi lăm triệu cây số vuông, những hòn đảo như chỗ chúng tôi chỉ ít cũng vài vạn cái, khả năng tàu thuyền chạy qua phát hiện ra chúng tôi, khác nào tìm thấy hạt cát trên sa mạc.

Hơn một tháng sau, Nguyệt Bính hờ hững nhìn đồng lửa lụi dần: “Chắc không về được nữa rồi. Bí Ngô, mày cố mà sống, đừng có nghĩ quẩn mà nhảy xuống biển tự tử, không thì tao biết nói chuyện với ai?”

Tôi nghe mà rầu cả lòng, nhưng rồi chợt nghĩ, sống ở đâu mà chẳng là sống? Hơn một năm qua, chu du ba nước Thái, Nhật, Ấn, trải qua biết bao nhiêu chuyện khó bề tưởng tượng, kết bạn (dù tay Kuroba chưa chắc đã chấp nhận), yêu đương (dù Nguyệt Bính chưa chắc đã chấp nhận), có phải bỏ mạng giữa Ấn Độ Dương cũng chẳng có gì nuối tiếc. Hơn nữa còn có Nguyệt Bính để đấu võ mồm, nói chuyện phiếm giải sầu, sung sướng hơn không biết bao nhiêu lần so với một mình chết mòn trên đảo.

Và thế là, chúng tôi đã sống cách tuyệt với đời suốt một năm ròng rã, may mắn là tuy áo quần bị cành cây cào rách toạc vài chỗ, nhưng chất vải jean khá bền, chưa đến nỗi phải dùng lá cỏ vỏ cây để che thân.

Tôi xốc lại sợi dây treo dứa ngang lưng, đồng xu lại rơi xuống, cắm một nửa xuống cát. Tôi cúi nhặt. Trên mặt đồng xu bóng loáng hiện ra một bộ mặt xa lạ, đầu bù tóc rối.

Ngước nhìn rừng cây trên sườn đồi, tôi bất chợt rùng mình, lắc mạnh đầu cố quên đi những chuyện quái đản. Tôi không thể giải thích đã xảy ra chuyện gì, chỉ biết là vô cùng quái dị, hết sức quái dị, đến nỗi tôi không muốn tin đó là sự thật!

“Tu... tu... tu...” Hình như có tiếng còi rúc từng hồi dài lẫn trong tiếng sóng ì oạp.

Tôi sửng sốt! Không dám tin vào tai mình, tôi từ từ quay người lại, xa xa trên mặt biển, xuất hiện một chấm đen lơ lờ. Tàu thủy. Tôi chớp mắt thật lực, chỉ sợ hoa mắt nhìn nhầm.

Đúng lúc ấy, Nguyệt Bính hộc tốc chạy như bay từ trong rừng ra, một tay cầm bó đuốc, một tay ôm theo mớ cỏ khô, quăng xuống bờ biển rồi châm lửa đốt. Ngay lập tức, một làn khói đen bốc lên ngùn ngụt.

Con tàu rõ dần, lớn dần, rồi thấp thoáng nhìn thấy có người đang phất cờ hiệu trên đài quan sát. Chúng tôi nhảy căng lên, vẫy tay rồi rít, hò hét như điên như dại, mặc kệ họ có nghe thấy hay không. Con tàu chạy tới cách đảo chừng hơn năm mươi mét thì dừng lại, từ trên mạn tàu thả xuống một chiếc xuồng cứu sinh. Mấy thuyền viên mặc áo phao đều tay chèo tới.

“Hú hú hú!” Tôi gào lên như khỉ, tung hê quả dứa và xiên cá lên cao, “chúng mình đã được cứu rồi, được cứu rồi!”

“Ngộ nhỡ là tàu cướp biển thì sao?” Nguyệt Bính đưa tay gãi mũi, “mày tép tép một tí được không?”

Chắc là nhờ mấy năm qua tích được ít nhiều phúc thiện, nên con tàu kia không phải là tàu cướp biển, cũng không phải là tàu buôn lậu, nhưng vẫn khiến chúng tôi phải bất ngờ. Khi những thuyền viên chèo xuồng cứu hộ tiến lên trên đảo, nếu không nghe thấy họ nói câu “seubnida”, tôi cứ ngỡ đã gặp được đồng hương đến từ quê nhà.

Và thế là, chúng tôi đã được đưa lên một con tàu Hàn Quốc.

Vừa lên tàu, viên thuyền phó đã cấp tập đưa chúng tôi vào phòng khám, tiến hành kiểm tra tổng quát toàn thân, tiêm liên mấy mũi. Sau đó, thuyền trưởng cũng tới hỏi han, Nguyệt Bính phản xạ rất nhanh, giải thích là “đoàn thám hiểm đại dương gặp phải bão lớn, bị lật tàu, dạt vào đảo hoang”. Ông thuyền trưởng có vẻ không tin cho lắm, nhưng chắc thấy bộ dạng chúng tôi kiểu gì cũng không giống cướp biển, nên nghiêm nghị nói: “Theo công ước tìm kiếm và cứu nạn hàng hải quốc tế, chúng tôi có nghĩa vụ cứu trợ người gặp nạn trên biển như các anh, và cung cấp các dịch vụ cần thiết như khám chữa bệnh, ăn uống... Nhưng trong vùng biển quốc tế, không thuộc chủ quyền của quốc gia nào, thì tàu của nước nào sẽ được tính là lãnh thổ của nước ấy. Nếu người được cứu hộ có hành vi nguy hiểm, sẽ được coi là phần tử khủng bố đe dọa đến an ninh quốc gia, thuyền trưởng có quyền tổng giam đối tượng, sau khi theo tàu về nước, sẽ giao cho chính quyền địa phương xử lý.”

Ông ta tuôn ra một tràng toàn những lời lẽ đao to búa lớn, tôi và Nguyệt Bính càng nghe càng ngơ ngác, không ngờ được cứu rồi mà vẫn nhiều khê đến vậy, chỉ biết tự nhủ, thôi ở trên tàu cứ dĩ hòa vi quý, lỡ gặp ai không vừa mắt cũng chớ có tùy tiện cãi vã, cẩn thận ảnh hưởng đến quan hệ hai nước thì không phải chuyện đùa. Chúng tôi tươi cười cảm ơn thuyền trưởng. Nhưng trước khi trở ra, thuyền trưởng lại mỉm cười nói: “Người cần phải cảm ơn không phải là tôi đâu.”

Tuy một năm qua chúng tôi vẫn sống khỏe, chẳng thiếu thốn gì, nhưng nhân viên y tế vẫn theo dõi rất kỹ lưỡng, mắt không rời màn hình máy móc. Tôi cũng không tiện nói gì, nằm một lúc, bỗng thấy buồn ngủ riu riu mắt, rồi thiếp đi.

Đến khi tỉnh dậy, nhìn qua ô cửa sổ, thấy bên ngoài nắng chiếu rực rỡ, y tá không biết đã đi đâu. Nhìn sang Nguyệt Bính, trông nó cứ như đã thức trắng cả đêm, mắt đỏ sọng đang nhìn ngược lên trần, mặt mũi thần thờ.

Đúng lúc ấy, thuyền trưởng dẫn một nhóm người bước vào phòng khám: “Các anh may mắn lắm đấy. Công ty truyền thông và giải trí JK nổi tiếng nhất Hàn Quốc tổ chức chương trình trải nghiệm Ấn Độ Dương kéo dài nửa tháng cho các sinh viên ưu tú tuyển chọn trong cả nước. Trong số họ, sẽ lựa chọn ra những người giàu tố chất ngôi sao nhất để ký hợp đồng đào tạo, sau đó đưa vào làng giải trí. Một cô sinh viên khi dùng kính viễn vọng ngắm biển đã phát hiện ra các anh. Cô ấy mới là người mà các anh phải cảm ơn.” Thuyền trưởng chỉ về phía một cô gái đang đứng ngoài cửa.

Tôi vội vã xuống giường, cùng Nguyệt Bính cúi chào, cảm ơn rồi rút.

Kim Hyun Joo cao khoảng mét sáu, hơi mũm mĩm, mắt một mí, bên sống mũi lấm tấm vài nốt tàn nhang, cằm hơi vểnh, không có nét nào giống với những người đẹp Hàn Quốc thường xuất hiện trên truyền hình. Nghe nói sinh viên Hàn Quốc bất kể nam nữ, việc đầu tiên sau khi tốt nghiệp đại học chính là phẫu thuật chỉnh hình. Không chừng hai năm sau gặp lại, cô ấy đã lột xác thành hot girl rồi cũng nên.

Kim Hyun Joo tỏ ra ngượng nghịu, lặp lại câu “không cần cảm ơn” bằng tiếng Anh vài lần rồi đi luôn, có vẻ cô ấy là người thật thà. Thái độ của thuyền trưởng cũng ôn hòa hơn hẳn hôm qua: “Tôi đã liên lạc với

máy bay cứu hộ, chắc ngày mai họ sẽ tới, đưa các anh về Hàn Quốc. Đại sứ quán Trung Quốc sẽ thẩm tra lý lịch và phụ trách đưa các anh về nước.”

Tôi mừng thầm trong bụng. May mà lúc sang Ấn Độ, Nguyệt Bính đã nhanh trí dùng chứng minh thư giả, nếu không thì chúng tôi rắc rối to.

Thuyền trưởng dặn thuyền viên sắp xếp phòng ở, chỉ vị trí phòng ăn cho chúng tôi, rồi thuận miệng lẩm bẩm: “Mấy hôm nay không biết có kẻ biến thái nào cứ lén vào nhà tắm lấy trộm đồ lót của nữ sinh, tôi phải đi kiểm tra xem thế nào mới được.”

Tôi định hỏi thăm, nhưng thấy có vẻ bất tiện nên lại thôi. Trước khi đi, thuyền trưởng nói với tôi: “Nếu thấy mệt, các anh có thể đến phòng khám kiểm tra bất cứ lúc nào.” Tôi hơi lấy làm lạ, nhưng rồi lại quên bẵng.

Vào phòng, hai thằng tôi nói dăm ba câu chuyện phiếm, chủ đề loanh quanh chuyện đời, Okawa Yuji, Tsukino, Kuroba, pháo đài cổ Bhangarh Fort và tên của chúng tôi. Khi mới tới đảo hoang, hầu như ngày nào chúng tôi cũng nói những chuyện này, về sau, khi từ bỏ hi vọng trở về, không thằng nào đá động đến nữa. Hôm nay bất ngờ được cứu, những đề tài này tự nhiên lại quay về cho chúng tôi bàn luận rôm rả.

Bàn bạc cả buổi sáng cũng chẳng lần ra manh mối gì, tôi sức nhớ tới câu nói của thuyền trưởng. Nguyệt Bính cũng chịu không hiểu ông ta có ý gì. Lâu lắm không được đắp chăn nằm ngủ trên giường đệm tử tế, chúng tôi khoan khoái khác nào lên thiên đường. Sắp đến bữa trưa nhưng bụng không thấy đói, tôi lại đánh một giấc ngon lành. Đến bữa tối Nguyệt Bính lay mãi, tôi mới bò dậy, loạng choạng rời khỏi phòng tới nhà ăn.

Trong nhà ăn toàn là sinh viên. Họ đang trò chuyện vui vẻ. Có mấy bạn trẻ trông rất nổi rất ngẫu, chắc là ứng viên được công ty JK lựa

chọn. Câu chuyện của họ, tất nhiên, chỉ xoay quanh các chủ đề phim ảnh, ngôi sao.

Kim Hyun Joo lặng lẽ ngồi trong một góc, vừa ăn vừa rì rầm trò chuyện với một anh chàng, trong hai người khá thân mật, giống như tình nhân. Tôi định tới chào, nhưng Nguyệt Bính lừ mắt ngăn tôi lại.

Nghĩ cũng phải, người ta đang riu rít thế kia, tôi thò mũi vào làm kỳ đà chắc?

Hẳn là tất cả mọi người trên thuyền đều đã biết đến chúng tôi, mấy anh chàng bảnh chọe ngất trời kia nhìn chúng tôi bằng ánh mắt thương hại, rồi chỉ chỉ trỏ trỏ bàn tán cứ như xem khỉ trong vườn bách thú. Chúng tôi giả bộ như không nhìn thấy, cầm đầu ăn.

Đồ ăn Hàn Quốc nhiều món cay món muối, nhưng tay nghề của đầu bếp trên tàu rất khá, món ăn nào trông cũng bắt mắt, tuy lạ nhưng rất ngon miệng. Đang cầm cúi ăn, bỗng thấy một cậu chàng rất bảnh bao thời thượng đưa tay chỉ về phía Kim Hyun Joo và anh bạn trai, nói vài câu gì đó, tất cả mọi người đều cười rộ lên.

Cậu bạn kia chau mày, đứng bật dậy, Kim Hyun Joo có vẻ hoảng hốt, giữ tay cậu ta lại rồi lắc đầu. Soái ca kia trông càng thích chí, thủng thẳng tiến lại, móc trong túi ra một tờ giấy bạc, ném xuống bàn.

Đám sinh viên xung quanh càng tỏ ra phấn khích, huýt sáo vỗ tay ầm ĩ. Một cô nàng tóc dài mượt mát tiến lại, níu lấy cánh tay soái ca, uốn căng bộ ngực phô phang, cười lên khanh khách.

Soái ca chỉ vào mặt mình, rồi lại chỉ vào mặt Kim Hyun Joo và cậu bạn trai, đoán chừng muốn nói: “Hai đứa bay dựa vào đâu mà lên con tàu này, sao không nhìn lại bộ dạng của mình đi?”

Kim Hyun Joo mặt đỏ bừng, cúi gầm mặt, cố bặm môi như ghìm tiếng khóc. Cậu bạn đứng phắt dậy, nắm đấm siết chặt đến nổi gân.

Nhưng soái ca chỉ nhếch mép cười, khoanh tay trước ngực, ra cái bộ khinh khỉnh không thèm chấp. Nhìn cảnh tượng ấy, tôi không kìm được giận, đứng vụt dậy, định cho cái thằng soái ca kia một trận rồi ra sao thì ra.

“Ngồi xuống!” Nguyệt Bính quát khế.

Tôi hơi bất ngờ. Thằng bạn Nguyệt Bính của tôi thường ngày luôn tỏ ra bất cần đời, nhưng gặp chuyện bất bằng thì nổi máu nghĩa hiệp nhanh hơn ai hết. Bây giờ lại bảo tôi “ngồi xuống”, chẳng lẽ nó sợ bị tổng giam như ông thuyền trưởng đã dọa thật?

“Mẹ kiếp, cùng lắm thì quay lại đảo làm Robinson thôi chứ gì.” Tôi sôi lên sùng sục, “Kim Hyun Joo đã cứu chúng ta đấy.”

Nguyệt Bính chẳng nói chẳng rằng, túm cổ tôi lôi xềnh xệch ra khỏi nhà ăn. Tiếng cười lại rộ lên ồn ào sau lưng chúng tôi.

“Mày sao thế?” Tôi chỉ muốn thoi một đấm vào bản mặt từng từng của nó.

“Đời là thế!” Nguyệt Bính đưa tay vịn vào mạn tàu, những đầu ngón tay miết mạnh đến trắng bợt, “ai đẹp thì có quyền!”

Tôi không ngờ Nguyệt Bính lại có thể nói ra câu ấy: “Ý mày là ngoại hình quyết định đúng sai?”

Nguyệt Bính vỗ vào mạn tàu đánh bộp, rồi chỉ vào lồng ngực: “Đúng sai ở đây này! Nhưng Bí Ngô, đàn ông con trai mà không biết nhịn nhục, không biết đương đầu với thử thách, thì làm sao trở thành đàn ông đích thực được? Hôm nay, tao với mày có thể giúp nó, nhưng ngày mai thì sao? Mày có làm người hùng của nó, bảo vệ cho nó cả đời được không? Nếu hôm nay nó không tự giải quyết được chuyện của mình, thì cả đời nó cũng không tự ngóc đầu lên được. Vừa mới thế mà mày đã đòi nhào vào giúp nó, chính là hại nó đấy!”

Một cơn gió biển thổi tới, mang theo vị mặn se se trên môi. Tôi công nhận Nguyệt Bính nói đúng, nhưng trong lòng vẫn có chút bất nhẫn.

“Chỉ cần tự tin, ai cũng có sức mạnh!” Nguyệt Bính nhìn ra biển, “mặt biển phẳng lặng, nhưng khi đã nổi sóng thần, có thể phá huỷ tất cả.”

3

Cửa nhà ăn mở ra, Kim Hyun Joo kéo theo cậu bạn, đi như chạy khỏi nhà ăn, hai mắt đỏ hoe. Cậu bạn áo rách toạc vài chỗ, mắt phải tím bầm, rõ ràng là bị đánh, nhưng dáng đi vẫn rất thẳng, không hề có vẻ chán nản bất lực.

Hai người họ không nhìn chúng tôi mà đi thẳng vào phòng. Tôi nhìn theo họ, trong lòng rất khó chịu. Có lẽ họ nghĩ chúng tôi là những kẻ hèn nhát, thấy chuyện cãi vã là chạy cho xa.

Trước khi bước vào phòng, cậu bạn kia chợt ngoảnh đầu nhìn tôi, nhếch một nụ cười hằn học, vẻ căm phẫn trong ánh mắt khiến tôi rùng mình ớn lạnh.

“Thực ra, vừa nãy tao định can thiệp rồi,” Nguyệt Bính vẫn không ngoảnh lại, “nhưng tao không làm được.”

Tôi vẫn dần vật về chuyện vừa rồi, nên không để ý đến câu nói của Nguyệt Bính.

Mặt biển sẫm dần, gió bắt đầu lạnh lẽo. Từng tốp sinh viên rời khỏi khoang tàu, quay về phòng. Tôi đứng dựa mạn tàu, suy nghĩ miên man. Mới hôm qua còn bắt cá ngoài đảo, vậy mà hôm nay đã ở trên con tàu Hàn Quốc sang trọng, đúng là con tạo xoay vần, không ai đoán trước được điều gì.

“Bí Ngô này, mày không cảm thấy thiết kế của con tàu này rất lạ sao?” Nguyệt Bính tựa lưng vào mạn tàu, chỉ lên cabin trên cùng.

“Ừm, mà không nói thì tao cũng không để ý...” Tôi nhìn theo tay Nguyệt Bích chỉ, “mày đa nghi thế này, Tào Tháo cũng phải gọi bằng cụ.”

“Mày ăn nói cho tử tế!” Nguyệt Bích chau mày, đưa tay gãi mũi, “mày đúng là cái dạng vô tâm vô tính không khá lên được.”

Tôi im lặng không đáp. Khi mới đặt chân lên nước Thái, tôi chỉ là một đứa cô nhi, nhưng sau đó, phát hiện ra thân thế sớm đã được an bài, thậm chí ngay cả đến cái tên dùng suốt hai mươi năm cũng không phải là thật, nếu không vô tâm thì tôi có sống được đến hôm nay không?

“Mày giương mắt lên mà nhìn cho kỹ.” Nguyệt Bích đưa ngón tay chỉ từ đầu tàu đến cuối tàu.

Trong cái mặt nó nghiêm túc quá, tôi đành phải trợn mắt lên quan sát kỹ lưỡng. Không nhìn thì thôi, càng nhìn càng thấy rợn người, tôi sững sờ hít ngược một hơi.

Con tàu này phía trước tròn, phía sau vuông, ở giữa nhô lên như mái vòm, thân tàu dưới hẹp trên rộng, tàu có ba tầng, ở giữa mỗi tầng đều vẽ hình ngọn lửa đỏ rực.

Đây rõ ràng là cách cục “âm mộ trấn thi”.

4

Nghe nói thời xưa, hãm mộ không chỉ để chôn cất người chết, mà còn dùng để phong ấn những thứ tà quái. Tôi chỉ biết sơ sơ, không thật tường tận, nhưng chí ít cũng hiểu đôi chút về cách cục “âm mộ trấn thi”.

Cách cục mộ táng này xuất phát từ “Kinh Dịch”, tương truyền dùng để phong ấn các loài động vật thành tinh trên núi. Từ xưa tới nay, nhiều loài động vật tu luyện thành tinh sẽ biến thành hình người, trà trộn vào nhân gian, mở cửa hàng trên phố, lợi dụng hơi người qua lại để át đi yêu khí, mong được “độ kiếp”. Thế nhưng khó mà tránh được sự trừng phạt

cửa cõi vô hình. Do vậy, ở những thành cổ đông đúc thi thoảng vẫn xảy ra chuyện “hàng quán nửa đêm bốc cháy, sáng ra thấy chỉ còn lại những thi thể cháy xém”.

Các thuật sĩ có tài vọng khí sẽ tìm kiếm những loài quái vật chưa thể độ kiếp, dùng cách cực “âm mộ trấn thi” để phong ấn chúng trong mộ, chôn cùng người chết, dùng khí canh huyệt, để con cháu đời đời hưởng phúc. Tương truyền, nếu phường trộm mộ gặp phải những ngôi mộ kiểu này, cần giết ngay một con gà trống lông đen, lấy tiết bôi lên cửa mộ, sau đó thấp chín cây hương rồi dập đầu vái lạy, vì sợ động chạm đến yêu khí.

Tương truyền vào thời Bắc Ngụy , Hiếu Văn Đế Thác Bạt Hoàn đã âm thầm thiết lập một đội quân bí mật, đi khắp nơi tìm kiếm mộ lớn, đào lấy đồ tùy táng để tiếp tế cho quân đội. Tại Hà Nam, cánh quân đã đào bởi ngôi mộ cổ của họ Dương từ thời Hán, sau khi đột nhập vào lăng chính, thấy trong linh cữu có hai người một nam một nữ lỏa thể ngồi đối diện nhau. Nghe động, cả hai ngoảnh đầu lại, khuôn mặt thanh tú nhưng lại mang cái mồm nhọn hoắt như cáo, phát ra tiếng kêu “chít chít”.

Thủ lĩnh của cánh quân lập tức hạ lệnh bịt kín cửa mộ, đào hốc trên vách rồi chất gỗ đào, cỏ ngải, châm lửa đốt cho khói xông vào trong mộ. Người đàn ông bên trong bỗng nói tiếng người, rằng thiếu phụ kia đang mang thai, xin tha cho một mạng, tất sẽ báo đáp, nếu không tha, sẽ tự chuốc tai ương. Viên thủ lĩnh không chút động lòng, vẫn cho hun khói suốt ba ngày ba đêm, đôi nam nữ trong mộ cũng kêu gào thảm thiết suốt ba ngày ba đêm, cuối cùng thì im bặt.

Để phòng ngừa có người loan tin thất thiệt, viên thủ lĩnh đã ra lệnh cấm khẩu, những ai dám hó hé đến chuyện này, giết ngay không tha.

Nhưng sau đó, chuyện đáng sợ đã xảy ra. Trong cánh quân bỗng xuất hiện bệnh dịch, quân lính mắc bệnh khắp người nổi đầy những nốt tím đen, không quá ba ngày, lở loét mà chết. Thủ lĩnh cánh quân vội bẩm báo lên triều đình. Mấy ngày sau, có một người ăn bận theo lối đạo sĩ tìm đến, sau khi biết chuyện, đã cho người phá vỡ cánh cửa đá của ngôi mộ, thấy bên trong có hai con hồ ly to bằng người lớn cuộn chặt lấy nhau, trong đó một con bụng căng tròn, đều đã chết từ lâu.

Đạo sĩ hô lớn một tiếng “xong”, sau đó vung dao đá rạch bụng hồ ly cái, “oe” một tiếng, lôi ra một đứa bé gái máu me bê bết.

Đạo sĩ cởi áo bào, quấn quanh mình đứa bé, nói với đám lính đang đứng chết trân vì kinh hoàng: “Đốt hai con hồ ly này ra tro, sau đó đổ tro vào hũ rượu, lấy quyết mình tử, hoàng tinh, hoa nhụy thạch nghiền thành bột, múc rượu trong hũ ra hòa cùng để uống, bệnh dịch sẽ tự khỏi. Chuyện ngày hôm nay, ai dám nói ra ngoài, sẽ bị thối lưỡi.”

Gặp chuyện kinh dị như vậy, quân lính đều sợ mất mật, ai còn dám nói. Mấy hôm sau, dịch được dập. Lúc đến chào từ biệt viên thủ lĩnh, đạo sĩ nói, đứa bé gái kia sinh ra bởi số, nhà cửa cha mẹ bị huỷ, nên nửa đời trước sẽ huỷ hoại đất nước, phò tá cho họ Dương lập nước, nhưng nửa đời sau lại bị người đời phỉ nhổ. Tên lính phá mộ mang họ Lý, đã phá huỷ hai cánh cửa mộ, sau này họ Dương trải qua hai đời sẽ bị họ Lý tiêu diệt, vương triều họ Lý ắt sẽ vì đàn bà mà từ thịnh thành suy. Chuyện này gặp phải, đúng là ý trời, không thể làm trái. Để thuận theo số kiếp, ông sẽ không trở lại triều đình, mà đưa đứa bé vào núi sâu nuôi nấng. Trước khi rời đi, đạo sĩ căn dặn thủ lĩnh dứt khoát phải giữ bí mật. Hãy dăng số nói rằng, trong khi chữa bệnh, ông đã bị nhiễm ôn dịch mà chết,

Nào ngờ thủ lĩnh kia là người rất trung thành với hoàng đế Bắc Ngụy. Sau khi đạo sĩ đi khỏi, liền bẩm báo đầu đuôi mọi chuyện lên triều đình không sót chữ nào.

Đọc xong bản tấu, Thác Bạt Hoành vừa kinh sợ vừa giận dữ. Vì muốn bảo vệ ngai vàng, ông ra lệnh truy bắt và giết chết tất cả đạo sĩ trong nước. Nhưng thiên hạ rộng lớn, tìm được một người trong cả biển người đâu có dễ dàng. Từ đó, Thác Bạt Hoành ra lệnh cả nước “bài Đạo tôn Phật”, khiến Phật giáo Bắc Ngụy cực kỳ hưng thịnh.

Còn đội quân đào mộ, sau khi thủ lĩnh mật báo lên triều đình, tất cả đều bị thối lười, trở thành “đội quân câm” nổi tiếng trong lịch sử.

Bé gái kia về sau trở thành HỒ thái hậu dâm loạn nổi tiếng thời Bắc Tề. Nửa đời trước là hoàng hậu của Bắc Tề, sau khi mất nước, phải làm kỹ nữ lâu xanh, chết vào đầu thời Tùy.

Hoàng đế sáng lập nước triều Tùy họ Dương, tên Kiên, chỉ truyền được hai đời thì bị Lý Uyên tiêu diệt, lập nên nhà Đường, lại chuyển sang sùng chuộng Đạo giáo. Nghe nói, tổ tiên của Lý Uyên là người thần bí, cuối thời Bắc Ngụy chuyển đến Thiểm Tây, giàu có tột bậc, nhưng cả đời chẳng nói câu nào.

5

“Nguyệt Bính, chắc chỉ là trùng hợp thôi!” Tôi nghĩ mãi mà không hiểu tại sao một con tàu du lịch Ấn Độ Dương của Hàn Quốc lại có thể cố tình thiết kế theo cách cục “âm mộ trấn thi” như vậy được.

“Tương truyền năm xưa Chu Vũ Vương tiêu diệt nhà Thương, chú của Trụ Vương là Cơ Tử dẫn năm nghìn dân nhà Thương chạy về phía đông tới bán đảo Triều Tiên, mang theo cả văn hoá và lễ nghi của nhà Thương, lập nên Cơ Tử hầu quốc.” Nói đến đây, Nguyệt Bính chột nhìn

chầm chầm vào cabin chệch trái chính giữa tầng hai, rồi lại đưa tay sờ mũi theo thói quen.

Cách cục Âm mộ trấn thi giống như hình chữ Phất xoay sang trái một góc chín mươi độ, ngôi mộ ngoài cùng bên trái là mộ chính, cũng là vị trí mà Nguyệt Bính đang quan sát.

“Có lẽ đây là cách cục ‘nhất mục quý trấn’ cầu bình an giống như con tàu đi Nhật Bản lần trước?”

“Mong là vậy, về nghỉ thôi.” Nguyệt Bính đưa tay day huyệt thái dương, về một mệt mỏi. “Có quá nhiều chuyện xảy ra, chắc tao nhạy cảm quá.”

Tôi cũng cảm thấy mệt mỏi: “Không phải chuyện gì cũng ám vào chúng ta đâu. Ngày mai tới Hàn Quốc, nếu mọi chuyện suôn sẻ, chỉ vài ngày nữa là về nước thôi. Mà nói xem, có nên đi Nhật Bản một chuyến không?”

“Đi chứ, cũng một năm rồi còn gì. Kuroba thì không nói, lỗ Tsukino có chuyện gì, chắc mà khó sống nhỉ?” Nguyệt Bính nhướn mày, cười tít mắt.

Một năm dằng dặc trên đảo hoang, Nguyệt Bính ngày càng ít nói, về sau, hầu như chỉ còn một mình tôi lảm nhảm, còn nó im lặng lắng nghe. Lâu lắm mới thấy nó giở giọng trêu chọc, tôi thở phào nhẹ nhõm. Cho dù có gặp phải chuyện gì, còn cười được là tốt rồi.

Tôi cũng đưa lại vài câu. Bỗng nhiên, tôi lóang thoáng nghe thấy có tiếng kêu “chít chít”.

Tiếng kêu rất yếu, cảm tưởng như ở rất xa, nhưng dường như lại ngay sát bên tai, giống như tiếng rên rỉ của con thú bị sắp bẫy.

Tôi im bật, dòng tai nghe ngóng, nhưng lại chẳng thấy gì nữa.

“Nguyệt Bính, mà có nghe thấy gì không?”

Nguyệt Bính chẳng buồn ngoảnh đầu: “Chỉ nghe thấy tiếng mày lái nhai thôi.”

Tôi thầm nghĩ, chẳng lẽ mình nghe nhầm? Nếu thực sự có tiếng động, chắc chắn Nguyệt Bính còn phản ứng nhanh hơn cả tôi. Chúng tôi đi về tới trước cửa phòng, Nguyệt Bính chợt lên tiếng: “Tao để quên áo khoác trên boong, mày vào trước đi, tao lên lấy rồi về ngay.”

Tôi gật đầu, đi vào phòng, trèo lên giường nằm, đang định chợp mắt một lát, tiếng “chít chít” quái lạ lại vang lên bên tai.

Phòng chúng tôi trên tầng ba, còn tiếng rên rĩ kia hình như từ dưới tầng hai vọng lên. Lần này, tôi nghe rất rõ, cảm giác tiếng kêu nghe rất quen thuộc. Phải rồi, khi bị bảy cáo tấn công trên núi Fuji Nhật Bản, tôi đã nghe thấy chúng phát ra tiếng kêu này!

Tôi ngồi bật dậy, lúc này mới sực nhớ ra, Nguyệt Bính đâu có cái áo khoác nào?

Trên con tàu này, chắc chắn là có thứ gì quái lạ mà tôi không biết!

Lại liên tưởng đến cách cục âm mộ trấn thi của con tàu, tôi sớn gai ốc. Chẳng lẽ đây là con tàu mộ khổng lồ, trấn giữ một con hồ ly thành tinh? Còn những người trên tàu, đều sẽ thành vật hiến tế:

6

Không kịp nghĩ ngợi nhiều, tôi cầm đầu cầm cổ lao vội ra ngoài, và nghe thấy âm thanh quái quỷ kia vọng ra từ phòng bên cạnh. Tôi nghiêng rằng, bất chấp tất cả, đập cửa đánh “uỳnh”, xông thẳng vào trong. Một cảnh tượng ghê rợn lập tức bày ra trước mắt, khiến tôi suýt nôn ọe.

Trong phòng nồng nặc mùi xác thối. Trong góc phòng, có một anh chàng mặc đồng phục sinh viên đang ngồi thu lu trước một cái xác con gái trương phình.

Nghe thấy tiếng động, cậu ta chậm chạp quay người lại, cứng nhắc như một con rối, đôi mắt xám trắng không có con ngươi đờ đẫn xoay chuyển, hướng về phía tôi, rồi thỉnh thoảng rú lên những âm thanh khó hiểu, hụp xuống bên cái xác, há miệng cắn thẳng vào đầu.

Tôi đầu óc mụ mị, không còn có thể phản ứng, chỉ biết loạng choạng lùi lại, tay quờ quạng với lấy tay nắm cửa, lôi lại thật mạnh, hai chân bủn rủn, cả người ngã phịch về phía sau. Mùi xác thối vẫn sặc sụa trong mũi. Tôi ba hồn bảy vía bay đâu hết sạch, dạ dày quặn lên từng hồi, chỉ kịp quay người sang một bên rồi oẹ lên liên hồi.

“Anh sao thế? Không khỏe à?” Trong hành lang vọng lại tiếng bước chân dồn dập, rồi giọng nói sang sảng của ông thuyền trưởng từ xa vọng lại.

Tôi đưa bàn tay run bần bật lên quệt miệng, không nói nổi một lời, ngẩng đầu lên nhìn, chợt giật bắn mình, đầu óc tê dại như bị điện giật.

“Người” đứng trước mặt tôi, vận trang phục thuyền trưởng, nhưng bên dưới vành mũ lại nhô ra bộ mặt cáo nhon hoắt!

“Anh bị say tàu đấy à?” Con cáo cúi xuống nhìn tôi, cái đuôi bông xù thò ra từ thắt lưng, ngoe nguẩy qua lại, như quét vào mũi tôi đến nơi, “sao anh có một mình thế?”

Tôi toàn thân lạnh toát, hai hàm răng va vào nhau lập cập, mãi mới lắp bắp được mấy câu: “Bạn tôi vừa lên boong lấy áo khoác rồi.” Tôi chỉ về phía cầu thang, “xin lỗi, tôi bị say tàu, tôi sẽ dọn ngay.”

“Ồ, thế thì tôi không gặp anh ấy.” Người mặt cáo tiến lại phía tôi.

Tôi dịch mông lùi lại theo bản năng, nhưng lưng đã va phải thành tàu, hơi thép lạnh khiến tôi rùng mình. Người mặt cáo ghé sát vào mặt tôi, cái lưỡi thè lè, mùi cáo hôi rình khiến tôi suýt ngất. “Sao trông anh lại sợ hãi thế? Tôi đến tìm anh, cũng là vì những chuyện kỳ quái đang xảy ra. Lẽ ra

không nên nói, nhưng mà mọi chuyện ly kỳ quá. Trong lúc chờ bạn anh quay lại, tôi sẽ kể cho anh nghe.”

Chẳng hiểu sao, nhìn mặt người cáo, tôi có cảm giác ông ta không có ý đồ xấu. Tôi bỗng thấy bình tĩnh lạ thường, nỗi sợ hãi dần tan biến. Trong tôi chỉ còn lại nghi ngờ. Trong căn phòng khủng khiếp kia đã xảy ra chuyện gì? Thuyền trưởng có biết ông ta đang mang lốt cáo không? Tại sao ông ta lại muốn kể chuyện cho tôi nghe?

Tôi cố rời mắt khỏi khuôn mặt cáo khổng lồ: “Vậy thì mời ông vào phòng, mong rằng tôi có thể giúp ông gì đó.”

Con cáo đưa cẳng chân lông lá vổ vổ vào vai tôi, nhếch một nụ cười rộng ngoác đến mang tai, để lộ hàm răng nhọn hoắt đầy dài dót. Tôi gắng gượng vịn mạn tàu đứng dậy, bước về phòng mà đầu óc không ngớt quay cuồng. Lẽ nào ông ta đã bị trúng ngải, giống như ngải sói?

Mặt trời là dương, mặt trăng là âm, đêm trăng tròn là thời điểm âm khí cực thịnh, nên những thứ không sạch sẽ thường xuất hiện vào đêm trăng tròn. Người yếu bóng vía, vào đêm trăng tròn đi ngoài đường dễ nhìn thấy những cái bóng chập chờn, nghe thấy những âm thanh kỳ quái, rồi bị yêu tà ám vào mình. Những người ấy sau khi về nhà tuyệt đối không được tắm nước nóng, nếu không khí huyết giãn nở, những thứ âm tà sẽ xâm nhập cơ thể, nhẹ thì sinh bệnh, nặng thì trúng tà. Người xưa gọi hiện tượng này là bị ma bắt hồn, phải có người thân nửa đêm chạy đi gọi hồn mới chữa được. Nghĩ là vậy, tôi vội nhìn ra ngoài cửa sổ, xem hôm nay có phải là đêm trăng tròn hay không.

Tôi chợt nhìn thấy, trên cánh cửa sổ kính, phản chiếu lơ mờ cái bóng của một con cáo.

Chính là tôi!

“Á!” Tôi kinh hoàng tột độ, hai tay ôm chặt lấy đầu, nhưng lại nhận thấy hai tay đã biến thành hai cái cẳng cáo đầy lông lá.

“Chẳng lẽ anh không nhận ra anh đã biến thành cáo sao?” Người cáo ngồi xuống giường của Nguyệt Bình, “hôm qua ở trong phòng khám, lúc ngủ say, anh đã biến một lần rồi.”

Câu nói của thuyền trưởng người cáo khiến tôi sực nhớ ra, đây không phải là ngải, mà là một loại “hình chú”!

Thời xưa, trong một số đoàn tạp kỹ, giống như đoàn xiếc ngày nay, thường có những phương sĩ giống như nhà ảo thuật, biểu diễn màn “biến người”. Họ chọn ra một khán giả, cho chui vào trong một cái hòm rỗng màu mè, phương sĩ niệm vài câu thần chú, làm ra vài động tác bí hiểm rồi mở hòm, người bên trong đã biến mất, thế chỗ cho họ là con thỏ hoặc chó. Khán giả reo hò ầm ĩ, nhưng lại không biết được chân tướng rợn người: con vật trong hòm chính là khán giả khi này hoá thành.

Sau đó, những con vật này sẽ được đoàn tạp kỹ giữ lại nuôi. Chúng rất hiền, nghe lời, không hung dữ, biết diễn trò rất thông minh. Những hoa văn ngoằn ngoèo trên chiếc hòm diễn trò không phải là để cho đẹp, mà là một loại bùa chú, để làm “hình chú” biến người thành vật.

Tôi lại nghĩ đến hoa văn trên tàu. Lẽ nào con tàu này chính là một công cụ hình chú khổng lồ? Những hoa văn đó chính là bùa chú?

Thuyền trưởng người cáo móc bao thuốc trong túi ra, đôi chân cáo vụng về không lấy nổi điếu thuốc, ông ta bực bội quăng luôn bao thuốc đi.

Nhìn cảnh ấy, tôi không nhịn nổi liền phì cười, nhưng tiếng cười bật ra khỏi miệng lại thành những tiếng “chít chít”. Tôi nghe mà rùng rợn tay chân, nhưng sau đó, lại tự nhủ, nếu đúng là con tàu bị yểm hình tà thì toàn bộ người trên tàu đều đã biến thành cáo cả, nước lụt thì lụt cả làng, có gì

đáng sợ nữa? Tôi lại nghĩ đến cảnh Nguyệt Bính cũng hoá cáo như tôi, đang chạy lằng xằng trên boong tàu, chợt cảm thấy thật tức cười.

“Ồ quê hương tôi có một truyền thuyết về hồ ly biến thành người.”

7

Ở vương triều Go Ryeo² xưa kia, ngư dân Jinju sống ở vùng duyên hải sớm ngày ra khơi đánh cá, chiều về thu lưới, có được bao nhiêu phải mang nộp thuế cho quan phủ, chỉ còn vài con cá mang về. Đến bữa tối, cả làng chài sục nước hương vị các món ăn từ cá.

Lee Bo ngồi trước cổng nhà hút thuốc lá, neho neho mắt nhìn làn khói bay trên mái bếp. Đến tận lúc tối mịt, Lee Bo mới dụi tẩu thuốc vào đế giày, thở hắt ra một hơi rồi bước vào sân.

Mấy năm trước, Lee Bo cùng vợ ra biển đánh cá, gặp một trận bão lớn, vợ anh ngộ nạn, anh bám víu vào tấm ván gỗ, bập bênh trên biển suốt mấy ngày, khi được các bạn ngư dân cứu lên bờ, đôi chân đã trắng bệch và sưng vù, ấn nhẹ là lõm.

Sau cái ngày ấy, Lee Bo không đi biển nữa, may sao nhà Lee Bo còn nghề làm muối gia truyền. Quan phủ quản lý muối rất nghiêm ngặt, không cho người dân được tự ý buôn bán muối, nếu bị phát hiện, nhẹ thì tổng giam, nặng thì chém đầu. Trong nhà ngư dân thường chỉ phơi một ít để dùng hàng ngày, quân lính thu thuế của ngư dân cũng mắt nhắm mắt mở cho qua, coi như không thấy.

Lee Bo rất thạo nghề làm muối, muối anh làm, hạt đều tăm tắp, trắng muốt, sáng lấp lánh, dùng để nêm nếm, món ăn thơm ngon đậm đà hơn hẳn. Rất nhiều hàng quán trong thành Jinju đều nghe danh tìm tới hỏi mua. Nhưng Lee Bo có một nguyên tắc rất lạ lùng, đó là mỗi tháng chỉ bán một cân muối, vì hiếm hoi nên giá bán cũng rất cao. Lúc bấy giờ, nửa cân muối có thể bán được năm trăm tiền Cao Ly thông bảo, bằng số tiền

ngư dân thức khuya dậy sớm đi biển đánh cá ba tháng trời. Dần dà, gia cảnh nhà họ Li ngày càng sung túc, mai mối bắt đầu qua lại dập dìu, nhưng Lee Bo chỉ chăm chú vào bể nước mặn ở sân sau, chẳng buồn ngó ngang.

Lâu dần, không còn ai tìm đến nhà mai mối nữa. Dân làng nói rằng, từ khi vợ gặp nạn, Lee Bo thế không tái giá. Có người muốn học nghề làm muối của Lee Bo nên mang lễ vật tươm tất đến bái sư, nhưng đều bị xua đuổi.

Dân làng bắt đầu chì chiết Lee Bo, năm xưa gặp nạn đói lang thang tới đây, lả đi sắp chết, được dân làng cứu mang, cho ở lại, còn giúp dựng nhà cưới vợ. Nay đã không tái giá cũng không nhận học trò, ơn cứu nạn cũng không biết đường báo đáp, chắc muốn để tay nghề thất truyền mới hả dạ. Từ đó, dân làng coi như không có Lee Bo, chẳng ai buồn hỏi han gì đến anh nữa.

Lee Bo vẫn như không biết, sáng nào cũng quấy thùng ra biển múc nước đem về, chiều thì lúi húi ở sân sau, chỉ đến bữa tối mới ngồi ngoài cổng nghỉ ngơi, hút thuốc.

Cho đến một ngày, Lee Bo cũng gửi muối ra khỏi làng, bảy ngày sau, anh ẵm về một đứa bé gái.

Đây quả là một chuyện âm ỉ! Nước Go Ryeo mới thống nhất chưa lâu, chiến tranh loạn lạc triền miên, dân cư thưa thớt, nên buôn bán người là tội rất lớn. Pak Jeong An luôn ghen tị với gia tài của Lee Bo, ngay đêm hôm đó đã bẩm lên quan phủ, Lee Bo bị bắt tới công đường, một mực khẳng định đứa bé là con của mình, nhưng nhất quyết không nói mẹ nó là ai. Quan phủ cho nhỏ máu vào chậu nước để thử, kết quả hai giọt máu hòa lẫn vào nhau, nên đành phải thả anh ra.

Chuyện lan đi trong làng, người ta thuê đủ điều. Lee Bo cũng thấy để dân làng thù hằn sẽ bất lợi cho mình và con gái, nên thi thoảng lại bỏ ra ít tiền giúp đỡ người nghèo trong làng. Người dân thấy vậy, dần không bàn tán gì nữa, mọi chuyện cũng từ từ lắng xuống.

Mười ba năm sau, đứa bé gái năm xưa đã ngập ngừng tuổi thiếu nữ, mắt sáng môi đỏ, trông cũng hao hao giống Lee Bo và người vợ quá cố, cả ngày nói cười vui vẻ, không biết buồn là gì, dân làng ai cũng quý mến. Go Ryeo thời đó, đàn bà không được mang tên, khi lấy chồng mới đặt họ của chồng trước họ của mình, nhưng vì cô con gái của Lee Bo quá đáng yêu, nên dân làng đặt cho cô bé cái tên Lee Cheom A, nghĩa là cô bé ngọt ngào.

Mấy năm nay, Lee Bo hầu như không ra khỏi cửa, những việc như lấy nước, bán muối, mua sắm đồ dùng... đều giao cả cho Lee Cheom A. Ngày ngày, ông lặng lẽ làm muối ở sân sau. Thi thoảng dân làng hỏi đến, Lee Cheom A chớp chớp đôi mắt sáng trong, nói: “Cha cháu đựng lều sân sau, bảo là để làm ra những hạt muối ngon nhất.”

Đến tết Thanh minh, theo tục lệ Go Ryeo, trưởng làng đi phát rượu cho từng nhà. Tối hôm đó dân làng cùng uống say sưa, tới rạng sáng đem đồ tế ra biển cúng vong hồn những người gặp nạn đắm tàu. Khi đi ngang qua nhà Lee Bo, có người nhìn thấy trên tường nhà vẽ một ký hiệu màu đỏ rất lạ. Một người dân tò mò lại gần xem, người thấy mùi máu tanh nồng.

Người dân tụ lại đông nghịt bên ngoài bàn tán, nhưng trong nhà vẫn im ắng, không có động tĩnh gì.

Dân làng nghĩ đến chuyện quan phủ vừa xuống công văn, thông báo có cường đạo đang trốn ở Jinju để dân chúng cảnh giác. Lẽ nào nhà Lee Bo đã bị bọn cường đạo xông vào cướp của giết người?

Trưởng làng nghe tin chạy tới, nhìn thấy ký hiệu màu đỏ thì mặt mày thất sắc, vội gọi mấy thanh niên khỏe mạnh đập cửa xông vào.

Đúng lúc này, Lee Bo từ sân sau học tốc chạy ra, cẩn thận khóa chặt cánh cửa dẫn ra sân, chau mày trách móc mọi người sao lại phá cửa nhà mình.

Trưởng làng kể lại đầu đuôi mọi chuyện. Lee Bo nhìn ký hiệu trên bức tường, càng thêm giận dữ, quát lên: “Ai đã làm ra chuyện này?”

Trưởng làng không đáp, sải bước đi quanh sân, hỏi: “Lee Cheom A đâu rồi?”

Lee Bo tỏ ra lúng túng, lí nhí nói: “Nó theo tôi ra sân sau học làm muối. Tôi già rồi, cũng cần có người nối nghiệp.”

Trưởng làng nhìn về phía sân sau, Lee Bo vội bước sang, chắn mất tầm nhìn của ông. Đúng lúc này, một người dân hốt hoảng chạy lại, đưa tay chỉ về phía nhà Pak Jeong An, chưa kịp nói lời nào đã ngã vật xuống đất.

Khi dân làng kéo đến nhà Pak Jeong An, thì thấy trên tường nhà ông ta vẽ chi chít những ký hiệu màu đỏ máu giống như trên tường nhà Lee Bo. Cửa nhà mở toang, cả nhà Pak Jeong An năm người nằm ngổn ngang ngoài sân, đều đã chết trong vũng máu tự bao giờ. Bên vũng máu khô còn in rõ mấy dấu chân động vật rất lớn. Bụng của năm người đều bị mổ phanh, cùng thiếu mất lá gan.

“Cáo chín đuôi xuất hiện rồi!” Trưởng làng run lên lấy bầy.

Vừa nghe đến ba chữ “cáo chín đuôi”, dân làng đều kinh hoàng, ào một cái, đám đông chạy tóa ra như ong vỡ tổ, ai về nhà nấy trốn biệt.

Số là ở Go Ryeo có một truyền thuyết đáng sợ, đồn rằng loài cáo cứ tu luyện một trăm năm sẽ mọc ra một cái đuôi, khi mọc đủ chín cái đuôi, chỉ cần ăn gan của người sống sẽ biến thành người thật. Cứ sau mười ba

năm, thời điểm “độ kiếp”, người do cáo chín đuôi biến thành sẽ hiện nguyên hình. Sau khi biến lại thành người, cáo chín đuôi sẽ quên hết mọi chuyện ở kiếp trước, trước khi biến thành người, cáo chín đuôi sẽ lấy máu người viết ra tên tuổi và thân thế của nó khi hiện hình người trên trần gian bằng “văn tự hồ”. Và thứ “văn tự hồ” này, chỉ có pháp sư Saman sống trên núi cao mới đọc hiểu được.

Trưởng làng kêu gọi hơn một canh giờ, mới có mấy người dân bạo gan nhất chịu ra khỏi nhà, một người hỏi: “Tại sao trên tường nhà Lee Bo cũng xuất hiện văn tự hồ nhưng vẫn bình an vô sự?”

Trưởng làng bàng hoàng: “Lẽ nào cáo chín đuôi đã ăn thịt cha con Lee Bo rồi biến thành họ rồi? Hoặc cha con Lee Bo chính là cáo chín đuôi, phải ăn gan người sống mới có thể tiếp tục giữ nguyên hình người?”

Càng nghĩ, ông càng nghi ngờ về lai lịch của Lee Bo và Lee Cheom A. Mọi người lại hò nhau chạy tới nhà Lee Bo, nhưng nhà cửa vắng tanh vắng ngắt. Phá cửa sân sau chạy vào, chỉ thấy bể muối đầy ăm ắp, không tìm thấy cha con Lee Bo đâu!

Trưởng làng nghĩ một lát rồi ra lệnh, không ai được phép đồn đại chuyện này ra ngoài, bởi theo thông lệ của Go Ryeo, nếu để quan phủ biết được, toàn bộ dân làng sẽ bị giết sạch rồi đem xác đi thiêu huỷ để diệt trừ hậu họa.

Để giải họa, trưởng làng hô hào dân làng gom góp tiền của, đưa cho một người đáng tin cậy đi mời pháp sư Saman. Từ đó, khắp làng chìm trong không khí hoang mang, chỗ nào cũng thấy bôi đầy huyết gà, cổng nhà nào cũng châm đuốc ngải, nghe nói cáo chín đuôi kỵ nhất là hai thứ này.

Hơn nửa tháng trôi qua, người đi tìm pháp sư Saman đã trở về, dẫn theo một thiếu niên tướng mạo bình thường, áo quần rách rưới. Có lẽ

bởi thiếu niên không có vẻ gì giống như pháp sư Saman trong tưởng tượng, nên dân làng thất vọng ra mặt. May sao trưởng làng là người hiểu biết, vẫn kính cẩn tiếp đãi, mời thiếu niên nghỉ ngơi dùng bữa. Thiếu niên xua tay từ chối, rồi đi thẳng về phía nhà Pak Jeong An, nhìn vào “văn tự hồ” trên tường, rồi hỏi: “Trong làng có ai tên Kim Hwan Yeong không?”

Dân làng ngơ ngác nhìn nhau. Trong làng nào có ai tên là Kim Hwan Yeong?

“Đó là một người con gái sống trong làng này.” Thiếu niên lấy ra một chiếc mặt nạ ác quỷ màu đỏ, đeo lên mặt, “nhà Lee Bo ở đâu? Mau dẫn ta tới đó.”

Thấy thiếu niên có vẻ bản lĩnh cao cường, dân làng cũng bạo dạn hơn hẳn, bèn dẫn đường cho thiếu niên tới nơi. Đọc xong dòng chữ trên tường, thiếu niên tháo mặt nạ, nghiêm mặt nói: “Lee Bo và con gái hẳn đều là cáo chín đuôi, để vượt qua thiên kiếp mười ba năm một lần, cần phải ăn gan người. Người con gái đổi tên thành Kim Hwan Yeong, còn Lee Bo đổi thành Kim Taek Roe, đã chạy trốn tới Pyeong Yang rồi.”

Dân làng mắt tròn mắt dẹt, có vẻ như không tin cho lắm. Thiếu niên bước vào trong nhà, thành thực như đã quen đường đi nước bước, lúc trở ra, trên tay cầm hai tấm da cáo một to một nhỏ: “Đây là bộ da mà cáo chín đuôi đã biến thành người bỏ lại. Đêm nay ta sẽ ở đây để trừ bỏ nghiệp chướng mà yêu khí hồ ly lưu lại.”

Đến lúc này, dân làng mới thực sự tin những lời nói của thiếu niên. Nghĩ đến chuyện sống sát vách với người hàng xóm là cáo chín đuôi suốt bao nhiêu năm qua, người dân không khỏi sởn gai ốc, nhưng cũng cảm thấy nuối tiếc, vì nghe nói con người ăn được gan của các chín đuôi sẽ có thể kéo dài tuổi thọ, gặp nhiều may mắn.

Trưởng làng muốn bày tiệc cảm ơn, nhưng thiếu niên lại từ chối: “Cầu phúc diệt họa cho người là sứ mệnh của pháp sư Saman, nếu nhận lộc sẽ giảm mất vận khí. Ta có mang sẵn lương khô, không phải bận tâm. Lễ tiêu trừ nghiệp chướng tối nay vô cùng quan trọng, mong chư vị chớ có quấy quả, bằng không, cả làng sẽ gặp tai ương.”

Lúc này, trời đã nhập nhoạng, dân làng cũng không dám nán lại, lục tục ai về nhà nấy.

Sau khi mọi người đi khỏi, thiếu niên mới nhếch mép cười khẩy: “Tại sao loài người lại chỉ tin vào mắt nhìn kia chứ?”

9

Đêm ấy, dân làng phải sống trong cảnh phập phồng lo lắng hơn nửa tháng qua mới được ngủ một giấc yên lành, chỉ có nhà trưởng làng là chong đèn suốt đêm. Trưởng làng ngồi trước bàn, tay cầm chén rượu thần thờ. Ông cứ cảm thấy có điều bất an, như thể thiếu niên kia đang cố tình giấu giếm gì đó. Vả lại, cái tên Kim Hwan Yeong, dường như ông đã từng nghe thấy ở đâu đó, nhưng nghĩ mãi không ra. Nhiều lần ông định tới nhà Lee Bo nhìn trộm xem có chuyện gì, nhưng rồi lại thôi vì e sợ sẽ phá hỏng pháp thuật của Saman.

Chốc lát, ông đã uống hết hơn nửa cút rượu, toàn thân nóng bừng. Đang định mở cửa sổ cho mát, bỗng nghe ngoài sân có tiếng sột soạt vọng vào. Ngọn nến thành linh tắt phụt, ánh trăng hắt qua khe cửa, rọi thành vệt dài dưới sàn nhà, trong bóng trăng, ông nhìn thấy có hai cánh tay kỳ hình dị dạng đang bám lấy cửa sổ, vươn lên phía trên, như muốn đẩy cánh cửa ra. Tiếp đến là hai cái tai nhọn hoắt, cái đầu bồm xồm lông lá, cọ vào giấy dán cửa sổ, có tiếng kêu “chít chít” vọng vào.

Trưởng làng kinh hãi buột kêu lên một tiếng: rõ ràng là một người cáo đang đứng ngoài cửa sổ!

“Trưởng làng... trưởng làng...”

Trưởng làng nhớ rõ dân gian có nói, nửa đêm nếu nghe thấy ai gọi tên mình, tuyệt đối không nên đáp lời, nếu không, sẽ bị tà ma đánh cắp linh hồn.

“Trưởng làng, tôi đây.” Cánh cửa sổ bị xô đẩy, cọt vào then cửa cọt kẹt. Người cáo đứng ngoài cửa sổ, vẫy tay với ông.

“Người... người là ai?” Trưởng làng hai gối mềm nhũn, quỳ sụp xuống đất, “xin hãy tha cho tôi.”

“Tha cho ông ư? Nhưng tôi chết oan uổng quá.” Người cáo lách qua khe cửa, trèo vào trong nhà, mở tròng đôi mắt xám ngoét không còn sinh khí, “chỉ vì muốn sống thêm vài năm nữa mà ông đã giết chết cả nhà tôi, phải không?”

“Người nói gì? Ta không hiểu.” Trưởng làng đập đầu lia lịa, trán rớm máu.

“Cáo chín đuôi ăn gan người sẽ biến thành người, người ăn gan cáo chín đuôi sẽ được kéo dài tuổi thọ. Ông đã giết cả nhà tôi để ăn gan của chúng tôi.” Người cáo đưa tay vạch bụng, để lộ khoang bụng mổ phanh, sặc mùi máu tanh nồng. “Gan của tôi... có ngon không?”

Người cáo lừ lừ bước lại gần, ruột gan tràn ra khỏi bụng, lủng lẳng như những quả cà.

Trưởng làng bỗng sực nhớ ra, buột miệng kêu lên thất thanh: “Người... người là Pak Jeong An?”

Người cáo cười khằng khặc: “Kim Hwan Yeong, tại sao ông biết tôi là cáo chín đuôi?”

“Tôi là Kim Hwan Yeong?” Trưởng làng ngẩng mặt, ngổ ngang hỏi, máu ứa ra từ trên trán, chảy ngoằn ngoèo xuống sống mũi.

Người cáo vẩy đuôi: “Đúng là ông đã quên hết rồi. Vậy cũng tốt, biết sẽ càng đau khổ hơn.”

Trưởng làng bỗng thấy hoa mắt, trong tay người cáo hiện ra một tấm phướn vẽ đầy những ký hiệu màu đỏ, miệng lầm rầm như niệm chú. Mảnh phướn từ từ bay về phía trưởng làng, bọc kín lấy đầu ông ta, thít lại mỗi lúc một chặt. Trưởng làng lăn lộn dưới đất, gào rú thảm thiết, đầu bị thít đến biến dạng, thành hình quả trám. Người cáo niệm chú mỗi lúc một nhanh, mảnh phướn thít lại càng chặt, đầu của trưởng làng đã biến thành hình hồ lô.

“Bụp!” Trên đỉnh đầu ông ta nổi lên một cái u rất lớn, nháy mắt đã teo tóp lại, nước từ trong đó ứa ra, thấm vào mảnh phướn đỏ trắng lẫn lộn.

Trưởng làng hai chân co giật thêm mấy cái rồi bất động. Người cáo liếm môi, hai tay đưa vòng ra sau gáy giật mạnh, xé toạc tấm da cáo, để lộ nguyên hình.

Chính là pháp sư Saman!

Saman lấy từ trong tay nải đeo chéo sau lưng ra một cái hũ sành, thận trọng cạy nắp, lấy ít bột màu trắng rắc lên xác chết. Khói bốc đen đặc, cái xác phình lên như bị thổi hơi, chốc lát đã tròn ung ủng, bộ da đổi màu trắng ớn, mạch máu nổi phồng như từng búi giun bò ngoằn ngoèo dưới da. Saman giơ chân đập mạnh vào cái bụng trương phềnh, “bụp” một tiếng, toàn bộ cái xác vỡ toác, máu me bắn toé như sương, bay khắp không gian. Nháy mắt, cái xác đã biến mất tăm hơi, chỉ còn lại một vũng máu từ từ thấm xuống nền đất.

Saman nhặt tấm phướn lên, thè lưỡi liếm vào máu thấm, chép miệng rồi quay đi, trèo qua cửa sổ ra ngoài.

Saman đứng bên bể muối ở sân sau nhà Lee Bo, kính cẩn thấp ba nén hương. Chờ đến khi hương cháy hết, Saman mới cầm cuốc xới tung đồng muối.

Những tảng muối cứng rắn được bày lên, chồng xếp ngổn ngang, trong lớp nước mặn đọng phía dưới những tảng muối, Lee Bo nằm đó, miệng he hé mở, sắc mặt thấp thoáng ít nhiều uất hận, trong lòng ôm hai cái xác cáo.

Saman quăng cuốc, quỳ sụp xuống, bật khóc thảm thiết: “Anh ơi, em đã tiêu diệt được hung thủ thực sự rồi. Em sẽ đời đời kiếp kiếp sống ở đây để bảo vệ mọi người.”

Lời vừa dứt, cứ như thể Lee Bo đã nghe thấy, trên gương mặt trắng bệch thấp thoáng một nụ cười, ba làn khói trắng tỏa ra từ lỗ mũi của một người hai cáo, lượn lờ quanh bể muối rồi từ từ tan biến.

Sáng sớm hôm sau, Saman kéo theo một cái xác cáo lớn từ trong nhà trưởng làng đi ra, kể rõ chân tướng với dân làng: trưởng làng mới là cáo chín đuôi thực sự, để được độ kiếp, ông ta đã giết chết cả nhà Pak Jeong An, rồi giả họa cho Lee Bo.

Dân làng vô cùng căm phẫn, giẫm nát cái xác cáo. Sau đó, thiếu niên được dân làng tôn làm trưởng làng mới, ở lại đây cưới vợ sinh con, bảo vệ bình an cho dân làng.

11

Kể đến đây, thuyền trưởng người cáo chợt im lặng. Quả là một truyền thuyết thú vị, tôi này giờ lắng nghe rất chăm chú, tự dưng thấy ông ta không kể nữa thì gặng hỏi: “Rồi sao nữa?”

Thuyền trưởng người cáo hít vào một hơi thật sâu, giọng khàn đi: “Trung Hoa xưa có bộ truyện ‘Liêu Trai chí dị’, sưu tập rất nhiều chuyện tình giữa người và hồ ly.”

Rồi ông tiếp tục kể.

Nước Go Ryeo xưa kia bắt ngờ có cáo chín đuôi xuất hiện, chuyên ăn gan người, khiến cho dân chúng nơm nớp lo sợ. Ngay cả cánh quân được phái đi lùng bắt cáo chín đuôi cũng đều bị mổ bụng moi gan, trên đồng thi thể viết đầy những văn tự kỳ quặc không ai hiểu nổi. Dân chúng sợ hãi dắt díu nhau chạy trốn sang đất nước ở phía tây núi Baek Du.

Mất nhìn đất nước sắp bị huỷ hoại bởi họa cáo chín đuôi, vua Go Ryeo đã phái người mời pháp sư Saman ẩn cư trên núi Baek Du xuống trợ giúp. Lee Bo vâng lời trưởng lão Saman đi bắt cáo chín đuôi, xuống núi Baek Du trở lại nhân gian, tự tin tuyên bố: “Tiêu diệt các chín đuôi là trọng trách không thể thoái thác của mọi pháp sư Saman!”

Hay tin tại quận Nak Rang xuất hiện cáo chín đuôi, Lee Bo chạy suốt đêm tìm tới, đọc được một câu viết bằng văn tự hồ ở trên tường: “Ta là Lee Yeong Chae, vì muốn thành người mà phải ăn người, có thể thoát họa trời, nhưng lương tâm khó dung, sau khi biến thành người, sẽ tới Pyeong Yang, suốt đời mang thân phận thấp hèn, hầu hạ cho người để tiêu trừ ác nghiệp.”

Câu nói này càng khiến Lee Bo bưng bưng giận dữ, nghiệp chướng nặng nề nhường này, chẳng thể có cách gì tiêu trừ nổi!

Khi tìm tới Pyeong Yang, Lee Bo được nghe một câu chuyện hết sức ly kỳ.

Một kỹ viện ở đây xuất hiện một kỹ nữ mới tên gọi Lee Yeong Chae, nhan sắc nghiêng nước nghiêng thành, trở thành đệ nhất danh kỹ của Pyeong Yang. Nàng chẳng chê bỏ dạng đàn ông nào, mỗi ngày tiếp tới vài chục lượt khách. Kỳ lạ hơn nữa, nàng còn thường đi khắp thành, tìm đến những người đàn ông góa bụa, không những mua vui cho họ, còn đem hết tiền của kiếm được từ nghề bán thân cho họ trang trải cuộc sống.

Không ai hiểu nổi tại sao nàng danh kỹ này lại làm như vậy. Người danh giá thì rửa nàng là phường hạ tiện, còn người nghèo hèn thì gọi nàng là Bồ Tát sống.

Lee Bo tới Pyeong Yang đúng lúc nơi này xảy ra nạn đói. Lee Yeong Chae cho nấu cháo, bày ở khắp thành, cứu tế cho dân đói. Lee Bo không gặp được Lee Yeong Chae, bởi nàng còn bận tiếp khách ngày đêm để kiếm tiền nấu cháo.

Lee Bo bắt đầu cảm thấy khó xử. Khi ở Nak Rang, đi đến đâu Lee Bo cũng nghe người ta đồn đại, cáo chín đuôi vừa ăn thịt kẻ cường hào này hay ác bá kia. Dân chúng bàn tán nghe hân hoan lắm. Có người còn lén lút thờ cáo chín đuôi trong nhà, để cảm tạ hồ tiên trừ hại cho dân.

Cáo chín đuôi ăn thịt người là sai trái, nhưng nếu người bị ăn thịt là kẻ xấu thì sao? Lee Yeong Chae làm vậy, là đúng hay sai?

Lee Bo không tìm ra câu trả lời. Chức trách của pháp sư Saman là bảo vệ con người, nhưng nếu con người là kẻ xấu, có xứng đáng để bảo vệ hay không? Chẳng lẽ lại cứ giương mắt nhìn cáo chín đuôi ăn thịt người?

Lần đầu tiên, Lee Bo thấy tín niệm của mình dao động, và không thể xuống tay.

Cứ dần vật rất lâu, cuối cùng, sứ mệnh của pháp sư Saman đã chiến thắng, Lee Bo quyết chí sẽ tiêu diệt Lee Yeong Chae!

Lee Bo ăn bận rách rưới, tìm vào lầu xanh, nhưng bị mục chủ xua mấy tráng đinh đánh cho như tở. Lee Bo không muốn làm tổn thương người khác, đành cắn răng chịu đựng. Chúng đánh gãy cả chân Lee Bo rồi quăng ra phố. Người qua kẻ lại đều nghĩ Lee Bo là kẻ ăn may, chỉ ném cho Lee Bo những ánh nhìn chế giễu.

Lần đầu tiên nếm mùi nhân tình thế thái, Lee Bo đau xót vô cùng: “Lẽ nào ta phải bảo vệ những con người còn không bằng cả yêu tinh

cáo?”

Nỗi đau đớn trong lòng Lee Bo còn nặng nề hơn cả vết thương ở chân.

“Anh bị thương sao?”

Bầu trời tối thăm trước mặt Lee Bo bỗng bừng lên rực rỡ. Đó là lần đầu tiên Lee Bo nhìn thấy Lee Yeong Chae.

Lee Yeong Chae đưa anh về kỹ viện, tận tình chăm sóc suốt hai mươi sáu ngày trời. Không biết rằng trong những ngày đó, giữa hai người đã xảy ra chuyện gì, nhưng nếu như pháp sư trừ yêu Saman đã phải lòng cáo chín đuôi biến thành người, thì tạo hoá quả thật trở trêu, cũng thật tàn nhẫn.

Sau khi vết thương bình phục, Lee Bo cam tâm tình nguyện ở lại lâu xanh làm tôi tớ, đêm đêm canh chừng cho Lee Yeong Chae mua vui cho đàn ông khác.

Chỉ đến khi đêm khuya thanh vắng, thì thoảng Lee Bo lại uống say sưa, rồi gào khóc thảm thiết.

Mười ba năm trôi qua, đàn ông trong thành Pyeong Yang không ai thoát khỏi cảnh sinh lão bệnh tử, nhưng Lee Yeong Chae vẫn kiêu diễm như xưa, khách làng chơi vẫn dập dìu ong bướm. Trong mắt của đám đàn bà, Lee Yeong Chae là kẻ thù chung. Trong miệng của đám đàn ông, Lee Yeong Chae là những câu chuyện không dứt. Nàng vẫn sẵn lòng giúp đỡ mọi người, nhưng không còn ai gọi nàng là “Bồ Tát sống” nữa. Đám người nghèo coi ơn huệ của nàng là lẽ đương nhiên, họ vô tư chìa tay nhận những đồng tiền bán thân của nàng, mà không còn biết đến cảm kích và cần rút lương tâm nữa.

Tất cả, chỉ vì Lee Yeong Chae là kỹ nữ.

Đại tướng quân Wang Seung Heon vừa lập nghị ước thuộc địa với nhà Nguyên, mang theo bản sắc phong chức quan Darughachi của hành tỉnh Chinh Đông do hoàng đế nhà Nguyên ban cho vua Cao Ly Wang Geon về nước. Sau đại tiệc tối hôm đó, Wang Seung Heon vốn dĩ không ham nữ sắc, trong lúc rượu say đã tìm tới lầu xanh, đòi Lee Yeong Chae hầu hạ.

Wang Seung Heon miệng sặc hơi rượu, ngồi nghiêng trên giường, mắt lim dim nhìn Lee Yeong Chae cởi từng chiếc áo, nhảy điệu múa tế thần mặt trời của nước Go Ryeo. Nhảy đến đoạn cuối cùng, Lee Yeong Chae đắm chìm trong vũ điệu, thành linh, bên dưới eo thon mọc ra một cái đuôi bông xù.

Wang Seung Heon dục hỏa bốc lên ngùn ngụt, khen ngợi Lee Yeong Chae tài khéo, còn biết diễn trò lạ, thật không hổ danh là “đệ nhất danh kỹ” Pyeong Yang. Nhưng không chỉ có thế, đôi mắt loè nhoè vì men rượu của hắn còn lơ mơ nhìn thấy đôi tai của Lee Yeong Chae mọc ra những sợi lông tơ, cứ dài và rậm dần, mái tóc đen nhánh ngả sang màu đỏ rực. Quay cuồng trong điệu vũ, Lee Yeong Chae buột miệng kêu lên “chít chít”, bộ lông cáo xinh đẹp bóng bẩy như sóng, chín cái đuôi xòe ra sau lưng tựa đoá sen nở rộ.

“Diễn khéo quá! Diễn khéo quá!” Wang Seung Heon cười sằng sặc, đắm đuối nhìn con cáo mang bộ lông đỏ rực như lửa.

“Mười ba năm, cuối cùng thì nghiệp chướng của ta đã tiêu trừ hết.” Hồ ly nghiêng nghiêng đầu nói, “ăn lá gan của ông rồi, ta sẽ thành người, từ nay được sống đời bình yên.”

Wang Seung Heon chẳng hề sợ hãi: “Cáo chín đuôi trong truyền thuyết quả là xinh đẹp. Đáng tiếc, nếu không phải ăn gan của nàng để trường sinh bất lão, ta sẽ giữ nàng lại trong phủ để hầu hạ cho ta.”

Lee Yeong Chae cười nhạt, đưa bộ vuốt chĩa về phía bụng Wang Seung Heon.

“Ta là hậu duệ của pháp sư Saman. Năm xưa, để lại văn tự hồ ở trên tường, ta đã đọc được, đương nhiên cũng biết kỹ nữ danh tiếng nhất, đa tình nhất Pyeong Yang là con cáo chín đuôi đã quên đi kiếp trước.” Wang Seung Heon bật cười ha hả, không hề giống như say, “ta đã chờ đợi suốt mười ba năm ròng mới có được ngày hôm nay. Trong rượu nàng vừa uống, ta đã cho thêm phương thuốc dụ hồn mang về từ Trung Nguyên, giờ hẳn đã đến lúc phát tác rồi. Nàng có thấy hoa mắt không? Có thấy bủn rủn chân tay không?”

“Gan... ta sẽ ăn gan của người!” Lee Yeong Chae rít lên, nhưng cơ thể nàng đã không còn nghe lời, bước chân loạng choạng rồi ngã nhào, nằm nhũn dưới đất.

“Tổ tiên ta từ khi biết chuyện ăn gan cáo chín đuôi có thể trường sinh bất lão, đã lén rời khỏi sư môn, đi khắp nhân gian tìm kiếm cáo chín đuôi. Hừm! Pháp sư Saman rêu rao trừ cáo chín đuôi bảo vệ nhân gian, nhưng thực chất cũng chỉ vì trường sinh bất lão mà thôi!” Wang Seung Heon đập mạnh vào chiếc đuôi cáo. “Còn bộ da xinh đẹp này, ta sẽ lột lấy tặng cho hoàng hậu, hẳn người thích lắm.”

Con cáo lửa găng gượng ngẩng đầu, hai dòng lệ ứa ra, thấm vào bộ lông đỏ rực.

Wang Seung Heon lấy từ trong ngực áo ra một mũi dao cong bằng đá, chĩa vào giữa bụng con cáo. “Chỉ tiếc điều vũ kết hợp với phương thuốc dụ hồn khiến nàng hiện nguyên hình sớm quá, ta chưa kịp thưởng thức hương vị của đệ nhất danh kỹ Pyeong Yang.”

Con cáo run lên lẩy bẩy, bộ vuốt sắc nhọn cào mạnh vào tấm gỗ, máu tươi rỉ ra từ kẽ móng chân.

“Chết đi!” Wang Seung Heon thẳng tay đâm mũi dao đá xuống.

Mũi dao xuyên thấu ngực cáo, trong cơn đau buốt, chợt thấy khoan khoái lạ thường. Máu chảy giàn giụa, nhỏ vào mắt cáo, đôi mắt màu trắng xám bỗng chốc bùng lên ánh lửa của sự sống.

“Tiếc là không phải pháp sư Saman nào cũng nghĩ như ông.” Sau lưng Wang Seung Heon vang lên giọng nói lạnh tanh.

“Ai?” Wang Seung Heon nắm chắc cán con dao đang đâm lút ngực mình, ngoảnh đầu quát hỏi.

“Ta ư? Ta là một pháp sư Saman đã bị lãng quên.” Lee Bo rút ra một con dao đá.

Wang Seung Heon loạng choạng đứng dậy, vịn vào bàn rượu, “oẹ” một tiếng phun ra một bùm máu lớn rồi ngã vật xuống đất.

Lee Bo nhắc con cáo lên, ôm vào trong lòng, vuốt ve bộ lông óng mượt.

Con cáo khẽ dụi cái mũi lạnh toát vào tay Lee Bo.

“Nàng chăm sóc ta hai mươi sáu ngày, ta sẽ bảo vệ nàng hai mươi sáu năm.” Lee Bo gạt nước mắt, ôm chặt lấy con cáo. “Nàng biết không? Trong mười ba năm qua, ta đã nói với nàng hai mươi bảy câu, một trăm bốn mươi lăm chữ. Vẫn còn mười ba năm nữa, sau đó, ta sẽ tự tay giết nàng để hoàn thành sứ mệnh của pháp sư Saman, nàng đồng ý không?”

Trong chốn lầu xanh nhơ nhuốc, một pháp sư Saman ôm con cáo lửa xinh đẹp trong lòng, đặt một nụ hôn lên đỉnh đầu lông lá.

“Được!” Con cáo khẽ nói.

“Dẫu rằng sau khi biến thành người, nàng sẽ quên hết kiếp trước, nhưng ta vẫn nhớ! Ta sẽ nhớ mãi!” Lee Bo nghẹn ngào, “ta sẽ tự tay moi lấy lá gan của hân cho nàng ăn, để giảm bớt nghiệp chướng cho nàng. Chỉ cần nàng để lại văn tự hồ, cho dù phải đến chân trời góc bể, ta cũng

sẽ tìm nàng bằng được, bảo vệ cho nàng, để rồi cuối cùng... sẽ giết nàng!”

Nói đoạn, Lee Bo cầm con dao đá, mổ bụng Wang Seung Heon, cắt lấy lá gan.

“Tại sao con người và các chín đuôi cứ phải tranh giành thứ bản thủ nhất trong cơ thể nhau kia chứ?” Lee Bo cầm lá gan nóng hổi đưa tới trước miệng cáo, “tại sao?”

Ngày hôm sau, tin đại tướng quân Wang Seung Heon bị cáo chín đuôi Lee Yeong Chae ăn mất lá gan, để lại văn tự hồ trên tường đồn đại khắp trong thành. Dân chúng bàn tán xôn xao, thậm chí cả những kẻ cùng đình tàn tật từng được Lee Yeong Chae cứu giúp cũng không ngớt lời mắng nhiếc. Tin đồn lan đến triều đình, nhà vua nổi giận, phái quân phong tỏa lâu xanh, giết sạch từ chủ đến tớ, đến khách làng chơi, không sót một ai, rồi phóng hỏa thiêu rụi.

12

Theo văn tự hồ để lại, Lee Bo trèo đèo lội suối, tìm tới làng chài heo hút này. Ngư dân ở đây đã cứu mang Lee Bo, cho phép ở lại trong làng. Không lâu sau, Lee Bo cưới Lee Yeong Chae đã biến thành người lần nữa.

Một đêm của mười ba năm sau, đứng trước con hồ ly vừa thân quen lại vừa xa lạ, Lee Bo không thể xuống tay.

“Hãy giết em đi.” Lee Yeong Chae lúc này mới nhớ lại kiếp trước, tiết lộ cho Lee Bo biết một điều bí mật!

Sau lần độ kiếp thứ nhất, biến được thành người, cáo chín đuôi phải trải qua mười ba năm khổ nạn, nếm đủ cay đắng đời người. Sau lần độ kiếp thứ hai, đều sẽ tìm đến làng chài này, hoá thân thành ngư dân, sống

đời cần lao gian khó, nhờ vào một thứ có trong nước biển vùng Jinju để khổng chế hình cáo, không làm hại đến con người.

Thứ đó, chính là muối biển.

Vào thời điểm độ kiếp lần thứ hai, do Wang Seung Heon bị Lee Bo giết chết, Lee Yeong Chae không thể độ kiếp thành công, nên mười ba năm sau lại biến thân thành cáo! Lee Bo thực không ngờ được, chỉ vì năm xưa động lòng nhân từ mà lại khiến vợ yêu phải biến thành cáo chín đuôi!

Quả là tạo hoá trở trêu!

Nếu vào đêm cáo hiện nguyên hình mà không ăn được gan người, cáo chín đuôi sẽ trở lại là một con cáo bình thường, quay lên núi, tiếp tục tu luyện, cứ một trăm năm lại phải trải qua thiên kiếp thập tử nhất sinh, cho đến chín trăm năm sau.

Nhưng trong ngôi làng ấy, chỉ có duy nhất Lee Bo là con người.

“Mười ba năm trước, anh đã cứu em, đã bảo vệ cho em suốt hai mươi sáu năm, ân oán giữa hai ta, coi như đã hết.” Lee Yeong Chae lạnh lùng nhìn Lee Bo, nhưng trong ánh mắt không giấu nổi niềm thương xót, “em không muốn phải tu luyện lại từ đầu. Cho dù có độ qua thiên kiếp, thì chín trăm năm sau, biến người mênh mông, em biết tìm anh ở đâu? Không tìm được anh, em biến thành người còn có nghĩa lý gì?”

Bàn tay Lee Bo siết chặt con dao đá, đến cuối cùng, Lee Bo chọt vung tay, đâm thẳng vào giữa ngực mình: “Em hãy sống, chờ anh đầu thai kiếp khác! Kiếp sau anh sẽ làm cáo, anh không muốn làm người nữa!”

Một tia sáng đỏ vụt qua, Lee Yeong Chae lao vào lòng Lee Bo, giữ chặt lấy cổ tay anh, mũi dao đâm thẳng vào trước ngực nàng: “Đồ ngốc, anh tự giết mình, em cũng không thể ăn gan của anh được. Hãy để em sống tiếp trong lòng anh.”

Mưa, sấm sập đổ xuống không báo trước. Chớp rạch toang trời, gió biển gầm thét, sấm nổ ùng oàng, như thể đất trời cũng đang gào khóc cho phút sinh ly tử biệt.

Lee Bo chôn vợ ở sau vườn, rồi chẳng còn thiết sống, anh dong thuyền ra ngoài biển giữa muôn trùng sóng dữ.

Nếu kiếp này vô duyên, thì đêm nay, cả hai ta sẽ cùng chết. Em dưới tuổi vàng hãy đợi anh, chúng ta sẽ cùng uống bát canh Mạnh Bà, kiếp sau gặp lại.

Sáu cồi luân hồi, anh sẽ luôn ở bên em!

Nước biển xé nát con thuyền nhỏ. Trong giây phút cận kề cái chết, Lee Bo bỗng nhớ đến một bí thuật cổ xưa của xứ Trung Nguyên: âm mộ trấn thi! Bố cục phong thủy này sẽ giúp cho khí trong thi thể dưới mộ tụ mà không tán, sau đó dùng thuật Saman để hồi sinh, trở lại nhân gian.

Lee Bo buộc mình vào ván thuyền, lênh đênh trên biển suốt mấy ngày trời mới được ngư dân cứu sống.

Về đến nhà, anh đào thi thể của vợ ở vườn sau lên, nhận ra cái xác không hề thối rữa, mà vết thương cũng đã lành miệng, sắc diện vẫn hồng hào, phần bụng hơi nhô lên, dường như có thai nhi đang cựa quậy bên trong.

Lee Yeong Chae đã mang trong mình giọt máu của anh! Thế nhưng đứa bé kia, là hồ hay người?

Lee Bo liền bố trí cách cục âm mộ trấn thi là che chở cho thi thể vợ, nơi trấn xác được ngụy trang thành bể phơi muối. Ngày nào, Lee Bo cũng đem muối hảo hạng ra chợ bán, hy vọng giúp những con cáo chín đuôi đã biến thành người tản mát giữa nhân gian không phải biến lại thành cáo, âu cũng là để tích phúc cho vợ mình.

Bảy tháng sau, Lee Bo giật mình choàng tỉnh bởi tiếng trẻ con khóc. Một đứa bé gái mình còn ướt máu nằm trong bể muối, làn da trắng muốt tựa muối tinh.

Lee Bo thở phào nhẹ nhõm, bé gái kia đích thị là người sống.

Lee Cheom A lớn lên từng ngày, không hề có dấu hiệu biến thành cáo, Lee Bo quyết định dọn ra vườn sau để được ở bên vợ. Ngày nào cũng vậy, cứ đến nửa đêm, Lee Bo lại đào muối lên để vợ được hấp thu tinh khí của mặt trăng. Sắc mặt hồng hào của vợ càng khiến Lee Bo quyết chí, đợi đến khi vợ hồi sinh, sẽ dẫn cả nhà lên núi Baek Du quanh năm tuyết phủ, sống tách biệt với đời. Mỗi lúc đó, Lee Bo đều quay mặt nhìn về phía núi Baek Du, như một ông cụ tóc bạc hiên từ sẵn sàng dang tay che chở. Không biết đến khi nào vợ anh mới sống lại, nhưng anh nguyện chờ đợi suốt cuộc đời!

Lee Bo hiền lành chẳng bao giờ ngờ được rằng, chỉ cần giết một dân làng do cáo biến thành, ăn gan của họ là có thể trường sinh bất lão, để chờ vợ trở về.

Lee Bo cũng không biết rằng, em trai của mình, Lee Jun, một pháp sư Saman nham hiểm, đã xuống núi.

Sự mất tích của Lee Bo khiến dòng tộc Saman ẩn cư trên núi cảm thấy hổ thẹn. Nhiều năm trước, dòng họ pháp sư Saman họ Wang hay tin ăn gan cáo chín đuôi có thể trường sinh bất lão nên đã theo nhau bỏ trốn xuống núi, đời đời đi tìm cáo chín đuôi. Trưởng lão của dòng tộc Saman từ đó rất mực dè chừng, chuyên tâm truyền lại lòng nhân ái và chính nghĩa cho các thế hệ pháp sư Saman mới. Thế nhưng Lee Bo bỏ trốn đã khiến trưởng lão nhận ra rằng, pháp sư Saman quá nhân ái sẽ không thể ra tay với các chín đuôi, cũng không thể sinh tồn trong nhân gian.

Bởi vậy, Lee Jun từ nhỏ đã được dạy dỗ khác hẳn!

Lee Jun luôn tâm niệm phải giết chết con cáo chín đuôi đã mê hoặc anh trai mình. Vả lại, khi xuống núi, Lee Jun đã biết được một bí mật động trời từ vị trưởng lão! Sau nhiều năm tìm kiếm ròng rã, cuối cùng, Lee Jun cũng tìm thấy nơi ẩn náu của anh trai.

Hơn thế nữa, Lee Jun còn nhận ra, tất cả người dân trong làng này đều do cáo chín đuôi hoá thành, đã quên kiếp trước, cũng không cần phải độ kiếp nữa.

Muốn ăn gan cáo chín đuôi, buộc phải giết anh trai mình trước, nhưng theo phép tắc, pháp sư Saman không thể giết người, bằng không sẽ chịu quả báo.

Lee Jun nghĩ ra một kế, hần lên vào làng, bí mật nói với trưởng làng rằng ở sân sau nhà Lee Bo có chôn một con cáo chín đuôi, con gái nhà ấy cũng là con của Lee Bo với các chín đuôi. Ăn được lá gan của họ, có thể trường sinh bất lão.

Trưởng làng không còn nhớ kiếp trước mình cũng là cáo chín đuôi, thoạt tiên thấy nghi ngờ, nhưng sau khi chứng kiến phép thuật của Lee Jun, liền tin sát đất. Hai người cùng bí mật vạch ra một kế hoạch tà ác. Cả nhà Pak Jeong An sau khi uống rượu pha thuốc mê do trưởng làng mang tặng, đều lăn ra bất tỉnh. Mụ mị trước lời xúi bẩy của Lee Jun, trưởng làng đã rạch bụng moi gan cả năm người nhà Pak Jeong An. Mùi máu tanh đã thức dậy bản năng của cáo chín đuôi. Dưới ánh trăng bột bột, Lee Jun nhếch mép cười nhìn con cáo khổng lồ đang ăn gan đồng loại.

“Ăn đi, đây là bữa tối cuối cùng của ông đấy.” Lee Jun lẩm bẩm, “sẽ nhanh thôi, rồi ông sẽ lại phải viết văn tự hồ, và quên hết những gì xảy ra trong đêm nay.”

Trong lúc đó, Lee Bo đang bầu bạn bên thi thể người vợ ở vườn sau, không nhận ra có một bóng đen lén vào nhà, ném nửa miếng gan người vào cửa sổ phòng của Lee Cheom A, rồi mở cửa sổ trèo vào.

13

Nửa đêm, Lee Bo đang ngủ gà gật, đột nhiên giật mình choàng tỉnh bởi tiếng “chít chít” vừa thân quen vừa xa lạ. Tiếng kêu này, Lee Bo đã chờ đợi suốt mười ba năm trời. Người vợ đã sống lại!

Đang lúc mừng vui khôn xiết, Lee Bo chợt ngửi thấy mùi máu tanh nồng. Dòng chữ hồ lưu lại trên tường, miếng gan người trước cửa sổ phòng con gái, tất cả những điều này đã khiến Lee Bo chết sống.

Dòng văn tự hồ viết rằng, cáo chín đuôi ăn lá gan người chính là cô con gái Lee Cheom A, sắp tới sẽ biến thành Kim Hwan Yeong, đến Pyeong Yang để chịu đựng khổ nạn độ kiếp.

Người vợ Lee Yeong Chae sống đời kỹ nữ đầy đọa suốt mười ba năm trời vẫn luôn ám ảnh trong tâm trí Lee Bo. Giờ đây, cô con gái lại sắp sửa chịu đựng kiếp nạn giống như người mẹ. Lee Bo buộc phải lập tức đưa ra quyết định.

Lee Cheom A bừng tỉnh bởi tiếng gọi của cha, đang định trả lời, chợt thấy trong miệng ngậm thứ gì đó mềm mềm dính dính, mùi tanh lợm giọng. Lee Cheom A vội vã nhổ ra, thấy là một miếng thịt bằng nắm đấm còn đang rỉ máu.

Lee Cheom A kinh hãi suýt nữa thì rú lên, nhưng lại bị cha bịt miệng, kéo ra vườn sau. Cô nhìn thấy một con cáo đang nằm im lìm trong bể muối.

“Mẹ con đây.” Lee Bo xoa đầu con gái, “con là con của người và cáo chín đuôi.”

Lee Cheom A vốn tính hiền lành lương thiện, nghe cha kể xong câu chuyện về mẹ, thì bật khóc nức nở.

“Con không muốn làm kỹ nữ.” Lee Cheom A níu tay cha, “con cũng không muốn làm cáo chín đuôi! Con muốn làm người. Tại sao hai người lại sinh con ra làm gì?”

Lee Bo đau xót: “Xin lỗi con, tất cả đều là lỗi của cha.”

“Cha ơi, bây giờ phải làm sao đây?” Lee Cheom A cuống quýt đưa tay xoa lên mặt, chỉ sợ cả khuôn mặt đã mọc đầy lông cáo.

“Có lẽ âm mộ trấn thi sẽ giúp con tránh được độ kiếp này.” Lee Bo cúi đầu, không dám nhìn con gái.

“Nghĩa là, con phải chết đúng không?” Lee Cheom A ngước lên nhìn cha, mới chỉ một đêm, mái tóc của cha đã bạc đi quá nửa, “cha ơi, con nghe cha.”

“Xong xuôi mọi việc, cha cũng sẽ tìm đến bên hai mẹ con.” Nước mắt Lee Bo rơi lã chã xuống bể muối trắng toát...

14

Nghe xong câu chuyện của thuyền trưởng, lồng ngực tôi như bị nhồi mấy miếng chì, nặng trĩu không thở nổi. Có lẽ bởi ám ảnh tâm lý, tôi thấy nhói nhói ở chỗ gan cứ như là bị cắt.

Nhưng tôi cũng có cả đồng nghi vấn.

“Có câu làm thiện gặp thiện, làm ác gặp ác, không gặp lúc này, thì gặp lúc khác.” Thuyền trưởng lắc đầu, “khi xuống núi, Lee Jun đã biết được một bí mật. Cứ cách mười ba năm ăn một lá gan của cáo chín đuôi, không chỉ có thể trường sinh bất lão, mà còn có thể nâng cao vận khí của dòng họ, đời đời được hưởng vinh hoa phú quý. Nhưng dân làng hoặc là sinh lão bệnh tử, hoặc là dần dần rời khỏi làng chài, kết hôn với con người, khiến dòng máu của cáo chín đuôi phai nhạt dần, cho nên Lee Jun

mới quyết định lấy con gái trong làng. Kiểu gì cũng có một cháu chắt thuộc một thế hệ nào đó kế thừa hoàn toàn dòng máu của cáo chín đuôi, trở thành vật hi sinh để duy trì vận khí cho dòng họ.

Hơn một năm nay tôi đã gặp rất nhiều người, đã trải qua rất nhiều việc, chứng kiến quá nhiều điều đen tối, nhưng trái tim tôi chưa bao giờ thấy ớn lạnh như hôm nay.

Mạng sống, tiền tài thật sự có thể biến người ta thành ra biến thái tới mức sẵn sàng ăn thịt đồng loại hay sao?

Cáo chín đuôi phải nếm trải muôn ngàn khổ cực chỉ để biến thành người, nhưng thành người như vậy, cái giá này có đúng không?

Tuy tôi biết đây chỉ là truyền thuyết, nhưng dường như truyền thuyết này đang hiện diện trên từng góc ngách của con tàu? Sờ sờ ngay trong phòng bên cạnh.

Bất chợt, tôi nhận ra một điều rất lạ thường! Sau khi thuyền trưởng hoá cáo xuất hiện, hình như tôi rất bình tĩnh. Với cái tật yếu bóng vía của tôi, làm sao có thể bình tĩnh như vậy được? Lẽ nào...

“Anh thấy trong phòng bên có kẻ ăn thịt người phải không?” Thuyền trưởng đưa bàn tay phải lên miệng, “hãy cắn vào ngón giữa!”

Tôi giơ bàn tay cáo lông lá xồm xoàm lên nhìn, rồi chau mày kêu lên: “Chân cáo có bốn ngón thôi, lấy đâu ra ngón giữa?”

“Ngón thứ hai.” Thuyền trưởng trợn mắt nhìn tôi như nhìn một thằng thiếu năng, rồi chợt phá lên cười, đổi giọng quen quen, “Bí Ngô, mày đúng là đồ mít đặc!”

“Nguyệt Bính?” Con người của tôi suýt bắn ra khỏi tròng, “mày...”

“Thế mày có cắn không?” Nguyệt Bính vươn vai, “nãy giờ đóng kịch mệt quá.”

Tôi chau mày, rồi há miệng cắn đánh phập vào cái vuốt cáo, suýt thì rớt nước mắt.

Mắt tối hoa lên, con cáo trước mặt chẳng thấy đâu nữa, chỉ thấy Nguyệt Bính nhìn tôi nhếch mép.

“Mày rảnh quá nên lôi tao ra làm trò phải không?” Tôi vẩy ngón tay xuýt xoa. Chẳng lẽ cái tàu này cũng giống như tàu Nhật Bản, phải vượt qua thử thách mới đến được Hàn Quốc? Liệu có phải Tsukino và Kuroba đang nấp ở quanh đây không?

“Bí Ngô, tao chỉ chắc chắn một điều,” Nguyệt Bính từng tưng, “đầu của mày chẳng khác gì quả mít.”

“Không phải quả mít thì tao đã chết khiếp lâu rồi.” Tôi càu nhàu đáp.

“Đó là ảo giác do cách cục âm mộ trấn thi gây ra, đám trộm mộ cũng thường gặp phải trong những ngôi mộ cổ có bố cục phong thủy.” Nguyệt Bính châm thuốc, nhả khói mù mịt, “phải cắn rách ngón giữa, khiến tâm trí trong sáng trở lại, ảo giác sẽ tan. Nhưng truyền thuyết vừa này không phải tao bịa đâu, mà tao nghe truyền thuyết kể tối qua đấy.”

“Chuyện là thế nào?”

“Hôm qua, tao nửa đêm tỉnh dậy, thấy trong phòng y tá có một con cáo mặc áo blouse trắng, nhìn sang mày cũng thành cáo nốt, làm tao suýt chết khiếp.”

Tôi nghe mà giật nảy mình.

“May sao tao thông minh hơn mày, tao phá được trò ma thuật này rồi lên ra ngoài thăm dò thực hư.” Nguyệt Bính chỉ lên trần, “và tao nhận ra bố cục phong thủy ở đây. Tao lấy làm lạ, tại sao có thể thiết kế một con tàu như vậy được? Chẳng lẽ có người tự làm mộ thuyền cho mình, giống như đại sư phong thủy thời Minh Ưng Tàng Hải?”

“Cho dù có thật là như vậy, cũng đâu cần thiết phải đi từ tận Hàn Quốc đến Ấn Độ Dương để chôn! Trên tàu còn có rất đông sinh viên nữa.” Tôi không nghĩ người Hàn Quốc lại rảnh đến vậy.

Vừa dứt lời, tôi sực nghĩ đến một chuyện khủng khiếp - tuần táng!

Không thể không thừa nhận một điều, Hàn Quốc có khá nhiều nét văn hoá và phong tục truyền thống chịu ảnh hưởng của Trung Hoa, đôi khi còn giống đến cả hủ tục, như tục tuần táng. Sử sách viết rằng, sau khi vị vua đầu tiên của vương triều Cao Ly là Wang Geon băng hà, toàn bộ cung tần mỹ nữ trong hậu cung đều bị xua lên lăng mộ trên núi Baek Du, bịt cửa mộ bằng tảng đá khổng lồ, dân chúng quanh vùng nghe thấy tiếng khóc lóc thảm thiết của phụ nữ từ trong núi vọng ra suốt mấy ngày trời. Núi Baek Du vốn cây cối rậm rạp, xanh tốt quanh năm, từ hôm đó bỗng tuyết rơi trắng trời, bô lão trong làng nói rằng, những bông tuyết chính là oán khí của cung nữ chết oan uổng trong mộ hoá thành. Từ đó, người lên núi đào sâm hoặc săn thú đều phải buộc một sợi dây màu đỏ vào chân để tránh “ma quỷ ngáng chân”, lạc đường chết mất xác. Đến nay, thi thoảng vẫn có người kể rằng nghe thấy tiếng phụ nữ khóc vắng vắng trong núi.

Chẳng lẽ con tàu này chính là một ngôi mộ thuyền, Công ty truyền thông và giải trí JK kia định bắt cả nhóm sinh viên đi tuần táng?

“Hôm qua tao đã thấy nghi nghi, nên định lên tới chỗ mộ chính xem sao, nhưng lại đụng ngay ông thuyền trưởng đi tuần.” Nguyệt Bính đưa tay gãi mũi, “nhìn thấy tao, ông ta giật bắn mình suýt ngã.”

Tôi trầm nghĩ, nếu tôi là thuyền trưởng, tự dưng thấy con cáo khổng lồ đi trên boong tàu, không vỡ tim mới lạ.

Nhưng tôi sực nhớ ra: “Nguyệt Bính, ảo giác do thuyền mộ tạo ra chắc chắn không thể chỉ ảnh hưởng đến bọn mình, người trên tàu kiểu gì

cũng phải thấy, nhưng tại sao trong họ vẫn thần nhiên thế?”

“Bí Ngô, thế tao hỏi mày, tao và mày là người bình thường đúng không, nhưng nếu lạc vào một ngôi làng toàn người điên, họ sẽ nghĩ chúng ta là gì?”

Tôi thần ra: “Họ nghĩ họ là người bình thường, còn tao với mày là hai thằng điên.”

Đúng vậy, nếu như đêm nào người trên tàu cũng gặp ảo giác, thì nhìn thấy người thành cáo cũng chẳng lấy làm lạ nữa. Chỉ có hai chúng tôi phá bỏ được ảo giác, mới trở thành bất thường trong mắt họ.

“Tối qua tao cứ suy nghĩ mãi.” Nguyệt Bính thở hắt ra, “thế giới chúng ta nhìn thấy, liệu có đúng là thế giới thật không? Ai dám khẳng định là những gì chúng ta nhìn thấy đều là sự thật? Những người ngày ngày chen chúc bên cạnh ta, liệu có đúng là “người” thật không? Thậm chí tao còn ngờ rằng, trên thế giới này không hề có người, mà đều do đủ thứ biến thành hình người.” Nguyệt Bính đưa tay day trán, “khi tao phá giải ảo giác cho thuyền trưởng, ông ta nhìn thấy những người còn lại đều là cáo, mày có tưởng tượng được phản ứng của ông ta lúc đó không?”

Tôi đang toàn thân ớn lạnh, không phải tưởng tượng đến phản ứng của thuyền trưởng, mà vì câu nói lúc này của Nguyệt Bính, con người chỉ là do đủ thứ khác nhau biến thành.

Nguyệt Bính kể tiếp, nó đã nói lại với thuyền trưởng về cách cục phong thủy âm mộ trấn thi của con tàu, cứ ngỡ ông ta sẽ phải hãi hùng lắm, nào ngờ nghe xong, thuyền trưởng vẫn tỉnh queo, còn thủng thẳng kể cho Nguyệt Bính nghe truyền thuyết về cáo chín đuôi ở quê mình, cũng chính là câu chuyện mà Nguyệt Bính kể lại cho tôi. Thuyền trưởng thể danh dự rằng, con tàu này là do công ty JK đặt một tập đoàn công

nghiệp nặng nổi tiếng của Hàn Quốc chế tạo, đã đi được gần hai trăm nghìn hải lý, chưa bao giờ xảy ra sự cố gì. Các tập đoàn lớn của Hàn Quốc đa phần đều là doanh nghiệp gia đình được lưu truyền từ đời này sang đời khác, bản thân ông ta cũng là thành viên gia đình của công ty JK. Là thuyền trưởng, trách nhiệm của ông ta chính là bảo đảm an toàn cho tất cả mọi người trên tàu. Gần đây, trong dòng họ của ông ta không có ai qua đời, nên chắc chắn không thể có chuyện tuấn táng.

Nhưng sự việc kỳ dị trên tàu cũng khiến ông hoang mang. Thấy Nguyệt Bính có vẻ sành sỏi, ông liền nhờ Nguyệt Bính điều tra giúp chuyện này. Với cái tính “giữa đường thấy sự bất bằng chẳng tha”, đương nhiên Nguyệt Bính không từ chối. Vốn nó không định nói cho tôi biết, nhưng lại lo chẳng may tôi rảnh rồi chạy lung tung, nhìn thấy người cáo lại mất vía, nên mới nghĩ ra trò cải trang thành thuyền trưởng, vừa là để trêu chọc tôi, vừa kể cho tôi nghe truyền thuyết cho thêm phần ấn tượng.

Tôi lừ mắt nhìn nó, cái thằng khinh thường bạn bè, dù sao tôi cũng đã trải qua đủ chuyện ở Thái, Nhật, Ấn, những chuyện thế này đâu còn có thể khiến tôi chết khiếp được nữa?

Nhìn ngón giữa vẫn còn rỉ máu, tôi làu bàu: “Mày càng ngày càng chẳng ra sao! Nếu mày lo cho tao như thế, rồi ôm hết việc về mình, thì mày cứ đi mà ôm rơm rặm bụng. Nhưng trước đó, mày phải đưa hết thẻ ngân hàng, giấy tờ nhà đất cho tao, mày có bề gì tao về nước còn tiếp quản.”

“Ha ha! Mày á! Tao đã xem tướng cho mày rồi. Số mày là số tai qua nạn khỏi nhưng không có số hưởng phúc. Có để lại cho mày thì chỉ vài ngày mày cũng xuống tuổi vàng uống rượu cùng tao thôi, phí đi!” Nguyệt Bính thúi cho tôi một đấm, “tính toán gì nữa, đi hàng yêu trừ ma thôi!”

“Đi đâu?” Tôi ngơ ngác một lúc mới đoán ra, chắc nó định tới ngôi mộ chính trên tầng hai.

“Phòng bên!” Nguyệt Bính gõ vào vách tường, “mày đúng là, theo tao mãi cũng chẳng khá lên được, phòng kế bên chính là mộ bên của âm mộ trấn thi, cũng là ‘mắt’ của cả cách cục phong thủy này đấy.”

Nhớ đến cảnh tượng ghê sợ trong phòng bên, tôi thấy tóc tai rào rào dựng đứng.

Nguyệt Bính đẩy cửa, đèn hành lang hắt bóng nó xuống đất, cái đầu kéo dài đến tận chân tôi, trong lòng tôi lại trỗi dậy một nỗi sợ hãi mơ hồ.

Có đúng là ảo giác không?

CHƯƠNG 2 NƯỞNG NƯỞNG RỐI

Tương truyền dưới triều Joseon, dân nữ Paek Su Ryeo nhờ dung nhan tuyệt sắc và tài ca múa xuất chúng nên đã được tuyển vào cung, trở thành thái tử phi được sủng ái nhất. Nhưng thật lạ lùng, nàng thái tử phi nhan sắc khuynh thành này đi đến đâu cũng mang theo một con rối cũ kỹ, nên lâu dần, người ta gọi Paek Su Ryeo là nường nường rối.

Phụ nữ triều Joseon cũng muốn được sủng ái như Paek Su Ryeo, đua nhau treo tranh của nàng trong phòng, ngày đêm cầu nguyện mong được xinh đẹp như nàng. Có người thậm chí còn lén mời pháp sư Saman phù phép để có được dung nhan giống nàng, ngày ngày khổ công học múa, mong có cơ hội được tuyển vào cung. Vì vậy, nghệ thuật vũ đạo phát triển rầm rộ trong dân gian. Có thể coi đây là tiền thân của hai ngành công nghệ nổi tiếng của Hàn Quốc hiện nay: phẫu thuật thẩm mỹ và giải trí.

1

Cánh cửa phòng bên đã bị tôi đập hỏng từ nãy, qua khe cửa, tiếng “nhóp nhép” ghê sợ vẫn tiếp tục vọng ra. Nguyệt Bính đứng trước cửa, thủng thẳng mở chai rượu Soju, rửa tay kỹ càng, rồi chấm rượu bôi lên mí mắt, nhân trung và dải tai.

Dù đã biết rõ tất cả đều là ảo ảnh do âm mộ trấn thi gây ra, nhưng tôi vẫn thấy nơm nớp trong lòng. Mộ bên còn được gọi là “mộ nhân”, chính là nơi tuần táng người sống trong lăng mộ cổ xưa. Đến thời Tần

Hán, chế độ tuần táng bắt đầu được hạn chế, đến thời Minh Anh Tông mới bị phế bỏ, nhưng sang thời Thanh lại tro tàn bùng cháy, cho đến năm Khang Hi mới xóa bỏ triệt để. Nhưng trong dân gian, đôi khi vẫn có người lén lút duy trì hủ tục này. Có trời mới biết được liệu người Hàn Quốc có âm thầm bắt chước hủ tục này không. Không chừng trước đây có một đôi nam nữ bị tuần táng trong phòng bên, oán khí quanh quẩn mới tạo ra ảo ảnh mà tôi vừa nhìn thấy.

Nhưng cũng có thể đó là oan hồn của một cặp nam nữ nào đó bỏ mạng trên biển, cô gái chết trước, người đàn ông kia đói khát đến mất lý trí phải ăn xác bạn để sống, để rồi hôm nay ảo ảnh hiện về.

Nghĩ đến đây, tôi lại thấy ruột gan nhộn nhạo, vội giật lấy chai rượu Soju trên tay Nguyệt Bính, chưa vội bắt chước nó chấm rượu để ngăn âm khí xâm nhập, đã ngửa cổ tu ngay một ngụm. So với rượu Sake của Nhật Bản, rượu Soju của Hàn Quốc chỉ nhạt như nước, nhưng uống vào trong bụng, ruột gan vẫn nóng bừng, khiến dạ dày tôi tạm yên trở lại.

Nguyệt Bính bực bội: “Thằng này, mày thích uống rượu thì biến về phòng mà uống, đừng vướng chân tao!”

Tôi vẫn cố tu thêm ngụm nữa: “Võ Tòng đánh hổ còn phải uống mười tám bát rượu, tao mới uống vài ngụm mà mày rối lên cái gì?”

Nhờ hơi men, tôi nổi máu ta đây, toan xô cửa bước vào, nhưng Nguyệt Bính lúc nào cũng nhanh tay hơn tôi, đã kịp huých tôi sang một bên, đẩy cánh cửa ra. Tôi ghé cổ nhìn qua vai nó vào trong.

Trong phòng trống trơn, chẳng có gì hết.

Nguyệt Bính ngoảnh đầu liếc tôi một cái rồi lách vào phòng. Tôi bám theo sau. Căn phòng chẳng hề giống như tôi nhìn thấy lúc nãy. Một chiếc giường đôi kê ngay ngắn giữa phòng, trên tủ đầu giường hai bên bày hai

chiếc đèn ngủ thiết kế rất đặc biệt, trông cứ như hai quả hồ lô treo ngược.

Ánh trăng chiếu qua cửa sổ, rọi xuống hai chiếc gối đặt song song. Ngồi ngay ngắn trên giường là hai con rối hình người, một nam một nữ, mặc Âu phục và váy cưới, trông lơ mơ không rõ, hình như giữa hai con rối có nhiều sợi tơ nhện quấn chằng chịt.

Nguyệt Bính bật công tắc điện, lúc này, tôi mới nhìn thấy rõ, hai con rối giống y như thật, tóc mềm mượt óng ả, làn da trắng muốt đầy sinh khí, con người đen lay láy nhìn lên trần nhà, miệng he hé mở, hai hàm răng nhỏ xíu lấp lánh ánh đèn. Nhìn kỹ, còn thấy từ đỉnh đầu đến ngón chân con rối cắm chi chít những mũi kim nhỏ như lông bò, được nối liền bằng chỉ đỏ.

Tôi đếm có mười ba sợi.

“Đâm hình nhân?” Tôi buột miệng kêu lên.

2

“Đâm hình nhân” là một loại bùa cực kỳ độc ác. Để đối phương bị yểm bùa, không chỉ đơn giản là làm hình nhân rồi viết họ tên lên đó, mà còn phải chuẩn bị rất nhiều thứ. Ví dụ như vải xé từ quần áo lót mình của đối phương, năm tháng ngày giờ sinh, tóc, móng tay, móng chân của đối phương. Chuẩn bị đầy đủ rồi, đợi đến giờ Tý, khi ánh trăng mang âm khí nặng nhất, thì bắt đầu châm kim, mỗi đêm châm một cái, châm liên sáu đêm, lần lượt châm vào đầu, tay, chân, tim, đến đêm ngày thứ bảy thì đọc lời nguyện, lúc này, người bị yểm bùa sẽ bị trúng lời nguyện rủa.

“Đâm hình nhân” là thứ bùa ngải cực kỳ thất đức và nguy hiểm, nếu kẻ làm bùa bất tự yếu ớt, sẽ phải chịu quả báo ở ngay kiếp này.

Tương truyền vào thời Hán, Cao Tổ Lưu Bang rất sủng ái phi tần Thích Cơ, muốn phế bỏ con trai của Lã Hậu là Lưu Doanh, lập con trai

của Thích Cơ là Lưu Như Ý lên làm thái tử. Lã Hậu nhờ Trương Lương giúp đỡ, mời bốn hiền sĩ Thương Sơn Tứ Hạo đến phò tá thái tử, Lưu Bang buộc phải thuận theo lòng dân mà từ bỏ ý đồ. Thích Cơ cũng lường trước sau này ắt bị Lã Hậu hãm hại, nên khẩn cầu Lưu Bang phong con trai làm Triệu Vương, rời khỏi Trường An, để tránh hậu họa. Thích Cơ còn âm thầm phái thân tín đi khắp nơi tìm kiếm người tài, đợi đến khi Lưu Bang băng hà, sẽ lập tức tiêu diệt Lã Hậu.

Nhưng Lã Hậu cũng không kém phần thâm độc. Lưu Bang băng hà, Lã Hậu phong tóa hậu cung, bốn ngày vẫn không phát tang, lập thái tử Lưu Doanh mười bảy tuổi lên kế vị, là Hán Huệ Đế, rồi tự phong mình làm hoàng thái hậu, quyết định chính sự. Sau đó, Lã Hậu lập tức bắt Thích Cơ, đem cạo trọc đầu, xiềng chân còng tay, nhốt ngoài vườn hoang bắt giã gạo.

Thích Cơ bị dày dọ, ngày đêm khóc lóc nỉ non. Ba mươi tám ngày sau, bỗng có một bóng đen lén lút bò vào vườn hoang...

Lã Hậu ngày đêm suy tính mưu kế để củng cố thế lực, đến nỗi đầu đau như búa bổ, khó chịu vô cùng. Ban đầu, Lã Hậu nghĩ mình lao lực quá độ, bèn triệu thái y bốc thuốc, nhưng chẳng hề thuyên giảm, đầu, tim, tay, chân đau nhói tận xương tủy, nằm bẹp trên giường, tiểu tiện như bộ da bọc xương.

Trương Lương vào cung thăm bệnh Lã Hậu, vừa xem mạch tượng, đã sợ hãi thất sắc. Lã Hậu không hề có bệnh, chắc chắn là bị nguyên rủa. Ông gieo quẻ, tượng quẻ cho thấy, họa khởi từ hậu cung, là do đàn bà gây ra.

Lã Hậu lập tức phái người vào khu vườn hoang đang giam giữ Thích Cơ. Vừa xông vào phòng, cả đám binh lính đều rú lên kinh hãi, binh khí rời khỏi tay rơi xuống loảng xoảng. Chỉ thấy Thích Cơ lỏa thể nằm trên

giường, từ đầu đến chân cắm chi chít hơn chục đinh gỗ đỏ son, ghim chặt cơ thể xuống giường. Máu ứa từ chân đinh ra ngoài, chảy xuống mặt giường, lại bị vết thương sau lưng hút vào trong cơ thể, giống như con đĩa lớn đang tự hút máu chính mình.

Trương Lương định thần lại, vội quát lớn đuổi hết binh sĩ ra ngoài, mời Lã Hậu đến, cầm gậy đánh Thích Cơ ngất đi. Sau đó, ông rút từng cái đinh gỗ ra, lật người Thích Cơ lại. Thấy sau lưng Thích Cơ có bát tự sinh thần của Lã Hậu khắc bằng mũi dao, trên giường còn rải tóc, móng tay, móng chân và mấy chiếc quần áo lót đàn bà.

Trương Lương lúc này mới nói với Lã Hậu cách phá bỏ lời nguyện. Đây chính là nguồn cơn của điển cố rợn người Lã Hậu chặt tay chân, đâm thủng tai mù mắt Thích Cơ bỏ vào nhà xí. Bảy ngày sau huyết chú được phá giải, Thích Cơ cũng chết trong đau đớn tột cùng.

Sau khi thoát nạn, tính khí Lã Hậu cũng thay đổi, càng ngày càng trở nên tàn độc. Trương Lương vô cùng thất vọng, lên núi ở ẩn, không hỏi han chính sự, chuyên tâm tu đạo Hoàng Lão, mong có thể tiêu trừ oan nghiệt. Thứ bùa độc của Thích Cơ từ đó cũng được lưu truyền. Thế nhưng dùng người sống để yểm bùa thì quá tàn nhẫn, nên người đời sau đổi sang dùng hình nhân để nguyện rửa. Có điều, nếu lời nguyện này được hoá giải, sẽ bị “bùa phản” nguy hiểm vô cùng, nên ít ai dám dùng.

Thật không ngờ, thứ bùa ác này lại xuất hiện trên một con tàu Hàn Quốc!

Trong lúc hoang mang, tôi tưởng như hai con hình nhân trên giường đang mấp máy miệng niệm lời nguyện rửa.

“Sợ à? Nhìn thấy rồi thì không phải sợ, thứ thực sự đáng sợ là thứ không nhìn thấy.” Nguyệt Bính mặt lạnh te, đi vài vòng quanh phòng rồi

nằm rạp xuống đất, nhìn vào gầm giường, thò tay vào lôi ra một mớ đồ lót.

Tôi nhớ hôm qua nghe thuyền trưởng nói trên tàu có kẻ biến thái ăn trộm đồ lót, hoá ra là để yếm bùa.

Không muốn bị chê là chết nhất, tôi cũng ngồi thụp xuống bên kia giường, để xem còn thứ gì khác không.

Chỗ này khuất ánh đèn, dưới gầm giường tối thui, chẳng nhìn thấy gì, tôi giơ tay quờ đại, chạm phải một mớ xù xì như tóc người thì giật bắn mình, rút vội tay lại như bị điện giật, lại chạm phải thứ gì đó ướt ướt dính dính, giống như vết máu.

“Nguyệt... Nguyệt Bính, có... có người chết.” Giọng tôi lạc đi, lắp bắp không thành tiếng, búi tóc mắc vào ngón tay bị giật ra ngoài, kéo theo một mớ tạp pí lù.

Nguyệt Bính nhảy sang chỗ tôi, cúi xuống nhìn rồi lắc đầu kêu lên: “Mày đúng là cái đồ xui xẻo.”

Lúc này, tôi mới nhận ra, nền đất trước mặt tôi có vài cái băng vệ sinh đã dùng, thì nhảy dựng dậy: “Oẹ! Yếm bùa, có đến mức phải thế này không? Chắc phải thâm thù đại hận gì đó mới đi gom cả đồng băng vệ sinh thế này, phát gớm!”

Tôi lao ra phía cửa. Nguyệt Bính gọi với theo: “Mày rửa tay cho kỹ vào nghe chưa!”

3

Rửa tay xong, ra khỏi nhà vệ sinh, tôi thấy Nguyệt Bính đang kéo rèm che cửa sổ, chắc là để ngăn không cho con rối hấp thụ âm khí của mặt trăng, sau đó, nó đưa tay lay những cây kim cắm trên con rối, lẩm bẩm: “Không biết sau lưng có viết ngày sinh tháng đẻ không?”

Tôi bước lại gần quan sát, thấy vị trí cắm kim đều tương ứng với huyệt vị trên cơ thể người, từ huyệt Quý phong, Quý cung cho đến huyệt Quý tàng, Quý thần.

“Quý môn thập tam châm.”

Quý môn thập tam châm bắt nguồn từ lý luận châm cứu của Đông y, châm kim lên mười ba huyệt Quý có tác dụng điều trị các chứng điên cuồng, động kinh. Nhưng nếu đâm hình nhân theo cách này, người bị nguyên rửa sẽ sinh ảo giác, tinh thần rối loạn, suy nhược thần kinh mà chết. Cách hoá giải tuy không khó, nhưng hai người phá thuật phải phối hợp ăn ý, đồng thời rút kim trên hình nhân ra, nếu động tác không khớp nhau, lời nguyên sẽ càng nhanh ứng nghiệm.

“Tao sẽ đếm một, hai, ba.” Nguyệt Bính vê mũi kim cắm trên huyệt Quý phong. Tôi nín thở, lòng bàn tay ướt đẫm mồ hôi, nắm vào mũi kim trên huyệt Quý phong của con rối còn lại.

“Mày đừng có run tay thế!” Nguyệt Bính kêu lên.

Tôi đang căng thẳng tột độ, nó quát thành linh làm tay tôi giật bắn, suýt nữa thì ấn mũi kim cắm xuống sâu hơn: “Mày câm đi!”

Hai mũi kim cuối cùng đã được rút ra cùng lúc, quần áo tôi ướt đẫm mồ hôi, Nguyệt Bính cũng chẳng khá hơn là bao, tóc trước trán bết thành từng đám.

Hai thằng cùng thở hắt ra, bất chấp sàn nhà bừa bộn đồ lót, tóc, móng, băng vệ sinh, chúng tôi cùng ngồi phịch xuống. Tôi đầu óc tê rần, ngồi thõ dốc một lúc lâu, không nói năng gì, chẳng còn tâm trí nào mà suy nghĩ.

“E?” Nguyệt Bính chỉ vào chiếc áo lót to tướng vứt trước mặt.

Cả đồng đồ lót, nhưng chỉ có cái này và một chiếc quần lót nam có in chữ Hàn Quốc màu đỏ.

“F!” Tôi quả quyết.

“Chả hiểu bọn trẻ thời nay ăn cái gì, mới mấy tuổi đầu mà size quá khủng.” Nguyệt Bính nhún vai. “Cũng may lời nguyên chưa kịp ứng nghiệm, nếu không, thật không biết sẽ phải chứng kiến cảnh tượng gì. Nghỉ đủ rồi, giải bùa thôi.”

Tôi đứng dậy, quăng bật lửa cho Nguyệt Bính.

Nguyệt Bính xé một mảnh khăn trải giường, gói những mũi kim và chỉ đỏ lại, rồi châm lửa đốt. Lửa lập loè bốc lên, khói xám tỏa nghi ngút. Chốc sau lửa tắt, Nguyệt Bính tưới rượu Soju, lấy cốc hốt tro đỏ vào bồn cầu trong nhà vệ sinh rồi xả nước.

“Hu... hu...” Chợt nghe có tiếng khóc vắng vắng, rất khẽ.

Tôi giật nảy mình, nhìn lên giường, thấy mắt của hình nhân đã đổi màu đỏ tươi, hun hút như hố máu, từ từ trào ra khóe mắt, thành hai dòng huyết lệ chảy xuống, đọng đầy trong tai. Từ những vết kim đâm thấy bọt máu sùi ra, mỗi lúc một lớn, cứ như chùm nho, rồi theo nhau vỡ tung, phát ra những tiếng “bụp bụp”. Drap giường màu trắng chốc lát đã phủ đầy bụi máu, trông vô cùng ghê rợn.

Có tiếng “cọt kẹt” phát ra từ trong mình hai con rối, tôi thấy chúng từ từ xoay cổ “nhìn” nhau, cánh tay giật giật di chuyển trên tấm drap giường, cho đến khi đầu ngón chạm nhau, chợt nắm chặt lấy tay nhau. Không biết có phải ảo giác hay không, tôi tưởng thấy hai khuôn mặtбет máu đang hé nụ cười mãn nguyện.

Tiếng động im bật, con rối cũng không cử động nữa, chẳng khác nào đôi tình nhân nằm chết trong vũng máu. Tuy cảnh tượng vô cùng rùng rợn, nhưng chẳng hiểu sao, tôi lại thấy tim mình nhoi nhói.

Nguyệt Bính chấp tay, lầm rầm đọc mấy lượt chú vãng sinh, sau đó cuộn tấm drap giường bọc hai con rối lại. Bên dưới tấm drap bay ra một

tờ giấy trắng. Trên tờ giấy viết mấy dòng chữ Hàn Quốc, chắc chắn có liên quan đến chuyện này.

Nguyệt Bính nhặt tờ giấy lên, nhìn một lúc rồi lẩm li nói: “Phá xong rồi, đi tìm thuyền trưởng!”

Nguyệt Bính mang theo cuộn drap giường đi luôn, mùi tanh nồng lớn vốn khiến tôi sồn gai ốc, rõ ràng đó là mùi máu.

4

Thuyền trưởng mở cửa, nhìn thấy chúng tôi thì thở phào, nói bằng tiếng Anh: “Ảo giác biến mất rồi! Anh Nguyệt, rất cảm ơn anh, mời anh vào phòng! Anh Bí, mong anh thứ lỗi vì sáng nay tôi đã không nói rõ mọi chuyện với anh. Anh Nguyệt có thể giải thích rõ cho tôi biết mọi chuyện không? Đừng bảo là tôi đang lái một ngôi mộ chạy trên biển đấy nhé. Thật kinh khủng!”

Tôi thầm nghĩ, nếu tôi là ông ấy, hoảng sợ như thế mà đi lái tàu, không chừng đã và phải đá ngăm từ đời nào rồi. Nguyệt Bính đặt bọc drap giường xuống đất rồi trải ra, để lộ hai con rối dẫm máu cuộn vào nhau.

Thuyền trưởng giật mình lùi lại: “Cái gì thế này?”

Nguyệt Bính kể vắn tắt đầu đuôi sự việc. Thuyền trưởng càng nghe càng dờ dẩn, sắc mặt bán tín bán nghi.

“Có lẽ những gì viết trên tờ giấy này chính là câu trả lời.” Nguyệt Bính ra hiệu cho tôi đưa tờ giấy cho thuyền trưởng.

Thuyền trưởng cầm tờ giấy lên đọc, rồi chau mày nói: “Viết ba câu giống hệt nhau: các người đều phải chết!”

“Ai viết?” Nguyệt Bính hỏi thẳng.

Thuyền trưởng nghi ngại: “Không thấy đề tên, tôi biết cậu sinh viên trong phòng đó, các anh cũng biết bạn gái của cậu ta đấy, là Kim Hyeon

Ju.”

Ồ, thật trùng hợp! Chính là anh chàng bị bắt nạt trong nhà ăn?

“Có biết cậu ta ở đâu không?” Nguyệt Bính nhú mày, “phải tìm ngay mới được!”

Thuyền trưởng rút điện thoại, bấm số nhao nháy: “Thuyền phó, lập tức điều động toàn bộ thủy thủ đi tìm An I Hwan. Phải tìm cho bằng được, có trốn trong chân vịt cũng phải lôi ra!”

Tôi bắt đầu vắt óc suy nghĩ. Nếu đúng là do An I Hwan bày ra huyết chú, thì thủy thủ chắc chắn không đủ khả năng tìm thấy cậu ta. Nếu không phải do cậu ta, thì bây giờ cậu ta đang ở trong tình cảnh cực kỳ nguy hiểm.

“Bí Ngô, tao với mày cùng đi tìm!”

Hắn Nguyệt Bính cũng suy nghĩ như tôi. Tôi bắt đầu cảm thấy căng thẳng. Sự việc kỳ quái trên con tàu này, chắc không chỉ dừng ở đây.

Tôi chợt liên tưởng đến con tàu Titanic.

“Các anh chưa rành về bố cục của con tàu, tốt nhất cứ đây đợi đi.” Thuyền trưởng nói.

Tôi và Nguyệt Bính đưa mắt nhìn nhau rồi cùng tiến lại gần thuyền trưởng.

Đúng vậy, thuyền trưởng người Hàn Quốc luôn dùng tiếng Anh để trao đổi với chúng tôi, vừa nãy lại nghe hiểu được câu tiếng Trung hai đứa tôi nói với nhau. Nguyệt Bính vừa đưa mắt, nắm đấm của tôi đã giáng trúng cằm thuyền trưởng.

Thuyền trưởng không hề để phòng, ngã ngửa ra phía sau, Nguyệt Bính vòng khuỷu tay kẹp chặt lấy cổ ông ta, cười nhạt: “Đời này tôi chúa ghét bị lừa.”

Thuyền trưởng ngạt thở, mặt đỏ tía, hai tay khua khoắng loạn xạ. Nguyệt Bính càn gồng mình kẹp chặt. Đôi mắt thuyền trưởng đã trợn trừng như muốn bật ra ngoài. Tôi khẽ nói: “Nguyệt Bính, vừa phải thôi!”

Nguyệt Bính buông tay. Thuyền trưởng đổ vật xuống đất, nhũn như cọng bún, hai tay ôm cổ ho sặc sụa.

“Có vẻ như đã đến lúc ông nói ra chân tướng rồi đấy.” Nguyệt Bính vẫn vẹo cổ tay.

Nhưng thật bất ngờ, thuyền trưởng không hề giận dữ hay trả đòn. Ông ta ngả lưng dựa vào thành tàu, mắt ngược lên trần, rồi cất giọng trầm trầm: “Nhớ truyền thuyết về cáo chín đuôi tôi kể tối qua chứ? Chuyện có thật đấy. Chí ít thì gia tộc tôi luôn tin là vậy. Đó là bí mật của gia tộc chúng tôi. Muốn nghe tôi kể chuyện không?”

Tôi suýt nữa thì tức chết. Đây là lúc nào rồi mà ông ta vẫn còn tâm trạng để kể chuyện!

“Không chuyện trò gì hết! Tôi chỉ muốn biết chân tướng!” Nguyệt Bính nheo mắt nói.

“Chính tôi đã cố tình sắp xếp căn phòng đó để các anh gặp hai con rối bệnh, lúc cứu các anh, tôi không ngờ rằng việc phá giải lời nguyền của con rối bệnh lại ứng nghiệm với các anh. Cho đến hôm qua, biết được anh Nguyệt có thể phá giải ảo giác, tôi mới hiểu rằng, người tôi luôn chờ đợi chính là các anh. Hôm qua tôi kể cho anh Nguyệt nghe truyền thuyết về cáo chín đuôi, đã có ý bóng gió xa xôi rồi.” Thuyền trưởng đưa tay sờ lên mặt gượng cười, “các anh không thấy mặt tôi trông rất lạ lùng sao? Tôi đã cắn rút lương tâm suốt nhiều năm nay. Tất cả mọi chuyện đã đến lúc phải kết thúc. Tôi sẽ kể cho các anh nghe.”

Khi mới gặp thuyền trưởng, tôi thấy khuôn mặt ông ta cứ cứng đờ đờ, nhưng lại nghĩ rằng do ông ta cố tình làm thế để ra vẻ đạo mạo. Giờ

nhìn kỹ, tôi càng thấy lạ. Trông khuôn mặt thuyền trưởng rất khó đoán tuổi.

Câu chuyện về con rối bệnh, lại có mối liên quan bí ẩn với hai nền công nghệ phát triển nhất của Hàn Quốc!

5

Ra vườn hoa ngắm hoa,
Em bé khóc nhớ mẹ,
Chim chuyền cành hát ca.

Đây là khúc đồng dao rất thịnh hành ở vùng Wonju, đạo Gangwon dưới thời Joseon. Dưới triều Joseon, Nho học thịnh hành, lẫn át Phật giáo.

Tướng quân Kim Hwan Yang sau khi dẹp yên loạn Wonju, đã lấy người con gái xinh đẹp nhất Wonju làm vợ. Tướng quân quá si mê nhan sắc của vợ, bất chấp lời răn “đàn bà sau khi xuất giá vẫn dùng tên là không có đức hạnh, ắt sẽ di họa đến đời sau”, vẫn giữ nguyên khuê danh của vợ là Yu Nyeom Ja.

Lấy chồng được một năm, Yu Nyeom Ja sinh cho ông một cậu con trai da dẻ hồng hào, môi đỏ răng trắng, nhìn rất đáng yêu, lời đồn nhảm cũng tự nhiên tan biến.

Năm sau, Yu Nyeom Ja lại sinh tiếp một bé gái, đặt tên là Kim Yeong Ae. Theo lời kể của gia nô trong phủ, Kim Yeong Ae vừa chào đời đã vô cùng xinh đẹp, chắc chắn sẽ trở thành đệ nhất mỹ nữ trong tương lai.

Theo quy tắc của nhà thế gia, Kim Yeong Ae từ nhỏ đã phải sống ở hậu phủ, ngoài a hoàn thân tín, bình thường chỉ có một bà hầu già được phép ra vào, dạy dỗ Kim Yeong Ae nữ công nữ đức.

Đây đủ vợ đẹp con ngoan, tướng quân Kim Hwan Yang lúc nào cũng tươi cười mãn nguyện. Nhưng bảy năm sau, Yu Nyeom Ja bỗng lâm bệnh

nặng. Tướng quân mời khắp danh y trong nước đến chữa bệnh cho nàng, nhưng ai bắt mạch xong cũng lắc đầu từ chối, khuyên ông sớm lo hậu sự.

Yu Nyeom Ja nằm thoi thóp trên giường, tha thiết căn dặn chồng hãy chăm lo cho con cái. Kim Hwan Yang nuốt lệ hứa với vợ. Yu Nyeom Ja ghé sát tai chồng thì thầm vài câu, sau đó nhắm mắt xuôi tay.

Kim Hwan Yang làm đám tang cho vợ long trọng nhất vùng Wonju, còn nhờ họa sư tài giỏi phông theo dung nhan của vợ khi còn tại thế, vẽ một bức chân dung giống y như thật, treo trong phòng ngủ, để ngắm nghía ngày đêm. Dân vùng Wonju đều ca ngợi Kim Hwan Yang trọng tình trọng nghĩa, Yu Nyeom Ja sống không uổng đời này.

Cậu con trai Kim An Tae năm chín tuổi được đưa tới nhà ông nội ở kinh thành để tiện học hành, chuẩn bị bước lên con đường hoạn lộ. Từ đó, Kim Hwan Yang dồn hết tâm trí vào chăm sóc cho con gái.

Song tình phụ tử không thể thay thế cho tình mẫu tử. Dù Kim Hwan Yang hết lòng yêu thương con gái, vẫn không thể làm vơi đi nỗi buồn bã trong lòng Kim Yeong Ae.

Người dân thi thoảng đi qua hậu phủ họ Kim, vẫn nghe Kim Yeong Ae hát:

Ra vườn hoa ngắm hoa,
Em bé khóc nhớ mẹ,
Chim chuyền cành hát ca.

Giai điệu rất thiết tha uyển chuyển. Người ta liền bắt chước theo. Lâu dần, bài đồng dao được lan truyền khắp Wonju, trẻ con đâu đâu cũng thấy hát.

Một hôm, trong lúc đi tuần, Kim Hwan Yang nghe thấy bài hát này, liền hỏi rõ lai lịch. Nghe xong, ông nổi giận, ra lệnh cho toàn Wonju

không ai được hát bài này nữa, bằng không, con trai sẽ bắt đi lính, con gái sẽ tống vào kỹ viện.

Người dân cho rằng do Kim Hwan Yang quá thương nhớ vợ nên không muốn nghe thấy bất kỳ câu nói nào gợi nhớ đến người vợ quá cố của mình.

Thế nhưng Kim Yeong Ae vẫn hát khúc đồng dao này. Giọng nàng trong trẻo mỹ miều, lời ca du dương trầm bổng, nghe rung động tâm can. Nhiều công tử nhà giàu cứ đêm đến lại tìm tới bên bức tường hậu viện, áp tai lắng nghe.

Biết chuyện này, Kim Hwan Yang cho người cấm mã tấu đánh máu lên tường rào sân sau, đám công tử kia mới không dám đến nữa.

Thấm thoát đã bảy năm trôi qua, Kim Yeong Ae đã đến tuổi cập kê. Đúng năm ấy, nhà vua hạ chỉ, tuyển những thiếu nữ có tài ca múa trong khắp nước nhập cung học múa điệu Hỉ ca loạn vũ tế thần Mặt trời, người xuất sắc hơn cả sẽ được làm thái tử phi, còn lại sẽ làm cung nữ. Thái giám đến tận Kim phủ đưa tin, còn kính cẩn nói với Kim Hwan Yang: “Nghe đồn lệnh ái sắc nước hương trời, nhập cung chắc chắn sẽ thành phi tần, đến khi thái tử lên ngôi, Kim tướng quân cũng sẽ...”

Kim Hwan Yang trở về phòng ngủ, trong lòng đầy ắp băn khoăn. Ông ngồi lặng lẽ ngắm nghía chân dung của vợ hồi lâu, sau đó thở dài, rồi đi ra hậu viện.

Kim Yeong Ae xiêm y trắng muốt, tóc dài óng mượt, trong tay ôm con rối vải mẹ khâu năm xưa, đang ngồi trên xích đu.

“So So, sao lâu lắm rồi cha ta không tới thăm ta?”

A hoàn So So bưng khay trà cúi đầu: “Vì tiểu thư nay đã lớn rồi, nam nữ hữu biệt, tướng quân cũng không thể tùy tiện ra vào khuê phòng của tiểu thư đâu ạ.”

“Ta nhớ mẹ lắm.” Kim Yeong Ae ngước mắt nhìn lên bầu trời thăm thăm, “sống ở đây thật tù túng, ta chỉ muốn ra ngoài, xem thế giới ngoài đó ra sao.”

“Khi nào tiểu thư xuất giá, tự khắc sẽ rời khỏi đây thôi.” So So nói xong thì cúi đầu xuống, sắc mặt có phần buồn bã.

“Chẳng phải là từ cái sân này chuyển sang một cái sân khác ư?” Kim Yeong Ae nhún mạnh xích đu, xiêm y trắng muốt bay lên lồng lộng như tiên nữ, “ta ghét quy tắc của Trung Nguyên, bắt người ta phải sống tù túng suốt đời.”

So So mắt đỏ hoe: “Đó là vận mệnh của người đàn bà.”

Kim Hwan Yang khẽ đặng hắng một tiếng. Nhìn thấy cha, Kim Yeong Ae reo lên mừng rỡ, dừng xích đu lại, chạy về phía cha.

So So lui ra. Kim Hwan Yang vuốt mái tóc dài óng ả của con gái: “Yeong Ae nhà ta lớn thật rồi.”

“Cha, sao lâu lắm rồi cha không tới thăm con?” Kim Yeong Ae dụi đầu vào lòng cha nũng nịu, “con nhớ cha, con nhớ cả mẹ nữa.”

Kim Hwan Yang quay đi, đưa tay áo chấm lên khóe mắt: “Mấy hôm nữa tới ngày giỗ của mẹ con. Chúng ta sẽ cùng cúng cho mẹ.”

“Vâng!” Kim Yeong Ae ngoan ngoãn gật đầu. Rồi chợt hỏi: “Khi lấy chồng rồi, con có được soi gương không?”

Kim Hwan Yang tái mặt: “Sao con lại biết đến gương?”

“Con nghe So So nói, gương làm bằng đồng, mặt rất nhẵn, nhìn vào đó, có thể thấy rõ hình dáng của mình. Ai cũng bảo con rất xinh đẹp, nhưng con chưa bao giờ được nhìn rõ khuôn mặt của chính mình. Cha, con có xinh đẹp như mẹ không?” Kim Yeong Ae vuốt ve con rối.

“Tất nhiên rồi, Yeong Ae là cô gái xinh đẹp nhất thế gian.” Kim Hwan Yang trù mến nhìn con gái, “cha không cho con soi gương, cũng vì

con xinh đẹp quá, sẽ khiến con ma trong gương ghen tị, biến thành người dụ dỗ, hút hết tinh khí của người soi gương. Đến khi nào con xuất giá, có chồng rồi, mới được soi gương.”

“Ồ, cái gương mà cũng đáng sợ đến thế sao? Nhưng con rất muốn nhìn thấy mặt mình.” Kim Yeong Ae ôm con rồi vào lòng, “chỉ tiếc mẹ không được nhìn thấy con đi lấy chồng.”

“Còn có cha mà.” Khóe miệng Kim Hwan Yang giật giật, ông cố kìm nén để không rơi lệ.

Kim Yeong Ae lại khẽ hát bài đồng dao, rồi nói: “Cha ơi, cha đẩy xích đu cho con được không?”

Rồi nàng quay đi, thoăn thoắt chạy đến bên xích đu, kín đáo đưa tay áo gạt đi dòng nước mắt vừa ứa ra.

Thiếu nữ ngồi trên xích đu, tóc đen óng ả, vóc người yếu điệu, giọng hát thánh thót như chim hoàng oanh.

Thế nhưng, nàng lại có một khuôn mặt xấu xí đến nỗi bất kỳ ai nhìn thấy cũng đều phải giật mình.

6

Khi Kim Yeong Ae vừa lọt lòng, đến bà mẹ cũng phải rú lên vì hoảng sợ. Kim Hwan Yang lo lắng cho vợ, nghe thấy vậy thì bất chấp kiêng kỵ, đẩy cửa xông ngay vào phòng sinh.

Người vợ ôm đứa con gái sơ sinh trong tay, nước mắt giàn giụa. Trên trán đứa bé có một cái bớt màu tím thẫm to bằng nắm đấm, hai mắt bên to bên nhỏ, nằm xiên xẹo dưới cặp lông mày hình chữ Bát ngược. Sống mũi như bị ai đâm, hõm sâu vào trong mặt. Khi nó khóc, khóe miệng gằn như chạm tới mang tai, lộ ra bốn chiếc răng cửa nhọn hoắt.

Kim Hwan Yang không bao giờ có thể tưởng tượng, mình lại có một đứa con xấu xí đến vậy!

Thời Joseon, những đứa bé quá xấu xí tật nguyên bị coi là yêu tinh, thường bị cha mẹ lén đem vứt ở cổng chùa. Vì không muốn mất mặt, Kim Hwan Yang không vứt con gái đi, vợ ông bế con vào nuôi trong hậu viện kín cổng cao tường, tìm một người hầu gái già và một a hoàn thật thà đáng tin để hầu hạ. Kim Hwan Yang cho những người biết chuyện rất nhiều tiền để họ im miệng, đồng thời uy hiếp, nếu để lọt tin ra ngoài, sẽ giết chết cả nhà.

Bởi vậy, Kim Yeong Ae không bao giờ có được một mảnh gương, thậm chí khi rửa mặt, a hoàn cũng chỉ mang khăn ướt cho nàng, chứ không bao giờ mang cả chậu nước vào. Trong hậu viện hoàn toàn không có bất kỳ vật dụng nào bằng kim loại. Chỉ còn lại những lời khen giả dối của cha mẹ và người hầu.

Con gái sớm muộn cũng phải xuất giá. Cho đến ngày chân tướng bại lộ, sự việc sẽ ra sao? Kim Hwan Yang không dám tưởng tượng. Suốt nhiều năm qua, ông âm thầm phái người đi khắp nơi tìm kiếm bí thuật thay đổi dụng nhan, nhưng đều vô vọng. Có một lái buôn theo thuyền đến xứ Phù Tang từng nói rằng, xứ đó có con rối ma thay đổi được dung mạo của con người, nhưng con rối ma tận xứ Phù Tang, biết tìm ở đâu?

Đến nay, tiếng tăm về nhan sắc của Kim Yeong Ae đã truyền đến tận trong cung, được gọi đích danh nhập cung học vũ đạo. Nếu để người khác biết được nàng xấu xí thế kia, chắc chắn cả dòng họ Kim sẽ bị trừng phạt.

Trở về phòng ngủ, Kim Hwan Yang ngồi trước chân dung vợ, bật khóc mà nói: “Nyeom Ja, hãy tha lỗi cho ta!”

7

Vào ngày giỗ Yu Nyeom Ja, Kim Hwan Yang bày bàn cúng ở hậu viện. Kim Yeong Ae kính cẩn sắp đặt.

“Yeong Ae, thấp nển cho mẹ đi con.” Kim Hwan Yang khẽ nhắc.

Kim Yeong Ae lắc lắc ống lửa rồi thổi nhẹ, ngọn lửa bùng lên, châm vào bấc nển. “Phụt” một tiếng, cây nển bùng lên ngọn lửa xanh cao hơn một thước, hắt lên bài vị xanh lét. Kim Yeong Ae giật nảy mình, mỗi lửa rơi xuống đất.

Kim Hwan Yang kêu lên: “Mẹ con hiện hồn về đây! Dập đầu lay mau lên!”

Kim Yeong Ae vội quỳ xuống, dập đầu lia lịa. Kim Hwan Yang sắc mặt trắng bệch, ôm bài vị của vợ vào lòng: “Nyeom Ja, ta biết những năm qua, nàng phải chịu nhiều khổ sở. Ta cũng già rồi, chỉ vài năm nữa sẽ xuống đó với nàng. Nàng hãy nhìn con của chúng ta đi, chúng thật đáng yêu phải không. Nàng hãy tạm trở về, chớ làm con sợ.” # .

Thật lạ lùng, vừa nói dứt lời, ngọn lửa xanh lét trên đầu nển không có gió mà tự nhiên tắt phụt. Kim Hwan Yang thở phào, đặt bài vị xuống như cũ: “Yeong Ae, hãy rót rượu cho mẹ con đi.”

Kim Yeong Ae lần đầu tiên chứng kiến chuyện này, tay cầm bình rượu run lên bần bật, khiến rượu bắn cả lên bài vị.

“Yeong Ae, rượu cúng mẹ thì phải rót đầy.” Kim Hwan Yang dịu giọng nói, “mẹ thương con lắm, sẽ không làm gì con đâu.”

Nhớ lại nụ cười và ánh mắt hiền từ của mẹ, Kim Yeong Ae thấy ấm áp trong lòng, thầm nhủ: “Mẹ hiền lành, mình nên vui mới phải.”

“Chít... chít...” Trong bụi cây chợt vẳng ra tiếng kêu kỳ quái, nghe như tiếng chuột, nhưng nghe kỹ lại giống tiếng trẻ con khóc.

Hai cha con sồn tóc gáy, đưa mắt nhìn nhau.

Kim Yeong Ae bám chặt lấy cha: “Cha ơi, con sợ lắm.”

“Không... không sao đâu.” Mặc dù Kim Hwan Yang là mãnh tướng dạn dày trận mạc, nhưng lúc này cũng bất giác run giọng.

Bụi cây kêu lên xào xạc, rồi một cánh tay trắng bệch run rẩy thò ra, sờ soạng rồi bầu chặt xuống đất, như đang cố bò ra ngoài. Sau đó, một cái đầu nhem nhuốc bùn đất, dính đầy cỏ vụn chui ra.

Người này như thể không xương, Cơ thể quằn quại bò ra khỏi bụi cây, sau đó từ từ đứng dậy, mái tóc dài phủ lấp khuôn mặt, cất tiếng khóc khàn đặc.

“Người... người... là ai?” Kim Hwan Yang kinh hãi ôm lấy con gái giật lùi lại.

“Ta... ta là cáo chín đuôi, đã chôn ở nơi này mấy trăm năm rồi, bị pháp sư Saman phong ấn linh hồn. Cảm tạ ông bày đàn cúng tế ở đây, giúp ta tỉnh lại.” Người đàn bà vươn dài hai tay về phía trước, đầu gối khuỵu xuống rồi ngã vật xuống sân, vẫn gượng ngóc đầu dậy, tóc tai rũ rượi kín mặt: “Ta cô đơn suốt mấy trăm năm qua, ta muốn có ai đó bầu bạn!”

“Á...” Kim Yeong Ae thét lên rồi ngất lịm.

“Hãy bầu bạn với ta!” Người đàn bà chỉ vào Kim Yeong Ae, rồi lại quằn quại bò vào trong bụi cây.

8

Chẳng mấy chốc, chuyện lạ trong Kim phủ đã đồn đại khắp thành: Kim Yeong Ae bị trúng tà, bất tỉnh nhân sự, nghe nói bị âm hồn của cáo chín đuôi cướp mất linh hồn. A hoàn So So thì sợ quá vỡ mật chết ngay tại chỗ. Kim Hwan Yang cũng một phen kinh hoàng, nhưng may cứng vía nên không sao.

Các bậc danh y ở Wonju đều được mời đến Kim phủ khám bệnh cho Yeong Ae. Sau khi bắt mạch sau tấm rèm, họ đều lắc đầu bó tay. Nhưng có một y sư háo sắc sau khi rời khỏi Kim phủ, rượu vào lời ra, buột khen ngợi: “Ngón tay của Kim tiểu thư mịn mượt nõn nà, cứ như sắp rịn ra nước ấy, đúng là người đẹp đến ngón tay cũng đẹp.”

Tin đồn truyền vào trong phủ, Kim Hwan Yang ðùng ðùng nổi giận, cho người tìm y sư đó giết đi.

Bệnh của con gái ngày càng trầm trọng, hạn nhập cung cũng ngày một gần, Kim Hwan Yang phái người đi khắp nơi tìm pháp sư Saman có phép thuật trừ tà.

Bảy tám ngày sau, có người mời ðược pháp sư Saman từ Jinju tới.

Pháp sư không vào khuê phòng của Kim Yeong Ae mà đeo mặt nạ ác quỷ bước thẳng vào hậu viện, đi quanh sân một vòng, rồi cho chôn hoàng thạch, lục mộc, hồng hoa, bạch thược tại bốn góc tường ðông tây nam bắc, sau đó bê bát nước màu đen vẩy một vòng giữa sân. Rồi lấy từ tay nải ra một con rối vải và quỷ bài, lồng vào hai tay, ðể xoa tóc, bắt ðầu nhảy ðiệu trừ tà.

Chốc sau, trong sân lóang thoáng vọng ra tiếng khóc của ðàn bà. Pháp sư Saman cắn rách ngón giữa, nhổ máu vào bụi cây. Nền đất ẩm ướt bỗng bốc khói xanh, kêu lên “xèo xèo”, xen lẫn với tiếng rú thảm thiết. Pháp sư tháo mặt nạ quỷ, lầm rầm niệm chú, tiếng gào rú yếu dần, cuối cùng thì im bặt. Pháp sư thở phào, ném một khúc xương lên cao, cho rơi xuống bãi cỏ, rồi sai người ðào chỗ đó lên.

Nhát cuốc ðầu tiên bổ xuống, “phập” một tiếng như bằm vào da thịt, từ vết cuốc trào lên dòng nước ðỏ quánh, khiến ðám người ở kinh hãi, không dám cuốc tiếp nữa. Pháp sư hần cũng không lường trước ðược chuyện này, im lặng ngẫm nghĩ một lát rồi lục tay nải, lấy ra năm ðồng tiền cổ bằng ðồng ðã gỉ xanh, cắm xuống đất theo hình hoa mai. Lóang thoáng có tiếng rên rỉ khe khẽ từ lòng đất vọng lên, nhưng không thấy máu rỉ ra nữa.

Ðào sâu chừng hơn bốn thước, một người hầu chột rú lên hãi hùng. Dưới lưỡi cuốc lộ ra mảnh xương trắng hếu. Gạt sạch đất, thì hiện ra

một bộ hài cốt. Dưới đốt xương cùng có thêm chín mảnh xương dài bằng ngón tay, xòe ra như rё quạt.

“Cáo chín đuôi?” Kim Hwan Yang buộс kêu lên, hốt hoảng lùi lại.

“Không phải cáo chín đuôi, thì là gì nữa?” Pháp sư hỏi lại.

Kim Hwan Yang định thần, ẳng hẳng vài tiếng. Pháp sư thu dọn pháp khí: “Không biết là chủ nhân đời nào đã chôn cáo chín đuôi ở đây, nhờ vào linh khí của cáo chín đuôi để phù hộ cho gia tộc ẳng vinh hoa phú quý. Thế nhưng oan khí ở đây sẽ phá huỷ cách cục phong thuỷ. Hãy cho xây dựng chùa ở phố chợ trong thành, ẳng hài cốt vào đó, cúng bái hương hỏa để hoá giải oan khí, như vậy sẽ chuyển dữ thành lành, phù hộ cho Wonju mưa thuận gió hoà, quanh năm an lạc.”

“Thế còn bệnh của tiểu nữ?” Kim Hwan Yang hỏi.

“Sẽ sớm khỏi thôi.” Pháp sư nhìn vào khuê phòng của Kim Yeong Ae, thấy có một con rối vải cũ kỹ ngoài cửa, “Saman trừ tà không nhận tiền của, nếu có thể, hãy tặng con rối này cho ta.”

Sau khi bị trúng tà, Kim Yeong Ae ẳng ẳng đưa khỏi hậu viện đến gian chái của chính viện. Khuê phòng đã lâu không có người ở, mái hiên giăng đầy mạng nhện, con rối vải cũ kỹ vụt chổng chơ ngoài cửa, gió mưa bạc phếch.

Hiển nhiên, Kim Hwan Yang chẳng để tâm đến con rối này, nên kệ cho pháp sư Saman mang đi. Tiễn pháp sư rồi, Kim Hwan Yang quay vào gian nhà chái của chính viện, khẽ gõ cửa phòng.

“Vào đi.” Giọng Kim Yeong Ae vọng ra, có vẻ như đã hồi phục.

Kim Hwan Yang ẳng cửa bước vào, thấy Kim Yeong Ae đang rót nước thì chau mày: “Đã lâu thế rồi, sao còn chưa chịu học lễ nghĩa?”

Kim Yeong Ae vằng vặc rồi cúi đầu, lui vào góc nhà.

Kim Hwan Yang lắc đầu: “Ta cũng không biết làm thế này là đúng hay sai, nhưng hãy nhớ, sau khi nhập cung, phải cẩn trọng lời nói, làm gì cũng phải nhìn trước ngó sau. Nếu may mắn được thái tử sủng ái, sinh hạ quý tử, sẽ được hưởng vinh hoa phú quý cả đời. Nhưng đừng bao giờ được quên thân phận của mình, cũng chớ quên bí mật giữa chúng ta.” Trước khi đi Kim Hwan Yang nghiêm giọng dặn dò.

Kim Yeong Ae gật đầu, mím một nụ cười lạnh lẽo.

Kim Yeong Ae đã khỏi bệnh, bước lên kiệu phượng nhập cung. Kim Hwan Yang đứng ngoài cổng phủ, nước mắt giàn giụa tiễn chân con gái. Dân chúng đều cảm động trước tình phụ tử, chỉ đáng tiếc là vẫn chưa thể nhìn thấy dung nhan thực sự của Kim Yeong Ae.

Không ai nhận thấy ở góc tường có một gã ăn xin nằm cong queo, nhìn thấy cảnh đó, bèn cất giọng ồm ồm như thể người không có lưỡi, nghe lơ mơ như: “Quả báo... Sẽ gặp quả báo!”

9

Quay vào trong phủ, Kim Hwan Yang ngồi thẩn thờ tới tận nửa đêm. Khi gia nhân đã đi ngủ hết, ông mới lặng lẽ bước vào hậu viện. Lâu lắm rồi không có người lui tới, cỏ dại mọc um tùm, gió đêm thổi lại, chiếc xích đu trống trơn đung đưa kẽo kẹt.

Kim Hwan Yang lau vội giọt nước mắt vừa ứa ra, đẩy mở cánh cửa khuê phòng của con gái. Cánh cửa cốt kết mở ra, gió thổi khuấy tung bụi bặm, Kim Hwan Yang hắt hơi liên mấy tiếng.

“Yeong Ae, cha tới thăm con đây.” Kim Hwan Yang ngẩng đầu nhìn lên xà ngang bắc giữa khuê phòng.

Cơ thể Kim Yeong Ae lủng lẳng bên dưới xà ngang, cổ treo trên dải lụa trắng, xiêm y trắng muốt đã ngả sang màu đỏ thẫm.

Kim Hwan Yang kê ghế leo lên, tháo dải lụa, thi thể của Kim Yeong Ae rơi vào trong lòng ông, miệng vẫn mỉm cười, trông như đang ngủ.

Kim Hwan Yang cõil lòng tan nát, nước mắt lã chã. Ông kéo thi thể con gái ra sân, lấy xẻng đào đất. Xác Kim Yeong Ae được giấu một nửa trong bụi cây, ánh trăng chiếu xuống khuôn mặt xấu xí, nhìn rõ từng giọt sương đọng trên chóp mũi.

Sau khi hố đã đủ sâu, Kim Hwan Yang quay lại, vuốt ve mái tóc con gái: “Yeong Ae, hãy thứ lỗi cho cha, vì tiền đồ của gia tộc, cha không còn cách nào khác. Cha sẽ để con ở đây với mẹ, hãy tiếp tục phù hộ cho gia tộc chúng ta.”

Tiếng dế nỉ non rền rĩ, lá cây run rẩy nhỏ sương, như đang than khóc trước cảnh tượng bị thảm.

“Nhưng trước khi chết, mẹ dặn cha chôn mẹ ở sân sau, không phải là để cha giết con vì vinh hoa phú quý.” Trong bụi cây chột vọng lên tiếng thở dài nào nuột.

“Ai?” Kim Hwan Yang nắm chặt lấy cán xẻng, hốt hoảng ngoái nhìn.

“Cha, là con đây. Con cô đơn lắm, cha lại đây với con được không?” Lại có tiếng Kim Yeong Ae từ trong khuê phòng vọng ra.

“Con cô đơn lắm!” Giọng nói lại vẳng ra từ trong giếng cạn.

“Con cô đơn lắm!” Từng góc ngách trong vườn hoang đều vọng ra tiếng khóc ai oán của Kim Yeong Ae.

Kim Hwan Yang rút lên kinh hãi, vung cây xẻng quật loạn xạ khắp nơi, cành lá văng tứ tung.

“Bộp”, một bàn tay lạnh toát chột vồ vào vai ông. Kim Hwan Yang nháy dựng lên như phải bóng. Ngoái đầu lại nhìn, không thấy xác của Kim Yeong Ae đâu nữa.

“Cha, con ở sau lưng cha đây này. Cha thích chơi trò trốn tìm với con không? Giống như hồi nhỏ ấy. Hồi đó cha thương con lắm.” Kim Yeong Ae nín vai Kim Hwan Yang nũng nịu.

“Yeong Ae, cha sai rồi!” Kim Hwan Yang loạng choạng lùi lại, vấp một cái, ngã ngửa xuống cái hố mới đào.

Từ bên hố nhô lên một khuôn mặt, cực kỳ xấu xí, trên làn da trắng bệch in hằn hai dòng huyết lệ. Kim Yeong Ae ngồi xuống, hai tay cào đất xuống hố, nức nở nói: “Vì cha đã dẹp yên cuộc nội loạn Wonju, nên mẹ rất ngưỡng mộ cha, đã bất chấp lời nguyên cáo chín đuôi kết hôn với con người không thể thọ quá ba mươi để lấy cha, đền đáp ân đức của cha với Wonju.”

Kim Hwan Yang muốn vùng ra khỏi hố, nhưng toàn thân mềm nhũn, không chút sức lực. Ông há miệng định kêu cứu, nhưng đất đá cứ rào rào rơi vào miệng.

“Cha ơi, chắc cha không biết, từ khi hiểu chuyện, con đã biết mình rất xấu xí. Tuy cha mẹ không cho con soi gương, nhưng nhìn vào sắc mặt cha, con biết chứ. Cha không biết rằng con có thể soi mình trong mắt cha hay sao? Càng biết mình xấu xí, con càng cảm ơn cha vì đã không vứt con đi, nên mới cố tình giả như không biết, để cha mẹ được nhẹ lòng. Trong những năm qua, không phải là cha mẹ lừa con, mà chính là con đã lừa cha mẹ đấy.”

Đất đã lấp được nửa hố, cơ thể Kim Hwan Yang bị đất vùi kín dần, chỉ còn lại đôi mắt còn nhìn thấy.

“Con còn muốn tiết lộ với cha một bí mật. Mẹ bảo cha chôn mẹ ở đây, không chỉ vì muốn phù hộ cho gia tộc được vinh hoa phú quý, mà còn là để hồ khí của mẹ ngày đêm thấm nhuần cho con, cho tới sinh nhật tròn mười tám tuổi, dung mạo con sẽ thay đổi, biến thành một đại mỹ nữ

giống như bà. Thực ra khi còn sống, con không hề hay biết những chuyện này. Nào ngờ để bảo toàn tính mạng, cha đã bày mưu với So So, bảo nó đóng giả làm cáo chín đuôi để dọa con chết ngất, rồi treo cổ con lên xà nhà, khiến oán khí không thấu trời cũng không thấu đất. Cha tung tin So So sợ vỡ mật mà chết, để nó vào cung thay con. Cho đến khi Saman phát hiện ra xác của mẹ, cha mới biết rằng chôn cáo chín đuôi có thể phù hộ cho dòng tộc.”

Một vốc đất nữa được ném xuống, che kín đôi mắt kinh hoàng của Kim Hwan Yang. Trong cái nhìn sau cuối, ông thấy con gái biến thành một mỹ nữ tuyệt sắc, giống hệt vợ mình.

“Trần duyên đã tận, ai đến từ đâu, hãy về nơi đó.” Không biết từ lúc nào, pháp sư Saman đi ra khỏi lùm cây, chìa con rối cũ nát ra trước mặt Kim Yeong Ae.

“Đại sư, con vẫn còn một chuyện chưa làm.” Kim Yeong Ae vuốt ve con rối, “đây là thứ duy nhất mẹ để lại cho con.”

“So So đã nhập cung, thay con chịu cảnh cô quạnh lạnh lẽo, hà tất còn phải báo thù? Oán báo oán, nhân quả tuần hoàn, biết bao giờ dứt?”

“Đại sư, ý con đã quyết!”

Hai năm thắm thoát trôi qua. Kim Yeong Ae, con gái của Kim tướng quân đã tuần tình theo người vợ quá cố, cùng với nàng Paek Su Ryeo gốc gác bình dân, nhờ nhan sắc tuyệt trần và vóc dáng uyển chuyển đã được lựa chọn múa điệu Hỉ ca loạn vũ tế thần Mặt trời. Vào ngày tế lễ, hai thiếu nữ đã phô bày toàn bộ tài nghệ rèn tập suốt mấy năm qua, khiến người xem như mê như say, quên hẳn đây là một nghi lễ trang trọng, hết lời ngợi khen tấm tắc.

Thế nhưng, một chuyện bất ngờ đã xảy ra, khi múa đến đoạn “phất tay áo kính thần”, Kim Yeong Ae trượt chân ngã khỏi đàn tế cao ngất.

Trong lúc hoảng loạn, nàng chơi với vung tay áo, chẳng may tay áo rộng vướng vào đầu xà, cổ áo siết chặt vào cổ, khiến cổ bị thít gãy, chết ngay tại chỗ.

Kim Yeong Ae tử nạn, Paek Su Ryeo nghiễm nhiên được phong thái tử phi. Nhưng mới ba mươi tuổi, đã lâm trọng bệnh qua đời. Thái tử hết sức đau buồn, làm theo di nguyện của Paek Su Ryeo, chôn nàng cùng với con rối vải nàng luôn mang theo bên mình khi còn sống.

Đó chính là nường nường rối nổi tiếng của triều Joseon.

Phụ nữ triều Joseon cũng muốn được sủng ái như Paek Su Ryeo, đua nhau treo tranh của nàng trong phòng, ngày đêm cầu nguyện mong được xinh đẹp như nàng. Có người thậm chí còn lén mời pháp sư Saman phù phép để có được dung nhan giống nàng, ngày ngày khổ công học múa, mong có cơ hội được tuyển vào cung. Vì vậy, nghệ thuật vũ đạo phát triển rầm rộ trong dân gian. Có thể coi đây là tiền thân của hai ngành công nghệ nổi tiếng của Hàn Quốc hiện nay: phẫu thuật thẩm mỹ và giải trí.

10

Trong lúc thuyền trưởng kể chuyện, Nguyệt Bính chỉ lăm lì lắng nghe. Còn tôi thì nhấp nhỉnh muốn ngắt lời mấy lần, nhưng cuối cùng vẫn cố nghe cho hết. Thuyền trưởng kể xong, trong khoang lặng phắc như tờ. Tôi thở hắt ra một hơi để xả bớt cảm giác đau tức trong lồng ngực.

“Con rối của Kim Yeong Ae chính là con rối bệnh phải không?” Nguyệt Bính hỏi.

“Phải!” Thuyền trưởng gõ nhẹ vào trán, “tóc của con rối chính là tóc của Yu Nyeom Ja, trong mình nó chứa đầy tóc và móng tay của bà ấy. Sau khi Yu Nyeom Ja chết, con rối đã trở thành hoá thân của bà ấy, bảo vệ

cho con gái. Saman nhận ra trong khuê phòng có mùi tử thi liền mang con rối đi, dùng bí thuật Saman để tìm hiểu chân tướng, sau đó giúp Kim Yeong Ae sống lại. Đó cũng chính là nương nương rối dưới cái tên Paek Su Ryeo.

“Thế con rối trong phòng An I Hwan thì sao?” Nguyệt Bính nhìn tôi, nhếch mép cười bí hiểm, ngón tay di rất nhanh.

Tôi đưa mắt theo đầu ngón tay Nguyệt Bính, nhận ra nó đang viết bốn con chữ: “Hắn nói dối đấy!”

“Công ty truyền thông và giải trí JK năm nào cũng tuyển lựa những sinh viên có tố chất ngôi sao từ các trường đại học, đào tạo bài bản rồi tung vào giới giải trí của Hàn Quốc.” Thuyền trưởng đưa hai tay day trán, “hai mươi năm trước, có một chuyện quái lạ đã xảy ra với con tàu này. Hai sinh viên trúng tuyển, một nam một nữ, đã gặp tai nạn vào đêm cuối cùng trước ngày cập cảng. Cậu nam sinh đập vỡ cửa kính nhà tắm, lấy mảnh thủy tinh cửa vào mũi và miệng, còn cô nữ sinh thì lấy dao gọt hoa quả đâm vào hông. Khi đưa đến bệnh viện, còn làm nhảm: “Sao tôi lại mọc ra đuôi cáo thế này?”

“Cáo chín đuôi?” Nguyệt Bính ngáp dài ra vẻ sốt ruột.

“Rất nhiều sinh viên Hàn Quốc tích cóp tiền suốt thời sinh viên, sau khi tốt nghiệp đại học sẽ đi phẫu thuật thẩm mỹ ngay, hi vọng sẽ lọt vào tầm ngắm của các công ty giải trí. Hắn các anh cũng thấy, công nghệ phẫu thuật thẩm mỹ của Hàn Quốc rất phát triển, nhưng những khuôn mặt sau khi phẫu thuật phần lớn trông đều na ná nhau, nhiều người nói rằng, đó chính là hình mẫu của nương nương rối và anh trai bà, tức diện mạo của cáo chín đuôi sau khi biến thành người. Dung mạo này có sức cuốn hút rất khó cưỡng. Còn nhớ chi tiết trước năm mười tám tuổi, nương nương rối rất xấu xí không? Nghe nói nếu ai vội vã đi phẫu thuật

thẩm mỹ trước năm mười tám tuổi, sẽ bị nhiễm oán khí của nường nường, mỗi lúc soi gương lại thấy mình biến thành cáo.”

“Tôi biết, các anh đang cảm thấy nghi ngờ. Đây chính là điều bí ẩn giấu kín của làng giải trí Hàn Quốc. Sau sự việc kể trên, công ty đã điều tra kỹ lưỡng, phát hiện ra con rối bệnh trong khoang chứa hàng, trên đó có viết họ tên và năm tháng ngày giờ sinh của hai sinh viên kia. Nhưng không thể điều tra ra thủ phạm. Bệnh viện tra trong hồ sơ y tế, mới biết hai người này đã làm phẫu thuật thẩm mỹ từ năm thứ nhất. Mấy năm tiếp theo, trong số các sinh viên trúng tuyển tên tàu, cứ ai phẫu thuật thẩm mỹ cũng đều xảy ra chuyện hết, và sau đó cũng tìm thấy con rối bệnh trên tàu. Gia tộc chúng tôi rất tin vào truyền thuyết cáo chín đuôi, nên đã mời pháp sư Saman ở ẩn trên núi Baek Du đến trừ tà. Saman bày ra cách cục âm mộ trấn thi trên con tàu, nhằm lấy khí dưỡng khí. Song trước khi đi, Saman có nói một câu rất khó hiểu, còn dặn chỉ có ứng theo câu nói này, mới có thể phá giải hoàn toàn chuyện cáo chín đuôi “phản bùa”. Chúng tôi đã khổ công nghiên ngẫm, thậm chí tôi còn học tiếng Hán, hi vọng có thể hoá giải, nhưng đều vô vọng. Cho đến khi các anh xuất hiện, tôi mới hiểu được ý nghĩa của câu nói ấy.”

“Ông ta nói gì?” Tôi thấy thuyền trưởng cứ úp úp mở mở thì sốt ruột cắt ngang.

“Trăng sáng nam dương, hoa song sinh nở, hồ yêu rối ma, huyết chú sẽ vỡ.” Thuyền trưởng nhìn chúng tôi, “cũng bởi thế mà năm nào chúng tôi cũng đưa con tàu này đến Nam Ấn Độ Dương, vì chỉ có Nam Ấn Độ Dương mới ứng với câu “nam dương”. Còn “hoa song sinh nở”, chúng tôi sẽ lựa chọn hai sinh viên một nam một nữ ngoại hình bình thường lên tàu. Các anh vẫn nhớ chứ, Yu Nyeom Ja đã sinh cho Kim Hwan Yang hai con một trai một gái?”

Tôi đang ngơ ngác, thì Nguyệt Bính đã nheo mắt lại, ngoảnh sang nhìn tôi: “Ý của ông là...”

Thuyền trưởng chỉ vào tôi và Nguyệt Bính: “Chúng tôi cứ nghĩ rằng “Trăng sáng nam dương” là chỉ thời gian và địa điểm, nhưng không ngờ lại là hai anh. Nguyệt và Nam, đêm trăng, trên biển...”

Tất nhiên là tôi nhớ, qua bức thư của Ohkawa, chúng tôi biết, trước đây chúng tôi tên là Nam Hiếu Lâu và Nguyệt Vô Hoa. Các manh mối bắt đầu xoắn rối vào nhau, nhưng chúng tôi thì có liên quan gì đến bùa chú của cáo chín đuôi?

Là kẻ nào đã dày công sắp đặt? Hay số phận đã sắp đặt cho chúng tôi phá giải lời nguyền?

“Chuyện nghe cũng hay đấy!” Nguyệt Bính vỗ tay cười nhạt, “ông đúng là có tài sáng tác kịch bản!”

“Anh Nguyệt...” Khóe miệng ông ta giật khẽ.

“Trước khi gỡ mặt nạ của ông xuống, tôi chưa thể nào tin lời ông được.” Nguyệt Bính nhanh như chớp vung tay chụp lấy má ông ta, giật mạnh.

“Rột” một tiếng, trên tay Nguyệt Bính là một tấm da - một tấm mặt nạ da người mỏng dính.

“Tôi... tôi không cố ý.” Thuyền trưởng đưa tay bóc nốt mảnh da còn dính trên mặt, “tôi chính là cậu nam sinh đã cầm kính cắt mũi và môi hai mươi năm về trước.”

Vừa nhìn thấy bộ mặt thật của thuyền trưởng, tôi đã giật bắn mình.

11

Cái cảm giác rùng rợn ấy, thật khó hình dung, khi tận mắt nhìn thấy một người không có môi và mũi.

“Gia tộc chúng tôi ai cũng xinh đẹp, chỉ có mình tôi và đứa em gái sinh đôi từ lúc chào đời đã xấu xí quá thể, xấu xí đến mức mẹ ruột cũng vứt bỏ.” Thuyền trưởng cúi đầu. “Chúng tôi phải làm lụng quần quật, cố gắng kiếm thật nhiều tiền để đến năm mười bảy tuổi sẽ đi phẫu thuật thẩm mỹ. Có sắc đẹp rồi, chúng tôi sẽ trở thành ngôi sao, khi đó, chúng tôi sẽ công khai thân phận thực sự, để gia tộc tôi phải hối hận vì đã ruồng bỏ chúng tôi. Thế nhưng... cuộc đời không thuận buồm xuôi gió như tưởng tượng. Em gái tôi do áp lực nặng nề, đã hoá điên. Gia tộc tôi cũng sợ to chuyện, nên đón tôi về, nhưng bắt tôi phải mang tấm mặt nạ da người này mới chịu nhận vào làm việc, phụ trách con tàu bị nguyên rủa này.”

Đến lúc này, câu chuyện của thuyền trưởng mới khiến tôi suy tư sâu sắc. Tôi và Nguyệt Bính tuy có thân thế lạ lùng, vận mệnh trắc trở, nhưng mặt mũi trông cũng không đến nỗi, gặp phải chuyện gì, ấn tượng đầu tiên cũng không khiến người ta ác cảm. Trước đây, tôi chưa bao giờ nghĩ rằng ngoại hình lại quan trọng đến vậy. Bây giờ, tôi mới biết, ngoại hình đôi khi còn quyết định số phận của một con người. Tôi cảm thấy vô cùng chua chát.

“Người đẹp thì đi đâu cũng được chào đón.” Nguyệt Bính nhìn thẳng vào thuyền trưởng, hoàn toàn không bận tâm đến khuôn mặt xấu xí của ông ta, “nhưng xấu xí của ngoại hình không đồng nghĩa với xấu xí ở nội tâm. Cái tâm mới là gốc rễ.”

Nghe Nguyệt Bính nói vậy, thuyền trưởng ngời lạng đi nhìn Nguyệt Bính hồi lâu, rồi mới nói: “Xấu xí, là bệnh dịch, là bệnh truyền nhiễm! Đáng lẽ đừng nên để người xấu xí xuất hiện trên đời. Họ không có cơ hội, không được hạnh phúc, không được đón nhận, vậy thì sinh ra họ để làm gì, để tự ti, để bất bình, để thù hận...”

“Bởi vậy, ông mới thù hận những người xấu xí, mới bày ra huyết chú con rối bệnh? Nhưng ông cũng thù hận cả những sinh viên xinh đẹp, ông đã viết vào huyết chú bát tự của hai sinh viên có nhiều triển vọng được cái công ty gia tộc rác rưởi nhà ông tuyển chọn, sau đó giả họa cho hai sinh viên xấu xí mà ông cho là ứng với kếp của Saman!” Nguyệt Bính siết chặt nắm đấm, giơ lên dứ dứ trước mặt thuyền trưởng, nhưng rồi lại hạ tay xuống.

“Sao lại dừng tay? Tôi xấu xí thế này, chẳng ai ưa nổi tôi cả.”

“Trước tiên ông hãy tự giải trừ tâm ma cho mình đi đã. Dù xấu hay đẹp, cũng đều phải có lòng tự trọng. Hãy để yên cho họ sống, cả ông cũng vậy.” Nguyệt Bính bước về phía tủ rượu, lấy ra một chai Soju, ngửa cổ tu ừng ực, sau đó quăng cho tôi, “cảm ơn ông đã cứu chúng tôi.”

Tôi cầm chai rượu, cũng dốc liền mấy ngụm, để dập đi những bi phần trong lòng.

“Sao anh biết?” Thuyền trưởng ngồi bệt xuống đất như quả bóng xì hơi.

Nguyệt Bính đưa tay lên gãi mũi, chỉ vào cuốn nhật ký hải trình trên bàn: “Chữ Hàn Quốc toàn là vòng tròn với gạch ngang gạch dọc, nhưng chữ viết trên con rối bệnh và mẫu giấy...”

“Trước đây, khi nhận ra lòng thù hận của tôi, pháp sư Saman đã dạy cho tôi huyết chú con rối bệnh, vì cảm thấy nếu để tôi tiêu diệt tất cả mọi người trên thuyền vì thù hận, chi bằng chọn vài người làm vật hi sinh.” Thuyền trưởng vịn bàn ngồi dậy, mở ngăn kéo lấy ra một tấm mặt nạ da người rất tinh xảo, đeo lên mặt, đưa tay sờ. “Đeo mặt nạ quen rồi, nhìn ai trông cũng như đeo mặt nạ vậy. Cảm giác không thật chút nào.”

Tôi đưa tay sờ mặt, nhéo thử một cái vẫn thấy đau. Còn Nguyệt Bính thì sao?

Tôi nhìn Nguyệt Bính, trông nó có vẻ đang nghĩ ngợi, miệng há hốc mà chẳng nói chẳng rằng.

“Cảm ơn các anh!” Thuyền trưởng đội mũ, chìa tay về phía chúng tôi. “Tôi đã chết một lần, không muốn chết thêm lần nữa. Cuộc sống và phẩm giá của mỗi người không phải do ngoại hình quyết định, đúng không?”

Tôi bắt tay thuyền trưởng, cánh tay rắn rỏi nhưng lạnh toát, khiến tôi rùng mình.

“Sắp sáng rồi.” Nguyệt Bính nhìn lên bầu trời ngoài cửa sổ. Phía xa xa, nơi mặt biển bầu trời nhòa thành một khối, đã thấy hừng lên một vệt hồng rực rỡ, lan rộng trên mặt biển. Những ngọn sóng lăn tăn như được dát vàng, phản chiếu loá loá khắp một vùng trời nước.

“Hai tiếng nữa máy bay cứu hộ mới đến.” Thuyền trưởng áp hai bàn tay lên đùi, cúi rạp người xuống. “Chắc chắn hai anh không phải người thích phiêu lưu trên biển rồi gặp nạn, những bí mật của các anh, tôi cũng không muốn biết làm gì. Nếu đến Hàn Quốc, cần giúp đỡ gì, xin cứ nói với tôi, tôi tin mình đủ khả năng giúp hai anh về nước. Nhưng phải đợi tôi đưa số sinh viên này về Hàn Quốc an toàn đã.”

Rồi ông nhìn ra cửa sổ: “Bình minh trên Nam Ấn Độ Dương, thật tuyệt vời!” Ông nhặt con rối dưới đất lên, “các anh về phòng trước đi, tôi còn mấy việc cần giải quyết, hãy tin ở tôi. À, phải rồi, vừa nãy không phải tôi gọi điện cho thuyền phó đâu. Chốc nữa các anh lại sẽ nhìn thấy An I Hwan trò chuyện với Kim Hyeon Ju. Họ đúng là một đôi tình nhân hạnh phúc.

Tôi tin chắc khuôn mặt xấu xí bên dưới tấm mặt nạ kia đang cười.

Nhưng tôi lại không thể cười nổi, bởi vì tôi vừa mới nhận ra một điều khủng khiếp.

Gió biển ẩm ướt, ẩm áp thoi miên man, mặt trời nhô lên trên mặt biển ngút ngàn, vô số tia nắng vàng kim - “mũi tên thần thánh” của thần thoại Hy Lạp cổ - xé toạc bầu trời xám xịt, khắp không gian sáng bừng lên rực rỡ.

Sánh vai nhau bước xuống cầu thang, An I Hwan và Kim Hyeon Ju vừa đi vừa rủ rỉ rò chuyện. Gió biển thổi tung mái tóc dài của Kim Hyeon Ju, bay bay trên vai An I Hwan. Gió đưa những câu tiếng Hàn riu rít đến bên tai tôi, tuy không hiểu họ đang nói gì, nhưng giọng nói của họ đượm đầy vẻ ngọt ngào hạnh phúc của những người đang yêu.

Nguyệt Bính vươn vai, hít vào một hơi căng lồng ngực rồi dụi đôi mắt đỏ hoe: “Bí Ngô, tạo hơi mệt.”

“Đây chính là số phận của chúng ta.” Tôi chỉ tay về phía đôi tình nhân, “thực ra, làm người bình thường là hạnh phúc nhất.”

“Phải!” Nguyệt Bính bám mạn tàu ngược nhìn bầu trời, “hồi xưa tao nghĩ sung sướng nhất là đi khắp nơi khám phá những điều huyền bí. Nhưng sau bao nhiêu sóng gió, tao mới nhận ra, thú vị nhất chính là cuộc sống bình thường.”

Thuyền trưởng bước ra khỏi cabin, giơ cao hai tay cười với chúng tôi: “Cảm ơn các anh! Sau khi đưa tàu cập bến Hàn Quốc, tôi sẽ đến tìm các anh uống một bữa thật đã!”

Tôi cố gắng mỉm cười, nhìn theo thuyền trưởng đang quay vào trong khoang: “Nguyệt Bính này, uống rượu với người chết, cảm giác ra sao?”

“Ông ta không phải là người chết,” Nguyệt Bính lắc đầu, “ông ta là con rối bị oán khí phong ấn trong cơ thể.”

Vừa nãy bắt tay thuyền trưởng, bàn tay ấy lạnh toát, không hề có hơi ấm của máu thịt con người. Lúc ông ta cúi xuống nhặt con rối lên, tôi

thấy trên nếp da sau gáy ông ta có một đường may rất mau.

“Xem ra đến Hàn Quốc sẽ có khối chuyện để làm.” Nguyệt Bính vịn vẹo hai tay, “cả phía công ty giải trí và pháp sư Saman, mục đích của họ là gì?”

Một con chim biển liệng qua một vòng cung tuyệt đẹp, rồi lao đánh “ùm” xuống biển, bọt sóng bắn lên trắng xóa. Con chim lại bay vọt lên, trong mỏ cắp theo một con cá còn giãy đành đạch, rồi bay vút lên nóc đài quan sát.

“Tao đã nghĩ ra, hai cái áo lót và quần lót kia là của ai rồi.” Nguyệt Bính chột cười nhăn nhở.

“Chắc chắn là của hai cô cậu sinh viên đã dè bủ An I Hwan và Kim Hyeon Ju.” Tôi bực bội nói, “mặt xinh dáng đẹp mà nhân cách chẳng ra gì cũng vô ích mà thôi. Có vào giới giải trí cũng phải bán thân cho quy tắc ngầm. Nhưng trông con bé ấy...”

“... ngược khủng thật!” Nguyệt Bính cướp lời tôi.

CHƯƠNG 3 THIẾU NỮ TRÊN TÀU ĐIỆN NGẦM

Tuyến tàu điện ngầm số 9 ở Seoul Hàn Quốc được khởi công xây dựng từ năm 2001. Ngày đầu tiên đi vào hoạt động, hành khách vốn dĩ ngày thường rất quy củ trật tự bỗng trở nên nhốn nháo, chen lấn giẫm đạp lên nhau, gây ra hậu quả rất thương tâm: bốn người chết, mười sáu người bị thương nặng. Theo lời kể của nhiều hành khách có mặt khi sự cố xảy ra, bên trong cửa sổ tàu điện ngầm chợt xuất hiện một thiếu nữ tay cầm tờ giấy vàng áp lên mặt. Khi bỏ tờ giấy xuống, mắt mũi miệng đã biến đâu mất cả, chỉ còn một khuôn mặt nhẵn thín. Cô ta còn vẫy tay với hành khách.

Nghe nói lúc thi công đường tàu điện ngầm, người ta đã khai quật được rất nhiều hài cốt. Để tránh gây hoang mang dư luận, đơn vị thi công đã tìm đủ mọi cách bưng bít thông tin. Người ta đồn rằng, oán khí của linh hồn vào lúc 0 giờ sẽ biến thành thiếu nữ, đi tìm “người phạm ngũ tội” trong ngày để tiêu bớt oán khí của mình. Có hành khách đi trên tuyến tàu số 9 nhặt được một chiếc điện thoại di động, khi mở ra, thấy bức ảnh cuối cùng được chụp vào rạng sáng ngày xảy ra sự cố, cửa tàu điện ngầm vừa mở, có một thiếu nữ tóc xõa kín mặt, tay cầm lục lạc đứng phất phơ trên sân ga...

Ga tàu điện ngầm, Seoul, Hàn Quốc.

Kim Hyeon Hye đứng một mình trên sân ga đợi tàu, chốc chốc lại lấy điện thoại ra xem giờ. Lúc này đã là 23 giờ 10 phút. Cô nhắm tính, từ đây đến đó phải mất nửa tiếng đồng hồ, chắc khách hàng không đến nổi phật ý.

Tuy nói là cường quốc kinh tế châu Á, nhưng không phải người Hàn Quốc nào cũng có thu nhập sung túc. Kim Hyeon Hye xuất thân từ làng chài ở Gyeongsangbuk phía đông Hàn Quốc, đến Seoul làm việc, ban ngày làm nhân viên đánh máy cho công ty, buổi tối lên mạng xã hội SNS tìm khách. Quan điểm của cô gái trẻ rất thực tế: bán tuổi thanh xuân lấy tiền, còn hơn quay về cái làng chài xác xơ, lấy đại một gã ngư dân người tanh như cá, lại có thể chu cấp cho em gái học hành để thoát khỏi làng quê. Làm gái gọi “rau sạch” tuy tiềm tàng nhiều nguy hiểm, nhưng chỉ cần đủ thận trọng và khôn ngoan, chắc chắn sẽ kiếm bộn hơn hẳn đám gái đứng đường nhan nhân ở khu đèn đỏ. Đến giờ, cô vẫn không hề hối tiếc với lựa chọn của mình.

Để đầu tư cho “công việc”, cô đã cắn răng đổ một món tiền lớn vào Viện thẩm mỹ JK nổi tiếng nhất Hàn Quốc để gọt xương gò má và gọt cằm, tút tát lại nhan sắc. Giờ đây, ngoài việc không thể cười hết cỡ và biểu cảm hơi cứng nhắc chút ít, cô đã trở thành một mỹ nữ đích thực. Tiếp khách thôi mà, chẳng ai để tâm đến những điều lặt vặt ấy. Nếu không phải dồn tiền nộp học phí cho em gái, cô còn định làm phẫu thuật mở rộng góc mắt và nâng mũi nữa. Em gái cô vừa được Công ty truyền thông và giải trí JK danh giá tuyển chọn, có cơ hội lên con tàu Nam Ấn Độ Dương để tham gia vòng chung tuyển. Nếu vận may mỉm cười, chẳng mấy chốc nó sẽ trở thành ngôi sao trong làng giải trí. Đây cũng là động lực khiến cô càng phải dốc sức kiếm tiền.

Trong bóng tối của đường hầm vọng lại tiếng gió rít chói tai, tựa tiếng ma quỷ găm thét dưới địa ngục sâu thẳm. Từ trong đường hầm thốc tới một luồng hơi lạnh ngắt, ánh đèn pha rạch toang bóng tối thâm u, giống như hai con mắt khổng lồ ngự trên đầu quái thú. Kim Hyeon Hye bỗng bật cười chột nghĩ, trông con tàu chẳng khác gì một cỗ quan tài khổng lồ. Tin đồn đơn vị thi công đường hầm đào được nhiều bộ hài cốt dưới lòng đất, cô cũng từng nghe nói. Hình như sau vụ đó, đơn vị thi công thường xuyên gặp phải tai nạn chết người, đến nỗi phải kín đáo mời pháp sư Saman tới làm lễ cầu siêu suốt mấy ngày liền, rồi còn hứa hẹn rằng, sau này cứ qua 0 giờ, sau khi kết thúc chuyến tàu cuối cùng, sẽ cho đoàn tàu trống không chạy thêm một lượt đi về nữa, để đưa các linh hồn bị quấy nhiễu quay về chỗ cũ. Kể cũng lạ, từ đó trở đi, công việc tiến triển rất thuận lợi, và công trình tàu điện ngầm Seoul đã hoàn thành đúng tiến độ.

Cuộc sống về đêm ở Seoul ngày càng nhộn nhịp. Hệ thống tàu điện ngầm đã mở thêm nhiều tuyến mới, nhưng không bao giờ chạy quá 0 giờ. Nghe nói chuyến tàu không khách cuối cùng là do tài xế lái xe tang điều khiển. Có tin đồn rằng, đã từng có người bước lên chuyến tàu cuối cùng này, thấy trong toa không một bóng người, nhưng nhìn vào hình ảnh phản chiếu qua cửa kính, lại thấy trên các băng ghế đều chập kín hành khách.

Càng nghĩ, Kim Hyeon Hye càng thấy sồn gai Ớc. Đoàn tàu đã nhô ra khỏi đường hầm hun hút, từ từ dừng lại. Cửa xịch mở. Hành khách lác đác, người ngáp ngáp dài, kẻ ngủ gà ngủ gật. Cô nhìn thoáng qua, thấy không có ai giống bọm rượu hay giang hồ anh chị, liền bước lên tàu, ngồi xuống ghế, cẩn thận cầm túi xách che cặp đùi trắng nõn lộ ra bên ngoài vạt váy siêu ngắn.

Tàu lần lượt qua các ga. Hành khách uể oải xuống tàu. Cứ thế đến ga cuối cùng. Chẳng ai để ý Kim Hyeon Hye ngồi dán mình vào ghế, hoàn toàn bất động. Gương mặt xinh đẹp đúng chuẩn dao kéo hé một nụ cười đờ đẫn, mắt nhìn trân trân vào ô kính cửa sổ đối diện, trong mắt trái, một tia máu đỏ tươi chạy thẳng vào con ngươi.

Từ dưới ghế chọc lên một cái đũa nhọn hoắt, xuyên thẳng vào mông Kim Hyeon Hye, nhưng cô vẫn ngồi im không nhúc nhích. Dưới gầm ghế thò ra một bàn tay gầy đét bê bết máu. Một gã ăn mày hom hem chậm chạp chui ra, nâng cầm Kim Hyeon Hye lên, cúi hôn bờ môi lạnh toát của cô. Chốc lát, trên khuôn mặt Kim Hyeon Hye, gân xanh nổi lên dày đặc như mạng nhện, từ lỗ mũi phả ra hai luồng khí xám xịt, cơ thể teo tóp lại như quả bóng xì hơi. Gã ăn mày vẫn tiếp tục hôn cô ngấu nghiến, rồi lại cầm đũa nhọn đâm thẳng xuống đỉnh đầu cô. Hấn nhổ cái đũa ra, thè cái lưỡi bám đầy rêu xanh liếm sạch máu dính trên đầu đũa. Sau đó, hắn thở hắt ra một hơi khoan khoái rồi lại chui xuống dưới gầm ghế.

Lát sau, nhân viên đi tuần bước vào trong toa, nhìn thấy thi thể rùng rợn của Kim Hyeon Hye, chẳng hề tỏ ra sợ hãi. Ông ta thành thạo rút ra một lá bùa màu vàng, dán lên trán Kim Hyeon Hye, sau đó lại bước sang toa kế tiếp. Nhìn hình bóng phản chiếu qua cửa kính, Kim Hyeon Hye tựa như đang ngủ say. Lát sau, cô đứng dậy, đi đến trước cửa kính, nhìn thi thể của mình ngồi trong toa tàu, khẽ chạm ngón tay lên tấm kính, hà hơi vẽ một ký hiệu lạ lên lớp hơi nước mờ mờ, rồi lại quay trở về ghế. Bên cạnh cô dần dần xuất hiện rất nhiều người. Cô đặt hai tay lên đầu gối, rồi ngồi thẳng dậy.

Tàu lại lăn bánh, tiếp tục lướt chạy cuối cùng trong đêm nay.

Đến ga cuối. Có một người đàn bà đeo kính không tròng, mặt lạnh như băng ngồi gập hạc giấy. Cứ gập xong một con hạc, lại có một

“người” biến thành khói xám bay ra qua cửa kính, chui vào hạc giấy, rồi con hạc vỗ cánh, bay vào trong đường hầm đen hun hút.

“Người phạm ngũ tội, không đáng phải chết.” Người đàn bà cầm lên chiếc lục lạc đồng, đi thẳng vào trong toa tàu, giật lấy tờ giấy màu vàng dán trên trán Kim Hyeon Hye, sau đó vạch mắt cô ra: “Tà dân. Trong mắt có tia máu đỏ. Ủa? Con rồi bệnh? Pháp sư Saman?”

Ngũ tội, theo quan điểm dân gian, là “ăn, uống, gái, bạc, hút”, tương ứng với năm bộ phận miệng, mày, mắt, tai, mũi. Người phạm ngũ tội, trong vòng mười hai tiếng đồng hồ, tại năm bộ phận tương ứng sẽ xuất hiện tia máu nhỏ. Nếu thấy các bộ phận trên có tia máu chạy xuyên qua, tuyệt đối không được đi tàu điện ngầm!

1

Trực thăng cứu hộ đến sớm những mười mấy phút. Trước khi lên đường, thuyền trưởng tặng cho tôi một chiếc iPad, tôi hơi thắc mắc, người Hàn Quốc sao lại không dùng hàng Samsung? Đang định từ chối thì thuyền trưởng vỗ mạnh vào vai tôi: “Bên trong có lưu một số thứ, anh phải xem đấy!”

Hai nhân viên cứu trợ trao đổi một chốc với thuyền trưởng, tôi không hiểu tiếng Hàn, nên chui luôn vào trong máy bay. Nguyệt Bính dựng cao cổ áo, tựa nghiêng trên ghế ngủ luôn. Tôi thấy thuyền trưởng vừa nói vừa đưa tay chỉ vào tôi, nhân viên cứu hộ ngoảnh sang, có vẻ sửng sốt, gật đầu lia lịa. Tôi quay sang định gọi Nguyệt Bính, thì thấy nó đã ngáy pho pho.

Chẳng có việc gì làm, tôi mở iPad. Thật không ngờ thuyền trưởng tuy là con rồi, nhưng lại rất thích chụp ảnh. Trong máy chứa tới hơn 20G ảnh phong cảnh và video. Tôi mở xem lần lượt từng tấm, rất tò mò tại

sao thuyền trưởng lại tặng tôi thứ này. Chẳng lẽ ông ta sợ tôi đi máy bay ngồi rồi buồn chán nên mới gửi ảnh cho tôi xem?

Nhân viên cứu hộ lên máy bay, mỉm cười với tôi rồi nói vài câu xã giao bằng tiếng Anh. Tiếng Anh của anh ta không lưu loát lắm, lưỡi cứ cứng đờ, phát âm ngắc ngứ, tôi vốn gà mờ tiếng Anh, nghe anh ta nói mà chẳng hiểu gì, chỉ biết cười trừ cho xong chuyện.

Máy bay trực thăng cất cánh. Thuyền trưởng ra sức vẫy tay. Chẳng mấy chốc, con tàu đã trở thành một chấm đen xa tím. Tôi bỗng thấy băng khuâng. Lần trước nhìn xuống Nam Ấn Độ Dương từ trên cao, là rơi từ máy bay xuống; giờ đáp máy bay rồi đi, lại được chiêm ngưỡng cảnh tượng này lần nữa. Số phận quả là khó nói. Hòn đảo đã nuôi sống chúng tôi suốt một năm trời, giờ không biết nằm ở chốn mù khơi nào giữa đại dương. Nhớ lại những chuyện xảy ra trên đảo, vô vàn cảnh tượng hãi hùng lại hiện ra trước mắt, tôi vội hít một hơi thật sâu, cố gắng trấn tĩnh để xua tan nỗi sợ. Nguyệt Bính vẫn ngủ khò khò. Tôi thấy mừng vì mình quá may mắn. Nếu một năm qua không có Nguyệt Bính bầu bạn, không biết tôi có đủ can đảm để sống sót trên đảo hay không.

Tôi đang định tắt iPad để chớp mắt một lúc, thì vô tình mở đến một đoạn clip tối đen. Xem ngày tháng, thấy mới quay ngày hôm qua, bèn tiện tay mở ra xem.

Đoạn clip dài hơn hai phút chạy xong liền tự chuyển sang clip khác, cứ chạy liên tục khoảng bốn năm đoạn như vậy.

Xem xong mấy đoạn clip này, tôi toàn thân lạnh toát, mắt hoa lên cả một trời sao. Tôi cố gắng điều khiển những ngón tay đang run rẩy, muốn xem lại lần nữa, nhưng chúng không chịu nghe lời, không thể khiến chúng chạm vào đúng chỗ trên màn hình. “Cạch” một tiếng, chiếc iPad

rời khỏi tay tôi rơi xuống. Nhân viên cứu hộ nghe thấy liền quay sang hỏi, tôi xua tay ra hiệu không có chuyện gì.

Hắn là sắc mặt của tôi trông khó coi lắm, nên nhân viên cứu hộ có vẻ ngờ vực, nhưng cũng không nói gì, chỉ đưa cho tôi một chai nước. Tôi mở nắp chai, ngửa cổ dốc ừng ực một hồi quá nửa, rồi quay sang đập luôn cái chai vào vai Nguyệt Bính: “Dậy mau, tao muốn hỏi!”

Nguyệt Bính nhún vai, gục đầu ngủ tiếp. Tôi nhìn chằm chằm vào chiếc iPad, trong lòng dâng lên một nỗi sợ hãi khó tả!

Các đoạn clip quay lại cảnh trên tàu hôm qua, còn có cả tôi trong đó.

Tôi đứng trong phòng, lẩm bẩm một mình, chốc chốc lại bước sang phía đối diện, dùng vẻ mặt và giọng nói của Nguyệt Bính để tự đối thoại với mình. Có vẻ miêu tả của tôi rất rối loạn, nhưng tôi không thể giải thích rốt cuộc đã có chuyện gì xảy ra. Hay nói một cách ngắn gọn, trong đoạn clip không hề có Nguyệt Bính, trong phòng ngủ, trong phòng của con rối bệnh, trong cabin của thuyền trưởng, tất cả đều là tôi đang trò chuyện với một “tôi” đóng vai Nguyệt Bính. Đoạn video cuối cùng là cảnh tôi nói chuyện với thuyền trưởng.

Nhưng tôi lại không nhớ chuyện đó đã xảy ra vào lúc nào! Tôi hít vào một hơi thật sâu: chẳng nhẽ cả năm nay, chỉ có một mình tôi sống trên đảo hoang?

Nhưng Nguyệt Bính bên cạnh tôi rốt cuộc là ai? Lẽ nào Nguyệt Bình đã chết rồi, hay là, cái người tên là Nguyệt Bính kia chưa bao giờ tồn tại, tất cả đều do tôi tự tưởng tượng ra?

Tôi cảm nhận thấy từng sợi lông trên người đang dựng đứng. Tim tôi đập thùm thùm muốn vỡ tung lồng ngực. Tôi vỗ mạnh lên trán rồi đập thẳng vào vai Nguyệt Bính: “Dậy, dậy mau!”

Nguyệt Bính uể oải hé mắt: “Mày im cho tao ngủ một lát không được à?”

“Nguyệt... Nguyệt Bính, mày... rốt cuộc mày là thật hay là giả?” Tôi cố lắm mà giọng vẫn cứ run lên.

Nguyệt Bính gãi mũi: “Người giả mà đẹp trai lông lộng được thế này sao?”

Tôi thở hắt ra. Cho dù những điều tai nghe mắt thấy chưa chắc đã là sự thật, thế nhưng một người sống sờ sờ ngay trước mặt, làm sao có thể là không khí được?

Nhân viên cứu hộ cảnh giác nhìn tôi, rồi ghé tai người còn lại rì rầm vài câu. Tôi bỗng cảm thấy căng thẳng khác thường, dự cảm sắp xảy ra chuyện chẳng lành. Đúng lúc đó, tôi liếc thấy hình bóng mình phản chiếu trong gương chiếu hậu bên trên khoang trước máy bay. Ở hàng ghế sau, chỉ có một mình tôi, tôi đang ngồi trên ghế của Nguyệt Bính, tay gãi mũi, nói chuyện cùng không khí.

Tôi hoang mang cực độ. Rốt cuộc tôi là tôi, hay tôi là Nguyệt Bính?

“Xin hỏi, chúng tôi có mấy người?” Tôi hỏi nhân viên cứu hộ.

Nếu không thể có được câu trả lời xác đáng, chắc tôi sẽ hoá điên ngay mất.

Hai nhân viên cứu hộ bỏ kính râm xuống, đưa mắt nhìn nhau rồi cùng phá lên cười. Tôi ngơ ngác một hồi, rồi mới nhận ra, có một người trông rất quen, hình như đã gặp ở đâu đó!

“Cuối cùng thì cũng bắt được!” Nhân viên cứu hộ có nốt ruồi ở đuôi mày trái thôi cười, nhún vai giấu cợt, “độ kháng thuốc mạnh đấy, nhưng cũng đến lúc hôn mê rồi.”

Tôi đang sửng sốt không hiểu, bỗng thấy mí mắt nặng trĩu như đổ chì, cơn buồn ngủ ập đến như thủy triều, tay chân rũ rượi không còn sức

lực, đầu óc mụ mị, trước mắt cứ nhòa dần, nhòa dần, cuối cùng chỉ còn một khoảng không xám xịt. Gắng gượng lắm tôi mới nghe thấy tiếng bàn tán bên tai:

“Chuột có chạy đến đâu thì cũng bị mèo tóm cổ thôi.”

“Hình như hần không biết mình là ai?”

“Ha ha, biết thì càng đau khổ hơn thôi.”

“Nói cũng phải, hần và Nguyệt...”

Tôi đã nhớ ra kẻ đó là ai rồi!

Nhưng tại sao hần lại xuất hiện ở đây?

2

Tôi mở mắt. Trước mắt vẫn là khoảng không tối tăm không chút ánh sáng. Không khí ẩm ướt, xung quanh đặc quánh mùi mốc meo, có tiếng nước nhỏ tí tách lúc xa lúc gần. Tôi khẽ đưa tay sờ xung quanh, nhưng chẳng chạm phải vật gì, cứ như tôi đang lọt thỏm trong một khoảng không bất tận.

Thuốc mê vẫn chưa hết tác dụng. Đầu óc mụ mị. Lưỡi khô rát như thiêu. Tôi đan hai bàn tay vào nhau, day huyệt Hổ khẩu giữa ngón cái và ngón trỏ, kích thích Thủ dương minh đại tràng kinh để chống hôn mê. Day vài chục lần, đầu óc dần tỉnh táo trở lại, tôi đã nhớ được những chuyện xảy ra trước lúc hôn mê. Nhân viên cứu hộ có nốt ruồi ở đuôi mày trái, chẳng phải ai khác, chính là gã Ma Núi Minamino Hiroshi đã biến thành người cáo và biến mất trên núi Fuji Nhật Bản. Tôi lại thấy trong lòng rối bời. Tại sao trực thăng lại chở tôi tới đây? Đây là đâu?

“Anh tỉnh rồi à?”

Đang mải suy nghĩ, một giọng nói thành linh vang lên bên tai khiến tôi giật nảy mình suýt vỡ mật. Hình như là giọng con gái. Nguyên tắc sinh tồn mách bảo tôi phải “tiên phát chế nhân”, tôi đang dẫn đo không biết

nên hạ gục đối phương bằng đòn cùi chỏ hay cú thoi sỡn, thì giọng nói kia lại vang lên: “Tôi không phải người xấu.”

Tôi tự nhủ, dù cô có phải người xấu hay không, cứ phải khống chế cô trước đã rồi tính, là tình thế bắt buộc chứ tôi có muốn ra tay với phụ nữ đâu! Tôi khẽ khàng xoay người về phía phát ra giọng nói, đang định tung quyền, chợt nghĩ đến một chuyện, nắm đấm bỗng khựng lại nữa chừng: “Cô biết nói tiếng Hoa? Cô là người Hoa?”

“Ồ? Phải là người Hoa mới nói tiếng Hoa được ư? Người Hàn không được phép nói tiếng Hoa ư?”

Tôi chợt cảm thấy thế giới này thật điên đảo tận cùng. Tôi đang ở trong một nơi tắm tối, nói chuyện với một cô gái Hàn Quốc nói tiếng Hoa khẩu âm vùng Đông Bắc!

“Tạch”, đèn thành linh bật sáng. Không kịp thích ứng, mắt tôi nhức lóa không mở nổi. Tôi hết nheo lại dụi, một lúc sau mới nhìn rõ cảnh vật xung quanh.

Đây là một gian tầng hầm rộng chừng sáu chục mét vuông, cao chỉ ít cũng phải sáu bảy mét, trên bức tường mọc đầy râu gấn chỉ chút những ống nước hoen gỉ, to nhỏ đủ cỡ, chạy lên tận trần nhà hình vòm. Bức tường bên trái mở ra một đường hầm hình ống tròn, không biết thông tới đâu, chốc chốc lại vọng ra tiếng chuột chí choé. Giữa phòng chống chất ngổn ngang nồi niêu bát đĩa, quần áo, giày dép cũ và đủ thứ chổi cùn giẻ rách khác, còn có cả một chiếc ti vi màu đang bật, màn hình chen chúc cả tá cô gái ăn mặc mát mẻ đang nhảy múa đủ điệu gọi tình. Bên phải ti vi kê chiếc ghế sofa, ngồi thu lu trên đó là một cô gái tuổi độ đôi mươi, quần jeans áo thun loang lổ vết ố, tóc rối bù buộc túm lại phía sau, khuôn mặt lem luốc như lâu lắm rồi chưa rửa, đang nheo mắt nghiêng đầu nhìn tôi dò xét: “Anh tên gì?”

“Tôi tên gì thì liên quan gì đến cô?”

Chả hiểu sao giọng tôi cũng pha chút khau âm vùng Đông Bắc.

“Anh biết không, tôi đã cứu anh đấy! Tôi lại không được phép hỏi tên anh hay sao?” Cô gái đưa tay lên quẹt ngang mặt, nhảy phóc tới trước mặt tôi, đưa tay sờ vào cằm tôi, “người ta bảo đàn ông có râu, là thế này đấy à?”

Tôi ngẩn người, không biết phải đối đáp thế nào,

“Hãy thả tôi ra, tôi không muốn chết. Không... không... á! Ma!”

Trong lúc tôi đang ngơ ngác, bỗng có tiếng kêu rú thảm thiết của phụ nữ vọng lại từ trong đường hầm hình ống, lúc xa lúc gần, âm thanh như dội thẳng vào màng nhĩ, tôi nghe mà rùng mình. “Rẹt” một tiếng rùng rợn, như có vật gì bị xé đôi, tiếng gào rú im bặt. Rồi có tiếng nhai nhóp nhép vẳng ra, nghe mà ghê buốt chân răng.

“Bà ơi,” cô gái gọi với vào trong, “có ngon không?”

“Ừm. Nó dậy chưa?” Một giọng nói già nua vọng lại âm âm từ sâu trong đường hầm, “dẫn nó vào đây.”

Cho dù không có não, tôi cũng đoán ra có một bà già ăn thịt người đang nấp trong đường hầm. Vậy thì chắc chắn tôi sẽ trở thành món tiếp theo cho mụ. Không chạy lúc này thì còn đợi lúc nào?

Có vẻ như cô gái không đề phòng tôi. Cô ta một mình bước về phía đường hầm, vừa đi vừa giục: “Nào, đi gặp bà thôi.”

Tay tôi ngấm vận lực, định chém mạnh vào gáy cho cô ta ngất đi rồi tính tiếp.

Bất chợt, sâu thẳm bên trong đường hầm tối om lóe lên hai ngọn nến len lét, cháy bập bùng kéo thành từng vệt xanh lè trong bóng tối.

Dưới ánh sáng xanh nhờ nhờ, tôi lóang thoáng nhìn thấy một vật trắng toát đang từ từ chui ra khỏi đường hầm.

“Bà ạ.” Cô gái bắt chéo hai tay trước ngực cúi chào.

3

Vật trắng toát kia bò đến trước cửa đường hầm thì lao vụt ra, vòng qua cô gái rồi xông về phía tôi. Trong cơn hốt hoảng, tôi kịp nhận ra một con bạch xà với đôi mắt xanh lét, không kịp trở tay, tôi vội lùi lại phía sau thì đụng ngay phải bức tường ướt rượt. Con bạch xà từ trên cao đáp xuống sàn, uốn éo bò tới, quấn lấy cổ chân tôi rồi vùn vụt bò lên, nhoáng cái đã quấn quanh tôi chặt cứng như xác ướp. Đầu con rắn ngóng lên trước mặt tôi, đôi mắt len lét nhìn thẳng vào mắt tôi.

Máu trong người tôi như đông cứng!

Đó nào phải là rắn rết gì, mà là hai con mắt gắn trên mái tóc dài bạc trắng!

Hai con mắt như hai quả táo xanh ấn vào trong cục bột, bị nuốt chửng trong mái tóc bạc rối bù. Những tiếng rin rít phát ra từ bộ tóc dínhбет khiến tôi tức thở, xương sườn kêu lên răng rắc, không khí trong phổi bị ép ngược lên cổ họng, phát ra những tiếng “ặc ặc” vô thức.

Tôi lấy hết sức bình sinh vùng thật mạnh, nào ngờ bộ tóc vẫn tiếp tục cuốn chặt, siết cứng vào da thịt, toàn thân như bị bó chèn trong một tấm lưới sắt, thít đến đau rát. Tôi mất thăng bằng, thẳng đơ đổ vật xuống sàn.

Tôi hai mắt trừng trừng nhìn thấy sàn nhà vùn vụt lại gần, “rầm” một tiếng, mặt đập thẳng xuống đất nổ đom đóm, mũi cay xé như bị đồ giấm, răng bập vào môi, miệng tanh mùi máu.

Tôi trầm nghĩ, lần này chắc tiêu rồi, còn chưa kịp hiểu đầu cua tai ốc thế nào đã bị người ta xơi tái. Không biết con quái vật kia sẽ chế biến tôi thành món gì đây?

Bộ tóc đang quăn quanh cổ tôi bỗng toẽ ra vô số sợi mảnh li ti màu trắng, trên đầu có cái lỗ bé xíu như lỗ kim, ứa ra thứ chất lỏng màu vàng nhợt. Nước vàng nhanh chóng khiến bộ tóc dính bết lại thành từng mảng, xoắn bện với nhau thành quả cầu tóc to bằng đầu người, bên trong có bọt khí nổi lên lục đục, từ từ nhô lên thành mũi, miệng, tai, chốc sau, đã bện kết thành một bộ mặt già nua nhăn nhúm.

“Bụp”, hai con mắt xanh lè bật ra từ trong hốc mắt, đảo mấy cái rồi nhìn tôi trừng trừng.

Cái mặt người há miệng, bật ra một câu: “Nam Hiếu Lâu, con trai của ta. Ta đợi con đã lâu lắm rồi.”

Bộ mặt người được chằng bện từ vô vàn sợi tóc kia chỉ cách mặt tôi có vài phân, khi lên tiếng, tôi nhìn rõ mồn một những sợi tóc bên trong miệng đang ngoe nguẩy.

Tôi vừa kinh hãi vừa ghê sợ, chẳng còn tâm trí đâu mà nghĩ tại sao “nó” lại biết tên tôi. Nếu không phải đang bị siết chặt như khúc giò, chắc tôi đã nhổ toẹt vào “nó” rồi.

Bộ mặt người vừa dứt lời, bỗng “bụp” một tiếng, cả núi tóc lớn đồng loạt bung ra, nước vàng bắn tung toé, phun đầy lên mặt tôi. Toàn thân tôi lập tức nhẹ bẫng. Tôi cuống cuống đưa tay áo chùi mặt, chỉ muốn nôn oẹ.

Khó khăn lắm mới mở được mắt, thì thấy cô gái kia đang cười khúc khích, má trái xóay sâu một lúm đồng tiền: “Vừa nãy anh định đánh lén tôi đấy phải không? Thảo nào bà tôi định xử lý anh.”

“Mẹ kiếp! Nếu là cô thì chắc võ mặt chết mẹ nó từ lâu rồi!” Tôi điên tiết nhưng không biết trút vào đâu, lại không dám ra tay vì sợ bà già rùng rợn kia bắt trời nữa, nên chỉ dám lăm bằm chửi.

Cô gái chớp chớp mắt, nghiêng đầu hỏi: “Mẹ kiếp với mẹ nó là ai thế?”

Tôi đứng hình mất một lúc, cơn giận dữ dâng lên đến họng lại phải từ từ nuốt xuống. Tôi tròn mắt nhìn cô gái, không biết nên trả lời cô ta như thế nào, vô thức bước lại vài bước.

“Coi chừng dưới chân!”

Tôi vừa nhấc chân lên, cô gái bỗng hét lớn. Tôi giật nảy mình, vội xoạc chân sang bên cạnh, cử động thành linh khiến cổ chân đau nhói. Nhìn xuống chỗ lúc nãy định đặt chân xuống, thấy một con mắt xanh lét đang nằm ngay tại đó.

Bộ tóc bạc lại thò ra khỏi đường hầm, cuốn lấy con mắt rồi thụt ngay vào.

“Đúng là có tuổi rồi, đi đâu quên đó!”

“Bám sát đấy, ở đây mà lạc đường thì rầy rà to.” Cô gái có vẻ rất vô tư, dặn tôi xong thì chui ngay vào đường hầm, để lại mình tôi trong phòng.

Tôi ngẩn ra một lúc mới khom lưng chui vào theo.

4

Trong đường hầm tối om om, cứ như lọt vào một thế giới khác. Sự việc tuy quái đản, nhưng bộ tóc gớm ghiếc và cô gái kia đều không có vẻ thù địch, tôi cũng yên tâm phần nào. Bám theo tiếng bước chân của cô gái đi được khoảng hơn chục mét, mắt tôi dần thích ứng với bóng tối, đã có thể lơ mơ nhìn thấy hình bóng của cô ta.

Sau khi đi vòng vèo chừng năm sáu phút, bàn chân tôi bắt đầu lún xuống bùn lầy, mỗi bước đi phải chạt vật lằm mới nhấc chân lên được. Tôi nhắm tính đã đi được khoảng ba bốn chục mét rồi, tự nhủ không biết

bộ tóc của bà già kia phải dài đến đâu? Chẳng nhẽ khi người ta già quá rồi thì tóc cũng thành tinh?

Lúc này, tôi sực nhớ tới một câu chuyện có liên quan đến tóc.

Hồi học năm thứ hai đại học, lớp tôi có một nữ sinh chuyển đến, tên là Trương Hiểu Nghiê. Cô rất xinh đẹp, đặc biệt là mái tóc màu nâu óng ả vô cùng nổi bật. Bình thường cô khá ít nói, tính tình dịu dàng, học giỏi, trên người luôn phảng phất hương thơm thảo mộc.

Trong lớp có một nữ sinh nhà giàu tên là Lý Mẫn, ngoại hình cũng tầm tầm, nhưng rất kiêu căng, lúc nào cũng coi mình như nữ thần. Nhưng thành tích học tập, nhan sắc, tính cách lại không phải cứ có tiền là mua được. Thấy Trương Hiểu Nghiê được nhiều người yêu mến, Lý Mẫn rất bức bối. Cô ta rủ mấy nữ sinh khác tố cáo lên hiệu trưởng, nhà trường quy định nữ sinh phải để đầu tóc gọn gàng, Trương Hiểu Nghiê để tóc quá dài là vi phạm nội quy. Hiệu trưởng nói rằng, Trương Hiểu Nghiê là người dân tộc thiểu số, để tóc dài là truyền thống của dân tộc cô, cần phải tôn trọng. Lý Mẫn đành hậm hực quay về. Tên của dân tộc đó rất khó đọc, giờ tôi cũng quên rồi, chỉ nhớ đó là một dân tộc thiểu số ở vùng Quảng Tây.

Theo tôi thấy, những kẻ lớn lên trong nhung lụa, được cưng chiều từ bé, thường không chấp nhận bạn bè cùng trang lứa nổi trội hơn mình. Lý Mẫn nhìn Trương Hiểu Nghiê, càng ngày càng ngứa mắt. Cô ta lại rủ đồng đảng Lưu Ninh tìm cách trút giận. Hết giờ học, bọn họ vây lấy Trương Hiểu Nghiê, khen tóc của cô đẹp rồi lén dính đầy kẹo mạch nha lên mái tóc của cô. Hồi cấp một, bọn con trai thường giở trò này. Tóc bị dính mạch nha sẽ không thể gội sạch được, chỉ có cách cắt bỏ.

Ngày hôm sau, Trương Hiểu Nghiê không đến lớp. Đến ngày thứ ba, cô xuất hiện với mái tóc đã cắt ngắn. Thật không ngờ, mái tóc ngắn càng

tôn thêm vẻ đẹp thánh thiện của cô, trông cô càng nổi bật hơn nữa.

Lý Mẫn bực tức không thể tả. Thấy Trương Hiểu Nghệ bị hại mà chẳng làm gì mình, cô ta càng được thể lấn tới, thường xuyên gây hấn. Có lẽ do không chịu nổi nên hơn một tháng sau, Trương Hiểu Nghệ chuyển trường. Lý Mẫn đắc ý ra mặt, lúc nào trông cũng vênh váo.

Thời tiết ngày càng nóng nực. Kỳ nghỉ hè đã đến gần. Ai nấy giam mình trong lớp học nóng hầm hập mãi miết ôn bài, cả lớp chỉ có ba cái quạt trần để hạ nhiệt. Tôi còn nhớ rất rõ, hôm ấy, Lý Mẫn và một cậu học sinh cá biệt rất bảnh trai đang chụm đầu thì thầm thân mật, Lý Mẫn chợt kêu ngứa đầu, sai cậu bạn kia gỡ hộ. Cậu ta cọt nhả gỡ vài cái, bắt chợt rú lên ầm ĩ, nhảy tưng tưng, tay vẩy rối rít. Trong kẽ móng tay giắt một miếng gàu lớn lỗ chỗ lỗ chân tóc, còn có cả mấy sợi tóc con mới mọc.

Lý Mẫn chẳng buồn quan tâm đến phản ứng của cậu bạn, vẫn luôn miệng kêu ngứa đầu, luồn hai tay vào tóc gỡ sồn sột. Chốc sau, các mảng gàu đã dính đầy trong kẽ móng tay, bóng nhẫy, trắng ớn như cục kẹo mạch nha. Các bạn trong lớp đều kinh hãi rú lên, chạy dạt ra xa. Lưu Ninh chạy lại định can, nhưng Lý Mẫn cứ như không nhìn thấy, hai tay càng gỡ nhanh hơn, trên mặt lộ một nụ cười mãn nguyện. Tóc cô ta bị giật đứt từng cụm, để lộ da đầu trắng ớn, rớm máu. Máu ứa ra thành dòng, chảy ngoằn ngoèo xuống cổ.

Lúc này Lý Mẫn mới dừng lại, ngậy ra nhìn đầu ngón tay một lát. Chốc sau, cô ta khẽ lầm bầm: “Ồ, kẹo mạch nha ở đâu mà ngon thế này.” Rồi đờ đẫn thè lưỡi liếm. Nhìn thấy Lưu Ninh đang đứng chết trân, cô ta chìa tay ra phía trước, hỏi: “Cậu có ăn không?”

Lưu Ninh nôn oẹ ầm ĩ. Cả lớp nhốn nháo. May sao lớp trưởng kịp định thần, vội chạy đi gọi hiệu trưởng.

Chốc sau, hiệu trưởng vội vã chạy tới, bảo học sinh đi gọi y tá, còn mình thì gọi cảnh sát. Đúng lúc này, cây quạt trần bỗng rung lên bần bật rồi “rắc” một tiếng, cánh quạt gãy rời, văng thành một hình cánh cung, chém về phía thầy hiệu trưởng.

Cánh quạt sắc bén chém phập vào sau gáy thầy hiệu trưởng, ông lập tức ngã vật xuống, máu phun ra đầm đìa. Không chỉ có thế, cánh quạt còn tiếp tục bắn về phía Lý Mẫn và Lưu Ninh.

Tôi không bao giờ quên được cảnh tượng máu me hải hùng hôm ấy. Sau đó, thầy hiệu trưởng được đưa ngay đến bệnh viện, nghe nói bị chấn thương sọ não, sống thực vật hết đời. Lý Mẫn và cô bạn cũng được đưa tới bệnh viện, về sau làm thủ tục xin nghỉ học, từ đó tôi không còn gặp lại họ nữa. Nghe nói, gia đình họ đã phải chi bọn tiền để đưa họ sang Hàn Quốc phẫu thuật thẩm mỹ. Lưu Ninh phải cắt một lớp da trên mông để ghép lên trán, chỗ đó không thể mọc tóc được, phải đợi đến khi da lành hẳn mới làm phẫu thuật cấy tóc. Lý Mẫn còn thảm hơn, vết thương quá sâu nên rất khó cấy da. Không biết phải làm bao nhiêu cuộc phẫu thuật thẩm mỹ mới phục hồi được năm, sáu mươi phần trăm nhan sắc. Dây thần kinh và cơ mặt của cô ta bị tổn thương nghiêm trọng, khiến khuôn mặt cứ đờ như tượng gỗ, thậm chí không nhai được, chỉ có thể húp cháo loãng, còn phải định kỳ tiêm thuốc kháng sinh để chống viêm nhiễm.

Còn có một chuyện khiến tôi hết sức khó hiểu. Khi cảnh sát đến điều tra, ngoài tôi ra, tất cả các bạn học khác cứ như đã bàn nhau từ trước, đồng loạt nói là khi thầy hiệu trưởng vào lớp kiểm tra thì bị cánh quạt gãy rơi trúng đầu. Lời khai của tôi báo hại tôi bị họ bắt đi làm giám định tinh thần. Sau chuyện này, nhà trường cho gỡ hết quạt trần rồi lắp

điều hoà. Thế là học sinh trường khác chuyển đến trường tôi rần rần, lớp nào cũng trong tình trạng quá tải, âu cũng là trong cái rủi có cái may.

Vào lễ tốt nghiệp, theo truyền thống của trường, mỗi lớp đều phải trồng cây lưu niệm trong vườn trường. Ý nghĩa của việc trồng cây thế nào không biết, nhưng vườn trường um tùm cây cối chính là nơi lý tưởng để các cặp đôi hẹn hò. Rất nhiều cây còn bị cạo vỏ, khắc nguệch ngoạc những câu nhăng nhít như X yêu Y, thương X trọn đời, mãi mãi bên X...

Lớp chúng tôi chọn một bãi đất trống cỏ dại mọc um tùm, rồi đưa cuốc đưa xẻng vung túi bụi đào hố trồng cây. Khi đào sâu chừng hơn nửa mét, bỗng có một vật đen xì văng lên theo xẻng đất, treo vắt vẻo trên cành cây bên cạnh. Đất rào rào rơi xuống, lộ ra một bộ tóc dài thượt!

Cả đám hồn vía lên mây, hét lên choe choé, ném cả cuốc xẻng rồi chạy tán loạn. Tôi nhìn xuống hố, thấy rễ cây xoắn xuýt vào nhau bên lẫn những lọn tóc nâu, lóang thoáng nhìn thấy một bộ hài cốt nằm lẫn trong đất.

Về sau, tôi có kể chuyện này cho Nguyệt Bính nghe. Nguyệt Bính bóp trán suy nghĩ một hồi, rồi nói rằng nơi chôn thi thể chính là “đất tự sát” trong cách cục phong thuỷ, đất đó oán khí không tan, tích tụ suốt chín năm, sẽ mượn cây cỏ biến thành hình người để báo thù.

Còn về nguyên nhân, chúng ta tự hiểu.

Tôi bỗng nổi hứng, liền vào trang web của trường, mở ảnh tập thể sinh viên từng khóa ra xem, quả nhiên nhìn thấy trong tấm ảnh chụp lớp mới khai giảng có một nữ sinh ngoại hình rất giống Trương Hiểu Nghiê, đặc biệt là mái tóc dài màu nâu óng ả nổi bật giữa đám đông.

Đang suy nghĩ miên man, cô gái chợt dừng bước khiến tôi đâm sầm phải lưng cô. Không ngờ trông cô mảnh mai vậy mà cơ thể rất mềm mại. Cô không hề phật ý, hạ giọng nói: “Bà tôi tính khí hơi thất thường, anh đừng có ăn nói linh tinh đấy.”

Trong bóng tối, không biết cô có nhìn thấy tôi đỏ mặt hay không, tôi chỉ biết gật đầu lia lịa.

“Đứng yên đây.” Cô gái dặn rồi đi tiếp, tôi lơ mơ thấy cô ta sờ lần trên tường, chốc sau, chợt thấy lóe lên một chùm sáng xanh quái lạ. Ánh sáng mỗi lúc một mạnh hơn, bên rìa chùm sáng xuất hiện rất nhiều tia màu lục, đan xen xoắn rối vào nhau, dệt thành thứ hoa văn kỳ quái.

Cả người tôi như có dòng điện chạy qua, khiến tôi tê dại. Hoa văn này rõ ràng là thứ bùa ma mà Nguyệt Bính thường vẽ để trấn những thứ ô uế!

Bên trong bức tường ẩm ướt phát ra những tiếng “vo vo”, giống như có một tổ ong bắp cày bị vỡ. Cô gái giơ hai tay cao quá đỉnh đầu, tì sát người vào bức tường, miệng lầm rầm một hồi. Âm thanh lạ lùng bên trong giống như nhận được mệnh lệnh. Giọng cô gái mỗi lúc một vang vọng trong đường hầm trống trải, âm sắc dần chuyển sang rền rĩ thê thiết. Từ trong luồng sáng xanh tỏa ra vô số vệt khí trắng, kèm theo tiếng “xì xì”, bay lên nóc hầm, thò ra rất nhiều sợi mảnh như sợi chỉ, từ từ quấn bện lại thành hình người, lững thững hạ xuống, đứng trong đường hầm rồi lại bay lên phấp phới.

Có thể nói, đây là lần đầu tiên tôi tận mắt nhìn thấy “ma hiện”, nhưng tôi không những không sợ hãi, trái lại còn cảm thấy vô cùng thân thuộc. Đang lúc ngỡ ngàng, thì nghe cô gái giục: “Vào đi!”

Lúc này, tôi thấy bức tường biến thành một lớp màng màu xanh, cô gái đứng ở bên trong, vẫy tay với tôi: “Nín thở, tập trung ý nghĩ, coi như

trước mặt không có gì hết.”

Tôi trù trừ một lát rồi bước thẳng tới.

Khi chóp mũi của tôi vừa chạm vào vách tường thì “bụp” một tiếng, một sức hút vô hình lôi tuột tôi vào trong. Cô gái tươi cười hài lòng: “Bà nói đúng thật đấy, anh có thể đi xuyên qua bức tường bùa ma.”

Tôi giống như đứng trong biển nước, mỗi bước đi đều cảm nhận rõ sức cản của sóng nước, đang định hỏi có chuyện gì, dưới chân bỗng hẫng một cái như rơi xuống hố. Sức hút rất mạnh kéo hai chân tôi lôi tuột xuống dưới. Tôi cố vùng vẫy, nhưng sức hút lại càng mạnh hơn, tôi cảm giác như lục phủ ngũ tạng bị hút cả xuống chân, tôi chỉ biết cuộn tròn người lại, lăn lông lốc xuống theo độ dốc của hầm. Tôi chẳng nhìn thấy gì hết, quay tit mù như chong chóng, tưởng như bộ óc đã bị xay thành sinh tố đến nơi. Chốc sau, “sầm” một tiếng, lưng tôi va mạnh vào đầu đó, đau như dầm. Trước mắt chợt sáng choang. Tôi cố mở mắt, cảnh vật xung quanh vẫn xoay tròn xoay tròn, nhưng tôi đã nhìn thấy những vật thể lạ đập đồng cách đó không xa.

“Nam Hiếu Lâu, tới rồi đấy ư?”

Tôi chưa kịp trả lời, dạ dày đã quặn lên dữ dội, tôi nhịn không nổi, liền nôn thốc nôn tháo.

“Nếu ta có thể tự ra được đây thì tốt, anh không phải vất vả thế này.”

Tôi lau miệng, cơn váng vất tan dần, lúc này mới run rẩy đứng lên, nhìn về phía phát ra giọng nói.

“Á!” Tôi rú lên hãi hùng, hai chân mềm nhũn, tim tôi thắt lại muốn vỡ trong cơn kinh hoàng tột độ!

Mấy chục cơ thể trần trụi chồng chất thành một đồng thù lù, máu thịt đỏ au, ai nấy đều cố thò cánh tay ra ngoài giãy giụa thật lực. Nhìn từ

xa, trông họ như những đứa trẻ được thả ra từ đồng thịt, nhưng vùng vẫy mãi vẫn chưa thoát ra được.

“Nam Hiếu Lâu, cuối cùng thì anh cũng tới.” Giọng nói già nua lại vang lên.

Tôi lùi lại liên mấy bước, tránh thật xa đồng thịt, gắng kiềm chế cơn buồn nôn, rồi đưa mắt quan sát đám “người”. Những “con người” trợn trừng con mắt xám ngoét, ra sức khua khoắng đôi tay, tựa như đang cầu cứu tôi, nhưng cũng như chào tôi.

Đúng lúc này, trên đỉnh đồng thịt sủi lên một cái bong bóng to bằng quả bóng rổ, mùi ẩm mốc, tanh tươi lập tức sặc sụa khắp phòng.

“Không ngờ ta vẫn còn sống để gặp lại anh!” Một bà lão nhô lên từ trong đồng thịt, giương hai con mắt đục ngầu nhìn chòng chọc vào tôi, “à mà đương nhiên, ta làm sao có thể chết được.”

Tôi không thấy cơ thể của bà ta, chỉ thấy hai tay bà ta bị giữ chặt trong đồng thịt, không thể rút ra được, giống như bị dính liền thành một thể với đồng thịt ghê rợn.

“Nam Hiếu Lâu, hai mươi năm không gặp, đứa bé năm xưa nay đã lớn thế này rồi.”

“Bà nói gì?”

“Ha ha, anh và So Hye đều là những lựa chọn mà ta không bao giờ hối tiếc.”

6

“Bà ơi, đồ ăn hôm nay tới rồi. Tại sao lại có nhiều người phạm ngũ tội đến vậy?”

Tôi đang lúc bàng hoàng thì cô gái xuất hiện trong đường hầm, vác theo một gã đàn ông sặc sụa mùi rượu. Bà già tóc bạc ồm một tiếng, cô

gái ném ngay gã đàn ông say khướt xuống bên đồng thịt. Lũ quái nhân trần truồng lập tức chui ra, tóm lấy tay chân gã, bắt đầu tranh giành.

Từ lúc tỉnh lại đến giờ, tôi đã chứng kiến quá nhiều chuyện kinh hoàng rùng rợn, khiến đầu óc tôi tê dại. Tôi đưa tay nhéo mạnh lên má. Biết đâu đây là một cơn ác mộng, tôi sẽ nhanh chóng thức tỉnh!

“Đừng trách bà, bà cũng vì bất đắc dĩ mà thôi.” Cô gái cắn môi buồn bã, khẽ nắm lấy tay tôi.

Tôi nhảy dựng lên như bị điện giật, vùng mạnh cánh tay: “Đừng chạm vào tôi!”

Cô gái nghiêng đầu ngơ ngác nhìn tôi, rồi lại nhìn bà già, sau đó chìa tay ra trước mặt nhìn chăm chú: “Bắn lắm sao?”

Tôi không biết phải nói thế nào.

“So Hye, đừng lấy làm lạ, con không sống trên thế gian nên không hiểu được cảm nhận của Nam Hiếu Lâu đâu.” Bà lão tóc bạc lại ngóc đầu lên, “Nam Hiếu Lâu, ta tên là Lee Cheom A.”

“Bà... bà là...” Tôi chỉ vào bà già, ngắc ngứ không nói được thành lời.

Tôi chẳng hiểu chuyện gì đang xảy ra nữa.

“Đúng vậy, ta chính là con gái của cáo chín đuôi với Saman, cha của ta là Lee Bo, mẹ của ta là Lee Yeong Chae.”

“So Hye, con rất muốn biết chuyện này phải không? Hôm nay, ta sẽ kể hết cho con nghe. Nam Hiếu Lâu, anh cũng ngồi xuống nghe đi. Chuyện dài lắm đấy. Yên tâm, ta sẽ không làm hại anh đâu.”

7

Mùa đông ở Jinju đến rất sớm. Khi gió biển lạnh buốt thổi thốc vào làng chài, dân chài sẽ kéo thuyền lên bờ, thu lưới, chắt vớt trái qua mùa ngừng đánh bắt gian nan. Phải đợi bốn năm tháng nữa băng tan, mới có thể ra biển đánh bắt trở lại. Nhưng quan phủ bắt chấp dân chài có thể ra

biển hay không, vẫn không chịu bỏ qua một đồng thuế chài lưới. Những mùa đông trước đây, dân chài vẫn có thể chui vào túi da hươu lặn xuống biển mò hải sâm trong kẽ đá gom tiền nộp thuế. Người thạo lặn có thể lặn xuống tận đáy biển tìm giống hải sâm quý hiếm màu vàng và màu xanh trong lớp bùn cát và rong tảo, tuy nguy hiểm nhưng chỉ cần bắt được dăm ba con, coi như tích đủ tiền thuế trong suốt mùa đông.

Trước đây, giống hải sâm gai nhọn tua tủa này không có giá trị gì, chẳng may vướng vào lưới, ngư dân chỉ gỡ vứt đi. Về sau, có tin đồn rằng hải sâm có tác dụng tráng dương, nên giá trị tăng lên vùn vụt, được săn lùng như thần dược, cung đình và tầng lớp quý tộc rất ưa chuộng. May sao hải sâm có tập tính ngủ hè và hoạt động vào mùa đông, nên mới để dành cho ngư dân một con đường sống. Nếu may mắn tìm được loài hải sâm gai quý hiếm, còn được ban thưởng hậu hĩnh.

Nhưng năm nay thật kỳ cục. Dù là thợ bắt hải sâm giàu kinh nghiệm nhất, lần nào ra biển cũng trở về tay không.

Cao Ly hai bấu vật, sâm Nam Hải Bắc Sơn. Ngày nộp thuế tới gần, ngư dân lại dắt díu nhau tìm lên núi Baek Du, hi vọng đào được vài củ sâm về nộp thuế.

Những khách buôn sâm già đời trên núi Baek Du hợp thành “sâm bang”, quản lý nghề đào nhân sâm rất gắt, nếu bắt được ngư dân lên núi đào trộm nhân sâm, chúng sẽ bắt lại, lột hết quần áo rồi treo lên cây trong tiết trời lạnh giá cho chết cóng. Sau đó, chúng khoét lỗ ở rốn, cắm cổ bắc tấm rượu vào, đợi mỡ trong người ngấm vào cổ bắc, liền châm lửa đốt. Lửa cháy âm ỉ suốt một ngày một đêm không tắt, cho đến khi mỡ cạn. Chúng gọi như thế là “đốt đèn trời”.

Dù đòn trừng phạt thảm khốc đến vậy, nhưng không ít ngư dân vẫn mạo hiểm lên núi đào sâm. Có điều, đến mùa xuân, người quay về càng

ngày càng ít.

Khi Pak An Tae bò được lên tới bờ, túi da hươu đã bị đá cửa rách, nước biển lạnh buốt chảy đầy vào trong. Mội anh tím bầm, anh đưa những ngón tay run bần bật cầm cái móc bới hải sâm cửa rách túi, vốc nắm tuyết chà xát lên lồng ngực một hồi, cho đến khi làn da tái nhợt hồng lên chút ít, mới lấy bẫy uống vào một ngụm rượu Soju. Rượu ấm, cả người ấm sức lên, không còn thấy lạnh nữa, anh mới thay quần áo khô để sẵn trên bờ, rầu rĩ trở về làng.

Lúc đi qua phủ nhà họ Lee, Pak An Tae hẳn học nhớ toẹt một bài nước miếng, chỉ muốn cho một mối lửa thiêu rụi dinh cơ nguy nga đó.

Nhà họ Lee hơn một trăm năm qua nổi tiếng với nghề làm muối, trở thành thế gia nổi tiếng nhất Jinju, gia nghiệp đã truyền lại bốn đời, con đàn cháu đống, tôi tớ đông nghịt, đến cả tộc trưởng cũng không rõ trong phủ có cả thảy bao nhiêu người.

Phủ họ Lee môn quy nghiêm ngặt, đã là tôi tớ của nhà họ Lee, cả đời không được phép rời khỏi phủ, mọi chuyện sinh lão bệnh tử, ma chay cưới hỏi đều do phủ họ Lee quyết định. Mùa đông năm nào cũng có không ít ngư dân buộc phải điếm chỉ vào khế ước bán thân làm tôi tớ cho phủ họ Lee. Quản gia sẽ trả cho nhà ngư dân một khoản tiền hậu hĩnh. Dù là vậy, nhưng nếu không bị dồn đến bước đường cùng, thì đâu có ai muốn vào phủ sống kiếp nô lệ cả đời?

Hai năm trước, Jinju gặp trận sóng thần lớn chưa từng thấy, thuyền đánh cá bị phá huỷ gần hết, rất nhiều ngư dân không còn đường sống, đành nhắm mắt đưa chân vào phủ họ Lee, trong đó có em gái của Pak An Tae.

Khi cô em gái Pak Ryeong Su mất ngấn lệ nói với anh trai sẽ bán thân vào phủ, Pak An Tae kiên quyết phản đối. Pak Ryeong Su ngoài miệng

hứa là thôi, nhưng đêm đến, lại lén vào phủ họ Lee. Ngày hôm sau, quân gia mang khế ước và tiền bán thân đến nhà, Pak An Tae điên cuồng lao đến phủ họ Lee, nhưng bị gia đình chặn lại, đánh cho một trận thừa sống thiếu chết đuổi về.

Về đến nhà, Pak An Tae nuốt lệ mời thầy lang đến chữa trị cho cha mẹ đang lâm trọng bệnh. Khoản tiền đã tiêu hết, nhưng cha mẹ vì thương nhớ con gái vẫn lần lượt qua đời. Một gia đình tốt đẹp, chưa đầy hai tháng, chỉ còn trơ lại một mình anh.

Anh ghi lòng tạc dạ lời cha mẹ dặn lúc lâm chung, kiên trì tập bơi lội, ngày ngày xuống biển mò hải sâm, gắng dành dụm tiền để chuộc em gái về.

Người tính không bằng trời tính, Go Ryeo vốn là thuộc quốc của vương triều Trung Nguyên, sang năm nay, mức cống nạp thành linh tăng vọt, cao gấp mấy lần mọi năm, thuế chà lưới cũng vùn vụt tăng theo. Đã hai năm trôi qua, số tiền Pak An Tae gom góp được còn không đủ để mua một con thuyền cũ, nói gì đến chuộc em gái.

Tuyết bay mù mịt kín trời, Pak An Tae càng đi càng thấy cõi lòng buốt giá. Đến trước cổng làng, anh đứng lại hồi lâu, rồi dứt khoát rẽ về phía phủ họ Lee!

8

Sau khi bán thân cho phủ họ Lee, công việc hàng ngày của Pak An Tae là quét tuyết rồi rắc muối xuống đất, để khi mặt đường đóng băng, người trong phủ đi lại không bị trượt ngã. Ngày ba bữa chỉ có cơm trắng hoặc bánh nếp và dưa muối cay. Vào hôm rằm mừng một, trong phủ sẽ ban cho mỗi người một chén rượu Soju. Nhưng như thế đã tốt hơn rất nhiều so với cuộc sống của ngư dân.

Ngày mười lăm tháng Chạp, phủ họ Lee trên dưới giăng đèn kết hoa, chuẩn bị đón chào năm mới. Người ở tất bật suốt ngày. Đến bữa tối, trên bàn có thêm một vò rượu Soju thượng hạng. Mọi người ăn uống vui vẻ, chốc sau đều đã ngà ngà, lên giường đi ngủ.

Pak An Tae chẳng có tâm trí nào để uống rượu. Anh nằm gối đầu lên cánh tay, nhìn chong chong lên trần nhà nghĩ ngợi. Sau khi vào phủ, anh mới biết, muốn tìm được em gái trong tòa dinh thự còn rộng lớn hơn cả làng chài, thật chẳng khác nào mò kim đáy bể. Quy định trong phủ họ Lee rất nghiêm ngặt, đầy tớ trai và đầy tớ gái ở riêng hai khu, bình thường vốn không có cơ hội chạm mặt nhau. Chỉ vào dịp năm mới, tộc trưởng mở tiệc, người trong phủ đều tập trung ở sân sau cúng tế đón năm mới, hai bên mới có thể tiếp xúc. Còn có một điều khiến Pak An Tae cảm thấy khó hiểu, đó là năm nào cũng có rất đông người bán thân vào phủ họ Lee, nhưng số đầy tớ mà anh thấy lại không nhiều đến vậy.

“Hai năm rồi không gặp, không biết em gái có cao thêm được chút nào không?” Mấy hôm nay bận bịu hơn hẳn ngày thường, Pak An Tae toàn thân mỏi nhừ, nên nằm một lúc thì chìm vào giấc ngủ say sưa.

“Két”, then cửa bật lên tiếng kêu đinh tai, Pak An Tae giật bắn mình choàng tỉnh. Anh nghĩ chắc do đầy tớ nào đó thức dậy ra ngoài, nên trở mình định ngủ tiếp.

“Nếu phòng này cũng không có nữa, thì năm nay ông tổ lại đại khai sát giới đấy.”

“Chao ôi, mong là vậy, chúng ta được sống là tốt rồi.”

Pak An Tae tỉnh hẳn. Dưới ánh trăng lờ mờ, anh nhìn thấy hai gã đội nón đen có mạng che mặt rón rén tiến vào phòng. Gã cao hơn móc trong ngực áo ra một ống tre, đưa lên miệng thổi, phả ra một làn khói thơm

nồng pha lẫn mùi tanh tanh. Vừa hít phải, anh lập tức cảm thấy toàn thân tê liệt như không còn sức lực.

“Đã uống rượu thuốc rồi, không cần phải thận trọng thế đâu.”

“Cẩn tắc vô áy náy, hành động mau lên.”

Hai gã nói to hơn chứ không còn thì thào nữa. Gã thắp đèn mở túi, trải tấm vải trắng xuống đất rồi xếp ngay ngắn lên đó hơn chục thanh tre, sau đó lấy lư hương ra, cắm ba que hương, rút mỗi lư châm nến trắng rồi quỳ xuống đất, miệng lầm rầm tụng niệm bằng một thứ tiếng không thể hiểu nổi.

Gã cao cầm lấy một thanh tre, rồi lần lượt đưa tay vỗ khẽ vào đầu từng người ở đang nằm trên phản, giống như đang chôn đũa hẩu.

Pak An Tae vô cùng lo sợ, cơ thể tê dại bất động. Thấy gã cao tiến lại gần, anh cố nén sợ hãi, nhắm mắt vờ ngủ. Khi bàn tay hằn sờ lên đầu anh, anh cảm thấy ngón tay và lòng bàn tay của hằn thô ráp mà chắc nịch, bên mép ngón tay có lông lá xù xì, không giống như tay người.

Tim Pak An Tae đập thành thành như muốn vỡ tung lồng ngực.

Gã cao lại vỗ mấy cái lên trán anh rồi mới chuyển sang người khác.

Tiếng lầm rầm của gã lùn mỗi lúc một nhanh, Pak An Tae hé hé mắt nhìn, thấy gã cao đang trèo lên giường, bò rạp trên mình người nằm ở góc trong cùng, cởi quần của anh ta ra. Trong bóng tối, anh không nhìn rõ hằn làm trò gì với cơ thể của người đàn ông đó. Không lâu sau, hằn nâng cao ống tre, bước xuống giường, đưa cho gã lùn.

Gã lùn cầm lấy ống tre, nghiêng đổ dịch lỏng bên trong xuống ngọn nến. Ngọn lửa kêu lên “xèo xèo”, bập bùng muốn tắt. Hai gã có vẻ căng thẳng nhìn khói bốc ra từ ba que hương, một hồi lâu sau mới thở hắt ra có vẻ thất vọng.

“Tiếp tục đi.” Gã lùn quăng ống tre cho gã cao.

Cảnh tượng dị thường khiến Pak An Tae toàn thân lạnh toát, tim gan phèo phổi co thắt như bị một bàn tay vô hình túm chặt. Anh chỉ biết gồng mình chịu đựng cơn sợ hãi này, cố không để mình run rẩy, anh biết, nếu cựa quây, anh sẽ chết.

Cứ lần lượt như thế hết người này đến người khác, cuối cùng, cũng đến lượt Pak An Tae. Gã cao trều lên giường, bò rạp trên người anh. Một luồng hơi tanh nồng nặc xộc vào trong mũi khiến anh muốn nôn oẹ. Pak An Tae nằm bất động, mặc cho gã cởi quần mình ra, cái mũi ướt rượt thở phì phò khiến anh nổi da gà. Gã cầm que tre nhọn, đâm khẽ vào mề trong đùi phải của anh, nặn ra mấy giọt máu rồi cầm ống tre hứng. Pak An Tae không kìm được cơn sợ hãi, một luồng khí trào lên cổ họng, bật ra tiếng rên thảm thiết!

“Mày chưa ngất sao?” Gã cao giật mình, ngẩng đầu nhìn Pak An Tae. Tấm mạng che bên diềm nón bay lên, để lộ ra khuôn mặt. Một khuôn mặt xám ngoét dị thường, đôi tai nhọn hoắt chìa ra ngoài vành nón, kẹp giữa hai mí mắt dài hẹp là tròng mắt xám xịt, cặp đồng tử màu đỏ máu láo liên như hai ngọn lửa. Sống mũi tẹt cùng với cái miệng nhô hẳn về phía trước, cằm rụt vào cổ, bên mép có mấy sợi râu xám mọc lưa thưa. Đây nào phải mặt người, rõ ràng là mặt cáo!

“Là hắc phải không?” Gã lùn nhảy phóc lên giường, banh mắt anh ra. Pak An Tae mở mắt, thấy cái mũi cáo sắp chạm vào mắt mình, thì kinh hoàng vùng mạnh, và đột ngột nhận ra mình đã có thể cử động.

Gã cao ghì lấy Pak An Tae, mừng rỡ reo lên: “Chắc phải đấy! Mau lên! Hãy để cho hắc sống đến tết!”

Gã lùn nhếch mép, lộ ra những cái răng nhỏ xíu, tiếp tục liên thoảng cái thứ tiếng lạ lùng. Pak An Tae đôi mắt lơ lơ, đồng tử giãn rộng, anh ngừng giãy giụa, chìm vào hôn mê.

Hai gã người cáo đỏ máu của Pak An Tae xuống ngọn nến. Ngọn lửa bỗng biến thành màu xanh lam, khói tỏa ra từ ba que hương tự thành hình đuôi cáo.

Gã lùn thổi tắt ngọn nến: “Ghép được một đôi. Thế là năm nay đã hoàn thành nhiệm vụ trước ông tổ rồi.”

9

Quần gia hò hét âm ỉ hồi lâu, đám người ở mới lão đảo bò dậy, cuống quýt mặc quần áo.

“Pak An Tae, đùi cậu có nốt ruồi son kìa!” Lee Hyo Heon kêu lên.

“Chắc là rận cắn thôi.” Pak An Tae cạy vẩy máu, búng đi, “người có nốt ruồi son trên đùi mang dòng máu của cáo chín đuôi đấy, anh đừng nói bừa.”

“Ha ha, rận cắn ở chỗ này chắc là rận cái rồi.” Mấy gã người làm chỉ vào cái vẩy bên mé đùi anh trêu chọc.

“Vẫn chưa chịu ra ăn rồi đi làm à!” Quần gia bước vào phòng, dáng người cao lênh khênh, che hết nửa ánh sáng, đưa mắt nhìn khắp lượt đám người ở, “Pak An Tae, bắt đầu từ hôm nay, người không cần làm việc vặt nữa, tộc trưởng bảo cho người đến canh giếng muối. Mau mặc quần áo vào, tộc trưởng có chuyện muốn dặn. Ta đợi người ở ngoài.”

Muối của phủ họ Lee nổi tiếng khắp Go Ryeo, nghe nói là do ông tổ nhà họ Lee hơn một trăm năm trước đã phát hiện ra một giếng muối ở đây. Muối trong giếng hạt trắng tinh, vị mặn thơm chứ không chát, dùng nêm nếm đồ ăn rất ngon. Chỉ sau vài năm đã trở thành cống phẩm cho triều đình, nhà họ Lee cũng nhờ đó mà phát tài, tích lũy được gia sản kếp xù.

Để bảo vệ giếng muối, phủ họ Lee đã xây riêng một khu vườn, mỗi năm tuyển một nam một nữ đưa vào canh giếng muối, hết một năm lại

chọn người mới. Đôi nam nữ canh giếng muối sau khi ra khỏi khu vườn sẽ kết thành vợ chồng, được ghi tên vào gia phả nhà họ Lee.

Với đám người ở, canh muối là công việc đáng mơ ước, không ngờ vận may lại rơi vào Pak An Tae mới vào phủ được vài tháng.

Ban đầu, Pak An Tae định vào phủ để tìm em gái rồi cùng nhau bỏ trốn, nào ngờ lại bị phái đi canh giếng muối. Anh ngẩn ra một lúc, nhưng nghĩ đến công việc đầy hứa hẹn, trong lòng cũng không còn thấy băn khoăn. Trước những ánh mắt trầm trồ, chúc mừng, đổ kị của mọi người, Pak An Tae dè dặt theo quần gia đến gặp tộc trưởng.

Tộc trưởng sắc mặt trắng bệch, trên mặt chỉ chút đôi môi, cất giọng the thé căn dặn vài câu, sau đó, Pak An Tae ôm theo quần áo và chặn ra vườn. Khu vườn không rộng, nền đất trải sỏi phẳng lì, không có lấy một ngọn cỏ dại, góc tây bắc có một căn nhà nhỏ nằm trơ trọi, bên cạnh là nhà xí. Chính giữa vườn là giếng muối mang lại sự giàu có cho nhà họ Lee trong suốt một trăm năm qua, nắp giếng đúc bằng sắt, ràng xích sắt to bằng cổ tay, khóa lại bởi một ổ khóa bằng đồng to bằng nắm đấm. Có lẽ bởi sau tết sẽ được đưa vào gia phả nhà họ Lee nên quần gia tỏ ra tử tế với Pak An Tae hơn hẳn. Ông ta căn dặn anh các quy tắc cần tuân thủ, trước khi đi còn tí mắt cười, vỗ vai anh nói: “Một lát nữa, cô gái được chọn sẽ tới.”

Pak An Tae khom lưng chào, tiễn quần gia đi, sau đó dọn dẹp sạch sẽ căn nhà nhỏ bụi bặm, rồi ngồi phệt xuống thêm đá trước cửa, thấp thỏm chờ đợi người vợ tương lai. Không biết cô ta trông như thế nào, tính nết có hiền dịu hay không.

Đắm chìm trong viễn cảnh tươi đẹp về cuộc sống sau này, Pak An Tae đã quên hẳn cô em gái Pak Ryeong Su.

Khi bà lão tóc bạc kể tới đây, tôi đã lờ mờ đoán được diễn biến tiếp theo của câu chuyện, nhưng vẫn còn một số tình tiết cụ thể chưa thật hiểu lắm. Bỗng nhiên, tôi lại nhớ đến rất nhiều chuyện cũ, bao nhiêu hình ảnh đã qua cứ vùn vụt hiện trong trí não. Tại sao tôi lại đến đây? Nguyệt Bính đã đi đâu rồi? Trong lòng đầy rẫy muộn phiền, khiến tôi không còn tập trung lắng nghe được nữa.

So Hye ngồi khoanh chân ở góc tường, hai tay chống cằm, lắng nghe hết sức chăm chú.

Nghe con cáo chín đuôi nghìn năm tuổi kể những chuyện kiếp trước kiếp này trong khung cảnh đầy kinh dị trước mặt, với tôi, thực chẳng thích thú chút nào. Tôiặng hắng mấy tiếng ra vẻ sốt ruột, ý muốn giục bà lão hãy đi thẳng vào chuyện chính.

Bà lão chau mày: “Nam Hiếu Lâu, thanh niên phải biết kiên nhẫn, đừng có nghĩ rằng ta nhiều lời. Phải nghe cho hết câu chuyện này, anh mới hiểu được.”

Nhưng ít nhất thì bà đổi qua chỗ khác rồi hãy kể chứ. Căn phòng chồng chất xác chết, tôi có thể nghe được đến lúc này, là đã cố gắng lắm rồi!

Trong lòng tôi nghĩ vậy, nhưng cuối cùng vẫn bấm bụng ngồi im.

“Ồ, anh nghĩ rằng tôi muốn bị giam cầm ở đây lắm sao?” Bà lão như thể nhìn thấu tâm can của tôi vậy.

“Đừng ngắt lời bà!” So Hye trề môi lườm tôi, “bà ơi, bà không sao chứ. Có cần con lên tàu điện ngầm tìm cho bà ít đồ ăn không?”

“Không cần. Ăn thịt người cả nghìn năm, thế là quá đủ rồi.”

Tôi nghe mà đầu óc muốn vỡ tung. Tôi nghĩ, tôi có thể ngồi đây nghe bà già này kể chuyện, đúng là sắt thép chứ không phải là người.

Nhưng Pak An Tae không thể ngờ được rằng, cô gái được chọn đến canh giếng muối cùng mình lại chính là cô em gái Pak Ryeong Su!

Anh em gặp nhau, mừng mừng tủi tủi. Nghĩ đến chuyện hai anh em có thể được đưa vào gia phả nhà họ Lee, cả đời không còn phải lo chuyện ăn mặc, Pak An Tae cũng không còn nuối tiếc gì khi không thể lấy được vợ.

Tối hôm đó, Pak Ryeong Su nấu một bữa cơm thịnh soạn. Hai anh em cơm nước xong xuôi, cùng kể cho nhau nghe chuyện xảy ra trong hai năm qua. Pak Ryeong Su nói việc của mình là trồng hoa trong khuôn viên dành cho nô bộc nữ. Cô chỉ kể qua loa vài câu, rồi ngồi im nghe anh trai kể về chuyện đi bắt hải sâm. Pak An Tae say sưa kể, không biết đã đến nửa đêm từ lúc nào.

Nước Go Ryeo coi trọng lễ tiết Nho giáo, tuy là anh em ruột, nhưng sau khi trưởng thành cũng không thể ở chung một phòng. Pak An Tae ôm chăn kê phản ngủ ngoài cửa. Đã quen với cuộc sống bần hàn, anh chẳng hề sợ hãi cái giá lạnh của tháng Chạp.

Từ trong nhà vọng ra tiếng thở đều đều của Pak Ryeong Su. Pak An Tae trở mình, nhìn ra giếng muối giữa vườn.

Quản gia nói với anh rằng, sở dĩ phải bố trí người canh giếng muối, là do giếng muối này giống như cơ thể sống. Tháng nào cũng vậy, cứ vào ngày mồng năm và mồng mười, người canh giếng phải mở nắp thả gà, cá xuống đó để cho nó ăn. Đến ngày ba mươi tết, muối đã bám đầy thành giếng, đôi nam nữ canh giếng sẽ xuống đó đào lấy từng vĩa muối, mang lên, đem nghiền thành hạt nhỏ. Nếu tiết lộ bí mật này, giếng muối ắt sẽ bị cho là tà vật và bị huỷ hoại. Đôi nam nữ canh giếng muối năm nay mắc bệnh đậu mùa, phải đưa ra khỏi phủ để chữa trị, nên tạm thời chọn

một đôi nam nữ thật thà đáng tin cậy trong phủ để thay thế. Anh em Pak An Tae đã may mắn được chọn.

Năm mới mỗi lúc một gần, tiết trời ngày càng giá lạnh. Hai anh em cứ đứng ngày đứng giờ lại ném gà ném cá xuống giếng. Mắt thấy vĩa muối bên thành giếng bám ngày một dày, hai người trầm trồ ca ngợi hết lời.

Ngày ba mươi tết, bên ngoài vườn muối, pháo nổ rền vang suốt cả ngày trời. Quân gia dẫn theo phu muối vác dây thừng, sọt, đục và búa đến. Hai anh em buộc dây thừng thật chắc ngang lưng, nhìn xuống giếng muối sâu hun hút không thấy đáy, trong lòng cũng thấy chồn chợn. Dù sao cái giếng trước nay đều được nuôi bằng vật sống, ngộ nhỡ nó cũng ăn cả thịt người thì sao?

“Xuống đi! Khi nào quay lên, hai người sẽ trở thành người của nhà họ Lee.” Quân gia mỉm cười, “nếu cái giếng này ăn cả thịt người thì hơn một trăm năm nay, muối của nhà họ Lee lấy ở đâu ra?”

“Anh ơi, em sợ lắm.” Pak Ryeong Su cắn môi, không dám xuống.

“Tôi xuống một mình được không?” Pak An Tae hỏi.

Quân gia bực mình quát lớn: “Phải hai người cùng xuống, âm dương hòa hợp thì mới lấy được muối! Chân lý này, nhà họ Lee phải hi sinh mất mười mấy mạng người mới ngộ được ra đấy!”

Nghe nói vậy, Pak An Tae thấy ớn lạnh trong lòng - quân gia nói vậy, khác nào khẳng định đã có mười mấy mạng người vùi chôn dưới giếng! Vĩa muối bám trên thành giếng bắt sáng lóng lánh, dưới giếng có sương mù bốc lên nghi ngút, Pak An Tae tưởng như đó là vô số linh hồn đang bay dật dờ, lại càng thêm ớn lạnh.

“Năm nào cũng chỉ thu hoạch muối vào ngày này,” quân gia chấp hai tay ra sau lưng, khinh khỉnh nói, “nếu hai người không chịu xuống, chắc

chấn sẽ không còn đường sống.”

Pak An Tae nghiêng chặt răng, bước vào trong sọt: “Em Ơi, chúng ta xuống! Anh sẽ bảo vệ em!”

Pak Ryeong Su gạt đầu, theo anh bước vào trong sọt. Đám phu muối kéo ròng rọc, thả sọt đưa hai anh em xuống giếng.

Pak An Tae thổi mỗi lửa châm nén, vĩa muối dày phản xạ ánh nến khiến xung quanh lập tức sáng bừng, anh cũng thấy an tâm hơn ít nhiều. Hai anh em ngồi dựa lưng vào nhau, bắt đầu đục các vĩa muối. Chốc chốc lại có những sọt nhỏ từ trên miệng giếng thả xuống cho họ chuyển muối vào đó rồi lại kéo lên.

Hai anh em cặm cụi đục muối trong khoảng thời gian tàn hai cây nến mà không xảy ra chuyện gì. Không khí dưới giếng ẩm ướt, ngọt ngào vô cùng. Hai anh em đã đục được hơn ba trượng, mồ hôi ướt đầm áo.

“Anh Ơi, em mệt quá.” Pak Ryeong Su dù sao cũng là con gái, đã mệt rồi, không còn sức để đục tiếp nữa.

“Em cố lên, rồi chúng ta sẽ được đổi đời!” Pak An Tae vừa hăm hở đục muối, vừa khích lệ em gái.

Cái sọt rất nhỏ, hai anh em không đủ không gian nhúc nhích, chỉ có thể ngồi nguyên tại chỗ làm việc. Pak An Tae giáng một nhát búa, mấy vụn muối bắn vào mắt cay xè. Anh dụi mắt, nước mắt cứ thế chảy giàn giụa. Đột nhiên, anh cảm thấy có một lực hút rất nhẹ kéo căng làn da mặt. Anh giật mình, vội mở mắt ra, và thấy mấy giọt nước trôi lập lờ trước mắt rồi chui tọt vào vách đá. Anh đưa tay sờ lên mặt, thấy vẫn khô ráo, không thấy nước mắt đâu nữa! Đúng lúc ấy, cây nến “bụp” một tiếng cháy bùng lên sáng rực, vĩa muối như một tấm gương, phản chiếu khuôn mặt của anh và cô em gái sau lưng.

Pak An Tae choáng váng như bị trúng một cú đấm trời giáng!

Đằng sau anh là một con quái vật đầu cáo, mặc quần áo của cô em, đang giơ cẳng tay đầy lông lá cầm búa gỗ vào via muối: “Anh ơi, em kiệt sức rồi.”

“Á! Yêu quái! Cứu tôi với!” Từ trong lòng giếng vọng ra tiếng kêu rú thảm thiết, át cả tiếng pháo nổ chào đón năm mới.

“Đậy nắp giếng lại!” Quân gia ngẩng đầu thở dài, “còn một canh giờ nữa là sang năm mới. Năm nay, hai người có thể gặp được ông tổ. Cuối cùng thì cũng tìm thấy.”

Ánh trăng rọi xuống thân người cao lớn của quân gia. Rành rành là bóng của một con cáo đang đứng thẳng

11

Tiệc đón năm mới của nhà họ Lee đã bắt đầu, không khí sức nước mùi thuốc pháo, lũ trẻ xách những chiếc đèn lồng đỏ nhỏ xíu vui đùa rộn ràng. Đám người làm tấp nập dọn các món ngon lên sân lớn, mùi thức ăn bốc lên thơm phức. Tiếng pháo mỗi lúc một giòn giã, giờ Tý sắp đến. Quân gia hăng giọng, lớn tiếng hô: “Nhập tiệc giao thừa!”

Người ở chia thành hai bên nam nữ, ngồi ăn ở góc sân. Giữa sân bày bàn tiệc chính, người nhà họ Lee chia theo vai vế dự tiệc, hai mươi tư bó đuốc nhựa thông cao quá đầu người cháy rùng rục, khiến cả sân lớn ấm cúng lạ thường, không còn cảm thấy hơi giá lạnh mùa đông.

Chiếc ghế thái sư kê giữa bàn tiệc chính vẫn để trống, đó là chỗ ngồi của ông tổ họ Lee. Khi nào tộc trưởng đương nhiệm thỉnh bài vị của ông tổ đến, yến tiệc mới bắt đầu.

Lee Hyo Heon, đầy tớ ở cùng phòng với Pak An Tae trước đây tìm khắp mấy lượt vẫn không thấy Pak An Tae đâu, thậm nghĩ chắc Pak An Tae canh giếng muối không nghiêm nên bị xử quyết mất rồi.

“Im lặng!” Quân gia hô lớn, “cung thỉnh tổ tiên!”

Cả không gian lập tức im bặt, chỉ còn lại tiếng đuốc cháy tí tách. Từ ngoài sân, tiếng nhạc vang lên, có tiếng bước đều từ từ tiến lại gần, thì thoảng còn có vài tiếng ho hắng già nua. “Két”, cánh cổng từ từ mở ra, mấy thanh niên trai tráng mình trần tròng trực, mồ hôi nhễ nhại khiêng một cái kiệu nhỏ dán đầy giấy vàng đi vào. Tộc trưởng kính cẩn đi bên trái kiệu, chốc chốc lại vén rèm nói nhỏ vài câu.

Lee Hyo Heon ngẩn người: Lễ nào người trong kiệu chính là Lee Jun, người gây dựng nên phủ họ Lee? Nhưng con người đâu thể sống đến hơn trăm tuổi? Gã lấy làm lạ, lén nhìn sang những người ở khác, lại càng giật mình kinh hãi! Cả đám đầy tớ ai nấy ánh mắt vô hồn, sắc mặt đờ đẫn, cơ thể đung đưa đều đều sang hai bên trái phải.

Kiệu dừng lại trong sân, lại một tràng ho khản đặc vọng ra, nghe khô rít như gió lửa qua ống bễ hồng. Tộc trưởng quỳ xuống đất, hai tay đặt trên trán, cúi rạp người cung kính hành lễ.

“Miễn lễ.” Trong kiệu vọng ra giọng nói the thé, không hề già nua như tiếng ho vừa nãy.

Tộc trưởng đứng dậy, phất bụi trên quần áo, rửa tay trong thau đồng đã chuẩn bị sẵn rồi chui vào trong kiệu, ẵm ra một đứa bé chừng ba tuổi.

“Ông tổ, năm nay đã tìm thấy rồi.” Tộc trưởng khẽ khàng đặt đứa bé xuống đất.

Đứa bé thở dài: “Ngày càng hiếm hoi, thế mà năm nay lại tìm được một đôi, đúng là ông trời phù hộ cho nhà họ Lee chúng ta.”

Hai người bước về phía ghế thái sư, thản nhiên như giữa chốn không người. Tộc trưởng bế đứa bé lên, đặt ngồi ngay ngắn trên ghế. Đứa bé đưa mắt nhìn khắp lượt: “Khiêng chúng tới đây, phá giải huyền thuật. Vẫn theo lệ cũ, thuận theo thì sống, chống lại thì chết.”

Ánh đuốc rừng rực chiếu lên khuôn mặt đứa bé. Lee Hyo Heon kinh hoàng toát mồ hôi lạnh. Ngực trên vóc dáng đứa bé ba, bốn tuổi kia lại là một bộ mặt già đanh. Lông mày lưa thưa vài sợi, bông mắt sưng to như hai quả táo tàu, nếp nhăn chằng chịt khắp mặt.

Tộc trưởng gật đầu ra hiệu với quản gia, quản gia hít sâu một hơi rồi niệm lầm rầm một hồi như bùa chú.

Tòan bộ người trong sân bỗng như “sống” lại, hoạt động bình thường.

Lúc này, mọi người mới nhìn thấy có người ngồi trên ghế thái sư, đám đầy tớ đều rộn lên kinh ngạc, đến cả người nhà họ Lee cũng vô cùng sửng sốt.

“Ta chính là người lập ra gia nghiệp của họ Lee, Lee Jun.” Đứa bé đứng trên ghế thái sư, trông hết sức hoạt kê.

Lee Jun cười: “Chắc các người đang thắc mắc cố sao ta lại sống thọ hơn một trăm tuổi phải không? Một trăm năm trước, cáo chín đuôi làm hại người Go Ryeo, ta là pháp sư Saman, có sứ mệnh xuống núi tiêu diệt cáo chín đuôi. Sau nhiều năm lần theo tung tích, ta phát hiện sau khi cáo chín đuôi biến thành người, tất cả đều tập trung ở đây để trải qua hai lần độ kiếp! Để loại bỏ hoàn toàn cáo chín đuôi, ta đành phải ăn gan của chúng để kéo dài tuổi thọ của mình. Nhà họ Lee cũng nhờ vào khí của cáo chín đuôi mà vận thế lên vùn vụt như điều gặp gió, trở thành gia tộc danh giá nhất vùng trong một trăm năm qua. Danh dự và sứ mệnh của Saman khiến ta không bao giờ quên rằng, phải tiêu diệt những kẻ mang dòng máu của cáo chín đuôi trong người, tránh để lại biến thành cáo chín đuôi, làm hại người dân. Năm nay, ta lại phát hiện ra cáo chín đuôi. Mong các người hãy hiểu cho nỗi khổ tâm của ta. Việc ta sẽ làm, có lẽ sẽ

khiến các người khó hiểu, nhưng ta làm vậy, hoàn toàn vì sự bình an của các người.”

Tất cả mọi người đều trở mắt nhìn Lee Jun, ngỡ ngác không hiểu chuyện gì. Có điều truyền thuyết kinh dị cáo chín đuôi ăn gan người biến thành người lâu nay vẫn là nỗi ám ảnh trong lòng người dân sống ở xứ này.

“Khiêng lên đây!” Lee Jun giơ hai tay lên cao, hét lên một tiếng, giọng nói rin rít nghe thật chói tai, cứ như xuyên thủng màng nhĩ. Gió mạnh ào ào thổi tới, những ngọn đuốc nhựa thông gần như tắt lụi, nhưng ngay sau đó lại cháy bùng lên.

“Két”, cổng lại mở ra, mấy gã trai tráng khiêng kiệu khi nãy khệ nệ vác vào hai cái xướng hấp to tướng, cao bằng nửa thân người, bốc khói nghi ngút, đặt ở chính giữa bàn tiệc.

Tộc trưởng xé lá bùa màu vàng dán trên xướng rồi mở nắp ra!

Khói trắng bốc lên ngùn ngụt, hơi nóng hầm hập phả ra khiến tất cả mọi người gần như không thể mở mắt. Đến khi khói tan dần, hiện ra hai con người trần như nhộng đang khoanh chân ngồi trong xướng hấp.

Đám người ở kinh hãi kêu rú lên ầm ĩ. Một trong hai người bị hấp chính là Pak An Tae.

Còn cô gái kia, tóc dài phủ mặt, nhìn không rõ dáng người, cũng đã bị hấp chín.

“Họ chính là các chín đuôi!” Lee Jun trèo lên bàn tiệc, “nếu ăn thịt họ, có thể kéo dài tuổi thọ, gia tộc phồn vinh, và các người sẽ được chấp nhận là người họ Lee, đời đời hưởng vinh hoa phú quý!”

Ngoài người nhà họ Lee, đám người ở đều kinh hồn bạt vía chạy dạt đi, thậm chí có người còn nôn thốc nôn tháo. Lũ trẻ gào khóc ầm ĩ trước cảnh tượng hãi hùng, các bà mẹ vội ôm chặt lấy con, bịt mắt chúng lại.

Không biết ai hô lên một tiếng, rồi người nhà họ Lee nhất tề đứng dậy, cùng tiến lại bên xưởng hấp, thân nhiên bắt đầu bữa tiệc thịt người.

Đám người ở ai nấy mắt trợn trừng kinh hãi nhìn đám người nhà họ Lee như đang lên cơn cuồng dại. Cuối cùng, dưới sự uy hiếp của lũ tráng đinh, bắt đầu có người dè dặt tiến lên, nhập vào đám người nhà họ Lee. Số người đi theo cứ đông dần, đông dần! Có kẻ vừa ăn, vừa bật khóc nước nỡ.

“Chú, những lời bịa đặt mà chú thêu dệt ra, chính chú cũng bị mắc lừa sao?”

Trước cổng bỗng xuất hiện một cô gái chừng mười bảy mười tám tuổi, xiêm y trắng toát, mái tóc đen mượt không có gió cũng tung bay, hai chân không hề nhúc nhích mà lướt vào trong vườn như cơn gió.

“Lee Cheom A, cuối cùng thì người cũng tới.” Lee Jun ngẩng đầu nhìn lên bầu trời đêm đen kịt, vài bông tuyết lả tả rơi xuống, đậu trên khuôn mặt chằng chịt nếp nhăn của Lee Jun, từ từ tan chảy.

12

“Họ đều là cáo chín đuôi sao?” Lee Cheom A chỉ vào những người đang xúm xít quanh xưởng thịt người.

“Họ ít nhiều đều mang dòng máu của cáo chín đuôi.” Lee Jun hơi cụp mắt xuống, đưa tay phải lên gãi cằm, “cho nên luôn tiềm ẩn bản tính ăn thịt người.”

“Chú đã bày ra cách cực Âm mộ trấn thi, giam cháu dưới giếng muối, để canh thi thể của cha mẹ, lại còn thả gà sống, cá sống xuống đó để nuôi cháu không chết, dùng muối kết tinh từ nước mắt khóc thương cha mẹ của cháu để khiến gia tộc phồn thịnh. Những điều này cháu đều có thể chấp nhận, bởi đó là số phận của cháu. Nhưng chú nên biết rằng,

đạo trời tuần hoàn, vạn vật đều có sinh có tử. Chú tàn sát hậu duệ của cáo chín đuôi, ăn gan của họ, tìm cách trường sinh làm trái đạo trời...”

“Bởi vậy ta muốn tất cả mọi người cùng ăn, như vậy mới có thể át bớt hung khí, thuận với lẽ trời.” Lee Jun nhìn Lee Cheom A thêm khát, “tiếc là người mang dòng máu cáo chín đuôi thuần chủng ngày càng ít ỏi.”

“Cha cháu không nói cho chú cách phá bỏ cách cục Âm mộ trấn thi. Nên chú không biết, hai anh em ruột mang dòng máu của cáo chín đuôi cùng vào âm mộ, lời nguyện sẽ được hoá giải. Đôi nam nữ bị đưa xuống giếng lần này chính là hai anh em ruột, bởi thế, cháu đã có thể thoát ra, kết thúc mối ân oán trăm năm này. Chú, chú ăn thịt cáo chín đuôi suốt bao nhiêu năm nay, nên bị quả báo, biến thành hình dạng như bây giờ. Chú thấy sống thế này có ý nghĩa gì không?”

Lee Cheom A vươn hai tay về phía trước, những móng tay vùn vụt mọc dài, rồi quặp lại thành mười cái vuốt đen sì. Hai dòng lệ máu từ khóe mắt rỉ ra, chảy dài xuống bên khóe miệng, nhuộm đỏ đôi môi trắng bệch.

“Sống, kiểu gì cũng hơn là chết!” Lee Jun cười nhạt, “sát nghiệp của ta quá nặng, nếu chết, mười tám tầng địa ngục cũng không đủ để chứa ta.”

“Sau khi chết, chú nhớ kể cho tôi biết, địa ngục trông như thế nào.” Lee Cheom A bước tới trước mặt Lee Jun, rồi vung tay đâm thẳng bộ vuốt vào giữa cổ họng của hắn.

Một tia máu bắn phọt ra ngoài. Lee Jun kêu khò khè trong họng, máu trào vào trong cổ khiến hắn ho sặc sụa: “Quả nhiên, chỉ có sự đau đớn mới khiến ta có cảm giác còn giống như một con người.”

Những kẻ vừa xúm vào ăn thịt hai anh em Pak An Tae đều đã lăn ra ngủ như chết. Trong sân, chỉ còn lại một con cáo chín đuôi và một pháp sư Saman. Lee Cheom A rút móng vuốt ra, nhìn vào lỗ thủng đâm máu trên cổ họng Lee Jun, trong đồng tử chợt lóe lên một vết đỏ tươi. Sắc đỏ nhanh chóng lan ra khắp mắt. Khuôn mặt trắng muốt từ từ mọc lên những sợi lông tơ dày đặc, sống mũi sụp xuống, chóp mũi vươn dài nhọn hoắt.

“Cuối cùng thì người cũng không thể kiểm soát được bản tính của cáo. Máu người đã khiến người hiện nguyên hình.” Lee Jun đưa tay ôm lấy cổ, cơ thể teo quắt đổ vật xuống ghế thái sư. Hắn gầm lên: “Sự thực là từ lâu ta đã biết cách để giải thoát cho người, chính ta đã dàn xếp tất cả. Hãy tỉnh lại đi, chủ nhân của ta!”

Lee Jun há hốc miệng, thở hồng hộc, cơ thể vùn vụt phồng lên như bơm bóng, bên dưới làn da bị kéo căng hiện lên vô số đường chỉ li ti chằng chịt như mạng nhện. “Bụp” một tiếng ghê rợn, bộ da vỡ tan tành. Trong cơn mưa máu tươi bời, một tấm da người dạt dờ rơi xuống, trùm lên đầu rồng trên lưng tựa của ghế thái sư.

Lee Hyo Heon nãy giờ nằm rạp trong bụi cỏ, nhìn thấy cảnh tượng này, kinh hãi đến mức hồn bay phách lạc. Đầu hắn đau nhức như búa bổ, vô số cảnh tượng quái dị vùn vụt hiện ra. Hắn ôm đầu lẫn lộn, kêu gào thảm thiết.

Một hồi lâu sau, hắn từ từ đứng dậy, ngửa mặt nhìn một trời tuyết rơi mờ mịt: “Bị phong kín suốt bấy nhiêu năm nay, cuối cùng thì ta cũng đã hồi tỉnh! Hồi cháu gái của ta, ta mới chính là Lee Jun, là chú của cháu đây!”

Lee Cheom A lúc này đã biến thành cáo chín đuôi, nghiêng đầu nhìn Lee Jun thật một chốc, rồi thành linh lao tới. Lee Jun nhảy sang bên cạnh

tránh né, rồi xoay tay chụp lấy cổ của Lee Cheom A, tiện đà đập mạnh đầu của nàng vào bức tường bên cạnh.

Một cái, hai cái, ba cái, bốn cái...

Lee Jun cứ thế đập lia lịa cho đến khi Lee Cheom A bất tỉnh nhân sự, mềm rũ như sợi bún, mới quăng nàng xuống đất rồi rào bước đến bên bàn tiệc, cầm đôi đĩa bạc quay lại, cắm phập vào hõm xương đòn của nàng, găm chặt lên tường.

Lee Cheom A lại biến thành hình người, rú lên một tiếng thảm thiết rồi tỉnh lại.

“Hắn chỉ là con rối bệnh ta chế ra để chịu quả báo thay ta mà thôi. Ta đã khóa chặt ý thức của Lee Jun, chỉ là để chờ đợi ngày này.” Lee Jun nhổ một cây đuốc, đặt dưới chân Lee Cheom A, “ăn gan cáo chín đuôi sẽ trường sinh bất lão. Ta nuôi cháu bao nhiêu năm nay, chỉ là để đợi cháu trưởng thành, biến thành cáo chín đuôi giúp ta tăng thêm vận thế mà thôi.”

Lửa đuốc liếm vào chân của Lee Cheom A, khói đen bốc lên nghi ngút. Lee Cheom A hai tay bám lấy tường ra sức giãy giụa, mái tóc đen bóng chốc bạc trắng, khuôn mặt xinh đẹp nổi đầy nếp nhăn, kêu lên thảm thiết: “Người quả là tàn độc!”

“Ha ha, trong thế giới này chẳng có ai lương thiện cả.” Lee Jun cầm lên con dao nhọn hoắt, “người lương thiện khó mà sống lâu.”

13

Kể đến đây, bà lão không nói nữa mà cúi gục đầu, bờ vai gầy đét run lên lẩy bẩy. So Hye đã bật khóc, kêu lên: “Bà ơi...”

Lee Cheom A vùng vẫy, giằng đứt mất mấy dải thịt đang bám chặt vào cơ thể. Những “người” bị giam cầm trong đồng thịt giống như đã ngủ, nằm co quắp bất động.

“So Hye, bà không sao.” Lee Cheom A cười buồn bã, “bao năm qua, con đã phải chịu khổ cùng ta không ít.”

Tôi nghe mà đầu óc quay cuồng, một cơn thịnh nộ không thể kìm chế bốc lên trong tâm khảm.

“Nam Hiếu Lâu, đến khi tỉnh dậy, ta đã thấy mình bị giam cầm ở đây rồi.” Đôi mắt đục ngầu của Lee Cheom A bỗng toát lên vẻ hiên từ, ít nhiều xoa dịu bớt cơn nộ hỏa trong lòng tôi.

“Ta không biết tại sao Lee Jun lại không giết ta. Ta đã suy nghĩ suốt một nghìn năm nay mà vẫn không sao hiểu nổi. Cứ ba tháng, lại có người đưa vài cỗ xác tới cho ta ăn, sau đó lại khoét đi một mảnh trên đồng thịt này. Cứ hết lượt người này đến lượt người khác được đưa tới, y phục thay đổi không ngừng. Cho đến hai mươi năm trước, cuối cùng ta đã học được cách điều khiển bộ tóc của mình. Những kẻ tới đây, đều bị ta giết chết.”

Tim tôi bỗng thót lại, tôi vừa nghĩ đến một thứ.

“Thái tuế...”

“Thái tuế?” Lee Cheom A lại một lần nữa nhìn thấu tâm tư của tôi, “là gì kia?”

Tôi không dám quả quyết, bèn định thần lại nói: “Bà ơi, tôi có thể lại gần nhìn được không?”

“Được chứ, những “người” này khi đã ăn no, sẽ ngủ suốt ba ngày ba đêm. Nhưng anh phải thận trọng đấy, ta không khống chế được họ đâu.”

Tôi rút con dao găm khỏi bao dao bên thắt lưng, tiến lại gần đồng thịt, cố gắng chịu đựng mùi hôi tanh nồng nặc xộc vào trong mũi, nghiêng răng khoét lấy một miếng, rồi đặt trong lòng bàn tay quan sát.

Miếng thịt này không có mạch máu, cũng không có dây thần kinh, đó chỉ là một miếng thịt trắng ớn, sờ vào hơi mềm, trông như cục thạch

đông.

“Anh có biết đó là gì không?” So Hye bước tới đưa tay sờ, “bà không bao giờ cho tôi sờ vào nên tôi không biết.”

Tôi lấy mũi dao khều miếng thịt, dẫn đo một lát, cuối cùng đánh bạo nhắm mắt ném miếng thịt vào trong miệng nuốt chửng.

“Anh dám ăn à?” - So Hye tròn tròn mắt, miệng há hết cỡ, sắc mặt đầy vẻ ghê sợ.

Tôi thầm nghĩ, bao năm nay cô nhìn người ta khiêng xác chết đến cho bà cô ăn còn không thấy ghê, giờ tôi ăn một miếng, cô ghê cái nỗi gì? Một lát sau, thấy bụng dạ không có gì bất thường, tôi mới dám khẳng định phán đoán của mình.

“Bà ạ, đồng thịt đang giam cầm bà gọi là Thái tuế, hay nhục linh chi. Nó sống ở dưới lòng đất, nghe nói sống nhờ ăn vật thối rữa, đó cũng chính là thứ thuốc trường sinh bất lão mà hoàng đế đầu tiên của Trung Quốc là Tần Thủy Hoàng luôn khát khao tìm kiếm. Thời Tống từng có người đào được miếng “thịt Thái tuế trắng” to chừng một thước, được coi là loại Thái tuế cực phẩm, trông giống như nấm, nhưng khi thái ra, bên trong lúc nhúc toàn giun sống to bằng ngón tay.

“Ý của anh là... miếng thịt Thái tuế này đã nuôi dưỡng ta, rồi lại hút máu của ta để nuôi dưỡng chính nó... Hai loại thịt có thể khiến người ta trường sinh bất lão, hợp lại có thể khiến Lee Jun trường thọ vĩnh viễn?”

Tôi lại liếc nhìn đồng thịt chông chất, vừa rồi quá kinh hoàng nên không để ý, lúc này càng nhìn càng cảm thấy ghê tởm, tôi vội bịt miệng rồi chạy đến góc tường: “Đợi tôi nôn đã.”

Tôi nôn khan một hồi, dạ dày nhộn nhạo muốn tràn lên tận cổ họng. Rồi tôi lau miệng, đón lấy chai nước So Hye đưa cho, dốc một ngụm thật lớn, nhưng “ộc” một tiếng lại nôn ra hết.

“Nước quái gì thế này?”

“Nước nhỏ ra từ cống ngầm.” So Hye thật thà đáp.

Tôi lại nôn thốc nôn tháo...

14

Cho đến khi gần như tống hết ruột non ruột già ra ngoài, tôi mới thở hồng hộc, từ từ ngồi phịch xuống góc tường, toàn thân rời rã không còn hơi sức: “Bà ạ, giờ thì, điều tôi muốn biết nhất, chính là thân thế của tôi.”

“Ta không biết.” Lee Cheom A buông một câu gọn lỏn.

Tôi đờ người. Ngồi nghe bà ta dông dài cả buổi, tưởng tôi cũng là một nhân vật nào đó trong truyện, hoá ra vẫn chỉ là thánh giả!

“Hai mươi năm trước, ta dùng bộ tóc để giết chết những kẻ đưa thi thể tới đây, thực chất là muốn để mình chết đói. Chẳng có ai lại muốn sống đời giam cầm tù túng thế này? Cho đến một ngày, có bốn người bất ngờ xuất hiện, diện mạo và trang phục rất khác nhau, dường như có bản lĩnh của pháp sư Saman, khiến bùa tóc của ta cũng vô tác dụng. Ta nghĩ, cuối cùng thì Lee Jun cũng quyết định ăn gan ta, nhưng ta không thấy sợ, dù sao từ lâu ta cũng không buồn sống. Nhưng họ lại mang tới sáu đứa bé, bảo ta chọn ra đứa tài giỏi nhất. Cáo chín đuôi đều có tài xem tướng, ta không rõ ý đồ của họ, nên mặc kệ cho họ giày vò ta đủ cách, cũng quyết không hé răng.”

Lee Cheom A kể đến đây, trước mắt tôi chợt hiện ra cảnh một đám người xúm vào hành hạ dã man một bà lão bị giam cầm, trong lòng bỗng dấy lên niềm thương xót.

“Cho đến cuối cùng, họ giơ cao những đứa bé lên đỉnh đầu, dọa rằng nếu ta vẫn không chịu nói, sẽ quật chết tươi cả sáu đứa, ta không đành lòng, liền quan sát khí của bọn trẻ. Sáu làn khí, hai trắng hai xanh, một

vàng một đen. Khí trắng bản tính hiền lành. Khí xanh bản tính ngạo mà không kiêu. Khí vàng bản tính độc ác khó dạy. Khí đen bản tính xấu xa quỷ quyệt. Ta ngẫm nghĩ một lát rồi quả quyết, hai đứa bé có khí trắng ở ẩn đường là tài giỏi nhất, còn đứa bé có khí đen tâm địa độc ác nhất. Bốn người bàn bạc một lát, quả nhiên đã mắc mưu. Họ cho rằng ta cố tình nói tốt thành xấu, nói xấu thành tốt để đánh lừa họ, liền giao đứa bé gái mang khí đen cho người phụ nữ duy nhất trong đám. Một gã vừa béo vừa lùn bế lấy đứa bé gái mang khí xanh và đứa bé trai mang khí vàng. Một gã đen sạm, gầy quắt, đeo kính chọn đứa bé trai có khí xanh và đứa bé trai có khí trắng. Còn đứa bé gái có khí trắng bị vứt lại ở đây. Gã còn lại, cao gầy lêu đêu, lấy giấy bút ra viết chữ loằng ngoằng, đặt tên cho bọn trẻ: Quý Khoa, Kuroba Desu, Tsukino Kiyoe, Yu Taek Hye, Nguyệt Vô Hoa, Nam Hiểu Lâu.

“Bà nói gì?” Tôi đã chuẩn bị tinh thần trước rằng chuyện này kiểu gì cũng có liên quan đến tôi, nhưng khi Lee Cheom A nói ra, tôi vẫn không khỏi bàng hoàng! Đầu óc trống rỗng, tôi ngây thộn nghe Lee Cheom A nói tiếp.

“So Hye chính là bé gái mang khí trắng bị bỏ lại. Nam Hiểu Lâu, chớ hỏi ta đã nuôi nó bằng cách nào, không một ai muốn nghĩ đến điều đó. Trong những năm qua, ta đã truyền dạy cho So Hye tất cả những gì ta biết. Cứ cách một thời gian, nó lại mang những kẻ bị con rối bệnh nguyên rửa về cho ta ăn. Từ khi không còn ai lại vắng tới đây, thức ăn chưa bao giờ thiếu, quả là một sự an bài thần kỳ!”

Tôi đỡ đầu ngoái đầu nhìn Yu Taek Hye. So Hye nước mắt rơi lã chã, chảy thành vệt trên khuôn mặt lem luốc.

“Những gì ta biết, chỉ có bấy nhiêu, rất tiếc vì không thể giải đáp cho anh nhiều hơn. Hôm nay gặp lại anh, ta rất vui. Chân tướng của sự việc

có lẽ rất khủng khiếp, không biết các người có chịu đựng nổi không. Các người có thể lựa chọn, trốn tránh hoặc đối mặt.”

“Bà ơi, con muốn hiểu rõ chân tướng!” Yu Taek Hye lau nước mắt, “con muốn tìm ra những kẻ đã đưa con tới đây.”

Rõ ràng Yu Taek Hye đã quá ngây thơ. Rõ ràng tôi từng trải hơn nhiều. Thì ra, thân thế của Nguyệt Bính, Tsukino, Kuroba và tôi, từ khi sinh ra đã liên quan đến nhau. Bà lão nói đúng, có lẽ chúng tôi không thể chịu đựng nổi chân tướng của sự việc này.

“Bà ơi, thế còn đứa bé mang khí màu đen là ai?” Khi hỏi câu này, tôi vô cùng thấp thỏm, chỉ sợ Lee Cheom A sẽ trả lời đó là Nguyệt Bính.

“Quý Khoa!”

Tôi thở phào rồi lập tức suy đoán: số phận của chúng tôi đã gắn chặt với nhau, vậy thì Quý Khoa kiểu gì cũng sẽ phải xuất hiện. Vậy nguyên do gì khiến người này mãi chưa hiện diện? Lẽ nào hẳn chính là kẻ đứng sau điều khiển tất cả?

“Quý Khoa trông rất kỳ lạ, tóc vàng kim, mắt xanh nhạt gần như màu trắng.

Ồ... tôi đã biết Quý Khoa là ai rồi!

Jack!

Lee Cheom A sinh vào thời Go Ryeo, chưa bao giờ gặp người Âu Mỹ, cũng chưa nghe thấy tên của người Âu Mỹ bao giờ, nên mới gọi Jack thành Quý Khoa.

Theo dòng mạch này, tôi đã có thể khẳng định, gã đàn ông đen gầy đeo kính và gã đàn ông lùn béo chính là Duang và Okawa Yuji.

Đầu óc tôi rối bời với vô số suy luận và dò đoán, lúc thì tôi cảm thấy hình như đã dò ra dòng mạch này, nhưng ngay sau đó lại bị thay thế bởi

mạch suy nghĩ khác. Trí não tôi quay cuồng trong mớ bòng bong, kêu lên ong ong như cổ máy khô dầu.

Đúng lúc này, Yu Taek Hye hét lên: “Bà ơi!”

Lúc này, tôi mới bừng tỉnh, nhìn sang thì thấy mái tóc bạc của Lee Cheom A vùn vụt dài ra như vô vàn con bạch xà quấn chặt lấy đường ống trên mái nhà, từ từ kéo căng, đường ống bị siết phát ra tiếng kêu răng rắc, gỉ sắt, nước thải đổ xuống rào rào, toàn bộ nóc nhà kêu lên trèo trẹo. Cơ thể bị giam cầm trong khối thịt Thái tuế của Lee Cheom A từ từ bị kéo lên cao. Bà gào thét thảm thiết, những sợi thịt nối liền cơ thể với khối thịt Thái tuế bị kéo dài, nhỏ dần, nhỏ dần rồi đứt phật. Cuối cùng “xẹt” một tiếng như xé vải, Lee Cheom A đã rút mình ra khỏi khối thịt Thái tuế, treo lủng lẳng trên mái tóc rũ rượi, cơ thể như một khối bùn nhão sau cơn mưa, máu thịt đầm đìa.

Đám “người” trong khối thịt Thái tuế choàng tỉnh, uốn éo chui ra ngoài, ngửa cổ há miệng uống máu. Khối thịt Thái tuế lập tức đỏ ngầu, trên bề mặt nhăn nhúm nổi lên những đường gân xanh tím to bằng cánh tay, rung lên giần giật. Mặt đất như con thuyền trong sóng dữ, chòng chành dữ dội.

Lee Cheom A quăng những lọn tóc bạc, đu người trên không trung, rồi bất ngờ buông tóc khỏi những ống nước, rơi thẳng xuống nền nhà như một khối bùn nhão ngay trước mặt chúng tôi.

“Bà ơi!” Tôi và Yu Taek Hye cùng hét lên.

Lee Cheom A cổ ngóc đầu dậy, đưa mắt nhìn chúng tôi, dường như muốn nhồm dậy, nhưng cơ thể nhão nhoét không chịu nghe lời. Để thoát khỏi Thái tuế, Lee Cheom A đã giằng kéo nát như thân thể, không biết có sống nổi nữa không.

“Sống gần ấy năm, cuối cùng ta cũng có thể chết một cách tự do.”
Lee Cheom A thì thào, “ta vui lắm.”

Yu Taek Hye tay chân luống cuống xé toạc quần áo băng bó những vết thương đang xối máu khắp người bà ta, rồi quay sang quát lên với tôi: “Còn không mau lại giúp một tay!”

Tôi như choàng tỉnh khỏi cơn mê, vội đưa tay bịt lấy vết thương. Máu túa ra qua kẽ tay tôi, nóng rồi lạnh dần. Nước mắt tôi bất giác ứa ra.

“Bất kể hai người lựa chọn thế nào, cũng đều đúng cả.” Giọng của Lee Cheom A như hơi thở.

Yu Taek Hye ôm chặt lấy Lee Cheom A, gào khóc thảm thiết.

Bất chợt, tôi nhìn thấy khuôn mặt già nua của Lee Cheom A đang biến đổi. Nếp nhăn nhanh chóng lặn vào trong da, sắc vàng sạm mờ dần, nhường chỗ cho sắc hồng nhuận. Thoáng chốc, xuất hiện trước mặt chúng tôi là khuôn mặt mịn màng, trẻ trung, tươi tắn của thiếu nữ mười tám.

Những “người” trong khối thịt Thái tuế đồng thanh găm thét như thú dữ. Cả khối Thái tuế bùng nhùng nhấp nhô như nổi nước đục sôi. Khi tiếng khóc của Yu Taek Hye chuyển sang nỉ non nức nở thì khối Thái tuế ngừng sôi, những vết nứt hình tia chớp từ giữa tỏa ra bốn phía, rồi “bụp” một tiếng, vỡ tan tành thành vô vàn miếng thịt khô quắt.

Những “người” kia cũng bị xé nát theo Thái tuế, mảnh vụn văng vãi khắp phòng.

“So Hye.” Tôi vỗ vào vai Yu Taek Hye.

“Đừng chạm vào tôi!”

“Đi thôi, dù cô có ngồi đây khóc cả đời, cũng vô ích?” Tôi đứng dậy, bước đi.

Đúng vào khoảnh khắc này, tôi đã hạ quyết tâm.

Tôi phải điều tra rõ chân tướng của sự việc, cho dù chân tướng này có khủng khiếp đến mấy.

Nhưng ít ra, tôi cũng chọn cách đối mặt!

CHƯƠNG 4 CỔ TÓC

Guro-gu là một quận rất phát triển tại thủ đô Seoul, Hàn Quốc, tại đây, có một hiệu cắt tóc nổi tiếng. Khi hiệu cắt tóc làm ăn ngày càng phát đạt, ông chủ lại bất ngờ đóng cửa, quán để không, cũng chẳng cho ai thuê, cuối cùng trở thành nơi trú ngụ của đám ăn mày. Nghe nói ban đêm, khi đám ăn mày đi ngủ, thường nghe thấy có người đi lại trong nhà, sáng dậy thấy trên nền nhà toàn dấu chân phụ nữ. Ban đêm trên mái nhà thường có nước tanh chảy xuống, mơ hồ nghe thấy tiếng đàn bà khóc thút thít. Thuốc lá, hoa quả cất trong nhà thường không cánh mà bay. Từng có du khách đi ngang qua đây muốn vào trong chụp ảnh, lại nhìn thấy một phụ nữ chân trần đứng trước bức tường đổ nát, khuôn mặt bị che quá nửa, tóc đỏ dài chấm eo, mặc bộ váy ngủ màu trắng đang gục đầu khóc thút thít.

1

“Chủ nhân, dậy thôi... chủ nhân, dậy thôi...”

Tôi đang ôm gối ngủ say sưa, bỗng chuông điện thoại reo ầm ĩ. Tôi đưa tay sờ soạng, quơ lấy cái điện thoại chết tiệt, bấm loạn xạ một hồi mới tắt được chuông.

Đang định ngủ tiếp, tôi mới sức nhớ ra, tôi không còn ở ký túc xá trong trường nữa rồi, mà đã sang Hàn Quốc, nên vùng ngay dậy, lắc mạnh đầu cho tỉnh.

Mùa đông ở Hàn Quốc rất lạnh lẽo, trong phòng không có chút hơi ấm, nhiệt độ chỉ khoảng tám độ, thời tiết này mà không có máy sưởi, muốn dậy sớm quả là khó khăn.

Tôi co ro trong chăn mặc quần áo rồi hét với sang phòng bên cạnh: “Yu Taek Hye, dậy thôi!”

Không nghe đáp lại. Có trời mới biết Yu Taek Hye lại chạy đi đâu rồi.

Nửa tháng trước, chúng tôi bật kín căn phòng bí mật, vĩnh biệt vong linh Lee Cheom A. Rồi Yu Taek Hye dẫn tôi tới nơi ở của cô ta, tôi mới biết đó là đường cống ngầm Seoul, có mấy đường hầm nối liền với đường tàu điện ngầm. Hôm đó, Yu Taek Hye tìm thấy tôi ngồi một mình toa cuối tuyến tàu điện ngầm số 9, trên mặt dán tiền vàng, ngỡ là thức ăn của Lee Cheom A nên đã vác tôi về,

Tôi không hiểu tại sao lại bị Minamino Hiroshi hạ độc trên máy bay, tại sao tôi lại xuất hiện trong tàu điện ngầm? Chẳng phải Nguyệt Bính cũng đi cùng chuyến trực thăng với tôi hay sao. Tôi càng nghĩ càng bấn loạn. Nhưng tôi có cảm giác Nguyệt Bính vẫn còn sống, và đang ở rất gần tôi.

Trước đây mỗi lần gặp chuyện như thế này, Nguyệt Bính đều phân tích kỹ lưỡng rồi mới quyết định. Giờ tôi phải tự mình đưa ra lựa chọn, tôi đắn đo rất lâu rồi mới quyết tâm tìm chỗ tá túc ở Seoul để lần tìm manh mối. Yu Taek Hye tuy bản lĩnh đầy mình, nhưng chẳng có kinh nghiệm gì về xã hội cả, vả lại, cái chết của Lee Cheom A khiến cô suy sụp, nên đương nhiên chẳng có ý kiến gì trước đề nghị của tôi.

Nhân lúc đêm khuya, hai chúng tôi lên ra khỏi đường tàu điện ngầm. Tôi đánh bạo cạy cửa một gian hàng nhỏ, lên vào lấy trộm vài bộ quần áo và ít tiền won ở quầy thu ngân. Lần đầu làm đạo chích, tôi vô cùng căng thẳng, ra khỏi cửa hàng, tôi kéo tay So Hye chạy thẳng về chỗ vắng

người, vòng vèo qua vài con phố rồi tìm vào một nhà nghỉ nhỏ. Ngẩng đầu nhìn bảng giá thuê phòng, tôi hoa hết mắt mũi.

Phòng rẻ nhất cũng hai triệu!

Sững sờ một lúc, tôi mới nhớ ra, một triệu won mới chỉ khoảng sáu mươi đồng nhân dân tệ. Tôi đếm tiền trả rồi cầm chìa khóa nhận phòng, có lẽ đây là nhà nghỉ tư nhân nên họ không bắt tôi trình giấy tờ tùy thân. Nhân viên phục vụ ăn bận loè loẹt miệng vắt vẻo điếu thuốc, đưa tay bịt mũi, mặt đầy khó chịu nói vài câu gì đó. Yu Taek Hye cũng đáp lại vài câu, rồi anh ta xua tay cười.

Vào phòng, tôi mới thở phào, lấy ra bộ đồ nữ vừa trộm được nhét vào tay Yu Taek Hye, bảo cô ta đi tắm rửa thay đồ. Nhưng rồi sức nhớ, chắc là cô ta không biết sử dụng thiết bị vệ sinh, nên tôi vào bật bình nóng lạnh trước rồi mới gọi cô ta vào.

Thấy vòi hoa sen phun ra dòng nước ấm áp, Yu Taek Hye vô cùng kinh ngạc, đưa ngón tay chạm vào dòng nước rồi rút ngay lại, thè lưỡi liếm: “Sao nước nóng thế? Tôi không quen dùng nước nóng, cứ để tôi dùng nước lạnh là được rồi.”

Tôi thấy xót xa trong lòng. Sáu đứa trẻ năm xưa tuy đều không cha không mẹ, nhưng năm chúng tôi vẫn may mắn được hưởng cuộc sống như người bình thường. Còn Yu Taek Hye lại phải theo Lee Cheom A sống cách tuyệt khổ hạnh dưới lòng đất suốt hai mươi năm trời, không biết trong những năm qua, đã phải chịu đựng cuộc sống ra sao. Tôi đang ngậm ngùi, thì chợt thấy Yu Taek Hye nặn kem đánh răng ra ăn.

“Đây là kem dùng để chải răng, không ăn được đâu.” Tôi vội giật lại.

Yu Taek Hye nghiêng đầu, khoe miệng vẫn còn sủi bọt kem đánh răng, ngơ ngác: “Tôi biết mà, trước đây tôi đã nhặt được, ăn ngọt lắm.”

“Thường ngày cô ăn gì?” Tôi xót xa hỏi.

“Rắn, ếch, nhện, rết, bộ cạp.” Yu Taek Hye xòe ngón tay đếm, “mùa đông có thể ăn thịt chuột, nếu tìm thấy chỗ chuột trữ thức ăn, còn có cả ngô, lạc nữa.”

Tôi gắng giữ bình tĩnh, dạy cô ta cách dùng kem đánh răng để chải răng, cách dùng sữa tắm, dầu gội đầu, sau đó ra khỏi phòng tắm, ngồi phịch xuống thần thờ.

Hút liền ba bốn điếu thuốc, Yu Taek Hye mới tắm xong và thay quần áo mới đi ra. Tôi vào nhà tắm tắm giặt một hồi lâu, lúc đi ra, thấy Yu Taek Hye nằm cuộn tròn trên giường, đang ngủ nhưng khóe mắt vẫn ngấn lệ.

Trong phòng không có ghế, tôi ngồi ghé vào cạnh giường, mông chạm phải thứ gì cứng cứng, chiếc ti vi treo trên tường liền bật mở, màn hình hiện ra một nhóm nhạc trẻ đang nhảy múa từng bùng. Tôi vội lần tìm chiếc điều khiển dưới lớp chăn, giảm tiếng xuống. Quay đầu lại nhìn lại thấy Yu Taek Hye không bị giật mình, tôi mới thở phào.

Tôi cứ ngồi như tượng ở đó, xem ti vi không có tiếng, thậm chí tính toán tiếp theo nên làm gì. Đang lúc đầu óc rối bời như canh hẹ, ti vi bỗng chuyển sang cảnh hai người dẫn chương trình một nam một nữ mặc vest, vẻ mặt nghiêm túc, tay cầm bản tin nói gì đó. Đằng sau họ xuất hiện một màn hình nhỏ, chắc là video hiện trường về nội dung đang phát. Thoạt tiên tôi không để ý lắm, nhưng vừa liếc thấy hình ảnh trên video, tôi liền nhảy dựng lên. Chẳng còn tâm trí đâu mà nghĩ đến Yu Taek Hye đang ngủ, tôi chỉ thấy tiếng thật lớn!

MC nói toàn tiếng Hàn, nghe chẳng hiểu gì cả, khi phát đến cảnh cuối cùng, cả hai mắt ngấn lệ, cùng khom lưng cúi chào. Màn hình nhỏ đang phát đoạn hình ảnh được phóng lớn sang chế độ toàn màn hình. Một nhóm nhân viên cứu trợ mặc đồ lặn đứng trên mạn tàu nhảy xuống biển.

Sáu chiếc trực thăng bay lòng vòng trên không trung, ánh đèn rơi thẳng xuống loang lóang, thiết bị trực vớt trên tàu đang chuyển động dưới sự điều khiển của nhân viên cứu trợ, sợi xích sắt to tướng nối với cái móc rất lớn từ từ đưa xuống biển.

Màn hình lại phát liên tiếp một loạt ảnh chụp. Một nhóm sinh viên hồ hởi vẫy tay trên mạn tàu, con tàu mang logo JK rời cảng, còn có một bức hình chụp chính diện người đàn ông đội mũ thuyền trưởng!

Tôi há hốc miệng, điều thuốc trên tay cháy đến tận đầu ngón tay bỏng rát, tôi mới choàng tỉnh. Yu Taek Hye không biết đã dậy từ lúc nào, đang ngồi lom khom cạnh tôi xem ti vi.

“Trên đó viết gì vậy?” Tôi chỉ vào dòng chữ Hàn Quốc chạy trên màn hình hỏi.

“Con tàu Time của công ty giải trí JK danh tiếng trên đường từ Nam Ấn Độ Dương về cảng, khi đi qua vùng biển phía bắc thuộc địa phận huyện Jindo, tỉnh Jeolla Nam thì bất ngờ bị nước vào ổ ạt, nhanh chóng chìm nghiêng. Theo thống kê, tai nạn đã khiến cho hai trăm chín mươi lăm người thiệt mạng, trong đó có hai hành khách người Trung Quốc, còn chín người vẫn chưa rõ tung tích. Công tác cứu trợ đã được triển khai suốt nhiều ngày, hi vọng tìm thấy người mất tích là rất mong manh, thợ lặn đã cố gắng hết sức và đã có một số người hi sinh, nếu cứ tiếp tục tìm kiếm trong vô vọng, e là sẽ thiệt hại nhiều hơn nữa. Chính phủ bày tỏ lòng thương tiếc đối với tất cả những người gặp nạn và nhân viên cứu trợ hi sinh trong khi làm nhiệm vụ. Người phát ngôn của Công ty truyền thông và giải trí JK cho biết, họ sẽ có trách nhiệm phối hợp với chính quyền điều tra nguyên nhân tai nạn, đồng thời sẽ bồi thường xứng đáng cho gia quyến của người gặp nạn.” Yu Taek Hye đọc rành rọt từng từ như trẻ con tập đánh vần.

Tiếp theo, màn hình chiếu lần lượt ảnh chụp của các nạn nhân, Kim Hyun Joo và bạn trai của cô, anh chàng soái ca và cô nàng ngực lớn, cùng rất nhiều sinh viên Hàn Quốc mà tôi đã gặp gỡ trên thuyền!

Tôi cảm thấy trong lòng đau đớn, tức ngực muốn nghẹt thở. Những sinh viên này mới vài ngày trước còn sống tươi rói hoạt bát, và cả thuyền trưởng người cáo bị biến thành con rối bệnh, vậy mà nay đã bỏ mạng dưới đáy biển khơi!

“Anh sao thế?” Yu Taek Hye hỏi.

Tôi xua tay ra hiệu không sao, rồi day mạnh huyết thái dương cho đầu óc tỉnh táo trở lại. Những tấm ảnh phát đến cuối cùng, thì thấy trên khung nền đen có hai bóng người màu xám nhạt được đánh dấu hỏi, và lại xuất hiện một dòng chữ.

“Hai hành khách người Trung Quốc tử nạn không có dữ liệu, chỉ xuất hiện trong nhật ký hàng hải điện tử của thuyền trưởng. Họ là hai nhà thám hiểm gặp bão dạt vào đảo hoang, được cứu lên tàu, tên là Nam Hiểu Lâu và Nguyệt Vô Hoa. Ai biết thông tin về nạn nhân, xin nhanh chóng liên hệ với đội cứu trợ.” Đọc đến đây, Yu Taek Hye ngạc nhiên quay sang nhìn tôi.

Tôi xem giờ, còn hơn bốn tiếng nữa trời mới sáng. Để giết thời gian, tôi kể cho Yu Taek Hye nghe những chuyện xảy ra trên tàu, cũng mong rằng qua đó có thể khai thác thêm được điều gì ở cô ta.

Yu Taek Hye chăm chú lắng nghe. Cho đến tận khi trời sáng, tôi mới kể xong. Yu Taek Hye căn môi: “Con người thật xấu xa, cáo chín đuôi mới là tốt bụng.”

Tôi thừa nhận cô nói đúng. Nhưng cô không nói gì thêm nữa.

Khi rời khỏi quán trọ, cặp đôi ở phòng kế bên đi trước chúng tôi. Anh chàng vóc dáng không cao, gầy đét, bước đi phập phều. Cô gái thân hình

nóng bỏng, mông ngúng nguẩy, mái tóc nhuộm đỏ buông dài ngang eo. Có lẽ nghe thấy tiếng bước chân của chúng tôi nên cô ngoái đầu lại nhìn, rồi vội vàng quay hẳn lại.

Tôi thấy cô gái này trông quen quen, nhưng rồi lại gạt phắt đi, tôi có thể quen ai ở Hàn Quốc được kia chứ?

Ra khỏi cổng, tôi vừa đi vừa hỏi thăm, tìm đến khu người Hoa ở Guro-gu. Tôi tìm đến một nhà hàng có biển hiệu viết bằng tiếng Hoa, bà chủ tuy là người Trung Quốc di cư sang Hàn Quốc nhiều năm, có lẽ cho rằng tôi là người dùng visa nhập cảnh để làm việc chui nên bắt chẹt, tiền lương bị ép xuống rất thấp. Nhưng thôi, dù sao tôi cũng có thể ở lại để tính kế lâu dài.

Chỗ ở rất sơ sài, khách trọ lai lịch phức tạp, bình thường gặp nhau chẳng thèm chào hỏi, điều này rất thích hợp để che giấu thân phận. Đặc biệt hơn nữa, mới ở được hai ngày thì phòng kế bên có hai người một nam một nữ chuyển tới, ngày nào cũng cùng nhau đi sớm về khuya, có vẻ rất thân mật.

Tôi và Yu Taek Hye cùng làm thuê cho nhà hàng, ngày nào cũng bận rộn đến tận mười hai giờ đêm. Hơn nửa tháng, tôi đã thu thập được rất nhiều tư liệu, hi vọng qua đó có thể lần tìm được manh mối, nhưng đều vô vọng. Nhưng chúng tôi lại phát hiện - tất cả mọi thứ đều liên quan đến Công ty truyền thông và giải trí JK.

Tuy nói là vậy, nhưng tôi và Yu Taek Hye không thể nào hiên ngang cầm gậy gõ đầu, chuông chiêu hồn vào Công ty truyền thông và giải trí JK, thấy người giết người, thấy ma bắt ma được!

Tôi nhớ rõ lời Nguyệt Bích dặn dò, nếu đi cùng nó, tôi khỏi phải suy nghĩ kế hoạch cho mất công, vì cái đầu thông minh tuyệt đỉnh của nó đã

tính toán chu toàn cả rồi. Còn nếu tôi tự ý hành động, tốt nhất phải lên kế hoạch cho thật kỹ, đừng có làm nó vạ lây.

Còn có một điều khiến tôi phải cặn lời, đó là Yu Taek Hye học theo các cô gái Hàn Quốc rất nhanh. Tối nào cô cũng lén chạy ra ngoài, vác về cả đồng mỹ phẩm đủ màu đủ vẻ, mê mải học theo các chương trình dạy trang điểm trên truyền hình. Tôi không hỏi mỹ phẩm lấy từ đâu ra, chỉ chú ý lắng nghe trên đài truyền hình Seoul xem có cửa hàng, siêu thị nào bị trộm viếng thăm vào ban đêm hay không.

2

Guro-gu nằm ở phía nam sông Hán, là một trong những quận phát triển nhất ở Seoul, nhu cầu lao động cao khiến khu vực trở thành nơi tụ tập của dân lao động gốc Hoa. Các nhà hàng Trung Hoa làm ăn rất khấm khá. Nhà hàng chúng tôi làm thuê chuyên về món ăn vùng Đông Bắc, nhưng để thu hút khách hàng người Hàn Quốc, nhà hàng còn phục vụ cả các món đặc sản Hàn Quốc.

Tôi vội vàng tới nhà hàng, thấy Yu Taek Hye đã thay xong đồng phục, đang sắp bàn ăn. Thực khách đã bắt đầu xuất hiện, tôi không kịp hỏi cô ta đi đâu từ sáng, giả như không nghe thấy bà chủ phàn nàn, vội vàng thay đồng phục rồi bắt đầu công việc bưng bê.

Người Hàn Quốc không thích vừa ăn vừa nói, trong nhà hàng ngoài tiếng bát đĩa lanh canh, không có tiếng động nào khác. Nhân lúc rảnh rỗi, tôi ra hiệu cho Yu Taek Hye ra ngoài một lát.

Yu Taek Hye đang nghịch tóc, ngỡ tôi trách cô ta làm biếng, liến le lười trêu chọc rồi vội đi làm việc ngay. Tôi thở dài, cô nhóc này đúng là quá ngây thơ, làm việc thật thà như đếm, dù chỉ nhận được chút tiền lương chết đói, vì cô ta luôn mang ơn bà chủ đã lo cho cái ăn chỗ ở, nên làm việc rất chăm chỉ.

Sở dĩ tôi chọn làm thuê cho nhà hàng này, còn có một ý đồ riêng: Đây là nơi đông đảo người Hoa tụ tập, biết đâu tôi sẽ gặp được Nguyệt Bình. Tuy hi vọng rất mong manh, nhưng tôi luôn có linh tính rằng kiểu gì chúng tôi cũng sẽ gặp lại nhau!

Bận túi bụi đến tối thì có ba cô gái ăn mặc thời trang, mặt mũi đẹp không tì vết, tóc dài lượn sóng bồng bềnh tiến vào, trong đó có một cô tóc nhuộm màu đỏ sẫm, nhìn rất nổi bật.

Yu Taek Hye mang thực đơn tối, ba người xem một lúc rồi gọi mấy món thịt ba chỉ nướng, canh tương Doenjang jjigae, kim chi và cơm. Tôi lấy làm lạ, tại sao bữa ăn của người Hàn Quốc không bao giờ thiếu ba món canh tương, kim chi và cơm? Cứ như không ăn thì không phải là người Hàn Quốc vậy!

Tôi vào phòng nguyên liệu lấy thịt ba chỉ đã tẩm gia vị. Những miếng thịt nửa nạc nửa mỡ thấm đẫm nước sốt, chưa nướng đã thơm phức. Thịt ở đây đều phải ướp trước một ngày, vốn dĩ mọi công đoạn sơ chế đều do bà chủ đích thân thực hiện. Yu Taek Hye rất mê món này, nên đã cất công học hỏi. Không ngờ cô ướp thịt rất ngon, miếng thịt mang hương vị đặc biệt, nhất là khi nướng lên, hương thơm quyến rũ vô cùng, như mời gọi mọi cái bao tử.

Nhờ đó, bà chủ đã thay đổi hẳn thái độ với Yu Taek Hye, bữa tối nào cũng thưởng cho cô thêm bát súp gà hầm sâm. Tôi cũng thấy vui thay cho Yu Taek Hye. Đúng là có nhiều người sinh ra đã có biệt tài nấu nướng, như Nguyệt Bình chẳng hạn, chỉ là món cơm rang trứng bình thường mà vào tay nó, trở nên hấp dẫn vô cùng.

Tôi bưng khay đặt lên bàn, ba cô gái đang say sưa trò chuyện. Dù sao tôi cũng chẳng hiểu gì, nên chỉ tập trung vào chuyên môn nướng thịt. Đợi khay đá nóng, tôi lấy chổi nhỏ nhúng vào dầu ô liu quét lên khay, rồi đặt

thịt lên nướng. Mỡ cháy “xèo xèo”, miếng thịt sủi mỡ lăn tăn, mùi thịt nướng tỏa ra thơm nhức mũi. Tôi kín đáo nuốt nước miếng, dạ dày bắt đầu sôi réo.

Cô gái tóc đỏ liếc mắt nhìn tôi, điệu bộ khinh khỉnh, quay sang nói vài câu với hai cô còn lại, ba người cùng cười phá lên.

Nướng xong suất thịt, tôi dùng kéo cắt, chia thành ba phần. Ba người gọi thêm rau diếp. Tôi trải phẳng lá rau, xếp thịt nướng vào, cho thêm ít kim chi cuộn lại. Xong việc, tôi cúi chào, lui về quầy, tháo gang tay uống nước.

Yu Taek Hye đang bưng thức ăn cho bàn bên cạnh, tôi nhìn ba cô gái kia ăn uống ngon lành, bỗng thấy trong lòng chua xót.

Một thanh niên sức dài vai rộng như tôi, mà giờ lại trở thành thằng nướng thịt chạy bàn tại Hàn Quốc! Đáng hận nhất là không biết còn phải phiêu bạt đến khi nào!

Càng suy nghĩ, tôi lại càng bức bối, chỉ muốn quăng luôn gang tay vào cái mặt thớt của bà chủ: “Thằng này không làm nữa!”

Ăn xong thịt nướng, ba cô gái bắt đầu cầm thìa uống canh tương.

Mái tóc dài của cô gái tóc đỏ xoa xuống, có mấy sợi nhúng cả vào bát canh. “Tóc dài phiền hà thật đấy!” Tôi lẩm bẩm, định mang khăn ướt tới, thì bất chợt nhìn thấy một cảnh tượng kỳ quái.

Mái tóc của cô gái tóc đỏ vốn bông bênh óng mượt, nhưng những sợi tóc nhúng vào bát canh thì lại thẳng tưng, tựa như có một sức hút kéo sợi tóc vào bát canh. Tôi ngỡ mình hoa mắt, chớp chớp mấy cái rồi nhìn kỹ lại, mới khẳng định đó không phải là ảo giác. Những sợi tóc ấy to hơn hẳn, giống như đang hút canh từ trong bát. Tôi thậm chí còn có thể nhìn thấy nước canh chuyển động gợn sóng bên trong cọng tóc.

Cô gái tóc đỏ không nhận ra, vẫn nói cười vui vẻ với hai người bạn. Tôi càng nhìn càng thấy sững sờ, không biết nên làm gì. Hai cô bạn vén tóc lên tai, mấy sợi tóc mai cũng nhúng vào bát canh.

“Tóc của họ.” Yu Taek Hye rõ ràng cũng nhận ra, nói nhỏ vào tai tôi.

“Tôi thấy rồi.” Tôi ấn tay Yu Taek Hye, ra hiệu đừng để lộ.

Hình như cô gái tóc đỏ nghe tiếng chúng tôi rì rầm, liền ngoái đầu nhìn, nhưng lại quay đi ngay, mớ tóc ở sau gáy tung lên rồi lại buông xõa xuống. Tôi suýt nữa thì hét lên: bên dưới những lọn tóc bông bênh, tôi thấy có hai con mắt nhắm hờ mọc ở sau gáy!

“Hi hi.” Sau gáy cô gái tóc đỏ bật lên tiếng cười khe khẽ, mái tóc rẽ sang hai bên, để lộ khuôn mặt người trắng bệch. Trên mí mắt nhắm chặt chỉ chút chân tóc. Đôi mắt hé ra, nhãn cầu trắng xanh đảo lia lịa một hồi rồi chiếu thẳng vào mặt tôi. Làn da đầu trên cổ hơi nứt ra như hình cái miệng, mấp máy vài câu không thành tiếng. Rồi mái tóc lại rủ xuống, che kín khuôn mặt.

Cô gái tóc đỏ vén tóc ra sau gáy, tháo dây trên cổ tay xuống buộc túm mái tóc lại, sau đó lấy trong ví ra một xấp tiền won, đặt lên mặt bàn rồi đứng dậy, cùng hai cô bạn đi ra ngoài, vừa đi vừa vấn tóc.

Trước khi đi, cô gái tóc đỏ còn liếc tôi một cái, nhếch miệng cười rất lạ.

Tôi sờn cả gai ốc, sợ hãi điếng người!

Rõ ràng cô gái tóc đỏ chính là cô gái mà tôi và Yu Taek Hye đã gặp khi trả phòng ở quán trọ.

Cái mặt người sau gáy nói vài câu không thành tiếng, nhưng nhìn vào khẩu hình, tôi đã đoán ra được câu nói. “Bí Ngô, lâu rồi không gặp!”

“So Hye, cô trông quán nhé, tôi ra ngoài có chút việc.” Tôi cảm thấy chuyện này rất không bình thường, vội dặn So Hye.

“Tôi sẽ đi với anh.”

“Cô đừng có đùa.” Thấy ba cô gái rẽ vào góc phố, tôi vội nói.

“Anh đi nộp mạng đấy à?” Yu Taek Hye bĩu môi, “chút bản lĩnh quèn của anh, người khác không biết, chứ chả nhẽ tôi lại không biết?”

“Tôi... cô...” Tôi ghen hống, không nói nên lời, “thế thì nhanh lên.”

Yu Taek Hye reo lên một tiếng, tháo phắt găng tay, chạy ra ngoài.

“Hai cô cậu đi đâu thế? Đã hết giờ đâu?” Bà chủ béo ục ịch như quả bóng bơm căng lạch bạch chạy ra, các ngón mỡ trên mặt rung lên nung núc.

“Thằng này không làm nữa!” Tôi ném thẳng găng tay về phía bà ta, trong lòng thấy thật đã!

Rồi mặc cho bà chủ chửi rửa sau lưng, chúng tôi cầm đầu chạy thẳng ra phố.

Hơn 9 giờ tối là thời điểm náo nhiệt nhất của phố người Hoa ở Guro-gu, may mà tôi đủ cao nên vẫn nhìn thấy mái tóc đỏ vừa mất hút sau một góc phố.

“Tôi cũng thấy ngứa mắt với bà béo lâu rồi.” Yu Taek Hye vừa chạy vừa rút lục lạc ra, “nếu không phải vì lo không có cơm ăn, tôi đã không nhẫn nhịn đến giờ.”

“Còn phải nói, ngày nào cũng chỉ cơm trắng với kim chi, quán bán đầy thịt nướng mà cũng không cho lấy miếng thịt, tôi chịu đựng đủ rồi!” Tôi hậm hực đáp.

“Kim chi là tốt lắm rồi, ngon hơn thịt chuột nhiều.” Yu Taek Hye lắc lục lạc, “rẽ trái.”

“Họ rẽ phải mà.” Tôi kêu lên.

“Đừng nói nhiều, chắc chắn là bên trái.” Yu Taek Hye chỉ vào cái lục lạc, “anh xem nó lệch sang trái này.”

Tôi dùng khựng lại: “So Hye, tôi tận mắt nhìn thấy mà vẫn sai được sao?”

“Anh không tin vào vụ thuật Saman à?” Yu Taek Hye không chịu lép.

“Rõ ràng là bên phải!”

“Bên trái!”

Tôi trầm nghĩ, lúc nào rồi mà vẫn còn lo tranh cãi chuyện này. Tôi định bảo cô ta, thế thì đường ai nấy đi, nhưng lại sợ cô ta xảy ra chuyện. Tuy nói Lee Cheom A đã dạy dỗ cô ta hai mươi năm trời, bản lĩnh phép thuật cao cường, nhưng bản lĩnh đâu phải là đảm bảo duy nhất. Kobe Bryant đã chơi bóng rổ mười sáu năm cho Hiệp hội bóng rổ Mỹ, đoạt năm giải quán quân, thế mà đứt dây chằng một cái phải nghỉ mất một năm đấy thôi.

Trong lúc hai đứa tôi đứng đó giằng co không ai chịu ai, mấy lưu học sinh ăn mặc diêm dúa đi qua, một cậu thanh niên cắt đầu Mohican sặc sụa mùi rượu đưa tay khoác vai Yu Taek Hye: “Sao thế cô em? Cãi nhau với thằng này làm gì? Để anh trị nó cho em nhé!”

Yu Taek Hye gập cùi chỏ thúc thẳng vào mạng sườn gã Mohican, hân “hự” một tiếng, ngã sấp mặt xuống đất không dậy được nữa. Mấy tên còn lại thấy bạn bị ăn đòn, chửi bới ầm ĩ, quây kín lại định đánh hội đồng. Tôi còn chưa rõ chuyện gì xảy ra, đã thấy mắt hoa lên một cái, Yu Taek Hye đã ung dung đứng bên ngoài vòng vây, còn mấy kẻ xui xẻo kia đều nằm thẳng cẳng dưới đất, bất tỉnh nhân sự.

“Chết rồi ư?” Tôi hốt hoảng kêu lên.

“Chưa!” Yu Taek Hye xoa tay, “nhưng không thể tỉnh lại trước khi trời sáng đâu.”

Người đi đường vẫn bình thản đi ngang qua chỗ chúng tôi như không hề có chuyện gì xảy ra. Tôi hít ngược một hơi khí lạnh, không đợi Yu Taek Hye lên tiếng, tôi đã lập cập cướp lời: “Bên trái! Cô nói rất đúng, chắc chắn là bên trái!”

Chạy đến ngã tư rồi rẽ trái, nhìn về phía trước, đúng là họ đang ở đó. Cô gái tóc đỏ từ từ ngoái đầu lại, nhìn tôi cười rồi vẫy tay.

“Hai người biết nhau à?” Yu Taek Hye hỏi.

Tôi lắc đầu rồi nhìn sang con phố bên phải, thấy ba cô gái đang vừa đi vừa nói cười vui vẻ.

“So Hye, có lẽ họ không phải là con mỗi đâu, chúng ta mới là con mỗi của họ đấy.” Tôi đưa mắt tìm kiếm trong đám người phía trước, quả nhiên cũng có ba cô gái như vậy đang trà trộn trong đó.

“Bí Ngô, lâu rồi không gặp.”

Giọng nói của cô gái tóc đỏ lại vang lên, sát bên tai tôi. Tôi ngo ngoé, không nhìn thấy ai. Có hai cô gái vừa nói chuyện vừa đi lướt qua tôi. Cô gái bên trái tóc dài lạt lùng, tôi lờ mờ nhận ra đó là tóc nối.

Một cơn gió lùa qua ngã tư khiến tôi toàn thân ớn lạnh. Gió hất tung mái tóc của rất nhiều cô gái, để lộ những khuôn mặt vẫn chưa thành hình ở sau gáy, đồng thanh lặp lại một câu: “Bí Ngô, lâu rồi không gặp.”

Tôi hơi hoang mang, lùi lại mấy bước. Lúc hoàn hồn, gió đã lặng, tất cả mọi người đều trở lại như bình thường, đi đi lại lại trên phố.

Tôi chợt thấy lạnh người: “So Hye, hồi ở Thái Lan tôi đã từng đi qua phố ma...”

Không có ai đáp lại. Tôi ngoái đầu nhìn thì không thấy Yu Taek Hye đâu nữa. Ba cô gái trên con phố bên trái, bên phải và phía trước cũng không thấy đâu!

“Yu Taek Hye!” Tôi gào lên đến rát họng.

Vẫn không có ai đáp lại!

Người đi đường sững sốt nhìn tôi như nhìn một gã điên. Tôi đứng ngây giữa dòng người, cảm thấy chắc mình điên thật.

“Bí Ngô, mày bình tĩnh một tí được không?” Một lời than thở quen thuộc vang lên sau lưng tôi, “tao mất tích bao lâu mà có thấy mày kích động thế này bao giờ đâu?”

Tôi như bị một gậy giáng trúng đỉnh đầu, đóng đinh xuống đất, không thể nhúc nhích.

Nguyệt Bính! Tao đã bảo mà, kiểu gì mày vẫn còn sống! Tôi suýt nữa thì rớt nước mắt.

“Hình như anh Bí vẫn chưa hiểu anh lắm.” Một tiếng cười mỉa mai vang lên.

“Hứ!” Một tiếng hừ mũi khe khẽ của con gái.

Kuroba!

Tsukino!

Hai chân tôi bủn rủn, suýt nữa thì ngã khuỵu xuống. Đây chắc chắn là ảo giác, chắc chắn là tôi đang nằm mơ.

“Mới đến chậm có vài bước mà mày đánh mất nguyên một con người?” Nguyệt Bính vỗ vai tôi rồi vòng ra trước mặt tôi.

Tôi cắn mạnh đầu lưỡi, suýt thì đứt cả lưỡi, đau điếng: “Nguyệt... Nguyệt Bính, đúng là mày không?”

Nguyệt Bính nhếch mép cười, mặt tỉnh bơ như không, đưa tay gãi mũi: “Soái ca như tao, ai dám giả mạo?”

Từ phía sau Nguyệt Bính, Tsukino bước ra, gật đầu có vẻ bền lễn, thay cho lời chào. Kuroba một tay đút túi, đứng tựa cột điện ngửa mặt nhìn trời, vẫn cái vẻ nhâng nháo gợi đòn như xưa.

“Mọi... mọi người...” Tôi giả bộ đưa tay chỉ vào ba người họ, nhưng thực chất mắt không rời khỏi Tsukino.

Tsukino buộc gọn tóc lại, má ửng hồng, khẽ nói: “Anh Bí, lâu rồi không gặp.”

“Cô... tôi...” Tôi thực sự không biết nên vui hay nên tỏ thái độ nào khác, đầu ong ong, toàn thân nóng bừng.

Nguyệt Bính rút một hơi thuốc: “Đừng có đứng đấy mà ưỡn ẹo nữa, muốn cứu người thì phải nhanh lên.”

“Phải!” Tsukino lấy trong túi ra một tờ giấy trắng, “anh Kuroba, chúng ta rẽ phải đi.”

Kuroba nhún vai, mặt lạnh như tiền: “Đã đến lúc thầy âm dương ra tay rồi đây. Ai lại như cái tay phó thường dân kia, chả được tích sự gì.”

Nguyệt Bính nhướn mày: “Kuroba! Có cơ hội thì thử xem, đứa nào mới là vô tích sự nhé!”

“Đừng cãi vã nữa.” Tsukino đã gấp xong con hạc giấy, đặt trên lòng bàn tay, con hạc rung rung rồi bay sang bên phải, “anh Nguyệt, chúng tôi đi trước đây.”

Tôi giương mắt nhìn Kuroba và Tsukino mất hút giữa phố đông, Nguyệt Bính đập vào vai tôi một cái: “Đừng có đứng núi này trông núi nọ nữa, mau đi cứu cô bạn gái của mày đi.”

“Nguyệt Bính, tạo chắc chắn một điều.”

“Điều gì?”

“Thằng cha Kuroba kia sẽ không bao giờ là bạn của tao đâu.”

Tôi và Nguyệt Bính cùng bước đi, không ai nói câu gì. Mùa đông ở Hàn Quốc thật giá lạnh, tuyết đọng trắng đường, người đi trên phố ai cũng vội vã, rào bước tỏa đi theo các ngã.

Lâu lắm rồi, hôm nay là lần đầu tiên tôi cảm thấy mình thực sự đã đến Hàn Quốc.

“Bí Ngô, mày không hỏi tao thời gian vừa rồi đi đâu à?”

“Dù sao thì mày vẫn còn sống, sớm muộn rồi cũng kể cho tao nghe thôi.

“Bí Ngô, lát nữa nếu gặp nguy hiểm, vẫn như lệ cũ nhé, mày chạy trước.”

“Biến đi!”

Tôi thấy vững dạ hơn bao giờ hết.

4

Tôi và Nguyệt Bính đi qua hai con phố, mắt nó đảo như lạc rang, nhưng không nói năng gì. Tôi lo lắng cho Yu Taek Hye, bèn giục Nguyệt Bính nhanh chân lên, Nguyệt Bính nhếch miệng xua tay, ý bảo tôi đừng lo.

Tôi bực bội nghĩ thầm, thằng chết toi, mày tưởng đến Hàn Quốc rồi là biến thành soái ca phim thần tượng chắc? Ngoài tao ra, chẳng ai muốn xem phim này diễn đâu!

Nguyệt Bính nheo mắt quan sát người đi đường, rồi nhìn chằm chằm vào mấy cô gái đang đi tới, nhếch miệng cười rất điệu: "Chào các người đẹp, có rảnh không?"

Mấy cô gái cười khúc khích, thế mà cũng dừng lại trò chuyện với Nguyệt Bính thật, lại còn lấy điện thoại ra trao đổi cách liên lạc nữa chứ. Một cô trông cũng ưa nhìn còn kiễng chân vịn vai Nguyệt Bính, thì thầm vài câu rồi mới vẫy tay tạm biệt.

Nguyệt Bính tươi cười vẫy tay chào. Tôi đứng bên cạnh nuốt hậm hực vào lòng: “Này, thằng kia, chúng ta đang đi cứu người hay là đi tán gái thế?”

“Chả liên quan đến mày.” Nguyệt Bính đưa tay sờ vai, “tóc em ấy mượt thật đấy.”

“Mày bình thường lại xem nào!” Chuyện gì đã xảy ra với Nguyệt Bính mà mới mấy ngày không gặp, nó thành ra đồ đốn đến nông nổi này?

“Thì tao vẫn bình thường đấy thôi.” Nguyệt Bính thôi cười, nhặt một sợi tóc bám trên vai, châm lửa đốt. Sợi tóc màu hung cháy xèo xèo, một làn khói màu vàng bốc lên, đốm lửa ở ngọn tóc lóe lên màu xanh quái lạ.

Tóc cháy rất nhanh, Nguyệt Bính bóp nát tro tóc, vê vê trên đầu ngón tay rồi đưa lên mũi ngửi, còn thè lưỡi liếm rồi mới nhổ ra, sau đó lấy lá ngải cho vào miệng ngậm, tiện tay đưa cho tôi một lá.

Nguyệt Bính vỗ mạnh vào vai tôi: “Bí Ngô, tao vừa nghĩ ra một chuyện, nhưng bây giờ chưa chắc chắn lắm. Tao cũng biết mày có nhiều thắc mắc, không phải là tao không muốn nói cho mày biết, mà vì tao cũng chưa thật hiểu. Nhưng dù có xảy ra chuyện gì, mày vẫn phải tin tao mới được.”

Tôi nghiêm túc gật đầu: “Lần sau, mày chỉ cần nói là được rồi, đừng có đập nát cả vai tao như thế.”

Nguyệt Bính nhướng mày, lại lấy ra một lọ thuốc nước nhỏ vài giọt vào mắt trái, sau đó nhắm mắt lại, đảo mắt một hồi rồi mở ra, đôi mắt đỏ hoe: “Nhỏ đi!”

“Tao có bị khô mắt đâu!” Tôi lụng bụng nhưng vẫn cầm lấy lọ thuốc nhỏ mắt, cái mùi tanh tanh mặn mặn khiến tôi buồn nôn.

“Cứ nhỏ đi rồi biết.” Nguyệt Bính nhìn dòng người đi lại trên phố, sắc mặt càng lạnh lẽo.

Tôi nhỏ hai giọt thuốc vào mắt, thật lạ là nó không hề xót như tôi tưởng tượng, mà lại thấy man mát dễ chịu.

Khi mở mắt ra, Nguyệt Bính chỉ vào dòng người, ra hiệu tôi nhìn.

Tôi đưa mắt nhìn rồi buột kêu lên: “Cái gì thế này?”

Những phụ nữ đi trên phố đều để tóc dài, gió đêm thổi tới, thốc tung mái tóc, để lộ những khuôn mặt người trắng bệch sau gáy, đang trò chuyện với nhau. Họ không hề nhận ra sự có mặt của chúng tôi, cứ tùm năm tùm ba mà đi, vừa đi vừa nói cười vui vẻ. Mặt ai cũng trắng nhợt như tờ giấy. Ấn đường phảng phất khí đen, con ngươi vốn đen cứ nhạt dần rồi trắng bệch, cả nhãn cầu trông như bong bóng cá chết. Khi họ nói chuyện, hơi trong miệng phả ra gặp không khí lạnh, tụ thành sương trắng như hình người, từ từ tản đi, rơi xuống trước ngực rồi lại hòa tan vào cơ thể.

“Nước mắt bò có thể nhìn thấy những thứ ám muội. Những người này đã bị trúng cổ độc!” Nguyệt Bính lấy ra hai que gỗ đào, kẹp vào ngón tay, “đi thôi, tao hiểu rồi. Bí Ngô, quan sát hướng đường phố nhé.”

Tôi đã nhận ra vấn đề rất nghiêm trọng, bèn cố gắng không nhìn vào những người phụ nữ nhiễm âm khí mang khuôn mặt người sau gáy đang đi trên phố, hít một hơi thật sâu để lấy lại bình tĩnh rồi đưa mắt nhìn phương hướng của từng con phố.

Ngã tư này được thiết kế tương ứng với các công trình kiến trúc, là kiểu bố cục “tứ phương thần thú”. Tôi nhắm tính khoảng cách giữa hai con phố đông tây, Thanh Long phía đông, Chu Tước phía tây, lấy cơ số là ba, hai phía cách nhau chừng hai mươi bảy mét. Huyền Vũ phía nam, Bạch Hổ phía bắc, cơ số là hai, hai phía cách nhau chừng mười tám mét, đúng tại khoảng cách hai - ba có đặt vòi nước chống cháy, cột điện, thùng rác, khiến con phố trở thành cách cục Âm khí tụ thi.

Bày ra cách cục này, rồi lại cho vật âm ám vào người, những người đi vào trong cách cục sẽ bị âm khí xâm nhập cơ thể, dương khí tiêu hao, sau bốn mươi chín ngày sẽ biến thành xác dương.

“Cửa Sinh ở đâu?” Nguyệt Bính gãi mũi, kể tay kẹp que gỗ đào, trông rất giống người sói Wolverine.

“Thanh Long, phía đông.” Tôi hít một hơi khí lạnh vào đây trong phổi.

“Còn cửa Tử ở phía tây?”

“Không, cách cục này đảo ngược âm dương, cửa Sinh chính là cửa Tử.” Tôi chỉ vào những người phụ nữ đang đi từ phía đông lại, “họ càng đi vào trong thì dương khí tan biến càng nhanh.”

“Bí Ngô, một năm không gặp, không ngờ kiến thức của mày vẫn không bị hao hụt.” Nguyệt Bính bình phẩm, “đi thôi, bám sát tao đấy.”

Tôi khựng ngay lại: “Nguyệt Bính, mày vừa nói gì? Nhắc lại xem nào!”

Nguyệt Bính ngoái đầu lại, từng từng nhìn tôi: “Lời hay không nhắc lại hai lần.”

“Tao không đùa với mày đâu!” Cổ họng tôi nghẹn lại như muốn tắc.

“Ờ, thì tao vừa nói, một năm không gặp, không ngờ kiến thức của mày vẫn không bị hao hụt, sao nào?” Nguyệt Bính thấy tôi mặt mũi tái mét, liền bật cười nói.

Đầu óc tôi quay cuồng, hai chân bủn rủn không chống đỡ nổi thân hình. Tôi khuỵu xuống, đầu gối đập vào mặt đường cứng đơ đau buốt. Tôi chống tay xuống đất, cố gượng dậy. Hơi lạnh thấm vào lòng bàn tay, toàn thân tôi lạnh buốt.

“Bí Ngô, gặp được mày tao vui lắm, nhưng còn chuyện gấp phải làm, tao phải kiềm chế cảm xúc, mày cũng phải vậy đấy. Hôm đó khi rơi xuống biển, tao rất muốn bơi về phía mày, nhưng sóng to quá, cứ nhấn chìm tao xuống. Lúc ngoi được lên, tao chẳng thấy tăm hơi mày đâu nữa. Tao lênh đênh rất lâu thì dạt vào một hòn đảo, sống ở đó cả năm trời.

Hơn hai mươi ngày trước, tao được một con tàu Hàn Quốc đi ngang qua cứu sống rồi đưa đến Hàn Quốc. Còn tại sao tao lại gặp Tsukino và Kuroba, chuyện dài lắm, giờ tao không có thời gian để kể. Nói thật, tao cứ ngỡ mày chết rồi cơ. Tao cứ dần vật hồi hận mãi, lẽ ra không nên rủ mày đến Ấn Độ. Cho đến nửa tháng trước, Kuroba phát hiện mày đã đến Hàn Quốc, nhưng lúc đó, bọn tao đang có việc quan trọng, nên không gặp mày ngay được. Tao biết nói như vậy mày sẽ thấy khó hiểu, nhưng mày phải tin tao.”

Tôi hai mắt đờ đẫn nhìn Nguyệt Bính, thấy khóe miệng nó hơi giật giật, có thể nhận ra nó đang cố kiềm chế cảm xúc. Tôi tin nó, nhưng tôi cũng nhận ra, vấn đề vô cùng đáng sợ.

Thứ nhất, Nguyệt Bính cũng phiêu bạt đến đảo hoang, sống một mình ở đó một năm trời. Vậy thì, Nguyệt Bính sống cùng tôi trên đảo hoang, là ai?

Thứ hai, Nguyệt Bính cũng được tàu Hàn Quốc cứu sống, liệu đó có phải là con tàu đã cứu tôi? Trong chiếc iPad mà thuyền trưởng đưa cho tôi không có Nguyệt Bính, vậy Nguyệt Bính bên cạnh tôi là ai?

Thứ ba, tại sao trong bản tin thông báo con tàu gặp tai nạn, lại có tên của hai chúng tôi?

Tôi lắc đầu thật mạnh, cố xua đi nỗi sợ hãi trong lòng: Lẽ nào Nguyệt Bính đã chết? Đầu óc tôi đã ảo tưởng ra một Nguyệt Bính khác? Tôi đã hoá điên, tất cả mọi thứ đều do tôi ảo tưởng?

Luồng đèn xe chói mắt chiếu thẳng tới, kèm theo tiếng còi xe đinh tai. Người đi đường vội vã dạt ra, có người buông lời chửi rủa. Tiếng ồn khiến tôi choàng tỉnh, ánh đèn xe chiếu lên cửa kính của quán bên kia đường, phản chiếu hình bóng hai người, một người cao gầy, còn một người đang ngồi phệt dưới đất.

Đó là tôi và Nguyệt Bính.

“Nguyệt Bính, mày có biết tao sợ nhất điều gì không?”

Nguyệt Bính không trả lời, đưa tay gãi mũi.

“Chính là bất ngờ phát hiện ra...” tôi cười méo xệch, “tất cả những gì mình đã tin tưởng đều là ảo giác.”

Rõ ràng Nguyệt Bính không hiểu ý tôi: “Bí Ngô, hãy thứ lỗi cho tao vì đã không gặp mày ngay, rồi lại xuất hiện trong tình cảnh không có thời gian để giải thích như lúc này. Nhưng tất cả những điều này đều không phải là ảo giác, tao nói thật đấy.”

Tôi chợt nảy ra một suy nghĩ kỳ cục: Có lẽ hơn một năm qua, thực ra tôi vẫn luôn ở bên Nguyệt Bính, có điều tôi đã chết, chỉ còn lại linh hồn quanh quẩn trên trần gian. Sở dĩ Nguyệt Bính không nói cho tôi biết, là vì đang muốn tìm cách khiến tôi sống lại.

Giờ đây, tôi là một con ma!

Chuông điện thoại vang lên, Nguyệt Bính nghe máy, ậm ừ vài tiếng rồi tắt máy thật nhanh, sau đó kéo tôi dậy: “Phía Tsukino đã khổng chế được rồi. Dù mày có thắc mắc gì thì giờ cũng không phải là lúc đông dài. Mau lên, phải tranh thủ thời gian!”

5

Tôi vẫn chưa kịp hoàn hồn, đã bị Nguyệt Bính lôi đi phăm phăm. Chạy một đoạn, Nguyệt Bính chợt dừng lại, vung tay cho tôi hai cái bạt tại: “Bí Ngô, mày làm sao mà cứ dần ra thế? Ma nhập à?”

Nó rất thẳng tay, khiến tôi nổ đom đóm mắt, má bồng rát, tưởng gãy răng. Nhưng cũng khiến tôi choàng tỉnh lại, và nhận ra một điều: cả tôi và nó đều sống sờ sờ, làm gì có chuyện ma đánh người hay người đánh ma mà lại thấy đau được?

Nguyệt Bính chắc sợ tôi giận nên lại xoa dịu: “Năm qua mày sống ổn đấy chứ nhỉ, béo lên nhiều, tát cũng êm tay gớm.”

Tôi chẳng còn tâm trí đâu để đôi co với nó, lúc này, tôi chỉ muốn nhanh chóng tìm ra Yu Taek Hye, rồi hỏi cho hai năm rõ mười mọi chuyện. Tôi ngước lên nhìn lên trời, cán sao Bắc Đẩu chỉ về phía chúng tôi đang đứng.

Nam Đẩu chủ sinh, Bắc Đẩu chủ tử. Cán sao Bắc Đẩu liên tục thay đổi hướng trên bầu trời, phương nó chỉ về là nơi âm khí nặng nhất. Vào đêm không trăng, người xưa quan sát bầu trời đêm thường thấy sao Bắc Đẩu tỏa ra ánh sáng, thực chất chính là hiện tượng cán sao nạp khí âm hội tụ ở phần gáo Bắc Đẩu.

Thông qua cách cục, để nơi “âm khí tụ thi” trùng với hướng cán sao Bắc Đẩu chỉ về, sẽ có tác dụng hút âm kiềm dương, khiến vật âm trong cơ thể con người phát huy tác dụng mạnh nhất.

Con phố này rất lạ lùng, các khối kiến trúc mọc san sát nhau ở hai bên đường, ánh đèn đường vàng vọt chiếu thành những quầng nhỏ, có cụm dưới nền xi măng. Người đi đường dần thưa thớt, vài gã say khướt đứng hát hò âm ỉ trước xe bán đồ nướng. Một ông cụ chừng ngoài năm mươi đang nướng cá mực, mùi gia vị cay nồng sức nước lan tỏa.

Tôi nhìn cán sao Bắc Đẩu, mừng tượng ra một đường thẳng rồi nhẩm tính phương vị: trái ba phải bốn, trước bảy sau tám, Đinh trên Canh dưới, Tý Sửu ở giữa.

“Nguyệt Bính, ngôi nhà kia.” Tôi chỉ vào ngôi nhà ba tầng kéo cửa cuốn im ỉm, đèn nháy sáng trưng, treo hình ảnh cô gái xinh đẹp.

Nguyệt Bính lấy điện thoại, mở khóa, ngón tay lướt rất nhanh trên màn hình, xem một lát rồi khóa máy, bỏ vào túi: “Đi thôi, đó là hiệu cắt tóc.”

“Hay là cạy cửa?” Tôi liếc nhìn mấy gã say và ông cụ bán đồ nướng, “không biết có bị báo cảnh sát không.”

“Vòng ra đằng sau rồi trèo vào thôi!” Nguyệt Bính đi đến giữa đường, lại rút điện thoại ra, mở khóa hí hoáy xem một lát.

Ánh mắt của Nguyệt Bính có vẻ là lạ, tôi không nhìn được, liền hỏi: “Này, mày đang định vị, tra thông tin hay là gửi tin nhắn cho Tsukino đấy?”

“Định xem giờ, nhưng mở máy ra bị cuốn vào wechat, QQ, weibo, lại quên băng mắt.” Nguyệt Bính mặt tỉnh rụi, cất điện thoại vào túi, rồi đưa cho tôi một túi vôi bột và hai cái đinh gỗ đào.

Tôi ngây ngơ cầm lấy những thứ đã lâu lắm rồi không đụng tới.

Vòng ra đằng sau hiệu cắt tóc, nhìn theo cầu thang cứu hỏa chạy dích dắc lên tận nóc nhà, Nguyệt Bính đưa tay lay mạnh cái thang mấy cái để kiểm tra độ chắc rồi bám thang trèo lên. Tôi leo theo sau, chiếc thang sắt kêu lên kẽo kẹt, nhưng thật may là không có ai nhìn thấy. Nguyệt Bính trèo lên mái nhà, lần mò bên khe cửa sổ một chốc, rút cái kẹp giấy ở măng sét tay áo ra, duỗi thẳng rồi chọc vào khe cửa. “Cạch” một tiếng, Nguyệt Bính đẩy cửa chui vào.

“Vào đi, an toàn.” Nó khẽ gọi tôi.

Tôi tự nhủ, thang sắt kêu rầm rĩ như vậy mà trong nhà không có động tĩnh gì, lại chẳng an toàn? Tôi thấy hơi nghi ngờ, xem chừng hiệu cắt tóc này không có vấn đề gì, khéo tôi định vị nhầm rồi cũng nên.

Vừa nghĩ đến đó, bất chợt, đèn trong nhà sáng choang.

“Ồ? Cũng ở đây à!” Tôi nghe thấy Nguyệt Bính kinh ngạc kêu lên, ngay sau đó, đèn vụt tắt rồi không thấy động tĩnh gì nữa. Tôi chợt dạ, không kịp nghĩ nhiều, vội trèo qua cửa sổ vào nhà, rồi áp lưng vào bờ tường quan sát. Trong phòng rất lạnh, chắc không có lò sưởi. Ánh đèn lúc

này quá sáng nên tôi chưa kịp quen với bóng tối, không xác định được bố cục trong nhà.

“Nguyệt Bính?” Tôi khẽ gọi nhưng không có ai đáp lại. Trước mắt tối om, không nhìn thấy gì cả. Có lẽ bởi tự kỷ ám thị, tôi cứ cảm thấy có mấy người đang ngồi xung quanh nhìn chăm chăm vào tôi.

Tôi đưa tay sờ soạng, thấy xung quanh trống trơn, chẳng có gì cả, mu bàn tay chạm vào mấy sợi gì dài mảnh, giống như vướng vào mạng nhện.

Thị giác dần dần thích ứng với bóng tối, có thể lơ mơ nhìn thấy cách bài trí trong phòng. Hai dãy ghế da rộng rãi kê ở hai bên tường, trước mỗi chiếc ghế treo một tấm gương, đằng trước là một cánh cửa đóng im im. Trong phòng sặc mùi keo xịt tóc, mùi dầu gội đầu, còn có một thứ mùi khen khét rất khó tả.

Tôi đứng dậy bước vài bước ra giữa phòng, ở đây, ngoài tôi ra chẳng còn ai nữa. Nguyệt Bính đi đâu rồi? Tôi lấy gói vôi bột ra rắc tứ tung rồi kéo cổ áo bịt mũi, lui về phía cửa sổ. Vôi bột bay khắp nơi, nhưng không thấy hình người xuất hiện, rơi xuống đất cũng không có tiếng bốc cháy, chứng tỏ trong phòng không hề có vật gì ô uế. Cẩn tắc vô áy náy, tôi kẹp đinh gỗ đào vào kẽ ngón tay rồi đi về phía khoảng tường lơ mơ bóng công tắc đèn.

Đột nhiên, mũi của tôi chạm phải một sợi gì đó, dính vào da rất khó chịu. Tôi nghĩ là mạng nhện, liền đưa tay hất ra, nào ngờ sợi đó không đứt, tay tôi tóm được một sợi dài dính dính.

Tiện tay tôi kéo một cái, sợi dây rất dai, kéo mãi không đứt, dựa vào cảm giác, tôi đoán rằng đầu dây bên kia buộc vào một vật rất nặng.

“Hừ hừ...” Từ chiếc ghế bên trái vọng lại tiếng rên khe khẽ. Tôi nghiêng người ném đinh gỗ đào về phía đó. “Phập phập” hai tiếng, cây

đỉnh cắm lút vào lưng ghế.

“Bí Ngô, lâu rồi không gặp.” Từ trên ghế có tiếng phụ nữ khe khẽ vọng ra.

Tôi toát mồ hôi lạnh, vội vã lùi lại, chẳng may và phải chiếc ghế phía sau. Chiếc ghế xoay tròn, tay vịn đập vào ngang lưng tôi, khiến tôi ngã ngồi luôn xuống ghế.

Vừa ngồi xuống, tôi bỗng cảm thấy như đang ngồi lên đùi ai đó, sau lưng cũng chạm phải hai khối tròn mềm mềm. Đang định vùng đứng dậy, bỗng có hai cánh tay từ phía sau ôm vòng lấy cổ tôi, vuốt xuống ngực. Qua lớp áo, tôi cảm nhận rõ những ngón tay lạnh ngắt đang bấm chặt vào xương đòn của tôi, cảm giác đau buốt khiến tôi không thể cự quạ. Vừa định há miệng kêu lên, bàn tay đó lại bấm chặt lấy cổ họng tôi, rồi ghì chặt lấy người tôi.

Tôi bị ghì đến tắc thở, họng bật lên tiếng kêu ằng ặc, yết hầu như bị ấn tọt vào trong thịt, hít thở rất khó khăn. Tôi đạp mạnh hai chân xuống đất, định đẩy mình vùng ra khỏi vòng tay ấy, nhưng hai chân của người đàn bà đó liền quặp chặt lấy chân của tôi, cứ như trăn quấn.

Một hơi thở ướt rượt phả vào gáy tôi, giọng nói khàn khàn vang lên, xen lẫn với tiếng nước nở: “Anh đừng đi, tôi cô đơn lắm!”

Phổi của tôi muốn nổ tung, mặt nóng rát như bốc hỏa, nhưng vẫn cảm thấy mang tai dính nhớp. Kẻ kia đang thè lưỡi liếm tôi!

Tôi rướn cổ thật dài rồi đập gáy về phía sau, nhưng không va phải mũi hay trán gì cả, mà lại đụng phải một đám lông bờm xồm. Vô số những sợi tóc nhỏ dựng lên, xoa xuống rồi quấn chằng chịt quanh mặt tôi. Những sợi tóc siết lại mỗi lúc một chặt. Mặt tôi đau rát như dao cứa.

Một bóng người cao gầy từ ngoài cửa nhảy vọt vào, bật công tắc đèn tường, cất giọng lạnh tanh: “Cuối cùng cũng tóm được hai người.”

Ánh đèn rọi thành linh khiến mắt tôi chói lóa đến chảy nước mắt. Qua màn nước mắt loè nhoè, tôi cố nhìn cho rõ người phụ nữ đang đứng trước cửa.

Tuy cô ta đeo mặt nạ, nhưng tôi đã nhận ra giọng của cô ta!

Sao lại thế được!

Chính là cô ta!

6

Cô ta “hừ” một tiếng, lắc chiếc lục lạc, những sợi tóc quăn trên mặt tôi bèn thu lại, nhưng cơ thể tôi vẫn bị người sau lưng ôm chặt, không tài nào cựa quậy nổi.

Tôi thở hồng hộc, không khí ùa vào phổi lạnh ngắt, tôi nhìn trân trân vào cô ta: “So Hye, sao lại là cô?”

Yu Taek Hye mặc áo gió màu đỏ, trên áo vẽ đầy những ký hiệu lạ lùng màu đen, cô ta tháo mặt nạ quý xuống, nhếch mép cười mỉa rồi lại rung lục lạc: “Tại sao không phải là tôi?”

Xung quanh vang lên mấy tiếng cọt két khe khẽ, tất cả các ghế xoay đều xoay về giữa căn phòng. Trên mỗi chiếc ghế đều có một người đàn bà cúi gục đầu, tóc che kín mặt, mặc đồ ngủ trắng toát. Ngồi trên chiếc ghế đối diện với tôi là Nguyệt Bính, cũng đang ngồi trong lòng một người đàn bà, bị bộ tóc của cô ta quăn chặt như xác ướp, hai mắt nhắm nghiền.

“Nguyệt Bính!” Tôi gào lên.

“Vô ích thôi.” Yu Taek Hye đưa tay gãi gãi mái tóc của người đàn bà bên cạnh, “không một ai có thể phá giải phép thuật của Saman.”

“Yu Taek Hye, cô...” Tôi đang định mắng chửi, bỗng dừng khựng lại, vì tôi đã nhìn thấy một cảnh tượng vô cùng ghê sợ.

Cô gái bị cô ta nghịch tóc ngẩng đầu lên, khuôn mặt chỉ chít những lỗ đổng bầm to bằng hạt đỗ xanh, cánh mũi thậm chí còn bị thủng rữa lỗ chỗ.

“Tôi cần nhan sắc.” Cô gái thè cái lưỡi vàng ệch liếm vào cổ tay Yu Taek Hye, “hãy cho tôi nhan sắc.”

“Ngoan nào, chẳng bao lâu nữa cô sẽ xinh đẹp thôi.” Yu Taek Hye xoa đầu cô gái, “cô nhìn xem, tôi mang đến cho cô một bộ tóc tuyệt đẹp, làm xong rồi, cô còn xinh đẹp hơn cả trước đây kia.”

Yu Taek Hye quấn tóc của cô gái vào ngón tay rồi kéo khẽ. Một lọn tóc lập tức tróc ra, kéo theo cả mảng da đầu ướt rượt. Yu Taek Hye cầm lọn tóc lên, chắp hai tay lại rồi xoa vào nhau. Khi xòe tay ra, trên lòng bàn tay là một quả cầu tóc lẫn với da đầu.

“Ăn đi, những gì của mình, không được bỏ phí.” Yu Taek Hye chìa quả cầu tóc đến trước miệng cô gái.

Cô gái chun mũi ngửi rồi cười: “Tôi thích mùi dầu của tóc lắm.”

“Thế thì ăn đi.” Giọng Yu Taek Hye đầy mê hoặc.

Cô gái gật đầu, cầm lấy nhúm tóc rồi đưa ra sau gáy. Yu Taek Hye vén tóc cô ta lên. Đằng sau gáy cô gái nhô ra năm sáu mụn thịt to bằng quả bóng bàn, căng toác cả da đầu, trong mảng da đầu thông thượt mọc ra một khuôn mặt khác, rất giống cái mặt nạ quỷ của Yu Taek Hye.

Cái mặt quỷ há miệng nuốt chửng quả cầu tóc. Yu Taek Hye tiếp tục rút lấy một nạm tóc khác, vo viên rồi bón cho bộ mặt quỷ. Chẳng mấy chốc, mái tóc của cô gái bị rút sạch, chỉ còn sót lại cái đầu trọc lốc với làn da nát tươm.

Tôi cảm thấy vô cùng kinh tởm, dạ dày cuộn lên nhộn nhạo, chỉ muốn nôn thốc nôn tháo ra ngoài, nên quay mặt đi không dám nhìn lâu. Khó chịu hơn nữa, đó là tôi không thể chấp nhận sự thực này.

Trong ấn tượng của tôi, Yu Taek Hye là một cô gái hiền lành, giống như Lee Cheom A đã nói, tôi không thể tưởng tượng được có một ngày, cô ta lại biến thành độc ác nhường này.

Phải chăng trên gáy của những người bị tóc che khuất, đều ẩn giấu một khuôn mặt khác?

Yu Taek Hye bón xong nắm tóc cuối cùng, bộ mặt quỷ liên thu vào trong sọ, cô gái ngửa người tựa vào thành ghế thiếp đi, miệng vẫn nở nụ cười đầy mãn nguyện.

“Cô ta rất đáng thương.” Yu Taek Hye đưa tay vuốt lên gò má thủng lỗ chỗ của cô gái, “hồi xưa cô ta đẹp lắm, nhưng đến tuổi dậy thì, lại nổi đầy mặt trứng cá. Cô ta không dám ngẩng đầu lên nhìn ai, nên lúc nào cũng để tóc dài buông xõa che khuất mặt. Càng che, bạn bè lại càng cười trêu cô ta, bạn trai cũng không thèm nhìn mặt. Bí Ngô, anh có biết không, thái độ khinh thường ấy tàn nhẫn hơn bất cứ điều gì khác.”

Khuôn mặt thâm thâm của cô gái kia khiến tôi không dám nhìn lâu. Chợt nghĩ, không biết cô gái sau lưng tôi trông như thế nào, tôi càng thấy rùng mình sởn gai ốc. Nếu có một khuôn mặt tàn tạ khủng khiếp hơn nữa nhìn thẳng vào tôi từ khoảng cách gần, chắc là tôi sẽ chết ngất tại chỗ.

Tôi căng óc nghĩ kế. Nguyệt Bính hôn mê, tôi bị khống chế, không đủ sức kháng cự. Nếu sơ sẩy, khéo Yu Taek Hye sẽ biến chúng tôi thành mối cho những cô gái này. Tôi phải cố gắng kéo dài thời gian, đợi cơ thể tôi hồi phục, hoặc Nguyệt Bính tỉnh lại.

“Cô ta bỏ học, đi khắp mọi nơi tìm cách chữa mụn, nhưng đến cả thẩm mỹ viện danh giá nhất Hàn Quốc nhìn thấy cô ta cũng từ chối điều trị. Tiền mất tật mang, cô ta sa vào bước đường cùng, chỉ còn biết trông vào thân hình bốc lửa, cô ta đeo mặt nạ, làm gái ở khu đèn đỏ.”

Tôi thầm nghĩ, Yu Taek Hye đã muốn kể chuyện, vậy thì tôi hãy cứ đóng vai thánh giả trung thành để kéo dài thời gian. Mà biết đâu, từ trong câu chuyện của cô ta, tôi lại thu thập thêm được nhiều manh mối.

“Cô ta ra sức kiếm tiền, bất chấp mọi giá để mong có ngày cứu vãn được nhan sắc. Cho đến một hôm, một gã say khướt tìm đến với cô ta, chính là gã bạn trai trước kia.” Yu Taek Hye hững hờ vôn vê sợi tóc mắc trong kẽ móng tay, “cô ta đeo mặt nạ rất khéo, gã kia chết mê chết mệt thân hình nóng bỏng của cô ta mà không hề nhận ra, đằng sau tấm mặt nạ là nỗi uất hận đến nhường nào. Gã kia ngủ lại chỗ cô ta, trong lúc say sưa, gã lảm nhảm vài câu, gọi tên cô ta, nói rằng rất nhớ cô ta, rằng đã tìm đến một thẩm mỹ viện chuyên các vấn đề về da để tư vấn, nhưng sau đó, lại không sao tìm thấy cô ta...”

Tôi thầm nghĩ, chẳng lẽ chính là chỗ này? Làm đẹp bằng phép thuật Saman?

“Nghe vậy, cô ta bèn lay gã bạn trai dậy, tháo mặt nạ ra, kể rõ đầu đuôi mọi chuyện. Gã bạn trai càng thêm dằn vặt, tự trách móc mình, nói rằng chuyện đến nông nỗi này, đều là do lỗi của gã. Cô gái đáng thương mũi lòng, tin theo lời gã, đưa hết tiền của tích góp cho gã mang đến thẩm mỹ viện. Hai ngày sau, gã mang bản hợp đồng làm đẹp về, hồ hởi nói với cô ta rằng, thẩm mỹ viện đặt lịch hơn nửa tháng nữa sẽ làm phẫu thuật. Vì mặc cảm xấu xí, cô ta rất ít khi ra ngoài. Để tiết kiệm tiền, ngày nào cô ta cũng chỉ ăn mì ăn liền gã bạn trai mua về. Cho đến một hôm, đợi mãi không thấy gã về, cô đói quá đành phải đeo khẩu trang và kính đen ra ngoài mua đồ ăn. Trên đường về, cô bắt gặp gã kia đang cười nói vui vẻ với một cô gái xinh đẹp, trên tay xách rất nhiều đồ hàng hiệu.”

Kể đến đây, Yu Taek Hye hít vào một hơi thật sâu: “Bí Ngô, anh còn nhớ tôi đã nói gì không? Cáo chín đuôi rất tốt, kẻ xấu xa chính là con

người.”

Tuy đang ở trong tình thế nguy hiểm, nhưng tôi vẫn gật đầu tán thành. Đúng vậy, phản bội là cố tật của rất nhiều con người, là một bản tính cực kỳ phổ biến. Trong lòng tôi dấy lên một nỗi chua chát. Nhìn lại cô gái kia, tôi thấy bộ mặt đó không còn gớm ghiếc chút nào nữa.

“Cô ta quay lại siêu thị, mua rất nhiều đồ ăn, làm một bữa tối thịnh soạn. Khi gã bạn trai về nhà, thấy vậy còn trách cô ta tiêu hoang. Hai người ăn uống vui vẻ. Cô ta vào bếp lấy gia vị, lúc trở ra, trên tay cầm một con dao nhọn, đâm thẳng vào cổ của gã. Khi tôi trông thấy cô ta ở ga tàu điện ngầm, cô ta ngồi điềm tĩnh, trong túi xách có một túi nilon đựng quả tim người còn nóng hổi.”

Câu chuyện tuy ghê rợn, nhưng tôi vẫn thấy hả dạ. Loại đàn ông này, đúng là có chết cũng đáng!

“Tất cả các cô gái ở đây đều có số phận vô cùng bi thảm. Tôi đã cứu họ về từ tàu điện ngầm, rồi dùng phép thuật Saman để chữa lành vết thương cho họ. Bí Ngô, anh thấy tôi làm có đúng không?”

“Cô làm rất đúng.” Trong lòng kích động, tôi đã mất đi khả năng tư duy, chỉ còn lại một suy nghĩ: Yu Taek Hye làm rất đúng, để đối phó với người xấu, cần phải lấy ác trị ác!

“Ha ha...” Yu Taek Hye ngửa mặt phá lên cười, mái tóc dài hất tung, xoa xuống che lấp gần hết khuôn mặt, lóang thoáng nhìn thấy những dòng nước mắt giàn giụa. Tiếng cười vang vọng trong phòng, tôi nghe mà chua xót, chẳng hiểu sao cũng bật cười.

“Vậy anh hãy nói cho tôi biết,” tiếng cười của Yu Taek Hye vụt tắt, ánh mắt như hai mũi dùi xuyên thẳng vào mắt tôi, tại sao năm xưa chỉ một mình tôi bị vút xuống cống ngầm, ngày ngày ăn lũ côn trùng kinh tởm, sống cùng một bà lão gớm ghiếc?”

Tròng mắt của tôi đau nhói, như thể bị mũi kim sắc nhọn từ từ xuyên thủng: “Tôi... tôi không biết. Chúng ta đâu có thể lựa chọn?”

Nửa tháng sống cùng Yu Taek Hye, tôi tuyệt nhiên chưa bao giờ nhắc đến chuyện này với cô ta. Đúng là tôi đã từng đặt mình vào tình cảnh của cô ta mà nghĩ rằng, nếu đứa bé bị giữ lại năm xưa là tôi, liệu tôi có đủ dũng khí để sống đến bây giờ không? Nhưng tôi đâu có ngờ, một Yu Taek Hye hiền lành như vậy, bao năm nay đã chôn chặt trong lòng nỗi thù hận điên cuồng.

“Các anh vừa đến Hàn Quốc, tôi đã biết ngay.” Yu Taek Hye lấy từ trong túi áo ra một con dao cong như lưỡi liềm, “mụ Lee Cheom A thói thân không biết được rằng, mỗi chúng ta đều giữ một bí mật. Bây giờ tôi sẽ lấy đi bí mật này.”

Tôi không hề thấy sợ, thậm chí không muốn biết đó là bí mật gì, chỉ nghĩ, thôi thì coi như tôi mắc nợ Yu Taek Hye, cô ta giết tôi mà hả dạ thì cứ việc giết. Đời người được mấy cái hai mươi năm? Hai mươi năm của cô ta vẫn chưa thể được coi là đời người.

“Anh sẽ không đau đâu.” Yu Taek Hye tiến lại, cúi xuống hôn lên trán tôi, đôi môi mọng thật ấm mềm.

Mũi dao sắc nhọn trượt từ mặt xuống cổ, rạch đứt áo trên rồi ấn vào giữa hai xương quai xanh. Tôi hai mắt trân trân, nhìn mũi dao đâm vào, không hề có ý chống cự. Người tôi bỗng nhẹ bẫng lâng lâng.

“Cô chỉ làm sai một chuyện, có thù hận đến mấy, cũng không được phép giết người tùy tiện.”

Hai tiếng rít gió vang lên sắc lạnh, Yu Taek Hye xoay lưng tránh được, lùi về phía cửa, vạt áo gió bay tung đỏ rực một mảng.

Hai chiếc đinh gỗ đào lao tới, tưởng chừng sắp cắm phập vào vai tôi thì bất ngờ chuyển hướng bay chệch lên, xuyên trúng cô gái đang ôm giữ

tôi. Tôi nghe “hự” một tiếng sau gáy, vòng tay đang ôm chặt lấy tôi lỏng ra rồi buông thông, trán đập xuống vai tôi.

“Đứng dậy nhanh lên! Ngần này tuổi đầu rồi mà vẫn còn bị cái trò ma âm đơn giản nhất hạng lừa phỉnh.” Nguyệt Bính gạt những sợi tóc đứt dính đầy trên người, lại phóng tới ba mũi đinh gỗ đào nữa tạo thành hình tam giác, lao về phía Yu Taek Hye.

Yu Taek Hye tiện tay tóm lấy cô gái vừa ăn tóc đang say ngủ dựng dậy, đinh gỗ đào còn chưa chạm đến người, khuôn mặt ác quỷ sau gáy cô gái bất ngờ nhô ra, da đầu nứt toác theo chiều ngang, găm lên hung tợn, từ vết nứt túa ra những mảng óc trắng ớn như bã đậu.

“Hắn biết phá giải phép thuật Saman ư?” Yu Taek Hye đứng dựa tường, cởi áo gió ném đi, trèo lên cô gái đã chết.

Lúc này tôi mới hoàn hồn, nghĩ bụng hèn gì vừa nãy tôi cứ thấy đầu óc mụ mị, hoá ra là bị trúng ma âm.

Ma âm hay mị âm là một pháp môn kỳ diệu. Người thực hiện phép thuật sẽ lặp đi lặp lại một tổ hợp gồm vài âm tiết, khiến cho người nghe ý thức mơ hồ, không kiểm soát nổi bản thân, suy nghĩ sẽ thuận theo ý của người làm phép, không thể tự chủ được.

Một số nhà soạn nhạc khi viết nhạc, đã ngẫu nhiên dùng nốt nhạc để tổ hợp thành ma âm, khiến người nghe đắm say mê thích. Khi nghe nhạc, nếu thích bản nhạc nào đó, chúng ta thường mở đi mở lại, thực ra, đó chính là bị ma âm quyến rũ.

Nguyệt Bính mắt không rời Yu Taek Hye, đi đến chỗ tôi, cầm thứ gì đó khẽ châm vào huyệt thái dương của tôi. Sau cảm giác đau nhói, tôi bỗng thấy nhẹ nhõm hẳn. Tôi đã bình thường trở lại.

“Chạm chút xíu nữa thì tao đã bị mổ sống rồi, mày có biết không hả?” Lúc này tôi mới nhìn thấy trên ức đã bị Yu Taek Hye rạch một vết

rất sâu, đau đến phát run.

“Rồi, chuyện còn lại cứ để tao lo.” Nguyệt Bính gãi mũi, có vẻ áy náy.

Thấy nó tử tế như vậy, tôi không nói được gì nữa, liền gật đầu rồi kẹp đinh gỗ vào tay, sẵn sàng ứng chiến.

“Không ngờ Yu Taek Hye lại ghê gớm đến vậy.” Nguyệt Bính thì thào, “tao đã đánh giá thấp cô ta, lát nữa nếu...”

“Biến đi!” Tôi cắt ngang, “dù bị đánh chết tao cũng không chạy trước đâu!”

“Thế thì mày tránh sang một bên đừng làm vướng chân tao.” Nguyệt Bính vươn vai rồi lao vút đi như một tia chớp về phía Yu Taek Hye.

“Đồ con lợn! Tao vướng chân mày lúc nào?” Tôi phóng đinh gỗ vào sang hai bên, phong tỏa trước đường né tránh của Yu Taek Hye.

Yu Taek Hye đứng im không nhúc nhích, lạnh lùng nhìn Nguyệt Bính đang lao tới gần. Khi chỉ còn cách chừng hai mét, Nguyệt Bính chợt khựng lại, nhún gối rồi giậm mạnh chân xuống đất, bật người lao lên, gấp khuỷu tay phải thúc mạnh vào bụng cô ta. Yu Taek Hye khẽ hất đầu, mái tóc bay tung như những dải lụa, quần chặt lấy đèn chùm, nhẹ nhàng bay lên, treo lơ lửng trên cao, sau đó lại đáp xuống chỗ tôi.

Tôi đang định xoay người né tránh, sau lưng bỗng bị đập một cú trời giáng, không kịp thu thế, lăn lông lốc về phía Nguyệt Bính. Nguyệt Bính mặt tái mét, cánh tay buông thõng, trên tường toang hoác một cái hốc lớn do cú huých cùi chỏ của nó để lại.

“Gãy xương rồi à?” Tôi vừa hỏi một câu, lồng ngực bỗng thấy nhột nhạo, trong cổ có cảm giác ngòn ngọt, rồi “ọe” một tiếng, phun ra nguyên một bùm máu. Khi máu chảy xuống chỗ vôi bột mà tôi rắc lúc nãy, liền bốc khói trắng nghi ngút.

“Không, nhưng đập mạnh quá, tê hết cả tay.” Nguyệt Bính nhúc nhích cánh tay, “mày ổn chứ?”

“Hộc máu thôi!” Tôi gắng gượng nuốt máu trong miệng xuống cổ. Những gì của mình, không được bỏ phí.

“Tập trung vào! Tao trái, mày phải.” Nguyệt Bính nhảy sang bên cạnh. Tôi chẳng kịp phân biệt phải trái, liền nhảy sang bên còn lại, cả hai hợp thành thế gọng kìm, lao về phía Yu Taek Hye.

Yu Taek Hye lắc lư lắc mấy cái: “Đừng hòng thắng nổi tôi.”

Tôi tự nhủ, hai đại hiệp mà không thắng nổi một nữ pháp sư Saman, không bị đánh chết cũng bị thằng cha Kuroba cười chết!

“Coi chừng dưới chân!” Nguyệt Bính nhảy dựng lên.

Tôi đang định làm theo, bỗng thấy cổ chân bị một búi gì lùng nhùng quấn chặt, cơ thể mất đà, ngã bổ chửng về phía trước, mũi đập xuống đất toé hoa cà hoa cải. Tôi hất mạnh cẳng chân, mới nhìn rõ thứ vừa quấn vào chính là tóc. Những cô gái ngồi trên hai dãy ghế đồng loạt đứng bật dậy, tóc bay tứ tung như hàng ngàn hàng vạn sợi mạng nhện chẳng dày đặc, ào ào lao tới.

Nguyệt Bính cũng chẳng khá hơn là mấy. Những lọn tóc vùn vụt quăng tới, quấn từ chân lên tận cổ, giật nó ngã sõng soài. Tôi cố giãy giụa, nhưng càng giãy, càng bị tóc siết chặt như cửa vào da thịt. Thành linh, người tôi nhẹ bẫng, cả cơ thể bị mớ tóc chằng chịt kéo lên, treo ngược vào ống sắt trên trần nhà, máu dồn xuống đầu, choáng váng muốn ngất.

Nhìn sang, Nguyệt Bính cũng bị treo lủng lẳng như bó giò, trán rỉ máu: “Đã bảo mày chạy đi mà không chịu, giờ thì lấy ai báo tin đây?”

Tôi giãy thật mạnh, nhưng vô ích. Những lọn tóc vẫn vùn vụt lao tới, quấn chặt lấy hai cổ tay của tôi, kéo căng sang hai bên: “Tao biết đâu đến

Nguyệt công công cũng bị lật thuyền rãnh cạn?”

Hai chúng tôi đấu khẩu với nhau, thực ra là muốn phân tán sự chú ý của Yu Taek Hye, kéo dài thời gian để nghĩ cách. Yu Taek Hye cất lục lạc đi, rút ra một con dao, thủng thẳng bước tới, ngửa đầu nhìn chúng tôi rồi cười nhạo: “Đừng mong câu giờ. Tôi sẽ lấy đi bí mật của hai người, rồi dùng chính hai người làm mồi nhử để dụ hai kẻ còn lại. Nguyệt Vô Hoa, anh nghĩ tôi không biết có ba vị khách mạo danh chuyển đến phòng bên cạnh sao?”

“Té ra đôi nam nữ ở phòng kế bên là bọn mày à?” Tôi thầm nghĩ, mẹ kiếp, té ra bấy lâu nay chỉ có tôi là người ngoài cuộc. Tôi giận không thể tả.

“Lúc nào rồi mà mày còn hỏi chuyện này?” Nguyệt Bính bực bội vặc lại tôi, “ba đứa bọn tao ngày nào cũng thay phiên nhau một người bám theo cô ta, hai người tìm nơi để bày bố phép thuật Saman ở Seoul, cho đến khi chắc chắn mới dám lộ diện. Cũng chỉ có đồ đầu bò như mày mới không nghi ngờ cô ta tối nào cũng ra ngoài đến tận sáng sớm mới về thôi! Tsukino phát hiện ra cô ta dùng con rối bệnh bày pháp thuật ở ga cuối của tuyến tàu điện ngầm số 9, những người phạm ngũ tội đều trở thành vật thí nghiệm để cô ta giở trò phù thủy.”

“Chúng mày cũng cả gan đấy nhỉ, mặc xác thân tao sống cạnh pháp sư Saman hơn nửa tháng trời!” Tôi vẫn chưa hết bực dọc.

“Có điều Bí thiếu hiệp vẫn có thể giữ mình, đúng là nằm ngoài dự liệu của tao đấy.” Máu trên trán Nguyệt Bính vẫn chảy ròng ròng, xuôi theo tóc nhỏ xuống tong tong, nhuộm đỏ cả người.

Yu Taek Hye phá lên cười rồi hần học nói: “Ồ, đây là tình bạn đấy sao? Chúc hai người tiếp tục làm bạn dưới âm phủ.”

Lưỡi dao loang lóang vụt qua. Mấy lọn tóc quăn quanh người đứt phăng, máu tuôn xối xả từ cánh tay trái của Nguyệt Bính, nhuộm đỏ cả nửa khuôn mặt.

“Haizz, trước khi chết không được hút điếu thuốc, buồn thật.” Nguyệt Bính nhìn chiếc bật lửa Zippo rơi xuống lớp vôi bột, “bật lửa rơi mất tiêu rồi. Bí Ngô, mày có không?”

Một tia sáng lóe qua trí não tôi, lúc này, chắc chắn Nguyệt Bính không chỉ đơn giản là muốn hút thuốc. Yu Taek Hye lại vung một nhát dao nữa, mấy lọn tóc quăn quanh tay phải Nguyệt Bính lả tả rơi xuống, quện với giọt giọt máu tươi, rơi xuống lớp vôi bột. Máu thấm vào vôi, bốc hơi nghi ngút.

Tôi hiểu ý Nguyệt Bính, nhưng vẫn thiếu một thứ!

“Mau lên!” Mặt Nguyệt Bính tái nhợt vì mất máu, “trên kia, ném cho tao!”

Tôi đã nhìn thấy một thứ trên trần nhà, vôi vung mạnh cổ tay. Tóc quăn quanh cổ tay kêu lên rin rít, siết chặt vào trong thớ thịt. Tôi cảm giác gân tay sắp bị cửa đứt đến nơi. Tôi găm lên một tiếng, gồng hết sức mình, cuối cùng cũng đẩy cánh tay phải đến được túi quần, móc chiếc bật lửa ra, đánh lửa rồi ném vào trán Nguyệt Bính: “Đây!”

Yu Taek Hye cũng hiểu tôi định làm gì, mặt biến sắc, vung dao chém vào cái bật lửa. Nguyệt Bính quẫy lưng một cái, cơ thể uốn thành hình cánh cung ngược, đu thật mạnh như đánh đu trên tóc, lao lên trước mũi dao, dùng đầu đánh mạnh vào chiếc bật lửa, hất nó văng về phía thiết bị cảm ứng báo cháy trên trần nhà.

“Phụt” một tiếng, vô số tia nước phun ra xối xả. Vôi bột gặp nước, bốc khói trắng nghi ngút, hơi nóng phả hầm hập.

Khói trắng trùm khắp người Yu Taek Hye. Tôi nghe cô ta rú lên thảm thiết rồi lao ra cửa. Tóc quăn quanh người tôi nóng quá cháy sun lại, bung ra từng lọn. Tôi rơi thịch xuống sàn, đầu đập xuống đất đau điếng. Mặc kệ khắp người đau đốn, tôi vội chống hai tay xuống đất, lăn về phía cửa sổ, tì lưng vào tường từ từ trượt xuống.

Nguyệt Bính lộn nhào một vòng 180 độ trên cao, đáp xuống đất rồi lại nhảy bật lên, lao người đuổi theo Yu Taek Hye. Hai bên đụng đầu ở cửa, dấm đá túi bụi nhìn mà hoa mắt, lại thêm khói trắng từ lớp vôi bột bốc lên nghi ngút, khiến cho cảnh tượng chẳng khác nào trong phim kiếm hiệp.

Chỉ mấy chục giây, Yu Taek Hye bắn vèo ra ngoài, va phải tấm gương, ngã nhào xuống đất.

“Làm sao anh biết được nhược điểm của pháp sư Saman?” Yu Taek Hye cố ngóc đầu dậy hỏi, sắc mặt xám ngoét tràn đầy sửng sốt.

Nguyệt Bính xé áo, nhanh nhẹn băng bó vết thương trên hai cánh tay: “Chúng tôi đã điều tra rất kỹ lưỡng. Thuật vu cổ của pháp sư Saman được thực hiện thông qua các bộ phận trên cơ thể người chết, giống như những người kia. Cô đã dùng tóc của người chết để nối cho họ, âm khí theo tóc xâm nhập cơ thể, và dần dần, họ sẽ bị cô khống chế. Nhưng điều này đòi hỏi chỗ ở quanh năm lạnh giá, do đó, phần lớn pháp sư Saman đều ở ẩn trên núi Baek Du. Pháp sư Saman bị thuật vu cổ cản ngược, rất sợ môi trường nhiệt độ cao, huống hồ còn có cả vôi bột tiêu âm trừ tà nữa.”

Khói trắng trong phòng từ từ tan đi, nhiệt độ lúc này, chỉ ít cũng hơn ba mươi độ. Mấy cô gái tóc dài nằm thẳng đơ dưới sàn nhà, phần da để trần nổi lên những nốt phỏng nước to bằng hạt gạo. Yu Taek Hye toàn thân co giật, bắt đầu bật khóc.

“Tôi đã phong ấn huyết Thần môn của cô. Bây giờ cô là người bình thường.” Nguyệt Bính nói.

Cơn nguy hiểm đã qua, tôi trấn tĩnh trở lại, nhưng nhìn cảnh tượng này, lại thấy có phần bất nhẫn. Tôi nhớ lại hôm đầu tiên cùng Yu Taek Hye vào nhà nghỉ, cô ta đưa tay chạm vào dòng nước nóng rồi rút ngay lại, nói tôi không quen dùng nước nóng, tôi dùng nước lạnh là được rồi.

Hoá ra, không phải là cô ta không quen dùng nước nóng. Cô ta đã giả bộ ngây thơ để đánh lừa tôi.

“Bí Ngô, ưu điểm nổi bật nhất của mày chính là, quá, dễ, tin, người.” Nguyệt Bính quăng cho tôi điếu thuốc, “tao không bì với mày được.”

“Tao ngu thật.” Tôi cầm điếu thuốc, mới nhớ bật lửa vừa mới quăng đi.

“Mày nói đúng đấy.” Nguyệt Bính gãi mũi.

“Các anh?” Yu Taek Hye ngẩng đầu lên, hết nhìn tôi rồi lại nhìn Nguyệt Bính, “các anh làm gì ở đây vậy?”

Nguyệt Bính nhướn mày cười: “Việc xong rồi, nghỉ tay hút điếu thuốc thôi, lát nữa đi ăn thịt nướng. Cô thích thì đi cùng. Có mấy chuyện tôi muốn nghe cô giải thích.”

Yu Taek Hye mở to mắt, cắn môi, co người lại, có vẻ cảnh giác.

“Tin tôi đi, người phạm ngũ tội tuy chưa đến nỗi phải chết, nhưng họ cũng chẳng tốt đẹp gì.” Nguyệt Bính ngáp dài, “với lại hơn nửa tháng qua, cô chưa làm người anh em của tôi sút mẻ miếng nào. Thế là xong, mệt quá!”

Tôi dụi giọng nói: “So Hye, cô không phải là người xấu. Nếu tôi là đứa trẻ bị vứt xuống cống ngầm năm xưa, chưa chắc tôi đã đủ can đảm để sống đến tận bây giờ.”

Yu Taek Hye thọc hai tay vào sâu trong mái tóc, lồng ngực phập phồng dữ dội. Hai thằng tôi lặng thinh nhìn cô ta. Lúc này, không cần chúng tôi phải nói gì, với cô ta, thiên đường địa ngục chỉ trong một niệm.

“Xin lỗi!” Yu Taek Hye dựa tường đứng dậy, cúi gập người, “hai năm trước, tôi đã gặp một người ở ga cuối của tàu điện ngầm, anh đã kể cho tôi nghe rất nhiều chuyện, làm thay đổi nhận thức của tôi. Tôi sẽ kể lại bí mật này cho các anh.”

“So Hye, không cần phải vội. Bí Ngô, mày có đói không?” Nguyệt Bính đi ra ngoài, “Chắc là Tsukino với Kuroba đã phá được các pháp thuật vu cổ ở ga cuối của tàu điện ngầm rồi, chúng ta vừa ăn vừa nói chuyện nhé.”

“Rượu Soju không thật mạnh nhưng uống cũng tạm.” Tôi vừa đi vừa lẩm bẩm.

Trước khi ra khỏi cửa, tôi ngoái lại nhìn, thấy Yu Taek Hye vẫn ngồi dựa tường thần thờ. Lại nhìn cô gái vừa siết chặt tôi trên ghế, tôi nhận ra đó chính là cô gái tóc đỏ mà tôi gặp trong quán thịt nướng.

Mái tóc buông xõa che kín nửa khuôn mặt, nhưng lúc này, tôi đã nhớ ra cô ta là ai. Khuôn mặt sau khi thẩm mỹ thay đổi rất nhiều, nhưng vẫn thấp thoáng có thể nhận ra bộ dạng trước đây của cô ta. Hèn chi cô ta nhận ra tôi, thật không ngờ bao nhiêu năm không gặp mà cuối cùng lại gặp nhau trong tình cảnh này.

8

“Nguyệt Bính, mày có tin vào số phận không?”

“Số phận là ai?”

“Mày nghiêm túc đi, tao đang hỏi thật đấy!”

“Bí Ngô, số phận không phải là thứ để tin, mà là thứ được tạo ra.”

Hơn hai giờ sáng, trên đường phố Seoul lạnh giá, chỉ còn vài khách bộ hành so vai rứt cổ bước đi vội vã. Tôi và Nguyệt Bính vừa đi vừa trò chuyện dăm ba câu rời rạc. Tôi kín đáo ngoảnh đầu nhìn lại, thấy Yu Taek Hye đang đi theo phía xa xa, ủ rũ như con thú bị thương.

“Ai cũng có thể sai đường, chỉ cần đừng có lầm đường cả đời là tốt rồi.” Nguyệt Bính nhả khói thuốc, “tao cũng đã từng như vậy.”

Tôi lại nhớ đến những chuyện xảy ra trong hơn hai năm qua, trong lòng nặng trĩu.

“Bí Ngô, thực ra tao rất phục mày.”

“Phục tao? Mày đùa đấy à?”

“Thật đấy! Sống đơn giản được như mày, thật tốt.”

“Nguyệt Bính, tao muốn nói với mày chuyện này.”

“Gì thế?”

“Trời lạnh thế này mà mày ở trần, hai tay quấn đầy giẻ rách đi ngoài phố, liệu có bị cảnh sát tóm không?”

“Người đẹp thì phải để người khác ngắm với chứ.”

Có tiếng Yu Taek Hye cười khẽ sau lưng.

Tôi và Nguyệt Bính cũng bật cười.

Có câu rằng, chuyện đáng giá nhất trong cuộc đời người không phải là thành công, mà là tha thứ!

CHƯƠNG 5 VŨ KHÚC MA ÂM

Ma âm hay mị âm là một pháp môn kì diệu. Người thực hiện phép thuật sẽ lặp đi lặp lại một tổ hợp gồm vài âm tiết, khiến cho người nghe ý thức mơ hồ, không kiểm soát nổi bản thân, suy nghĩ sẽ thuận theo ý của người làm phép, không thể tự chủ được. Một số nhà soạn nhạc khi viết nhạc, đã ngẫu nhiên dùng nốt nhạc để tổ hợp thành ma âm, khiến người nghe đắm say mê thích. Khi nghe nhạc, nếu thích bản nhạc nào đó, chúng ta thường mở đi mở lại, thực ra, đó chính là bị ma âm quyến rũ.

Những điệu múa đầu tiên của loài người đều do pháp sư của bộ tộc sử dụng trong các nghi thức tế lễ, cầu nguyện, trừ tà. Khi pháp sư ca hát, nhảy múa, các thành viên bộ tộc cũng ca hát, nhảy múa theo. Rất nhiều bộ tộc thiểu số cho đến nay vẫn còn giữ được nghi lễ này. Nghe nói, thông qua ca vũ, có thể loại bỏ tạp niệm trong lòng, kết nối với thần linh.

1

Tuy bị thương chút đỉnh, nhưng vẫn chưa đến nỗi mất mặt, mặc dù đang ở Hàn Quốc. Vì không muốn để Kuroba bắt thóp rồi chế giễu, tôi và Nguyệt Bính bèn hẹn họ đi ăn đêm. Trên đường đi, sắc mặt của Yu Taek Hye thay đổi liên tục, không biết cô ta đang nghĩ gì. Tôi không hỏi nhiều, bởi đôi khi im lặng cũng không phải chuyện xấu.

Cuộc sống về đêm ở Seoul rất nhộn nhịp. Đã sắp nửa đêm mà trên đường vẫn có không ít người qua lại, hầu hết đều là du khách.

“Chỗ bán đồ ăn đêm ngon nhất Seoul nằm ở khu Đại học, ở đó không có du khách, rất ít người ngoại quốc, đồ ăn toàn món Hàn truyền thống, có nhiều ngôi sao cũng thích ghé đây ăn.” Nguyệt Bính giới thiệu bằng quơ.

Tôi ngạc nhiên: “Nguyệt Bính, sao mày lại rành Hàn Quốc vậy?”

Nguyệt Bính gãi mũi: “Ồ, ngày nào xong việc, bọn tao cũng tới đây ăn.”

Tôi bỗng thấy đắng lòng: “Tao ở ngay sát vách, ngày nào cũng phải dậy từ tờ mờ sáng làm việc đầu tắt mặt tối, mà tới bữa không có miếng thịt để ăn. Còn ba người thì ăn uống ngập răng, các người còn có lương tâm không?”

“Ăn bằng miệng chứ đâu phải bằng lương tâm.” Nguyệt Bính liếc nhìn Yu Taek Hye, cười nửa miệng, “đúng không?”

Yu Taek Hye đang cúi đầu đi theo chúng tôi, thấy Nguyệt Bính hỏi thình lình, cô ta như choàng tỉnh, lắp bắp: “Anh Bí... Bí Ngô, thực ra...”

Tôi nghĩ bụng, có lẽ nào đồ ăn của tôi đã bị Yu Taek Hye hạ cổ độc? Thế thì tôi tàn đời mất! Nghĩ đến cảnh hồi ở Thái Lan phải nuốt trùng bọ để phá giải cổ thuật, tôi còn rợn tóc gáy. Tôi trợn trừng mắt nhìn Yu Taek Hye, mong rằng cô ta đừng nói những điều tôi đang nghĩ.

“Nhà hàng đó do tôi đứng sau điều khiển. Ngày ngày, tôi lấy tóc của người chết ngâm nước tương để ướp thịt muối, đó là một loại vu cổ của Saman. Tôi cần lựa chọn những thực khách phạm ngũ tội làm trợ thủ, cho nên mới chỉ cho anh ăn cơm trắng với kim chi.” Yu Taek Hye cắn môi liếc tôi một cái rồi vội cúi đầu, “lúc ở quán trọ, tôi đã cố tình gọi hai

người đến ở phòng kế bên, rồi nổi ti vi với thiết bị thu phát chuẩn bị sẵn để phát tín giả, chính là tin anh và Nguyệt Bính tử nạn trên tàu.”

“Còn chuyện gì cô chưa gạt tôi nữa không?” Tôi thấy mình chẳng khác gì thằng điên. Thì ra tất cả mọi chuyện đều là vở kịch do Yu Taek Hye sắp đặt! Dù sao tôi cũng là vai chính, thì chí ít cũng phải cho tôi xem kịch bản chứ

Thảm hại hơn nữa là, tôi đã từng lén ăn vụng mấy miếng thịt ướp.

“Kem... kem đánh răng ngon tuyệt.” Yu Taek Hye chớp chớp mắt, “đó là thứ ngon nhất mà tôi tìm được khi tự đi kiếm thức ăn.”

Nghe cô ta nói như vậy, cơn giận dữ trong lòng tôi lại xẹp xuống. Một cô gái lớn lên trong môi trường biến thái như vậy, chưa bầm vằm tôi ra cho vào nồi nấu chín đã là tốt số cho tôi lắm rồi.

“Cô làm tin giả là để Bí Ngô đi tìm tôi ư?” Nguyệt Bính sầm mặt, đôi mắt nhỏ dài nheo tít lại, “nhưng không ngờ chúng tôi lại tự tìm đến?”

Tôi giả bộ đi chậm vài bước để chặn giữa hai người. Yu Taek Hye hoàn toàn không nhận ra Nguyệt Bính đang nổi cơn thịnh nộ, thản nhiên nói: “Tôi không biết.”

“Cô không biết thì ai biết đây?” Nguyệt Bính rút bật lửa ra nghịch, “cô vốn không đáng để tôi tin.”

“Nếu anh là tôi thì anh có thể tin các anh như tôi lúc này không?” Yu Taek Hye vặc lại, “tôi hối lỗi, không có nghĩa là phải tôn trọng những kẻ không tin tôi!”

Ánh mắt của hai người cứ như xuyên thấu qua người tôi, tôi hết nhìn người này rồi lại người kia, muốn dàn hoà: “So Hye, cô nói vậy là có ý gì?”

“Chẳng có ý gì cả!” Yu Taek Hye bực dọc đập cốc lốc rồi bỏ đi thẳng.

“Nguyệt Bính, mày điên rồi à?” Tôi cũng bực mình, giật phăng chiếc bật lửa trên tay nó, “đàn ông đàn ang, cứ đi so đo với mấy mẹ đàn bà ấy làm gì? Động một tí là cãi vã, mất hết cả tư cách.”

Nếu mày không cần, tao đã ra tay lâu rồi.” Nguyệt Bính vặc lại tôi, “tao đang điên đây! Cô ta dàn xếp tất cả những chuyện tà trời này rồi cuối cùng lại nói là không biết! Thế mà mày còn định hòa giải! Mày có bị làm sao không thế? Đáng đời mày suốt đời bị lừa!”

“Thằng chó, mày nói thêm câu nữa xem!” Tôi phì hơi thuốc qua mũi, cái kính gờ nằm dấm lên dọa dẫm.

“Bí Ngô, anh nói ai là mấy mẹ đàn bà?” Yu Taek Hye đứng khựng lại, xoay người, vung tay, một vật gì đó lao vụt về phía tôi.

Tôi giật nảy mình, vội ngồi thụp xuống, vật kia rít gió bay vèo qua đầu.

“Phập!” Tôi ngoái nhìn, một mũi dao găm cắm lút vào cột đèn sau lưng, chuôi dao vẫn còn rung rung.

“Đừng có gây sự với con gái.” Nguyệt Bính lập tức nguôi giận, chạy lăng xăng đến bên Yu Taek Hye. Hai người lại đi tiếp như chưa hề có chuyện gì xảy ra.

Tôi ngây ra một lát, chợt nghĩ nếu trong tay có một chai hạc đỉnh hồng, kiểu gì chốc nữa cũng phải đổ vào đồ ăn của họ. Nhưng tiếc là tôi không có.

“Mà này Bí Ngô, mày bị cúm à?” Nguyệt Bính chẳng buồn ngoái đầu lại hỏi, “lúc này tao thấy mày chỉ có một lỗ mũi nhả khói.”

2

Học hạc nhau một hồi, rồi cũng đến được khu Đại học. Vừa nhìn, tôi đã hoa cả mắt: trên phố toàn là trai xinh gái đẹp, những cô gái ngồi nghịch điện thoại trong quán vỉa hè, cô nào cũng quần da bó sát, chân dài

eo thon, mông cong ngực nở, nhìn dáng dấp của họ, cứ như chỉ cần mang máy quay tới là có thể diễn luôn phim Hàn ngay được!

Tâm hồn tôi đang bay bổng tí trên mây, chợt nghe Nguyệt Bính đằng hắng khẽ một tiếng, lúc này, tôi mới nhìn thấy Tsukino và Kuroba mang trên mình vài vết thương nhẹ, đang ngồi ngay ngắn trên ghế, chắc là việc giải quyết con rối bệnh trong đường hầm tàu điện ngầm không hề dễ dàng. Nhìn thấy Yu Taek Hye, hai người đều ngơ ngác, Kuroba bất đắc dĩ rút ra một xấp tiền won, dúi vào tay Tsukino.

Ba chúng tôi lần lượt ngồi xuống, từ trái sang phải là tôi, Nguyệt Bính, Yu Taek Hye, Tsukino rồi đến Kuroba. Tôi vốn định ngồi cạnh Tsukino, ai ngờ Yu Taek Hye lại tranh vào ngồi trước. Để tránh hiểu lầm, tôi đành ngồi ở ngoài cùng, chốc chốc lại đưa mắt nhìn trộm Tsukino. Cô ấy vẫn xinh đẹp như ngày nào!

“Chủ quán!” Nguyệt Bính búng ngón tay đánh tách. Một bà cô ở tuổi trung niên mặc bộ vest đen đứng phía sau quầy hàng tươi cười đơn đả bùng ra ào ào hết đĩa này đến đĩa khác, bánh gạo cay tteokbokki, dồi lợn, bánh nhân đậu xanh, chân giò hầm nước sốt, kim chi, cơm trắng.

Món tteokbokki bán chạy nhất trong mùa đông ở Hàn Quốc, dẻo dẻo giòn giòn, rất thơm ngon. Mấy món kia trông cũng rất bắt mắt, nóng sốt, thơm phức, vừa nhìn đã muốn ăn. Bụng tôi réo lên ùng ục, chỉ muốn cầm đĩa gấp ngay, nhưng bốn người kia vẫn ngồi nghiêm chỉnh, không biết đang nghĩ gì, nên đành phải dần lòng ngồi yên.

“Yu Taek Hye, không cần giới thiệu, biết nhau cả rồi.” Nguyệt Bính phá tan bầu không khí căng thẳng.

“Ừm.”

“Hừm.”

“Chuyện rất phức tạp, vừa ăn vừa nói đi.” Nguyệt Bính cầm đũa lên, nhưng lòng không chịu chấp.

"Ok!"

Yu Taek Hye không cầm đũa.

Tôi đang định hạ đũa, chợt phát hiện ra có gì không ổn. Ngoài Yu Taek Hye thì ba người kia, ngay cả Kuroba, cũng đều lén nuốt nước miếng, nhưng chỉ cầm nguyên đũa mà không ai chịu chấp.

Chẳng lẽ họ đang tu luyện pháp môn gì, bất động trước món ngon để rèn ý chí? Vậy thì cứ kệ họ đi. Dù sao nửa tháng nay họ đã ăn uống đã đời rồi, giờ tôi cứ no bụng đã rồi tính sau.

Tôi cầm đũa, gắp một miếng bánh gạo cho vào miệng. Sốt ớt cay nồng, nắm hương thơm nức, bánh dẻo quẹo, mới đã làm sao, vừa nhai đã ấm cả người.

“Được rồi, ăn thôi. So Hye, cô cũng ăn đi.” Nguyệt Bính ân cần cầm đũa dúi vào tay Yu Taek Hye.

Thế là năm người chúng tôi bắt đầu gắp rào rào, mặt ai cũng hồng rục lên. Khi làm phép, thầy âm dương cần phải rút sức mạnh tự nhiên từ cơ thể, nên tiêu hao rất nhiều sức lực, cần phải ăn nhiều để bổ sung. Kuroba chẳng buồn khách khí, tay cầm luôn khúc chân giò hầm gặm nhiệt tình. Nguyệt Bính tấn công đĩa dồi quyết liệt. Yu Taek Hye buộc túm mái tóc lại sau lưng để ăn cho tiện, cô ta còn gọi thêm ít rượu sake vị chua chua ngọt ngọt không quá mạnh. Năm người chúng tôi vừa ăn vừa uống hăm hở nhiệt tình, khiến thực khách mấy bàn bên cũng phải tò mò liếc mắt nhìn.

Bầu không khí cũng trở nên ấm áp hơn nhiều. Tuy Tsukino và Kuroba không hỏi chuyện của Yu Taek Hye, nhưng điều này lại khiến tôi cảm thấy họ có vẻ như rất hiểu nhau.

Ăn đến lượt thứ hai, chắc dạ rồi, Nguyệt Bính mới thở hắt ra mãn nguyện, chậm rãi cầm chén rượu lên uống: “Bí Ngô, tao muốn nói với mày một chuyện.”

Tôi đang tấn công món cá xiên nướng vừa bung lên, nghe Nguyệt Bình nói vậy liền nhồi luôn miếng cá vào đây miệng “Nói đi!”

“Quy định ở đây là, ai hạ đĩa trước, người đó trả tiền.” Nguyệt Bính cười nhảu nhở.

Tôi thở hắt ra, thế mà cũng bảo là có chuyện, làm tôi căng thẳng muốn chết, May mà đã kịp làm thuê nửa tháng, ăn tiêu tiết kiệm cũng gom góp được chút ít, một bữa ăn thì hết bao nhiêu?

“Chuyện nhỏ, bữa này tao mời!” Tôi vung tay hào sảng.

“Xiên cá này một trăm đô la Mỹ đấy.” Nguyệt Bính nhấp một ngụm rượu.

Tôi suýt nữa thì cắn đứt lưỡi: “Cái gì?”

Nguyệt Bính chỉ vào mấy cái đĩa trống trơn trên bàn, thần nhiên báo giá. Càng nghe, tôi càng mồ hôi như tắm: “Này, đây là ăn khuya hay ăn vàng thế? Mày đừng thấy tao ít học mà lừa tao. Chẳng có cái quán vỉa hè nào mà lại có giá cắt cổ thế này cả!”

Tsukino và Kuroba vờ như không nghe thấy, Kuroba vẫn nhoay nhoáy gặm chân giò. Tôi chỉ muốn phi ngay que xiên cá vào họng hắn.

“Này Bí Ngô, thịt và cá ở Hàn Quốc đắt lắm đấy.” Yu Taek Hye vẫn nhai còng cua ngon lành, “để thu hút khách hàng, dù nhiều người phạm ngũ tội tìm tới, tôi đã cố tình hạ giá của nhà hàng chỗ anh làm thuê.”

“Tôi đào đầu ra từng ấy tiền!” Tôi cảm thấy những thứ vừa nuốt vào không phải là thức ăn, mà là đầy một bụng đô la Mỹ, “tôi cũng chẳng hề biết đến quy ước này, không tính!”

"Bọn tao cũng đâu có tiền, có phải đến đây để đi du lịch đâu." Tay và miệng của Nguyệt Bính vẫn không ngừng hoạt động, "nửa tháng nay tao đã thanh toán ba lần rồi, Kuro năm lần, còn Tsukino bảy lần."

"Các người lấy tiền đâu ra?" Tôi hỏi.

"Ai cũng phải tự tìm cách xoay xở thôi. Tao lấy trộm của người giàu, còn hai người kia, tao không biết." Nguyệt Bính lấy khăn lau miệng rồi chuyển sang món canh gà.

"Anh Nam, tôi tin anh là người biết giữ lời." Tsukino liếc nhìn tôi.

Thế là bốn người họ vừa ăn vừa chuyện trò vui vẻ, còn tôi một mình lên đường đi "xoay tiền".

3

Tôi nghĩ, giá tiền của bữa cơm này không phải là con số ít, ăn trộm tiền của sinh viên thì bất nhẫn quá, nhưng nửa đêm nửa hôm, biết tìm đâu ra mấy kẻ giàu có bất nghĩa đây? Nghĩ lại, nếu tôi không thanh toán, bốn người kia cũng không thể đi được, ăn xong cứ ngồi trơ đó, kiểu gì cũng đến lúc bà chủ nhắc nhở, ai còn chút bạc lẻ cũng phải dốc ra trả thôi. Sau đó, tôi quay về nói là không kiếm được tiền, họ cũng không thể mang tôi ra gán nợ được.

Đôi khi có chút tinh thần AQ cũng không phải là xấu. Tôi đứng dựa tường, ngắm những người đẹp qua lại trên phố, định nấn ná hơn một tiếng rồi quay về. Ngược lên nhìn trăng, đoán chắc cũng phải hơn một giờ sáng rồi, nhưng đường phố vẫn chưa hề vắng vẻ. Tôi đi lang thang qua vài con phố, nhắm tính chắc thời gian cũng đủ rồi, liền huýt sáo quay về quán ăn.

Rẽ vào góc phố, thấy quán ăn còn đông khách hơn cả lúc này, sinh viên quây kín chỗ chúng tôi vừa ngồi ăn, ồn ào như chợ vỡ. Phía xa xa

còn có vài nhóm đang kéo nhau chạy tới, mặt mày hớn hở, nhập vào đám đông, không biết đã xảy ra chuyện gì.

Tôi nghĩ bụng, lẽ nào do họ không có tiền thanh toán nên bị bà chủ làm âm ỉ lên rồi? Tôi vội ba chân bốn cẳng chạy tới, kiễng chân nhòm vào trong. May sao tôi cao hơn mét tám, không đến nỗi lọt thỏm giữa đám đông.

Đám Nguyệt Bính không còn đó nữa, thay vào đó là năm sáu thanh niên rất bảnh trai đồm dáng đang ngồi ăn, nhưng nhìn điệu bộ không giống như đến để ăn mà là đến để diễn. Tay soái ca ngồi ở giữa chốc chốc lại vẫy tay với đám sinh viên, khoe môi nhếch một nụ cười, khuôn mặt anh chàng, đúng là nuốt nà không một tì vết!

Đám sinh viên reo hò như sấm dậy, có ba bốn nữ sinh kích động tới mức nhảy lên từng từng, hai mắt đờ đẫn như trúng tà. Chặn giữa đám đông và mấy người kia là vài gã đàn ông to cao tháo vát, ngăn không cho họ tiến lại quá gần.

Càng nhìn mấy thanh niên kia, tôi càng thấy quen, nghĩ kỹ lại, suýt chút nữa tôi cũng nhảy cẫng lên mà hú hét! Ngay tại quán ăn vỉa hè ở khu Đại học tại Seoul, tôi lại có cơ hội gặp gỡ nhóm nhạc danh tiếng EXO đã làm mưa làm gió khắp châu Á suốt hai năm qua! Nhóm nhạc này rất nổi tiếng ở Trung Quốc, lượng fan phải lên tới hàng triệu, mỗi lần đến Trung Quốc biểu diễn, họ đều được chào đón nhiệt liệt từ sân bay, pa nô, áp phích quảng cáo khổ lớn giăng khắp phố phường. Tại hiện trường biểu diễn, lần nào cũng có không ít fan lăn ra chết ngất.

Tuy tôi không phải là fan của nhóm nhạc này, nhưng có thể tận mắt nhìn thấy các siêu sao, thử hỏi ai lại không kích động?

“Người đông thế này, đến kiến cũng không lách qua nổi, đừng có mơ chen vào xin chữ ký.” Nguyệt Bính cứ như thành linh mọc ra bên cạnh tôi.

Tôi vẫn cố tìm kẽ hở để lách vào: “Này, lát nữa nếu tao chen vào được, mày nhớ chụp ảnh rồi post lên mạng cho tao nhé, không chừng tao lại nổi như cồn cũng nên.”

“Ha ha ha ha, thế mà cũng dám coi là soái ca!” Kuroba đứng từ xa nhìn lại, sắc mặt khinh khỉnh.

“Tsukino và So Hye đâu rồi?” Tôi cố mãi cũng không thể lách vào trong được, mà còn bị xô ra ngoài, đành bỏ ý định xin chữ ký và chụp ảnh lưu niệm, “thế đã thanh toán chưa?”

“Số mày hên đấy, mày vừa đi được một lúc thì họ kéo tới, bao cả quán luôn.” Nguyệt Bính quàng điện thoại cho tôi, “xem đi.”

Tôi cầm điện thoại, suýt nữa thì nuốt luôn cả lưỡi vào trong bụng: “Các người... các người đã kịp chụp ảnh chung rồi?”

“Thế nên mới nói số mày hên.” Nguyệt Bính nhướn mày, “có nhìn thấy gì không?”

Tôi nghĩ bụng, chẳng lẽ năm nay mình phạm Thái tuế nên làm gì cũng xui xẻo? Lại nhớ lúc ở dưới cổng đã ăn miếng thịt Thái tuế, hay là chính thế nên mới xui rủi đến vậy? Chuyến này về, phải kiếm đồng xu bày trận Mai Hoa cải vận để xua khí rủi đi mới được.

“Còn cái quái gì để xem nữa đâu!” Tôi cầm điện thoại lên nhìn, “tay Kuroba chắc chắn là không thích chụp ảnh, nhưng Nguyệt Bính, tao cũng không ngờ mày lại thích chụp ảnh với ngôi sao đấy.”

Nguyệt Bính lôi tôi ra khỏi đám đông: “Ai bảo mày xem cái đó, nhìn kỹ đi.”

Nghe nó nghiêm túc như vậy, tôi liền căng mắt nhìn thật kỹ, và đã phát hiện ra điều bất ổn.

Do chụp vào ban đêm, không đủ ánh sáng nên phải dùng đèn flash, khi đèn chiếu vào mắt sẽ gây ra hiện tượng mắt đỏ. Đó vốn là chuyện rất

bình thường. Nhưng trong bức ảnh, mắt Nguyệt Bính, Tsukino và Yu Taek Hye đều đỏ lòe, trong khi đó, mắt của các thành viên nhóm nhạc vẫn bình thường.

Nguyệt Bính chỉ lên trời: “Ánh sáng đủ màu hội tụ lại sẽ thành ánh sáng trắng, phẩm màu đủ màu trộn lẫn với nhau sẽ thành màu đen. Bí Ngô, chẳng lẽ mày đã quên rồi sao?”

“Họ cũng giống như tao ư?” Tôi buông tay, chiếc điện thoại rơi xuống.

Nguyệt Bính vội bắt lấy điện thoại: “Về rồi tính tiếp. Họ là nghệ sĩ của công ty JK đấy.”

4

Về đến phòng trọ của đám Nguyệt Bính, Tsukino và Yu Taek Hye đã về từ lâu. Hai người mặt đỏ bừng, chẳng nói chẳng rằng, có vẻ như thân mật lắm. Tôi thầm thán phục, tình bạn giữa những người phụ nữ quả là sâu sắc khó dò, không thể hiểu được.

Năm người ngồi xuống, lần lượt kể lại những chuyện đã trải qua. Tsukino và Kuroba nhận được thư của Okawa Yuji đúng lúc chúng tôi sang Ấn Độ, họ đổi số điện thoại, bắt đầu bí mật điều tra công ty truyền thông và giải trí JK, tính ra đã ở lại Hàn Quốc hơn một năm rồi.

Còn tôi và Nguyệt Bính, rốt cuộc là một hay hai người ở trên đảo, chuyện này vẫn chưa có lời giải đáp, nhưng theo lời kể của cả hai, thì chắc chắn chúng tôi ở trên cùng một hòn đảo, thậm chí được cùng một con tàu Hàn Quốc đến cứu, và tất cả những chuyện xảy ra trên tàu cũng hoàn toàn giống nhau. Thuyền trưởng người cáo từng nói, công ty truyền thông và giải trí JK là công ty gia tộc, rất tin tưởng vào truyền thuyết cáo chín đuôi, sự xuất hiện của hai chúng tôi ứng với lời tiên đoán phá lời nguyền. Bây giờ nghĩ lại, có vẻ như thuyền trưởng người cáo còn rất

nhiều chuyện chưa nói thật. Tiếc rằng con tàu đã gặp nạn, bây giờ có muốn tìm để hỏi, cũng không được nữa.

Hai năm trước, trong lúc Yu Taek Hye tìm kiếm người phạm ngũ tội trên tàu điện ngầm, cô ta có gặp một người rất kỳ cục. Rõ ràng cô ta nhìn thấy khuôn mặt của người đàn ông đó, nhưng lại không biết bộ dạng hẳn thế nào. Yu Taek Hye sợ chúng tôi không tin, nhưng chúng tôi đều hiểu. Thế giới rộng lớn, sở hữu dị năng, không phải chỉ có năm người chúng tôi. Nhưng người đàn ông kia lại biết rõ thân thế của chúng tôi và kể hết cho Yu Taek Hye nghe. Từ hôm đó, Yu Taek Hye sinh lòng oán hận, trở về gây dựng thế lực của mình dưới lòng đất. Hắn nói với Yu Taek Hye, khi nào cơ hội chín muồi, hắn sẽ lại xuất hiện. Tôi và Nguyệt Bính trong lúc đi máy bay trực thăng trở về Hàn Quốc đều đã bị đánh thuốc mê. Tsukino và Yu Taek Hye xuất hiện cách nhau chưa đầy nửa tiếng, họ đã lần lượt cứu chúng tôi, giống y như có người sắp đặt từ trước vậy.

Lời kể của Yu Taek Hye khiến chúng tôi phải chú ý. Giọng của cô nghe rất truyền cảm, giống như có thứ ma lực hút hồn khiến người ta không thể tự chủ. Tôi và Nguyệt Bính nhìn nhau, cùng nghĩ đến một kẻ đã chết ở Nhật Bản - Jack.

Còn bí mật mà Yu Taek Hye nhiều lần nhắc đến, lại rất kỳ quặc. Kẻ kia nói rằng, khi chúng tôi đau đớn tột cùng, bí mật tự nhiên sẽ xuất hiện. Cho nên Yu Taek Hye mới đâm cho Nguyệt Bính liên mấy nhát dao, định hành hạ nó cho đến khi bí mật hiện hình.

Phân tích manh mối một hồi lâu, chúng tôi vẫn không thể đưa ra kết luận. Bốn kẻ đã lựa chọn sáu người chúng tôi năm xưa, Okawa Yuji và Duang đã được xác định, còn người đàn ông cao gầy và người phụ nữ đã nhận nuôi Jack là ai? Tại sao Minamino Hiroshi lại xuất hiện Hàn Quốc?

Còn về Jack, tôi cứ ngỡ là đã thấu hiểu hẳn rồi, nhưng giờ mới nhận ra, hẳn còn có rất nhiều bí mật mà chúng tôi chưa biết đến.

Ban nhạc nổi tiếng vừa tình cờ gặp gỡ cũng có con người màu đỏ, chắc chắn đây không phải là sự trùng hợp ngẫu nhiên. Xem ra, manh mối duy nhất chính là Công ty truyền thông và giải trí JK.

Xuất hiện thêm nhiều manh mối mới liên quan đến thân thế của chúng tôi, nên tâm trạng của mọi người đều không được tốt, ai cũng lăm lè ngòi thù ra.

“Chỉ cái đầu tiên và cuối cùng trong tên của Jack chẳng phải là JK sao?” Tôi chợt phát hiện ra một điều, liền đặc ý reo âm lên.

“Hừm! Chúng tôi điều tra hơn một năm trời ở Hàn Quốc, chả nhẽ một vấn đề cón con đấy mà cũng không nghĩ ra được?” Kuroba đáp tỉnh queo.

“Nhưng các người cũng có điều tra được gì đâu.” Tôi trả đòn Kuroba, nhưng lại vừa nói ra, lại chỉ muốn tự cắn lưỡi mình: nói thế chẳng phải tôi cũng mĩa mai cả Tsukino hay sao?

Kuroba cười nhả nhổ, có vẻ đặc ý lăm. Tsukino đỏ mặt: “Thành thật xin lỗi, hơn một năm nay đúng là chưa điều tra ra được vấn đề gì về Công ty JK. Công ty này thành lập được hai mươi năm rồi, người sáng lập là Kim Ryeong Ae, được xưng là “mẹ đẻ của giới giải trí Hàn Quốc”, rất có kinh nghiệm trong việc thành lập các nhóm nhạc nam, nữ nổi tiếng. Nhưng bà ta rất ít xuất đầu lộ diện. Hai mươi năm trước, Jack vẫn chỉ là một đứa trẻ mà thôi.”

Tôi và Nguyệt Bính cùng đưa mắt nhìn nhau. Liệu có phải Kim Ryeong Ae chính là người phụ nữ năm xưa đã nhận nuôi Jack?

“Nếu muốn điều tra chân tướng, chỉ còn cách đột nhập vào Công ty truyền thông và giải trí JK thôi.” Nguyệt Bính quẳng tờ báo lên bàn, bước

ra ngoài ban công châm thuốc hút, rồi ngoảnh đầu lại gọi, “Bí Ngô, làm một điếu không?”

Trời vừa tang tảng sáng, một đêm không biết đã trôi qua tự lúc nào. Nhà cửa san sát im lìm trong ánh trời nhợt nhạt, lác đác vài nhà còn sáng đèn, ánh đèn yếu ớt như mắt những con thú khổng lồ ngái ngủ.

Tôi cầm điếu thuốc rít một hơi dài, rồi ngoái đầu lại nhìn vào trong nhà. Tsukino cúi đầu, tóc dài che khuất nửa khuôn mặt thanh tú, đang cầm cúi đọc báo với Yu Taek Hye. Kuroba ngồi tựa mình trên ghế, ngửa mặt nhìn trần nhà.

Nguyệt Bính nhìn vệt màu hồng rực ở chân trời: “Sắp sáng rồi.”

“Phải đột nhập vào công ty JK tìm bằng được Kim Ryeong Ae, để đưa mọi thứ ra ánh sáng!” Tôi hần học nói.

“Tao có cách này hay hơn.” Nguyệt Bính chột cười, khoe miệng nhếch lên, tóc mái che khuất nửa cặp mắt hẹp dài.

“Nguyệt Bính, mày không làm minh tinh, đúng là uổng phí cái bộ mặt này.” Tôi buột miệng.

Nguyệt Bính gãi mũi: “Ồ, được, vậy thì tao sẽ đi làm minh tinh.”

“Cái gì?”

“Vừa rồi trên báo đăng tin Công ty truyền thông và giải trí JK tuyển người mới. Chúng ta đi thử xem sao.”

“Cái gì?!”

“Nếu Kim Ryeong Ae có vấn đề, kiểu gì chúng ta cũng sẽ gặp trực tiếp trong quá trình thi tuyển. Nếu Kim Ryeong Ae không có vấn đề, chúng ta sẽ có cơ hội chui vào công ty đó để điều tra mọi chuyện. Tao cũng rất muốn biết tại sao năm người trong ban nhạc kia đều mang mắt đỏ.”

“Nếu không trúng tuyển thì sao?” Tôi nghĩ Nguyệt Bính ắm đầu rồi nên mới nghĩ ra phương án hảo huyền này.

“Ngoài anh ra, bốn người chúng tôi đều rất chắc ăn.” Giọng của Kuroba vang lên ngay sau lưng.

Tôi xoay người, vung tay một cái, phi thẳng điếu thuốc hút dở vào mặt gã Kuroba đang đứng ở cửa ban công.

“Ồ, Nam Hiếu Lâu cũng đẹp trai đấy chứ.” Yu Taek Hye nói một câu nghe thật ấm lòng.

Kuroba khẽ phẩy tay, điếu thuốc bị kẹp lại giữa hai ngón tay hăn. Hăn khinh khỉnh búng đi: “Thế ư? Làm người đừng có nói dối!”

“Kuroba, anh hơi quá đáng rồi đấy!” Tsukino chau mày, “thầy âm dương phải biết tôn trọng người tốt.”

“Tôi chỉ lo năng lực của anh ta yếu kém, ngộ nhỡ trúng tuyển, nếu gặp nguy hiểm, chúng ta hơi đâu mà giúp?” Kuroba quăng ra một câu thẳng thừng rồi quay trở vào phòng, lại nằm dài xuống ghế, gối đầu lên cánh tay, “cho nên, anh Bí ạ, hay là anh đừng đi nữa, cứ ở bên ngoài làm liên lạc cho chúng tôi đi.”

Nghe những lời này, tôi lại thấy trong lòng ấm áp. Lời của Kuroba tuy khó nghe, nhưng dầu sao cũng cho thấy hăn lo lắng cho sự an nguy của tôi.

Nguyệt Bính thoát tiên có vẻ sùng sộ, nhưng lúc này cũng gật đầu như bả củi: “Nghe Kuroba nói vậy tao mới nhớ. Đúng là chúng ta phải có người ở ngoài để liên lạc.”

Tsukino và Yu Taek Hye cũng gật đầu tán thành.

Nhưng tôi càng nghĩ càng thấy không ổn: “Tôi nhất định phải tham gia với mọi người. Dựa vào đâu mà mọi người cứ coi tôi là kẻ vô dụng

vậy? Tôi nói trước, dù tôi có gặp nguy hiểm cũng không cần ai giúp, tự tôi lo được.”

Nếu có thể dự đoán được tương lai, chắc chắn tôi đã không đưa ra quyết định này!

5

Có bột mới gột nên hồ. Để chuẩn bị kỹ càng, chúng tôi đã bỏ ra mấy ngày trời để tìm hiểu về quy trình tuyển chọn của Công ty truyền thông và giải trí JK.

Là công ty đào tạo ngôi sao nổi tiếng nhất Hàn Quốc, những người mới có tiềm năng chính là nguồn năng lượng để duy trì sinh mệnh của công ty. Bởi vậy, thứ bảy hàng tuần, tổng công ty đều tiến hành xét tuyển nội bộ, cứ cách một thời gian lại tổ chức đợt tuyển chọn công khai quy mô lớn.

Rất nhiều thanh niên châu Á ôm giấc mộng ngôi sao đã gửi hồ sơ đến công ty JK, nếu được tuyển chọn, công ty sẽ lo khoản chi phí đi lại, cắt cử người tiếp đón. Quy mô tuyển chọn lần này rất rộng, độ tuổi cũng được nâng cao đến hai mươi, mục đích là để dập tắt những tác động xấu do sự cố chìm tàu gây ra, phân tán sự chú ý của dư luận.

Tất cả chúng tôi đều chuẩn bị hồ sơ, Tsukino đề nghị thu âm một bài hát hoặc ghi hình một điệu nhảy rồi gửi kèm với tài liệu, để tạo ấn tượng với ban xét tuyển.

Vừa nghe nói vậy, Kuroba đứng phắt dậy bỏ luôn ra ngoài, tôi và Nguyệt Bính ôm bụng cười ngặt nghẽo rồi đưa trước đưa sau chạy tót ra ban công. Chỉ có Yu Taek Hye tỏ ra hào hứng, nhưng là pháp sư Saman, cô ta chỉ biết nhảy chơi chơi mấy điệu phù phép chứ làm gì biết nhảy múa sexy. Để vào được công ty giải trí mà bắt chúng tôi phải tập hát tập nhảy

từ trước, thế thì tôi chịu. Tsukino cần nhắc chúng tôi không nghiêm túc, tuy bực bội, nhưng cuối cùng chỉ gửi đi mỗi thông tin cá nhân.

Khó khăn lắm mới được sống một tuần sóng yên biển lặng, vô lo vô nghĩ, ngày ngày nằm nhà đánh bài tán gẫu. Nguyệt Bính dạy cho chúng tôi mấy kiểu chơi bài mới, năm người ngày nào cũng la hét om sòm, vô cùng vui vẻ.

Càng không ngờ nữa, đó là thế lực mà Yu Taek Hye âm thầm gây dựng trong hai năm nay lại lớn mạnh đến vậy. Ngày nào cũng có người mang ba bữa chính cộng thêm bữa khuya đến cho chúng tôi, không sai một phút. Tsukino cũng trở nên thân thiết với Yu Taek Hye, hai người họ chiếm ngay chiếc giường rộng nhất, còn ba chúng tôi nằm chen chúc như cá hộp trên cái sofa giường bé tẹo. Có hôm tôi lỡ uống hơi quá chén, tỉnh dậy thấy đang nằm trong bồn tắm. Cũng may không mở vòi nước, chứ nếu chết đuối thế này thì đúng là chết không hết nhục.

Nhiều lúc đêm khuya thanh vắng, tôi chợt nghĩ, nếu thời gian dừng lại, cho chúng tôi được sống mãi những ngày vừa rồi, có phải tuyệt vời không? Tất cả đều vui vẻ, không phải lo lắng, không phải xông pha, có sao cứ phải liều mình trong nguy hiểm?

Thế nhưng, ngày đó cuối cùng cũng tới. Buổi sáng hôm ấy, đang vui vẻ ăn sáng cùng nhau, chúng tôi nhận được một bức thư chuyển phát nhanh, trên phong bì rất đẹp in hai chữ “JK”.

Tsukino mở thư, đọc từ đầu đến cuối, rồi sắc mặt tràn đầy kinh ngạc, kêu lên với giọng không thể tin nổi: “Anh Nam, anh trúng tuyển rồi!”

Nguyệt Bính cầm lấy thư đọc, rồi chuyển cho Kuroba,

Tôi ngất ngây sung sướng: “Công ty hàng đầu Hàn Quốc có khác, đúng là con mắt tinh đời! Tôi mà không trúng tuyển thì còn ai trúng vào

đây chứ? Kuroba, anh thấy sao?”

Yu Taek Hye giật phắt lá thư trên tay Kuroba, Kuroba nghiêm mặt không thèm nhìn tôi: “Phải sắp xếp lại kế hoạch thôi nhỉ?”

“Đồng ý.” Nguyệt Bính và Tsukino đồng thanh.

Tôi nghĩ bụng, gã khốn Kuroba kia, anh đây trúng tuyển rồi, đừng có ghen tị rồi giở trò chơi xấu đấy nhé.

“Bí Ngô, chỉ mình anh trúng tuyển thôi.” Yu Taek Hye từ từ đặt lá thư xuống bàn.

Tôi sửng sờ!

6

Công ty truyền thông và giải trí JK nằm trên đường Gangnam ở Seoul, Tsukino và Kuroba đã tìm hiểu rõ bố cục xung quanh, lại thêm Nguyệt Bính điều tra suốt nửa tháng nay, đã khẳng định công ty này không hề bày bố cách cục phong thủy gì, chỉ là một tòa nhà hẹp dài cao khoảng mười tầng trông rất đối bình thường, phía trước ốp đá trắng, phía sau là tường kính xanh trong suốt, trông chẳng có gì nổi bật, Ai mà ngờ được rằng từ tòa nhà này, lại khai sinh ra vô số ban nhạc làm mưa làm gió khắp châu Á.

Tôi lưng đeo ba lô, ngửa cổ nhìn tòa nhà, thấy quả đúng như lời Nguyệt Bính nói, không có bất kỳ cách cục phong thủy gì, cũng không thấy có khí hay thế gì bất ổn. Nguyệt Bính vỗ vai tôi: “Vào trong đó, mọi việc đều phải cẩn thận, bọn tao luôn sẵn sàng tiếp ứng cho mày.”

Tôi rút bao thuốc ra, ném cho Nguyệt Bính. Trong thư có quy định rõ, thực tập sinh tuyệt đối không được hút thuốc, uống rượu: “Tao cứ thấy lo lo.”

Nguyệt Bính bắt lấy bao thuốc, rút một điếu đưa lên mũi ngửi: “Bây giờ bỏ cuộc vẫn còn kịp đấy. Mày không cần thiết phải giả bộ có chí khí

trước Tsukino đâu. Yu Taek Hye cũng lo cho mày lắm.”

“Tao không phải lo chuyện đấy!” Lòng dạ tôi đang rối như tơ vò, “Nguyệt Bính, ngộ nhỡ công ty này chỉ đơn thuần là sùng bái cáo chín đuôi chứ không có vấn đề gì khuất tất, mà tao lại đẩy tiềm năng, ngày sau tao nổi bông bênh, trở thành siêu sao lừng lẫy khắp châu Á, đến lúc đó, mày muốn gặp tao phải liên hệ qua người quản lý, mày chớ có hậm hực mà bôi xấu tao trên mạng đấy.”

Nguyệt Bính phì một tiếng, đấm cho tôi một quả: “Bí Ngô, trong đầu mày chứa toàn xúp bí ngô thôi à? Cẩn thận đấy, hẹn ngày gặp lại!”

Tôi nhìn theo bóng Nguyệt Bính đi xa dần, Yu Taek Hye, Tsukino, Kuroba đứng ở ngã tư vẫy tay với tôi. Tôi xốc lại ba lô, bước vào trong cổng, tiện tay tắt điện thoại, ném vào thùng rác. Vừa nãy, Nguyệt Bính không hề nhận ra rằng, qua ánh sáng phản chiếu trên bức tường kính màu xanh, tôi phát hiện ra con mắt của mình bỗng biến thành màu đỏ.

Nguyệt Bính, bao nhiêu năm nay mày đã nhiều lần liều cả tính mạng để bảo vệ cho tao. Lần này, cứ để một mình tao đối mặt đi!

“Gặp senpai mà không biết cúi chào à?” Một tiếng quát thành linh vang lên bên cạnh, tôi đang hùng dũng cất bước, nhiệt huyết dâng trào, nghe vậy thì giật bản mình.

Mấy thực tập sinh chừng mười bảy mười tám tuổi đứng dàn hàng trước mặt tôi, nhìn về mặt rất ngông ngáo. Tôi lại dứt khoát bước tiếp, thầm nghĩ bọn ranh con này, còn kém tôi hai ba tuổi mà dám lên mặt đàn anh. Nhưng ngay sau đó, tôi giật thót. Tôi hiểu tiếng họ nói. Họ vừa nói tiếng Hoa!

“Nhìn mặt biết ngay là người Hoa.” Một thực tập sinh tóc nhuộm vàng châm chọc, “trông đần thối thế kia, rồi cũng bị loại sớm thôi.”

Cơn giận lập tức bốc lên ngùn ngụt trong lòng tôi. Vào được công ty Hàn Quốc là quên luôn mình cũng là người Hoa sao? Đang định đáp trả vài câu, thì một người đàn ông trung tuổi mặc bộ Âu phục phẳng phiu, trên tay cầm xấp giấy A4 nghiêm nghị tiến lại.

Mấy thực tập sinh kia lập tức tươi cười, cúi chào rất lễ phép. Người đàn ông kia vẫn mặt mũi lạnh te, vừa lật xấp giấy vừa đi thẳng đến trước mặt tôi: “Họ tên?”

Tờ giấy kia chính là hồ sơ đăng ký của tôi, ngay cạnh tấm ảnh to đùng là họ tên đầy đủ, thế mà còn lên giọng hỏi tên như không biết vậy.

“Nam Hiếu Lâu.” Tôi đáp cộc lốc.

“Ừm, đi theo tôi.” Nói xong, ông ta quay người bước đi luôn. Lũ chíp hôi kia nhìn tôi với ánh mắt ngưỡng mộ pha lẫn ghen tị, thái độ cũng bớt ngông nghênh hơn nhiều.

“Đều là người Hoa cả, sau này phải giúp đỡ lẫn nhau nhé, cần gì cứ tìm chúng tôi.” Gã tóc vàng trở mặt như trở bàn tay, khiến tôi không kịp thích ứng.

Tôi chỉ “ờ” một tiếng, rồi theo người đàn ông trung niên vào một căn phòng tựa như giảng đường đại học, ở đó đã có rất nhiều nam nữ sinh ngồi ngay ngắn, nhìn ai cũng ra dáng, đầy tố chất ngôi sao. Mọi người nhìn tôi với ánh mắt hằn học, họ cũng không trò chuyện giao tiếp gì với nhau, bầu không khí trong phòng lạnh lẽo không chút tình người.

“Còn bốn người nữa, xin các anh chị chờ cho một lát.” Người đàn ông trung niên tuy dùng từ lịch sự, nhưng thái độ lại giống như đang nói với không khí vậy, không thêm đoái hoài đến chúng tôi.

Tôi tìm chỗ để ngồi, không ai bắt chuyện với ai, bầu không khí ngột ngạt vô cùng. Cứ như vậy hơn nửa tiếng đồng hồ, người đàn ông trung

niên lại dẫn vào hai nam hai nữ rồi đưa tay chỉ trỏ, ra hiệu cho họ tìm chỗ ngồi.

Bốn người ngồi xuống. Người đàn ông trung niên đập bàn rất mạnh, tất cả mọi người đều ngồi thẳng dậy, đổ dồn ánh mắt lại. Ông ta bèn lên tiếng: “Trước tiên, tôi xin tuyên bố rõ ràng, trong các anh các chị ngồi đây, số người có thể trụ được đến khi ký hợp đồng không quá một phần ba đâu! Các anh chị đừng có nghĩ mình tài giỏi. Có thể lọt vào vòng sơ tuyển của JK, bất kỳ ai cũng đều xuất sắc cả! Muốn làm nghệ sĩ, phải nỗ lực không ngừng. Nếu không đủ kiên nhẫn, không đủ tự tin, thì xin các anh chị hãy bỏ cuộc ngay tại đây cho! Mọi người có đủ tự tin không?”

“Có!” Cả phòng đồng thanh đáp lại, trông mặt ai cũng tràn đầy tin tưởng: “Dù chỉ giữ lại một người, thì người đó cũng chính là tôi.”

Người đàn ông trung niên vung tay, biểu cảm hết sức khoa trương: “Về các thực tập sinh Trung Quốc, công ty sẽ căn cứ vào tình hình của từng người để lên chương trình học ngôn ngữ. Công ty quy định mỗi ngày được ngủ năm tiếng, nhưng trên thực tế, không được ngủ nhiều đến thế, chỉ khoảng ba tiếng mà thôi. Việc ra ngoài phải tuân theo quy định nghiêm ngặt, thực tập sinh bình thường không được phép rời khỏi công ty. Không phải tự dừng mà trở thành nghệ sĩ được đâu, các anh chị cần phải vượt qua được khóa huấn luyện nghiêm ngặt này, mới đủ tư cách. Ngay ngày mai, khóa huấn luyện sẽ bắt đầu, với các chương trình như chạy đường dài, nhảy dây, vừa làm động tác ngồi lên nằm xuống vừa hát. Bữa ăn và đồ uống cũng được kiểm soát nghiêm ngặt tùy vào tình hình thể chất của từng người, đảm bảo tiêu chuẩn dinh dưỡng. Cuối cùng, tôi đặc biệt nhấn mạnh, tất cả đều phải tôn trọng giáo viên và các bậc đàn anh đàn chị, đây là nguyên tắc bất khả xâm phạm. Bây giờ, ai muốn rút lui thì đây chính là cơ hội cuối cùng. Sau khi đã đặt bút ký vào

hợp đồng, ai muốn bỏ ngang, sẽ bị phạt một khoản tiền bồi thường rất lớn!”

Suýt nữa thì cánh tay tôi đã bật giơ lên.

Người đàn ông trung niên gật đầu hài lòng: “Ký hợp đồng thôi!”

Tôi đặt bút ký tên vào bản hợp đồng, bỗng thấy trong lòng hoang mang. Tôi tự trấn an mình: “Nam Hiểu Lâu, đã ký vào hợp đồng bán thân rồi, hãy ráng làm cho tốt! Nếu ở đây đúng là không có vấn đề gì thật, cũng phải cố gắng rèn luyện, không được để bị loại!”

Ba ngày tiếp theo, tôi đã hoàn toàn từ bỏ ý định điều tra Công ty truyền thông và giải trí JK, mấy lần định nhảy qua cửa sổ đào tẩu. Nhớ lại hồi mới vào đại học tham gia khóa huấn luyện quân sự, ngày đầu tiên học tư thế đứng nghiêm, đã có hơn mười người gục ngã. Lúc đó bắp chân của tôi cứng đờ, đầu gối chỉ chực khuỵu xuống, tôi đã không ngừng nghiêng răng tự khích lệ mình: “Không được ngã! Không được ngã! Ngã là tiêu luôn.” Gồng mình cho đến giờ ăn trưa, cơm canh đạm bạc trong căng tin bốc lên thứ mùi rất khủng khiếp, ăn được vài miếng đã có mấy người nôn tại trận.

Bây giờ so sánh, cuộc sống hồi đó chẳng khác nào thiên đường. Giờ thì, ngày nào cũng phải chạy bộ, tập thể dục, nhảy dây, học tiếng Hàn, bữa ăn thì mười hạt gạo, dăm ba cọng kim chi cũng gọi là cơm! Đói đến hoa mắt vẫn phải đến phòng võ đạo luyện tập độ dẻo dai, tuy nói tôi đã theo Nguyệt Bính học võ được vài tháng, gọi là có chút nền tảng hơn người bình thường, nhưng cũng không đỡ nổi tay giáo viên võ đạo biến thái cứ thích bắt chúng tôi xoay thẳng. Gân cốt của tôi đâu còn mềm dẻo như thanh niên mười bảy mười tám, nghiêng răng nghiêng lợi xoay được đến 150 độ đã hết chịu nổi rồi, cảm tưởng dây chằng háng kêu lên kèn kẹt muốn đứt phật tức thì. Hạn nhất là tay giáo viên biến thái nhân lúc tôi

không để phòng ấn mạnh hai vai tôi xuống. Kết quả, tôi đã biết thế nào là nỗi đau xé của cực hình “ngũ mã phanh thây”, hai chân tê bại mất một ngày một đêm, giống như không còn là bộ phận trên người.

Ở cùng phòng với tôi là một cậu người Hàn Quốc, lấm lì hần học, mặt như đầm lê, cứ như chỉ chực rình lúc tôi ngủ rồi thọc cho tôi một dao vậy. Ngày nào tôi cũng chờ cậu ta ngủ rồi ngồi thừ trên giường, nhìn ra ngoài cửa sổ, nghĩ đến thế giới muôn màu bên ngoài mà tê tái cõi lòng. Kuroba nói rất đúng, đích thị là chúng tôi phải lên kế hoạch lại!

7

Kết thúc một ngày huấn luyện quần quật, tôi lê tấm thân rời rã về phòng, đổ mình xuống là ngủ ngay. Đang ngủ mê mết, bỗng choàng tỉnh vì tiếng còi rú âm ỉ bên ngoài.

Tôi ngồi bật dậy trên giường, nghe tiếng loa phóng thanh gào lên ông ổng: “Tất cả tập hợp, cùng xem màn vũ đạo mới nhất của các senpai! Mọi người sẽ được vinh hạnh làm những khán giả đầu tiên!”

Cậu bạn chung phòng lại không thấy đâu, chắc là đang tập thêm trong phòng huấn luyện. Tôi nghĩ bụng, thằng nhóc này mà không trở thành ngôi sao thì đúng là không còn lý trời. Tôi mặc quần áo rồi uể oải đến phòng diễn tập. Trong phòng đã ngồi chật kín thực tập sinh và huấn luyện viên, tay giáo viên vũ đạo biến thái chết tiệt cũng có mặt, trông rất hào hứng.

Vừa tìm được chỗ ngồi trong góc, đèn trong phòng bỗng vụt tắt, một chùm đèn tụ quang chiếu xuống một người phụ nữ trung niên đang bước ra giữa sân khấu. Cả khán phòng lập tức im bật.

“Kim Ryeong Ae!” Hai cô gái tóc ngắn ngồi ở hàng ghế trước thì thào.

Mấy ngày qua, tôi đã ủ mưu làm quen với mấy người bạn có vẻ thực thà để kín đáo thăm dò về Kim Ryeong Ae cùng tình hình nội bộ của công ty. Nào ngờ khóa thực tập sinh lần này toàn là những kẻ điên khùng, ngoài tập ra chỉ biết ăn với ngủ, chẳng ai thèm quan tâm đến ai, khiến tôi chẳng thu hoạch được gì. Tôi đành phải thay đổi kế hoạch, cứ chuyên tâm luyện tập để tránh nghi ngờ, rồi chờ cơ hội hành động.

Không ngờ, hôm nay lại thành linh được gặp mặt Kim Ryeong Ae.

Tôi vô cùng phấn khích, bèn tập trung tinh thần nhìn chăm chú.

Kim Ryeong Ae mặc bộ vest, trông rất chuyên nghiệp, toát lên một trường khí rất khó tả. Mỗi người đều mang quanh mình một trường khí khác nhau, đó cũng chính là ấn tượng đầu tiên để lại cho người khác. Kim Ryeong Ae cho người khác ấn tượng rất đặc biệt, phong thái của bà rất kín đáo chứ không phô trương, giống như một vòng xoáy lớn xoay chuyển không ngừng, hút lấy tất cả mọi thứ xung quanh. Tôi lơ mơ nhìn thấy vô số luồng khí từ cơ thể của thực tập sinh bị hút lên sân khấu, khiến trường khí của Kim Ryeong Ae càng trở nên mạnh mẽ. Một số thực tập sinh có trường khí yếu thậm chí còn cúi đầu không dám nhìn thẳng vào bà ta.

Tôi cảm thấy hơi choáng váng, bèn cắn khế vào đầu lưỡi, cảm giác đau khiến tôi tập trung hơn.

Tôi quan sát thật kỹ nhân vật bí ẩn nhất trong giới giải trí Hàn Quốc. Nước da ngăm ngăm bánh mật của Kim Ryeong Ae hoàn toàn khác với nước da trắng mịn của người Hàn Quốc. Bà ta cao chừng một mét sáu mươi tư, vầng trán khá rộng, sống mũi hơi tẹt, mũi rất nhỏ, khóe miệng hơi nhếch lên, nhìn tướng mặt, thuộc kiểu người ngoài khiêm trong ngạo.

Chi tiết gây ấn tượng sâu sắc nhất đối với tôi là đôi khuyên tai màu vàng hình giọt nước, có khắc những hoa văn lạ lùng, nhìn màu sắc, đoán chắc là đã rất lâu năm.

Tôi thấy thất vọng tràn trề. Kim Ryeong Ae chẳng có gì đặc biệt, lẽ nào chúng tôi đã chọn nhầm mục tiêu? Nhưng nhìn kỹ, lại thấy bà ta càng nhìn càng thu hút, nhưng không thể nói rõ thu hút ở điểm nào.

“Các thực tập sinh mới lần này, thực sự rất cố gắng!” Kim Ryeong Ae đưa mắt nhìn khắp hội trường, ánh mắt bà ta dừng lại vài giây ở tôi, không biết vô tình hay cố ý.

Nhìn vào mắt bà ta, tôi mới choàng tỉnh!

Mắt của Kim Ryeong Ae không to nhưng rất tròn, khóe mắt hơi xếch, trên mí mắt có một vết màu đỏ lơ mờ, đó chính là tướng mắt tứ bạch.

Mắt là nơi ẩn tàng thần hồn của con người, cũng thể hiện khí và vận, Mắt tứ bạch, hay còn gọi là mắt tụ tinh, tức là nhãn cầu nằm giữa, tròn trắng bao quanh tứ bề, con người không hề chạm vào mí trên và mí dưới. Tướng mắt này có thể hút khí trợ vận, đem lại vinh hoa phú quý cả đời, mọi sự hanh thông, thế nhưng rất ít người có tướng mắt đó.

“Phải thật cố gắng, mới có cơ hội trở thành ngôi sao.” Kim Ryeong Ae vẫn tiếp tục phát biểu, hi vọng buổi biểu diễn của các đàn anh đàn chị hôm nay sẽ tiếp thêm năng lượng cho các bạn.”

Kim Ryeong Ae quay vào, đèn tụ quang vụt tắt, nhạc dạo vang lên, vô cùng sôi động. Năm ngọn đèn rọi lần lượt bùng sáng, trong mỗi quầng sáng xuất hiện một người đứng bất động với những tư thế khác nhau.

Đám thực tập sinh vỗ tay rào rào, xuýt xoa ầm ĩ. Năm người này chính là nhóm nhạc nam mà tôi đã tình cờ gặp trong quán ăn đêm.

Ánh đèn laser đủ màu loà loà, các anh chàng soái ca bắt đầu nhảy múa rất bốc, bóng người lay động không ngừng dưới ánh đèn chớp lóa, trông

vô cùng ảo diệu. Anh chàng đứng giữa cất tiếng hát trước tiên, nhạc dạo sôi động kết hợp hài hòa với giai điệu rộn ràng bốc lửa của bài hát, quả là một bữa tiệc nghe nhìn tuyệt hảo. Các thực tập sinh như mê như say, cơ thể lắc lư nhún nhảy theo điệu nhạc, miệng cũng mấp máy hát theo.

Tôi vốn dĩ không mấy hào hứng với thể loại vũ đạo này, nhưng lần này, chẳng hiểu tại sao, lại thấy lôi cuốn lạ lùng, trong điệu nhảy và bài hát dường như có một sức hút kỳ lạ mê hoặc. Bài hát và vũ đạo biểu diễn đến nửa chừng, sau đoạn điệp khúc đầu tiên, năm người lại bất động trong những tư thế khác nhau, đèn laser vụt tắt, đổi sang đèn rọi sáng trắng.

Anh chàng ngoài cùng bên phải vô thức liếc mắt xuống sân khấu, anh chàng bên cạnh môi mấp máy như nói gì đó, anh chàng ngoài cùng vội quay đầu lại, về đúng tư thế. Tôi nhìn thấy rất rõ mắt của anh chàng ngoài cùng bên phải lóe lên một tia sáng màu đỏ, để lại một vệt dư ảnh đỏ rực trong ánh đèn sáng trắng.

Tôi như choàng tỉnh, cuối cùng đã phát hiện ra huyền cơ! Vị trí đứng của bốn người kia lần lượt ứng với bốn phương vị Thanh Long, Bạch Hổ, Chu Tước và Huyền Vũ, còn vị trí của người còn lại rất kỳ cục, chẳng tiến lên trước cũng không lùi về sau, chân không khép cũng không dậm, trông cứ như tìm đại một chỗ đứng cho xong. Đám thực tập sinh vẫn tiếp tục lắc lư, tiếp tục lẩm nhẩm hát theo. Nhìn sang cậu thực tập sinh bên cạnh, thấy cậu ta đang đờ đẫn nhìn trân trân lên sân khấu. Tôi khẽ huých cậu ta một cái, nhưng không thấy có phản ứng gì, cứ như bị hút mất hồn. Điệp khúc lại vang lên, cả nhóm lập tức uốn éo cơ thể hết sức phô trương, cứ như con cung quăng, lặp đi lặp lại một giai điệu giống nhau.

Bầu không khí bỗng trở nên cuồng nhiệt khác thường. Tất cả thực tập sinh rần rần đứng dậy, la hét như điên theo nhóm nhạc. Chỉ còn một mình tôi ngồi nguyên tại chỗ, ngơ ngác giữa đám đông si dại. Giờ thì tôi đã bừng hiểu, đây không phải là một màn biểu diễn, mà là một nghi thức, dùng vũ đạo và lời hát để điều khiển người khác!

Cả nhóm lại thành linh bất động. Đám thực tập sinh giống như bị thi triển phép định thân, đồng loạt đứng im như tượng gỗ. Tôi cũng bất động theo, nín thở, đầu óc hoạt động hết công suất để tìm cách đối phó.

“Thức ăn lần này có vừa ý không, các con của ta?” Kim Ryeong Ae vỗ tay, từ trong cánh gà bước ra, “chỉ tiếc là đợt tuyển người lần này lại không tìm được lấy một hậu duệ mang huyết thống của các chín đuôi.”

Cả nhóm bất ngờ quỳ rạp xuống sân khấu, bò về phía Kim Ryeong Ae, dụi đầu vào chân bà ta âu yếm, giống như đàn chó chào đón chủ nhân vậy.

“Các con là những đứa con đáng yêu nhất, tuyệt vời nhất của ta.” Kim Ryeong Ae xoa đầu một anh chàng, sắc mặt hiền từ như mẹ nhìn con, “khi nào lớn lên, các con có sẵn sàng dâng hiến sinh mệnh cho mẹ không?”

“Chít chít!” Tất cả các thành viên nhóm nhạc đều bật ra tiếng kêu quái lạ. Họ chen nhau vươn cổ lên, thè lưỡi liếm vào tay Kim Ryeong Ae.

Kim Ryeong Ae túm lấy mái tóc của một anh chàng, giật mạnh. Mớ tóc lớn bị giật tung, kéo theo cả da đầu, tấm mặt nạ trùm trên đầu bị xé toạc, lộ ra một mảng đầu cáo lông lá.

Con cáo màu đỏ rục kêu lên “chít chít”, ánh mắt đầy vẻ tội nghiệp, nó rụt cổ, né về phía sau. Kim Ryeong Ae túm lấy cái cổ bông xù, xách con cáo lên.

Tôi đã từng chứng kiến rất nhiều chuyện kỳ quái, lần nào ít nhiều cũng cảm thấy sợ hãi, nhưng lúc này lại thấy bình tĩnh vô cùng, thậm chí còn không có lấy một chút cảm xúc. Tôi nhìn trừng trừng vào con quái vật mình người đầu cáo đang bị Kim Ryeong Ae xách lên, bà ta hôn nhẹ vào cái mõm nhọn hoắt, rồi hai tay siết chặt lấy cổ con cáo.

Con cáo hình người giãy giụa quằn quại trên cao, bốn con cáo chưa bị xé bỏ tấm da người hoảng sợ, kêu lên thất thanh rồi dạt vào một góc sân khấu. Những khuôn mặt điển trai méo xệch, trên làn da trắng mịn bắt đầu xuất hiện những vết rạn chẳng chịt như mạng nhện.

“Ta đã tìm thấy các con, nuôi nấng các con, thế mà các con đâu có ngoan.” Kim Ryeong Ae đưa tay xé toạc tấm da người trùm trên mình con cáo, một con cáo lớn lăn ra ngoài, đưa mũi hất khế tấm da người rồi bật kêu thảm thiết.

“Ta đã chuẩn bị xong xuôi bộ da mới cho các con rồi.” Kim Ryeong Ae giận giữ đập lên mình con cáo, “thế mà các con lại ăn thịt người trên tàu, suýt nữa thì lộ tẩy. Tên thuyền trưởng khốn kiếp đã phản bội gia tộc, vờ kể chuyện để tiết lộ chân tướng cho hai kẻ kia, khiến ta buộc phải dàn dựng vụ tai nạn chìm tàu, thật đáng tiếc cho những món ăn mà ta đã dày công lựa chọn.”

“Ồ, hoá ra là như vậy.” Chẳng hiểu sao tôi lại mỉm cười, tâm trạng không hề kích động, tựa như tất cả mọi chuyện đều không liên quan đến tôi.

Biết rồi thì sao? Không biết thì sao?

“Nam Hiếu Lâu, lại đây!” Kim Ryeong Ae vẫy tay gọi tôi, “ta cứ ngỡ các anh không thể sống sót đến ngày hôm nay.”

Lúc đó, tôi cảm thấy ánh mắt Kim Ryeong Ae nhìn tôi mới hiền từ làm sao, giống như người mẹ đã xa cách lâu ngày vậy.

Tôi bước từng bước lên sân khấu, trong lòng lâng lâng vui sướng.

Con cáo kia nhìn tôi lắc đầu rên rỉ, nước mắt ứa ra, chảy thành từng dòng ngoằn ngoèo đỏ rực trên khuôn mặt trắng bệch.

8

Đám thực tập sinh đứng đưa nhịp nhàng, đồng thanh cất tiếng hát, giai điệu kỳ quặc rót vào tai tôi, khiến trong tôi bùng lên một tinh thần trách nhiệm thiêng liêng: hoá ra đây mới là ý nghĩa cuộc sống của tôi, tôi tồn tại là để hiến dâng sinh mệnh.

Bước lên sân khấu, tôi đứng im trước mặt Kim Ryeong Ae, nhìn ngắm bà ta ở khoảng cách gần. Ánh mắt của Kim Ryeong Ae vô cùng huyền ảo, bà dịu dàng vuốt khẽ lên mặt tôi: “Đã hai mươi năm, con lớn gần đây rồi sao.”

Ngón tay bà ta lạnh toát, móng tay nhọn hoắt quẹt lên da mặt tôi đau rát. Bà ta rút tay về, máu đọng đỏ trong kẽ móng tay, bà ta đưa móng tay vào trong miệng: “Lâu lắm rồi mới được thưởng thức mùi vị này. Để cho chúng ăn, quả là đáng tiếc.”

“Đó là số mệnh của tôi.” Tôi sờ vào vết cào trên mặt, rồi ngoảnh nhìn đám thực tập sinh bên dưới sân khấu, “tôi xuất sắc hơn họ, cho nên bà đã chọn tôi?”

“Con rất ngoan, rất biết nghe lời, chứ không như nó.” Giọng của Kim Ryeong Ae quyến rũ đến mê hoặc, “hãy nằm xuống đi, hãy dâng hiến cơ thể của con cho cáo chín đuôi.”

Tôi từ từ nằm xuống sàn sân khấu cứng đờ, lạnh toát, mắt tròn tròn nhìn lên chùm đèn treo. Ánh sáng chiếu thẳng vào mắt tôi, sáng loà, nước mắt tôi ứa ra, chảy dọc theo khóe mắt đọng đầy vành tai.

Ngón tay của Kim Ryeong Ae đóng đưa như ngọn lửa, nâng lên trước ngực rồi đưa lên đỉnh đầu, miệng lầm rầm niệm chú. Tiếng tụng niệm

mỗi lúc một nhanh, đám thực tập sinh đều quỳ mọp cả xuống, rì rầm niệm theo. Mấy con cáo kia giãy giụa kịch liệt, móng vuốt cào sâu xuống ván gỗ, cố gắng giật lùi về phía sau, tựa như đang kháng cự lại lời niệm chú. Kim Ryeong Ae chợt hét lên một tiếng, vung tay giật phăng áo vest, để lộ chiếc áo bó sát người màu đen vẽ đầy những ký hiệu quái đản màu đỏ rực.

“Chít chít! Chít chít!” Mấy con cáo chìa ra những móng vuốt sắc nhọn từ bên dưới lớp da người, xé nát tấm da người đang trùm trên cơ thể, mép chảy nước dãi ròng ròng, bắt đầu thè lưỡi liếm vào mặt tôi.

Năm cái đầu cáo to tướng chụm vào trước mắt tôi, hơi thở xộc thẳng vào mũi, nhưng chẳng hiểu sao tôi không hề thấy tanh hôi, mà còn cảm thấy thơm tho kỳ lạ. Trong tai động đầy nước mắt, giọng của Kim Ryeong Ae trở nên lùnh bùng không nghe rõ nữa. Lúc này, một con cáo không kìm chế được, há ngoác cái miệng rộng hung dữ tua tủa răng nhọn hoắt bập thẳng xuống mắt tôi.

Mắt của tôi đã cảm nhận thấy luồng khí lạnh ngất phả ra từ răng, xộc thẳng tới con người. Tôi bỗng thành linh choàng tỉnh!

Tôi vội vã ngoắt đầu sang một bên. Răng con cáo cắn phập xuống sàn gỗ, mắc chặt vào ván sàn. Thuận đà tôi tung một đấm chát chúa vào mang tai con cáo, có tiếng xương vỡ răng rắc, con cáo lập tức đổ vật xuống mềm nhũn. Tôi co đầu gối, đập thẳng cánh vào một con cáo khác đang bò rập trên người, hai tay hai đấm giáng thẳng vào mũi hai con cáo hai bên. Mấy con cáo đều kêu rít lên, bắn văng đi. Đúng lúc này, con cáo cuối cùng ngoác miệng cắn vào chân tôi.

Tay chân chưa kịp thu thế, trong lúc cấp bách, tôi xoay thẳng hai chân một góc những 180 độ để tránh đòn ngoạm của con cáo. Cái đầu cáo lông lá lao xuống giữa hai chân. Lửa giận trong lòng bốc lên phừng phừng, tôi

khép mạnh hai chân lại, hai đầu gối từ hai bên thúc mạnh vào mạng sườn con cáo. Tiếng xương vỡ lại vang lên răng rắc. Nói thì chậm, chứ sự thực là toàn bộ quá trình chỉ diễn ra trong vài giây ngắn ngủi, năm con cáo đều đã nằm thẳng cẳng trên sàn.

Tôi nhúc nhắc hai vai rồi đứng dậy. Kim Ryeong Ae có vẻ kinh ngạc, miệng mấp máy, cơ thể gầy đét không ngừng uốn éo, những ký hiệu màu đỏ trên tấm áo bó đen biến hoá thành từng cụm hoa văn quái dị.

Tôi nhìn mà hoa mắt chóng mặt, nhưng nước mắt đọng đầy trong lỗ tai khiến tai tôi bùng bùng, không nghe rõ bà ta nói gì.

“Mụ già biến thái, đủ rồi đấy!” Tôi hét lên một tiếng, lớn đến nỗi bản thân tôi cũng ù cả tai.

Tôi lắc đầu, nghiêng tai cho nước chảy ra ngoài, lúc này mới dần dần nghe rõ giọng của bà ta. Kim Ryeong Ae đang vừa nhảy vừa hát như lên đồng. Tôi bỗng thấy bùng bùng sức mạnh: để xem, từ giờ ai còn dám bảo tôi vô dụng nữa không!

Tôi liếc nhìn xung quanh, lũ cáo con thì ngất xỉu con thì nằm bẹp dí, không còn sức chống cự. Đám đông dưới khán đài vẫn như mê muội, cơ thể đưa qua đưa lại như con lắc. Tôi thấy hơi đáng tiếc. Trận đánh lừng lẫy sắp sửa nổ ra mà lại không có người xem.

“Lão Duang đã làm gì với mày, mà điệu vũ ma âm lại không làm gì nổi mày?” Kim Ryeong Ae gào lên the thé, đôi mắt tím bạc như trời ra khỏi tròng, trông chẳng khác gì mắt cá vàng, lại càng nhảy múa, hát hò cuồng loạn.

“Phịch! Phịch!” Dưới khán đài có mấy người ngã lăn xuống đất.

Kim Ryeong Ae đúng là tâm thần mất rồi. Chẳng chịu tự soi gương mà xem, cái mặt này, cái giọng này, cái thân thể như bó giò này, mà cũng dám nhảy với hát.

Tôi không dám trù trù, tránh để Kim Ryeong Ae lại tiếp tục gỡ mảnh khoé, tôi vận hết can đảm, đang định xông lên, bỗng dừng đầu óc trống rỗng mất một chốc, rồi lại bình thản điềm nhiên như lúc vừa rồi.

“Ồ, hoá ra là nước mắt bịt kín lỗ tai.” Kim Ryeong Ae thở phào, “số may cũng may mắn đấy, nhưng rất tiếc là không phải lúc nào cũng may mắn.”

“Bà nói rất đúng.” Tôi không hề tức giận, mỉm cười đáp lại.

Kim Ryeong Ae lấy trong túi áo ra chiếc điều khiển từ xa hình chìa khóa xe, chĩa vào tôi bấm liên mấy cái. Bên trong sân khấu vọng ra tiếng máy móc lạch cạch, rồi tách ra một khe từ chính giữa, một chiếc giường bằng kim loại từ từ trôi lên.

“Hãy nằm lên đi, đó là chỗ của con.”

Tôi ngoan ngoãn bước lại, nằm lên giường. Kim Ryeong Ae tháo bao da ở hai bên khung giường, cố định chân tay và cổ của tôi lên đó, rồi kéo ra một cái hộp từ dưới gầm giường, bên trong đựng đầy kim tiêm, thuốc nước và dụng cụ phẫu thuật.

“Cái giường dễ chịu lắm phải không?” Kim Ryeong Ae cầm lên một lọ thuốc, cắm kim tiêm vào rồi rút hết nước ở bên trong ra.

Tôi thình lình choàng tỉnh, nhận ra mình đã bị cố định như đóng đinh trên giường thì vô cùng kinh hãi, cố vùng ra khỏi những vòng da, nhưng chân tay đau điếng, cổ càng bị siết chặt hơn, đến nỗi gần như tắc thở.

“Ồ, chắc lão Duang đã gieo cổ vào người anh rồi, nên mới thoát khỏi điệu vũ ma âm nhanh đến vậy.” Kim Ryeong Ae ấn bơm tiêm, nhỏ ra vài giọt thuốc rồi búng khế vào ống tiêm, “hôm nay, tôi sẽ phải nghiên cứu về anh thật kỹ mới được.”

“Mụ già cóc để kia, mụ muốn làm gì?” Tôi vùng vẫy đến mức cổ tay cổ chân xây xước, mắt trợn trừng nhìn mũi kim sáng lóang. Tim tôi thắt

lại trong hải hùng.

“Máu của anh là thức ăn ngon lành nhất cho cá chín đuôi, đừng có lãng phí.” Kim Ryeong Ae cầm kim tiêm từ từ chọc vào cổ của tôi.

Tôi trần trối nhìn mũi kim dài hơn một tấc cắm ngập vào cổ họng, tôi cảm nhận thấy dòng thuốc lạnh toát từ từ bị đẩy vào trong cơ thể, cảm nhận thấy dòng máu chạy rần rật trong mạch máu, giống như xe chạy trên đường cao tốc vậy. Ngay sau đó, toàn thân tôi đau đớn kịch liệt, tai tôi nghe thấy tiếng mạch máu phình nở dữ dội, cảm giác như người tôi sắp sửa nổ tung.

Kim Ryeong Ae đưa tay xé toạc áo tôi, da tôi chạm xuống mặt giường kim loại lạnh toát, khiến cảm giác đau đớn dịu bớt phần nào. Mồ hôi tôi chảy xuống ròng ròng, lọt vào trong mắt đau rát. Tôi cố chớp mắt. Cơ thể tôi nóng ran, nhưng tim tôi ớn lạnh: mụ già biến thái kia cởi áo tôi ra để làm gì đây?

Kim Ryeong Ae nhìn chằm chằm vào người tôi, ánh mắt tràn đầy thèm khát. Tôi càng kinh hoàng hơn nữa, phải chăng mụ ta muốn dùng thứ tà thuật thấp hèn nào đó để huỷ hoại tấm thân trong sạch mà tôi đã gìn giữ suốt hai mươi năm qua?

Tôi vừa định lên tiếng mắng chửi, bỗng thấy Kim Ryeong Ae lấy ra một thứ cầm trên tay. Là một chiếc máy ảnh. Bà ta giơ máy lên, chụp tôi nhoay nhoáy.

Tôi tức muốn hộc máu, Kẻ sĩ thà chết không chịu nhục! Tôi đâu phải là con gái, bà ta chụp ảnh tôi hở ngực để làm gì?

Chụp xong, Kim Ryeong Ae lấy từ trong khay ra mấy con dao mổ, đặt cạnh nhau cân nhắc một lát rồi nhặt lên một con, thẳng tay rạch một nhát lên cánh tay tôi. Vết thương rất sâu, da thịt mở ra đỏ loét, máu trào

xối xả, chảy thành vệt theo cánh tay xuống mặt giường, đọng thành vũng rồi nhỏ tong tong xuống sàn.

“Ăn đi nào, các con.” Kim Ryeong Ae quay sang nói với mấy con cáo bị thương.

Lũ cáo kêu loạn lên, rũ rượi bò tới, bắt đầu liếm máu của tôi.

“Thứ tôi vừa tiêm cho anh chỉ là thuốc chống đông máu thôi. Máu của anh sẽ chảy không ngừng trong vòng bốn tiếng đồng hồ. Đương nhiên, cần phải xem máu trong người anh có đủ để chảy lâu thế không đã.” Kim Ryeong Ae cúi xuống, vỗ lên mặt tôi, rồi ghé sát vào tai tôi nói nhỏ, “năm xưa, năm người chúng tôi đã chọn lấy sáu đứa trẻ, chính là để chờ đợi ngày này. Anh đáng giá lắm đấy. Da, thịt, nội tạng, ngũ quan, não bộ của anh, nói chung là tất tật các bộ phận trên người, đều đáng để nghiên cứu. Duang chết rồi, chỉ có thể dùng cơ thể của anh và Nguyệt Vô Hoa để khám phá cổ thuật của lão thôi.”

Tôi nhìn bộ mặt Kim Ryeong Ae ở sát gần, rồi hỏi một câu bình tĩnh không ngờ: “Tại sao lại là năm người?”

Kim Ryeong Ae nheo mắt: “Câu chuyện này do Lee Cheom A kể cho anh nghe, tại sao anh lại không nghĩ bà ta cũng là một trong số đó? Tiếc là bốn kẻ kia đều đã phản lại tôi. Nhưng tôi đã đoán trước được điều này. Tất cả đều nằm trong kế hoạch của tôi. Suốt một nghìn năm chờ đợi, cuối cùng cũng đã đến hồi kết.”

“Bà nói sao?” Tôi buột miệng kêu lên. Trong thời gian qua, chúng tôi suy đoán đủ đường, nhưng chưa bao giờ nghĩ đến Lee Cheom A! Tôi quên bằng nỗi sợ hãi khi cận kề cái chết, đầu óc tôi lại hỗn loạn với biết bao ý nghĩ.

“Họ sẽ nhanh chóng rời khỏi làng giải trí, đội lột của năm người, giúp tôi hoàn thành nhiệm vụ tiếp theo.” Kim Ryeong Ae chỉ vào năm con

cáo đang liếm máu rồi đứng dậy vỗ tay, “giờ thì anh đã là người của tôi.”

Tôi chìm trong tuyệt vọng. Tôi phải chết như thế này ư? Đến báo tin cho Nguyệt Bính cũng không thể. Vừa rồi, nếu không vội vàng dốc nước trong tai ra, rõ ràng tôi đã giải quyết được Kim Ryeong Ae rồi. Nguyệt Bính nói đúng, đời tôi chỉ toàn chuyện xui rủi, làm việc gì cũng không nên hồn.

Cơ thể tôi bắt đầu lạnh giá, tôi cảm thấy dòng máu đang từ từ rời cạn.

Cơn buồn ngủ ập đến như thủy triều, kéo sụp mí mắt tôi xuống.

Bỗng dưng, một tiếng động lạ vang lên. Người tôi bỗng nặng trĩu, ai đó đang nằm đè lên tôi, một đôi môi nóng rực chặn lấy miệng tôi!

Tôi mở choàng mắt, thấy cặp mắt tứ bạch của Kim Ryeong Ae mở trừng trừng ngay trước mũi mình, bà ta đang hôn tôi! Lưỡi bà ta đã đẩy vào trong miệng tôi. Cả đời tôi chưa bao giờ có cảm giác kinh tởm đến vậy. Tôi cắn chặt hai hàm răng để chặn bà ta lại, co lưỡi chặn cổ họng để dương khí không tiết ra ngoài. Tôi biết, mục làm cách này để hút hết dương khí trước khi tôi chết. Tôi phải chặn mục lại bằng mọi giá.

Đột nhiên, tôi trông thấy đôi mắt tứ bề tròn trắng của Kim Ryeong Ae từ từ trợn ngược lên, rồi đổi màu trắng dã như mắt cá chết, cái lưỡi dần dần lạnh toát rồi cứng đờ, tựa như chiếc thìa bằng kim loại đang cắm vào miệng tôi.

Quanh tôi vọng lên tiếng cáo tru thảm thiết. Tôi thấy máu me bắn tung toé xung quanh như một cơn mưa.

Kim Ryeong Ae bị lôi xuống khỏi người tôi. Gã giáo viên vũ đạo biến thái ghé sát mặt vào tôi: “Bí Ngô, không sao chứ?”

Là ảo giác ư? Chắc chắn là ảo giác trước khi chết!

Đây là ý nghĩ cuối cùng trước khi tôi ngất lịm.

Tôi từ từ mở mắt, thấy mọi thứ quay mòng mòng xung quanh. Ánh đèn từ trên trần hắt thẳng xuống mặt tôi vô số tia sáng chói lóa. Tôi vẫn bị trói chặt trên giường, vết thương trên cánh tay được băng bó qua loa, cả sân khấu sặc mùi tanh hôi của máu.

Vòng dây da siết trên cổ đã được nới lỏng. Tôi nghe thấy có tiếng người trò chuyện. Ghé mắt nhìn sang bên cạnh, thấy tay giáo viên vũ đạo biến thái, cậu bạn Hàn Quốc cùng phòng và hai cô gái tóc ngắn vốn ngồi trước mặt tôi rì rầm trò chuyện lúc màn biểu diễn bắt đầu, họ đang ngồi quanh thi thể của Kim Ryeong Ae ngắm nhìn. Còn đám khán giả bên dưới đều ngủ gục như ngã rạ.

“Xin hỏi, chuyện gì đã xảy ra vậy?” Cổ họng của tôi khô cứng, đau rát, cất tiếng nói mà như nuốt phải lưỡi dao cạo.

“Bí Ngô, tỉnh rồi đấy à?” Gã giáo viên vũ đạo bước lại tháo dây trói cho tôi, “ngồi dậy từ từ thôi, cẩn thận không vỡ vết thương. Vừa rồi chỉ lo mày thành linh tinh dậy giãy giụa lung tung nên mới giữ nguyên hiện trạng. Đã cho mày uống vitamin K rồi, máu không chảy nữa, vì không biết chắc mụ già tiêm bao nhiêu thuốc nên tao đổ quá nửa lọ, có thể mày sẽ thấy hơi rát họng đấy.

“Tôi có quen anh không?” Tôi ngơ ngác nhìn gã hỏi.

Gã đưa tay gãi mũi: “Quen chứ sao không.”

Động tác này quá quen thuộc với tôi: “Nguyệt Bính?”

Gã đưa tay tự túm cổ mình, giằng kéo một lúc, bóc ra một tấm mặt nạ da người, lúc lắc trên tay, nhếch mép cười, nhướn mày hỏi: “Xin chào anh Bí, nụ hôn của Kim Ryeong Ae có ngọt ngào không?”

“Thằng chó!” Tôi dồn hết sức lực, bật người nhảy xuống đất, nhưng vì mất máu quá nhiều nên choáng váng suýt ngã, vội đưa tay bám lấy

thành giường.

Ba người đang ngồi dưới đất cũng đứng dậy, lần lượt tháo mặt nạ ra. Tsukino, Yu Taek Hye, Kuroba!

“Các... các người...” Tôi há miệng mà lưỡi lú lại, không thốt nên lời.

“Anh Bí...” Tsukino mặt đỏ bừng, có vẻ ngại ngùng, “chúng tôi làm thế này cũng có phần chưa thỏa đáng. Xin anh thứ lỗi cho.”

Hỏa khí trong lòng tôi bốc lên ngàn ngút, nhưng lại không nổi đoá với Tsukino: “So Hye! Cô là người thật thà, cô hãy nói đi, chuyện này là sao?”

Yu Taek Hye chỉ vào cái xác cáo, kêu lên: “Ồi, xem mấy con cáo này mọc ra cái đuôi thứ hai kìa. Để tôi xem sao nào.” Rồi chạy vụt về phía đó.

“Đợi tôi!” Tsukino cũng chạy theo.

“Kuro...” Tôi quay sang Kuroba, chưa kịp hỏi thì hắn đã đứng phắt dậy, đứng đỉnh bước ra bên rìa sân khấu, tựa cột tạo dáng.

Ba người tản ra, cái xác kinh tởm của Kim Ryeong Ae lại xuất hiện trước mắt tôi.

“Nguyệt Bính?”

“Sao?”

“Đừng có nói với tao, đó là Kim Ryeong Ae nhé.”

“Bí Ngô, hãy bớt đau buồn. Tao biết, nụ hôn đầu đời thường rất khó quên.”

Tôi oẹ một tiếng, nôn khan liên mấy cái. Nguyệt Bính vỗ lưng cho tôi. Còn ba người kia đều quay đi, giả bộ không nhìn thấy gì. Tôi thở hỗn hển, cơn buồn nôn vẫn nhận nhạo nơi cổ họng: “Nguyệt Bính, hãy kể cho tao biết từ đầu đến cuối, bằng không, tao sẽ liều mạng với mày.”

Nguyệt Bính ngồi xuống bên mép sân khấu, nhìn đám khán giả đang ngủ mê man: “Mày ngồi xuống đây nghỉ chút đi, lát nữa còn phải bận rộn đấy.”

Tôi ngồi xuống cạnh Nguyệt Bính: “Thực ra, tao đã đoán rằng, mọi người kiểu gì cũng sẽ trà trộn vào đây, nhưng không ngờ lại đội lốt những kẻ kia. Tao được chọn, còn mọi người thì không, bản thân chuyện đó đã là một vấn đề. Bốn người không đăng ký ư?”

“Mày biết rồi à?” Nguyệt Bính không giấu nổi ngạc nhiên, “thế sao mày còn tới?”

“Thì kiểu gì cũng phải có người làm mồi nhử chứ.” Tôi xé quần lau vết máu, “vả lại, mày cũng đâu có thể giương mắt nhìn tao một mình vào hang cọp rồi khểnh chân ngồi đợi bên ngoài?”

“Đúng là rất mạo hiểm. Vừa rồi nếu tỉnh dậy muộn một chút thôi, tao sẽ phải cắn rút lương tâm cả đời.” Nguyệt Bính dụi mắt, “khói đâu nhiều thế, cay cả mắt.”

Tôi nhìn thấy có vệt nước ở khóe mắt Nguyệt Bính, nhìn quanh đâu thấy có tí khói nào, liền thụi cho nó một quả: “Tao biết thừa nhưng không nói ra thôi, không mọi người lại ngại ngẩn.”

Nguyệt Bính gượng cười, đưa tay gãi mũi, rồi mới “cung khai” với tôi kế hoạch của họ.

Hôm đó, khi tôi ra ngoài mua thuốc, Nguyệt Bính mới đưa ra một kế hoạch cho tôi tham gia cuộc tuyển chọn người mới để làm mồi nhử, phân tán sự chú ý của công ty JK, bốn người họ sẽ ở bên ngoài tiếp ứng. Tsukino và Kuroba nằm vùng hơn một năm trời ở Hàn Quốc, nhưng chỉ tìm hiểu được công ty truyền thông và giải trí JK có rất nhiều phi vụ làm ăn lén lút với Tập đoàn tài chính Nissin nổi tiếng nhất Nhật Bản. Theo những thông tin mà Yu Taek Hye biết được, tai mắt của công ty JK giảng

khắp Seoul, rất có thể họ đã bị lộ tẩy từ lâu, còn Yu Taek Hye đương nhiên chính là cái tên quen thuộc trong danh sách đen của công ty. Ba người Tsukino, Yu Taek Hye, Kuroba phản đối kịch liệt, cho rằng đưa tôi vào công ty JK là quá nguy hiểm, hướng hồ họ làm như vậy, chính là lừa dối tôi, đẩy tôi vào chỗ chết. Nguyệt Bính đã đưa ra đề nghị, vậy thì nó đi mà thực hiện. Thậm chí vì việc này mà Tsukino và Yu Taek Hye còn nghi ngờ Nguyệt Bính.

Nguyệt Bính bèn chỉ ra những ưu thế có thể giúp tôi vào công ty: tôi không hay biết gì về kế hoạch lần này, suy nghĩ lại đơn giản nên rất khó bại lộ; tính khí tôi hiền hoà, không gai góc như họ nên rất thích hợp để làm môi nhử; tuy bản lĩnh của tôi kém hơn họ, nhưng nếu xét theo khía cạnh khác, đó lại là ưu thế, khiến tôi không nôn nóng, vừa vào đã nhằm nhằm đòi hành động, mà sẽ kiên nhẫn chờ thời cơ, nên cũng bớt phần nguy hiểm. Thế lực đen tối ngầm ẩn này đã khống chế chúng tôi ngay từ lúc ra đời, chúng tôi phải hành động mau lẹ, không thể chờ đợi thêm nữa, cho nên để tôi vào công ty là an toàn nhất. Có tôi làm quân bài đặt trong tay kẻ thù để thu hút sự chú ý, bốn người họ sẽ dễ bề hành động hơn.

Sau khi đưa tôi đến công ty JK, Nguyệt Bính nhận ra đôi mắt tôi chợt biến thành màu đỏ, cũng phát hiện thấy tôi ném điện thoại đi, liền đoán ra ngay tôi muốn hành động một mình, nên đã thay đổi kế hoạch. Tsukino lập tức đột nhập vào máy tính của công ty JK, lấy cắp thông tin của nhân viên, rồi mạo xưng là nhân viên đón tiếp, xử lý ba thực tập sinh cuối cùng, hoá trang thành họ, trà trộn vào trong công ty. Nguyệt Bính dựa vào thông tin lấy được, hoá trang thành giáo viên vũ đạo. Tsukino sử dụng một vài tiểu xảo vi tính để sắp xếp cho Kuroba ở cùng phòng với tôi. Kế hoạch lâm thời này, không ngờ lại trở thành kế hoạch hoàn hảo nhất.

Cuối cùng, Nguyệt Bính chốt lại một câu: “Bí Ngô, số mày cũng may mắn thật.” Rồi quay sang ba người kia, “quyết định này không liên quan đến họ, họ đều phản đối, chỉ có mình tao kiên quyết thực hiện.” Giọng Nguyệt Bính trầm xuống, “muốn trách thì cứ chửi tao đi.”

“Nguyệt Bính,” tôi đứng dậy, “mày đã nhiều lần cứu tao, tính mạng của tao đã thuộc về mày từ lâu rồi. Mày không nói, tao cũng hiểu mà, tao là quân bài, nhưng nơi nguy hiểm nhất lại chính là nơi an toàn nhất, bốn người định giấu tao để xử lý việc này, không muốn cho tao tham gia để tránh xảy ra chuyện phải không?”

“Mày muốn nghĩ thế nào cũng được.” Nguyệt Bính chỉ xuống đám người đang ngủ lả lác, “không ngờ Kim Ryeong Ae và ban nhạc năm con cáo kia đã dùng vũ điệu ma âm để kiểm soát chúng ta, may mà lúc tụ tập trung xử lý mày, bọn tao đã kịp thời thức tỉnh. Nếu mày không kéo dài thời gian, chắc tất cả chúng ta đều đã tiêu tùng cả rồi.”

“Mày mạo xưng là giáo viên vũ đạo đã đành, sao mày còn cố tình ép đứt cả dây chằng háng của tao thế hả?” Tôi đấm cho Nguyệt Bính một cái.

Nguyệt Bính không tránh, lãnh nguyên cú đấm của tôi vào mũi, rồi nhe răng cười hề hề: “Rồi, mày thích thì cứ đánh đi!”

“Mọi người lại đây mau lên!” Tsukino tay cầm máy ảnh, sắc mặt tràn đầy kinh ngạc.

Chúng tôi cùng xúm cả lại. Trên màn hình chính là tấm ảnh Kim Ryeong Ae chụp tôi vừa nãy.

Từ ngực xuống bụng tôi xuất hiện một hình xăm màu đỏ.

Một con hổ!

Rồi mấy người cùng quay sang trợn mắt nhìn vào ngực tôi. Tôi ngây ra không hiểu chuyện gì, rồi lại lơ mơ cảm thấy cảnh tượng này rất

quen, hình như đã từng gặp đâu đó.

Tôi lau mồ hôi lạnh, nhìn Nguyệt Bính: “Nguyệt Bính, có phải...”

Đúng lúc đó, có tiếng nhóp nhép phát ra từ cái xác của Kim Ryeong Ae.

Lúc này, Nguyệt Bính vút đầu mẫu thuốc lá lên cái xác, làm cháy quần áo của bà ta. Giờ đây, từ chỗ cháy, có một làn khói màu xám xịt bốc lên, bay lẩn quẩn quanh thi thể, tụ lại mà không tan, cuối cùng kết thành hình một cỗ quan tài nhỏ quanh người.

Từ trong cái xác sủi lên vô vàn bọt khí, phồng lên to dần rồi tụ lại ở bụng, dần thành một đồng lớn, làm rách toang tấm áo bó. Trên cái bụng vốn dĩ nhăn nhúm phồng lên một bọng tròn xoe to bằng quả bóng rổ, da căng bóng, có thể nhìn thấy rõ mạch máu chằng chịt như lưới đánh cá bên trong. Quả bóng mỗi lúc một lớn, lớp da mỗi lúc một mỏng, rồi dần dần in hằn thành cái đầu của một đứa trẻ, giãy giụa như muốn chòi ra ngoài.

“Bụp!” Sau khi bị đẩy căng thành một tấm màng mỏng tang, bụng của Kim Ryeong Ae nứt ra, máu thịt tươi bời, mùi hôi tanh bốc lên khiến tôi suýt ngất. Qua lỗ thủng, một đứa trẻ chui ra, miệng không ngớt ê a, làn khói xám tạo hình cỗ quan tài khi này bị hút vào trong lỗ mũi của nó. Đứa trẻ duỗi thẳng hai chân đứng dậy, đi xuống dưới sân khấu rồi bước ra cửa.

“Con rồi bệnh!” Yu Taek Hye lôi lục lạc ra định lắc thì Nguyệt Bính đã đưa ngay ngón tay giữ lấy quả lắc, lắc đều.

“Đi thôi!” Tsukino rút ra con dao giấy, bám theo.

CHƯƠNG 6 ÂM QUAN

Từ rất xa xưa, trên vùng núi giá lạnh phương Bắc, có một con cáo rất đẹp, bộ lông óng mượt, bóng bẩy như ánh trăng, chiếc đuôi bông xù dùng để tích trữ dương khí. Cứ một trăm năm, khi dương khí đã đủ, chiếc đuôi lại tách ra, mọc thêm đuôi mới. Cho đến nghìn năm sau, liền biến thành cáo chín đuôi. Cáo chín đuôi bản tính hiền lành, tu luyện trong rừng sâu, người trần ít ai biết đến. Rừng sâu quanh năm tuyết phủ, trời lạnh đất hàn, thường xuyên có người tìm ngọc gặp nạn. Cáo chín đuôi cảm nhận được có người qua đời, sẽ tìm đến trước xác chết cầu nguyện cho người hái ngọc luân hồi chuyển thế, hoá giải lệ khí trong núi.

Lâu dần, có người lợi dụng điều này, cố tình giả dạng người đi tìm ngọc, vờ ngã ngất ở nơi cáo chín đuôi thường xuyên xuất hiện, sau đó lừa phỉnh, giết sạch bộ lạc cáo, ăn tim gan, lột lấy da cáo đem tiến cống...

1

Tôi nín thở, đi giữa đội ngũ theo thói quen, như vậy trước sau đều được tiếp ứng, trừ phi có thứ gì đó không có mắt từ dưới sàn nhà chui lên hoặc từ trên trần nhà lao xuống. Vừa nghĩ đến đó, mắt tôi đã lảo liên nhìn lên nhìn xuống. Trên trần nhà, cứ cách mười mét lại treo một chiếc đèn, dưới sàn là vết chân dính máu do con rối bệnh vừa nãy lưu lại.

Con rối bệnh giống như một người máy nhỏ, khớp xương cứng nhắc, men theo hành lang đi lên cầu thang. Tất cả những người lưu trú trong công ty đều đã được triệu tập đến phòng diễn tập, không phải lo lắng có người xuất hiện gây phiền phức.

Năm người chúng tôi, dù gặp phải mười mấy người cũng không phải là đối thủ, chúng tôi chỉ lo lắng đụng đầu những thứ không phải là người.

Con rối bệnh hoàn toàn không để mắt đến chúng tôi, vừa ê a trong miệng, vừa leo lên cầu thang. Tuy biết rằng nó là con rối bệnh, nhưng trông nó chân thực quá, nhìn từ xa, trong y hệt đứa trẻ sơ sinh, lại thêm màn đêm thủng bụng chui ra ban nãy nên trong lòng tôi cứ thấy chờn chợn, cảm giác kiểu gì cũng có chuyện sắp xảy ra.

Leo lên cầu thang bộ, đến tầng mười ba, Con rối bệnh liền tăng tốc, ngất ngưỡng đi thêm vài bước rồi đổ vật xuống đất, tay chân kết hợp bò đi thoăn thoắt đến cuối hành lang. Rõ ràng là khi Nguyệt Bính đội lột giáo viên vũ đạo, nó đã điều tra kỹ lưỡng tầng này. Nó thành thạo bật đèn cầu thang, cả đám dừng khựng lại không bước tiếp nữa. Tsukino và Yu Taek Hye khó chịu nhìn vào con rối bệnh.

“Sao thế?” Tôi lấy làm lạ.

“Đây là tầng chuyên dùng để tiếp khách.” Nguyệt Bính nhìn hai cô gái, trông mặt nó hơi ngượng ngùng.

“Trong giới giải trí Hàn Quốc có rất nhiều ngôi sao nữ bị dính vào quy tắc ngầm, chắc anh đã nghe những tin tức kiểu này rồi chứ, anh Bí?” Kuroba nói thẳng thừng, “tất cả các phòng trên tầng này đều được thiết kế giống như khách sạn tình dục, còn chuẩn bị sẵn sàng các thể loại thuốc kích dục và đồ chơi trợ hưng.”

Nghe vậy, tôi mới vỡ lẽ, thảo nào Tsukino và Yu Taek Hye lại có thái độ hằn học đến vậy. Là cô gái nào cũng có phản ứng như thế cả thôi.

Vừa nghĩ đến đây, đã thấy con rối bệnh bò đến dưới một tấm ảnh lớn chụp một nhóm nhạc nữ treo ở cuối hành lang, đưa ngón tay bấm vào vách tường, leo lên bức ảnh, dụi đầu vào ngực của từng cô gái. Tôi còn nhớ MV thành danh của nhóm nhạc nữ này, rất hài hước và tràn đầy tinh thần lạc quan. Nhưng trong bức ảnh, ai nấy ăn mặc hở hang, bày ra tư thế vô cùng gợi cảm. Vừa ngắm được chốc lát, đã bị máu trên cơ thể con rối bệnh bôi bẩn lem nhem, quả là đáng tiếc.

Động tác của con rối bệnh mỗi lúc một thô tục, Tsukino đỏ bừng mặt, tay nắm chặt con dao giấy. Yu Taek Hye không nhẫn nhịn nổi nữa, rút lục lạc ra rung thật mạnh. Con rối nghe tiếng lục lạc, ngoảnh sang kêu “oe” lên một tiếng, nhưng động tác càng phóng túng hơn.

Yu Taek Hye có vẻ sửng sốt, bèn vừa lắc lục lạc vừa niệm chú, rồi phóng ra một mũi đinh nhọn hoắt màu xanh gỉ đồng, đâm xuyên qua cổ con rối. Con rối giãy giụa mấy cái rồi rơi xuống, hai tay còn kịp móc vào bộ ngực của cô gái trong ảnh, xé toang một mảng giấy lớn.

Tấm ảnh bị xé rách rũ lệch xuống, để lộ bức tường bên trong màu đồng thau, do đứng hơi xa nên chúng tôi nhìn không rõ lắm, chỉ thấy lơ mờ có hoa văn khắc chạm ngoằn ngoèo. Từ lỗ thủng trên cổ con rối bệnh phun ra một đám khói xanh, bảng lảng trước mảng hoa văn, rồi vụt một cái bị hút hết vào trong đó.

Nguyệt Bính chạy vụt lại, gỡ tấm ảnh xuống, để lộ ra vô số hoa văn bằng kim loại to cỡ ngón tay đan xen ngang dọc, ánh đèn chiếu vào, hắt ra ánh sáng màu xanh thẫm, trong kẽ hở bám đầy gỉ đồng loang lổ.

Nguyệt Bính gõ nhẹ vào vách tường, phát ra những tiếng “bộp bộp” rất vang. Là bức tường rỗng.

“Đây là thứ kim loại gì vậy?” Kuroba quan sát một lát, cầm dao định cạo một ít kim loại ra xem.

Tôi vội ngăn hẳn lại: “Cẩn thận, kéo có cạm bẫy!”

“Làm sao anh biết có cạm bẫy?” Kuroba miệng nói vậy, nhưng vẫn thu dao lại.

Tôi moi một ít gì đồng, đưa lên lưỡi nếm thử, thấy chua chua cay cay: “Nguyệt Bính, chúng ta phát tài rồi!”

“Đồng xanh?” Nguyệt Bính cũng vơ một ít gì đồng đưa lên mũi ngửi.

Tôi sờ vào những hoa văn, cảm thấy thô ráp dưới những đầu ngón tay. Kiểu gì tôi cũng không ngờ được, trong một tòa kiến trúc hiện đại thế này lại có một bức tường bằng đồng xanh mấy nghìn năm tuổi.

“Ba người đang làm gì vậy?” Tsukino đứng cách chúng tôi khoảng ba bốn mét hỏi vọng lại.

Yu Taek Hye có vẻ sốt ruột: “Đúng thật là, tranh thì không chịu xem, lại ở đây sờ lần mấy mảnh kim loại!”

“Đâu?” Nguyệt Bính ngẩng đầu nhìn lên đỉnh tường. Tôi cũng đưa mắt nhìn quanh, nào thấy tranh ảnh gì?

“Đám hoa văn này là sáu bức tranh.” Tsukino đưa tay đẩy cặp kính trên sống mũi, “các anh không nhìn thấy sao?”

Tôi lúi đến bên Tsukino, nhìn kỹ bức tường đồng xanh, vẫn chỉ là một mớ hoa văn rối nùi, nào thấy tranh gì?

“Tôi nhìn thấy rồi.” Kuroba mỉm cười, “anh Nguyệt Bính, anh Bí, trình của các anh chưa đủ đâu.”

Nguyệt Bính đưa tay chỉ: “Con gái tất nhiên sẽ nhìn thấy nhanh hơn con trai. Bí Ngô, hãy để ánh nhìn dàn trải rộng ra, đừng tập trung vào một chỗ.”

“Anh nói vậy nghĩa là sao?” Kuroba giận dữ.

“Chả có ý gì cả.” Nguyệt Bính đứng đỉnh tiến lên.

Tôi tranh thủ lúc hai người đang cãi vã, thả lỏng ánh mắt, khiến tầm nhìn trở nên dần trải. Đám hoa văn lúc mờ lúc tỏ, dần dần hình thành sáu bức vẽ lạ kỳ.

Chẳng phải là trận pháp, thuật số gì, mà do sự khác biệt về đặc trưng thị giác giữa nam và nữ tạo ra.

Tsukino và Yu Taek Hye nhìn thấy trước bức tranh do đám hoa văn tạo thành, cũng không có gì lạ.

2

Bút pháp của sáu bức tranh cổ kính giản dị, hàm ý sâu xa, có thể thấy họa sĩ rất tài tình, chỉ vài nét vẽ, hình ý đã hiện lên sống động.

Nếu không đoán nhầm, trình tự của bức tranh là từ phải sang trái.

Bức tranh thứ nhất về một nam giới thân hình cao lớn, tướng mạo uy nghiêm ngồi trên đài cao của cung điện, quan viên chia thành hai hàng, giữa điện có một người con gái xinh đẹp đang quỳ, phía sau là một con cáo đang đứng. Một viên quan tay cầm dao găm, mắt trợn trừng nhìn con cáo.

Bức tranh thứ hai về một người đàn ông tướng mạo uy nghiêm đang ôm một con cáo ngồi trên giường vui cười, trước giường có mấy người con gái lỏa thể đang quỳ run rẩy. Viên quan cầm dao kia bưng một mâm gỗ, bên trên đựng miếng thịt, con dao rơi dưới đất, lá gan của ông ta bị rạch một vết rất sâu từ trên xuống dưới.

Nhìn đến đây, tôi bỗng nhớ tới một sự tích xa xưa.

Tôi lần lượt xâu chuỗi bốn bức tranh còn lại: Người đàn ông đứng trong đồng cửi đầy châu báu, giơ cao ngọn đuốc, sắc mặt đau thương kinh sợ. Con cáo níu tay áo của ông ta, đang khóc lóc. Bên ngoài tường, vô số binh sĩ lăm lăm binh khí, như chực phá cửa xông vào.

Con cáo bị trói giật cánh khuỷu giữa chợ, dân chúng vây kín xung quanh, ai nấy phần nộ sục sôi. Hai gã đao phủ vung lưỡi đao đầu quý, sắp sửa chém xuống.

Người đàn ông vác theo xác cáo, tay xách đầu cáo, đi ra khỏi chợ. Tại chỗ ngoặt trên đường phố, có một ông lão thò đầu ra, trông như đang suy tính điều gì.

Bức tranh cuối cùng về một người đàn ông trung niên dẫn theo đám người già yếu, bệnh tật, đi trong gió tuyết. Những người đàn bà đều mặc váy dài rộng, thắt lưng cao ngang ngực, con cáo đi lẫn giữa đám đàn bà, nhìn từ xa như một dãy núi kéo dài không dứt. Trong rừng cây bên cạnh có mấy người đang lén lút nhìn theo.

“Bí Ngô, mày kể cho Tsukino và So Hye nghe câu chuyện này đi.” Hân Nguyệt Bích cũng đã nhớ ra điển tích ẩn chứa trong mấy bức tranh, nhưng nó cố tình cho tôi cơ hội thể hiện.

Tôi hăng giọng, bày sẵn tư thế, vừa định kể câu truyện Trụ Vương và Đát Kỷ trong “Phong thần bảng”, thì Tsukino chợt hỏi: “Anh Bí, chẳng phải đây chính là điển cố trong “Phong thần bảng” sao?”

“Hồ ly tinh Đát Kỷ đã mê hoặc tay đao phủ trước cổng chợ, không ai giết nổi cô ta, cuối cùng, Khương Tử Nha bịt mắt, dùng phi đao hồ lô mới chém được đầu ả.” Yu Taek Hye tiếp lời.

“Có ít nhiều sai lệch đấy.” Tôi cố vớt vát, “bức tranh thứ năm và thứ sáu, trong sách không có ghi chép.”

“VẬY anh kể đi xem nào.” Yu Taek Hye hào hứng giục giã, “chắc hẳn có liên quan tới cáo chín đuôi.”

Tôi đỏ mặt: “Tôi cũng không rõ lắm.”

“Bí Ngô, mày còn nhớ truyền thuyết về nguồn gốc của người Triều Tiên không?” Nguyệt Bích đưa tay chà xát lên bức tường đồng xanh.

Đúng vậy, truyền thuyết kể rằng, sau khi Chu Vũ Vương diệt nhà Thương, chú của Trụ Vương là Cơ Tử dẫn theo năm nghìn dân nhà Thương di cư đến bán đảo Triều Tiên, liên hợp với cư dân ở đó, xây dựng nên hầu quốc họ Cơ, tuân theo chế độ lễ nghi của nhà Thương, được triều Chu thừa nhận là nước chư hầu, còn được gọi là Triều Tiên Cơ Tử.”

Tất nhiên, thật khó để coi truyền thuyết thần thoại là lịch sử chân thực. Những bức tường đồng xanh kia đúng là rất cổ xưa, tranh vẽ cũng không phải là được phục dựng. Tôi bắt đầu suy nghĩ để sắp xếp lại các dòng mạch.

Trụ vương nhà Thương tấn công bộ lạc họ Tô, thủ lĩnh họ Tô vì muốn tìm đường sống nên đã dâng con gái Tô Đất Kỷ vào cung làm phi tử. Đất Kỷ kiều diễm vô song, bản tính dâm đãng, khiến Trụ Vương ngày đêm hoang dâm, tính khí ngày càng tàn bạo. Các trung thần như Tỷ Can hết lời khuyên can Trụ Vương phế bỏ Đất Kỷ. Nhưng Trụ Vương sớm bị mê hoặc đến thần hồn điên đảo, tất nhiên không buồn đếm xỉa. Đất Kỷ biết chuyện, vô cùng giận dữ, đã bày ra đủ loại cực hình man rợ để trừng phạt những người đối đầu. Ắ còn xúi giục Trụ Vương mổ bụng Tỷ Can ra xem, có thực trái tim ông có bảy cái lỗ hay không.

Thế nhưng trong bức tranh này, Tỷ Can lại bị moi gan.

Lẽ nào thuyết Tỷ Can bị moi tim chỉ là để che giấu việc Đất Kỷ là một con hồ ly tinh?

Sau này, khi Chu Vũ Vương tiêu diệt bạo chúa Trụ Vương, đã bắt Đất Kỷ xử tử giữa chợ. Nhưng Đất Kỷ vẫn có thể dùng nhan sắc mê hoặc đao phủ, không ai có thể hạ thủ. Ngay cả Nhị Lang Thần Dương Tiễn, Na Tra cũng bó tay. Cuối cùng, vẫn là lão thần Khương Tử Nha gần 90 tuổi đích thân ra tay, mới giải quyết được hậu hoạn.

Còn nhớ hồi tôi học cấp ba, đọc đến đoạn này còn nghĩ, đó là do Khương Tử Nha già quá rồi, không còn dục vọng nam nữ nữa, nếu không thì cũng phải bó tay.

Nhưng theo như bức tranh này, Đất Kỷ không chết, mà đã được chú của Trụ Vương là Cơ Tử cứu sống, bí mật đưa đến Triều Tiên. Triều Thương sùng bái vu thuật, Cơ Tử gìn giữ văn hoá của nhà Thương, tất nhiên cũng sùng bái thuật vu cổ, có lẽ đây chính là cội nguồn của thuật Saman.

“So Hye, cô cởi áo ra tôi xem!” Tôi muốn xác nhận thật chắc chắn.

Yu Taek Hye trợn tròn mắt: “Anh nói cái gì vậy?”

Tsukino đưa tay lên bưng miệng, ánh mắt nhìn tôi đầy ngỡ ngàng, giận dữ: “Bí Ngô, xin hãy cẩn thận lời nói.”

Ồ, không thèm gọi tôi là “anh Bí” nữa rồi đấy. Kuroba cũng tỏ ra rất bất mãn, lừ lừ tiến lại, đứng thùng thững chặn giữa tôi và Yu Taek Hye.

Nguyệt Bính đứng sau Kuroba, nói: “So Hye, Bí Ngô không có ý gì đâu, tại nó cuống quá chưa nói rõ thôi. Cô cởi áo khoác ra, nó muốn xem những hoa văn thêu trên áo trong của cô.”

Yu Taek Hye vốn là người phóng khoáng, nghe vậy thì cởi luôn áo khoác ra: “Đây!”

Tôi đi quanh Yu Taek Hye quan sát. Thân hình Yu Taek Hye không chuẩn như Tsukino, nhưng rất tự nhiên, tuy thoát trông hơi gầy gò, nhưng giờ chỉ mặc chiếc áo bó, tôi mới nhận ra người cô rất tròn trịa và mềm mại.

“Có thấy gì không?” Tsukino có vẻ sốt ruột.

“Bí Ngô, có phát hiện ra điều gì không?” Nguyệt Bính thò đầu ra từ sau lưng Kuroba.

Tôi vội ngẩng đầu lên: “Gì cơ? Ồ, có, có mấy cái hoa văn, trông rất lạ! Hơi... hơi giống...”

Trong lúc gấp gáp, tôi không nghĩ ra được từ nào, lại càng thêm bối rối. Đúng lúc đó, tôi nhìn thấy trên cái bụng phẳng lì của Yu Taek Hye có một ký hiệu rất quen, thì vội vàng cúi xuống nhìn cho kỹ. Rõ ràng là quen lắm, nhưng tôi nhất thời không thể nhớ ra được. Rốt cuộc tôi đã gặp ở đâu nhỉ? Ký hiệu đó có nghĩa là gì? Tôi vô thức đưa ngón tay ra, định tô lại theo ký hiệu đó. Bỗng nhiên, một lực đạo rất lớn đập đánh huých vào vai trái, cả cơ thể tôi bay vụt đi như điều đứt dây, giáng thẳng cánh vào bức tường đồng xanh. Nửa mặt trái đau rát, kiểu gì cũng bầm dập mất rồi. Tôi ôm mặt, trợn mắt nhìn lên, thấy Kuroba vừa thu chân về: “Thằng dê xồm Nam Hiếu Lâu kia! Định lợi dụng đấy hả?”

Trước mắt tôi vẫn bay loạn hoa cà hoa cải, xen lẫn với hàng tá ký hiệu lạ kỳ như vừa bung ra khỏi ký ức. Tôi nhìn lên trần nhà, thành linh nhớ ra hàm nghĩa của ký hiệu kia. Tôi sung sướng quá đổi, quên cả đau đớn, vội vùng đứng dậy, hăm hở chạy lao đến trước mặt Yu Taek Hye. Chắc thấy bản mặt tôi phấn khích quá, Yu Taek Hye phát khiếp, lùi lại phía sau Tsukino.

“Đây là chữ giáp cốt!” Tôi dựa vào trí nhớ, đưa ngón tay vẽ xuống sàn nhà, “Nguyệt Bính, xem này! Trên bụng của So Hye có chữ “vũ”, là mưa, mày còn nhớ thầy giáo dạy văn tự cổ đã từng dạy chúng ta không?”

Nguyệt Bính lắc đầu quây quây. Nhưng tôi không có thời gian để giải thích: “Nguyệt Bính, điện thoại đâu! So Hye, lại đây!”

Tôi phấn chấn cầm điện thoại di động chụp từng văn tự giáp cốt trên áo của Yu Taek Hye, không bỏ sót chỗ nào, tổng cộng có mười sáu chữ. Tôi đọc được bảy chữ, chín chữ còn lại suy đoán, cuối cùng cũng nhận được mặt chữ:

Đông chi tiêu lai hê hải vũ chí hồ sinh trưởng quy thuật sơn vu đại.

“Mười sáu chữ này, chắc chắn là có ý nghĩa. Nếu như biết sắp xếp chính xác,” tôi vắt óc suy nghĩ, “có thể là một địa danh, cũng có thể là một lời gợi ý.”

Tsukino ngượng ngịu nói: “Anh Bí, tôi trách nhầm anh rồi.”

Yu Taek Hye gật gù: “Anh giỏi thật đấy.”

Nguyệt Bính: “Đầu óc mày làm sao vậy?”

Kuroba: “Hừ! Ừm.”

Tôi càng thêm phần chấn: “Mỗi chúng ta hãy tự sắp xếp những con chữ này thành một tổ hợp theo suy đoán của mỗi người, không ai được trao đổi với ai. Tranh thủ thời gian đi nào!”

Tsukino, Yu Taek Hye nghiêm túc ngồi sắp xếp chữ. Kuroba không nhúc nhích, tôi thất vọng nhìn hắn. Kuroba có vẻ cuống, hai tay vịn vịn mấy cái, kín đáo liếc nhìn Yu Taek Hye rồi lần đầu tiên, tôi thấy hắn ấp úng thì thào: “Anh Bí, thực ra thì, tôi không thích học cho lắm, tôi chẳng hiểu gì về chữ Hán cả. Nhưng anh đừng nói với ai nhé.”

Tôi thầm nghĩ, tay Kuroba thường ngày nóng nảy nhằng nháo, nhưng dù sao cũng được cái thật thà. Thế là tôi cũng không để bụng cú đá ban nãy nữa. Nghĩ lại, nếu đổi lại là Kuroba sờ soạng vào bụng Tsukino, chắc tôi đã cho hắn một dao rồi.

“Đưa điện thoại cho tôi, tôi nhập mấy chữ này vào tìm kiếm xem sao.” Điện thoại của Nguyệt Bính đã đưa cho tôi, nó tiện tay lấy luôn điện thoại của Kuroba, “ai đi canh cầu thang nào? Thêm hay bớt một người không quan trọng.”

“Để tôi.” Kuroba như chết đuối vớ được cọc.

Tsukino, Yu Taek Hye ngồi dựa tường, ngón tay trượt lia lịa trên màn hình điện thoại, tập trung sắp xếp mười sáu con chữ. Tôi đang định tập

trung tình thần xếp chữ, bỗng nhận được tin nhắn của Kuroba.

Điện thoại của hắn đang trong tay Nguyệt Bính, chắc chắn là do Nguyệt Bính gửi cho tôi.

“Hồ quy lai hề, đông chí đại hải, trường sinh chi thuật, tiêu vu vũ sơn. Bí Ngô, vừa nhìn thấy mấy con chữ này tao đã nghĩ ra rồi, mà mau thể hiện với Tsukino đi chứ. Tao chỉ giúp mà được thế thôi.”

Ngẩng mặt nhìn lên, Nguyệt Bính đang cố tình chau mày ra vẻ suy nghĩ: “Khó thật đấy, mà đã nghĩ ra chưa, Bí Ngô?”

Tôi cảm kích quá đổi, đưa mắt nhìn Kuroba đang đứng lúi lúi trước cầu thang, rồi cố tình cao giọng nói: “Kuroba đúng là dị thật đấy.”

“Sao cơ?” Kuroba vội nhìn lại quần áo, ngơ ngác hỏi.

“Thằng cha này rõ ràng đã sắp xếp xong rồi, lại vờ như không biết?” Tôi giờ điện thoại lên, cố tình đưa ngón tay che mất nửa câu sau của Nguyệt Bính.

Kuroba há hốc miệng, đứng đờ ra. Quen Kuroba đã lâu, nhưng đây là lần đầu tiên tôi trông thấy hắn có biểu cảm khoa trương thế này. Nguyệt Bính vừa lướt ngón tay như gió trên điện thoại, vừa hòa theo: “Ừ, không mượn điện thoại của anh thì đúng là tôi chịu, không thể nghĩ ra. Anh khiêm tốn thật.”

Tôi đọc to câu Nguyệt Bính vừa sắp xếp. Yu Taek Hye lập tức hiểu ra, chạy vụt lại níu tay Kuroba: “Kuroba, anh giỏi thật đấy, tôi thì nghĩ mãi không ra.”

Mặt Kuroba đỏ bừng bừng, lúng túng không biết đối đáp với Yu Taek Hye ra sao. Tsukino nháy mắt với tôi: “So Hye, thầy âm dương chúng tôi xuất sắc lắm đấy.”

“Tiếp theo chúng ta sẽ làm gì?” Yu Taek Hye tươi cười hỏi.

Một câu hỏi khiến chúng tôi im bật!

Ban này chỉ chăm chú với việc giải mã dòng cổ tự, không ai nghĩ đến việc giải mã xong sẽ phải làm gì. Hàm nghĩa của câu này đại khái là: Hồ ly (Đát Kỷ?) quay về, đi tới phía đông đến biển lớn (Triều Tiên cổ?), phương thuật trường sinh biến mất ở Vũ Sơn. Vũ Sơn nằm ở đâu?

Năm người chúng tôi lần lượt dùng tiếng Hoa, tiếng Nhật, tiếng Hàn để đọc câu mật ngữ này trước bức tường đồng xanh, Yu Taek Hye còn nói bằng cả phương ngữ Đông Bắc, nhưng đều không thấy có phản ứng gì.

Tôi bực bội tung chân đá vào bức tường một cái.

“Chí ít phải dày đến hai thước, thuốc nổ chưa chắc đã làm được gì.” Nguyệt Bính gãi mũi, nheo mắt ghé sát vào đám hoa văn quan sát, “Bí Ngô, lúc này mày bị đập vào bức tường đến rách cả mí mắt, đập vào chỗ nào vậy?”

Tôi lục lại trí nhớ, chỉ đại vào một chỗ, đúng bức tranh thứ năm, Nguyệt Bính nghi hoặc hỏi: “Mày chắc không? Sao không thấy có máu?”

“Sao tao biết được? Hay là bị hút mất rồi.” Tôi vừa nói xong, Nguyệt Bính bỗng dờ người ra. Tôi cũng lập tức bừng tỉnh.

Ấn Độ, pháo đài cổ Bhargarh Fort, cổ quan tài cổ bằng đồng xanh, hút máu!

Một loạt các nhân tố được gắn kết với nhau, chân tướng đã bắt đầu lấp ló. Bỗng dưng, tôi cảm thấy sợ hãi vô cùng! Tôi đã phát giác ra một điều: chúng tôi đến Thái Lan, Nhật Bản, Ấn Độ rồi tới Hàn Quốc, là đã bị người ta sắp đặt sẵn từ trước!

Kẻ đó là ai? Lẽ nào là người đàn ông chưa từng lộ diện đã đặt tên cho chúng tôi?

Nguyệt Bính rút ra một chiếc đinh gỗ đào, đâm đâm chọc chọc trên bức tranh thứ năm, bỗng “bụp” một tiếng, mũi đinh đâm lút vào mắt của con cáo, chấm tròn bằng đồng xanh vốn dĩ lồi ra bị ấn lõm hẳn vào, lộ ra một cái lỗ tròn to bằng ngón tay. Nguyệt Bính chọc vào mắt cáo trong một bức tranh khác, cũng thụt vào thành một lỗ tròn. Đến cái lỗ thứ sáu, hình như có thứ gì đó nhét ở bên trong.

Nguyệt Bính dùng mũi đinh gỗ đào gậy quanh mép cái lỗ, khiến vật kia từ từ trôi ra. Là một ngón tay khô quắt. Nguyệt Bính dùng khăn lót vào bàn tay, cầm lấy ngón tay đó: “So Hye, đây có phải là vu thuật Saman không?”

Yu Taek Hye lắc đầu, Nguyệt Bính lại nhét ngón tay vào trong lỗ, rồi ghé mắt vào một cái lỗ tròn khác quan sát. Tôi vội vàng can: “Nguyệt Bính, cẩn thận có cạm bẫy!”

Nguyệt Bính chưa kịp trả lời, đột nhiên, cả khuôn mặt nó dính chặt vào bức tường đồng xanh như miếng sắt bị nam châm hút, hai tay nó thì chặt vào tường, gắng sức đẩy người ra.

Tôi vội chụp lấy vai của Nguyệt Bính kéo giật lại. Kuroba vùng kiếm samurai lao tới.

“Không sao, không sao, chọc mọi người tí thôi. Mọi người căng thẳng quá!” Nguyệt Bính quay đầu lại cười nhăn nhó. Suýt chút nữa thì tôi túm tóc đập thẳng mặt nó vào bức tường. Kuroba không kịp thu thế, lưỡi kiếm chém thẳng vào bức tường đồng xanh toé lửa.

“Sáu cái lỗ này chính là then chốt.” Nguyệt Bính nhổ đinh gỗ đào ra, “trong lỗ không có gì cả, tại sao lại có một ngón tay?”

“Vậy thì phải hỏi chủ nhân của ngón tay đó.” Tôi nói một câu nhạt toẹt.

“Tôi nhớ tới đã từng nghe Okawa Yuji kể một câu chuyện.” Tsukino giơ ngón trỏ lên, “bộ phận trọng yếu nhất của thầy âm dương chính là ngón trỏ, khí trong cơ thể sẽ thoát ra qua đây.”

Thì ra thầy âm dương cũng thấu hiểu đạo lý này, Người xưa nói rằng, ngón trỏ thông tim. Ngón trỏ là dương của người, là gốc của khí, thông với hai mạch tâm, khí. Khi hai tay giơ cao, vị trí của hai ngón trỏ vừa hay tạo thành một đường thẳng đến tim, phổi. Tâm trạng, sức khỏe, tính cách của con người đều sẽ thể hiện qua ngón trỏ.

“Ngón trỏ, là một chiếc chìa khóa!” Nguyệt Bính lùi lại vài bước, chỉ vào sáu cái lỗ tròn, “Bí Ngô, hãy nhìn cho kỹ.”

Tôi cũng lùi lại mấy bước, và nhận ra bí mật của sáu cái lỗ: “Sáu cái lỗ này được sắp xếp theo vị trí của sáu ngôi sao trong chòm Nam Đẩu. Bắc Đẩu chủ tử, Nam Đẩu chủ sinh, trong phong thủy cổ đại, những cơ quan bố trí theo Nam Đẩu, tuyệt đối không có nguy hiểm.”

“Nếu nhét ngón trỏ vào trong lỗ, liệu bức tường đồng xanh có mở ra không? Tôi nhớ có một loại cạm bẫy phải dùng các bộ phận cơ thể và trường khí tương ứng để phá giải.” Nguyệt Bính giơ ngón tay trỏ lên lúc lắc, nhếch mép cười, “nhưng nếu bên trong có cạm bẫy, vậy thì phụt, ngón trỏ sẽ bị đứt lìa. Mọi người có dám không?”

“Đó là thuật yểm thẳng của thợ mộc, xuất hiện sau đời Thương mấy trăm năm.” Tôi đáp, trong lòng thầm nghĩ, thẳng Nguyệt Bính kia mà khích ai? Tao lại không dám? Cùng lắm là một ngón tay thôi mà. Hồng Thất Công trong ‘Anh hùng xạ điêu’ bị mất một ngón tay, còn được người ta ca ngợi là ‘thần cái chín ngón nhất thống Cái bang’ kia kìa!”

“Tôi không dám đảm bảo sự an toàn của mọi người, sự thực là, cho dù không mở bức tường đồng xanh, cũng chẳng ảnh hưởng gì đến chúng

ta cả.” Nguyệt Bính trở nên nghiêm túc, “Kim Ryeong Ae chết rồi, năm con cáo kia cũng chết rồi. Chúng ta đâu cần phải biết quá nhiều.”

“Anh Nguyệt, tất cả chúng ta đi đến tận nước này, lẽ nào chỉ vì một chân tướng không rõ ràng?” Kuroba thu kiểm lại, nhếch mép cười ngạo nghễ, “chí khí của thầy âm dương đầu thế thua kém các người. So Hye, cô có dám không?”

Kuroba lại gọi Yu Taek Hye bằng cái tên thân mật So Hye, đúng là mặt trời mọc ở đằng tây. Tôi kinh ngạc nhìn sang Kuroba, không biết thằng cha này chập mạch chỗ nào? Tôi lại sức nhớ đến thái độ của hắn trong lúc sắp chữ ban nãy. Thôi xong, thằng cha này “có gì” với Yu Taek Hye là chắc.

“Bí Ngô, anh chắc là không có nguy hiểm gì chứ?” Tsukino đi đến bên cạnh tôi, lên tiếng hỏi.

Lần đầu tiên Tsukino đứng gần tôi như thế, mấy ngày hôm nay, không biết là do cố tình hay vô ý, cô luôn giữ khoảng cách với tôi, khiến tôi buồn bực mà không thể nói ra lời. Trong đôi mắt xinh đẹp của cô, tôi nhìn thấy niềm tin cậy.

Tôi bắt đầu do dự.

“Tôi biết rồi, đừng lo cho tôi.” Tsukino đưa tay nắm lấy tay tôi, “cảm ơn anh đã cứu tôi ở Nhật Bản, giúp tôi phục hồi trí nhớ. Xin lỗi vì thời gian qua đã tỏ ra xa cách với anh. Tôi... vì tôi vẫn chưa thể đưa ra quyết định.”

Tim tôi bỗng đập lên thành thịch, cả người lâng lâng trong một cơn phấn chấn sôi trào. Tôi chợt cảm thấy, bất kỳ chuyện gì trong cái thế giới chết tiệt này cũng không thể làm khó tôi được nữa: “Tsukino, tôi đảm bảo, không có nguy hiểm gì đâu! Cho dù có nguy hiểm, tôi...”

Tsukino đưa ngón trỏ chặn trước miệng tôi, nghiêm túc gật đầu: “VẬY là được rồi, tôi tin anh.”

Ngón tay cô chạm vào môi tôi, mềm mại, dịu dàng, giống như một nụ hôn.

Thế nhưng nụ hôn đầu tiên của tôi lại bị cái xác chết kinh tởm Kim Ryeong Ae cướp mất.

“Các vị đã bàn xong chưa vậy?” Yu Taek Hye tỏ ra sốt ruột, “nếu quyết định làm thì im lặng nào, đợi tôi đọc xong thần chú Saman cầu phúc, chúng ta sẽ bắt đầu.”

Tôi thăm ngao ngán thay cho Kuroba, trời ạ, Yu Taek Hye còn vô tâm vô tính hơn cả tôi, con đường của anh, còn gian khổ nhiều đấy.

Yu Taek Hye rung lục lạc, rì rầm niệm chú. Trong không gian yên tĩnh, lời niệm chú nghe rõ mồn một, tuy rằng tôi chỉ hiểu được vài âm tiết. Nguyệt Bính rút một điếu thuốc, ra hiệu bảo tôi lại hút. Tôi vừa bước lại nhận lấy điếu thuốc, Nguyệt Bính bèn ghé tai nói nhỏ: “Có giống phương ngữ Hà Nam không? Triều Thương định đô đầu tiên ở Thương Khâu, Hà Nam, sau đó dời đến An Dương, Hà Nam. Đây có lẽ là ngôn ngữ cổ xưa của triều Thương, sẽ là phát hiện quan trọng của giới ngôn ngữ học đấy.”

“Tao không tin chuyên gia ngôn ngữ có thể giải mã được!” Tôi vơ điếu thuốc trên tay, liên hệ đến suy đoán ban nãy: thuật Saman bắt nguồn từ vụ thuật triều Thương. Nguyệt Bính đưa điện thoại cho tôi, màn hình là kết quả nó vừa tra tìm: “Đát Kỷ, họ Kỷ, tên Đát, người của bộ lạc Tô thị, tục gọi là Tô Đát Kỷ. Bộ lạc Tô thị hình dáng lạ kỳ, là hậu duệ của Tây Nhung di cư đến Trung Nguyên, totem là cáo chín đuôi.”

“Không chừng đây chính là gia tộc cáo chín đuôi thế hệ đầu tiên cũng nên.” Nguyệt Bính thu điện thoại về, nhìn vào cánh cửa đồng xanh, “ngày

càng thú vị đây.”

Tiếng lục lạc dừng lại, năm người đưa mắt nhìn nhau.

“Sáu người, sáu ngón tay.” Nguyệt Bính gãi mũi, “có lẽ đây chính là số mệnh của chúng ta!”

Nếu tính cả Jack, là vừa vặn sáu người! Tôi vừa nghĩ đến điều này, Nguyệt Bính đã dứt ngay ngón tay vào cái lỗ đầu tiên. Thấy vậy, cả bốn người chúng tôi đều dứt ngón tay vào, không chút do dự.

Đã là bạn bè, cần tin tưởng lẫn nhau, đồng cam cộng khổ! Cho dù cùng xuống tuổi vàng, cũng chẳng có gì đáng tiếc!

4

Nói là vậy, nhưng khi đưa ngón trỏ vào trong lỗ, trong lòng tôi vẫn khá căng thẳng. Về mặt lý thuyết thì không có gì nguy hiểm, nếu chẳng may có gì bất thường, không chừng vẫn kịp rút tay về. Cảm giác đầu tiên rất kỳ lạ, không hề cảm thấy hơi lạnh lẽo của đồng, ngón tay như thể cắm vào trong một khối bột mì. Khi đầu ngón tay chạm đến đáy lỗ, cảm nhận rõ ràng có một khe nhỏ, vừa đủ để móng tay lách vào trong.

Nhìn sang Nguyệt Bính và mọi người, sắc mặt ai trông cũng khá bình thản, bên trong cánh cửa đồng xanh không vang lên tiếng máy móc chuyển động như dự kiến, cứ thế hơn mười giây trôi qua, tôi cảm thấy hơi bất an.

Trước khi bão tố ập đến, bầu trời thường êm ả.

“Nguyệt Bính, chắc cách này không đúng rồi.” Tôi bắt đầu căng thẳng, “lâu thế mà có phản ứng gì đâu.”

“Phương pháp của chúng ta sai rồi.” Nguyệt Bính đang định rút ngón trỏ ra ngoài, bỗng nhiên khựng lại, ngón tay càng đâm sâu vào trong lỗ. Lần này, chắc chắn không phải là nó đùa, thoắt cái, trán nó đã túa mồ hôi,

gân nổi gồ từng vết, mặt mũi tái nhợt, tôi nhận ra nó đang phải dốc toàn lực để đối phó với sự biến lạ kỳ bên trong cái lỗ.

Tôi vừa định rút ngón tay ra, thì cái khe nhỏ dưới đáy lỗ như thể thành linh biến thành một cái miệng tham lam, mút chặt lấy đầu ngón tay tôi, dương khí trong cơ thể lập tức ào ào tuôn ra qua kẽ móng tay. Tôi vận khí xuống đan điền, mong đối kháng lại lực hút này, nhưng phát hiện ra lực hút càng thêm dữ dội, đan điền giống như một quả bong bóng vỡ tung, dương khí không còn được cầm giữ, tuôn trào như nước vỡ bờ.

Tsukino, Yu Taek Hye, Kuroba rõ ràng cũng gặp chuyện tương tự, sắc mặt ai cũng vô cùng căng thẳng và đau đớn, gắng gượng cầm cự và phản kháng. Nhưng cứ theo tốc độ này, chỉ chừng một phút, dương khí trong cơ thể của chúng tôi sẽ bị vắt kiệt, chúng tôi sẽ trở thành những cỗ xác khô!

Giờ thì tôi đã hiểu, tại sao lại có một ngón tay mắc kẹt trong cái lỗ, chắc chắn là người kia cũng gặp phải mối nguy hiểm tương tự, nên đã thẳng tay chặt đứt ngón trở để bảo toàn tính mạng.

“Phải chặt thôi!” Nguyệt Bính bị trúng chiêu đầu tiên, ánh mắt đã bắt đầu tán loạn, tay trái móc ra con dao găm Thụy Sĩ, chưa kịp bấm mở đã kiệt sức, con dao rơi thẳng xuống sàn.

“Nguyệt Bính!” Tôi gào lên, nhưng luồng hơi vừa ra đến cổ đã bị hút vào trong phổi, khiến phổi tôi muốn nổ tung, ngực như bị búa tạ giáng trúng, ép xuống không thở nổi, lục phủ ngũ tạng như bị bó giò, dính chặt vào nhau, không còn chút hơi sức nào nữa.

“Mặc kệ tao, chặt mau lên.” Nguyệt Bính mềm nhũn gục xuống, một tay bị bức tường đồng xanh hút chặt, “tao xin lỗi.”

Tsukino và Yu Taek Hye cũng đều đã gục xuống, chỉ còn lại Kuroba đang nghiêng răng cầm cự. Hắn chột găm lên một tiếng, rút phắt lưỡi

kiếm samurai đeo bên thắt lưng, lưỡi kiếm loang lóang chém thẳng xuống ngón tay tôi!

“Kiếm này, tôi trả nợ anh! Mau cứu Tsukino và Yu Taek Hye! Thầy âm dương được cứu, sẽ tặng cả cuộc đời cho người cứu mạng, Tsukino chỉ dẫn đo chưa chịu nói rõ với anh thôi!”

Đầu óc tôi bùng bùng, tôi chỉ biết, dù liều cả tính mạng, tôi cũng phải cứu được mọi người! Tôi nhắm mắt lại, đợi lưỡi kiếm chém xuống.

“Rầm!” Từ trong bức tường vọng ra tiếng nổ đinh tai nhức óc tựa sấm rền, một luồng sức mạnh dội ngược lại qua đầu ngón tay, tràn ngược vào trong cơ thể. Kiếm samurai văng ra khỏi tay Kuroba bay đi, xoay tít mấy vòng tròn trong không trung rồi cắm phập lên trần nhà.

Luồng sức mạnh này đi theo huyết mạch, ồ ạt chảy vào trong cơ thể, cánh tay tôi nhanh chóng sưng phồng, da căng lên bóng loang, mái tóc rào rào dựng đứng, nhãn cầu như bị nội lực khủng khiếp đẩy bật ra khỏi tròng. Mỗi một centimet da thịt đều như bị nước sắt nóng chảy gội lên rất bỏng, từng sợi mạch máu như muốn cửa đứt da thịt để nhô lên.

Luồng sức mạnh dữ dội tựa sóng thần, chúng tôi giống như những tảng đá nứt toác trên bờ biển, sẽ bị quăng quật đến tan xương nát thịt bất cứ khi nào.

“Uỳnh!” Tôi bay ngược về phía sau, ngã thẳng cánh xuống sàn nhà, sau gáy đập mạnh xuống đất. Trước ánh mắt quay cuồng, tôi nhìn thấy bốn bóng người theo nhau bay ra, rơi xuống, từ trong bức tường đồng xanh vọng lên tiếng bánh xe chuyển động kéo kẹt, rồi từ từ mở ra.

“Cuối cùng thì các người đã đến!”

Giọng nói nghe rất quen. Tôi cố ngóc đầu nhìn lên, bức tường đồng xanh đã nứt ra từ giữa, để lộ một khe hở, ánh sáng trắng chiếu ra chói loà, không thể nhìn rõ bên trong.

“Một cánh cửa.” Nguyệt Bính ôm ngực ho rũ rượi, “Bí Ngô, Ổn chứ?”

Thật may mắn, dương khí mất đi lại quay về cơ thể, khiến toàn thân tôi sảng khoái vô cùng. Tsukino và Yu Taek Hye dìu nhau chạy đến bên cạnh chúng tôi. Một bóng người vụt qua ngang đầu, Kuroba vừa nhảy lên rút lưỡi kiếm khỏi trần nhà. Nhìn sắc mặt ai cũng hồng hào, cho thấy tình lực đều đã hồi phục, tôi mới yên tâm.

Cánh cửa bằng đồng xanh đẩy sang hai bên tường, ánh sáng rực rỡ chiếu tràn khắp gian mật thất bên trong, trước mắt chúng tôi trắng loà như tuyết.

“Cẩn thận!” Nguyệt Bính đứng chắn phía trước, sáu chiếc đinh gỗ đào kẹp giữa các kẽ tay trên hai bàn tay, hai tay bắt chéo, trông chẳng khác gì người sói Wolverine. Kuroba vung thanh kiếm samurai, mũi kiếm quét qua sàn nhà toé lửa, toàn thân hấn kéo căng như một mũi lao, sẵn sàng phóng đi bất cứ lúc nào. Tsukino rút dao giấy, Yu Taek Hye tay cầm lục lạc, thủ thế sẵn sàng, chuẩn bị ứng chiến.

Tôi cũng lặng lẽ rút ra con dao găm Thụy Sĩ, tiện tay cầm sẵn bật lửa Zippo, thầm nghĩ sau chuyện này, kiểu gì cũng phải thừa lấy vài món vũ khí tùy thân, tránh cảnh mất mặt như hôm nay.

Ánh sáng trong gian mật thất yếu dần, chúng tôi đã nhìn thấy bên trong chỉ có một cỗ quan tài đồng xanh to lớn, giọng nói vọng ra từ trong quan tài: “Vào đi, hỡi các chủ nhân, ở đây rất an toàn.”

“Jack?” Nguyệt Bính toàn thân căng thẳng, đôi mắt nheo tí thành một đường kẻ chỉ, “tao vẫn cảm thấy mày chết ở Nhật Bản như thế thì đơn giản quá.”

Kuroba vùng kiếm chém dứ về phía trước: “Khéo hần chết ngắc rồi cũng nên, không thì sao phải chui trong quan tài?”

“Trốn? Tôi dành cả cuộc đời để đi tìm đáp án, sao lại trốn được?” Giọng nói của Jack lại vang lên, “không để các anh phải sợ đâu.”

Yu Taek Hye kêu lên kinh ngạc: “Anh chính là người đó sao?”

“Bộp!” Từ trong quan tài nhô ra một bàn tay phải thiếu ngón trỏ, đầy nốt đồi mồi, da nhăn nheo như vỏ cây, nắm lấy mép quan tài, đẩy mạnh. Mái tóc vàng kim óng ánh từ từ hiện ra, kèm theo mùi tử thi nồng nặc. Chẳng hiểu sao, tim tôi bỗng đập lên thành thịch, lòng bàn tay túa đầy mồ hôi.

“Này bạn cũ, gặp lại tôi chớ có sợ đấy.” Jack thò đầu ra ngoài, nửa cơ thể từ từ chòi ra, lắc lư dựa vào quan tài, vừa thở hổn hển vừa nói.

Chúng tôi nhất loạt lùi lại một bước. Jack trước mặt, tuyệt đối không phải là Jack mà chúng tôi đã biết.

Bộ mặt hần chẳng chịt nếp nhăn, lông mi đã rụng sạch, mí mắt sưng phù, sụp xuống, mắt chỉ còn là một kẽ hở, cặp môi nâu xạm thụt vào trong miệng, cái cằm nhăn nheo như cằm ông lão. Hần ngẩng đầu, phờ phạc nhìn chúng tôi, rồi chột ngoạc miệng cười, trong miệng chỉ còn trơ lại cái lưỡi cong queo, cần cổ già nua bủng beo không đỡ nổi cái đầu, khiến đầu hần rũ gục xuống trước ngực.

Tôi hết sức bàng hoàng. Nếu không nhờ giọng nói quen thuộc và bộ tóc vàng kim, tôi tuyệt đối không thể tin được đây chính là Jack!

“Gặp lại nhau, thật vui.” Jack dịch người vào trong, gác đầu lên thành quan tài, mặt đối mặt với chúng tôi.

“Sao anh lại thành ra thế này?” Tsukino không giấu nổi kinh hãi, “kẻ chết trong nhà hát Shizuoka là ai?”

“Đây là cái giá mà tôi phải trả cho việc theo đuổi chân tướng, cũng là để bảo vệ các người.” Jack nhìn khắp lượt chúng tôi, “nếu không giá chết, làm sao tôi có thể trốn thoát? Vào đây, tôi sẽ nói cho mọi người nghe sự thực, và số mệnh của chúng ta.”

Nguyệt Bính bước vào trước tiên, rồi quay ra, ra hiệu an toàn.

Tôi bước vào, nhìn thấy chiếc cổ tài bằng đồng xanh khoảng cách gần, thấy có khắc hoa văn cáo chín đuôi.

“Trận Nam Đấu Tụ Dương tuy sẽ gây tiêu hao rất nhiều dương khí, nhưng chỉ cần người phá trận không mang tạp niệm, sau khi phá trận xong, dương khí lại sẽ quay trở về cơ thể.” Jack vỗ tay với tôi, “Bí Ngô, tôi vẫn thường nhớ đến cuộc sống vui vẻ của chúng ta hồi ở Thái Lan. Đúng là những ngày vui hiếm hoi trong cuộc đời tôi. Ngồi đi, dù sao tôi cũng không thể nào đứng lên được nữa.”

“Jack, anh thành ra thế này, có liên quan gì đến trận Nam Đấu Tụ Dương trên cánh cửa đồng xanh không?” Nguyệt Bính thu những chiếc đinh gỗ đào lại, “có cách gì để hồi phục được không?”

Kuroba đứng dựa tường, hai tay khoanh trước ngực: “Thầy âm dương có một phương pháp đấy, có thể thử, nhưng rất nguy hiểm.”

“Vu thuật Saman có phép thay da đổi xương.” Yu Taek Hye cũng nêu ra một ý.

“Kỹ nghệ thẩm mỹ tuyệt mật nhất Hàn Quốc, thật ra bắt nguồn từ vu thuật Saman.” Jack cố gắng mở to mắt, đôi con ngươi xanh nhạt gần như trắng trước đây giờ đã trở nên vẫn đục, gần như trộn lẫn với tròng trắng ngả vàng nhờ nhờ.

“Đừng nhiều lời nữa, thời gian của tôi không còn nhiều. Tôi sẽ cho mọi người biết tất cả mọi chuyện.”

Gian mật thất trở nên yên lặng. Jack thở khò khè rồi ho rũ rượi một hồi, phải mất một lúc lâu mới ổn định lại được: “Tất cả mọi chuyện, đều liên quan đến cáo chín đuôi.”

6

Đây là một câu chuyện kéo dài suốt nghìn năm về mối quan hệ dây dưa phức tạp giữa nhiều thế hệ người và cáo chín đuôi.

Từ rất xa xưa, trên vùng núi giá lạnh ở phương Bắc, có một con cáo rất đẹp, bộ lông óng mượt, bóng bẩy như ánh trăng, thanh khiết không vướng chút bụi trần. Đôi mắt đỏ rực như sắc máu, chiếc đuôi bông xù, dùng để tích trữ dương khí. Cứ một trăm năm, khi dương khí đã đủ, chiếc đuôi lại tách ra, mọc thêm đuôi mới. Cho đến nghìn năm sau, liền biến thành cáo chín đuôi.

Cáo chín đuôi bản tính hiền lành, tu luyện trong núi Cheong Gu, người trần ít ai biết đến. Cho đến khi có người đi săn phát hiện ra núi Cheong Gu có ngọc quý, khiến người tìm ngọc theo nhau tìm đến, quấy nhiễu nơi tu luyện của cáo chín đuôi. Cáo chín đuôi đành phải chuyển đến những nơi hiểm trở mà con người không thể tìm tới để chuyên tâm tu luyện.

Rừng sâu quanh năm tuyết phủ, trời lạnh đất hàn, thường xuyên có người tìm ngọc gặp nạn. Cáo chín đuôi cảm nhận được có người qua đời, sẽ tìm đến trước xác chết cầu nguyện cho người hái ngọc luân hồi chuyển thế, hoá giải lệ khí trong núi.

Lâu dần, người tìm ngọc phát hiện ra bên cạnh những người ngộ nạn trong núi thường có dấu chân cáo và rất nhiều sợi lông đuôi cáo, họ cho rằng chính cáo chín đuôi đã hút mất dương khí của con người và sát hại họ, lời đồn thổi đáng sợ này nhanh chóng được truyền đi trong nhân gian.

Đôi khi, có người vô tình bắt gặp cáo chín đuôi, không ai không kinh ngạc về bộ lông tuyệt đẹp trên mình cáo.

Một hôm, có con cáo chín đuôi đi tìm sâm trong rừng để tăng cường dương khí, thì nhìn thấy một người tìm ngọc trẻ tuổi bị rét cóng vẫn còn thoi thóp thở. Cáo chín đuôi bèn hoá thành một cô gái xinh đẹp, thổi nội đan vào miệng người tìm ngọc, rồi dùng hơi ấm của chính mình để ủ ấm cho anh ta.

Người tìm ngọc từ từ hồi tỉnh, vô cùng cảm kích, và cũng si mê nhan sắc tuyệt trần của cô gái, tự xưng danh tính của mình là Gye Go. Hỏi tên cô gái, nàng nói mình tên là Yeon Ho, tiếng Hán là Lệnh Hồ, đồng âm với “linh hồ”, tức con cáo có linh tính.

Yeon Ho dùng linh lực để kết nhà trong núi, ngày đêm chăm sóc Gye Go rất tận tình. Hai người dần quấn quýt nhau, rồi cùng thề non hẹn biển, kết nên vợ chồng. Sống như vậy được nửa năm thì đến mùa hạ, vốn chỉ kéo dài hai tháng trong núi Cheong Gu, Yeon Ho mang thai, Gye Go ngỏ ý muốn đưa Yeon Ho xuống núi thăm bố mẹ.

Yeon Ho suy nghĩ suốt một đêm, rồi nói với Gye Go, mình vốn là con gái của thợ săn trong núi, vì quấn quýt với Gye Go nên đã nửa năm chưa về nhà. Nay nếu xuống núi, nàng muốn đưa Gye Go trở về để xin phép gia đình.

Gye Go mừng rỡ đồng ý, liền cùng Yeon Ho trèo đèo lội suối, tìm đến ngôi làng của thợ săn ẩn giữa rừng sâu.

Nam nữ trong làng, ai nấy dung mạo đẹp đẽ, tính khí hiền hoà. Tối hôm đó, người nhà mở tiệc rượu, Gye Go uống đến say sưa. Trời sáng, Yeon Ho thu dọn hành lý, cùng Gye Go xuống núi.

Người nhà Gye Go cứ nghĩ anh ta đã bỏ mạng trên núi, nay thành linh trở về, lại mang theo cô dâu xinh đẹp thì vui mừng khôn xiết. Mấy tháng

sau, Yeon Ho sinh đôi một trai một gái. Gye Go quyết định dùng tên của Yeon Ho làm họ cho con mình.

Từ khi Yeon Ho đến nhà họ Gye, vận khí của gia tộc vô cùng may mắn. Tuy Gye Go thường xuyên phải đi xa làm ăn, nhưng tình cảm vợ chồng vẫn vô cùng thắm thiết. Khi hai đứa con được ba tuổi, nhà họ Gye đã trở thành danh gia vọng tộc, đất đai rộng hàng trăm mẫu. Lúc này, Yeon Ho lại mang thai đứa con thứ ba của Gye Go.

Đủ chín tháng mười ngày, Yeon Ho hạ sinh một đứa con trai, nhưng do nguyên khí tổn thương nên lâm trọng bệnh, nằm bẹp trên giường suốt ba tháng. Gye Go mời khắp danh y chạy chữa, nhưng đều bó tay hết cách. Yeon Ho gọi Gye Go đến trước giường, căn dặn Gye Go hãy chăm lo cho con cái, để một mình mình quay về Cheong Gu nhờ người nhà trị bệnh.

Sự thực là do Yeon Ho sinh cho Gye Go ba đứa con, dương khí bị hao tổn nặng nề, cần quay về núi tìm sâm để bổ sung dương khí. Nhưng Gye Go nghĩ đường xa hiểm trở, không muốn để vợ mạo hiểm, nên kiên quyết không đồng ý, trừ phi để anh đi cùng.

Yeon Ho ngoài miệng đồng ý, nhưng nửa đêm lặng lẽ trốn đi, để lại một dòng chữ: “Mùa hè năm tới gặp nhau”.

7

Trở về Cheong Gu, thấy người lấy ngọc càng thêm đông đúc, chim chóc muông thú trong núi cũng thưa thớt hơn nhiều, khiến Yeon Ho buồn đau vô hạn. Cheong Gu có nhiều ngọc quý, và còn sản sinh ra một loài cây gọi là sâm, hình rất giống người, hút linh khí của đất, dương khí dồi dào, cũng là nguồn dương khí cần thiết để các chín đuôi tu luyện.

Thế nhưng, thật lạ lùng, tất cả những nơi sâm mọc đều đã bị đào bới tan hoang, chỉ còn mấy củ sâm vẫn chưa thành hình, nhưng phần lá lộ ra

trên mặt đất đã được buộc dây đỏ. Nhìn vào dấu vết, thấy sâm bị đào không phải bằng móng vuốt của cáo chín đuôi, mà bằng công cụ của con người.

Con người cũng đã phát hiện ra sâm là một báu vật, nhưng họ phá hoại thế này, rồi chẳng mấy chốc sẽ không còn sâm nữa. Trời ban báu vật cho thiên nhiên, để vạn vật trên đời cùng hưởng, nhưng con người lúc nào cũng muốn độc chiếm tất cả, sau này cáo chín đuôi biết nhờ vào đâu để tu luyện? Sớm muộn rồi trên thế gian sẽ chỉ còn trơ lại con người, không còn sinh linh nào khác nữa.

Yeon Ho vô cùng chua xót. Nhưng nghĩ đến tình nghĩa vợ chồng với Gye Go, nàng lại cảm thấy được an ủi: có những người tốt như Gye Go, thế gian vẫn luôn còn hy vọng.

Nàng hái mấy cây sâm nhỏ uống tạm, dương khí đã hồi phục thêm nhiều. Sở dĩ nàng phải vội vã quay về Cheong Gu, là vì nếu không kịp bổ sung dương khí, nàng sẽ trở lại hình cáo.

Vượt qua mấy ngọn núi, thôn làng đã ở trước mắt. Trước cổng làng, tuyết phủ tầng tầng, cây cối chết khô, đầy cành quạ đậu. Trái tim Yeon Ho thất lại. Linh thức nhạy bén của cáo chín đuôi khiến nàng dự cảm đã có chuyện chẳng lành xảy ra với những người đồng tộc!

Nàng vội vàng chạy vào trong làng, nhưng bên trong không một bóng người. Nhà cửa năm xưa đều đã bị thiêu rụi, trơ lại tro tàn, kèo cột cháy dở còn vương vết máu khô. Thê thảm nhất là nàng bắt gặp những khúc chân tay cáo ngổn ngang trên tuyết trắng, cảnh tượng thảm khốc vô cùng.

Yeon Ho gào thét gọi tên người nhà. Khe núi trống trải dội lại tiếng gọi thảm thiết của nàng. Nàng chạy như hoá điên khắp đầu làng đến cuối làng, bàn chân tứa máu. Dần dà, mái tóc đen óng ngả sang màu trắng như tuyết.

Cuối cùng, trên một bức tường đổ, nàng nhìn thấy một đoạn văn tự hồ!

Nàng đã biết được chân tướng!

Mấy tháng trước, Gye Go dẫn theo nhiều người mang lễ vật tìm đến thôn làng báỉ tạ. Bộ tộc cáo chín đuôi hiền hòa lương thiện bèn nhiệt tình khoản đãi. Đêm đến, thảm kịch đã xảy ra. Sau khi uống thứ rượu do Gye Go mang tới, cáo chín đuôi mất đi linh lực, chỉ biết nằm im, trơ mắt mặc cho con người bắt bớ. Những nàng cáo xinh đẹp còn bị làm nhục tại chỗ. Sau một đêm ngập ngựa máu tanh, toàn bộ cáo chín đuôi đều bị lột lấy bộ lông tuyệt đẹp, Cơ thể trần trụi bị que gỗ xuyên ngang, nướng trên đồng lửa. Còn lại hơn mười con cáo chín đuôi xinh đẹp tuyệt trần, người ta không nỡ giết, mà bắt trói lại đưa xuống núi để dâm lạc.

Tối đó, Gye Go uống đến say mềm, trong lúc phẫn chấn, đã nói lộ ra chân tướng. Thì ra trước đây, có người vô tình nhìn thấy cáo chín đuôi, lóa mắt trước bộ lông tuyệt đẹp của loài linh thú này, sau khi trở về đã rêu rao khắp nơi. Dân gian một đồn mười, mười đồn một trăm, dần dần truyền đến tai thủ lĩnh các nước. Họ bèn ra giá cao muốn mua lông cáo, để lấy lòng những sủng phi.

Gye Go thăm dò nhiều năm, biết được cáo chín đuôi thường hoá thành người để cứu người gặp nạn, nên đã mạo hiểm vào rừng, tìm đến Cheong Gu giả vờ bị cớ, đợi cáo chín đuôi đến cứu. Khi gặp được Yeon Ho. Gye Go giả hoạt đã phát hiện ra rằng, trên con đường dẫn đến làng cáo chín đuôi, cứ cách một quãng lại xuất hiện một loài cây ra quả đỏ. Hắn đã kín đáo buộc dây đỏ lên đó để đánh dấu đường. Tối hôm đó, hắn giả vờ say để nghe trộm, biết được rằng đó chính là củ sâm mà các chín đuôi dùng để bổ sung dương khí. Sở dĩ lâu nay hắn vẫn đối xử tốt với Yeon Ho, vì hắn muốn biết được bí quyết trường sinh từ nàng.

Người để lại dòng văn tự hồ cảnh cáo, chính là mẹ của Yeon Ho. May mắn là tối hôm đó, bà vừa ăn sâm để tiếp thêm dương khí nên không thể uống rượu. Bà định đánh lại con người để cứu bộ tộc, nhưng bị mấy kẻ mặc trang phục kỳ dị khống chế, chặt đứt một tay. Vốn dĩ bà có thể trốn đi, nhưng vì lo lắng cho con gái, liền dùng máu để lại văn tự hồ trên tường.

Yeon Ho đi vòng ra phía sau tường, nhìn thấy một con cáo trắng đã già toàn thân chẳng chít vết dâm, dao nhọn ghim chặt vào ba chi còn lại, đỉnh gỗ đào xuyên thấu hộp sọ, thò ra khỏi miệng, trên chín cái đuôi treo chín chiếc lục lạc.

8

Yeon Ho quay lại nhân gian, tìm đến nhà họ Gye để báo thù, nhưng toàn bộ gia tộc họ Gye đều đã kéo đi đâu cả, không còn bóng dáng. Thôi thúc báo thù khiến nàng gần như hoá điên. Nàng thương nhớ ba đứa con nhỏ dại, nên lòng sục khắp nơi tìm kiếm, suốt mười mấy năm ròng, dấu chân in khắp mọi nơi, giết vô số người để hút dương khí, nhưng vẫn nhọc công vô ích. Ngược lại, truyền thuyết cáo chín đuôi hút dương khí của người để tu luyện đã trở thành hiện thực. Những kẻ sát hại bộ tộc cáo chín đuôi năm xưa nhờ cống nạp nhiều da cáo mà đều được phong thưởng, quyền cao chức trọng, Yeon Ho mấy lần ám sát, nhưng đều bị những kẻ mang dị thuật đánh lùi, thậm chí trong lần cuối cùng còn bị trọng thương, suýt thì thiệt mạng.

Dưỡng thương xong, nàng quyết thay đổi kế hoạch, biến thành những người con gái xinh đẹp, dùng hồ thuật quyến rũ để mê hoặc hoàng đế các nước, gây ra mâu thuẫn quân thần, mượn tay hoàng đế để giết chết những gia tộc mang dị thuật. Khi vương quốc sụp đổ, Yeon Ho không kịp chạy thoát, bị người mang dị thuật bắt giữ mang chém đầu.

Nhưng những người giết chết Yeon Ho không biết rằng, mệnh môn của cáo chín đuôi không phải là ở đầu, mà là ở đuôi! Khi Yeon Ho đi khắp nhân gian tìm kiếm kẻ thù, đã tìm được rất nhiều hậu duệ mang huyết mạch của cáo chín đuôi, được sinh ra bởi những nàng cáo chín đuôi bị bắt cho người dân lạc năm xưa. Yeon Ho đã đánh thức tâm tính của cáo và lòng thù hận của họ, bí mật bồi đắp thế lực của cáo chín đuôi. Khi Yeon Ho bị sát hại, hậu duệ của cáo chín đuôi đã lặng lẽ cướp xác nàng mang đi, đưa đến bán đảo Triều Tiên để nuôi dưỡng sinh khí. Bốn trăm năm sau, nguyên khí mới phục hồi.

Qua hậu duệ của cáo chín đuôi, Yeon Ho biết được rằng, sau khi nhà vua Candrar Gupta của vương triều Maurya Ấn Độ được hỏa táng đã để lại ba vật giống như đá quý, tương truyền là xá lợi, có pháp lực rất lớn, ai có được, sẽ ước gì được nấy. Yeon Ho liền tìm đến Ấn Độ, trở thành phi tử của vua Bindusara. Nhưng không ngờ lại bị con trai của vua Bindusara là Mahamayuri biết rõ chân tướng, nên ngấm ngấm sắp xếp người mang dị thuật, tìm cách sát hại, khiến Yeon Ho sợ hãi chạy trốn. Tăng nhân Ấn Độ đã mang viên xá lợi quý giá hơn cả trong số ba viên đến Trung Hoa, nhờ thợ ngọc giỏi khảm viên xá lợi vào trong một viên ngọc nổi tiếng, chính là viên ngọc bích Hòa thị. Yeon Ho theo viên xá lợi tìm đến Trung Hoa vào đúng thời Chiến Quốc, nhưng lại bị một gia tộc mang dị thuật khác ngăn chặn đánh đuổi, đành phải ẩn mình trong dân gian để dưỡng thương.

Hai hạt xá lợi còn lại truyền từ người này sang người khác, cuối cùng, một hạt rơi vào tay tộc Nguyệt Thị. Khi Trương Khiên khi đi sứ sang Tây Vực, đã mang được viên xá lợi về. Viên cuối cùng khi pháp sư Huyền Trang sang Ấn Độ thỉnh kinh đã mang về dâng cho vua Đường. Thế là ba hạt xá lợi đều quy tụ ở hoàng cung. Yeon Ho một lần nữa hoá

thân thành mỹ nữ, mê hoặc hoàng đế, khởi nguồn cho cuộc ly loạn nổi tiếng nhất thời Đường.

Về sau, hòa thượng Giám Chân sang Nhật truyền Phật pháp đã mang đi một hạt xá lợi. Quý phi do Yeon Ho hoá thành phải vờ treo cổ tự vẫn trong chiến loạn. Khi Nhật Bản phái sứ giả Kibi no Makibi đến triều Đường du học xong về nước, Yeon Ho đã lên lên thuyền của Kibi no Makibi, tìm đến Nhật Bản. Nhưng ở đây, bà lại đụng đầu một gia tộc dị thuật đã tìm đến Nhật Bản để trốn tránh sự truy sát của cáo chín đuôi từ nghìn năm trước, từ đó đã mở ra một cuộc chiến dữ dội giữa người và yêu, khiến cả kinh thành biến thành một tòa thành quỷ.

Bốn trăm năm sau, linh khí của phong ấn phai, cáo chín đuôi lại hoá thân thành tuyệt thế mỹ nữ Tamamono-Mae, mê hoặc thiên hoàng Konoe, được thiên hoàng vô cùng sủng ái. Nào ngờ lại bị thầy âm dương nhận ra chân tướng, phải mang xá lợi chạy đến Nasuno, bị Miura Gishun và Kazusa Hiroku dẫn tám vạn quân thảo phạt đánh bại, rồi bị thầy âm dương Abe no Seimei bắt và giết chết. Xương cốt của bà biến thành viên đá có thể tiết ra độc dược - đá sát sinh.

Trong cuộc hỗn chiến, xá lợi lại một lần nữa mất tích!

Người bị giết chết không phải là Yeon Ho, mà là hoá thân do bà ta khắc ra từ đá. Hai nghìn năm trôi qua, Yeon Ho không giết hết được kẻ thù, cũng không tìm thấy con cái, không giành được xá lợi. Hoàn toàn tuyệt vọng, bà quay về Triều Tiên cổ, nơi có nhiều hậu duệ của cáo chín đuôi nhất. Các hậu duệ đã làm cho bà ta nắm cổ quan tài đồng xanh, đặt tại những nơi bí mật ở Trung Quốc, Ấn Độ, Triều Tiên, Nhật Bản, Thái Lan. Cứ cách một trăm năm, bà ta sẽ tỉnh lại một lần, lưu lại trên thế gian một năm, tìm kiếm hậu duệ của cáo chín đuôi, tiếp tục truyền lại lòng thù hận và thuật trường sinh. Sau khi tròn một năm, Yeon Ho sẽ đổi

sang một cỗ quan tài đồng xanh khác, ngủ một giấc dài nửa đời trăm năm tỉnh lại. Cho đến khi xá lợi xuất hiện, bà ta sẽ dẫn dắt hậu duệ của cáo chín đuôi quay trở lại nhân gian.

Những hậu duệ của cáo chín đuôi làm nhiệm vụ an trí quan tài, để giữ bí mật, đều quyết định tự sát.

9

Hậu duệ của các gia tộc mang dị thuật tại các nước bị Yeon Ho truy sát năm xưa hoàn toàn không biết về những ân oán thị phi xưa, chỉ nhớ rằng giữa mình và cáo chín đuôi có mối thù diệt tộc. Hàng nghìn năm nay, họ vẫn đi khắp nơi tìm kiếm Yeon Ho, vừa để báo thù, vừa muốn giành lấy bí mật trường sinh bất tử.

Thời gian không những có thể xóa nhòa ký ức, còn có thể tiêu tan thù hận. Dần dần, rất nhiều gia tộc đã quên đi mối thù năm xưa, dị thuật cũng dần dần thất truyền. Cho đến khi Yeon Ho quay trở lại Triều Tiên cổ, chỉ còn bốn gia tộc vẫn nhớ đến sứ mệnh vĩnh hằng. Một người trong đó, chính là pháp sư Saman Lee Jun! Pháp sư Saman đều xuất thân từ núi Baek Du, cũng chính là núi Cheong Gu năm xưa, nơi phát nguyên của các chín đuôi. Còn một bí mật đáng kinh ngạc hơn nữa, đó là pháp sư Saman chính là dòng dõi của Gye Go.

Sau khi Gye Go phát hiện ra Yeon Ho đã một mình quay về Cheong Gu, biết được sự việc sớm muộn cũng vỡ lở, vội vàng tìm những người tham gia giết cáo năm xưa nhờ giúp đỡ. Nhưng những kẻ này nay đã vinh hoa phú quý, không thềm đếm xỉa, Gye Go chỉ còn cách đưa cả gia tộc bỏ trốn, từ đó mai danh ẩn tích, cuối cùng trốn đến định cư tại làng cũ của tộc cáo chín đuôi tại Cheong Gu.

Yeon Ho không bao giờ ngờ được rằng Gye Go lại dám quay về ngôi làng của bộ tộc mình năm xưa, nên cứ mãi miết đi khắp nơi tìm kiếm.

Từ đó, họ Gye đã đổi sang họ Lee, kể với những người con của Yeon Ho rằng, chính cáo chín đuôi tà ác đã ăn thịt mẹ mình, để những đứa con cũng sinh lòng thù hận. Từ đó, họ chuyên tâm nghiên cứu dị thuật để đối phó với Yeon Ho, và trở thành pháp sư Saman.

Khi Lee Jun bắt được Lee Cheom A, đang định mổ bụng moi gan, thì dòng máu cáo chín đuôi trong cơ thể ông ta bỗng nảy sinh sự cộng hưởng. Ông ta nhận ra mình cũng là hậu duệ của cáo chín đuôi! Ông ta bèn đưa Lee Cheom A đến Han Yang (nay là Seoul), nơi có dân cư đông đúc nhất để áp chế linh lực, còn gieo Thái tuế trong cơ thể Lee Cheom A để điều khiển bà ta, nhờ vào thịt Thái tuế để áp chế khí cáo, lánh khỏi nhân gian, chỉ lưu lại truyền thuyết cáo chín đuôi đáng sợ.

Qua các hậu duệ của cáo chín đuôi, Lee Jun biết được chuyện cổ quan tài đồng xanh. Vì mong tìm kiếm bí mật trường sinh, ông ta đã triệu tập ba gia tộc còn lại, tìm kiếm cổ quan tài khắp nơi. Lúc này, Lee Jun cũng đã học được bản lĩnh của các chín đuôi, dù dĩ Lee Cheom A, dạy cho bà vu thuật Saman, hứa hẹn rằng khi tìm được xá lợi, sẽ trả lại tự do cho bà, để bà biến thành người thực sự.

Từ đó đến nay, bốn gia tộc dị thuật vẫn không ngừng tìm kiếm cổ quan tài đồng xanh. Nhưng suốt bốn trăm năm nhọc nhằn săn lùng, họ vẫn không thể lần ra manh mối. Năm cổ quan tài vẫn nằm trong bí mật, chưa bao giờ hiện diện.

Sáu người chúng tôi đều là những đứa trẻ khác thường do các gia tộc dị thuật lựa chọn ra căn cứ vào tướng mặt, tướng xương, trường khí. Lee Cheom A đã nhìn trường khí để phân biệt các đứa trẻ. Đứa trẻ mang khí đen được Kim Ryeong Ae nuôi dưỡng, trong cơ thể Kim Ryeong Ae mang con rối bệnh giũ ý thức của Lee Jun. Đến khi cơ thể của Kim Ryeong Ae

không chịu đựng nổi con rối bệnh nữa, bà ta bèn chuyển nó sang cơ thể của Jack, tiếp tục duy trì ý thức của Lee Jun.

Lee Cheom A dạy cho Yu Taek Hye vụ thuật Saman, để cô có thể tìm thức ăn nuôi sống bà ta. Tôi, Nguyệt Bình, Tsukino, Kuroba lần lượt được giao cho Duang và Okawa Yuji, học cổ thuật và thuật âm dương. Làm như vậy chẳng phải là từ bi hỷ xả gì, bởi trong cơ thể của bốn người chúng tôi đều cất giữ điều bí mật, nên phải học tập dị năng để đảm bảo an toàn tính mạng.

Trước khi chìm vào giấc ngủ say, Yeon Ho đã để lại bốn bức tranh, ghi lại địa điểm cất giấu năm cỗ quan tài đồng xanh. Lee Jun đã đoạt được bốn bức tranh này từ tay hậu duệ của cáo chín đuôi, để giành được lòng tin của các gia tộc dị thuật khác, lão đã giao ba bức tranh cho ba người khác bảo quản. Mấy gia tộc cam kết với nhau, ai có thể giải mã bức tranh để tìm ra chỗ đặt quan tài, đều phải nói cho đối phương, để cùng tìm kiếm. Để giữ bí mật những bức tranh, các gia tộc này mỗi thế hệ đều phải tìm kiếm sáu đứa trẻ, trong đó hai đứa giao cho Lee Cheom A và Lee Jun, còn bức tranh được giấu trong cơ thể của bốn đứa trẻ còn lại, trở thành “đệ tử tranh” của họ.

Jack bẩm sinh mang khí đen, tính tình tà ác, được chọn làm cái vỏ. Kim Ryeong Ae cũng là một con rối bệnh bị điều khiển bởi ý thức của Lee Jun, nên từ khi Jack còn nhỏ, bà ta đã cố gắng dạy cho Jack các loại dị năng. Không ngờ Jack là kẻ thông minh hơn người, học được điệu vũ ma âm, từ đó phát triển thành thuật thôi miên, đã thôi miên Kim Ryeong Ae và biết được tất cả sự thật.

Jack không cam tâm cả đời làm con rối, bắt đầu vạch ra kế hoạch. Hắn đã lợi dụng thuật thôi miên để phát triển thế lực trong bóng tối. Qua Kim Ryeong Ae, hắn biết được rằng, muốn mở được năm cỗ quan tài, cơ

thể phải có đủ dương khí để đối kháng. Hãn còn biết được tồn tại của chúng tôi. Hai năm trước, hãn tìm thấy Yu Taek Hye, tìm cách kích động tính ác trong cô ta, chỉ cho cô biết cách thu thập dương khí, còn sai người đến lấy thịt Thái tuế để tăng trưởng dương khí cho mình.

Hãn đến Thái Lan tìm được Duang, nói với ông ta, mình chính là người mang theo linh hồn của Lee Jun, nhưng không muốn sống đời bị thịt, nên muốn liên thủ với Duang, giải mã bí mật trong tranh, bắt lấy Yeon Ho đang chìm trong giấc ngủ, cùng chia sẻ bí mật trường sinh. Duang đã bị mê hoặc, và đồng ý hợp tác với hãn. Và thế là, chuyển xuất ngoại theo kiểu trao đổi sinh viên đã đưa tôi đến với Thái Lan.

Khi tôi bị hôn mê trong vụ tai nạn ở sông nuôi xác, Jack đã phát hiện trên cơ thể tôi xuất hiện hình vẽ Bạch Hổ, cũng chính là bức tranh đầu tiên mà bao năm nay, Duang vẫn chưa hiểu được.

Jack quả là thông minh tuyệt vời, không bị giới hạn ở hình tượng Bạch Hổ, mà căn cứ vào hoa văn trên mình hổ, hãn đã suy đoán ra được có một chiếc quan tài chôn ở làng Rắn trong rừng Vạn Độc, vì thế, cuộc chiến rắn độc giữa Duang và Suchin đã nổ ra. Làng Rắn bị huỷ hoại, Jack tìm được cỗ quan tài cổ bằng đồng xanh trong bóng tối, nhưng bên trong trống rỗng. Hãn hiểu rằng, chỉ khi cực kỳ đau đớn hoặc tâm trạng vô cùng kích động, những hình vẽ trên cơ thể chúng tôi mới xuất hiện.

Bởi vậy, hãn đã sắp xếp cuộc đấu giữa Nguyệt Bính và Jack giả, chính là cao thủ Muay Thái Akkarat, rồi đâm tôi một nhát từ sau lưng, khiến cho hình vẽ phượng hoàng trên cơ thể Nguyệt Bính hiện ra. Trên đôi cánh phượng hoàng, hãn đã nhìn thấy một dòng chữ Ấn Độ cổ được Ngụy trang thành lông vũ, mách cho hãn biết địa điểm: pháo đài Bhangarh Fort. Sau đó, hãn lại sang Nhật Bản, liên thủ với Okawa Yuji, gây ra một

loạt sự việc để dụ chúng tôi tập hợp, và nói cho Okawa Yuji biết vị trí của cỗ quan tài bằng đồng xanh.

Từ thời gian say ngủ của Yeon Ho và truyền thuyết cáo chín đuôi ở các nước, Jack đã suy đoán ra, chiếc quan tài thứ hai cũng đang trống rỗng. Hắn cũng đoán ra được, có một cỗ quan tài chắc chắn đang ở Nhật Bản. Hắn làm như vậy, vừa khiến Okawa Yuji vô trượng, vừa lợi dụng Tsukino và Kuroba để tìm ra vị trí của cỗ quan tài đồng xanh tại Nhật Bản.

Jack nói đến đây, Tsukino bỗng đỏ bừng mặt. Tôi cũng đoán ra, hình vẽ của tôi và Nguyệt Bính nằm trên cơ thể, hình vẽ của Tsukino chắc chắn cũng không ngoại lệ. Hay nói trắng ra, Jack đã nhìn thấy cơ thể của Tsukino! Tôi siết chặt nắm đấm, chỉ muốn giáng ngay một cú thối sên vào bộ mặt nhăn nhúm kia, nhưng lại bị Nguyệt Bính giữ chặt lấy!

Có lẽ Jack cũng sợ tôi kích động nên không nói đã nhìn thấy bằng cách nào. Tôi đoán, có lẽ sau cuộc đại chiến với người cáo trên núi Phú Sĩ, gã đề tiện này đã lợi dụng cơ hội Tsukino hôn mê trong bệnh viện để nhìn trộm.

Jack nhận ra hình xăm trên cơ thể Tsukino là Chu Tước, còn hình vẽ trên mình Kuroba là Huyền Vũ. Nghe đến đây, Kuroba nổi giận đùng đùng, nghiến răng trèo trẹo. Tôi hiểu điều này. Huyền Vũ thực chất ra là con rùa đen, dù tài xăm mình của Okawa Yuji có tài khéo đến mấy, mang theo hình con rùa trên mình cũng không phải là chuyện vui vẻ.

Cỗ quan tài đồng xanh thứ ba được chôn dưới lòng đất của nhà hát lớn Shizuoka. Trong vụ này, người chết không phải là Jack, mà là một con rối đã bị hắn thôi miên. Hắn xúi giục chúng tôi không thành công, lại bị biến thành hình nhân thế mạng. Kết quả, cỗ quan tài thứ ba cũng trống không.

Jack nghiên cứu hình xăm của Kuroba rất lâu, kết quả khiến hắn bàng hoàng kinh ngạc! Cổ quan tài thứ tư trên tầng 13 của công ty giải trí JK, nơi hắn đã sống từ nhỏ tới lớn.

Thế nhưng, khi tìm đến đây, hắn đã quên mất rằng, dương khí mà hắn thu thập được trong trung tâm thẩm mỹ của Nhật Bản, trong tiệm làm móng của Thái Lan đã không còn nhiều. Khi hắn đút ngón tay vào trong lỗ, dương khí trong cơ thể tiêu hao kiệt quệ, khiến hắn lão hoá nhanh chóng. Vào khoảnh khắc hắn quyết định chặt đứt ngón tay, bức tường đồng xanh cũng mở ra!

Hắn chặt vật bỏ đến bên cổ quan tài đồng xanh, mở nắp quan tài, và nhìn thấy bên trong quả nhiên có một phụ nữ trong bộ trang phục truyền thống Cao Ly đang nằm đó, dưới vạt váy là chín chiếc đuôi!

Có lẽ đây chính là Yeon Ho!

Bức tường đồng xanh từ từ đóng lại. Chút ý thức mơ hồ còn sót lại trong hắn đã thôi thúc hắn trèo vào trong cổ quan tài đồng xanh.

10

Giọng Jack vô cùng chậm chạp, đầu hắn cúi gục xuống, mái tóc vàng che kín mặt, cảm giác hắn sắp sửa đổ vật xuống vì kiệt sức. Tôi nghe đến đâu, chấn động đến đây, trong lòng vô số dòng cảm xúc đan xen lẫn lộn. Quá nhiều thông tin dồn đến một lúc khiến tôi không kịp tiêu hoá, người ngợp như say rượu, cứ xoay tròn tròn như chong chóng.

Nếu đổi lại là hai năm trước, có đánh chết tôi cũng không tin, cùng lắm chỉ nghĩ tay Jack này thật khéo dựng chuyện, tập hợp truyền thuyết về cáo chín đuôi ở năm quốc gia châu Á để cho vào một câu chuyện. Nhưng bây giờ, chỉ sau hai năm, cho dù Jack nói hắn là Na Tra thái tử đầu thai chuyển thế, tôi cũng tin ngay không chút nghi ngờ.

“Vậy tại sao cậu lại hoá ra thế này?” Tôi buột miệng hỏi, nhưng lại hiểu ra ngay. Cáo chín đuôi có thể trường sinh, nhưng vẫn sẽ già đi. Jack bị nhốt trong quan tài từng ấy thời gian mà vẫn sống nhăn, chẳng phải là trường sinh hay sao? Nhưng trong một năm nay, hắn đã ăn gì để sống?

Nghĩ đến đây, tôi chợt sớn gai ốc, bèn kiễng chân nhìn vào quan tài. Trong ánh sáng lờ mờ, tôi đã nhìn thấy một người phụ nữ mặc bộ hanbok cổ xưa, thân thể trông vẫn nguyên vẹn, nên mới kín đáo thở phào nhẹ nhõm.

“Bởi vì người đàn ông này không phải là Yeon Ho.” Chỉ một câu mà Jack rề rà đúng nửa phút mới nói dứt, hai chữ “Yeon Ho” cuối cùng, gần như trút ra cùng hơi thở.

“Đàn ông? Không phải là Yeon Ho?” Nguyệt Bính trợn mắt.

“Gieo gió thì phải gặt bão thôi.” Kuroba từng từng.

Tsukino gõ gọng kính xuống: “Kuroba, hắn cũng thật đáng thương.”

“Đáng thương? Thế chúng ta thì không? Thế So Hye thì không! Cho đến hôm nay, chúng ta mới biết được chút xíu về thân thế, mới biết được chúng ta sống đây hoàn toàn không phải bởi lý tưởng của thầy âm dương, mà chỉ để làm một cái khung tranh!” Kuroba giận dữ gầm lên, “chúng ta... cả cuộc đời chúng ta, chỉ là một trò cười!”

Yu Taek Hye ngồi bệt ở góc tường, cúi gục đầu ủ rũ.

Những lời nói của Kuroba đã làm sụp đổ tan tành niềm tin của chúng tôi bấy lâu nay, trong tim tôi như có thứ gì vụn vỡ. Tôi đứng như hoá đá, răng cắn chặt môi.

“Có một số người, ban đầu là thần thoại, sau đó thành chuyện cười; một số người khác, ban đầu là chuyện cười, sau đó thành thần thoại.” Nguyệt Bính ngửa mặt nhìn lên trần nhà, khóe miệng nhếch một nụ cười

kiêu ngạo, “nếu chúng ta đã sống như chuyện cười, thì giờ vẫn có thể tạo ra thần thoại!”

Giọng Nguyệt Bính tuy không lớn, nhưng vô cùng chấn động, khiến màng nhĩ của tôi rung lên ong ong. Mỗi một từ ngữ thấm vào trong huyết quản, đều khiến máu huyết tôi như sôi sục.

Kuroba đi đến trước mặt Nguyệt Bính, khom lưng thật sâu: “Cảm ơn!”

Nguyệt Bính nhướng mày: “Thầy âm dương mà cũng biết cảm ơn cơ à?”

Cả đời Kuroba có lẽ chưa bao giờ biết nói đùa. Nguyệt Bính nói vậy khiến hần tắc hống luôn.

“Còn hần thì sao?” Tsukino và Yu Taek Hye cũng đã trấn tĩnh trở lại, cùng hỏi Nguyệt Bính.

Nguyệt Bính không biết từ khi nào đã trở thành người cầm đầu của năm chúng tôi, quyết định của nó, chắc chắn chúng tôi sẽ không phản đối.

“Jack, rất xin lỗi, chúng tôi không chuẩn bị giúp anh. Nếu nhất định phải cần một lý do, rất đơn giản! Tôi tuyệt đối không bao giờ giúp một người đẹp trai hơn tôi!”

Kuroba há hốc miệng, hần là không ngờ Nguyệt Bính lại nói ra một câu như vậy. Nhưng Yu Taek Hye và Tsukino lại bịt miệng cười.

“Chúng ta đi thôi, cứ để hần ở lại đây với bà cô trong quan tài.” Nguyệt Bính khoát tay, “trời sắp sáng rồi, cần phải nhanh chóng thu dọn phòng diễn tập, sau đó thì, về nhà ngủ!”

“Các người đi thật sao?” Cái cổ của Jack không đỡ nổi sức nặng của cái đầu, trông như gãy gập, cắm vùi hần vào trong ngực.

“Nếu không có việc gì khác, chúng tôi đi đây.” Nguyệt Bính quay đi, xua tay, như không muốn nhìn thêm một lần nào nữa.

“Hùm, thế là ngoài người mang khí đen, các người cũng là những kẻ ác tâm, thấy chết mà không cứu!” Jack chột lớn tiếng, giọng nói tràn đầy sức lực, “đã nghìn năm rồi, ta đã gặp đủ mọi loại người, chỉ duy nhất có một loại người chưa bao giờ thấy, đó là người tốt thật sự.”

“Choang!” Cánh cửa đồng xanh mất thường gần như không nhìn thấy thành linh đóng sập lại.

Từ trong cỗ quan tài đồng xanh, Jack từ từ ngồi dậy, mái tóc màu vàng kim lấp lánh hơn, khuôn mặt sắc nét sáng lên như ngọc, toàn thân cơ bắp cuộn cuộn, ngạo nghễ nhìn chúng tôi: “Nguyệt Vô Hoa, Nam Hiếu Lâu, Tsukino Kiyoe, Yu Taek Hye, Kuroba Desu, đây là lần thứ hai chúng ta gặp nhau. Cảm ơn các người đã giúp ta phục hồi dương khí, kiên nhẫn nghe ta kể lại ký ức của Jack, giúp cơ thể ta có đủ thời gian để hồi phục. Ồ, quên mất không giới thiệu. Xin chào, ta là Lee Jun.”

Từ sau lưng Jack nhô lên tám cái đuôi cáo trắng muốt bông xù, giống như tám con bạch xà, khe khẽ đung đưa.

Một tia sáng lạnh lẽo gần như không thể thấy lao vút về phía Jack, nhưng bỗng khựng lại giữa không trung. Tay phải của Jack đã chụp lấy cổ Kuroba, hai ngón tay trái kẹp cứng vào lưỡi kiếm samurai, vặn khế. “Rắc”, lưỡi kiếm gãy đôi. Kuroba trở tay xoay ngược nửa thanh kiếm, chém vào cổ tay phải của Jack. Cánh tay Jack rung lên. Kuroba như con diều đứt dây, bay lộn ngược lại, đập vào cánh cửa đồng xanh. Ánh kim loại chớp lên từ tay Jack, đuổi theo Kuroba, cắm phập vào vai trái, đóng đinh hẳn lên cánh cửa đồng.

Kuroba “hự” lên một tiếng, mặt trắng bệch, lao người về phía trước. Mũi kiếm xuyên suốt qua vai, tay trái hẳn thông xuống, nhuộm đỏ máu

tươi.

Sáu chiếc đinh gỗ đào xếp thành hai hình tam giác phóng về phía Jack, Nguyệt Bính nhảy vọt sang bên phải, lập tức tấn công Jack. Tsukino vung dao giấy rít gió vù vù, tấn công bên trái Jack. Yu Taek Hye thu lục lạc, rút cây gậy đồng dài khoảng hai thước, khắc chi chít hoa văn, khom lưng vòng ra phía trước quan tài, vung gậy quét về phía hai đầu gối Jack.

“Kuroba, sao rồi?” Còn tôi nhảy bật lại, lao tới bên Kuroba, đưa tay bịt lấy vết thủng xuyên thấu trên vai để cầm máu.

“Chỉ một nhát, không chết được.” Kuroba ngẩng đầu, mắt như toé lửa.

“Các người,” Jack lạnh lùng nhìn chúng tôi, “làm sao có thể là đối thủ của cáo chín đuôi vĩ đại!”

Tám cái đuôi cáo nhất tề quẫy mạnh, cuồn lên một luồng khí, xóay vùn vụt trước mặt Jack. Đinh gỗ đào bay vào trong luồng xóay, gợn lên vài nếp sóng, rồi giống như bị bấm nút tạm dừng, khựng lại giữa không trung. Nguyệt Bính vung tay đâm vào luồng khí xóay, khiến nó lồm vào một chỗ, nứt vỡ ngoằn ngoèo, rồi vết lồm bật ngược trở lại. Nguyệt Bính tái mặt, cánh tay văng đi, khớp khuỷu tay nghe “rắc rắc” mấy tiếng, cẳng tay xoay một góc 90 độ, trật khớp luôn. Nguyệt Bính nương theo phản lực bật lùi vào góc tường, nghiêng người ấn khuỷu tay phải vừa trật khớp xuống mặt đất, vai lắc mấy cái, khớp khuỷu lại kêu lên răng rắc mấy tiếng rồi cánh tay quay về vị trí cũ.

“Cẩn thận! Lùi hết lại!” Nguyệt Bính hét lên.

Tsukino và Yu Taek Hye không kịp thu thế, dao giấy, gậy đồng cùng đánh vào luồng khí xóay. Jack nhếch một nụ cười độc địa, vung hai tay lên, đập thẳng xuống vai hai người họ. Sắc mặt Tsukino lập tức trắng

bạch, miệng phun ra một búng máu tươi, trúng vào luồng khí xoáy. Những giọt máu va phải luồng khí, như thể va trúng vách tường vô hình, từ từ trượt xuống, tạo thành vô số sợi máu lơ lửng giữa không trung.

Yu Taek Hye không chống đỡ nổi, hai đầu gối khuỵu xuống, đập thẳng xuống đất, tạo thành âm thanh khô khốc như tiếng xương gãy...

“Không chiến lúc này, còn đợi bao giờ?” Kuroba gầm lên thật lớn, vô số sợi khí tràn vào cơ thể, xông về phía Jack, một tay chém tới một kiếm, khí thể sầm sập như núi, “anh Bí, tôi sẽ chém vỡ tường khí, việc còn lại, giao cho anh đấy!”

Trong gian mật thất, hai luồng khí va chạm và giăng xé, cuộn lên một luồng khí xoáy dữ dội, quét qua mặt giống như dao cứa. Tôi cũng xông lên, chặn trước cánh tay trái bị thương của Kuroba, chăm chú quan sát vị trí mà hắn bỏ kiếm xuống. Cho dù bức tường khí xoáy chỉ nứt ra một kẽ hở, tôi tin rằng có thể dùng con dao Thủy Sĩ đâm vào huyệt Chiên trung của Jack,

“Uỳnh!” Hai luồng khí đập vào nhau, phát ra tiếng kêu âm vang như súng nổ! Kuroba một tay cầm kiếm, chém thẳng vào bức tường khí. Mũi kiếm toé lửa, đẩy lên từng tấc từng tấc một, từ từ thọc vào trong bức tường khí. Jack thoáng kinh ngạc, con người thoát cái ngả sang màu xanh tái, tám chiếc đuôi xoay tít như chân vịt tàu thủy, hoá thành bảy màu rực rỡ.

Nguyệt Bính xoay dao găm, rạch một đường dọc lòng bàn tay, rồi miệng cắn sống dao, hai tay vốc đầy máu tươi, vẽ hình âm dương thái cực trên bức tường khí, hai tay nó nắm lại, đồng thời đâm vào hai mắt cá âm dương. Tường khí mỗi lúc một mỏng dần, rồi chỉ còn lại một lớp mong manh. Tsukino mái tóc xoải tung, hét lên một tiếng lạnh lạnh, lưỡi

dao giấy dài ra một thước, áp sát vào lưỡi kiếm samurai, cùng xuyên vào kẽ hở.

Tiếng lục lạc vang lên “reng reng”, Yu Taek Hye đã bị gãy hai đầu gối, nên chỉ quỳ nguyên tại chỗ lắc lục lạc đồng, miệng vẫn liên hồi niệm chú. Những ký hiệu màu đỏ trên tấm áo bó sát mỗi lúc càng sáng rực lên chói chang. Tiếng lục lạc lan vào trong luồng khí hữu hình, biến thành những vòng sóng âm thanh, đập vào vách tường khí.

Jack hai tay chấp lại, các đầu ngón tay tì vào nhau, mạnh đến nỗi khớp ngón tay trắng bệch, từ từ sủi lên từng nốt tròn như bọt khí. Những nốt đó phồng lên, nứt vỡ, máu tươi bắn đầy lên khuôn mặt điển trai.

Bức tường khí đã thu hẹp lại chỉ còn nửa thước, giống như một quả trứng gà bị vỡ, chằng chịt những vết nứt như mạng lưới.

“Bí Ngô, chuẩn bị đi.” Nguyệt Bính chột cười.

Năm người chúng tôi đứng trước cỗ quan tài bằng đồng xanh, cách Jack chỉ hơn một mét, tôi thậm chí còn nhìn thấy những thớ thịt trên mặt hằn khe khẽ rung rung. Thế nhưng, đây lại là khoảng cách khó vượt qua nhất trong suốt cuộc đời của chúng tôi!

Lòng bàn tay ướt đầm mồ hôi, tôi nhúc nhích những ngón tay, siết chặt cán dao, chỉ đợi bức tường khí lộ ra một kẽ hở!

Bỗng nhiên, tôi nhìn thấy một cảnh tượng hết sức lạ lùng.

11

Mái tóc dài của Tsukino xoắn tung, bị luồng khí cuốn đi, bay vào trong bức tường khí, hoàn toàn không gặp trở ngại gì.

Lẽ nào bức tường dương khí kia gặp cương thì cương, gặp âm thì tan biến? Nên một thứ mềm mại như sợi tóc bay, không chút sức mạnh, có thể dễ dàng đột phá?

Hết sức kinh ngạc trước ý tưởng thành linh trời dậy, tôi thử đưa lưỡi dao găm về phía trước, không vận một chút sức nào, chỉ hờ hững đẩy lên. Ngoài Yu Taek Hye đang lầm rầm niệm chú, Nguyệt Bính cùng mọi người đều đang vận hết sức bình sinh, khí lên tắc họng, nhìn thấy động tác lều phều thất thường của tôi, cũng chẳng còn sức đâu mà hỏi. Tôi gạt đầu với Nguyệt Bính, Nguyệt Bính nhướng mày, rụt nắm đấm lại, tiếp tục dồn hết sức lực đấm thẳng vào mắt cá âm dương.

Trong mắt Jack lóe lên một tia kinh sợ. Tôi lại càng chắc mẫm mười mười. Khi lưỡi dao chuẩn bị chạm vào tường khí, tôi bỗng thấy phía sau Jack thò ra một dải thịt dài, giống như một con rắn nhỏ vừa lột xác, bao quanh là lớp màng ướt át dính nhớp, nó uốn éo quằn quại, như muốn chọc thủng lớp màng chui ra. Nháy mắt, trên lớp màng đã mọc ra một tầng lông mịn màu đỏ, rồi màu đỏ chuyển sang màu trắng tuyết, vùn vụt dài ra, chẳng mấy chốc đã phủ kín dải thịt dài.

Một chiếc đuôi cáo màu trắng đã xuất hiện!

Jack cười đắc ý, tôi lập tức nhận ra, chúng tôi đã bị lừa! Hẳn giả bộ yếu thế không thể phản đòn, thực chất là để hút lấy dương khí mà chúng tôi dùng để tấn công!

“Thu dao về ngay!” Tôi túm lấy Nguyệt Bính kéo giật lại, nhưng lại bị một luồng phản lực đánh bật ra, hất tôi bay văng đi, đập thẳng vào cánh cửa đồng xanh. Lưng tôi mài vào những hoa văn chạm nổi trên cánh cửa đau rát như bào, nội tạng đập vào xương sườn muốn vỡ, máu ộc lên họng, phun đầy một miệng.

“Nam Hiếu Lâu, cũng thông minh đấy.” Jack chấp tay sau lưng, nhún vai, chín cái đuôi cáo đung đưa thông thả, “tiếc là muộn mất rồi!”

Rồi Jack rút lên the thé như tiếng cáo tru, chín cái đuôi tỏa ra ánh sáng đủ màu, rục lên lộng lẫy, bức tường khí cũng bùng lên hào quang chói

lợi, vùn vụt nổ ra, hoá thành vô số tia sáng rực rỡ, xuyên qua cơ thể mọi người, trùm kín cả gian mật thất, dập dờn bông bênh, ngừng tụ thành một quả cầu màu trắng, bay vào trong ngực Jack.

Nguyệt Bính, Kuroba, Tsukino, Yu Taek Hye dường như trong nháy mắt đã bị cướp mất linh hồn, mềm nhũn đổ vật xuống đất, bất tỉnh.

Jack cúi đầu nhìn xuống lồng ngực, rồi ngẩng đầu thở hắt ra: “Cuối cùng cũng đợi được đến ngày hôm nay!” Ánh sáng trắng chói lòe tỏa ra từ cơ thể hắn, trong mật thất cuồn lên những luồng gió dữ dội, thổi ập tới khiến tôi không mở nổi mắt.

Khi gió ngừng thổi, tôi nhìn thấy một con cáo khổng lồ màu trắng trèo ra khỏi cỗ quan tài.

Nó đưa ánh mắt lạnh lẽo nhìn chúng tôi, đôi mắt màu đỏ máu khép hờ, lông mi trắng muốt dài và cong vút. Bộ lông của nó như một tấm vải nhung trắng bóng, tinh khiết, chín chiếc đuôi bông xộp bông bênh, mềm mại như không có xương, bay phất phơ theo luồng khí.

Người cáo túm lấy người đàn ông mặc hanbok mang khuôn mặt kiêu diễm lạ thường bên trong quan tài, xé toang vạt váy, giật đứt cánh tay, đưa vào miệng nuốt chửng.

Tôi tận mắt chứng kiến cảnh tượng rừng rợn này, nhưng trong lòng không một gợn sóng. Sự tuyệt vọng tận cùng đã khiến tôi tê liệt.

“Ta, Lee Jun, cáo chín đuôi mang huyết thống thuần chủng duy nhất trên thế gian, nay đã trở lại!” Bộ lông trắng muốt của con cáo chín đuôi dập dờn như sóng, chót lông đỏ máu tong tỏng, sắc trắng sắc đỏ pha trộn vào nhau, hài hòa tuyệt mỹ, diễm lệ đến chói mắt.

12

“Nam Hiếu Lâu, ta hỏi người một câu.” Cáo chín đuôi Lee Jun hờ hững tựa vách quan tài đồng xanh ngồi xuống, “thù hận là gì?”

Tôi lại phun ra một búng máu tươi, lắc đầu không trả lời.

“Cho người bốn cơ hội.” Lee Jun giơ chân giẫm lên lưng Kuroba, “trả lời sai, hoặc không trả lời, một người bạn của người sẽ chết.”

“Súc sinh!” Tôi vung con dao găm Thuy Sĩ. Lee Jun liền giơ chân trước, phất một cái vào không khí, con dao văng khỏi tay tôi, rơi xuống đất.

“Ta vốn là súc sinh mà, nhưng là loài súc sinh thiêng liêng nhất trên đời. Chúng ta trao đổi nhé, người trả lời sai, ta sẽ giết một kẻ, nhưng đồng thời, sẽ cho người biết một bí mật.”

“Giết tôi đi.” Đầu tôi căng lên như dây đàn, cứ như chỉ hơi nhúc nhích sẽ đứt phụt, “tôi không có quyền nắm giữ sự sống chết của bạn bè.”

Lee Jun giẫm khễ một cái, cánh tay Kuroba lập tức gãy ngược, cẳng vất lên trên vai.

“Lần sau sẽ không phải là cánh tay nữa.” Chân của Lee Jun di chuyển đến sau gáy Kuroba, “năm, bốn, ba, hai...”

Tôi giống như bị một thanh sắt nung đỏ xuyên thấu qua hộp sọ, khiến toàn thân căng cứng vì đau đớn. Tôi gào lên đến rát họng: “Thù hận là muốn giết chết kẻ thù!”

“Bụp!” Bộ vuốt cáo của Lee Jun bấm vào đầu Kuroba.

Kuroba chết rồi ư?

Tôi không dám tin. Tôi trợn trừng hai mắt. Mái tóc sau gáy Kuroba đã lún vào trong sọ, máu ộc ra đỏ loè.

Mắt tôi nhoè đi, cổ họng tắc nghẹn, há miệng mà không thể thốt lên được lời nào, nhưng tôi nghe thấy lòng mình đang gào thét.

“Giờ thì, ta nói cho người biết một bí mật. Bốn bức tranh này, ta đều đã biết rõ, ta đã biết được địa điểm cất giấu những cỗ quan tài đồng

xanh. Ta đâu có ngốc đến nỗi bản thân chưa hiểu đã đem tranh giao cho người khác, chỉ vì đổi lấy niềm tin?”

Bí mật này, với tôi, đã không còn ý nghĩa gì nữa. Lồng ngực tôi muốn nổ tung. Tôi hít vào một hơi thật sâu, ấn mạnh hai vai vào bức tường đồng xanh phía sau, hai chân bật lên, nhảy bổ về phía Lee Jun.

Hai tay Lee Jun vẽ một vòng tròn trong không trung. Cơ thể tôi bị một bàn tay vô hình giữ chặt, khựng lại giữa chừng, bất động. Lee Jun thu tay về, tôi văng ngược lại, đập thẳng vào bức tường đồng xanh.

Tôi cảm hận chính bản thân mình. Nếu tôi không biếng nhác, cố gắng học hỏi ít nhiều, có lẽ đã không đến nông nỗi như ngày hôm nay; nếu ban nãy tôi phát hiện sớm hơn một chút, mọi người đều rút lại khí lực, có lẽ chiếc đuôi cáo cuối cùng của Lee Jun đã không thể thành hình, và kết quả sẽ khác, Kuroba cũng không phải chết.

“Thù hận là gì?” Lee Jun túm tóc Yu Taek Hye kéo lên, thè chiếc lưỡi màu hồng nhạt liếm vào cổ cô.

“Năm, bốn, ba...”

“Thù hận chính là mắt nhìn thấy bạn bị giết hại nhưng không làm được gì.” Tôi bật khóc, mắt tôi đau rát như xát ớt, nước mắt rơi xuống, nóng bỏng, đặc dính, thấm vào quần áo màu đỏ máu.

Lee Jun giữ lấy Yu Taek Hye, bộ vuốt cáo đâm vào vai cô, mắt nhìn tôi kinh ngạc:

“Ồ! Người lại...”

Trong lòng tôi lóe lên một tia hy vọng.

“Người lại trả lời sai rồi.” Lee Jun há ngoác miệng, hàm răng sắc nhọn bập vào họng Yu Taek Hye.

Từ vết cắn, máu tươi sùi ra thành từng chùm bọt. Yu Taek Hye khế giơ tay phải lên, găng gượng nhúc nhích ngón trỏ, cô mở mắt, nhìn tôi

mỉm cười.

Sinh mệnh của cô, mãi mãi dừng lại ở nụ cười ấy, và con chữ cô vừa viết giữa hư không: “Chạy!”

Những sợi dây căng cứng trong đầu tôi đồng loạt đứt phụt!

“Được, nói cho người biết bí mật thứ hai: Yeon Ho ẩn mình trong cổ quan tài thứ năm, bốn chiếc còn lại, cũng giống như bảy mươi hai ngôi mộ giả của Tào Tháo. Cứ một trăm năm, ả sẽ tỉnh lại một lần, đó cũng chính là cơ hội để truy sát. Đáng tiếc, dẫu rằng mỗi lần ta đều mang thân thể khác nhau, cũng có đủ quyền lực và sức mạnh, nhưng chỉ tu luyện được bảy chiếc đuôi, nên chưa bao giờ trở thành đối thủ của ả. Ở Nhật Bản, ta thống lĩnh thầy âm dương tấn công khiến ả trọng thương, nhưng cuối cùng vẫn chạy thoát. Ta suýt nữa thì bỏ mạng, còn bị chặt một cánh tay, bỏ lại ở Kobe. Rất nhiều cuộc chiến lớn, rất nhiều nhân họa, thực chất đều là cuộc chiến cáo chín đuôi do ta bí mật khuấy động.”

Giọng nói vọng vào tai tôi, nhưng chưa đến não. Bỗng nhiên, tôi chỉ muốn phá lên cười. Miệng cười, mà mắt tôi rờn rờn nước.

“Bộp!” Tôi tát mạnh vào má mình. Má tôi rất bông, nhưng tôi không có cảm giác gì. Tôi tát mình lia lịa, đến khi mặt tôi sưng húp, máu mũi chảy rờn rờn. Tôi lại đưa ngón tay vào trong miệng nghiến!

Lee Jun nhếch mép cười nhạo, phất đuôi cuốn lấy Tsukino, nâng lên đu đưa giữa không trung.

Váy áo cô tung bay phơ phất, khuôn mặt kiều diễm như đang chìm trong giấc ngủ say sưa.

“Năm, bốn, ba, hai, một.” Lee Jun đếm xong, dường như cũng đoán trước được rằng tôi không thể trả lời.

Tôi chờ đợi nhìn Lee Jun xé toạc vạt áo của Tsukino, xuyên móng vuốt vào trái tim cô.

“Tsukino, anh không thể cứu được em, nhưng anh cũng sắp chết rồi. Đây chính là trò biến thái của Lee Jun.” Tôi thều thào, “Nguyệt Bính, người tiếp theo sẽ là mày. Tao xin lỗi!”

Tim tôi vỡ vụn. Tôi đã chết rồi.

“Nói cho người bí mật thứ ba. Dòng máu của ta trộn lẫn giữa con người và cáo chín đuôi, nên bị trời phạt, cho dù ăn gan người hay gan cáo chín đuôi, đến khi luyện thành chiếc đuôi thứ tám, sẽ bị sét đánh trúng, chặt đứt một chiếc đuôi. Sau cuộc giao chiến ở Nhật Bản, ta hiểu được rằng, thực lực của ta chỉ kém Yeon Ho hai chiếc đuôi. Khi ta trốn trong cổ quan tài này để dưỡng thương, ta vẫn chưa tìm ra được thông tin về cổ quan tài thứ năm từ trong bốn bức tranh, nhưng ta phát hiện ra, cổ quan tài có thể hút được dương khí. Và cuối cùng, ta đã nghĩ ra cách để tu luyện thành chiếc đuôi thứ chín. Ta lợi dụng dã tâm của gia tộc dị thuật mong tìm kiếm sự trường sinh, điều khiển thân xác của con rối bệnh, tung tin ra ngoài, tiết lộ vị trí của ba cổ quan tài còn lại, vốn dĩ chúng cần phải tiêu hao một lượng dương khí lớn mới mở được ra. Ta đã trốn sẵn ở đó, hút no dương khí, sau đó ra khỏi quan tài, giết chết đám người vô dụng kia. Hai mươi năm trước, ta đã lựa chọn Jack để dạy dỗ. Nó cứ tưởng dùng thuật thôi miên với con rối bệnh Kim Ryeong Ae là biết được tất cả, nhưng nào ngờ, tất cả mọi việc vẫn là do ta sắp đặt. Ta đã dụ Okawa Yuji dẫn người đến Ấn Độ tìm quan tài để bổ sung dương khí cho ta. Jack bị hút kiệt dương khí, trèo vào trong quan tài, khi đó, chiếc đuôi cáo thứ tám của ta vừa mới mọc. Cơ thể của hắn thực sự rất hoàn mỹ, nên ta đã từ bỏ thân xác cũ, bỏ ra một năm để hòa nhập vào cơ thể Jack, đợi các người xuất hiện. Ha ha ha... Tất cả các người chẳng qua chỉ là quân cờ trong tay ta mà thôi!”

Cẳng chân cáo lông lá giơ lên, chìa ra những móng vuốt sắc nhọn, rạch qua trên mặt Nguyệt Bính, trong đôi mắt đỏ máu lóe ra những tia sáng tham tàn: “Nguyệt Vô Hoa, cơ thể này còn hoàn mỹ hơn cả Jack. Đây là người bạn tốt nhất của người, đúng không? Yên tâm, ta sẽ cho nó chết nguyên vẹn, để cơ thể hoàn mỹ này trở thành của ta, giúp ta tìm kiếm cổ quan tài đồng xanh cuối cùng. Yeon Ho sẽ không còn là đối thủ của ta nữa.”

“Nam Hiếu Lâu, người đã từ bỏ cơ hội trả lời cuối cùng, thật khiến ta vô cùng thất vọng! Trò vui chẳng còn gì hấp dẫn nữa.” Lee Jun thè lưỡi liếm máu dính trên đuôi cáo, “thế là bí mật thứ tư, người không còn cơ hội để biết.”

Tôi ngồi bất động, như một cái xác không hồn...

Bộ lông cáo xù lên, khiến Lee Jun trông càng thêm to lớn hơn. Vừa há miệng ra, đột nhiên, lão khựng lại.

Thời gian như ngừng trôi trong gian mật thất.

“Bí Ngô, gắng lên!” Lee Jun lên tiếng, “anh không phải nói gì, thời gian không còn nhiều, tôi chỉ có thể xuất hiện trong thời gian ngắn. Tôi là Jack!”

“Đủ rồi! Ông đã thắng, ông không phải bày trò với tôi nữa! Tôi thừa nhận, tôi là người vô dụng, nhưng tôi sẽ chết một cách đàng hoàng!” Tôi với lấy con dao găm, chĩa về phía tim mình!

“Vua nổ³!! Một đấu ba!” Lee Jun bật ra một câu.

Mũi dao của tôi đã đâm vào trong thịt, bỗng dừng khựng lại!

Hồi ở Thái Lan, tôi và Nguyệt Bính đã dạy Jack cách chơi bài đấu địa chủ. Có lần Jack lật quân bài lên mà mặt hớn hở, chắc chắn là quân bài tốt, hung hăng đánh ra một đôi ba. Nguyệt Bính quăng ra một cặp vua nổ,

khiến Jack đầu óc rối loạn, cầm đầy tay bài tốt mà vẫn thua liểng xiểng không còn manh giáp.

“Đã tin tôi chưa?” Đôi mắt đỏ của Lee Jun đã biến thành màu xanh nhạt, rồi giọng nói bật ra gấp gáp, “tôi thừa nhận đã làm rất nhiều chuyện sai trái, nhưng cậu có nghĩ, nếu tôi muốn giết các người, có cần đợi đến ngày hôm nay không? Lee Jun chỉ biết được một phần. Lão không biết con rối Kim Ryeong Ae khi bị tôi thôi miên đã nói ra tất cả chân tướng. Tôi thu thập dương khí khắp nơi, vì muốn mở ra bức tường đồng xanh, phá quan tài giết chết Lee Jun. Tôi thực sự coi bốn người là bạn, không muốn bốn người rơi vào nguy hiểm, nên mới muốn tự mình giải quyết việc này, để tất cả chúng ta đều được sống một cuộc đời tự do không còn bị khống chế. Đáng tiếc, tôi đã tự đánh giá mình quá cao, nên đến bước cuối cùng, lại bị Lee Jun nhập vào cơ thể. Vào lúc cơ thể tôi hoàn toàn bị lão nhập vào, tôi đã thôi miên chính mình, đóng lại tất cả ý thức ở nơi sâu thẳm trong bộ não. Đến khi Lee Jun nói ra tên của tôi, ý thức mới tái hiện. Bởi vì chỉ có trước mặt các người, lão ta mới nói ra tên của tôi. Chúng ta không phải là đối thủ của lão. Thời gian rất ngắn ngủi, hãy ghi nhớ lời tôi. Cậu, chính là mấu chốt để khắc chế Lee Jun! Từ ý thức của Duang, tôi biết được rằng, suốt mấy nghìn năm nay, Yeon Ho không ngừng tàn sát các gia tộc dị thuật, những gia tộc sống sót ẩn náu ở thâm sơn cùng cốc, âm thầm nghiên cứu phương cách khắc chế cáo chín đuôi. Sáu người chúng ta đều sinh vào năm 1989, được lựa chọn không chỉ đơn giản là nhờ tướng mặt, mệnh cách, vận khí. Năm đó là năm rắn, mà rắn vốn dĩ là khắc tinh của cáo. Còn nhớ bà Suchin ở làng Rắn trong rừng sâu Vạn Độc không? Trước khi chết, bà nói rằng đã tìm được em trai của mình. Người đó, chính là cậu!”

Thời gian cấp bách, khiến lời lẽ của Jack vô cùng lộn xộn, nhưng dù sao, tôi vẫn có thể nghe hiểu. Câu nói cuối cùng của Jack, giống như một tiếng sét nổ rền bên tai tôi!

“Chuyển thế, luân hồi! Cho dù nghìn năm, cũng sẽ gặp mặt! Không phải là Okawa Yuji đã viết bức thư gọi các người đi Ấn Độ, mà tôi đã viết nó khi rời Ấn Độ. Tôi muốn gọi cậu đến Ấn Độ để hiểu được thế nào là chuyển thế luân hồi, thức dậy ký ức tiền kiếp. Tộc Cổ vì muốn trốn tránh Yeon Ho, vào thời Minh đã vờ giúp đỡ Trịnh Hòa đến Đại Tây Dương để tìm Chu... Chu gì đó, tôi quên rồi, tên người Trung Quốc khó nhớ quá.”

“Yeon Ho đuổi đến Thái Lan, tộc Cổ gần như bị giết sạch, đành phải cầu cứu bộ tộc Nhân Quỷ, cũng chính là Suchin ở làng Rắn. Trải qua cuộc đại chiến giữa rắn và cáo, Yeon Ho bị em trai của Suchin đánh bại. Cùng là sinh linh trong trời đất, em trai của Suchin đã thả Yeon Ho đi, nhưng bắt bà ta thề rằng, cả đời không được đặt chân đến Thái Lan nữa. Để tránh Yeon Ho nuốt lời, em trai của Suchin đã giữ lại một chiếc đuôi cáo của bà ta, chế tạo cỗ quan tài bằng đồng xanh để cất giữ, hàng năm dùng lông cáo để làm thành thẻ Phật cáo chín đuôi, lưu truyền khắp Thái Lan, để bảo vệ cho đất nước và người dân. Sau trận chiến, em trai của Suchin đã bị trọng thương, sau đó lại tiêu hao tinh lực để làm thẻ Phật và quan tài, không lâu sau thì chết.”

“Rắn thần hai đầu, là thân rắn của Suchin và em trai. Lần đầu tiên cậu đến làng Rắn, rắn thần đã cho cậu ăn cục thịt màu đen. Chỉ có cơ thể chuyển thế của em trai Suchin mới có thể nuốt cục thịt ấy mà không chết. Nam Hiểu Lâu! Chắc chắn cậu sẽ đánh bại Lee Jun, tuy tôi không biết bằng cách nào, nhưng tôi tin cậu!”

“Có biết thế nào là thù hận không? Thù hận thật sự là không có thù hận, mà sẽ biến bản thân thành thứ dục vọng mạnh mẽ nhất! Làm như vậy, cậu mới có thể chi phối sinh mệnh, chi phối thù hận. Nhìn thấy kẻ địch ngày trước quỳ mọp trước mặt mình khúm núm, sợ hãi đến không dám ngẩng đầu, van vỉ cầu xin, lẽ nào cậu không thấy vui sao?”

Tôi không thể phân biệt con cáo chín đuôi này là Jack hay Lee Jun, nhưng mỗi lời hắn nói ra, đều khiến tôi vô cùng chấn động.

Thảo nào khi nhìn thấy rắn thần hai đầu, tôi lại cảm thấy thân thiết đến thế, khi nhìn thấy Suchin, trong lòng lại ấm áp đến thế. Hoá ra, tôi chính là em trai của bà đầu thai chuyển thế.

“Ý thức của tôi bắt đầu mờ mịt, Lee Jun sắp quay lại rồi. Lão sẽ không nhớ những lời mình vừa nói, đây chính là cơ hội của cậu. Lão đã tính toán kỹ lưỡng hàng nghìn năm, không chỉ là để giết chết Yeon Ho. Cuộc chiến giữa Yeon Ho và thầy âm dương tại Nhật Bản đã gom về hạt xá lợi cuối cùng trong số ba hạt xá lợi có thể thỏa mãn bất cứ nguyện vọng nào. Mục đích thực sự của Lee Jun chính là xá lợi. Tsukino và mọi người đã chết, điều đó không quan trọng, cổ quan tài đồng xanh có thể khiến họ hồi sinh, chỉ cần cậu đánh bại Lee Jun, tìm được vị trí cất giấu cổ quan tài thứ năm ẩn trong bốn bức vẽ, tìm thấy Yeon Ho, đoạt lại xá lợi, sẽ cứu sống được họ! Hình vẽ tôi đã đưa cho cậu lâu rồi, giấu bên trong tấm ảnh chụp người xương bò! Và còn một bí mật cuối cùng...”

Cáo chín đuôi chợt im bặt, đôi mắt màu xanh nhạt thoát cái đã ngả màu đỏ máu, lóe ra ánh sáng tham tàn: “Cơ thể của Nguyệt Vô Hoa quá hoàn mỹ. Ta phải giết ngươi trước!”

Lee Jun đã trở lại.

Tôi cố gắng trấn tĩnh, những lời nói của Jack vẫn tiếp tục vang vang trong đầu tôi. Tôi vẫn giữ nguyên vẻ tuyệt vọng trên mặt, nhưng lòng tôi lo lắng cồn cào: tôi phải làm thế nào mới có thể biến thành em trai của Suchin? Bỏ đi con người tiểu ngã để đánh thức con người đại ngã thực sự trong cơ thể?

“Soạt! Soạt!” Lee Jun kéo rê chín cái đuôi, đi về phía tôi: “Sống chính là chết, chết chính là sống, sống chết tuần hoàn, mãi không ngừng nghỉ. Các người không ai chết cả, các người sống mãi trong luân hồi.”

Tôi bỗng choàng tỉnh! Sinh, chính là tiểu ngã, tử, chính là đại ngã.

Tôi lập tức đưa ra một quyết định vô cùng nguy hiểm.

Lee Jun đứng trước mặt tôi, to lớn lừng lững, tôi chỉ cao đến vai lão. Tôi ngửa đầu, phoir lộ cổ họng, vươn tay búng vào cái mũi ẩm ướt của lão: “Người, chỉ là một con cáo trốn chui trốn nhủi trong quan tài mà thôi.”

Chiếc miệng cáo lập tức há ngoác, bộ răng loe lóe hàn quang, lưỡi dài nhều nước bọt dính nhớp, mùi tanh hôi xông vào lợm giọng. Tôi không tránh kịp. Cổ họng sâu hút của con cáo thoát đã tưới đầy máu tươi của tôi.

Răng cáo bập vào cổ tôi, cơn đau xé chỉ trong chốc lát. Tiếp đó, tôi toàn thân tê dại, ý thức dần trở nên mơ hồ, trước mắt trợn tròng vô số con mắt cáo. Tôi muốn cười, nhưng gân cơ trên mặt đã không thể cử động được nữa. Có một thứ gì lạnh lẽo chạy theo dòng máu lên đến đỉnh đầu, từ từ trào ra qua nắp sọ.

Cuối cùng, tôi không nhìn thấy gì nữa. Tôi không thở nữa.

“Jack, hy vọng cậu không lừa tôi.” Đó là ý nghĩ cuối cùng của tôi.

Tôi lơ mơ nghe thấy giọng Nguyệt Bính, giống như nó vẫn đánh thức tôi trong ký ức xá mỗi lúc dừng tôi dậy giữa đêm khuya trèo tường đi uống rượu.

Tôi gắng gượng mở mắt ra, mí mắt nặng trĩu như đeo chì, trước mắt nhoè nhoẹt, rất lâu sau mới thấy được hình ảnh rõ ràng. Nguyệt Bính không mặc áo, quỳ lom khom bên cạnh tôi.

“Đây là đâu?” Tôi đưa tay day huyệt thái dương, toàn thân đau đớn như bị ngàn vạn mũi kim sắt châm chọc, bất giác rên lên một tiếng, “mày làm gì mà cỡi trần trùng trục vậy?”

“Hàn Quốc, Seoul, công ty JK, mật thất.” Sắc mặt của Nguyệt Bính vô cùng căng thẳng, nó vỗ vào đầu tôi, “mày đã nhớ chưa?”

“Hàn Quốc? Mày đang nói gì?” Đầu tôi vẫn nhức ong ong như thể vừa bị vật gì đập trúng, “Nguyệt Bính, mày làm gì cái đầu tao thế?”

Bỗng nhiên, đầu tôi như một chiếc hộp đựng ký ức bị đập vỡ toác, vô số cảnh tượng ào ào tuôn ra, chen chúc trong trí não.

Thái Lan, Nhật Bản, Ấn Độ, Hàn Quốc; Jack, Tsukino, Yu Taek Hye, Kuroba; Kuman Thong, người đàn bà bị rạch miệng, người xương bò, con rối bệnh, rắn thần hai đầu, cáo chín đuôi...

Tôi đã nhớ lại toàn bộ, ngay lập tức! Quên phắt mọi đau đớn, tôi ngồi bật dậy. Trên tường mật thất chằng chịt những vết cào của vuốt cáo, đan xen với những vết hằn giống như roi quất. Mùi máu tanh, mùi tanh của rắn, mùi hôi của cáo trộn lẫn với nhau nồng nặc khiến tôi lợm giọng.

Dưới nền nhà, là thi thể thảm thương của Tsukino, Yu Taek Hye, Kuroba, còn có một người đàn ông lỏa thể bị xé toạc làm đôi ngang thắt lưng.

Hộp sọ của người đàn ông vợ vợ biến dạng, xương vụn đâm tua tủa qua da, toàn thân bị bao quanh bởi những vòng tròn tím bầm to khoảng nửa thước, trên cái đầu đầm máu là mái tóc vàng kim ướt bết.

Tôi không thể nào nhớ nổi lúc này đã xảy ra chuyện gì. Ký ức cuối cùng dừng lại ở cảnh Lee Jun cắn chết tôi. Lẽ nào tôi thực sự đã biến thành em trai của Suchin, biến thành con rắn thần để đánh bại cáo chín đuôi?

“Nguyệt Bính, ban này mày nhìn thấy những gì?” Tôi hỏi.

Nguyệt Bính nheo mắt nhìn tôi chằm chằm, một lúc lâu sau mới nói: “Tao chẳng nhìn thấy gì hết.”

Tôi gằn giọng: “Mày đừng thấy tao ít học mà lừa tao!”

Nguyệt Bính: “Tao lừa mày làm gì? Mày bảo mày ít học khác nào bảo tao vô học? Tao đang định hỏi mày đã xảy ra chuyện gì đây, Nam thiếu hiệp đã làm cách nào để thay đổi cục diện vậy?”

Tôi câm lặng, nhìn thi thể của Tsukino, trong lòng đau đớn như bào. Nguyệt Bính hất hàm: “Trước khi kể, buộc cái áo của tao cho tử tế đã!”

Lúc này, tôi mới phát hiện ra, trên người tôi không một mảnh vải che thân, Nguyệt Bính đã cởi áo của nó để đắp cho tôi.

Tôi cứ như đứa trẻ vừa được sinh ra lần nữa. Tôi cúi gằm đầu, lồm lì hút thuốc, rồi kể cho Nguyệt Bính nghe những điều tôi còn nhớ.

Những gì đã xảy ra trong lúc tôi mất đi ý thức, tôi có biến thành rắn hay không, đều không còn quan trọng nữa. Việc cần kíp lúc này là phải giải mã bản đồ, tìm ra Yeon Ho, đoạt lấy xá lợi, cứu sống Tsukino, Yu Taek Hye, Kuroba.

Và cả Jack nữa.

Chúng tôi đưa thi thể của Yu Taek Hye vào trong quan tài bằng đồng xanh. Còn Tsukino, Jack, Kuroba, muốn vận chuyển ba thi thể này ra các

nước, đặt vào những cỗ quan tài đồng xanh ở Thái Lan, Ấn Độ, Nhật Bản để hồi sinh, thật chẳng khác nào thần thoại.

Chúng tôi buộc phải nghĩ ra những cách kín đáo nhất, thuận tiện nhất, cực đoan nhất, mà tôi thực sự không muốn kể.

Đóng kín bức tường bằng đồng xanh, tôi bày ra kết giới, để đảm bảo không bị người khác phát hiện ra.

Một tuần sau, Nguyệt Bính không biết bằng cách nào đã làm xong hộ chiếu. Chúng tôi mang theo thi thể của ba người về nước, quay về trường học. Lúc này đang là kỳ nghỉ đông, các sinh viên đều về nhà cả, ký túc xá không một bóng người. Trước khi đi Ấn Độ, Nguyệt Bính và tôi đã làm thủ tục xin nghỉ học. Ban đầu, hiệu trưởng còn ra vẻ, về sau, Nguyệt Bính nhét thẳng một cái thẻ ngân hàng vào tay ông ta, hiệu trưởng lập tức đổi ngay sắc mặt, gật đầu như bó củi.

Tôi lục tìm tấm ảnh người xương bò cất trong tủ quần áo, nhưng chẳng tìm thấy bốn bức vẽ mà Jack đã nói đâu cả. Nguyệt Bính nhảy bén hơn tôi, dùng que huỳnh quang soi vào phía sau tấm ảnh, bốn bức vẽ Thanh Long, Bạch Hổ, Chu Tước, Huyền Vũ lần lượt hiện ra. Căn cứ theo các đầu mối mà Jack đã tiết lộ, chúng tôi đã tìm ra được các vị trí cụ thể trong nhà hát Shizuoka, làng Rắn trong rừng sâu Vạn Độc. Ba thi thể được chúng tôi bó chặt trong lớp lớp túi nilon, vẽ bùa chú nguyền rủa. Chúng tôi chia nhau ra, Nguyệt Bính đến Ấn Độ, tôi đến Nhật Bản tìm kiếm quan tài để đưa xác Kuroba và Tsukino vào trong đó.

Tìm đến nhà hát Shizuoka, trở lại chốn xưa, hồi tưởng về cuộc đại chiến với Jack tại đây hai năm về trước, trong lòng tôi khó tránh ngậm ngùi. Theo chỉ dẫn của bản đồ, tôi tìm kiếm ở tầng hầm bên dưới sân khấu của nhà hát Shizuoka vừa xây dựng lại, và mò mẫm ra được cánh

cửa dẫn vào mật thất dưới lòng đất, nhanh chóng tìm thấy cỗ quan tài bằng đồng xanh.

Hoàn tất công việc tại Nhật Bản, hai chúng tôi tập hợp ở Thái Lan. Trước đó, xác chết của Jack đã được chúng tôi chia thành nhiều đợt gửi đến chỗ Makok, cậu bạn người tộc Cổ từng ở chung phòng ký túc xá với Jack.

Một lần nữa đi vào rừng sâu Vạn Độc, tôi và Nguyệt Bính đã khác hẳn hai năm về trước. Trên đường, không còn nơi nào nguy hiểm với chúng tôi. Tìm thấy quan tài đồng xanh, chúng tôi ráp lại xác của Jack, đặt vào trong.

Trước khi rời đi, tôi dập đầu chín cái trước nơi Suchin đã bỏ mạng, cầu phúc cho người chị từ kiếp trước có thể chuyển thế luân hồi đến một gia đình tốt, sống cuộc đời hạnh phúc.

Trở về nước, chúng tôi tiếp tục nghiên ngẫm tìm kiếm manh mối của cỗ quan tài đồng xanh thứ năm. Từ những chữ giáp cốt trên tấm áo của Yu Taek Hye, có thể suy đoán rằng nó nằm ở một nơi gọi là “Vũ Sơn”. Thời Ân Thương, chữ “vũ” và “tuyết” trong văn tự giáp cốt là một, Vũ Sơn cũng chính là Tuyết Sơn, tức núi Baek Du của Hàn Quốc, hay núi Trường Bạch của Trung Quốc!

Nếu không giải mã được bốn bức vẽ, tìm ra manh mối từ trong đó, thì việc tìm kiếm một cỗ quan tài trong dãy núi Trường Bạch trập trùng bát ngát, chẳng khác nào mò kim đáy bể. Nhưng thật đáng buồn, chúng tôi ngày đêm vắt óc suy nghĩ nát nước mà vẫn chưa thể tìm ra bí mật trong bức vẽ.

Tôi buồn phiền không để đâu cho hết. Công việc hằng ngày của chúng tôi, vẫn chỉ là vật vã bên những bức tranh. Đôi khi bí bách quá, chúng tôi lại rủ nhau đi uống rượu. Đêm 30 Tết, nỗi buồn bức càng trĩu

nặng. Tôi lăm lè uống hết chén này đến chén khác, cho đến khi say ngất ngư, run tay đánh đổ cả chai rượu lên bốn bức tranh đang xếp chồng lên nhau.

Thế là bốn bức vẽ thấm nước dính chặt lại với nhau. Chúng tôi hoảng hồn, tỉnh cả rượu, cuống cuống tìm cách gỡ. Nhưng rồi kinh ngạc nhận ra, bốn bức vẽ bị ướt chồng chéo lên nhau đã tạo thành một tấm bản đồ núi Trường Bạch hoàn chỉnh.

Bốn cặp mắt thần thú chồng lên nhau, đánh dấu vị trí của ổ quan tài đồng xanh cuối cùng!

Nhìn vào tấm bản đồ, nơi chúng tôi cần tìm kiếm là một đỉnh núi không rõ tên trên bán đảo Triều Tiên.

“Đi thôi!” Tôi kích động đến không nói nên lời, tay run run chỉ về phía bắc.

Nguyệt Bính đặt hai tay sau gáy, nằm dài xuống giường: “Giờ đêm giao thừa, tàu xe đâu mà đi? Trước khi chặt củi cần phải mài dao. Thời tiết này mà lên núi Trường Bạch, không chuẩn bị kỹ càng, sẽ thành thịt đông luôn đấy.”



Cappuccino Team

CHƯƠNG 7 CON NHÂN SÂM

Con nhân sâm, tức củ nhân sâm nghìn năm tu thành hình người. Ban ngày, chúng nấu mình trong đất, dùng quả đỏ lá xanh thu hút dương khí. Ban đêm, chúng đi lại trong rừng, nhờ vào ánh trăng để điều hòa dương khí. Nếu gặp người, con nhân sâm cũng sẽ biến thành hình người để hù dọa đối phương. Chúng có một điểm rất ngộ nghĩnh, đó là rất háu ăn, đặc biệt là thức ăn chín. Sau khi ăn no, chúng ngủ say sưa, đến khi trời sáng mới hoá lại thành sâm, độn thổ trốn đi.

Con nhân sâm cực kỳ hiếm có, người bình thường nếu may mắn được gặp một lần, vận khí sẽ lên vùn vụt. Rất nhiều khách sâm quanh năm lùng sục trên núi Baek Du, tìm kiếm con nhân sâm, bắt sống về hầm canh để uống, bách bệnh tiêu trừ, diên niên ích thọ. Nhưng không phải ai cũng ăn được, nếu mệnh cách không đủ cứng mà ăn vào, sẽ bị trời quở.

1

“Nguyệt Bính, bao lâu nữa mới tới?” Tôi dùng bếp cồn đun tuyết, đáy nồi sủi lên một mảng bọt khí li ti, từ từ nổi lên rồi vỡ tan.

Nguyệt Bính chỉnh sửa ngọn đèn bão treo trên nóc lều: “Vớ tốc độ đi ba bước lùi hai bước của Nam thiếu hiệp, e rằng phải một năm nữa.”

Tôi bực bội: “Mày có tình người một tí được không? Ai mà ngờ được dưới đun tuyết còn có hố rỗng cơ chứ, tao có muốn bị treo chân đâu?”

Đây là ngày đầu tiên chúng tôi tiến vào vùng núi Baek Du. Trước đó, chúng tôi đã lên mạng tìm hiểu đủ mọi kiến thức sinh tồn trên núi tuyết, đồ lể sắm sửa đầy đủ, gần như vũ trang đến tận răng. Nhằm tránh sự chú ý, chúng tôi chọn chỗ vắng người để bắt đầu hành trình lên núi. Ban đầu còn bàn tán sôi nổi, hào khí ngất trời, đến chạng vạng tối, quay đầu nhìn bốn hàng dấu chân ngập lút cả thước trong tuyết, tính toán khoảng cách, mới nhận ra mọi việc không ngon ăn như tưởng tượng!

Mới đi được khoảng 15 cây số, còn cách điểm đến 823 cây số.

Dừng xong lều, đốt lửa sưởi ấm, Nguyệt Bính tháo ủng đi tuyết, hơ chân trên đồng lửa: “Tao nhớ rừng Vạn Độc quá. Chỉ ít ở đó còn có đường bằng mà đi.”

“Một lũ lừa đảo!” Tôi ngửa cổ đổ chai rượu vào miệng, cũng là một cách làm ấm hiệu quả, “đúng là nhích từng bước một, quỷ tha ma bắt.”

Tôi đau đến mặt mũi méo xệch, tháo giày, vùi cổ chân sưng vù vào trong chậu tuyết để chườm lạnh.

“Sưng thế mà còn uống rượu.” Nguyệt Bính lấy ra một cuộn băng gạc, ngồi thụp xuống trước mặt tôi, “đuỗi chân ra để tao băng chặt lại, không thì ngày mai khỏi đi.”

Tôi bối rối rụt chân lại: “Để tao tự làm.”

“Mày ưỡn ẹo cái gì? Nhìn lại cái bụng của mày đi, còn chưa thông xuống tận chân à?” Nguyệt Bính túm lấy cẳng chân tôi lôi ra khỏi chậu tuyết băng bó, “Bí Ngô ơi là Bí Ngô, chả hiểu kiếp trước tao nợ nần gì mày mà kiếp này lại phải bó chân cho mày thế này!”

Vốn dĩ tôi đang đầy bụng cảm kích, nhưng nghe nó nói vậy, tôi suýt thì ói máu: “Mày nói cái gì! Cái gì mà thông xuống tận chân, tao mới chỉ dư vài cân thôi mà! Rồi cái gì mà bó chân? Tao có phải là đàn bà thời phong kiến đâu?”

Nguyệt Bính cười sằng sặc. Tôi nhìn nó cười mà không vui nổi. Bao nhiêu mối lo âu vẫn quấn riết lấy tôi: Thân thể của Tsukino và mọi người không biết đã hồi phục hay chưa? Cả ngày trời mới đi được 15 cây số, trong khi Yeon Ho ngủ say trong cổ quan tài đồng xanh còn cách hơn nghìn dặm, chẳng biết đến mùa quýt nào mới lết được tới đó. Cứ cho là cuối cùng cũng đến được vị trí đại khái, thì tìm kiếm một cổ quan tài vùi sâu trong núi tuyết mênh mông, cũng không khác gì tìm hạt đậu tương trong sa mạc. Cho dù có tìm thấy, chúng tôi cũng biết dựa vào đâu để đánh thắng Yeon Ho? Đó là cáo chín đuôi đã tu luyện suốt mấy nghìn năm! Chẳng lẽ tôi lại phải biến thành em trai của Suchin lần nữa! Với thời tiết này, khéo chưa kịp tìm thấy Yeon Ho để tử thí, chúng tôi đã biến thành hai cái xác đông lạnh dưới băng giá âm mười mấy độ C.

“Cứ đi đi khắc có đường.” Nguyệt Bính nhìn thấu tâm tư trong lòng tôi, bèn nói. Nước trong nồi đã sôi, nó liền xé gói mì ăn liền bỏ vào.

Tôi vẫn lòng dạ rối bời, thần thờ nhìn vào nồi nước đang sôi lục bục. Hơi nước nóng bốc lên nghi ngút, hoá thành sương trắng, ngưng tụ trên chụp thuỷ tinh của ngọn đèn bão, đọng thành giọt nước. Ánh sáng trong lều bỗng trở nên mờ mịt, không khí ẩm ướt ẩm sục, cách biệt với đất trời lạnh giá bên ngoài.

Nguyệt Bính cầm đũa khuấy mì trong nồi, cho vào hai quả trứng. Nó đang định xé túi gia vị, bỗng khựng lại, ngẩng đầu nhìn đèn bão, rồi vút gói gia vị cho tôi: “Tao đi tè cái đã. Trứng phải lòng đào đấy nhé, mới thơm!”

Tôi hờ hững cầm lấy gói gia vị: “Mang theo cây gậy đi. Nghe nói trời lạnh, đi tiểu sẽ lập tức đóng thành cây đá, phải đập vỡ mới thoát được.”

“Thằng rồ!” Nguyệt Bính kéo kín cổ áo, kéo khóa cửa lều, khom lưng chui ra. Gió lạnh cuốn theo bông tuyết xộc vào trong lều, khiến tôi rùng

mình.

Chốc sau, cửa lều mở ra, Nguyệt Bính chui vào, tuyết đầy đầu, mặt đỏ au vì lạnh.

Tôi đưa chai rượu cho nó: “Uống một ngụm cho ấm.” Nguyệt Bính ngơ ngác nhận lấy chai rượu, tò mò đưa lên mũi ngửi, nhưng không uống, mắt nhìn chăm chăm vào nồi mì ăn liền.

“Mày lạnh quá hoá ngớ ngẩn rồi đấy à?” Tôi đưa đũa cho nó, “thế ăn đi cho ấm, nhưng đừng ăn hết đấy, bố mày chưa ăn miếng nào đâu.”

Nguyệt Bính kệ cho đôi đũa rơi xuống đất, ngồi thụp trước bếp cồn, hít lấy hít để, rồi thọc tay vào trong nồi vớt.

“Mày điên rồi à?” Tôi vừa định cản, Nguyệt Bính đã thọc hẳn bàn tay vào trong nồi, bốc lấy một nắm mì, ngửa cổ há miệng nhồi luôn vào, nuốt chửng.

Tôi hai mắt tròn trừng nhìn Nguyệt Bính. Nó tiếp tục bốc mì, bốc trứng trong nồi nước đang sôi, hổi hả nhồi vào họng, rồi lại bê cả nồi lên, ừng ực dốc tuột nước mì sôi sùng sục vào cổ. Nó thè lưỡi liếm môi đầy thỏa mãn, rồi nằm ịch xuống góc lều, cuộn tròn lại, vùi đầu trong cánh tay, bắt đầu ngáy o o.

Một trận cuồng phong thốc tới, cửa lều bị gió cuốn tung, tuyết bay vào mù mịt, hơi lạnh thấu xương. Hai hàm răng tôi va vào nhau lập cập, dòng máu trong người như đông cứng.

Hắn, không phải là Nguyệt Bính.

Từ bên ngoài lại có một người nữa đi vào, vừa đi vừa hít ngửi, tiến đến bên cái nồi, bưng lên, liếm sạch chút nước còn sót lại, rồi tiến đến bên “Nguyệt Bính”, mặt đầy thất vọng, cũng cuộn mình nằm xuống, vùi đầu vào cánh tay, ngủ say sưa.

Tôi kinh hoàng đến nỗi không kêu nổi.

Người thứ hai, chính là tôi!

“Bí Ngô, Bí Ngô...” Trong vạt rừng cách lều rất xa, một đốm sáng màu xanh lóe lên, tôi nghe thấy có người đang gọi tên tôi.

Trên tuyết, thấy kéo dài hai vết chổi quét.

2

Hai “người” kia giống hai chúng tôi như tạc. Tôi ngồi ngây như hoá đá, thậm chí còn sờ lên mặt mình, xem tôi đây có đúng là tôi thật hay không.

Bên ngoài vẫn có người gọi tên tôi, lần này tôi nghe rất rõ, là giọng của Nguyệt Bính. Tôi nhìn vào rừng cây theo tiếng gọi, thấy ánh sáng màu xanh chớp lên hai dài một ngắn, đây là ám hiệu mà chúng tôi đã giao ước. Tôi vội quờ lấy áo khoác mặc vào rồi đi ra khỏi lều. Hai “người” kia vẫn nằm sát bên nhau ngủ say sưa, không biết là không nhìn thấy tôi, hay là không hề để phòng tôi.

Tuyết bay mù trời, rơi xuống cái trán nóng hầm hập của tôi, khiến tôi trấn tĩnh lại chút ít. Ánh trăng rọi trên mặt tuyết, trời đất một màu trắng xóa, bên cạnh hai vết chổi, có hai hàng dấu chân kéo dài đến vạt rừng. Tôi tập tễnh bước vào trong rừng, Nguyệt Bính đang ngồi lom khom bên ống tuyết hút thuốc, nhàn nhã ngửa cổ nhìn trăng: “Trăng ở đây đẹp quá.”

“Trong lều...” tôi không biết Nguyệt Bính giả ngây hay có ý đồ gì, “mày không nhìn thấy gì sao?”

“Không nhìn thấy thì tao gọi mày ra đây làm gì?” Nguyệt Bính dúm bao thuốc vào tay tôi, “con nhân sâm đấy.”

Lúc này, tôi mới bừng tỉnh.

Núi Baek Du cây cối rậm rạp, có nhiều mạch khoáng, ánh nắng dồi dào, đất đai màu mỡ, nói theo ngũ hành, ở đây Kim, Mộc, Thủy, Hỏa,

Thổ đều đầy đủ. Lại thêm thế núi đông, tây, nam, bắc bốn dọc tám ngang, đại khai đại hợp, xung quanh cao, ở giữa thấp, ứng với địa thế nạp khí tụ linh. Trong núi vắng dấu chân người, có nhiều linh vật, nên cây cối súc vật tu luyện thành hình người không phải chuyện hiếm.

Con nhân sâm, tức củ nhân sâm nghìn năm đã tu thành hình người. Ban ngày, chúng nấu mình trong đất, dùng quả đỏ lá xanh mọc trên mặt đất để thu hút dương khí. Ban đêm, chúng đi lại trong rừng, nhờ vào ánh trăng để điều hòa dương khí. Con nhân sâm bản tính hiền lành, không thích tranh giành đấu đá. Nếu gặp người, con nhân sâm cũng sẽ biến thành hình người để hù dọa đối phương. Chúng còn có một điểm rất ngộ nghĩnh, đó là rất háu ăn, đặc biệt là thức ăn chín. Sau khi ăn no, chúng ngủ say sưa, đến khi trời sáng mới hoá lại thành sâm, độn thổ trốn đi.

Con nhân sâm cực kỳ hiếm có, người bình thường nếu may mắn được gặp một lần, vận khí sẽ lên vùn vụt. Rất nhiều khách sâm quanh năm lùng sục trên núi Baek Du tìm kiếm con nhân sâm, bắt sống về hầm canh để uống, bách bệnh tiêu trừ, diên niên ích thọ. Nhưng không phải ai cũng ăn được nó, nếu mệnh cách không đủ cứng mà ăn vào, sẽ bị trời quở.

Hồi tôi học cấp ba, một cậu bạn có bố chuyên đồn củi vùng Đông Bắc, kể rằng ban đêm nhặt được một con gà rừng chết cứng, bèn chất cành thông, đun nước tuyết để hầm gà. Chẳng mấy chốc, mùi gỗ thông, mùi gà chín đã tỏa ra thơm nức cả một khoảng rừng.

Đang chuẩn bị hưởng thụ bữa ăn trời cho, bỗng nhiên, ông nhìn thấy một người bước ra từ trong rừng cây trước mặt, giống hệt như mình.

Ông vô cùng kinh hãi, rú lên một tiếng rồi bỏ chạy tháo thân. Chạy được nửa đường mới sực nhớ ra truyền thuyết về con nhân sâm, bèn đánh bạo quay về, thì thấy “người” lúc nãy đã ăn hết nồi canh, đang ngủ

say sưa. Ông ta dựa theo cách mà đám khách sâm vẫn truyền tai nhau, buộc một sợi dây đỏ lên chân trái của con nhân sâm, vạch tóc sau gáy ra, nhổ lấy một nhúm tóc đỏ, sau đó đào hố tuyết để giữ ấm, đợi đến khi trời sáng. Ánh mặt trời vừa rọi xuống vạt rừng, con nhân sâm liền biến mất. Ông bèn lùng sục kỹ lưỡng trong khoảng 30 trượng vuông, cuối cùng, trong một khe đá, ông tìm thấy một cây sâm trên cành buộc dây đỏ, bị ngắt mất một quả đỏ. Ông đào lên, thấy củ sâm trắng muốt như tuyết, lớp vỏ mịn màng như da trẻ sơ sinh, còn lờ mờ sắc hồng hào như máu, mắt mũi rõ ràng, bốn chi đầy đủ, đó chính là giống huyết sâm tuyết phẩm.

Ông ta vốn là kẻ háu ăn, thấy vậy thì không nghĩ ngợi nhiều, bỏ luôn vào nồi hầm, ăn uống kỳ hết rồi quay về lều ngủ. Nào ngờ tối đó sốt ùng ùng, hôn mê bất tỉnh. Lúc đó, điều kiện không được thuận tiện như bây giờ. Đội xe chở gỗ nửa tháng mới vào núi một lần, bác sĩ của đội lâm nghiệp tiêm cho ông ta mấy mũi penicillin, nhưng vẫn không thể hạ sốt. Người ông nóng hầm hập, da thịt đỏ dừ, các bạn công nhân bèn dùng phương pháp dân gian, khiêng ông ta ra ngoài, đào hố trong tuyết vùi xuống, nhưng chưa đầy nửa tiếng, tuyết trong hố đã tan thành nước ấm. Các bạn công nhân đành phải khiêng ông vào lều, lúc này, khắp người ông nổi đầy vết rộp to như hạt gạo, trông khủng khiếp vô cùng. Đúng lúc này, ông đầu bếp già người bản địa tuổi cao nhất đội đi hái rau dại quay về, nhìn thấy tình cảnh này, liền lấy ra mấy tẩu thuốc lá sợi, đốt tẩu thuốc bằng đồng đến cháy đỏ rồi áp vào ấn đường, da thịt cháy khét, nứt ra. Một luồng khí trắng phun ra qua vết nứt, hoá thành hình người, cúi đầu vái ông đầu bếp một cái. Ông đầu bếp mở cửa, một con gió ùa vào, thổi tan làn khí trắng.

Lúc này, ông bố của bạn tôi mới giảm sốt. Nghỉ ngơi nửa tháng, lông tóc khắp người rụng sạch, bèn bỏ việc đốn gỗ về quê. Vì trọc đầu, ấn đường lại có vết sẹo lớn, nên chỉ tìm được công việc bảo vệ ca đêm cho một khu dân cư nhỏ. Dẫu là vậy, nhưng số ông vẫn cực kỳ may mắn, sau lấy vợ trẻ đẹp, sinh được một bé trai trắng trẻo kháu khỉnh, chính là cậu bạn của tôi. Những năm 90 của thế kỷ trước rộ lên phong trào mua vé số, thi thoảng ông cũng mua vài vé, tuy chưa bao giờ trúng giải cao, nhưng giải lật vật thì trúng liên tục, một tháng cũng kiếm được hàng vạn đồng. Hôm họp phụ huynh, tôi có gặp ông, thấy ông sắc mặt rất hồng hào, hai mắt sáng rực có thần, giọng nói sang sảng, trông như mới ngoài ba mươi.

“Không ngờ chúng ta lại gặp được con nhân sâm cơ đấy.” Tôi lúc này mới thở phào nhẹ nhõm, ngồi xuống tựa lưng vào đồng tuyết, “Nguyệt Bính, vậy thì chắc chắn chúng ta sẽ gặp may, chuyển đi này không thể thất bại.”

Nguyệt Bính gãi mũi: “Lúc này tao cũng hết hồn. Vừa đi ra thì đụng đầu ngay hai kẻ trông giống hệt tao với mày. Suýt chút nữa thì tao đã cho bọn nó ăn đĩnh gỗ đào đấy.”

“Tao cũng vãi cả linh hồn, cứ tưởng tao với mày biến thành ma rồi chứ.” Tôi sờ vào cái bụng lép kẹp, “thế là đi tong mất nổi mì, trứng vừa kịp lòng đào xong.”

Nguyệt Bính vùi đầu mẩu thuốc vào trong tuyết để dụi lửa: “Trên núi toàn thông với bách, cây này nhiều dầu, đừng vứt đầu mẩu thuốc lung tung, cháy rừng thì không phải chuyện đùa đâu. Tao cũng đói meo râu rồi.”

“Mày nói xem, hai thằng mình có phải bị thần kinh rồi không?” Tôi duỗi thẳng chân, kéo căng gân cốt, “khó khăn lắm mới dựng được cái

lều, nấu được nồi mì, lại để cho bọn nhân sâm đánh chén sạch rồi chiếm lều ngủ.”

“Bí Ngô, số mày toàn gặp chuyện xui xẻo, đó là sự thật.” Nguyệt Bính ngẩng đầu nhìn trăng, “không biết cơ thể của bốn người họ đã hồi phục đến đâu rồi?”

Ánh trăng hắt xuống hai thân thể im lìm của chúng tôi, in bóng trên tuyết, giống như hai pho tượng. Tôi nhìn những ngọn núi xa xăm ẩn hiện dưới màn trời đêm và bầu trời đầy sao lấp lánh, “Nguyệt Bính, tuy mày mở miệng ra là nói xấu tao, nhưng chúng ta vẫn là bạn tốt nhất đời. Biết tại sao không, bởi gặp con nhân sâm, chẳng thằng nào nghĩ đến chuyện ăn chúng cả.”

“Chắc mày sợ ăn con nhân sâm sẽ bị hói chứ gì?” Nguyệt Bính ngáp dài, “đừng có ngủ đấy, ngủ bị chết cọng luôn thì không nói, lỗ trăm nghìn năm sau bị đưa đến viện bảo tàng, Tsukino lại đầu thai làm chuyên gia nghiên cứu người cổ mang giải phẫu mày, thì đúng là một chuyện tình xuyên thời gian bi tráng.”

“Mẹ mày!” Tôi nghe mà cũng phải bật cười.

Trong căn lều ấm áp, hai con nhân sâm đang ngủ say sưa; bên đồng tuyết giá lạnh, tôi và Nguyệt Bính chốc chốc lại đứng dậy vắn vẹo chân tay, giậm chân tại chỗ để làm ấm. Trong núi liên tục vọng lại tiếng kêu của các loài thú nhỏ, gió đêm lùa qua lá thông, rì rào như tấu nhạc. Tuyết rơi lác rác, vùng núi Baek Du chìm trong hơi giá lạnh, đất trời tĩnh mịch, vạn vật giao hoà.

Có lẽ, ở một nơi thanh tĩnh nhường này, lòng người cũng trở nên thanh tĩnh theo, mới tận hưởng được thứ dư vị cuộc sống mà nhân loại cả đời theo đuổi.

Gà gặt chịu đựng đến tận khi trời sáng, cổ chân bị trẹo đã hết sưng, hai con nhân sâm trong lều cũng biến đâu mất dạng. Chúng tôi bẻ mấy miếng lương khô, ngồi nhai trệu trạo, rồi thu dọn lều bạt, bận rộn cả sáng để chằng buộc nai nịt giống như hai ninja rùa, nhìn la bàn để xác định phương hướng, chuẩn bị xuất phát.

Nguyệt Bính nhìn la bàn, vẻ mặt sửng sốt kinh ngạc. Tôi xán lại xem, thấy mũi kim hình thoi xoay tít bên dưới nắp kính. Nguyệt Bính đập vào cái nắp mấy cái, nghe rẹt rẹt vài tiếng, kim chỉ nam mới trở lại bình thường.

Núi Baek Du có rất nhiều mạch quặng, tạo ra từ trường, làm nhiễu kim la bàn, nên đây cũng là hiện tượng bình thường, chúng tôi đều không mấy để tâm.

Cứ đi như vậy ba ngày, hai người chúng tôi dần dần quen thuộc với môi trường núi tuyết, tốc độ di chuyển cũng nhanh hơn rất nhiều, mục tiêu dần được kéo gần. Chúng tôi yên tâm mỗi ngày nghỉ sớm hai tiếng, dựng lều bạt, nghỉ ngơi đầy đủ để lấy sức.

Núi Baek Du không thiếu thức ăn, gà rừng, nhím đâu đâu cũng thấy, cũng thường nhặt được nấm thông đông cứng trên gốc cây, nên chúng tôi lại được thưởng thức nhiều món ngon mà ở thành phố cả đời cũng không kiếm được.

Suốt dọc đường đi, thuận lợi ngoài sức tưởng tượng, chưa bao giờ phải chạm mặt một con thú lớn, thậm chí còn tìm thấy một suối nước nóng trong thung lũng. Chúng tôi tắm một trận thật đã đời. Hơi nước nồng mùi lưu huỳnh mờ mịt xung quanh, trên bờ tuyết phủ trắng xóa, đúng là dịch vụ SPA cao cấp nhất của thiên nhiên.

Nếu không bởi còn việc phải làm, chúng tôi chỉ muốn ở trong núi cả đời, không đi đâu nữa.

Vượt qua một ngọn núi, men theo sườn dốc đi xuống, địa hình dần dần bằng phẳng, trong thung lũng núi có một rừng bạch dương rộng ngút ngàn.

“Nguyệt Bính, còn bao lâu nữa mới tới?” Tôi vốc một nắm tuyết nhỏ bỏ vào miệng ngậm cho khỏi khát.

Nguyệt Bính bỗng dang tay ngăn tôi lại: “Cẩn thận!” Tôi giật mình, suýt chút nữa thì ngã nhào: “Mày đừng có giật đùng đùng thế được không?”

Nguyệt Bính ấn vai tôi ngồi thụp xuống, chỉ vào những dấu chân lờ mờ trên tuyết: “Ở đây có người!”

Tôi trầm nghĩ, trong núi có người cũng đâu phải chuyện lạ? Người ta vẫn vào núi đào sâm, săn trộm đấy thôi, căng thẳng thế làm gì?

“Mày nhìn đi đâu thế?” Nguyệt Bính móc con dao găm Thụy Sĩ, bật mở, “nhìn vào rừng.”

Mấy hôm nay tôi ngại đeo kính râm vướng víu, nên đã tháo ra, kết quả là bị lóa tuyết mức độ nhẹ, nhìn không được rõ lắm.

Tôi căng mắt nhìn vào trong rừng, và đã thấy những người ở đó!

4

Trên cành bạch dương bám đầy tuyết trắng, lá cây đã rụng sạch, chỉ còn lơ thơ mấy phiến lá úa vàng. Trên mỗi cành cây đều buông thõng một sợi dây leo to bằng cổ tay, treo lủng lẳng trên đó là những người mặc áo rét mùa đông. Phần lớn họ đã bị đông cứng, tuyết phủ đầy người không còn nhìn rõ hình hài.

Có ba bốn người rõ ràng mới bị treo lên, mặt tím tái, mắt lồi ra khỏi tròng, hai tay bám chặt lấy vòng dây leo đang thít chặt quanh cổ. Tuyết bám vào người khi còn sống đã tan chảy thành băng, tuyết rơi sau đó vẫn

chưa phủ kín cơ thể, nhìn xa giống như mấy cỗ xác bị khảm trong thủy tinh.

Gió núi thổi tới, đẩy những cỗ xác đùng đưa qua lại. Một cái xác quá to béo làm gãy cành cây, rơi đánh “bộp” xuống tuyết. Mười mấy dải tuyết từ gốc cây lao về phía xác chết, dồn thành những đụn tuyết cao hơn một mét, tuyết vụn bắn lên mù mịt. Cái xác đóng băng bay vọt lên theo, lại bị dây leo quấn lấy cổ, treo lên cành cây. Mười mấy dải tuyết “vụt” một cái quay vào trong gốc cây.

“Cái quái gì vậy?” Tôi tính toán phương vị, thấy đây không phải là trận pháp hoặc cách cục phong thủy do con người sắp đặt. Rừng bạch dương kéo dài về hai phía, không thấy điểm tận cùng. Muốn tiến lên phía trước, cần phải băng qua rừng cây.

“Không biết.” Nguyệt Bính móc ra hai mảnh gỗ cây hoè già, “ngậm vào miệng, đừng hít thở bằng mũi. Nếu là rừng âm mịch ra từ chỗ có nhiều xác chết, mảnh gỗ này có thể chặn khí dương, cho chúng ta đi qua an toàn.”

“Nguyệt Bính, cách này không chắc chắn đâu. Cái xác kia làm gì có dương khí, mà rơi xuống còn bị dây leo treo lại trên cây kia. Chúng ta mà tiến vào, coi như đi đút.” Tôi ngậm mảnh gỗ cây hoè già vào miệng, vị vừa tanh vừa đắng, vẫn không yên tâm. Cây hoè là giống dưỡng âm cách dương, lấy đoạn giữa của thân cây, thuận theo thớ gỗ, mài thành miếng gỗ vuông mỗi chiều một tấc, cho vào ang đổ nước mắt bò ngâm bảy ngày, sau đó lấy ra vùi vào ngũ cốc thối rửa ba ngày, phơi nắng một ngày, giờ Tý bôi nước vô căn, sẽ làm ra được miếng gỗ âm để ngăn trở dương khí. Thời xưa, người gõ mõ cấm canh vì sợ gặp phải những thứ âm tà trong khi đi gõ mõ, đều chế ra gỗ âm giắt ở thắt lưng. Gõ một tiếng mõ,

tiếng âm lan ra bốn phía, những thứ âm tà ngổ là đồng loại, tự nhiên sẽ không đến quấy nhiễu.

Ngậm gỗ âm vào miệng, hít thở qua miệng, khí dương từ trong cơ thể đi ra sẽ hoá thành khí âm, có thể ngăn chặn dương khí triệt để, thuật sĩ thời xưa thường dùng cách này để xua tà trong vùng mộ địa.

Nguyệt Bính cầm dao găm cắt mấy năm cỏ khô bọc lấy đế giày: “Đó là do họ thành linh bị siết cổ chết, dương khí chưa thoát hết ra ngoài, lại bị băng giá bịt lấp các khiếu và kinh mạch toàn thân, dương khí bị phong kín trong cơ thể, không được coi là xác âm. Nếu tao đoán không lầm, cách này sẽ hiệu quả. Bí Ngô, nếu mày sợ, tao đi trước, mày theo sau.”

Câu nói này là đáng tin cậy nhất. Tôi không nói gì thêm, cũng cắt cỏ bọc đế giày, nhằm ngăn cách luồng khí dương thoát ra từ huyết Dũng tuyến khi đi lại.

Đang bận rộn, tôi đột nhiên nghĩ ra một điều sơ suất.

Ngẩng đầu nhìn Nguyệt Bính, nó cũng đang nhìn tôi.

“Mày cũng nhận ra rồi à?” Tôi nhìn những xác chết đóng băng treo lủng lẳng trên cây, trong lòng run rẩy.

Nguyệt Bính không trả lời, vốc lấy một số tuyết, xoa mạnh lên mặt, một lúc lâu mới nói: “Những người này không chết cùng một lúc, tại sao những người đến sau thấy họ chết treo mà vẫn cố tình đi vào rừng?”

“Trừ phi...” Tôi đang định trả lời, từ khe núi bên trái bỗng vọng lại tiếng chó sủa âm ỉ. Một đàn chó kéo theo năm sáu cỗ xe trượt tuyết lao như bay về phía chúng tôi. Phía sau mỗi cỗ xe đều có một người đang đứng, một tay vịn xe, tay kia vung túi dây roi, hò hét điều khiển đàn chó.

Trong đó có hai cỗ xe, trên đóng hành lý buộc chặt một cái túi hình người, bên trong có thứ gì đang động đậy.

Tôi và Nguyệt Bính vội vàng lùi lên lưng chừng núi, ẩn mình sau tảng đá lớn. Không lâu sau, đoàn xe trượt tuyết dừng lại trước rừng cây, mấy người mặc quần áo rét dày sụp ịch xuống xe, đứng trước rừng chỉ trỏ, rồi có tiếng cãi vã vọng lại.

Tôi đếm, có bảy người cả thầy.

Một lão già lùn tịt đứng ở ngoài cùng quát khẽ một tiếng, những người còn lại có vẻ rất sợ hãi, không nói gì nữa, ngoan ngoãn xúm lại quanh lão.

Lão lùn lấy ra một tẩu thuốc, châm lửa hít vài hơi thật sâu, rồi đưa tẩu thuốc chỉ vào người béo nhất trong bọn, rồi lại chỉ vào rừng cây.

Gã béo đứng chờ ra, sợ hãi nhìn vào trong rừng. Lão lùn cười lạnh lẽo. Hai người đứng bên cạnh chọt rút dao, lưỡi dao sáng lóang kể vào hai bên cổ gã béo. Gã béo nói gì đó, rồi quỳ thụp xuống, đập đầu mấy cái về phía xa, sau đó mới bước thấp bước cao tiến về phía rừng cây.

Mười mấy dải tuyết lại lao vọt ra khỏi gốc cây, vụn tuyết bay lên mờ mịt, một sợi dây leo quấn vòng quanh cổ gã béo, kéo lên treo lủng lẳng trên cành cây. Gã giãy giụa kịch liệt. Sáu kẻ còn lại đứng ở bên ngoài, đưa tay chỉ vào gã béo cười hô hố, không chút xót thương tính mạng của đồng loại.

Tuy tôi không hiểu giữa họ đã xảy ra chuyện gì, nhưng thấy họ thân nhiên dùng tính mạng của đồng bọn để dò đường, thì trong lòng vô cùng căm phẫn, nhấp nhỉnh định xông ra. Với thân thủ của hai chúng tôi, hoàn toàn đủ sức giải quyết sáu kẻ này, nếu kịp, có lẽ còn cứu được gã béo.

Nguyệt Bính lôi tôi lại: “Ngồi im, chắc chắn là có chuyện bất thường.”

“Đó là mạng người đấy.” Tôi nôn nóng kêu lên.

“Có một số người chưa chắc đã là người.” Nguyệt Bính thì thào, “nếu kẻ bị treo cổ là kẻ khác trong bọn, thì gã béo kia cũng đứng cười thôi. Cứ kệ, nhìn đi đã.”

Tôi thừa nhận Nguyệt Bính nói có lý, nhưng cứ trơ mắt nhìn một người sống sờ sờ bị treo cổ chết, rõ ràng không phải là chuyện có thể bình tĩnh được. Tôi đành quay mặt đi, không dám nhìn nữa.

“Hi hi...” Từ trong rừng bỗng vọng lên rất nhiều tiếng cười của phụ nữ. Không nén nổi tò mò, tôi lại nhìn vào trong rừng. Cảnh tượng trước mắt khiến tôi bàng hoàng ngây thộn.

Trong rừng cây xuất hiện hơn mười người con gái lỏa thể nhưng không hề thấy lạnh, đang ngẩng đầu vây quanh gã béo, chỉ trỏ cười đùa âm ỉ. Họ rất xinh đẹp, vóc dáng tuyệt mỹ không chút tì vết, làn da trắng ngần, tỏa ra lớp hơi ấm lờ mờ, mái tóc dài đen bóng như soi gương được, thấp thoáng ánh đỏ rực quuyến rũ.

Tôi nhìn mà miệng khô lưỡi rát, nhưng Nguyệt Bính lại như lão tăng nhập định, vẫn đứng đưng như nhìn gỗ đá. Bên bìa rừng, ngoại trừ lão lùn, năm gã còn lại đều nhìn hau háu, mấy lần nhấp nhỉnh muốn xông vào, đều bị lão lùn quát ngăn lại.

Đám con gái nhìn gã béo một lát, có lẽ thấy chẳng có gì vui vẻ liền chạy đi vốc tuyết chơi trò ném nhau. Những thân hình mơn mớn chạy nhảy tung tăng, trông lại càng quuyến rũ khêu gợi, tôi suýt chút nữa thì chảy máu mũi.

“Sắc tức là dao, hôm nay má hồng ngày mai xương trắng.” Nguyệt Bính nhướn mày, “Bí Ngô, định lực của mày kém quá. Bọn họ vừa chui từ trong tuyết ra đấy.”

Tôi lắp bắp không thành câu: “Xương trắng mà khoác lên bộ da này, đừng nói là từ trong đồng tuyết chui ra, dù từ trong mồ chui ra cũng khiến

khối đàn ông phát rồ.”

Tuy nói là vậy, nhưng tôi cũng bắt đầu suy nghĩ. Họ là thứ gì? Lão lùn chắc chắn đã biết. Tại sao đám con gái lại cứ như không nhìn thấy mấy gã đàn ông kia?

“Chắc tao biết được rồi đấy, không cần thứ này nữa, ngậm phát buồn nôn.” Nguyệt Bính nhổ luôn miếng gỗ hoè ra, “đã đọc truyện ‘Thiện nữ u hồn’ chưa?”

Tôi cũng nhổ mảnh gỗ âm ra: “Bản của Vương Tổ Hiền hay Lưu Diệc Phi cơ?”

“Bản gì cũng được, còn nhớ tình tiết không?” Nguyệt Bính rút ra chiếc đinh gỗ đào, cử động các ngón tay.

“Yêu cây?” Tôi thăm nghĩ, trò hay đây, lẽ nào trong rừng bạch dương này có cây cổ thụ nghìn năm, điều khiến đám con gái kia quỵến rũ đàn ông, hút lấy dương khí để tu luyện? Hay là năm xưa yêu cây nghìn năm bị Yến Xích Hà đánh cho tơi bời hoa lá, không dám lưu lại Giang Nam, bỏ chạy đến tận núi Baek Du tu luyện? Thảo nào trên cây treo nhiều xác chết như vậy! Có được mấy người giống như Nguyệt Bính, trước sự mê hoặc của sắc dục, vẫn vững trơ trơ?

Đám con gái chơi ném tuyết một hồi, mới thành linh nhìn thấy sáu người đàn ông, thì đưa tay ngoắc, nở nụ cười mê hồn mời gọi, rồi bẽn lễn chạy vào trong rừng sâu.

Một gã đàn ông trung niên mắt đỏ sọc, không nhin nổi nữa, găm lên một tiếng rồi chạy theo. Đám con gái dừng bước, xếp thành hàng ngang, điệu bộ đợi chờ, như xin mời chàng chọn.

Mười mấy vệt tuyết một lần nữa xuất hiện, dây leo, thắt cổ, treo lên, giãy giụa...

Đám con gái đồng thanh hát một khúc ca âm điệu lạ lùng, lá lướt khêu gọi cực độ. Bốn người còn lại cứ như không nhìn thấy hai đồng bọn bị chết treo, cuống cuống đạp tuyết chạy ào vào rừng. Lão lùn thở dài, tẩu thuốc đỏ rực trên tay, nhưng vẫn lạnh lùng nhìn đồng bọn lần lượt bị treo lên cây. Khi người cuối cùng đã chết, mới dập tẩu thuốc, kéo cái bao hình người xuống khỏi xe trượt tuyết, từ trong bao có hai người lăn ra.

Nguyệt Bính đứng bật dậy!

Hai người đó, chính là tôi và Nguyệt Bính, cũng chính là do hai con nhân sâm biến thành!

5

Trên cổ chân trái mỗi con nhân sâm đều thắt sợi dây đỏ, sau gáy bị nhổ mất một nhúm tóc, nằm nhũn trên

353

tuyết. Gã lùn cười gằn, rồi cầm tẩu gí lên mặt con nhân sâm. Khói xanh bay lên nghi ngút. Con nhân sâm đau đớn bừng tỉnh, kêu thét lên. Đám con gái nhất loạt chạy ào tới, nhưng đến bìa rừng thì khựng cả lại, cứ như có một bức tường vô hình ngăn cách giữa hai thế giới.

Lão lùn gỡ chiếc túi da đang giắt bên thắt lưng, đổ thẳng xuống đầu con nhân sâm, chốc sau, mùi rượu đã sặc sụa trong không khí. Lão bật bật lửa, ngọn lửa lóe lên bập bùng: “Gọi cô ta ra đây!”

Đám con gái quỳ sụp cả xuống gào khóc, những cánh tay run rẩy vươn về phía hai con nhân sâm. Một cô lỡ thò cánh tay ra ngoài mép rừng, thành linh, trong không khí lóe lên một ánh lửa, “xẹt” một tiếng, nửa cánh tay trắng nõn như ngó sen rơi phịch xuống tuyết, co quắp lại, biến thành một cái rễ cây vàng vọt.

“Tới đó mau lên!” Nguyệt Bính nhảy nhót qua tảng đá, chạy về phía rừng cây. Tôi không dám chậm trễ, lấy hết can đảm chạy theo. Lão lùn nghe thấy tiếng bước chân, giẫm lên đầu một con nhân sâm, ngoảnh lại nhìn thấy chúng tôi, sắc mặt như muốn nói “té ra là vậy”.

Tôi phì phò chạy đến bên bìa rừng. Nguyệt Bính đứng lại nhìn lão già.

Lão kia phá lên cười: “Tao đang bắn khoăn hai con nhân sâm kia tìm ở đâu ra hai người để biến thành hình người như thế, hoá ra là hai thằng ranh này. Dù sao cũng bớt được khối việc cho tao. Đào vàng? Săn trộm?”

“Đều không phải. Chúng tôi đến đây tìm kiếm một món đồ. Thả chúng ra trước đã.” Nguyệt Bính chỉ vào con nhân sâm, có lẽ nó khó chịu khi nhìn thấy một người giống hệt mình bị giẫm đạp.

“Thả ấy à? Bọn này xảo trá ghê lắm.” Dường như lão chẳng hề quan tâm đến mục đích của chúng tôi, đưa tay chỉ vào rừng cây, “nhà chúng ở đây, sỉnh cái là trốn vào rừng ngay. Ban nãy chúng mày có nhìn thấy không? Cánh rừng ma quỷ này biết ăn thịt người đấy, muốn vào để bắt chúng nó ra à? Mất mạng như chơi.”

“Ông đã biết rõ, sao còn để bạn mình nộp mạng?” Nguyệt Bính nheo tít đôi mắt, giọng đầy giận dữ.

“Chúng nhìn thấy gái là quên luôn cả mạng, có phải tại tao đâu?” Lão đưa tẩu thuốc lên miệng hút, cười nhạt, “trước khi lên núi, tao đã nói rõ rồi, đến đây là để bắt Sâm Mẫu. Sống chết có số, phú quý bởi trời.”

Mặt mũi lão trông cũng khá hiền từ, nhưng lời nói nhẹ tênh, coi sáu mạng người kia chẳng khác nào cỏ rác. Tôi càng thêm phản cảm, kín đáo vòng ra sau lưng lão, chỉ đợi Nguyệt Bính ra tay.

“Kẻ bị treo chết đầu tiên, kiểu gì cũng không phải là tự nguyện chứ?” Nguyệt Bính gãi mũi, “tôi chỉ biết, bất cứ ai cũng không được tùy

tiện lấy đi tính mạng của kẻ khác.”

“Chíp hôi cũng đòi dạy đời.” Lão gõ tẩu thuốc vào trán con nhân sâm cho văng hết tàn thuốc đi, rồi lại giắt vào thắt lưng, “tao sống hơn nửa đời người, mục đích chỉ là muốn bắt Sâm Mẩu. Con nhân sâm hai mươi lăm năm mới ra khỏi rừng một lần. Lần trước, tao trà trộn vào đội chặt gỗ làm đầu bếp, rình bắt một con nhân sâm, thế mà lại bị một gã thợ đốn gỗ bắt ăn mất. Lần này, kiểu gì cũng không thể bắt trượt...”

Giọng lão mỗi lúc một nhỏ. Tôi càng nghe càng kinh ngạc, chẳng lẽ lại có chuyện trùng hợp đến vậy? Tôi bất giác động tai lắng nghe chăm chú.

Nguyệt Bính chợt biến sắc mặt, xô thẳng vào lưng tôi. Bên tai vang lên hai tiếng súng đánh giòn, nòng súng sấn trong tay lão già bốc khói trắng.

Bầy chó giật mình, sợ hãi kéo xe trượt tuyết chạy đi mất hút. Lão già nhỏ toẹt một bãi nước bọt: “Đúng là dạng súc sinh vong ân bội nghĩa!”

Nguyệt Bính nằm sấp dưới tuyết, lưng áo rách toạc lộ ra những lỗ thủng đầm máu, máu tươi đỏ thẫm xối xả trào ra từ bả vai, nhanh chóng nhuộm đỏ vạt tuyết xung quanh.

“Mẹ kiếp!” Tôi găm lên, nhảy nhót về phía lão, nhưng lồng ngực đau xé như rách toạc. Tôi cúi đầu nhìn xuống, thấy một vệt máu đang loang rộng, nhuộm đầm áo ngoài. Tôi bước thêm được vài bước thì hai chân không đỡ nổi cơ thể, loạng choạng ngã ập xuống tuyết.

“Bố ơi!” Tôi nghe có tiếng gọi từ trong rừng vọng ra.

Mặt tuyết lạnh ngắt đã khiến ý thức mịt mờ của tôi hồi tỉnh chút ít. Tôi gắng gượng ngẩng đầu lên, thấy đám con gái lỏa thể buông thông tay đứng dật sang hai bên. Từ trong rừng sâu bước ra một đôi nam nữ lỏa thể, tóc dài buông xõa, đẹp đến bàng hoàng.

Mái tóc của cô gái trắng muốt như tuyết, buông dài chạm tuyết, sáng lấp lánh dưới ánh mặt trời.

6

Trong lúc nửa mơ nửa tỉnh, dường như có người nâng cổ tôi dậy, cạy miệng đổ vào thứ nước gì đắng đắng. Nhưng chảy vào đến họng lại thành ngọt. Một làn hơi ấm từ đan điền lan tỏa lên trên, xương cốt toàn thân tê nhức giống như vừa tỉnh dậy từ giấc ngủ say sưa sau khi mệt mỏi quá độ.

Tôi mở mắt. Đập vào trước mắt tôi là một người con gái lỏa thể tay cầm chậu gỗ sồi, dùng vỏ cây thấm nước xoa vào ngực tôi. Thấy tôi tỉnh lại, cô tỏ ra mừng rỡ, đôi mắt tuyệt đẹp chớp chớp, đôi môi xinh tuôn ra một tràng những câu mà tôi chẳng hiểu gì.

Cô gái biết tôi nghe không hiểu, bèn đưa tay ấn hai vai tôi xuống, ra hiệu cho tôi tiếp tục nghỉ ngơi. Bộ ngực cô gần như chạm vào mũi tôi. Tôi ngửi thấy làn hương thiếu nữ quyến lẫn với mùi hoa cỏ thơm tho, mắt không biết tránh đi đâu, đang ngượng ngùng không biết nên làm thế nào thì Nguyệt Bính lom khom từ bên ngoài chui vào, thấy vậy thì xấu hổ quay mặt đi: “Xin lỗi, tôi không nhìn thấy gì đâu nhé.”

Cô gái đỏ mặt, liếc tôi một cái rồi bưng chậu gỗ bối rồi chạy thẳng ra ngoài. Lúc này tôi mới nhớ ra, hai chúng tôi bị phát súng của gã kia bắn trúng chỗ hiểm, tại sao giờ vẫn còn sống? Nói ra cũng thật kỳ lạ, đầu óc tôi lúc này sáng láng hơn hẳn bình thường, tôi lập tức nhận ra một vấn đề: cô gái lỏa thể xinh đẹp kia dường như hiểu được lời nói của Nguyệt Bính!

Tôi sờ lên ngực, nào thấy có vết thương gì? Nguyệt Bính ngồi khoanh chân bên đống lửa, tiếp thêm hai cành gỗ thông, ngọn lửa bùng

lên sáng rực, lúc này, tôi mới nhìn rõ chúng tôi đang ở trong một hang đá nhỏ.

“Nguyệt Bính, đây có phải là thiên đường không?”

“Thiên đường của mày xây trong hang hử?”

“Chí ít cũng không phải là địa ngục. Địa ngục mà có người đẹp quyến rũ phục vụ tận tình thế kia, chắc không ai muốn làm người tốt nữa.”

“Thằng kia, rõ ràng mày biết chúng ta đang sống nhàn mà còn giả vờ ngây thơ! Tao cũng vừa tỉnh lại chưa lâu, ra đây với tao, có thứ này hay lắm.”

Tôi mừng quá, tuy không biết đã xảy ra chuyện gì, nhưng chỉ cần chúng tôi vẫn còn sống ổn, thì chuyện gì cũng không quan trọng nữa!

Ra khỏi hang núi, tôi nhìn khắp xung quanh, có lẽ đây là ở sâu trong rừng bạch dương, không nhìn thấy bóng dáng những cô gái lỏa thể đâu nữa. Nguyệt Bính đi đến trước một cái cây to bằng cả thân người, đẩy dịch hòn đá lớn tựa vào gốc cây, để lộ một cửa hàng tối om, rồi nhảy vào trong đó. Tôi không chút do dự, cũng nhảy luôn theo.

Trước mắt bỗng nhiên sáng trưng, khiến tôi giật nảy mình. Chưa nói đến chuyện chúng tôi đang bay lơ lửng trên không, mà khoảng cách đến đáy hang ít nhất phải ba đến năm mét.

Nguyệt Bính bám lấy sợi dây leo, mặt méo xệch: “Bí Ngô, sao mày hấp tấp thế?”

“Tại tao quá tin mày!” Tôi vừa nói vừa gấp gối thót bụng, chân vừa chạm đất liền lăn đi lông lốc cho đến khi va phải vách đá, tiêu bớt lực va chạm. Còn Nguyệt Bính thủng thẳng leo xuống: “Thân thủ không tồi!”

Tôi vịn vào vách đá, đang định đứng dậy, nào ngờ vách đá trơn nhẵn, suýt thì trượt ngã. Vách đá tỏa ra ánh sáng xanh dịu dịu, giống như mặt

hồ. Tôi sờ vào, thấy trơn bóng, té ra là nguyên một khối ngọc cỡ lớn!

“Hang này được đào để tìm mạch ngọc, nếu để người đời biết được, chỉ một năm sẽ bị đào sạch sẽ.” Nguyệt Bính đi vào sâu trong hang, “lát nữa nhìn thấy bất kỳ thứ gì cũng đừng quá kinh ngạc đấy.”

Tôi thấy nó thần nhiên, không giống như có gì nguy hiểm, nên cũng vững dạ, bèn thủng thẳng đi ngắm ngọc.

Vòng qua một chỗ ngoặt, tôi sờ vách ngọc, đang âm thầm cảm thán sự thần kỳ của thiên nhiên, thì bỗng nhìn thấy một đám người hoặc xa hoặc gần bị phong kín trong khối ngọc. Nhìn kỹ, đám người này đều ở trong tư thế đang đi, vân ngọc xung quanh hơi uốn lượn, giống như đang rẽ nước mà đi vậy. Khoảng cách giữa người gần nhất với vách tường ngọc là nửa mét, tôi nhìn rất rõ, người đó thấp hơn tôi chút ít, khoảng một mét tám, cái đầu tròn to tròn ung ủng, không thấy mắt mũi miệng, chỉ có một kẽ nứt chạy dọc ở vị trí sống mũi. Không có cổ, đầu nổi thẳng với bờ vai rộng gần cả mét, hai cánh tay chia làm bốn đốt, buông thõng quá gối. Ngón tay dài gấp ba lần người bình thường, đầu ngón tay có cục thịt tròn. Hai chân rất ngắn, còn chưa bằng cẳng chân tôi, bàn chân lại giống như hai mảng thịt, bẹt dí, bằng phẳng.

Tôi dán mặt vào vách tường ngọc quan sát, thấy từ trong kẽ nứt trên sống mũi “người” này nhô ra một thứ giống như hoa loa kèn mọc đầy gai ngược, rồi hướng về phía tôi kêu “bụp” một tiếng, phun ra dòng chất lỏng màu xanh ngọc. Tôi vội ngả đầu về phía sau tránh, mới nhớ ra còn cách một lớp ngọc dày. Chất lỏng màu xanh nhanh chóng ngưng tụ trong khối ngọc, để lại lớp lớp vân tròn như sóng nước.

“Người biến dị? Người ngoài hành tinh?” Tôi tò mò hết sức, nếu trong tay có công cụ, tôi rất muốn bổ ngọc ra xem.

“Mày nghĩ mình là Wisely⁴ chắc?” Giọng Nguyệt Bính vang vang trong hang đá, “chúng là nhộng ngọc đấy. Lại đây mau lên, Sâm Mẫu đang đợi chúng ta.”

Tôi đang định mất trước mắt sau tranh thủ gõ lấy một miếng ngọc mang về làm mặt đá đeo lên cổ, nghe tiếng gọi của Nguyệt Bính mới cảm thấy xấu hổ. Lần đầu tiên nhìn thấy khối ngọc tinh khôi không chút tì vết, lại nhìn thấy loài nhộng ngọc lạ lùng, thì lóa cả mắt không thấy gì khác nữa. Lúc này, tôi mới nhận ra phía trước khối ngọc trong veo thấu đáy này có một đôi nam nữ đang ngồi nghiêm trang. Diện mạo của họ tuần tú kiêu diễm lạ thường, mái tóc trắng bạc của cô gái buông dài, che phủ toàn bộ cơ thể, chính là đôi nam nữ mà tôi đã nhìn thấy trước khi hôn mê.

Cô gái kia có lẽ chính là Sâm Mẫu.

Nguyệt Bính đi trước tôi mấy bước, hai tay chấp lại, khom lưng ngồi xuống. Tôi vội vàng tiến tới, bắt chước theo nó, cũng chấp cũng vái cũng khoanh chân ngồi.

Nhìn gần, càng thấy đôi nam nữ trước mặt hoàn mỹ đến kinh ngạc. Anh chàng kia tóc dài ngang thắt lưng, mắt to mày rậm, sống mũi cao, khuôn mặt góc cạnh rõ ràng, đôi môi mím chặt, chiếc cằm hơi vểnh ra phía trước, cương nghị nhưng vẫn giữ vẻ nhu hòa. Mái tóc của cô gái gần như phát sáng, cặp lông mày lá liễu mảnh dài cũng mang màu bạc, đôi con ngươi màu trắng ngà, sống mũi cao mảnh dẻ càng tôn lên đường nét kiêu diễm khả ái của khuôn mặt, đôi môi phớt hồng he hé, để lộ hàm răng trắng như ngọc trai, suýt nữa khiến tôi lóa mắt.

Tôi bỗng nảy ra ảo giác: hai người kia chắc hẳn là thần tiên.

Anh chàng kia mỉm cười, giọng nói truyền cảm vô cùng dễ mến: “Cảm ơn các anh đã không tổn thương đến hai đứa con của chúng tôi.

Đây là vợ tôi, cô ấy không có tên, các anh cứ gọi cô ấy là Sâm Mầu.” Khi anh ta lên tiếng, Sâm Mầu ngoảnh nhìn đăm đăm, nở nụ cười rất đổi ngọt ngào.

Tình yêu, tức là cho dù bạn đang làm gì, vẫn luôn có một người âm thầm hướng mắt dõi theo.

“Ông già kia chính là cha tôi, tên tôi là...”

Xin thứ lỗi cho tôi đã giấu tên của chàng trai đó, bởi vì sự việc quá ư chấn động, tôi không muốn gây ra những ảnh hưởng không đáng có.

Tôi đứng bật dậy, lùi lại phía sau vài bước, tay vô thức chỉ vào anh ta, miệng há hốc không nói nên lời.

Nguyệt Bính có vẻ như đã biết được từ trước: “Tôi hứa sẽ giữ bí mật cho anh.”

Tôi cố gắng trấn tĩnh lại. Hơn hai mươi năm trước, trong nước nổi lên hai nhà thám hiểm đại tài, là hai cha con, họ đã đi tới rất nhiều vùng đất tưởng như không ai có thể đặt chân đến. Nhưng khi thực hiện chuyến thám hiểm với ngọn núi tuyết này, hai cha con họ đã mất tích một cách bí ẩn. Đội tìm kiếm cứu nạn phát hiện ra khu lều hoang phế của họ trong rừng sâu, nhưng không có dấu vết bị dã thú tấn công. Trong lều còn để lại một trang giấy: “Tôi đã trở lại”. Thông qua giám định nét bút, là của anh con trai. Chuyện này đã trở thành một câu đố chưa có lời giải, tổn không biết bao nhiêu giấy mực của giới thám hiểm.

Không ngờ hôm nay, tôi lại gặp họ ở đây!

“Ngồi đi. Lúc này tao cũng kinh ngạc như mày.” Nguyệt Bính thẳng nói.

“Chuyện rất phức tạp, từ từ tôi sẽ kể cho các anh nghe.” Anh ta quay sang nắm lấy tay Sâm Mầu.

Để tiện cho việc ghi chép, tôi sẽ tạm đặt cho anh ta cái tên giả là Hà Tử Minh.

7

Khi Hà Tử Minh tròn bảy tuổi, bắt đầu vào tiểu học, lần đầu tiên tiếp xúc với môn mỹ thuật, cậu bé đã vô cùng hào hứng. Khi cậu bé vui mừng mang bài vẽ được thầy giáo cho điểm mười về khoe với bố, mong nhận được lời khen, bố cậu nhận lấy bức vẽ, tay bỗng run lên, bức vẽ rơi xuống sàn.

“Ai cho con vẽ những thứ này?” Ông bố nhặt bức tranh lên, tờ giấy run bần bật.

Hà Tử Minh lúng túng: “Thầy bảo chúng con nghĩ cái gì thì vẽ cái đó. Con... con...”

Ông bố trấn tĩnh lại, nặn ra một nụ cười: “Tử Minh, con vẽ rất đẹp. Nhưng nghề vẽ tranh không có tương lai. Con phải gắng học cho tốt, sau này thi đỗ đại học, tìm một công việc tử tế.”

Hà Tử Minh ngơ ngác gật đầu. Ông bố cất bức tranh đi, vào bếp nấu cơm. Ông thần thờ nhìn nồi nước sôi lục bục trên bếp, rồi lại lấy bức tranh ra ngắm, cơ mặt bỗng co gập không kiềm chế nổi, ánh mắt lộ vẻ hoang mang sợ hãi, ông đưa bức tranh vào ngọn lửa.

Ánh lửa bùng lên, tờ giấy chốc lát đã hoá thành tàn tro, cong vênh xoắn tít, vết bút chì còn sót lại lơ mờ hiện lên một ngọn núi lớn.

“Bố ơi, con sợ!” Khi Hà Tử Minh tỉnh dậy, trên đầu giường chồng chất những bức ký họa chì lộn xộn. Cậu giơ tay, trong kẽ tay đầy những vụn chì, thì hét lên kinh hãi.

Người bố nhìn những bức ký họa rơi khắp phòng, đều vẽ những ngọn núi lớn giống hệt nhau, thì sầm mặt xuống thở dài: “Tử Minh, đừng sợ, mặc quần áo vào, bố đợi con trong phòng làm việc.”

Hà Tử Minh mặc xong quần áo, đi sang phòng làm việc. Ông bố dịch chuyển những cuốn sách trên giá, rút ra một túi giấy bìa đã bạc màu, cầm trên tay nhìn hồi lâu rồi mới giữ sạch bụi, tháo dây buộc, đổ từ bên trong ra một đồng giấy Tuyên⁵".

“Năm bố lên bảy, cũng giống như con.” Ông bố đưa xấp giấy Tuyên cho Tử Minh.

Hà Tử Minh lật giở từng tờ, chỉ vài nét bút lông đơn giản đã phác họa nên một trái núi lớn, giống hệt như trái núi mà cậu đã vẽ.

“Bố không biết là chuyện gì,” ông bố đẩy tấm bình phong che tường ra, dày đặc trên tường là những bức vẽ giống hệt nhau, “người nhà cho rằng bố chưa quên ký ức của kiếp trước, nên mời cao nhân đến thu hồn, nhưng vô ích. Khao khát vẽ núi của bố ngày càng mãnh liệt, thậm chí đến nỗi cứ hễ rảnh tay, bố lại vẽ liên tục không dừng được. Mỗi lần vẽ, bố đều cảm giác ở đó có người đang gọi.”

Hà Tử Minh đưa tay sờ lên bức tranh khắc bằng dao trên tường, trong lòng dâng lên một cảm giác vô cùng thân thiết: “Bố ơi, bố đã đến nơi này bao giờ chưa?”

Ông bố gượng cười: “Chưa. Nhiều năm nay, bố đã tìm kiếm khắp nơi, nhưng chưa có kết quả. Bí mật này bố đã giấu kín nhiều năm, không ngờ, con cũng như vậy.”

“Con cũng nghe có người gọi tên con.” Trong đôi mắt ngây thơ của Hà Tử Minh lộ ra vẻ trưởng thành rất không hợp tuổi, “bố ơi, chúng ta cùng đi tìm nhé.”

Hai mươi năm sau, trên núi Baek Du. Hai cha con ngồi quanh đồng lửa trong lều, lặng lẽ nhìn bọt khí nổ lục đục trong ấm nước đang sôi.

“Bố ơi, nếu ở đây cũng không tìm được, vậy chúng ta di chuyển mục tiêu đến sa mạc phía tây nhé.” Hà Tử Minh khoanh tròn một dấu đỏ trên

tắm bồn đồ.

“Tử Minh, bố mệt rồi.” Ông bố uể oải khép mắt, “những nơi có thể, bố đều đã đến, giờ bố chỉ muốn về nhà uống rượu nghe kịch, nằm dài sưởi nắng thôi. Bố thường nghĩ, chúng ta tìm kiếm bao năm, có ý nghĩa gì? Dù không tìm thấy, cũng có hề gì?”

“Bố ạ, điều đau khổ lớn nhất của đời người, đó là biết một nửa chân tướng nhưng không thể nào chạm đến toàn bộ chân tướng.” Hà Tử Minh xách ấm rót trà đưa cho bố, “giống như ấm nước này, chúng ta không biết khi nào nó sẽ sôi. Nếu đợi mãi đợi mãi mà nước vẫn không sôi, quả là khó chịu vô cùng!”

“Suy nghĩ của người trẻ, bố không hiểu được.” Ông nhấp một ngụm trà, rồi nhè lá trà ra, “Thập Vạn đại sơn suýt mất mạng vì chướng khí mấy lần, ở Miêu Cương thì suýt bị cương thi xé xác, núi Côn Lôn thì gặp nhộng khổng lồ...”

“Bố, con hứa với bố, nếu nốt lần này vẫn không có kết quả, bố con mình sẽ quay về, không tìm kiếm nữa.” Hà Tử Minh nhìn bố chăm chăm, trong lòng chua xót. Mới có mấy năm mà tóc ông đã bạc trắng đầu...

Ông bố cười hài lòng: “Con cũng nên tìm một công việc tử tế, lấy vợ, sinh con. Bố muốn làm ông nội rồi.”

“Tử Minh... Hà Tử Minh...” Ngoài lều bỗng vang lên tiếng gọi.

Hai bố con nhìn nhau, rồi cùng nắm chặt súng săn, đưa nòng súng gạt cửa lều ra một khe hở, nhìn ra ngoài. Rừng cây mờ mịt trong đêm khuya, cỏ cây lay động, có vô số con mắt màu xanh đang nhấp nháy. Những con dã thú không rõ tên luồn lách trong cỏ dại, lưu lại từng vệt sáng xanh lét trong bóng tối.

Đột nhiên, từ sâu thẳm trong rừng cây lóe lên những luồng sáng trắng lóa mắt. Bên trong ánh sáng chói loà, có một bóng người tiến tới, mỗi lúc

một gần, rồi dừng lại ở bìa rừng.

“Tử Minh, anh đến rồi đấy ư, em đợi anh lâu lắm rồi.” Ánh sáng trắng đã tắt. Một người con gái lòa thề, mái tóc trắng bạc chảy dài như thác đang đứng đó mỉm cười.

Đám dã thú chui ra khỏi vạt cỏ dại, thì ra là hơn chục con cáo, rạp mình nằm xuống, kêu lên “chít chít”.

“Yêu tinh!” Ông bố biến ngay sắc mặt, giương súng nhắm thẳng vào người con gái.

“Bố, từ từ đã.” Trong mắt Hà Tử Minh, vô số ảo ảnh vùn vụt lướt qua, “chúng ta đã tìm thấy rồi, đây là quê hương của chúng ta.”

“Tử Minh!” Ông bố giận dữ quát lên, “đừng để hồ ly tinh hớp mất hồn!”

Hà Tử Minh sắc mặt mơ màng, đi ra khỏi lều, trước nòng súng của ông bố: “Bố ơi, cô ấy không phải là hồ ly, cô ấy là vợ của con, Sâm Mẫu.”

“Anh đã nhớ lại rồi sao?” Sâm Mẫu nắm tay Tử Minh.

“Tử Minh, tránh ra!” Ông bố vừa giương súng ngắm, vừa gầm lên. Mắt của bầy cáo từ xanh lục chuyển sang xanh lam, ông bỗng nhận thấy mình toàn thân bất động, chỉ còn biết hai mắt trân trân nhìn con trai và Sâm Mẫu dắt tay nhau đi vào rừng sâu. Bầy cáo ngoan ngoãn bước theo sau.

8

“Kiếp trước anh đã ở đây phải không?” Nguyệt Bính nghe xong, hỏi lại, “cô ấy là Sâm Mẫu, còn anh là Sâm Vương?”

“Kiếp trước của tôi là một con cáo.”

Tôi sực nhớ đến một câu chuyện, buột miệng nói: “Canh giữ sâm?”

“Anh thông minh lắm.” Hà Tử Minh gật đầu, “kiếp trước của tôi là một con cáo bảo vệ nhân sâm. Cứ một trăm năm, chủ nhân của chúng tôi sẽ đến đây ăn sâm để bổ sung dương khí. Trong lúc canh giữ rừng sâm, tôi đã yêu Sâm Mẫu. Đơn giản chỉ có vậy.”

“Tôi hiểu rồi!” Nguyệt Bính nhướn mày, nở một nụ cười rất hiếm thấy từ sau khi lên núi, “Bí Ngô, chúng ta sắp tìm được cáo chín đuôi rồi.”

Hà Tử Minh và Sâm Mẫu cùng gật đầu. Hà Tử Minh thật lòng khen ngợi: “Anh còn thông minh hơn nữa.”

Tôi có phần bức dọc: “Nguyệt Bính, úp mở gì nữa, nói rõ ra đi.”

“Cáo chín đuôi nhờ vào nhân sâm để hút dương khí tu luyện, đây chính là nơi cáo chín đuôi đến để ăn nhân sâm. Bầy cáo ở đây bảo vệ nhân sâm, không để cho loài người lấy mất. Trên những thân cây trong rừng bạch dương, mày có nhận ra không, đều có một vết sẹo trông như mắt người. Mắt cây chính là kết giới do cáo chín đuôi tạo ra, để phòng ngừa cáo và Sâm Mẫu bỏ đi.

Nguyệt Bính kể rất đại khái, tôi phải tiêu hoá mất một lúc mới hiểu rõ mối quan hệ logic trong đó.

Rừng bạch dương canh giữ bầy cáo, bầy cáo coi giữ nhân sâm, nhân sâm dành cho cáo chín đuôi ăn.

Tôi thầm nghĩ, lẽ nào anh chàng này ở mãi trong rừng buồn chán quá, lén chạy ra ngoài, bị mắt cây phát hiện rồi treo cổ lên cây? Có được người vợ xinh đẹp nhường này mà vẫn không chịu ở yên một chỗ, đúng là lòng người không biết thế nào là thỏa mãn.

Không kìm được, tôi bèn buột miệng hỏi: “Vậy tại sao anh lại chết?”

“Đạo trời tuần hoàn, vạn vật đều có ước muốn riêng. Giống như các anh...” Hà Tử Minh chạm vào con nhộng ngọc bên trong tường ngọc, “sâm nhờ vào ngọc tinh do trùng ngọc phun ra để tụ thần đề khí, chuỗi

thức ăn trong giới tự nhiên không có tầng cao nhất cũng không có tầng thấp nhất. Mỗi năm đều có một ngày, tôi có thể tự do ra vào rừng cây, tha sâm giống đi trồng trên núi Baek Du, để mọc thành nhân sâm, tặng cho con người và muôn loài. Có một năm, tôi bị thợ săn bắt lấy, lột da bán lấy tiền. Người thợ săn đó, chính là kiếp trước của bố tôi. Nhân quả tuần hoàn, kiếp trước ông ta giết tôi, kiếp này lại trở thành bố để, đưa tôi tìm về quê hương. Đợi khi ông ấy tỉnh lại, tôi sẽ giải thích rõ ràng. Nói như vậy, đúng là rất huyền diệu. Ví dụ như người đào sâm biết được rằng, dùng sợi dây đỏ buộc vào cây sâm, nhân sâm sẽ không chạy mất, nhưng nguyên nhân thực sự là do lông của cáo có màu đỏ, nhân sâm ngỡ rằng đó là cáo chín đuôi đến ăn sâm, nên ngoan ngoãn nằm im để cho ăn.”

“Nếu chúng tôi tìm được cáo chín đuôi, kết giới liệu có bị giải trừ không? Các vị liệu có được tự do không? Không còn bị cầm chân và bị ăn nữa?” Nguyệt Bích nheo mắt cười hỏi.

“Có lẽ là vậy. Nhưng giờ đây, chúng tôi rất tự do, chúng tôi sống rất ổn. Cho dù thoát khỏi cáo chín đuôi, con người vẫn cứ tàn sát cáo và thu hái nhân sâm, vẫn ham muốn những bộ lông cáo đẹp để và giá trị quý báu của nhân sâm. Sự tồn tại của sự vật này là để thỏa mãn cho nhu cầu của sự vật khác, vốn chẳng phải là chuyện đáng buồn.” Sắc mặt Sâm Mẫu vẫn rất bình thản, cứ như đang nói về một chuyện chẳng liên quan gì đến mình.

Nhưng trong lời nói của cô, tôi nhận thấy niềm đốn đau và tuyệt vọng.

“Chúng ta đi thôi.” Nguyệt Bích đứng dậy cúi đầu, “cảm ơn hai vị đã cứu chúng tôi.”

“Hai đứa trẻ tinh nghịch, ha ha, tất nhiên cũng bởi được tôi dung túng, chạy ra khỏi rừng cây, ăn mất mì của các anh mà các anh không làm gì

chúng, chúng tôi phải cảm ơn các anh mới đúng.” Hà Tử Minh và Sâm Mẩu khom lưng trước chúng tôi.

Tôi cũng vội vàng khom lưng xuống, chốc lát, bầu không khí trong hang ngọc trở nên khách khí vô cùng.

“Nếu muốn, các anh có thể ở lại đây. Tôi cũng từng là con người, nên hiểu rõ nỗi phiền não của con người. Ở đây vô lo vô nghĩ, cuộc sống vô cùng vui vẻ.” Hà Tử Minh chân thành nói.

Tôi và Nguyệt Bính nhìn nhau, rồi cùng lắc đầu. Nhân gian tuy có phiền não, lo âu, đau khổ, tranh chấp, nhưng đây cũng chính là mùi vị của cuộc đời.

Hồng trần muôn trượng, có buồn có vui, chỉ cần con người ta chớ quên bỏ bản tâm là được!

CHƯƠNG 8 TRUYỀN THUYẾT NGƯỜI TUYẾT

Trên núi Baek Du thường có người tuyết thoát ẩn thoát hiện. Từng có một làng săn bắn vào lúc thợ săn vắng mặt đã bị người tuyết tấn công, bắt đi hai phụ nữ. Tám chín tháng sau, người ta bắt gặp hai người phụ nữ đó cơ thể lỏa lồ nằm mê man trước cổng làng, khắp người chỉ chút vết cào xé. Sau khi họ tỉnh lại, ánh mắt đờ đẫn, mặc cho người khác hỏi thế nào, cũng chỉ lặp đi lặp lại hai tiếng: “Người tuyết... người tuyết...” Bô lão trong làng nói rằng, hai phụ nữ đó bị người tuyết bắt đi để duy trì dòng giống. Dân làng tin thật, bèn nhốt họ lại, hàng ngày chỉ cho chút cơm canh cầm hơi.

Hơn một tháng sau, thợ săn trong làng đang ngủ sau, bỗng nghe chó sủa văng lên, vội vác súng chạy ra, nhưng lại nhìn thấy mười mấy con chó bị xé xác, bức tường phía sau căn nhà giam hai người phụ nữ bị phá thủng một lỗ toang hoác, không thấy hai người họ đâu nữa.

1

Chia tay làng sâm cáo, chúng tôi theo tấm bản đồ mà Hà Tử Minh vẽ giúp, tiến về nơi ẩn náu của các chín đuôi. Trước khi đi, Sâm Mẩu còn tặng cho chúng tôi khoảng chục quả nhỏ đỏ chót, vị đắng chát, ăn vào tê cả lưỡi, nhưng sau đó tinh thần phấn chấn, sức lực tràn trề, đi đường chẳng cần ăn cũng không thấy đói. Đến nửa đêm, đầu óc vẫn tỉnh táo

không tài nào ngủ được, tôi và Nguyệt Bính liền đánh cờ tướng ăn tiền đến tận sáng.

Cứ thế liền năm ngày, tôi đã thua sạch toàn bộ thu nhập trong kiếp sau cho Nguyệt Bính. Trong lúc mài miết đi đường, tôi vẫn không thôi dần vật, ván cuối cùng tối hôm qua rõ ràng tôi đã có thể chuyển bại thành thắng, nếu lúc đó không phải vì Nguyệt Bính cố tình nhắc đến cô gái lòa thể trong làng sâm cáo khiến tâm trí tôi rối loạn, thì đầu đến nỗi thua trắng. Đúng là xui tận mạng!

“Đến rồi!”

Tôi đang mài suy nghĩ linh tinh thì Nguyệt Bính giở bản đồ, đối chiếu với một ngọn núi vô danh cách đó không xa, buông ra một câu. Trong lòng tôi bỗng thấy hồi hộp lạ thường. Tôi nhìn về phía đó, thấy ngọn núi cao chừng năm sáu trăm mét, dưới chân núi có rừng thông xanh ngắt bao phủ, lan đến lưng chừng núi. Trên đỉnh núi tuyết giăng trắng lóa, khói sương băng lạnh, tụ thành từng cụm mây bay.

Nguyệt Bính bỏ ba lô xuống, đứng tựa gốc cây quan sát, một hồi lâu chẳng nói năng gì. Tôi đang định kiểm tra xem phong thủy của ngọn núi này có hợp với Ngũ hành Bát quái gì hay không, nhưng lại nghĩ: Nơi cần đến cũng đã đến rồi, nghiên cứu cái này cũng có tác dụng gì. Nếu là hiểm địa hung ác nhất hạng, chẳng có lẽ tôi lại không lên?

“Bí Ngô, tao cảm thấy có gì đó không ổn.” Nguyệt Bính lấy ra một quả đồ, đặt trên lòng bàn tay rồi bỏ tọt vào miệng nhai.

Tôi ngồi xuống đóng hành lý: “Chúng ta đã bao giờ gặp chuyện gì ổn đâu?”

“Trước khi đi, Sâm Mẫu có nói cỗ quan tài đồng xanh nằm ở chính giữa đỉnh núi,” Nguyệt Bính nhướn mày, “đỉnh núi đầy sương mù thế

kia, có hai khả năng. Hoặc đó là núi lửa đang hoạt động, hoặc là trên đỉnh núi có hồ nước.”

Tôi không nghĩ đó là vấn đề: “Nguyệt Bính, mày nghĩ nhiều quá rồi đấy. Mặc kệ là núi lửa đang hoạt động hay có ao hồ, chúng ta cũng...”

Nguyệt Bính chau mày cắt ngang: “Mấy hôm nay mày thua cờ nhiều quá nên bại não rồi à? Chúng ta không phải là phượng hoàng, cũng không phải là người nhái, nếu trên đó là miệng núi lửa hay ao hồ, thì chui xuống dưới thế nào được?”

Giờ tôi mới vỡ lẽ: “VẬY phải làm sao? Không lẽ lại hạ trại ở đây đợi cáo chín đuôi đủ trăm năm xuất hiện? Tao không thể sống lâu đến thế được đâu.” Tôi nói dây giày cho thoải mái, “Nguyệt Bính, đừng nghĩ nhiều nữa, đi thôi! Tao biết mày lại định bỏ tao ở đây rồi lên núi một mình. Nói cho mày biết, mày không có cửa đâu!”

“Thằng điên, tao mà vĩ đại thế à?” Nguyệt Bính xốc lại ba lô rồi huýt sáo, “cáo chín đuôi, hãy đợi đấy, ta tới đây!”

Tôi cũng gân cổ hét lên thật lớn: “Ta tới đây!”

Giọng của chúng tôi vang vọng từng hồi đồn dập trong khe núi.

“Nguyệt Bính!” Tôi vốc một nắm tuyết, xát lên khuôn mặt nóng bừng vì quá hưng phấn, “mày đã nghĩ xong chuyện về nước sẽ làm gì chưa?”

“Ngủ chứ làm gì.” Nguyệt Bính vươn vai.

“...”

Chúng tôi băng qua cánh đồng cỏ khô trong thung lũng, từ từ tiến lại gần núi tuyết. Mặt đất bốc hơi nóng nghi ngút mang theo mùi lưu huỳnh, bãi cỏ khô màu vàng từ từ chuyển sang màu xanh, thỏ, hoẵng, gà rừng đâu đâu cũng thấy. Khe suối róc rách chảy ngang qua khe núi, bấy cá vảy lấp lánh nắng đang rửa cỏ kiếm mồi.

Đây, chính xác là một ngọn núi lửa đang hoạt động.

Bắt cá, hái nấm, lượm trứng, đốt lửa, đun nước, chúng tôi đã có một bữa tối thịnh soạn trước khi lên núi. Có lẽ vì ai cũng nghĩ không biết ngày mai sẽ xảy ra chuyện gì nên chẳng có hứng để mà nói chuyện, ăn xong, hai thằng đều lăn ra ngủ, tinh tâm dưỡng sức.

2

“Nguyệt Bính, cái hồ này có sâu lắm không?” Tôi nhặt hòn đá ném xuống hồ, tiếng nước bắn lên nghe nặng trĩu. Nhìn xuống lòng hồ, thấy nước xanh ngắt, hơi lạnh căm căm phả vào trước mặt, sóng gợn lăn tăn khiến cho cái bóng lộn ngược của tôi méo xệch. Tôi rùng mình ớn lạnh, bất giác lùi lại, tránh xa mặt hồ.

Nguyệt Bính ngồi bên mép hồ, thọc tay xuống nước kiểm tra độ lạnh: “Bí Ngô, mày nín thở được bao lâu?”

Tôi nhắm tịt: “Hai phút là cùng.”

Nguyệt Bính dốc sạch túi đựng nước: “Mỗi người nắm cái, buộc đá vào người rồi lặn xuống hồ, chắc đủ để cầm cự chừng nửa tiếng. Nếu dùng đến cái túi thứ tư mà vẫn chưa tới đáy thì phải lập tức bỏ đá ra để ngoi lên.”

“Ngộ nhỡ có thủy quái thì làm thế nào?” Trong lòng tôi vô cùng thấp thỏm, cảm giác sắp sửa có chuyện chẳng lành xảy ra.

Nguyệt Bính gãi mũi, nháy mắt bí hiểm: “Thủy quái ư? Thế thì chỉ có thể...”

“Phụt!” Một tia máu bắn vọt ra từ mạng sườn bên trái của Nguyệt Bính như mũi tên, một cái lưỡi dài ngoẵng sẵn sù thọc vào cơ thể nó, khều lấy lá gan nóng hổi. Mặt hồ cuộn sóng dữ dội, sóng ập vào mép bờ, hất Nguyệt Bính ngã nhào xuống đất.

Đụn sóng rào rào hạ xuống, để lộ một con quái vật khổng lồ đang vươn nửa cần cổ cao chừng nửa mét lên khỏi mặt hồ, đầu to ngang cổ, trên đầu có hai cục thịt to bằng quả bóng chuyền, hàm răng dày sít còn ngậm lá gan, trợn trừng cặp mắt to bằng trái sầu riêng nhìn tôi rồi lặn ngay xuống nước.

Sự việc xảy ra quá bất ngờ, khi tôi kịp hoàn hồn, nửa cơ thể của Nguyệt Bính đã lún sâu trong bùn đỏ.

“Nguyệt Bính!” Tôi gào lên, lao bổ tới, bứt đất ra, hai tay bịt chặt lấy vết thương khủng khiếp của Nguyệt Bính. Máu ồ ạt tuôn ra qua kẽ ngón tay tôi. Mặt Nguyệt Bính tái nhợt, khóe môi vẫn nhếch nụ cười, cơ thể nó cứ lạnh dần, lạnh dần.

Tôi gào thét gọi nó đến khàn giọng, vừa cố gắng cầm máu cho nó, đập thật mạnh vào tất các kinh mạch trọng yếu, nhưng tất cả đều vô ích.

Nguyệt Bính đã chết rồi!

Tôi thẫn thờ ngây dại. Tôi không thể tin rằng Nguyệt Bính lại chết thình lình đến vậy.

Chắc chắn là nó đang chuẩn bị mở mắt ra chọc ghẹo: “Bí Ngô, mày lại suýt mướt cái gì thế? Tao chỉ ngủ một giấc thôi mà!”

Màn đêm buông xuống. Cả một trời sao nhấp nháy trùm trên vùng núi Baek Du. Sương mờ bằng lăng che khuất mảnh trăng. Mặt hồ tĩnh mịch sóng gợn trong vắt. Tôi vẫn đờ đẫn ngồi cạnh Nguyệt Bính. Bàn tay tôi bất lực cào cấu vào mặt đất. Và tôi bất chợt nghĩ ra mình phải làm gì!

Tôi phải lặn xuống đáy hồ tìm cổ quan tài đồng xanh, đặt xác của Nguyệt Bính vào trong đó rồi đi tìm cáo chín đuôi, để biến điều ước làm cho năm người họ sống lại thành hiện thực. Nếu chẳng may gặp con quái vật kia, cùng lắm là liều chết. Với tôi lúc này, sống hay chết cũng không còn nghĩa lý gì nữa hết.

Quyết định là vậy, tôi bèn dốc sạch các túi da đựng nước, đựng đầy không khí vào trong đó rồi nút chặt lại, cắt mấy sợi dây leo, buộc vài hòn đá vào người thật chắc chắn, sau đó bật đèn lặn, từ từ bước xuống hồ. Nước hồ lạnh buốt, cửa vào chân tôi như dao cắt. Tôi không biết tiếp theo sẽ xảy ra chuyện gì, nhưng đây là lần đầu tiên, trong lòng tôi hoàn toàn không có một chút sợ hãi.

“Oạp... Oạp...” Nước đã ngập ngang ngực, sức ép của nước khiến tôi bắt đầu hít thở khó khăn. Tôi hít một hơi thật sâu rồi lặn xuống.

Nhờ sức nặng của đá nên tôi chìm xuống rất nhanh. Ánh sáng yếu ớt của đèn pin chiếu lên những sinh vật phù du li ti như hạt bụi, những vật hình sợi trôi nổi như xơ bông. Đột nhiên, tôi nhìn thấy một cái bóng màu trắng lướt qua trước luồng ánh sáng!

Tôi vội vã chiếu đèn về phía đó. Hiện ra trước luồng sáng là một bộ mặt người rửa nát, trương phình đến biến dạng, bị cá rửa lỗ chỗ, trông vô cùng khủng khiếp.

Bộ mặt đó mở trừng hai con mắt trắng dã, như đang nhìn tôi dò xét, lỗ mũi liên tục có bọt khí sủi ra. Đôi tay trương phình từ bóng tối chĩa vào trong quầng sáng, giữa các ngón tay có mảng thịt mỏng tang nổi lên, đầu ngón tay mọc vuốt cong, và đôi tay ấy, đang rẽ nước bơi về phía tôi.

Con quái vật hình người nhanh chóng tiến lại gần, há ngoác cái miệng thịt da rửa nát, rộng đến mang tai, từ trong cổ họng đùn ra một cái bọt khí to tướng. Cơ thể tôi vẫn tiếp tục chìm xuống. Con quái vật lao xuống theo, luồng nước ép thẳng xuống người tôi. Phổi tôi đau tức vì nín thở, tôi cố kiềm chế khát khao hít thở, lôi dao găm ra, định chờ đến khi quái vật lại gần sẽ đâm thẳng vào họng nó.

Đột nhiên, chân tôi đập phải thứ gì đó mềm mềm, cả hai chân bị ôm chặt lấy rồi tôi bị đẩy lên rất nhanh. Luồng nước đập vào lưỡi dao,

mạnh đến nỗi tôi nó vuột khỏi tay tôi, rơi vào trong nước. Tôi cúi nhìn, và thấy dưới chân tôi có vô số quái vật hình người, chen chúc như đám đòi nợ, trong đó có hai con đang ôm chặt lấy hai chân tôi, vấy những mảng thịt hình rẽ quạt ở cuối chi sau, đẩy tôi nổi lên. Con quái vật ở phía trên há miệng tấp vào cánh tay tôi đau điếng, tôi không chịu nổi liền bật kêu lên, chút hơi cuối cùng đang giữ trong phổi bị đẩy hết ra ngoài, ngực bồng rập như có mỗi thuốc súng đang chực nổ. Tôi bắt đầu sặc nước, màng nhĩ kêu lên ùng ục, cơ thể như muốn vỡ tung.

“Ùm!” Đúng lúc tôi sắp ngất lịm, trước mắt bỗng sáng loà, không khí trong lành ủa vào đầy trong phổi, cơ thể tôi bay vọt lên cao rồi rơi xuống bờ hồ. Tôi chống hai tay xuống đất, ho sặc sụa. Một bóng người nhô lên, trườn trên người tôi.

Tôi ngẩng đầu nhìn, Nguyệt Bính đang đứng dậy!

Tôi há hốc miệng, cầm rớt xuống tận ngực: “Nguyệt... Nguyệt Bính...” Nước mắt tôi ộc ra như suối.

“U u... u u...” Hơn chục con quái vật trồi lên mặt hồ, để lộ những cái đầu trọc lóc nham nhở vết thối rữa, đồng thanh phát ra tiếng kêu thảm thiết.

Nguyệt Bính không nghe thấy tôi nói gì, cứ thế đi lướt qua tôi, trên lưng vẫn còn vết thương toang hoác, từ từ bước xuống hồ.

Tôi vùng đứng dậy, lôi Nguyệt Bính lại. Nó lừ đừ quay người, cứng nhắc như một cỗ máy, đôi mắt bị phủ lên một lớp màng trắng, đờ đại nhìn tôi.

“Mày còn sống, hay đã chết?” Tôi cho nó hai cái bạt tai.

Da thịt nó lạnh ngắt, cứng đờ, nhưng lòng tôi còn lạnh giá hơn thế!

“Bí Ngô, đi đi. Đây là chốn về của tao. Không phải cứu tao, cũng chẳng cần thiết phải cứu họ. Không ai có thể chạy thoát được số phận.”

Cặp môi trắng bệch của Nguyệt Bính không hề mấp máy, nhưng tôi vẫn nghe thấy giọng nói của nó.

Trong đôi mắt trắng dã của nó vụt hiện ra tròng đen, rồi lại nhanh chóng tan biến.

“Bạn bè tao đang gọi tao kia, mãi rồi cũng về được, mệt quá.” Tóc Nguyệt Bính tróc ra từng mảng lớn, giữa các kẽ ngón tay mọc ra mảng thịt, móng tay vùn vụt dài ra, cũng lại rồi biến thành bộ vuốt cong.

Tôi tuyệt vọng đến tận cùng, khuỵu xuống bên mép nước, cổ họng tắc nghẽn không thốt nên lời, hai mắt trân trân nhìn Nguyệt Bính đi theo bầy quái vật hình người, từ từ chìm xuống nước.

Một hồi lâu sau, mặt hồ gợn sóng lăn tăn, phản chiếu một trời trăng sao vỡ vụn, dùng sự yên ắng rợn người để che giấu bầy quái vật hình người ghê sợ nơi đáy nước.

3

Tôi ngồi bật dậy, toàn thân túa mồ hôi lạnh. Ngọn đèn bão hắt ra những tia sáng âm đạm, mái lều ẩm cứng đưa tôi trở về với hiện thực.

Tôi vừa trải qua một CƠN ác mộng quá ư khủng khiếp!

Tôi há hốc miệng thở hồng hộc, đưa tay quệt mồ hôi trên trán. CƠN ác mộng quá chân thật, lòng tôi chưa hết bàng hoàng đau đớn. Cảnh tượng trong mơ vẫn như rành rành trước mắt, tôi thậm chí còn cảm nhận được cơn đau trong phổi do nín hơi quá lâu. Giấc mộng này, chắc chắn ám thị điều gì đó. Nhìn sang, Nguyệt Bính vẫn trằm chằm ngủ say sưa. Tôi ngồi bóp trán một hồi, cuối cùng, tôi nghiêng rằng đưa ra quyết định!

Tôi khẽ khàng lôi hộp kim ra, rút lấy vài cây kim châm cứu, châm vào huyệt ngủ trên người Nguyệt Bính. Sau đó, tôi mặc quần áo ấm, xốc ba lô lên lưng rồi bước thẳng ra khỏi lều.

Nếu giấc mộng này là điềm báo, vậy thì tôi tuyệt đối không được để Nguyệt Bính lại gần ngọn núi. Trong vòng mười hai tiếng đồng hồ, trước khi huyết mạch của Nguyệt Bính thông suốt trở lại, tôi phải lên được đỉnh núi, tìm cổ quan tài đồng xanh chết tiệt và con cáo chín đuôi trời đánh!

Tôi nhìn sao Bắc Đẩu để định vị, tôi uống một ngụm nước, vỗ mạnh vào ngực để tự khích lệ mình rồi sải bước lên đường.

Tôi men theo đường mòn trèo lên núi. Lòng dạ tôi rối bời với những cảnh tượng ghê sợ trong mơ, tôi buộc phải rút lá ngải ra ngậm để bình tâm trở lại. Cứ thế, tôi băng qua bãi cỏ dưới thung lũng, rồi tiến vào khu rừng thông dưới chân núi. Nhìn qua lớp lá thông um tùm, đỉnh núi dường như ở ngay trước mắt. Thế nhưng quãng đường thực tế lại rất xa xôi.

Giữa đường, tôi ngồi xuống bên gốc thông để nghỉ chân. Khi vịn cây đứng dậy định đi tiếp, ngón tay tôi chạm phải một vết rạch trên thân cây. Tôi bật đèn soi, thấy vỏ cây bị bóc mất một mảng rộng một tấc dài ba tấc, nhựa thông chảy ra vẫn chưa khô, chứng tỏ mới có người dùng dao rọc vỏ cách đây không lâu.

Ngoài tôi ra, ở đây vẫn còn người khác nữa! Đó là ai?

Tôi quan sát kỹ lưỡng cây cối trong rừng, quả nhiên, có một hàng vết lõm không rõ ràng in xuống nền đất, chạy sâu vào trong rừng. Tôi cúi lom khom, lần theo dấu vết, tại một vạt bùn ẩm, tôi nhận ra hai vết chân.

Vết chân một trước một sau, cách nhau chừng một mét, nhìn khoảng cách, tôi đoán người đó cũng cao tầm như tôi. Tôi quan sát kỹ, rất lấy làm lạ, vết chân có hình tròn bất quy tắc, không thể nhận ra đâu là mũi chân đâu là gót chân, giống như bàn chân của người khổng lồ bị chém cụt, chỉ còn lại cổ chân.

Tôi chợt nghĩ đến truyền thuyết về người tuyết trên núi Baek Du mà chúng tôi đã đọc được trong lúc tìm hiểu thông tin trước khi lên đường.

Nhiều thợ săn địa phương kể rằng, trên núi Baek Du thường xuyên có người tuyết xuất hiện, toàn thân mọc đầy lông trắng, cao gần hai mét, rất khỏe mạnh, có thể tay không xé xác gấu, vồ bắt hổ. Từng có một làng săn bắn vào lúc thợ săn vắng mặt đã bị người tuyết tấn công, bắt đi hai phụ nữ. Tám chín tháng sau, người ta bắt gặp hai người phụ nữ đó cơ thể lỏa lồ nằm mê man trước cổng làng, khắp người chi chít vết cào xé. Sau khi họ tỉnh lại, ánh mắt đờ đẫn, mặc cho người khác hỏi thế nào, cũng chỉ lặp đi lặp lại hai tiếng: “Người tuyết... người tuyết..”

Bô lão trong làng nói rằng, hai phụ nữ đó bị người tuyết bắt đi để duy trì dòng giống. Dân làng tin thật, bèn nhốt họ lại, hàng ngày chỉ cho chút cơm canh cầm hơi. Hơn một tháng sau, thợ săn trong làng đang ngủ say, bỗng nghe chó sủa văng lên, ngỡ là có thú dữ vào làng, vội vác súng chạy ra, nhưng lại nhìn thấy mười mấy con chó bị xé xác, bức tường phía sau căn nhà giam hai phụ nữ bị phá thủng một lỗ toang hoác, hai người họ không thấy đâu nữa.

Trên mặt đất khắp làng đều thấy in những dấu chân hình tròn rất lớn, chạy vào sâu trong rừng. Từ đó truyền thuyết về người tuyết trên núi Baek Du được lan truyền nhanh chóng. Nhiều làng thợ săn sợ hãi, phải di cư ra ngoài.

Tôi đo kích thước của dấu chân, tự hỏi nếu đúng là người tuyết thì dễ đối phó thôi, cái giống này chỉ thích bắt phụ nữ, chắc chẳng thích động vào cái thằng như tôi. Nhưng còn vết dao trên cây? Chẳng lẽ người tuyết đã tiến hoá, biết dùng công cụ tự chế?

Tôi lại nghĩ đến một khả năng khác: có người đuổi theo người tuyết và để lại vết đánh dấu trên thân cây. Nhưng sao lại trùng hợp như thế

được? Sao cũng tìm đến ngọn núi này?

Đúng là có quá nhiều chuyện quái lạ. Tôi quyết định không nghĩ nữa. Nguyệt Bính từng nói, chuyện gì phải đến sớm muộn rồi cũng đến, cứ lẩn cẩn mãi với nó, chỉ tổ lãng phí thời gian sức lực.

Tôi rút dao găm, đập gãy một cành cây to bằng cổ tay, buộc con dao lên đầu cành cây, làm thành một ngọn giáo thô sơ để phòng thân. Trong tay có vũ khí, ít nhiều cũng vững dạ hơn. Đang định đi tiếp, trong vạt rừng cách đó không xa bỗng có một đàn chim hoảng sợ bay lên táo tác. Tôi thấp thoáng nhìn thấy một bóng người to sụ lông lá bờm xờm đang ngồi lom khom sau thân cây.

Tôi tắt đèn pin, cầm chắc ngọn giáo, lòng bàn tay túa mồ hôi. Tôi lom khom lưng bước đi thật khẽ khàng. Hình như con quái vật vẫn không phát hiện ra, vẫn ngồi tựa gốc cây, trên mình nó có một vệt sáng màu đỏ lúc tỏ lúc mờ. Trong bóng đêm, tôi nhìn không rõ, nhưng cảm thấy xung quanh con quái vật hình như tỏa đầy sương khói.

“Chắc nó toát mồ hôi.” Tôi giống như thợ săn đang rình mồi. Tôi nín thở, tiến lại gần hơn nữa, lờ mờ nhìn thấy nửa cái vai của con quái vật thò ra bên ngoài gốc cây. Đến khi chỉ còn cách nó năm sáu mét, tôi một tay cầm giáo, nhắm thẳng vào nó.

“Cái tội chà đạp phụ nữ này!” Tôi chửi thề một câu rồi nhảy vọt lên, định đâm mũi giáo ra.

Con quái vật thành linh lên tiếng: “Bí Ngô, đánh lén sau lưng bạn bè, có còn lương tâm nữa không hả?”

Tôi đang dốc hết sức bình sinh để nhảy lên, nghe thấy câu này thì toàn thân giật nảy. Trời ơi! Thành Nguyệt Bính! Tôi vội ráng sức quật ngọn giáo sắp sửa phóng đi xuống đất, người tôi cũng rơi xuống theo. Xui xẻo làm sao, lại quật trúng một hòn đá tảng. Cành cây gãy đôi, con

dao găm văng ngược về phía tôi, nếu thân thủ không đủ nhanh nhẹn, chắc tôi đã lãnh trọn một dao rồi!

Tôi phun ra một miệng bùn đất: “Nguyệt Bính, mày không...”

Nguyệt Bính vũ trang như một xạ thủ núp lùm, từ trên xuống dưới quần kín cỏ, đội mũ bện bằng cành cây, khật khưỡng từ phía sau gốc cây bước ra.

“Rõ ràng tao đã bấm huyết ngủ cho mày rồi mà, sao lại tỉnh nhanh thế?” Nguyệt Bính gạt đám cỏ loà xoà che khuất mặt, hết sức ngỡ ngàng, “chẳng lẽ thường ngày tập điểm huyết nhiều quá nên miễn dịch mất rồi?”

“Mày... mày... tao... tao...” Tôi tắc họng, không thốt nên lời, một lúc lâu sau mới nói tiếp được, “rõ ràng là tao đã dùng kim điểm huyết ngủ của mày mà!”

“Ồ, đấy là người giả tao đặt trong chần thôi.” Nguyệt Bính chiếu đèn pin ra phía sau tôi, “đêm hôm mày không yên trong lều mà ngủ, chạy ra đây làm gì?”

“Thằng chó, tao còn chưa hỏi mày đây! Mày cầm cổ đây người như thế để làm gì?”

Nguyệt Bính gỡ cổ trên người xuống: “Ờ, vừa nãy tao cứ thấy chồn chồn, cảm giác có người bám theo nên bó ít cỏ vào người ngụy trang, định nấp sau gốc cây phục kích, sơ ý làm kinh động đến bầy chim.” Nguyệt Bính vươn vai một cái rồi ngồi phịch xuống tựa gốc cây, rút thuốc ra hút.

Hai chúng tôi ngồi im lìm, hút thuốc hết điếu này đến điếu khác. Khi đầu lọc đã rả đầy dưới đất, Nguyệt Bính mới nói: “Mày cũng mơ thấy giấc mộng đó à?”

“Ừ!” Tôi thật thà đáp, “vậy là mày...”

Nguyệt Bính dụi điếu thuốc, kể lại giấc mơ quái lạ của mình. Chỉ có một điều khác biệt: trong giấc mộng của nó, tôi đổi thành nó, nó đổi thành tôi.

Chúng tôi nhìn nhau, cuối cùng không nhịn nổi liền phì cười.

“Nguyệt Bính, thảo nào tao cứ bắn khoả, bình thường mà cảnh giác thế, sao lần này tao cắm ba cây kim mà vẫn không có phản ứng gì?”

“Bí Ngô, còn huyết ngủ của mày là thế nào?”

Tôi rút hộp đựng thuốc lá ra, thấy bị lôm một chỗ giữa: “Lúc ngủ nó rơi xuống, chắc vừa hay che trúng huyết của tao. Tao cứ ngỡ là bị đập vào đầu, gãy mất mấy điếu thuốc, tiếc đứt cả ruột.”

Phía đông hửng lên một vệt trắng bạc, bình minh bắt đầu ló rạng.

Nguyệt Bính ngáp dài: “Biết thế cứ ngủ một giấc cho đã.”

Chúng tôi đều không胆子 động đến giấc mộng đó nữa.

4

Đi qua khu rừng, sườn núi mỗi lúc càng thêm dốc đứng, cỏ cây ven đường thưa thớt dần, cuối cùng chỉ còn trơ lại những phiến đá phủ đầy tuyết trắng. Còn hơn một trăm mét cuối cùng, sườn núi gần như thẳng đứng, chỉ có thể bám đá leo lên từng chút một. May mà chúng tôi đã chuẩn bị đầy đủ dụng cụ. Chúng tôi thay giày leo núi, vứt bỏ những thứ không cần thiết, chỉ giữ lại dây đu, đai an toàn, móc kim loại, móc hãm, búa leo núi, piton móc kẽ đá, ngang lưng đeo túi đựng bột magie cacbonat chống trượt. Trước khi leo, chúng tôi mở cả đồng video lưu sẵn trong điện thoại để ôn lại kỹ thuật leo núi, sau đó mới nghiêng răng nghiêng lợi leo lên.

Leo được khoảng mười mét, tôi bắt đầu kêu than luôn miệng. Vách núi phủ đầy băng tuyết, cứ leo lên một bước, lại phải phủi sạch tuyết để tìm khe đá, lại dùng rìu leo núi gõ hết băng đọng trong kẽ đá mới có thể

ngoắc móc néo vào. Hơn nữa, nhiệt độ quá lạnh, ngón tay tê cóng cứ như củ cải, bám vào kẽ đá, đau điếng như dao cứa. Mấy lần nếu không có Nguyệt Bính kéo, thì tôi đã rơi xuống treo lơ lửng trên dây an toàn như người nhện rồi.

Khó khăn lắm mới tìm được một phiến đá rộng chừng hơn hai mét trời ra, tôi và Nguyệt Bính ngồi thông chân trên đó nghỉ. Phóng tầm mắt nhìn ra xa, toàn bộ dãy núi Baek Du chỉ hai màu xanh trắng đan xen, nhấp nhô trùng điệp, gió núi lạnh như cắt phả vào trước ngực, khiến tôi tỉnh táo hơn nhiều.

“Nguyệt Bính, nếu Yeon Ho giam mình ở đây, thì sau một trăm năm, bà ta xuống núi bằng cách nào?” Tôi nhặt một mảnh băng bỏ vào miệng ngậm, cảm thấy ngọt mát hơn nhiều so với nước khoáng ở thành phố, “chẳng lẽ bà ta lặn xuống?”

Nguyệt Bính nhìn lên đỉnh núi: “Bà ta là cáo chín đuôi chứ không phải người, nên xuống núi dễ ợt.”

Tôi cũng nhìn theo thế núi: “Yeon Ho trông thế nào nhỉ? Có đẹp như Vương Tổ Hiền không?”

“Chắc là chỉ có hơn chứ không có kém đâu.” Nguyệt Bính hà hơi vào lòng bàn tay, “phụ nữ đẹp chia làm hai loại, một là Chân Hoàn, một là Đức Phi.”

“Thế không được như Tiểu Thiện à?” Tôi vẫn mê vẻ đẹp của Tiểu Thiện nhất.

“Cũng có thể.” Nguyệt Bính ra vẻ nghĩ ngợi.

Còn hơn năm mươi mét nữa là có thể đến chỗ đặt cỗ quan tài đồng đen với Yeon Ho bên trong. Thực ra, chúng tôi đều hiểu rõ rằng, chúng tôi làm thế này chỉ là châu chấu đá xe, đó là hồ ly ngàn năm tuổi, còn chúng tôi đâu phải là Bồ Tùng Linh hay Ninh Thái Thần.

Do trong lòng hiểu rõ, nên tôi và Nguyệt Bính chỉ biết trêu đùa đấu khẩu nhau. Lúc này, giữ được tâm trạng thoải mái, ít nhiều cũng có ích nếu chẳng may gặp phải nguy hiểm.

“Nguyệt Bính, tao không muốn chết.” Tôi không kìm nén nổi, bèn nói thật, “trên đường đi, tao không hề nghĩ đến chuyện này, mà chẳng hiểu sao, sắp đến hồi kết rồi lại thấy sợ. Tao thấy mất mặt quá!”

“Tao cũng có muốn chết đâu. Được sống tuyệt vời biết mấy.” Những vĩa băng phản chiếu ánh sáng lạnh lạnh trên khuôn mặt rất điển trai của Nguyệt Bính, “nên chúng ta hãy cố gắng đừng có chết.”

“Ừnh... Ừnh...”

Có tiếng động dữ dội vọng trên đỉnh núi. Ngọn núi rùng rùng rung chuyển, tảng đá chúng tôi đang ngồi kêu lên răng rắc, một vết rạn loằng ngoằng như tia chớp xuất hiện tại chỗ tiếp giáp với vách núi. Tảng đá rung lên bần bật như chực rơi. Chúng tôi vội vã bám chặt lấy dây an toàn để giữ thăng bằng. Tảng đá như vật thể sống, nhảy nhót từng búng theo sự rung chuyển của trái núi rồi vỡ tan, rơi ầm ầm xuống khe núi. Dưới chân tôi thoắt đã trống trơn, cơ thể treo vắt vẻo trên vách núi, cố gắng gồng lưng đu người thật mạnh mấy lần mới gác được chân vào kẽ đá. Nguyệt Bính hét lên: “Rìu leo núi, móc chặt, mau!”

Tuyết đọng rơi xuống mù mịt, âm thanh càng lúc càng khủng khiếp, tựa như hàng vạn tiếng sét đánh trên đầu. Tôi bỏ rìu leo núi vào kẽ đá, ngẩng đầu lên nhìn, mắt suýt nữa nổ tung.

Từng mảng tuyết lớn ồ ạt rơi xuống như trận đại hồng thủy, cuốn theo vụn tuyết mù trời và những khối tuyết lăn tròn như quả bóng, đua nhau đổ xuống tối tăm mất mũi, kèm theo những tiếng va chạm vang như sấm dậy.

Tuyết lở!

“Bám chắc vào!” Nguyệt Bính thoăn thoắt di chuyển về phía tôi trong cơn lũ tuyết.

Tôi mở miệng định nói thì tuyết vùn đã tới tấp bay vào đầy miệng lạnh cóng, khí áp dữ dội thốc vào trong mũi khiến tôi gần như ngạt thở. Tôi bám chặt lấy rìu, ngón tay gõng quá mạnh khiến da nứt toác. Tôi cúi thấp đầu, duỗi thẳng thân người để giảm diện tích chịu lực, nhưng vẫn chẳng ăn thua, hai bàn tay cầm rìu không thể nào chống chọi với những tảng tuyết đang ào ào trút xuống. Cây rìu cũng rung lên bần bật, tôi không thể bám chắc cán rìu được nữa. Một mảng tuyết lớn giáng xuống trúng người, những ngón tay tôi trượt đi theo cán rìu, rồi rơi xuống cùng khối tuyết.

Trong khoảnh khắc đó, đầu óc tôi hoàn toàn trống rỗng, trước mắt chỉ là tuyết trắng ngợp trời. Từ trong màn tuyết chết chóc, một cánh tay quen thuộc thình lình thò ra, chụp cứng lấy cổ tay tôi. Nguyệt Bính nghiêng rặng, trán nổi đầy gân xanh, một tay bám lấy cán rìu, tay kia cố sống cố chết kéo giữ tôi. Một mảng tuyết khổng lồ trượt xuống, giáng trúng lưng nó. Nguyệt Bính “hự” lên một tiếng, cơ thể kéo căng như sợi dây đàn bởi lực rơi của khối tuyết và sức nặng của tôi. Tôi nghe tiếng xương cốt nó kêu lên răng rắc. Tôi gào lên: “Mày buông ra!”

Lại một khối tuyết nữa lăn xuống, va trúng gáy của Nguyệt Bình. Tôi thấy mắt Nguyệt Bính lơ lơ rồi từ từ nhắm chặt, nhưng bàn tay nó càng siết chặt lấy cổ tay tôi. Tôi lần sờ cây xẻng của Đức giắt ngang lưng, sức ép khủng khiếp của luồng tuyết lở khiến cho động tác quá đơn giản ấy cũng trở nên khó khăn vô cùng. Tôi gầm lên một tiếng, dồn hết sức tàn lụi xẻng ra, vung lên, phạt thẳng cánh xuống cổ tay mình.

Bàn tay đứt lìa, máu phun xối xả trên tuyết trắng. Người tôi rơi xuống, lưỡi xẻng theo đà chém vào vách đá, mũi xẻng vỡ tan, văng ra,

cắm ngập vào má phải tôi, mảnh vỡ sắc cạnh chổng vào vòm miệng khiến tôi không thể nào khép miệng lại được. Vụn tuyết lớn nhỏ tới tấp rơi vào đây trong họng khiến tôi ngạt thở. Bên tai gió thổi vù vù, tôi thậm chí còn không cảm thấy đau. Nguyệt Bính vẫn giữ khư khư bàn tay đã đứt lìa của tôi, Cơ thể thẳng đờ như cái đinh, kiên gan cắm vào vách đá.

Tôi đang vùn vụt rời xa Nguyệt Bính, hình bóng nó từ từ chìm ngấm trong bão tuyết. Tôi nhắm mắt lại: “Tạm biệt, bạn tôi!”

Một tiếng hú dài trong trẻo át hẳn tiếng tuyết lở, như rạch đôi bầu không! Hai cái bóng trắng vùn vụt lướt đi trong dòng tuyết lở, lao về phía tôi. Đà rơi tự do thành linh bị cản lại, lưng của tôi va đập mạnh vào một thứ gì đó, khiến tuyết trong cổ họng cũng phải bắn vọt ra ngoài. Tiếng hú lạnh lạnh như xuyên thấu màng nhĩ, có hai cánh tay lực lưỡng nâng bổng tôi lên, ném ngược lên cao, rồi một tay đỡ lấy tôi, công lên lưng, đội cơn tuyết lở trèo lên đỉnh núi.

Lớp lông trắng muốt mềm mại ấm áp lạ thường, tôi nằm rạp trên đó, không còn chút hơi sức, đến cả suy nghĩ cũng dừng lại theo.

Tiếng tuyết lở lắng dần, tuyết rơi xuống thưa thớt hơn hẳn, cho đến khi chỉ còn rải rác vài cụm, rồi kết thúc. Vách núi lộ ra diện mạo vốn có, quá nửa bị phủ dày băng cứng, tựa như được khảm lên một bức vách thủy tinh. Hàng trăm cái xác chết cóng mặ đủ kiểu trang phục khác nhau, sắc mặt vẫn giữ nguyên vẻ kinh hoàng, bị đông cứng trong lớp băng. Bức tường băng trông tựa như một cỗ quan tài kính khổng lồ!

Có tiếng hú dài từ bên trái vọng lại. Một con vượn người trắng toát cao đến hơn hai mét công Nguyệt Bính trên lưng, tay chân thoăn thoắt bò lên vách núi nhanh như lướt. Con vật đang công tôi cũng cất tiếng hú theo, sau mười mấy cú nhô lên hụp xuống nữa, cuối cùng, chúng tôi cũng lên được đỉnh núi.

Trên đỉnh núi có một khe núi nhỏ. Hai con vượn người vác theo chúng tôi nhảy thẳng xuống khe núi.

5

Con vượn người thả tôi xuống đất. Mặt đất nóng hầm hập như cái lồng hấp. Theo thói quen, tôi đưa tay chống đất đứng dậy, thì cổ tay phải đau thối óc, mới nhớ bàn tay đã bị chính tôi chém đứt. Tôi giơ cánh tay lên, nhìn cổ tay cụt ngắn, vết chém đã đóng băng và cầm máu, xương cổ tay trồi ra ngoài trắng ớn. Tiềm thức tôi vẫn muốn cử động ngón tay, và cảm giác trống rỗng mất mát trên cổ tay lúc này thật khó lòng diễn tả.

Lưỡi xẻng đâm vào quai hàm vẫn cắm vào ngạc trên. Tôi nghiêng răng rút ra, đau đến suýt ngất.

Tôi phun ra từng ngụm máu, từ từ khép miệng lại. Lúc này, Nguyệt Bính cựa quậy rồi từ từ mở mắt, thấy con vượn người đứng thù lù trước mặt thì nhảy dựng dậy.

“Nguyệt Bính, chúng đã cứu chúng ta đấy.” Tôi vội kêu lên, vết thương trên má bị kéo căng như rách toạc, đau đến choáng váng.

Hai con vượn người hú lên, hoa chân múa tay, không biết đang trao đổi với nhau điều gì, lại hú lên một hồi dài rồi phăm phăm nhảy lên đỉnh núi, leo xuống vách núi nhìn ra xa.

Nguyệt Bính ngơ ngác nhìn tôi, rồi bàng hoàng kêu lên: “Tay mày đâu rồi?”

“Trong tay mày chứ đâu.” Tôi run rẩy chìa cánh tay cụt ngắn về phía nó.

Lúc này, Nguyệt Bính mới phát hiện ra bàn tay nó vẫn giữ chặt lấy bàn tay bị cụt của tôi, thì sắp ngửa chạy lại, cuống quýt ráp bàn tay đứt cụt vào cổ tay của tôi: “Chắc chắn sẽ nối lại được! Chắc chắn sẽ nối lại được thôi!”

Lần đầu tiên tôi nhìn thấy Nguyệt Bính hoảng hốt đến vậy. Vết thương bị động chạm đau đến thấu tim. Tôi hít sâu một hơi khí lạnh, gắng xua đi cơn choáng váng: “Mày nghĩ tao là thạch sùng chắc! Thôi bỏ đi!”

“Sao lại bị đứt? Sao lại ở trong tay tao?” Nguyệt Bính cầm bàn tay bị đứt của tôi, tôi thấy tay nó run lên, mặt tái nhợt, “thằng điên kia, tao biết rồi, tự mày chặt phải không?”

“Thì tao đâu có biết lại có vượn người đều cứu chúng ta.” Tôi đồ phịch xuống, chứ tao có muốn làm thằng cụt tay đâu. Giờ sao đây, Nguyệt Bính? Chốn nó, thiêu nó, hay mang theo người?”

“Mày vẫn còn tâm trí để đùa à?” Nguyệt Bính giơ bàn tay của tôi lên hét lớn, đây là bàn tay đấy!”

Tôi cố toét miệng cười, vết thương trên má càng đau tợn, nhưng vẫn không đau đớn bằng vết thương lòng. Cười đấy, nhưng tôi vẫn không nhin nổi, cuối cùng bật khóc thành tiếng, “không phải tay tao thì là cái gì?”

“Tao xin lỗi.” Nguyệt Bính cúi gục đầu, “cái giá phải trả quá lớn.”

“Đến được là tốt rồi.” Tôi khịt mũi, cố gắng chấp nhận sự thật đau thương.

Nguyệt Bính chỉ ra sau lưng tôi: “Vẫn có cách.”

Tôi liền nhồm dậ, nhìn về phía sau. Một làn gió ấm sực phả vào trước mặt, mùi lưu huỳnh nồng nặc khiến tôi suýt không mở nổi mắt, và cảnh tượng kỳ quái trước mặt khiến tôi kinh ngạc đến mức quên băng cả đau đớn.

Giữa đỉnh núi là một hồ nước xanh biếc, đường kính hơn năm chục mét, mép hồ cách chúng tôi chỉ tầm năm sáu mét, nhưng vẫn cảm nhận được hơi lạnh căm căm. Nước giữa hồ có màu đỏ, dung nham từ đáy hồ

đang đùn lên sùng sục, dung nham nóng chảy hòa vào nước hồ lạnh buốt, tựa như băng và lửa đang vật lộn, giao chiến với nhau, ven bờ phát ra tiếng xèo xèo, khói lưu huỳnh và hơi nước bốc lên mù mịt. Dung nham không thể di chuyển mấy may, nước hồ cũng không thể nuốt hết dung nham.

Một hòn đảo nhỏ hình tròn kết bởi dung nham núi lửa rộng chừng ba bốn mét nhô cao giữa lòng hồ, chính giữa hòn đảo đặt một cỗ quan tài bằng đồng xanh!

Khác với những cỗ quan tài mà chúng tôi đã bắt gặp ở Thái Lan, Nhật Bản, Ấn Độ, Hàn Quốc, cỗ quan tài này sáng bóng như gương, không hề chạm trổ hoa văn.

“Bí Ngô, ở yên đây, tạo sẽ bơi qua đó!” Nguyệt Bính thử nhúng ngón tay xuống nước.

Cảnh tượng này, tôi đã gặp trong mơ, hình ảnh con quái vật đâm xuyên qua người Nguyệt Bính lại hiện ra mồn một.

Tôi vội hét lên: “Nguyệt Bính, quay lại mau, coi chừng đằng sau!”

Nguyệt Bính chắc cũng sức nhớ đến cơn ác mộng, vội quay phắt người, nhảy vọt lên, rồi nhìn trân trôn xuống mặt hồ tĩnh lặng.

Chẳng có gì cả, quái vật ở đâu ra?

“Bọn mình thần hồn nát thần tính quá đấy.” Nguyệt Bính day huyệt thái dương, ánh mắt đầy mệt mỏi.

“Nhưng hai đứa cùng mơ một giấc mơ giống hệt nhau, rất bất thường.” Tôi vừa dứt lời, mặt hồ bỗng sôi lên sùng sục, nước bắn tung toé. Thành linh, cứ như đáy hồ vừa bị đục thủng, khiến nước hồ cuộn thành một phễu xoáy lớn, càng lúc càng mở rộng, rồi xuất hiện một bóng đen khổng lồ bơi vòng vòng theo dòng xoáy. Từ dưới hồ vọt lên tiếng gầm như bò rống, mặt nước đập dềnh dũ dội, dòng xoáy biến mất, hơi

nước bốc mù mịt như mưa. Từ dưới hồ ngoi lên một con quái vật với cái cổ dài hơn ba mét!

Nguyệt Bính dìu tôi chạy lùi lại đến bên vách núi. Thân mình to như chiếc xe tải của con quái vật vẫn ẩn dưới nước hồ, chỉ trồi lên một phần lưng bám đầy bùn đất, cái cổ thô kệch chằng chịt những nếp nhăn dày cộp lắc lư không ngừng, trên cái đầu tựa như đầu rắn trồi lên hai cục thịt tròn mọc đầy vảy.

“Groàoooo...” Con quái vật ngoác miệng, găm lên đỉnh tai nhức óc, cái lưỡi hẹp dài thè ra qua hàm răng dày sít. Hồi lâu sau, nó mới khép miệng, mắt nhìn chúng tôi trừng trừng.

Tôi chưa bao giờ nhìn thấy con vật nào to lớn khủng khiếp đến thế này, đứng trước nó, trong lòng tôi khó tránh khỏi hoang mang kinh hãi.

“Ừm... ừm...” Con quái vật tiến về phía hòn đảo ở giữa hồ, mặt nước dâng lên từng cơn sóng lớn, khiến cả khe núi rung chuyển theo.

Còn cách đảo dung nham chừng năm sáu mét, nước hồ sôi sùng sục thiêu đốt cơ thể con quái vật, khiến bộ da nó rộp lên những nốt phồng to bằng quả bóng. Con quái vật khẽ rên lên đau đớn, cơ thể lão đảo, nhưng vẫn cố rướn cổ, há miệng ngoạm lấy cổ quan tài đồng xanh rồi quay lại, bơi về phía bờ, từ tốn đặt cổ quan tài lên bờ rồi lặng lẽ lặn xuống nước.

Mặt hồ dập dềnh xao động một hồi lâu, tựa như tâm trạng của tôi lúc này!

Khe núi từ từ yên ắng trở lại. Cổ quan tài đồng xanh mà chúng tôi vất vả tìm kiếm bấy lâu, và dự liệu trước một cuộc đấu tranh nảy lửa, giờ đây bình yên nằm ngay trước mắt chúng tôi, mà chúng tôi chưa cần động chân động tay gì hết. Nhìn cổ quan tài, chúng tôi không hề phấn khích, chỉ thấy một nỗi mệt mỏi.

Không biết bao lâu sau, cỗ quan tài vẫn nằm im lìm không chút động tĩnh.

Nguyệt Bính búng một hòn đá vào cỗ quan tài, “coong” một tiếng, bên trong rỗng tuếch!

“Bí Ngô, cỗ quan tài này là một khối đúc liền, không có khe hở.” Nguyệt Bính mặt lạnh tanh, ánh mắt tràn đầy thất vọng, nó tiến lại gần, giơ chân đạp vào cỗ quan tài, “hoặc có lẽ cáo chín đuôi đã chết từ lâu rồi.”

Dù Nguyệt Bính không nói, tôi cũng đoán ra được điều này.

Chẳng lẽ tất cả lại kết thúc như vậy sao? Tôi phải trở về với cánh tay đứt cụt, khuôn mặt thủng lỗ? Và còn Tsukino?

Nguyệt Bính găm lên giận dữ, hai tay đâm lia lịa vào cỗ quan tài đến toé máu.

“Nguyệt Bính, con quái vật đưa cỗ quan tài tới đây, chắc chắn là có mục đích. Vượt người cũng không tự dừng mà cứu chúng ta!” Thấy Nguyệt Bính suy sụp, tôi chỉ có thể tìm bừa các lý do để khiến nó bình tâm trở lại.

“Mục đích ư? Mẹ kiếp, đây chính là một trò bịp kéo dài cả nghìn năm. Dụ dỗ người ta đi tìm cáo chín đuôi, tàn sát lẫn nhau để tranh giành cỗ quan tài, rồi bỏ mạng ở cái chốn thâm sơn cùng cốc này.” Nguyệt Bính mất đồ ngẫu, găm lên.

Nghĩ đến những chuyện xảy ra trước đó, nghĩ đến những người đã bỏ mạng vì cỗ quan tài, nghĩ đến vô số xác chết đông cứng trên vách núi, tôi cũng tuyệt vọng theo Nguyệt Bính. Có lẽ cáo chín đuôi Yeon Ho đã chết từ đời tám hoành nào rồi. Trước khi chết, bà ta đã bày ra trò bịp bợm này để kích động những người mang dị thuật tự lao đầu vào chỗ chết.

Tôi hoang mang đưa mắt nhìn khắp xung quanh, nhưng không biết mình đang nhìn cái gì. Ánh mắt tôi quét qua khe núi, đá, nước hồ, dung nham, quan tài...

Đột nhiên, tôi như sực nghĩ ra điều gì?

Khe núi này, vẫn thiếu một thứ gì đó.

6

“Nguyễn Bính, mày không thấy lạ sao?” Tôi một tay vịn vách đá đứng dậy, “tao cứ thấy thiếu thiếu thứ gì.”

Nguyễn Bính nghe vậy, cũng gắng gượng trấn tĩnh lại, nheo mắt quan sát rồi lắc đầu. Nếu không có cảnh tượng nước lửa dung hòa dưới mặt hồ, không có cỗ quan tài đồng đen, không có con quái vật vừa xuất hiện, thì khe núi này cũng chẳng có gì khác biệt so với những khe núi bình thường khác. Nhưng tôi lại thấy có gì đó bất thường.

Rốt cuộc là bất thường ở chỗ nào? Tôi đưa tay gãi đầu, nhưng chẳng thấy ngón tay chạm vào tóc, mới sực nhớ ra bàn tay nhớ ra đã bị cụt.

Đôi khi liên tưởng của con người ta thật kỳ lạ. Nhìn cổ tay trụi lủi, tôi nghĩ đến cái xẻng của Đức. Và một thứ tương tự chợt hiện ra trong đầu!

Cuối cùng, tôi đã hiểu ra, trong khe núi thiếu cái gì!

Tôi vừa nghĩ đến cái cán xẻng. Cán xẻng bằng gỗ. Mà khe núi lại thiếu gỗ.

Tôi nhìn khắp một lượt xung quanh. Nguyên một khe núi rộng lớn không hề có một cái cây!

Tôi chấp nối lại mạch suy nghĩ. Đá, nước, dung nham, quan tài, gỗ.

Thổ, Thủy, Hỏa, Kim, Mộc, ngũ hành thiếu mất một!

“Nguyễn Bính, mày trèo lên, nhìn xuống dưới mà xem.” Tôi chỉ lên trên khe núi, “xem cái hồ có hình gì?”

Nguyệt Bính leo lên vách núi, nhìn xuống hồ nước rồi thoăn thoắt trèo xuống, vẽ một hình âm dương thái cực trên mặt đất: “Dung nham và nước hồ chia mặt hồ thành cá âm và cá dương. Đứng từ chỗ này, chúng ta chỉ nhìn thấy cá âm hình thành từ nước hồ, sương mù đã che khuất phần dung nham ở nửa bên kia, đó chính là cá dương. Hòn đảo đặt cổ quan tài nằm ở vị trí mắt cá dương. Còn con quái vật xuất hiện ở vị trí mắt cá âm.”

Nói đến đây, Nguyệt Bính mỉm cười: “Bí Ngô, mày giỏi thật đấy. Không ngờ mày lại nghĩ ra được!”

Đầu óc tôi bỗng nhiên bừng tỏ. Tuy không biết cáo chín đuôi ở đâu, nhưng khe núi này được sắp đặt theo cách cục Âm nhân tỵ khí. Thời xưa, phương sĩ thường thích nuôi thú lạ, để tăng trưởng trí tuệ cho chúng, họ sẽ tìm đến nơi có ngũ hành thiếu Mộc để bày cách cục Âm nhân tỵ khí, lợi dụng âm dương bát quái tương xung, để hai khí âm dương đều hoá thành dương khí, bổ sung cho dị thú. Sở dĩ cần phải thiếu Mộc, là bởi “Mộc lâu ắt thành âm”, một khi có Mộc xuất hiện, cách cục phong thủy sẽ bị phá huỷ, dị thú sẽ phải hiện hình.

Nguyệt Bính ngồi lom khom trước cổ quan tài, chỉ vào góc vuông giao giữa Bạch Hổ và Huyền Vũ ở góc trên bên trái, nói: “Bí Ngô, mày nhìn xem, chỗ này có khoảng trống.”

Tôi ghé sát lại nhìn. Cổ quan tài hình như bị mẻ mất một mảnh vào lúc đặt xuống, chỗ khuyết trông giống hình sao năm cánh lồng trong hoa mai. Tôi đưa ngón tay trở ra đo, tim bỗng thót lại: “Nguyệt Bính, đây chính là lỗ khóa để mở cổ quan tài.”

“Kiếm miếng gỗ, mài theo hình này, tra vào!” Nguyệt Bính vừa định đứng dậy thì tôi đã ngăn nó lại.

Tôi ấn vai nó xuống, nhấn mạnh từng tiếng: “Nguyệt Bính, chìa... khóa... Ở... chỗ... tao.”

“Mày nói gì?” Nguyệt Bính nhìn tôi như nhìn người ngoài hành tinh.

“Tao không biết!” Tôi chỉ thấy đầu óc rối bời, “tay tao cử động không tiện, mày tháo giày chân trái giúp tao với.”

7

Nguyệt Bính giúp tôi tháo giày leo núi ra, rồi cởi luôn chiếc tất đang bó chặt lấy chân tôi.

Quanh cổ chân tôi buộc một sợi dây đỏ xỏ qua mảnh gỗ màu chì, cả hình dáng và độ dày đều hoàn toàn khớp với mảnh khuyết trên cổ quan tài.

“Bà cô già trong trại trẻ mồ côi kể với tao, từ khi tao còn đỏ hỏn, mảnh gỗ này đã được đặt trong tã rồi. Tao vẫn luôn đeo nó từ nhỏ tới lớn.” Tôi giật đứt sợi dây, dúm miếng gỗ vào tay Nguyệt Bính, “đừng hỏi nhiều, tao chỉ biết được đến thế thôi.”

Nguyệt Bính tung miếng gỗ trên tay: “Gỗ mun?”

“Phải. Hay còn gọi là gỗ âm trầm, loại gỗ mang âm khí nặng nhất.” Tôi phờ phạc đáp, “tra vào đi.”

“Lùi lại.” Nguyệt Bính xô tôi một cái.

Tôi lắc đầu: “Không cần, cứ tra vào đi.”

Sau khi tra mảnh gỗ vào chỗ khuyết, chúng tôi vẫn lùi lại vài bước, căng thẳng nhìn chằm chằm vào cổ quan tài.

“Chít... chít...” Trong cổ quan tài chợt vọng ra tiếng cáo kêu yếu ớt.

Chớp mắt, bầu không khí bỗng tối sầm, trời đất tựa như bị che kín bởi một lớp vải đen, vô vàn luồng khí đen từ mặt hồ, từ bầu trời, từ vách núi, từ dung nham tỏa ra, hội tụ thành một khối khí đen kịt trên cổ quan

tài rồi bị hút về phía mảnh gỗ mun. Cỗ quan tài tựa như chiếc quạt thông gió, hút hết các luồng khí đen vào trong đó.

Tiếng cáo kêu mỗi lúc một chói tai, cỗ quan tài đồng đen nặng trĩu giờ giống như cánh quạt, quay tít trên mặt đất, như đang hút hết không khí vào trong đó. Cỗ quan tài từ từ nâng lên cao, xoay vùn vụt, biến thành một cái bóng tròn lơ mờ xanh.

Từ trong luồng khí xoay tròn bỗng bùng lên một tiếng nổ. Cỗ quan tài ngừng xoay, kêu lên ken két rồi nứt ngang từ giữa, từ trong kẽ nứt, một vệt sáng bảy màu đỏ, cam, vàng, lục, lam, chàm, tím rọi thẳng ra rồi nổ tung giữa không trung. Vô số quầng sáng rực rỡ sắc màu theo nhau nổ xòe như pháo hoa, sáng rỡ tựa sao trời.

Một vệt sáng trắng lóa mắt rơi xuống đất, ánh sáng dịu dần, hiện ra một con cáo đỏ rực với chín cái đuôi trắng muốt như tuyết bỗng bành lay động, hai mắt như hai đốm lửa bập bùng, đang tò mò nhìn chúng tôi.

“Không ngờ các người lại có thể tìm thấy ta.” Cáo chín đuôi lên tiếng, giọng nói êm đềm thánh thót như hát, “chỉ những kẻ không bị cám dỗ vì nhan sắc, không lùi bước trước diêm dữ ác mộng, sẵn sàng xả thân vì nghĩa trong bước đường cùng, mới có thể đến được nơi Âm nhân tụ khí này. Thực ra, trước đây, cũng có vô số người vượt qua được ba cửa ải đó để tìm tới đây, nhưng vì không biết được bí mật của cỗ quan tài, nên vẫn bỏ mạng trong tuyệt vọng, biến thành xác sống dưới đáy hồ.”

Bộ lông trơn mượt của các chín đuôi dập dờn như sóng gợn trên mặt hồ gió thổi, ánh hào quang đỏ lửa trong đôi mắt từ từ thu lại, biến thành đôi con ngươi màu đỏ.

Nguyệt Bính hỏi: “Bà là Yeon Ho?”

“Phải, ta chính là Yeon Ho, là con cáo chín đuôi mang nghiệp chướng nặng nề. Ở xứ Phù Tang, ta đã chém giết cả ngàn người mới giành được

viên xá lợi cuối cùng. Vốn dĩ ta định lập tức cầu mong cho cáo chín đuôi chết thảm từ một nghìn năm trước sống lại, nhưng ta chợt nhìn thấy một thằng bé ôm xác người cha là samurai khóc lóc thảm thiết, ánh mắt nó nhìn ta, tràn đầy thù hận, khiến ta không bao giờ quên được. Ta chợt nghĩ, ta khổ sở tìm kiếm suốt bấy nhiêu năm, là vì cái gì? Bộ tộc cáo chín đuôi đúng là bị con người giết chết, nhưng ta cũng đã thăm sát hàng vạn người, rốt cuộc những gì ta làm là đúng hay sai? Oan oan tương báo đến bao giờ? Nếu ta cho bộ tộc cáo chín đuôi sống lại, thì con người trên thế gian ắt sẽ bị tộc cáo chín đuôi trả thù, tàn sát, tận diệt. Nếu là vậy, thì ta sẽ càng gây thêm nghiệp chướng nặng nề nữa. Nghiệp chướng ta gây ra đã quá nhiều rồi, đã đến lúc ta cần xóa bỏ. Trở về Go Ryeo, ta đã làm năm cỗ quan tài đồng xanh, bốn cỗ đặt ở bốn nước mà ta đã tạo sát nghiệp nặng nề, và để lại tấm bản đồ, hi vọng có người sẽ phát hiện ra bí mật của cỗ quan tài để cứu vớt những người sắp chết. Còn ta ẩn náu ở đây, ngày đêm cầu nguyện cho sinh linh vạn vật trên núi Baek Du sinh sôi bất tận. Đạo trời tuần hoàn, trăm năm xuất quan, ăn sâm bổ dương, phục hồi nguyên khí. Để đề phòng người có tà tâm, ta đã tạo ra ba tầng nghiệp chướng, chỉ có kẻ nào không quên bản tâm, tư chất hơn người, mới có thể gặp được ta.”

Cáo chín đuôi điềm tĩnh kể sơ qua mọi việc, nhưng tôi nghe mà trong lòng dậy sóng.

Mọi chuyện, quả là nằm ngoài tưởng tượng.

Từ bỏ thù hận, tha thứ cho kẻ phản bội, một mình chịu đựng đau khổ, trở lại với bản tâm lương thiện ban sơ, quả là một lựa chọn khó khăn biết mấy.

“Các người đến đây, ắt không phải chỉ để nghe ta kể chuyện. Hãy nói ra nguyện vọng của mình!” Cáo chín đuôi chìa bàn tay ra, để lộ ba viên xá

lợi tỏa ra hào quang rực rỡ.

“Hãy cho các bạn của tôi sống lại!” Nguyệt Bính cúi rạp người, và cả những người đã vì chuyện này mà bỏ mạng trong hai năm qua.”

“Đây chính là nguyện vọng của các người ư?” Cáo chín đuôi nghiêng đầu nhìn tôi, “Chẳng lẽ người không muốn nối lại bàn tay đứt để thoát khỏi cảnh tàn phế?”

“Quyết định của nó, cũng chính là quyết định của tôi.” Tôi cười.

“Các người đã trải qua thử thách cuối cùng: quên tiểu ngã vì đại ngã!” Quanh cáo chín đuôi tỏa ra một vầng hào quang đỏ rực, “xá lợi như vạn vật, thường hiện giữa thế gian. Muốn cho mọi người sống lại, phải thay đổi thời gian vô hình. Khi tỉnh lại rồi, các người sẽ quay về quá khứ, quên hết tất cả, tiếp tục vượt qua trải nghiệm hồng trần vạn tượng, kiếp nạn muôn vàn. Các người có bằng lòng không?”

“Chỉ cần đừng lặp lại những gì đã trải qua là được.” Nguyệt Bính gãi mũi, “chúng tôi sẽ quay trở lại thời điểm nào?”

“Thời gian như nước, nước không định hình. Thuận dòng mà chảy, không có điểm dừng.”

“Nghĩa là, đến bà cũng không biết chúng tôi sẽ quay trở lại thời điểm nào phải không?” Tôi kinh hãi, “liệu có quá trớn mà trở về tận ba vạn năm về trước, biến thành người vượn không thể?”

“Phải tùy cơ duyên!” Cáo chín đuôi mỉm cười, sắp xếp những viên xá lợi thành một đường thẳng, rồi bắt đầu ngâm nga một khúc hát nghe rất giống với mật ngữ Saman của Yu Taek Hye.

Tôi chợt thấy cơ thể mình trở nên hư vô, nhẹ bẫng, trong veo. Vô vàn tia sáng đan xen chạy vụt qua trước mắt, ký ức như cuộn băng quay ngược, vùn vụt chạy qua trong trí não tôi.

“Nguyệt Bính! Hoá ra cả hai chúng ta đều ở trên hòn đảo đó!”

“Đúng vậy. Lão thuyền trưởng người cáo chết tiệt, dám dùng vũ thuật để phong kín ký ức của tao về mây ở trên đảo.”

“Chuyện trên đảo, chúng ta còn chưa giải quyết. Khi nào mới có thể quay lại đó để xử lý triệt để nhỉ? Cái giống quái vật trên đỉnh núi rất cuộc là gì? Nguyệt Bính, mình giao hẹn là đi cùng nhau đấy nhé!” Giọng của tôi chập chờn lúc xa lúc gần, giống như cũng đang trôi đi vùn vụt theo dòng ánh sáng.

“Được, giao hẹn nhé.” Nguyệt Bính nhướng mày, khuôn mặt nó mờ dần, mờ dần, cơ thể chỉ còn là một cái bóng xám xám.

“Chúng mình chớ quên nhau đấy, ở đâu cũng phải có nhau.” Tôi nói với một câu cuối cùng.

“Đã là bạn, suốt đời là bạn!”

Nguyệt Bính đã hoàn toàn biến mất.

Tôi muốn khóc, nhưng không tài nào khóc được.

Tôi đã không còn cảm nhận được sự tồn tại của mình, cơ thể hòa vào những luồng ánh sáng đang lao đi vùn vụt!

Nguyệt Vô Hoa, thật vui vì đã biết nhau trong đời. Hẹn gặp lại nhé! Bạn tôi!

HỒI KẾT

“Nam Hiếu Lâu, dậy mau, hôm nay điểm số của tao cao thấp thế nào, là nhờ vào mày cả đấy.”

Nguyệt Vô Hoa lay tôi thật lực, nôn nóng như chỉ muốn lôi cổ tôi kéo phăng đến lớp.

Tôi vẫn mắt nhắm tịt, chĩa hai ngón tay về phía nó: “Châm hộ tao điếu thuốc cho tỉnh ngủ.”

“Mơ đi!” Nguyệt Vô Hoa chẳng buồn ngoái đầu, bước thẳng ra ngoài, “Tsukino có hỏi, tao sẽ nói là tối qua mày xem phim người lớn mệt quá không dậy nổi.”

“Thằng vô lương tâm kia, đứng lại cho tao!” Tôi một cú bật tôm nhảy phắt xuống giường, cuống cuống mặc quần áo, “mày làm gì tao cũng được, nhưng không được phép làm tổn thương nữ thần của tao.”

“Tao làm tổn thương cô ấy chỗ nào?” Nguyệt Vô Hoa đứng tựa cửa, nhướn mày nhếch mép nhìn tôi.

Tôi bỗng cảm thấy cảnh tượng này sao mà quen thuộc quá: “Nguyệt Vô Hoa, mày học ở đâu cái điệu nhướn mày như thế đấy?”

“Ờ, tao không để ý.” Nguyệt Vô Hoa lại nhướn mày, gãi mũi theo thói quen, “biểu cảm phải ngẫu mới mong có gấu chứ.”

“Gớm, mày cứ tưởng mày là Lục Tiểu Phụng lai Sở Lưu Hương chắc, cậy được cái mã là tưởng mình bố đời!” Tôi quăng luôn cái giày về

phía đó, “thời của cold qua rồi nhé, bây giờ mẫu đàn ông warm như tao mới là hợp mốt!”

Nguyệt Bính thân nhiên cúi đầu né chiếc giày. Chẳng dè từ trong hành lang vọng lại tiếng gầm nhức óc: “Nam Hiểu Lâu, nếu cậu ngứa mắt với du học sinh Nhật Bản chúng tôi, tôi sẵn sàng nghênh chiến như một samurai thực thụ.”

Là thứ tiếng Hoa ngọng lú ngọng lô của Kuroba. Hần tung một cước đá chiếc giày của tôi văng trở lại. Tôi mang giày, mặc áo xong, vội vội vàng vàng đánh răng rửa mặt, tiện tay ướp đưa lên vuốt tóc: “Kuroba, giờ là thời nào rồi mà cứ mở miệng ra là samurai nọ samurai kia? Cậu nghĩ mình là Miyamoto Musashi đầu thai chắc!”

“Không cho phép cậu cười cợt thần tượng của tôi.” Mắt Kuroba như toé lửa, ánh lửa xuyên qua vạt tóc mái dài lợp cợp, cứ như muốn dùng ánh mắt để hạ sát tôi vậy.

“Kuroba, hàng xóm láng giềng phải ăn ở cho hòa thuận chứ.” Nguyệt Vô Hoa sáp vào, khoác vai Kuroba, “hai cậu mà oánh nhau là ảnh hưởng đến tình lân bang hữu nghị đấy.”

Tôi cười hề hề, chạy theo Nguyệt Vô Hoa và Kuroba cùng đến phòng thi.

Trên đường, ba thằng tôi đã thỏa thuận xong xuôi các thể loại ám hiệu nhắc bài. Từ tít xa, đã nhìn thấy thằng cha Jack đang cung cúc lượn vè vè quanh Yu Taek Hye như nhặng.

“Thằng khốn!” Lửa lại bùng lên trong mắt Kuroba.

“Kuroba này, cậu thích Yu Taek Hye thì cứ nói toẹt ra đi, sao lại để cho cái thằng Canada mũi lỗ kia chen vào thế.” Tôi thúi cho Kuroba một nhát.

“Haizz, con gái Hàn Quốc chỉ thích trai Tây, So Hye chẳng thèm để mắt đến tôi.” Kuroba như vừa bị hút mất cả lít máu, vẻ hùng hổ kiêu căng thường ngày bay đầu mất sạch.

“Jack!” Nguyệt Vô Hoa gọi vọng lên, “giang hồ có luật, thiếu nợ trả tiền.”

“Mấy thằng Trung Quốc các cậu cáo già nhất hạng. Tớ thể không bao giờ đánh bài với các cậu nữa!” Nhìn thấy tôi và Nguyệt Vô Hoa, Jack lắc đầu rồi chạy biến.

Ba chúng tôi rần rần đuổi theo. Yu Taek Hye ngơ ngác trợn mắt nhìn chúng tôi.

“So Hye, thằng Jack mặt dày kia nợ tiền của bọn tớ mà chây ì không chịu trả, đúng là thằng trơ tráo nhất hạng.” Tôi tiện thể đánh lén sau lưng.

Jack đưa tay chải chuốt mái tóc vàng kim óng ả, đôi mắt xanh gần như trắng trông càng thêm trắng: “Tớ có nói là không trả đâu? Tại tớ là du học sinh vừa học vừa làm nên hơi chật chội tí thôi.”

“Chật vật, không phải chật chội.” Nguyệt Vô Hoa sửa luôn.

“Thế thì có liên quan gì đến tớ?” Yu Taek Hye cất giọng Đông Bắc đặc sệt, “Nam Hiếu Lâu này, hôm nay Tsukino đau bụng, cơ hội trời ban cho cậu đấy!”

Tôi móc ngay tờ tiền dúi vào tay Yu Taek Hye: “Thưởng cho cậu này! Phải rồi, So Hye,” tôi hạ giọng thì thào, “con gái các cậu thích loại băng vệ sinh nào, để tớ biết đường đi mua.”

“Cậu thô quá đấy!” Kuroba với Jack đồng thanh kêu lên, rồi lại lập tức hăn học nhìn nhau.

“Phải mua đường đỏ chứ không phải băng vệ sinh.” Nguyệt Vô Hoa từng từng chen ngang.

“Nam Hiếu Lâu, đáng đời, cậu đừng hòng thoát.” Yu Taek Hye đỏ mặt, nhanh tay nhét ngay tờ tiền vào túi.

“Lũ các người...” Tôi chưa nói kịp dứt lời, đã thấy Nguyệt Vô Hoa đưa mắt ra hiệu. Tôi lập tức thực hiện động tác đã soi gương diễn tập cả n lần: xoay người, uốn ngực, mỉm cười.

Tsukino đứng yên lặng trong ánh nắng, xinh đẹp tuyệt vời, vạt váy phấp phới.

“Tsukino, sắp đến mười lăm tháng Tám rồi, Nam Hiếu Lâu bảo hôm nay mời cả bọn ăn tối!” Nguyệt Vô Hoa hô lên ông ổng, đập đánh chát vào vai tôi, thì thào, “tao chỉ giúp được may thế thôi.”

“Anh Nam, cảm ơn anh. Tôi sẽ tới.” Tsukino đưa tay đẩy cặp kính không gọng, lịch thiệp khom lưng xuống.

Tôi vừa định nói vài câu khách sáo, bỗng một tiếng quát vang lên nghiêm nghị: “Không vào thi đi đứng đây làm gì!”

Cả đám chúng tôi so vai rụt cổ, cun cút đi tới phòng thi. Không phải nói, nghe giọng cũng biết đó là giáo sư Duang. Tên với chả họ, đọc méo cả mồm! Tuy nói đây là trường đại học quốc tế, nhưng du học sinh và giáo viên nước ngoài có vẻ như còn nhiều hơn cả người bản xứ. Ai nhìn thấy thầy Duang cũng như chuột thấy mèo. Ngay cả giảng viên Okawa Yuji có tiếng là võ sư Judo cấp 9 cũng phải cúi chào giáo sư Duang từ xa.

“Đã đến giờ thi, tắt hết điện thoại, nghiêm túc làm bài!” Thầy Mengrai bắt đầu phát bài thi.

Thi xong, tôi tài trợ bữa tối, sáu người ăn uống thoải mái chuyện trò vui vẻ. Tôi và Nguyệt Vô Hoa còn gọi chai rượu trắng, chén tạc chén thù. Hơi rượu cay nồng, uống vào chảy cả nước mắt.

“Đây là món bánh bí ngô anh vừa gọi.” Cậu phục vụ báo tên món ăn.

“Bí Ngô, cũng giống đây...” Nguyệt Vô Hoa vỗ tay, “từ giờ gọi mày là Bí Ngô nhé!”

“Này, thằng Nguyệt Bính kia, mày có biết cái tên ấy khó nghe lắm không, tên tao lãng mạn nghệ thuật thế cơ mà.” Tôi phản đối.

“Mày vừa gọi tao là gì vậy? Nguyệt Bính?” Nguyệt Vô Hoa gãi mũi, “nghe quen thật đấy, cứ như tao đã từng mang biệt hiệu này.”

Tôi cũng ngơ ngác, sao tôi lại buột miệng gọi nó bằng cái tên này nhỉ?

“Bí Ngô, Nguyệt Bính! Good.” Jack hào hứng reo lên, “hai hôm nữa là Trung thu rồi, không biết có bánh trung thu nhân bí ngô không nhỉ?”

Tsukino và Yu Taek Hye đều phì cười. Jack vênh mặt liếc sang Kuroba, Kuroba tội nghiệp có vắt óc cũng chẳng nghĩ ra được chuyện gì khiến Yu Taek Hye cười cả, chỉ biết ngồi ngây ra đó mà ruột gan như lửa đốt.

“Nghiêm túc đi!” Tôi xoa cái bụng căng tròn, “tối qua tớ mơ thấy một giấc mơ vô cùng rùng rợn, hết sức ly kỳ, về con cáo chín đuôi. Tất cả chúng ta đều xuất hiện trong giấc mơ ấy. Thú vị cực kỳ, tớ phải chép lại mới được.”

“Anh Nam ạ, mơ mộng là chuyện hão huyền thôi mà!” Tsukino nghiêm túc nói, “nhưng không sao, tôi vẫn ủng hộ anh.”

“Hay quá, thế thì tôi nhất định sẽ viết.” Tôi hào khí ngất trời.

Thật vui vì có những người bạn thế này!

NGOẠI TRUYỆN

Người kiến trên đảo hoang

Tương truyền có một loại cổ thuật tên là cổ kiến, người luyện cổ từ lúc sinh ra đã bị rạch da đầu rồi nhét vào đó ba mươi sáu quả trứng kiến, sau đó phải sống trong cái ang nuôi đầy kiến, ăn kiến mà sống. Năm mươi hai tuổi mới được ra khỏi ang kiến, từ đó đổi sang ăn thứ bột sền sệt già từ thảo dược và nội tạng động vật sống, đến năm mười tám tuổi, kiến dưới da đầu mới trưởng thành, có thể luyện thành cổ kiến.

1

Suốt cả ngày trời, chúng tôi ngồi trên tảng đá, nhìn chăm chăm ra ngoài biển khơi. Chỉ cần trên mặt biển hiện ra một chấm đen giống như tàu thuyền, chúng tôi sẽ nhảy dựng dậy, giơ hai tay vẫy rồi rít, hò hét cật lực, sau đó thì nhìn thấy mấy con chim hải âu từ xa bay tới...

“Vô vọng thôi,” Nguyệt Bính cất giọng khàn khàn, môi nứt nẻ rướm máu vì thiếu nước, “phải tìm cách để sống sót đã.”

Tôi di đầu ngón tay trên tấm thẻ đồng có khắc dòng chữ Hàn Quốc: “Nguyệt Bính, không biết ai đã dúm cho tao tấm thẻ này nhỉ?”

Nguyệt Bính vục đầu xuống nước biển, rất lâu sau mới ngóc đầu lên: “Đã không còn quan trọng nữa.”

“Uỳnh... Uỳnh...” Ngọn núi nhỏ hình nấm mồ nằm chính giữa hòn đảo chợt vang lên những tiếng nổ kinh động. Một làn sương khói màu đỏ máu từ trên đỉnh núi tỏa ra, len lỏi trong khu rừng. Đàn chim rào rào đập

cánh bay lên, nhưng rồi lại như đoạn video bị bấm nút tạm dừng, khựng lại giữa không trung rồi theo nhau rơi thẳng xuống.

Cảnh tượng kỳ dị này liên tục xuất hiện trong hai ngày, vào lúc sáu giờ, mười hai giờ và mười tám giờ, thời gian cực kỳ chuẩn xác.

“Có vẻ như hàng xóm của chúng ta không được thân thiện cho lắm.” Nguyệt Bính nhảy xuống khỏi tảng đá, đi trên bãi cát mịn, tiến về phía rừng cây, “Bí Ngô, không phải thắc mắc, cái gì đến rồi sẽ đến thôi.”

Sắc trời tối dần. Tôi ngồi bên bờ rừng canh đồng lửa, lấy lá cây giã nát đắp lên những chỗ da cháy nắng. Nguyệt Bính cầm theo một cây gậy nhọn từ bờ biển tiến lại, cây gậy xuyên tảo qua hai con cá, nó lẳng lẳng bắc lên đồng lửa nướng.

Tôi đưa viên đá cuội kết đầy muối vào miệng ngậm, cái vị mặn chát mang mùi tanh của biển khiến tôi lợm giọng.

“Tối nay phải nghỉ lấy sức, ngày mai còn vào rừng tìm nguồn nước.” Nguyệt Bính vừa trở cá vừa nói, “không trông chờ mãi vào mấy cây dừa này được đâu, không tìm được nguồn nước, chỉ có đường chết khát.”

Suốt cả buổi chiều, chúng tôi đã chặt về một đồng cành cây, xếp thành tín hiệu cứu hộ quốc tế “SOS” to tướng trên bãi cát, hi vọng rằng sẽ có máy bay phát hiện ra. Tuy cũng biết hi vọng rất mong manh, nhưng không làm lại không cam tâm. Tâm trạng tuyệt vọng đầy mâu thuẫn này đáng sợ hơn nhiều so với cảm giác mệt mỏi. Tôi chẳng còn tâm trí đâu để nghĩ đến chuyện ăn uống, chỉ muốn đánh một giấc quên hết sự đời. .

“Có cây thì sẽ có nước.” Nguyệt Bính rút xiên cá nướng ra, quăng cho tôi một con, “có nước thì sẽ sống.”

“Còn làn sương đỏ kia. Nguyệt Bính, mày có nhận thấy điều gì không? Tao cứ có cảm giác trên đảo không chỉ có hai chúng ta đâu.” Cảm giác kỳ lạ này từ sau khi tỉnh dậy trên bờ biển cứ bám riết lấy tôi. Cho dù

làm bất cứ việc gì, tôi cũng luôn cảm thấy có hai con mắt từ trong rừng nhìn ra chòng chọc...

“Công viên kỷ Jura? Kingkong?” Nguyệt Bính vung tay phóng vút một cành cây về phía khu rừng, “phim kỹ năng sinh tồn chế tác thành phim khoa học viễn tưởng cũng hay đấy chứ.”

“Bụp!” Một bóng đen từ trong rừng rậm bay vút ra, cắm phập xuống bãi cát, chính là cành cây mà Nguyệt Bính vừa ném vào! Trong rừng vọng lại tiếng cành cây va đập rào rào, một hình người lông lá xồm xoàm đứng vụt dậy trong bụi cỏ dại, găm gừ nhìn chúng tôi, đôi mắt đỏ như lửa sáng lóe hào quang, vài giây sau, nó quay lưng lại, đi vào trong rừng.

Nguyệt Bính với lấy cây xiên cá, miệng ngậm ngang con dao Thụy Sĩ, chạy thẳng vào rừng. Tôi cũng quỳnh quáng chạy theo. Qua những vạt cây cối rậm rì, vẫn nhìn thấy lóang thoáng con quái vật hình người di chuyển cực kỳ mau lẹ, chỉ vài cú nhún nhảy giữa những gốc cây to hai người ôm, đã sắp mất hút tầm dạng...

Tôi nhảy qua bụi cỏ, chợt giẫm phải thứ gì mềm nhũn, hai chân lập tức bị bó chặt. Tôi cố nhấc chân lên, nào ngờ lại có một sức hút túm chặt lấy bàn chân, khiến hai chân bị lún sâu tới tận bắp chân. Tôi đang trên đà lao về phía trước, nên ngã một cú sấp mặt, hai tay chống vội xuống đất, nghe “ộp” một tiếng, cổ tay tôi ngập lún trong một thứ chất lỏng đặc quánh dính nhép.

Một luồng hơi thum thum như khí biogas xộc vào trước mặt khiến tôi suýt ngất, tôi hốt hoảng gào lên: “Nguyệt Bính, tao sa xuống đầm lầy rồi!”

Nguyệt Bính từ đằng trước vòng lại, một chân thụt xuống đầm lầy, vội khựng lại, ngã người ra đằng sau, cố gắng rút chân ra khỏi vũng bùn.

“Đừng giãy giụa, giữ bình tĩnh, hít thở thật đều!” Nguyệt Bính tháo thắt lưng, buộc thật chặt vào đầu cây gậy rồi nằm rạp xuống đất, quăng cho tôi. Đầu dây thắt lưng rơi xuống trước mũi tôi cách chừng nửa mét, bùn bắn tung toé lên đầy mặt.

“Tay đâu, bám chặt lấy.” Nguyệt Bính đã rướn người tới tận mép đầm lầy, lại vung dây thắt lưng quăng thêm một lần nữa.

Lần này, chỉ cách tôi chừng hai chục phân!

Tôi cố gắng kìm nén cơn sợ hãi, cố gắng rút tay lên thật nhẹ nhàng, nhưng dưới đầm lầy tựa như có bốn cái xiềng bằng sắt siết chặt lấy chân tay tôi, cố mấy cũng không thể nhúc nhích.

Tôi cảm nhận rất rõ cơ thể tôi đang từ từ lún sâu xuống đầm lầy, chớp mũi cách mặt bùn mỗi lúc một gần, bên cạnh cánh tay sủi ra bọt khí đục ngầu, nổ lục đục.

“Mẹ kiếp thằng vô dụng, với tay ra đi!” Nguyệt Bính liên tục quăng dây thắt lưng về phía tôi.

“Nguyệt Bính, mày cố quăng vào miệng tao đi, để tao cắn.” Tôi cố ngẩng cao đầu, hít một hơi thật sâu, cơ thể lại lún thêm vài centimet nữa.

“Mày vẫn còn tâm trí để đùa đấy à!”

“Giờ mà không đùa sợ chốc nữa chẳng còn cơ hội.”

Sức hút của đầm lầy mỗi lúc một mạnh, khí mê-tan xộc vào đầy phổi khiến đầu óc tôi mụ mị, mối đe dọa của cái chết gần kề khiến tôi sợ hãi giãy giụa, càng khiến người tôi lún xuống nhanh hơn. Đột nhiên, tay phải tôi ấn trúng một vật gì đó hình cầu, theo bản năng, tôi túm chặt lấy, đẩy mạnh. Ngón tay tôi thụt vào mấy cái lỗ, đầu ngón tay chạm phải thứ gì mềm mềm như thịt, rất nhiều lông cứng đâm xuyên vào ngón tay đau nhói, sau đó là cảm giác tê râm ran. Bùn đã lún sâu lút ngực, chèn ép phổi

tôi đau tức. Dòng bùn bắt đầu bắn vào trong mũi theo những bọt khí lục đục.

Cuộc sống của tôi, chỉ còn được đếm bằng giây.

“Tôi còn sống thì mày không thể chết!”

Đó là câu nói cuối cùng mà tôi nghe thấy...

2

Không biết bao lâu sau, cảm giác đau dữ dội ở thắt lưng khiến tôi bừng tỉnh, người tôi như thể bị dao chém làm đôi, nhưng rồi cơ thể đột nhiên bị lôi phất lên cao, đối kháng lại sức hút của đầm lầy. Thành linh, sức ép tan biến, cả người tôi nhẹ bẫng, tôi nghe tiếng bùn rơi ì oạp, lỗ mũi thông thoáng hơn, lá phổi đang bị ép chặt bỗng nở căng, không khí trong lành ứa vào khiến ngực tôi đau rát.

Tôi mở đôi mắt cộm dính những bùn, thấy mặt bùn đã ở xa bên dưới, một sợi dây thắt lưng thắt chặt vào dây thắt lưng của tôi, móc khóa lồng vào một sợi dây leo to bằng cổ tay. Sợi dây leo vắt qua một cành cây lớn chìa ra mặt đầm, cả người tôi treo vắt vẻo trên đó. Nguyệt Bính hai chân tì chặt xuống đất, dây leo quấn nhiều vòng quanh người, hai tay kéo căng sợi dây trong tư thế kéo co, hổ khẩu tứa máu, sắc mặt đầy căng thẳng, miệng mấp máy như đang nói gì đó.

Tai và miệng tôi đều bị bùn lấp kín, nên chẳng nghe thấy gì, cả người rời rã không còn chút sức lực để cự quây. Nguyệt Bính khựng lại một lát rồi bắt đầu há miệng hô hào ầm ĩ để kéo tôi lên.

Người tôi bị giật rùng rùng theo nhịp kéo, bùn trong tai, trong miệng từ từ văng ra, lúc này, tôi mới nghe thấy Nguyệt Bính luôn miệng hỏi: “Bí Ngô, mày chết chưa?”

Dây thắt lưng siết chặt ngang lưng, thít lấy dạ dày, nhấp lên nhấp xuống, khiến ruột gan tôi nhộn nhạo, cuối cùng cũng oẹ ra được đống

bùn đang bị tắc cổ họng.

Tôi tiếp tục nôn ra mật xanh mật vàng, cổ rát như lột da: “Sống!”

“Tao biết số mày không chết dễ thế mà!” Nguyệt Bính quấn sợi dây leo qua thân cây liên mấy vòng rồi thắt nút buộc chặt lại, sau đó phịch mông ngồi phệt xuống đất thở hổn hển, “mày ở tạm đó đợi tao nghỉ tí đã. Mày về phải giảm béo đi mới được, chứ lần sau rơi xuống đầm lầy chắc tao không đủ sức kéo mày đâu.”

Tôi treo vắt vẻo như mớ giẻ lau, mặt mũi méo xệch: “Cứu thì cứu cho trót đi, đừng có hành tao nữa!”

Nguyệt Bính nheo mắt nhìn tôi: “Bí Ngô, mày nhất định phải làm theo đúng những gì tao nói.”

“Mày định thừa nước đục thả câu đấy à?”

Nguyệt Bính sầm mặt: “Đừng có buông thứ trong tay phải ra.”

Lúc này, tôi mới sức nhớ, vừa nãy khi sa xuống đầm lầy, tay phải của tôi đã bấu được vào thứ gì đó. Tôi cúi nhìn, rồi giật mình đánh thót vì kinh hãi.

Bàn tay tôi đang bấu chặt lấy nửa cái đầu lâu đọng đầy bùn, ngón tay thọc sâu vào lỗ mũi, mấy con đĩa đen trũi đang bám chặt lấy các ngón tay tôi, cái bụng to ềnh phập phồng, đang say sưa hút máu.

Tôi rú lên, quên bẵng ngay lời Nguyệt Bính, quăng luôn cái đầu lâu lên bờ rồi cuống cuống rút lũ đĩa ra. Nào ngờ càng kéo, chúng càng bám chặt, không tài nào lôi ra nổi.

“Có mấy con đĩa thôi, sao phải cuống thế? Địa sợ mẶn, chốc nhúng tay xuống nước biển là nó tự nhả ra thôi.” Nguyệt Bính nhặt một cành cây, khều cái đầu lâu, “Ồ, cái gì đây nhỉ?”

Dẫu rằng từ cõi chết trở về là chuyện đáng mừng, nhưng nhìn bàn tay đầy đũa bằm, tôi chẳng thể nào mừng nổi, huống hồ tôi lại yếu đến mức không thể đứng vững. Nguyệt Bính xe cở làm dây, xâu cái đầu lâu buộc lủng lẳng ngang thắt lưng, tôi cố phản đối nhưng vô ích, đành phải mặc kệ nó, cho nó công tôi ra bờ biển.

“Bí Ngô, giơ cao tay phải lên, đừng có để đũa bò lên người tao.” Nguyệt Bính phì phò căn dặn.

“Nguyệt Bính, cảm ơn mày.” Đây là câu nói duy nhất tôi có thể nói lúc này.

“Mày lắm chuyện.” Giọng Nguyệt Bính cũng thều thào chẳng kém gì tôi, rõ ràng cũng sắp kiệt sức, “đều tại tao, vừa nãy tao hấp tấp quá.”

Hai thằng tôi bùn đất lấm lem, chẳng buồn cởi quần áo, cứ thế lao mình xuống biển, mặc cho sóng biển vỗ đập lên người. Gặp nước biển, mấy con đũa dẹp lép xuống, trông như tấm da, tôi nhìn cũng thấy hả dạ. Nguyệt Bính bất chấp hơi hám, vục cái đầu lâu xuống biển rửa thật sạch, rồi khua những ngón tay qua các lỗ: “Nếu là đầu lâu người, cũng là người dị dạng.”

Bình thường, đầu người có ba cái hốc ở mắt và mũi, nhưng hai bên hốc mũi của cái đầu lâu này lại không có hốc mắt, mà lại có hai cái hốc xếp hàng dọc trên trán. Có nghĩa là người này có hai con mắt mọc trên trán.

Sương khói đỏ rực tỏa trên đỉnh núi, quái vật hình người xuất hiện trong rừng, cái đầu lâu có mắt mọc trên trán, những chuyện quái đản này khiến tôi chợt nảy ra một ý: “Nguyệt Bính, hay hòn đảo này chính là nơi dừng chân của người ngoài hành tinh?”

“Mày nghĩ người ngoài hành tinh cũng dễ sa lầy giống như mày à?” Nguyệt Bính gõ vào cái đầu lâu.

“Lỡ đầu cái đằm là mồi chôn của người ngoài hành tinh thì sao?” Tôi nói xong, bất chợt liên tưởng đến cảnh mình vừa rơi xuống một cái mộ tập thể đầy xác thối rửa, thì gai ốc sồn lên khắp mình mẩy.

Ký hiệu “SOS” xếp bằng cành cây đã bị nước biển cuốn đi quá nửa, chúng tôi bèn gom số cành cây còn lại, gác lên đống than củi chưa tàn để đốt lửa. Ngọn lửa ấm áp hơn bao giờ hết, quần áo chẳng mấy chốc đã được sấy khô, bám một lớp muối trắng toát.

Nguyệt Bính treo cái đầu lâu trên cành cây, ngồi cạnh đống lửa, gục đầu xuống gối: “Con quái vật nhìn thấy chúng ta liền chạy đi, chứng tỏ nó sợ. Cứ yên tâm ngủ đi, chắc chắn đêm nay sẽ an toàn.”

Tôi đâu có được bộ thần kinh thép như Nguyệt Bính? Nó đã ngáy khò khò rồi mà tôi vẫn hai mắt chong chong, cứ có chút tiếng động trong rừng là lại giật lên thon thót. Trần trọc gần tiếng đồng hồ, không biết tôi ngủ thiếp đi từ lúc nào.

Không biết ngủ được bao lâu, trên đỉnh núi lại phát ra tiếng nổ dữ dội, tôi mở choàng mắt mà đầu óc vẫn váng vất, người ngợp hơi ê ẩm nhưng đã thấy khá hơn nhiều.

Nguyệt Bính ngồi quay lưng về phía tôi, nhìn lên ngọn núi. Làn khói đỏ rực từ đỉnh núi bốc ra, tựa như yêu khí trong “Tây du kí” bao trùm khắp khu rừng. Bầy chim sợ hãi bay vụt lên, nhưng rồi lại bất động và rơi xuống.

“Mày có nhận thấy gì không?” Tôi vừa ngáp vừa hỏi. Vừa dứt lời, tôi bỗng chết sững.

Đó không phải là giọng của tôi!

“Bí Ngô, tao quay đầu lại, mày chớ có sợ đấy nhé.”

Người ngồi quay lưng lại với tôi rõ ràng là Nguyệt Bính, nhưng giọng của nó lúc này nghe lại the thé tựa như con vẹt giả giọng đàn bà.

Mà giọng của tôi cũng như vậy.

Tôi điếng người, toàn thân toát mồ hôi lạnh.

Nguyệt Bính quay đầu lại. Vừa nhìn thấy bộ dạng của nó, tôi đã hồn vía lên mây, hét lên thất thanh!

“Mày cũng thế, gào thét cái gì?” Nguyệt Bính hất hàm nói.

Bên dưới lông mày, không có mí mắt, không có con ngươi, chỉ có một mảng da trống trơn.

Trên trán của nó có hai con mắt mọc theo hàng dọc.

Tôi vội sờ lên trán theo phản xạ, con mắt bị chọc phải đau nhói. Tôi đưa tay sờ vào vị trí vốn dĩ là hai con mắt, nhưng chỉ có lớp da phẳng lì. Thế nhưng, tầm nhìn của tôi rõ ràng vẫn ở hai bên sống mũi.

“Đã có người tới đây.” Nguyệt Bính chớp chớp đôi mắt trên trán, hai mí mắt khép lại từ hai bên phải trái rồi lại mở ra.

Hai hàng vết chân chạy dài từ khu rừng đến cạnh cái cây treo đầu lâu rồi lại quay trở về khu rừng.

Có “người” đã lấy mất cái đầu lâu!

4

Tôi mất nửa buổi sáng mới kiểm chế được cơn bàng hoàng kinh hãi sau khi hai con mắt “chạy” lên trán. Nếu không có Nguyệt Bính ở đây, chắc chắn tôi đã phát điên mất rồi.

Tưởng tượng mà xem, tầm nhìn của bạn vẫn rất bình thường, nhưng khi soi gương, lại phát hiện ra chỗ hốc mắt trống trơn, và hai con mắt nằm dọc ngay giữa trán. Cảnh tượng hãi hùng này đủ để huỷ hoại thần kinh của bất kỳ một người bình thường nào.

Có trời mới biết Nguyệt Bính đã chịu đựng cơn kích động này như thế nào. Thằng này chắc chắn không phải là người thường!

Những thứ xấu xí rùng rợn đến mấy, nhìn nhiều rồi cũng thấy quen. Đến trưa, tôi đã có thể nhìn thẳng vào Nguyệt Bính khi nói chuyện với nó. Có điều giọng của hai thằng cứ choe choé như hai con vẹt, tức cười hết sức.

Chúng tôi bắt mấy con cá đem nướng. Nguyệt Bính dùng dao găm vót cành cây thành đinh gỗ nhọn, giắt một vòng quanh thắt lưng. Tôi cắt sợi dây leo, hai đầu buộc hai hòn đá to bằng nắm đấm, quấn quanh hai cánh tay làm chùy lưu tinh.

Mọi thứ đã sẵn sàng, chúng tôi lần theo vết chân vào khu rừng. Lần này, chúng tôi cần phải giải đáp mọi nghi vấn về hòn đảo này, nếu không, cho dù có thuyền đi ngang qua, trông chúng tôi dị hợm thế này, ai còn dám cứu? Có cứu thì chắc cũng bán chúng tôi cho gánh xiếc rong, hoặc tống đến viện nghiên cứu khoa học để phải phẫu.

Trong rừng, không khí ẩm ướt, nóng ẩm, mặt đất bùn lầy nhão nhoẹt, những vết chân đọng đầy nước nên rất dễ tìm. Cho dù có vài bước mất hút trong đám cỏ, cũng nhanh chóng xuất hiện ngay gần đó. Để tránh không bị sa xuống đầm lầy lần nữa, chúng tôi đi men theo những đám rễ cây quện lẫn bùn đất và lá rụng, tiến về phía trước, cách này cũng giúp chúng tôi tránh được lũ đĩa đói dưới bùn.

Đi được chừng một cây số, Nguyệt Bính dừng lại nhìn vết chân, nhếch mép cười: “Hắn cố tình để lại vết chân để chỉ đường cho chúng ta.”

Tôi mệt bỏ hơi tai, chẳng còn tâm trí nào để nghĩ đến chuyện này, cắm đầu lúi lúi đi tiếp. Đi vòng qua mấy thân cây rậm rạp, vết chân đã mất hút trong cỏ dại. Ba căn lều thù lù nhô lên giữa bãi cỏ bằng, những sợi thừng chằng vương đầy mạng nhện, rình rập trên đó là con nhện khổng lồ to bằng quả óc chó. Rõ ràng mấy túp lều đã bị bỏ hoang từ lâu.

“Rắc” một tiếng giòn tan, tôi nhìn xuống chân, thấy nửa khúc xương vừa bị giãm gãy đôi, bật ngược lên trên. Tôi rùng mình, cầm “chuy lưu tinh” quét nửa vòng quanh bãi cỏ. Đám cỏ đại um tùm liền rạp cả xuống, để lộ một bộ xương người nằm vẹo vọ trên cỏ. Đống xương đã bị che khuất một nửa, tay chân co quắp như thể chết trong tư thế bị trói.

Tôi vừa định đi vào mấy căn lều tìm hiểu, đã bị Nguyệt Bính giật lại: “Mày chán sống rồi hả?” Nó cầm cành cây dài chọc vào trong bãi cỏ thăm dò, lật lên một bộ xương người, lộ ra năm sáu ụ đất hình tròn thấp lè tè. Trên bộ xương người bị lật lên lúc nhúc toàn kiến là kiến, Con nào con nấy đỏ rực, dài bằng nửa điếu thuốc lá, hàm răng vẫn kiên gan bập chặt vào khúc xương.

Nguyệt Bính rút ra một con cá khô, quăng vào bầy kiến. Chúng lập tức bu lại nghìn nghịt, chỉ vài giây, đến mẩu xương cá cũng không còn.

Nguyệt Bính kéo cành cây lại. Một con kiến lửa đã bò lên đầu cành cây, đang ra sức gặm.

“Vừa nãy mày mà giãm vào đó, còn chưa kịp cảm thấy đau, khi rút chân ra đã như cành cây này rồi. Loài kiến ăn thịt người nhiệt đới này biết tiết ra thứ nước bọt chứa acid để phân chia lãnh địa, không bao giờ rời tổ. Con vật nào lạc vào chỗ này, chỉ còn đường chết.

Mường tượng đến cảnh tượng rợn người đó, tôi hít vào một hơi khí lạnh: “Nguyệt công công, mắt mày chạy trên trán rồi mà vẫn tỉnh thế à? Nhưng những người kia mắt mũi vẫn bình thường, tại sao lại dựng lều ngay giữa tổ kiến?”

“Không phải. Mày hãy nhìn tư thế của mấy bộ xương kia mà xem, trước khi chết, họ không hề giãy giụa. Họ bị trói chặt rồi quăng vào đây làm mồi cho kiến. Chứ nếu là vô tình đi lạc vào đây, chưa kịp dựng lều đã bị đàn kiến gặm sạch rồi.”

Nó nói rất đúng, nhưng vậy thì mấy cái lều kia từ đâu ra? Chẳng lẽ là từ trên trời rơi xuống?

Nguyệt Bính cầm cành cây khều một cái đầu lâu trong đám cỏ lên, vị trí hốc mắt vẫn có hai lỗ đen sì. Đám người xấu số kia đều bình thường hơn chúng tôi.

Nhìn theo hướng vết chân, thì thấy “người” kia đã tiến thẳng vào tổ kiến. Tại sao hẳn lại tiến vào được?

Nguyệt Bính đi đi lại lại bên bãi cỏ: “Tao nghe nói có một loại cổ thuật tên là cổ kiến, người luyện cổ từ lúc sinh ra đã bị rạch da đầu rồi nhét vào đó ba mươi sáu quả trứng kiến, sau đó phải sống trong cái ang nuôi đầy kiến, ăn kiến mà sống. Năm mười hai tuổi mới được ra khỏi ang kiến, từ đó đổi sang ăn thứ bột sền sệt giã từ thảo dược và nội tạng động vật sống, đến năm mười tám tuổi, kiến dưới da đầu mới trưởng thành, có thể luyện thành cổ kiến.”

Đột nhiên, Nguyệt Bính khom lưng nhìn bóng cây phản chiếu xuống mặt cỏ, kẹp vài cái đinh gỗ đào trong kẽ tay rồi vung lên trên!

Trong không trung vọng lại tiếng vật thể nặng va đập vào cành cây. Tôi ngược nhìn, thấy hai cái xác chết khô từ trên ngọn cây rơi xuống. Một cái mắc lại vắt vẻo trên cành cây to, còn một cái bị va đập gãy mất nửa khúc chân, thông thụt rơi xuống bãi cỏ.

Nhìn qua tán cây, tôi hít ngược một hơi khí lạnh: có đến hơn chục cái xác chết khô bị dây leo to bằng ngón tay lồng vào cổ họng, đâm xuyên qua cột sống cổ, treo lơ lửng trên cành cây, đung đưa qua lại như cây chuông gió làm bằng xác người.

Mắt của họ đều mọc dọc ở giữa trán.

“Khè... khè...”

Trong bãi cỏ vọng lại những âm thanh khàn khàn. Tấm rèm che trước cửa lều bên trái được vén lên he hé, một người ẩn mình trong lều, thò ra cánh tay lúc nhúc kiến bò, vẫy vẫy chúng tôi...

5

Ba cái đỉnh gỗ đào xếp thành hình tam giác phóng thẳng về phía căn lều, xuyên thủng tấm rèm vải thành ba cái lỗ, có tiếng “phập phập” vọng lại, hẳn là đã cắm vào cơ thể người kiến.

Từ khi trôi dạt ra đảo, Nguyệt Bính không nhận ra tính tình của nó đã ngày càng trở nên nóng nảy, không còn điềm tĩnh như trước đây. Hòn đảo này đâu đâu cũng đầy những cảnh tượng quái dị, nhưng tôi lại không hề cảm thấy người kiến có ý xấu.

Tấm rèm từ từ vén lên, một cặp mắt đỏ rực nhấp nháy trong bóng tối, tiếng khè khè phát ra từ cổ họng nhỏ dần, một cái bóng cao lớn từ trong lều bước ra.

Tôi không chắc chắn đó có phải là người hay không, trên mình hẳn bầu đầy kiến lửa, bày kiến lúc nhúc như một lớp da sần sùi nhả nhúm màu đỏ bao bọc khắp toàn thân. Từ trong bãi cỏ vọng ra tiếng ào ào khe khẽ, đàn kiến ùn ùn chui ra khỏi các gò đất đen trũi, dồn về phía người kiến như nước thủy triều, bò từ chân lên người, cơ thể hẳn nhanh chóng phình lên húp híp.

Người kiến vẫn đứng yên. Đàn kiến bu lại trước ngực, chồng chất thành ba cái mound nhọn hoắt, rồi ba cái đỉnh gỗ của Nguyệt Bính từ từ được đẩy ra ngoài.

Cặp mắt trên trán của Nguyệt Bính đỏ vằn như sắp rỉ máu, hai tay lần xuống thắt lưng, tiếp tục kẹp lấy vài cái đỉnh gỗ đào định phóng đi. Tôi liền giữ tay nó lại: “Nguyệt Bính, bình tĩnh!”

“Hầu hết mọi người sau khi đến với hòn đảo này đều bị ảnh hưởng, khiến tâm trí trở nên mê muội.” Người kiến bất ngờ lên tiếng, mà lại nói bằng thứ tiếng mẹ đẻ của chúng tôi hẳn hoi, “đặc biệt là người đã từng luyện cổ thuật, tướng mạo sẽ biến dạng, giống như hai người đây.”

“Chắc chắn là tại ông đã gieo cổ độc cho chúng tôi!” Nguyệt Bính hất tay tôi ra, liên tiếp phóng đinh gỗ vèo vèo về phía người kiến.

“Bụp!”

“Bụp!”

“Bụp!”

Từng cụm kiến lửa to bằng nắm đấm từ trên mình người kiến bật ra, chặn lấy đinh gỗ.

“Này anh bạn trẻ, hãy bình tâm tĩnh khí, chớ để vọng niệm xúi giục!” Người kiến cao giọng nói.

Nguyệt Bính như trúng đòn cảnh tỉnh, những tia máu đỏ ngẫu trong mắt chợt lặn hết, nó giơ hai tay lên nhìn, vẻ mặt đầy ngỡ ngàng: “Bí Ngô, tao vừa làm gì vậy?”

“Mày không nhớ sao?” Tôi thở phào, thế là Nguyệt Bính đã trở lại bình thường.

Nguyệt Bính nhìn quanh một lượt, miệng khẽ lẩm nhẩm, đột nhiên như sực nhớ ra chuyện gì, mắt nhìn trân trân vào đống xác khô giữa bãi cỏ, khi ngước nhìn lên, hai mắt nó đỏ vằn như sắp tứa máu, giơ một chân giẫm vào bãi cỏ lúc nhúc đầy kiến ăn thịt người.

Tôi giật nảy mình, không kịp nghĩ ngợi, lập tức ôm lấy Nguyệt Bính, kéo giật về phía sau. Nào ngờ Nguyệt Bính khỏe lạ thường, hích vai một cái đã hất được tôi ra. Tôi bật lùi hai bước, vấp phải rễ cây, chới với ngã ngửa ra phía sau.

Trong bãi cỏ như có tấm đệm mút đỡ lấy tôi. Tiếng xương vỡ vang lên rảng rặc, mùi hôi thối xộc thẳng vào mũi. Tôi vừa ngã trúng một cái xác! Tôi bắn lên như bị điện giật, lưng ướt đầm, chắc là nước trong cái xác rửa nát ấy dính vào. Lúc này, Nguyệt Bính đã lộn vào bãi cỏ. Tôi thấy bầy kiến đã bu tới đầu gối nó, còn nó đang lao về phía người kiến.

Tôi nào có kịp nghĩ đó là kiến ăn thịt người, liền cuống cuống lao theo. Từ trong bãi cỏ bỗng ào ào xông lên không biết bao nhiêu đàn kiến, chúng tụ lại rất nhanh, lóang cái đã chồng chất lên nhau thành một bức tường cao hơn hai mét, chắn ngang trước mặt tôi, ập thẳng vào tôi như một làn sóng dữ. Tôi dốc hết sức bình sinh lao về phía trước, nhưng không thể nào vượt qua nổi bức tường này, trái lại còn bị hất văng ra khỏi bãi cỏ.

Tôi cảm thấy lũ kiến đang bò lúc nhúc khắp mình mẩy, ngứa ngáy khó chịu vô cùng. Tôi rùng mình một cái: “Tiêu rồi!”

Nhưng thật lạ lùng, lũ kiến không hề cắn tôi, mà lại từ từ lui quân. Tôi chống đất ngồi bật dậy, và chứng kiến một cảnh tượng kinh hoàng.

Nguyệt Bính đang quỳ sụp trước mặt người kiến!

Người kiến giơ cao tay phải, đập thẳng xuống giữa đỉnh đầu Nguyệt Bính. Nguyệt Bính “hự” lên một tiếng, máu phun đầy miệng rồi ngã vật xuống, chìm ngấm trong bãi cỏ, không còn thấy đâu nữa.

“Nguyệt Bính!” Tôi gào lên rách họng, rồi lại lao vào!

Lần này, bầy kiến lửa không cắn tôi mà tự động rẽ sang hai bên. Khi còn cách người kiến tầm hai ba mét nữa, tôi liền hai tay quăng vụt ra hai quả chùy lưu tinh tự chế.

Người kiến không tránh, để kệ cho hai cục đá đập thẳng vào người, quật nát như một mảng kiến lửa.

“Giỏi lắm anh bạn.” Người kiến chẳng thèm nhìn tôi, quay lưng đi luôn vào lều, “đợi anh kia tỉnh lại rồi cùng vào nhé.”

Tôi lật Nguyệt Bính lại, thấy hai con mắt trên trán của nó nhắm nghiền, thoạt nhìn, cứ như trên mặt không có mắt. Trước ngực nó bê bết đầy máu. Tôi đặt tay trước mũi, thấy hơi thở vẫn đều, mạch đập bình thường, cứ như chẳng hề bị thương.

Rồi khuôn mặt của nó bắt đầu thay đổi, hai con mắt trên trán lồi ra như hai quả bóng tròn xoe, trượt theo lông mày xuống huyệt thái dương rồi lần lượt rơi vào hốc mắt. Lớp da bao bọc trên tròng mắt nứt ra một khe nhỏ, lông mi vùn vụt trồi ra, khe hở rung rinh, chớp nháy một chốc rồi từ từ hé mở.

“Mắt mày về chỗ từ lúc nào vậy?” Nguyệt Bính ngồi bật dậy, “mày nhìn tao sát thế làm gì? Chưa gặp soái ca bao giờ à?”

Tôi sờ tay lên trán, chỉ thấy có mấy cọng cỏ bám vào. Lại sờ hốc mắt, hai con mắt đã nằm ngay ngắn ở đó!

“Vào đi!” Nguyệt Bính chỉ vào căn lều, “vừa nãy ông ấy đập tao một cái, tao thấy một luồng khí nóng từ trong miệng phụt ra, đầu óc sáng láng hẳn. Tao còn nghe rõ ông ấy dặn, nằm im, không được manh động. Nhưng tao cảm nhận được con mắt trượt từ trên trán vào hốc mắt, cảm giác đó, thật khó quên, thật khó diễn tả.”

“Sao tao lại chẳng cảm nhận thấy nhỉ?” Tôi chớp mắt, chưa bao giờ cảm thấy mí trên mí dưới chạm vào nhau lại dễ chịu thế này.

“Mắt ti hí không phải là lỗi của mày.” Nguyệt Bính vén rèm bước vào trong lều, “còn nữa, lần sau đừng có mù quáng cứu tao. Mày chẳng có tài cán gì, tao mà gặp nguy hiểm thì mày cũng khó sống mà đòi cứu. Mày cứ liệu đường chạy trốn, biết đâu nhờ cái chết của tao mà mày ra công khổ luyện, tôi rèn ý chí để báo thù cho tao cũng nên.”

“Lúc ấy tao hơi sức đâu mà nghĩ được nhiều thế.” Tôi chẳng muốn đấu khẩu với nó.

Trong lều không có đèn. Ánh nắng chiếu qua rèm cửa, hắt thành từng vệt hình chữ nhật trên nền đất tối thui. Người kiến ngồi ở bên rìa quầng sáng, như một gò đất bu đầy những kiến: “Ngại quá, vì tướng mạo tôi kỳ dị khó coi nên phải mượn đàn kiến để che đi.”

Kiến bu đầy người nên tôi không nhìn thấy người kiến mở miệng, cảm giác như đang nghe đàn kiến nói chuyện, rất khó tả.

Nguyệt Bính ngồi xuống, chấp hai tay nói: “Xin lỗi, cảm ơn ông!”

“Đừng khách sáo. Nếu tối qua, anh không liều chết cứu bạn, có lẽ bây giờ đã biến thành đồng xương khô trong bãi cỏ rồi.”

“Sao ông lại ở đây?”

Người kiến im lặng hồi lâu mới chậm rãi nói: “Tôi sinh ra ở đây, đương nhiên phải ở đây.”

7

Vào năm Vĩnh Lạc triều Minh, trên dãy núi Thập Vạn Đại Sơn ở Quảng Tây có mấy chục bộ tộc sống rải rác, mỗi bộ tộc đều có totem riêng. Totem của bộ tộc người kiến là kiến. Trải qua nhiều thế hệ, totem dần dần biến thành cổ thuật, cũng vì thế mà nảy sinh mâu thuẫn giữa các tín ngưỡng khác nhau, và thường xảy ra chiến tranh giữa các bộ tộc.

Tổ tiên của người kiến bản tính ôn hoà, ban ngày đi săn, buổi tối uống rượu, ca hát nhảy múa, người trong bộ tộc đã quen với cuộc sống dĩ hòa vi quý. Cho đến một ngày, một đạo quan quân của triều Minh xộc tới, tìm đến từng bộ tộc, bắt hết phụ nữ và trẻ nhỏ, rồi yêu cầu mỗi bộ tộc phải cử ra một người thông thạo cổ thuật theo đội tàu ra biển.

Bộ tộc nào nghe theo, sẽ cử ra một người thông thạo cổ thuật; bộ tộc nào ngoan cố, liền bị chém giết dã man. Nhiều cao thủ cổ thuật của một

vài bộ tộc tại đây đã mượn cơ hội này để nhập vào đoàn quân tàn sát bộ tộc khác trả thù. Khi quan quân tiến vào lãnh địa của tộc người kiến, viên thống lĩnh biết được bộ tộc rất giỏi “cổ kiến”, liền hạ lệnh giải hết người trong tộc lên thuyền rồi đưa ra biển. Thủ lĩnh của bộ tộc thể chết không theo, đã huy động cổ kiến chống lại. Nào ngờ lại bị nhiều cao thủ cổ thuật của tộc khác hợp sức khống chế, lấy móc sắt nung đỏ xuyên qua xương bả vai, đóng đinh nhọn mài từ xương chồn vào mười kẽ móng tay để phong ấn cổ thuật.

Người trong bộ tộc đành phải lên tàu, thẳng tiến ra biển khơi mênh mông dưới sự quản thúc của đạo quân hùng hậu. Đi cùng còn có tộc trưởng đã bị mấy cao thủ cổ thuật khống chế. Mọi người không tài nào hiểu được, tại sao chỉ có bộ tộc của họ là bị bắt đi toàn bộ? Về sau, mới nghe lỏm được quan quân nói rằng, cần phải đưa họ ra biển để tìm kiếm một người, và thứ cần nhất chính là cổ kiến.

Người kiến kể đến đây, tôi và Nguyệt Bính đưa mắt nhìn nhau, trong lòng đã hiểu được phần nào. Trong các loại cổ thuật, cổ kiến không phải là cổ thuật mạnh nhất, nhưng lại có một khả năng đặc biệt, đó là giỏi tìm kiếm. Đạo lý rất đơn giản, ngoài trời với biển, hầu như nơi nào kiến cũng có mặt, trừ phi người muốn tìm là người cá hoặc người chim. Còn tìm ai, sau những chuyện xảy ra tại hang dơi Thái Lan, chúng tôi đã đoán được phần nào.

Đội tàu đã sáu lần ra biển, nhưng đều không thu được kết quả gì. Lần này, họ bắt bố cả người thạo cổ thuật đi cùng, rõ ràng đã là bất đắc dĩ. Nếu vẫn không thành công, để giữ bí mật, kết cục dành cho người luyện cổ, không nói cũng biết. Mà kỳ thực, cho dù có tìm được nhân vật kia, người luyện cổ cũng khó tránh khỏi cái chết.

Tộc trưởng đương nhiên hiểu rõ điều này. Khi người trong bộ tộc đưa cơm đến, từng nhiều lần giục già tộc trưởng hãy vùng lên kháng cự, đằng nào chẳng phải chết. Tộc trưởng bị phong ấn cổ thuật luôn lắc đầu, cam chịu ăn cơm thừa canh cặn, ý chí chiến đấu đã thui chột từ lâu.

Một hôm, đêm đến, đội tàu gặp gió bão, tan tác mỗi tàu một nơi. Tộc trưởng ngửa mặt nhìn trời, cất tiếng cười vang, da đầu chột nứt toác, từ bên trong chui ra ba mươi sáu con kiến lửa to bằng ngón tay cái, lách vào khe tàu. Không lâu sau, tiếng gào thét thảm thiết của quan quân và người luyện cổ của các bộ tộc khác vang lên không ngớt, át cả tiếng gầm rú của sóng dữ.

Người của bộ tộc ulla vào phòng giam, tộc trưởng da đầu rách tươm như tấm giẻ, đã tắt thở từ lâu. Trên vách buồng giam còn để lại huyết thư của tộc trưởng.

Khi người kiến kể đến đây, tôi bắt đầu thấy hoài nghi. Các bộ tộc ở Thập Vạn Đại Sơn thời đó chưa có văn tự của riêng mình, nhiều nhất chỉ biết dùng hình vẽ. Nhưng nghĩ lại, người kiến chưa chắc đã lừa gạt tôi, rất có thể bộ tộc họ có phương thức truyền tin của riêng mình.

Qua huyết thư, người trong bộ tộc biết rằng, để bảo vệ sự an toàn cho bộ tộc, tộc trưởng đã cố chờ đến cái đêm định mệnh đó, thức dậy “cổ mạng”, hi sinh mạng sống để tiêu diệt kẻ thù. Người trong bộ tộc liền chớp thời cơ chèo thuyền trốn thoát, tìm đường sống mới. Vì sự an toàn của người trong bộ tộc, tộc trưởng đã truyền lại cách luyện cổ kiến. Phần cuối huyết thư, tộc trưởng căn dặn: “Dẫu vì sinh tồn, nhưng phạm sát sinh, ắt sẽ gieo họa cho người trong tộc. Từ nay trở đi, người trong tộc phải đối xử hài hòa với người khác, trừ phi buộc phải tự vệ.”

Chính vì vậy mà bộ tộc người kiến mới phiêu dạt đến hòn đảo này rồi định cư ở đây. Ban đầu, họ rất sợ những làn khói đỏ phun ra từ đỉnh

núi, nhưng sau cũng quen dần, chỉ cần tránh xa phạm vi khói đỏ lan tỏa là được. Ở đây một thời gian, họ bàng hoàng phát hiện, diện mạo của mình trở nên biến dạng! Mắt của tất cả mọi người đều chạy lên trên trán, những người rành cổ thuật, trông lại càng kỳ hình dị dạng hơn, tính khí ngày một nóng nảy, rất khó kiểm soát.

Cuối cùng, do quá sợ hãi, một toán người đã chèo thuyền bỏ trốn!

Suốt mấy trăm năm trôi qua, hậu duệ của bộ tộc người kiến sống tách biệt với thế gian, không hề biết mắt của người bình thường mọc ở hốc mắt hay trên trán. Thi thoảng sinh được đứa trẻ có đôi mắt bình thường, còn bị coi là yêu quái mà vứt vào rừng làm vật tế sống cho làn khói đỏ. Cho đến một ngày, có một con tàu gặp nạn trôi dạt lên đảo, tất cả mọi người đều phát khiếp trước diện mạo “lạ lùng” của đối phương. Đến lúc này, mọi người mới biết diện mạo thật sự của người bình thường.

Lời tổ huấn “phải đối xử hài hòa với người khác” của tộc trưởng được nghiêm cấm tuân thủ từ đời này sang đời khác, nên tộc trưởng người kiến mới kế nhiệm dặn mọi người chăm sóc chu đáo cho những người gặp nạn.

Không ngờ, bi kịch cũng vì thế mà xảy ra!

(Do từ khi phiêu dạt lên đảo, tộc trưởng người kiến không biết lịch sử đã phát triển đến đâu, nên cũng không rõ nguyên nhân cụ thể khiến cho bi kịch xảy ra, bởi vậy, tôi đã căn cứ vào lời kể của ông ta để sắp xếp lại nội dung, như dưới đây.)

Nhóm người kiến bỏ trốn năm xưa, sau khi rời đảo được ba ngày, tướng mạo tự nhiên trở lại bình thường. Để tránh bị quan quân truy bắt, họ cập bến ở Phúc Châu, từ đó tỏa đi sống rải rác ở các nơi. Hòn đảo nơi tộc người kiến cư trú, bờ phía nam có một ngọn núi nhỏ với rất nhiều đá

quý, chỉ cần mang theo một vài viên đá ở đây, đã đủ cho những người bỏ trốn sống giàu có cả đời. Do sợ hãi mặt mũi biến dạng và cảm giác tội lỗi vì làm phản bộ tộc, họ đã giữ kín chuyện này, không dám trở lại đảo lấy châu báu nữa. Nhưng có mấy người nhiều toan tính, lo rằng đời sau gia cảnh lụn bại, cháu con sa sút, liền vẽ ra tấm bản đồ hàng hải chỉ đường đến đảo.

Chiến loạn cuối thời Minh khiến cho các gia tộc trở nên nghèo túng. Nhà Thanh lại thực thi chính sách bế quan tỏa cảng, phong tỏa toàn bộ đường biển. Hậu duệ của họ chỉ biết truyền lại tấm bản đồ từ thế hệ này sang thế hệ khác, câu chuyện cũng dần dần được thêm thắt, bóp méo: đó là một hòn đảo đầy châu báu với bảy yêu quái cư trú, chỉ cần diệt được yêu quái, sẽ giàu có đời đời.

Những người gặp nạn dạt vào đảo, lại chính là những kẻ săn tìm kho báu!

Sự việc xảy ra tiếp theo, là một cuộc tàn sát đẫm máu được thao túng bởi lòng tham lam và sự vô nhân tính. Chẳng phải những người tự xưng là văn minh vẫn làm như thế với những bộ tộc bản địa ngây thơ và hiếu khách hay sao? Những cuộc thảm sát vô nhân tính này có thiếu gì trong thời đại của các phát kiến hàng hải?

Những người đi tìm châu báu nào có biết rằng, đám quái vật mọc mắt trên trán chính là hậu duệ mang cùng dòng máu gia tộc với mình. Khi nhận ra những viên đá sặc sỡ đeo trên người bảy “quái vật” chính là ngọc báu bấy lâu khao khát, họ liền bỏ thuốc độc vào thức ăn, sau đó chém giết thẳng tay.

Duy chỉ có tộc trưởng thông thạo cổ kiến được giữ lại để chỉ chỗ cho họ đi tìm kho báu. Kết quả về sau, không khó đoán.

Nghĩ đến những cái xác khô lủng lẳng trên cây, những bộ xương người lằn lóc trong cỏ, tôi bỗng rung mình. Cướp bóc và báo thù, không bao giờ có đúng sai!

8

“Lúc tôi tỉnh dậy, toàn bộ người trong tộc đều đã bị treo trên cây, chết cả rồi.” Tộc trưởng nghẹn ngào, “họ giữ tôi lại, là để tìm những viên đá này. Tôi thực sự không thể nào hiểu nổi. Đá, quan trọng hơn mạng sống hay sao?”

Tộc trưởng lấy từ dưới gầm bàn ra một viên đá, tiện tay ném xuống trước mặt chúng tôi. Căn lều tối om lập tức rục rĩ ánh hào quang long lẫy!

Một miếng kim cương tự nhiên to bằng nắm đấm tỏa ra từng quầng sáng tím chói lóa dưới ánh mặt trời, hào quang lớp lớp như thực như hư, bề mặt miếng kim cương loang lóang như có nước chảy.

Tôi chợt thở dốc, cảm thấy hai tai nóng bừng, mặt cũng nóng ran lên.

“Bí Ngô, trên hòn đảo này, kim cương chẳng đáng giá bằng một con cá đàu.” Nguyệt Bính mỉm cười, đứng dậy cúi chào tộc trưởng, “chúng tôi quay lại bờ biển đây, sẽ không quấy rầy cuộc sống của ông nữa. Hôm qua ông ra bờ biển là để nhặt xương của người trong bộ tộc về phải không?”

“Anh thông minh lắm.” Tộc trưởng vẫn ngồi yên chứ không đứng dậy, “một lý do nữa khiến tôi giúp các anh trở lại diện mạo bình thường, đó chính là các anh đã giúp tôi lấy được bộ xương của người cuối cùng trong bộ tộc. Tôi đã tìm kiếm rất lâu, cuối cùng, chúng tôi đã có thể đoàn tụ.”

Tôi đã trấn tĩnh lại sau khoảnh khắc bị viên kim cương hớp hồn, nuốt ực miếng nước bọt cho đỡ khô cổ, cũng đứng dậy cúi người chào tộc

trưởng, ánh mắt vô tình lại bị viên kim cương hút lấy.

“Bí Ngô, đi thôi!” Nguyệt Bính hơi lên giọng, “đi bắt cá ăn, tao đói rồi đây.”

Tôi đành nhắm tịt mắt lại, dần lòng quay đi, bước ra khỏi lều.

“Phía tây có hồ nước rất trong, uống được đấy.”

Nguyệt Bính đi một mạch không buồn ngoảnh lại: “Cảm ơn ông!”

Tôi và Nguyệt Bính băng qua bãi cỏ, lần theo đường cũ quay trở lại bờ biển. Nguyệt Bính mặt mũi lăm lì, không thèm nói một lời. Tôi thấy hơi thẹn, cố đào ra chuyện để nói: “Nguyệt Bính, cả đời tao chưa nhìn thấy cục kim cương nào to vậy, chắc bán được nhiều tiền lắm đấy. Tao chỉ nhìn để áng xem bao tiền thôi chứ không có ý đồ gì khác đâu, mà đừng nghĩ tao nọ kia.”

“Tao có nghĩ chuyện này đâu.”

Lúc này, tôi mới nhận thấy khóe mắt Nguyệt Bính ngấn lệ.

“Mày sao thế?”

“Chúng ta sẽ không còn được gặp tộc trưởng nữa.”

“Mày nói sao?” Tôi sửng sờ.

“Lúc này mày cứ dán mắt vào viên kim cương mà không nhìn thấy cái đầu lâu mày moi dưới đầm lầy được đặt ngay gần bên cạnh tộc trưởng, ánh mắt ông ấy nhìn vào đó, mới âu yếm làm sao. Nếu tao đoán không nhầm, có lẽ đó chính là người mà ông ấy rất yêu thương. Tộc trưởng đã không còn thiết tha với cuộc sống từ lâu rồi.”

Tôi khựng lại, đứng như trời trồng. Câu nói của Nguyệt Bính như một hồi trống, vang lên uỳnh uỳnh bên tai tôi!

Giọng Nguyệt Bính nghẹn lại: “Đừng ngoái đầu, cũng đừng quay lại cứu. Tộc trưởng không còn thiết sống, chúng ta không thể cứu được đâu.

Chúng ta chỉ có thể vờ như không biết, để giữ lại niềm tự tôn cuối cùng cho ông ấy.”

“Nguyệt Bình ơi, tao... tao thấy đau lòng quá.”

“Tao biết.”

“Thế còn đám khói đỏ?”

“Khói núi lửa, độc lắm.”

“Nếu có người phát hiện ra kho báu trên hòn đảo này, Nguyệt Bình, mày nghĩ sẽ có chuyện gì xảy ra?”

“Chiến tranh!” Nguyệt Bình đáp cộc lốc, “phải bảo mật.”

“Nguyệt Vô Hoa, mày có dám nói một câu nhiều hơn ba từ không?”

“Sao lại không dám!” Im lặng giây lát, Nguyệt Bình chợt có vẻ lúng túng, “lúc ngã xuống bãi cỏ, có cục gì bắn vào miệng tao, không biết là xương người hay cành cây, chui tọt luôn xuống cổ mất tiêu rồi. Đừng nói với tao nữa, tao đang buồn nôn đây.”

Nghe Nguyệt Bình nói vậy, tôi mới sực nhớ ra, lúc này tôi cũng ngã đè lên cái xác, lưng áo còn ướt đẫm, lập tức toàn thân nổi gai ốc, cầm đầu chạy thực mạng, chỉ muốn lập tức nhảy thẳng xuống biển.

“Lần này mày mà thật xuống đầm lầy, tao không cứu đâu đấy!”

“Yên chí, người thông minh như tao không lặp lại sai lầm đâu.”

“Nếu phải sống trên hòn đảo này cả đời, không biết Nam thiếu hiệp còn diễn ra những trò hề gì nữa.”

“Nguyệt công công, ngậm ngay cái miệng thối của mày lại!”

Nam Ấn Độ Dương, hải đảo, rừng rậm, không khí ẩm ướt.

Tôi, chạy băng băng, trong lòng nhẹ bẫng!

Có người bạn này ở bên, địa ngục cũng là thiên đường!

Notes

← 1. Con mèo của Schrodinger, một thí nghiệm giả tưởng của Erwin Schrodinger: Nhốt một con mèo vào hòm sắt, cùng một ống đếm và mẫu phóng xạ với xác suất phóng ra tia phóng xạ trong vòng một tiếng đồng hồ là 50%. Nếu nó phát ra tia phóng xạ, con mèo sẽ chết. Khi đó, trạng thái của con mèo, xét theo khía cạnh cơ học lượng tử, là sự chồng chập của sống và chết. Trước khi mở hòm ra, người ta sẽ không biết được con mèo còn sống hay đã chết.

← 2. Cao Ly (tiếng Hàn: 高麗; Hanja: 高麗; Romaja: Goryeo; McCune–Reischauer: Koryŏ), tên đầy đủ là Vương quốc Cao Ly, là một vương quốc có chủ quyền ở bán đảo Triều Tiên được thành lập vào năm 918 bởi vua Thái Tổ sau khi thống nhất các vương quốc thời Hậu Tam Quốc và bị thay thế bởi nhà Triều Tiên vào năm 1392. Tên Cao Ly, bắt nguồn từ tên Cao Câu Ly, đã được Marco Polo nhắc đến với tên Cauli trong tiếng Ý trước khi thành Corea rồi Korea, dùng làm tên gọi chính thức ngày nay của bán đảo này trong tiếng Anh. Cao Ly đã mở rộng biên giới vương quốc đến tỉnh Wŏnsan (Nguyên Sơn, 元山) ngày nay về phía đông bắc (936 - 943) và sông Áp Lục (Amnok hay Yalu, 鴨綠) (993) và cuối cùng hầu như toàn bộ bán đảo Triều Tiên (1374). Cai trị vương quốc Cao Ly là nhà Cao Ly của dòng họ Vương (王, Wang), kinh đô đóng ở Khai Thành (開城, Kaesŏng). Người sáng lập nhà Cao Ly là Vương Kiến (Wang Kŏn, 王建), tức vua Thái Tổ vào năm 918. Vương triều này kéo dài 474 năm với nhiều biến cố lịch sử thăng trầm nhưng đã để lại nhiều dấu ấn rất đáng kể trong lòng lịch sử Triều Tiên cùng với sự phát triển Phật giáo, khoa học quân sự, nghệ thuật. Vua nhà Cao Ly cuối cùng đã bị một vị tướng là Lý Thành Quế phế truất vào năm 1392 để lập

ra nhà Triều Tiên. Đây là Chính phủ đầu tiên thống nhất hoàn toàn dân tộc Triều Tiên kể từ thời kỳ Cổ Triều Tiên tại hơn 1000 năm trước.

← 3. Tổ hợp bài có giá trị lớn nhất trong cách đánh bài đầu địa chủ, gồm hai con Joker (Phăng teo) đen và đỏ.

← 4. Wisely, hay Vệ Tư Lý, nhân vật chính trong series tiểu thuyết viễn tưởng của nhà văn người Hong Kong Ni Cong (Nghê Khuông).

← 5. Giấy Tuyên, hay giấy xuyên, loại giấy truyền thống của Trung Hoa, được làm từ vỏ cây thanh đàn kết hợp với các loại sợi thực vật khác, mỏng, mịn, dai, bền, trắng, là loại giấy thượng phẩm thường dùng cho tác phẩm thư họa.

Table of Contents

LỜI GIỚI THIỆU

CHƯƠNG 1 LỜI NGUYỄN CỦA CÁO CHÍN ĐUÔI

CHƯƠNG 2 NƯỞNG NƯỞNG RỐI

CHƯƠNG 3 THIẾU NỮ TRÊN TÀU ĐIỆN NGẦM

CHƯƠNG 4 CỔ TÓC

CHƯƠNG 5 VŨ KHÚC MA ÂM

CHƯƠNG 6 ÂM QUAN

CHƯƠNG 7 CON NHÂN SÂM

CHƯƠNG 8 TRUYỀN THUYẾT NGƯỜI TUYẾT

HỒI KẾT

NGOẠI TRUYỆN